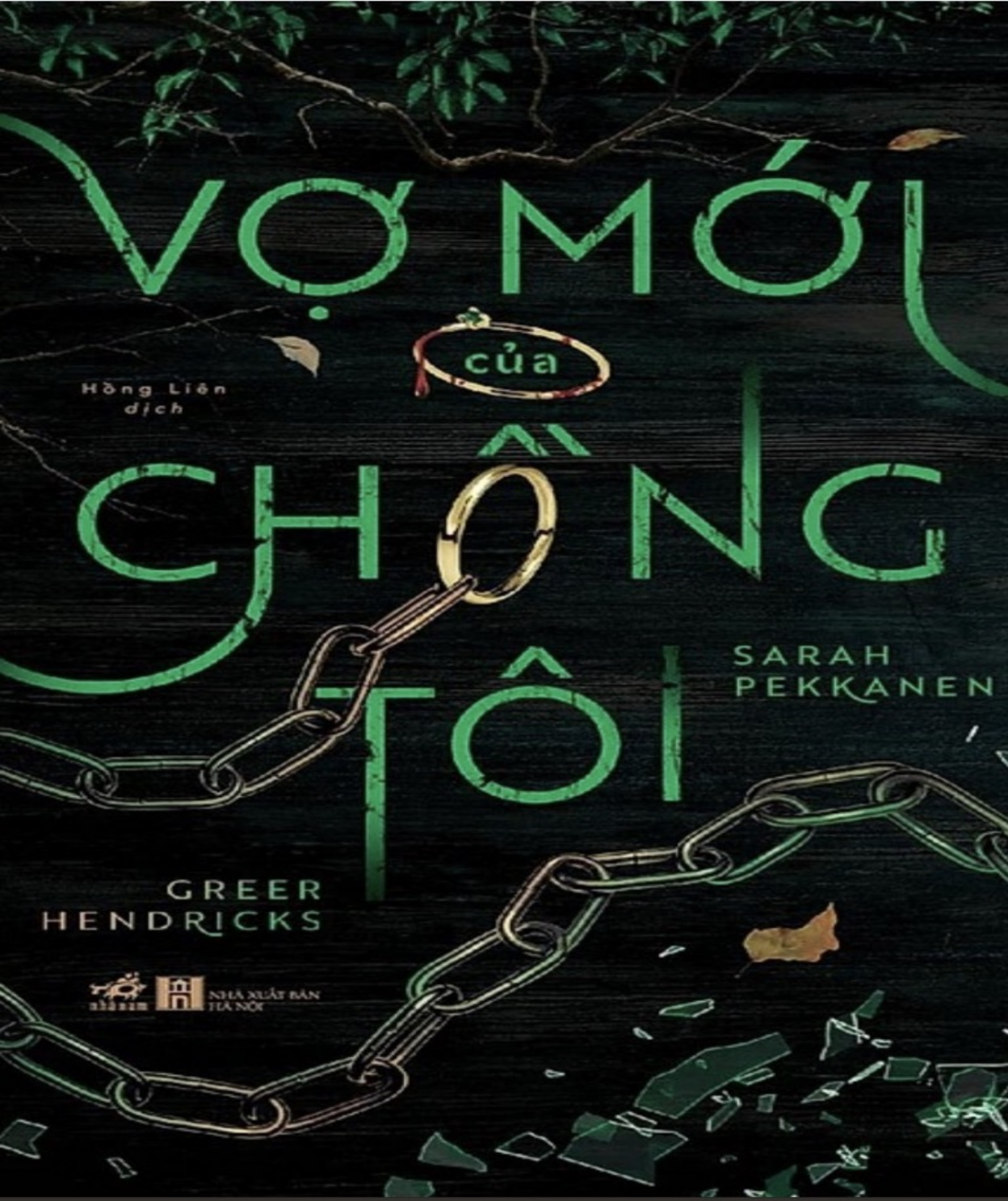

SÁCH MỚI.NET - EBOOK

VỢ MỚI CỦA CHỒNG TÔI

Tác giả: SARAH PEKKANEN

THƯ VIỆN EBOOK

SÁCH MỚI.NET

Vanessa từ một cô vợ được cưng chiều hết mực bỗng chốc bị chồng bỏ rơi, biến thành người đàn bà nghiện rượu, thảm hại, phải tá túc ở nhà bác mình. Giờ đây, chồng cũ của cô chuẩn bị cưới vợ mới. Người phụ nữ đó sẽ thay thế cô bước vào cuộc đời sung sướng mà cô đã đánh mất. Cuộc hôn nhân này - cô nhất định phải ngăn chặn!

Một người đàn bà bất ổn; một người đàn ông thành đạt; một người kể chuyện không đáng tin: những yếu tố vốn quá quen thuộc với các độc giả của thể loại tiểu thuyết tâm lý ly kỳ. Nhưng bộ đôi tác giả Greer Hendricks và Sarah Pekkanen đã dùng các chất liệu đó mà dựng nên một mê cung hoành tráng, độc đáo, với những góc rẽ bất ngờ.

Cuốn sách được công ty Amblin Partners của Steven Spielberg mua bản quyền chuyển thể thành phim vào năm 2017.

Mục lục

PHẦN I

MỞ ĐẦU
CHƯƠNG 1
CHƯƠNG 2
CHƯƠNG 3
CHƯƠNG 4
CHƯƠNG 5
CHƯƠNG 6
CHƯƠNG 7
CHƯƠNG 8
CHƯƠNG 9
CHƯƠNG 10
CHƯƠNG 11
CHƯƠNG 12
CHƯƠNG 13
CHƯƠNG 14
CHƯƠNG 15
CHƯƠNG 16
CHƯƠNG 17
CHƯƠNG 18

PHẦN 2

CHƯƠNG 19
CHƯƠNG 20
CHƯƠNG 21
CHƯƠNG 22
CHƯƠNG 23
CHƯƠNG 24
CHƯƠNG 25
CHƯƠNG 26
CHƯƠNG 27
CHƯƠNG 28
CHƯƠNG 29
CHƯƠNG 30

PHẦN 3
CHƯƠNG 31
CHƯƠNG 32
CHƯƠNG 33
CHƯƠNG 34
CHƯƠNG 35
CHƯƠNG 36
CHƯƠNG 37
CHƯƠNG 38
CHƯƠNG 39
CHƯƠNG 40
CHƯƠNG 41
CHƯƠNG 42
PHẦN KẾT

THƯ VIỆN EBOOK

SÁCH MỚI.NET

HÀNG NGHÌN ĐẦU SÁCH HAY ĐANG CHỜ BẠN

WWW.SACHMOI.NET

PHẦN I

MỞ ĐẦU

Cô ấy bước nhanh trên vỉa hè thành phố, mái tóc vàng tung bay trên vai, đôi má đỏ ửng, túi đựng đồ gym móc trên cánh tay. Khi tới tòa chung cư của mình, cô thọc vào túi và lấy ra chùm chìa khóa. Đường phố ồn ào và đông đúc với những chiếc taxi màu vàng lao qua vun vút, các nhân viên công sở đang trên đường về và những người đi mua sắm rẽ vào cửa hàng thực phẩm ở góc phố. Nhưng mắt tôi chưa một giây phút nào để lạc mất cô.

Cô dừng ở lối vào và liếc vội về phía sau. Tôi rùng mình như chạm phải điện. Tôi tự hỏi liệu cô ấy có cảm thấy cái nhìn chằm chằm của tôi không. Đó gọi là trực giác phát hiện bị theo dõi - khả năng cảm nhận được ai đó quan sát mình. Trong não bộ người có cả một hệ thống dành cho đặc điểm di truyền này từ tổ tiên của chúng ta, những người dựa vào đặc tính đó để tránh trở thành mồi của con thú. Tôi đã rèn luyện cách thức bảo vệ đó cho chính mình, cảm giác râm ran sẽ lan khắp da tôi, đầu tôi theo bản năng sẽ ngước lên để tìm kiếm một đôi mắt. Tôi đã học được mối nguy hiểm của việc lờ đi cảnh báo đó.

Nhưng cô ấy chỉ quay sang hướng đối diện, rồi mở cửa và biến mất vào bên trong, không bao giờ nhìn về phía tôi.

Cô ấy không biết đến điều tôi đã làm với cô.

Cô ấy mù tịt về những thiệt hại mà tôi đã mang lại; đống đổ nát mà tôi đã gây ra.

Đối với cô gái xinh đẹp có gương mặt hình trái tim và cơ thể căng tràn sức sống này - người phụ nữ mà Richard chồng tôi đã bỏ tôi để đi theo - tôi vô hình như con chim bồ câu bới rác cạnh tôi trên vỉa hè.

Cô ấy không biết điều gì sẽ xảy ra với mình nếu cứ tiếp tục như vậy. Không biết gì hết.

CHƯƠNG 1

Nellie không chắc điều gì đã đánh thức cô dậy. Nhưng khi cô mở mắt, một người phụ nữ mặc váy cưới ren trắng đang đứng ở phía cuối giường, nhìn xuống cô.

Tiếng thét tắc nghẹt trong cổ họng Nellie và cô nhào người lấy chiếc gậy bóng chày đặt dựa vào tủ đầu giường. Rồi đôi mắt cô quen dần với ánh sáng mờ đục lúc rạng đông và nhịp tim của cô chậm lại.

Cô bật cười khi nhận ra rằng mình an toàn. Ảo ảnh đó chỉ là chiếc váy cưới của cô treo ở phía sau cánh cửa tủ quần áo, cô đã cất nó ở đó sau khi đem từ cửa hàng áo cưới về. Để gọn trong túi nhựa, thân váy được nhồi giấy ăn vò nát để giữ dáng. Nellie lại nằm sụp xuống gối. Khi hơi thở đã ổn định, cô kiểm tra những con số vuông vức màu xanh trên chiếc đồng hồ đầu giường. Quá sớm, lại thế rồi.

Cô vươn vai rồi với tay trái tắt chuông báo thức trước khi nó kêu inh ỏi, chiếc nhẫn đính hôn kim cương mà Richard trao cho cô có cảm giác nặng nề và lạ lẫm trên ngón tay cô.

Thậm chí cả khi còn nhỏ, Nellie cũng không thể thiếp ngủ dễ dàng. Mẹ cô không có đủ kiên nhẫn để thực hiện chuỗi hoạt động tốn thời gian trước giờ đi ngủ, nhưng bố cô sẽ nhẹ nhàng xoa lưng cô, viết vài câu trên lớp vải váy ngủ của cô. *Bố yêu con* hay *Con siêu đặc biệt*, ông thường viết như vậy, và cô sẽ cố đoán xem ông viết gì. Những lần khác, ông sẽ vẽ các hoa văn, hình

tròn, ngôi sao và hình tam giác - ít ra thì cũng cho tới khi bố mẹ cô ly dị và ông chuyển ra khỏi nhà lúc cô chín tuổi. Sau sự kiện đó, cô nằm một mình trên chiếc giường đơn, đắp chiếc chăn kẻ sọc hồng, tím và nhìn chằm chằm lên vệt nước loang trên trần nhà.

Khi cuối cùng cũng chợp mắt được, cô thường ngủ mê mệt suốt khoảng bảy hoặc tám tiếng - rất say và không mộng mị, tới nỗi mẹ cô nhận xét rằng Nellie "ngủ say như chết".

Nhưng sau một buổi tối tháng Mười năm cuối đại học, điều này đã bất ngờ thay đổi.

Chứng mất ngủ của cô trở nên trầm trọng và giấc ngủ của cô luôn bị ngắt quãng bởi những giấc mơ sống động và những lần choàng tỉnh đột ngột. Có lần, cô đi xuống dưới tầng để ăn sáng trong ngôi nhà của hội nữ sinh và một người chị em trong hội Chi Omega của cô nói rằng cô đã la hét điều gì đó khó hiểu. Nellie đã cố gạt đi. "Chỉ là quá căng thẳng vì thi cuối kỳ thôi," cô nói. "Bài thi Thống kê Tâm lý đúng là sát thủ." Đoạn cô rời khỏi bàn để lấy thêm một tách cà phê.

Sau đó, cô ép mình tới gặp người tư vấn của trường, nhưng dù có sự động viên dịu dàng của người phụ nữ đó, Nellie cũng không thể nói về buổi tối đầu thu ấm áp bắt đầu với những chai vodka và tiếng cười rồi kết thúc bằng tiếng còi hụ của xe cảnh sát và nỗi tuyệt vọng. Nellie đã tới gặp người trị liệu hai lần, nhưng hủy cuộc hẹn thứ ba và không bao giờ trở lại.

Nellie đã kể cho Richard nghe vài chi tiết khi cô bừng tỉnh khỏi một trong những cơn ác mộng liên tục lặp lại ấy và cảm thấy vòng tay của anh ôm siết cô và giọng nói trầm ấm của anh

thì thầm bên tai cô: “Anh sẽ bảo vệ em, em yêu. Em được an toàn bên anh.” Quấn lấy anh, cô cảm thấy một sự an toàn mà cô nhận ra rằng mình đã khao khát suốt cuộc đời, thậm chí trước cả khi sự cố xảy ra. Có Richard bên cạnh, Nellie cuối cùng lại có thể chìm vào giấc ngủ sâu không phòng bị. Như thể mặt đất lung lay dưới đôi chân cô đã trở nên vững chắc.

Mặc dù vậy, tối qua, Nellie phải ở một mình trong căn hộ tầng trệt của khu nhà cũ kỹ xây bằng đá nâu. Richard đang đi công tác ở Chicago còn bạn thân nhất và là bạn cùng nhà của cô, Samantha, qua đêm ở nhà bạn trai mới. Những âm thanh của thành phố New York thẩm thấu qua tường: tiếng còi xe inh ỏi, tiếng gào thét thỉnh thoảng rú lên, một chú chó sủa... Mặc dù tỷ lệ tội phạm ở Upper East Side thấp nhất trong quận, cửa sổ vẫn được bảo vệ bởi chấn song thép và cửa được gia cố ba chiếc khóa, gồm cả chiếc khóa to mà Nellie đã lắp vào sau khi cô chuyển tới đây. Tuy nhiên, cô vẫn cần thêm một cốc rượu Chardonnay thì mới có thể thiếp ngủ.

Nellie dụi đôi mắt ngái ngủ và chậm chạp rời khỏi giường. Cô mặc chiếc áo choàng bông, rồi nhìn chiếc váy một lần nữa, băn khoăn không biết có nên thử dọn cái tủ đồ bé xíu của mình để có thể nhét vừa váy. Nhưng chiếc váy quá phồng. Ở cửa hàng áo cưới, bao quanh là những chiếc váy xòe đính đá, chiếc váy của cô trông đơn giản một cách thanh lịch, giống như một quả tóc búi giữa bao nhiêu là tóc phồng. Nhưng khi ở cạnh đống quần áo và chiếc tủ sách yếu ớt mua ở Ikea trong căn phòng chật chội của cô, chiếc váy dường như rất giống trang phục của một nàng công chúa trong phim hoạt hình Disney.

Mặc dù vậy, đã quá muộn để đổi. Lễ cưới đang tới rất nhanh và mọi chi tiết đều đã được định liệu, kể cả phần trang trí trên chóp bánh cưới - một cô dâu tóc vàng và chú rể đẹp trai của cô, đông cứng trong một khoảnh khắc hoàn hảo.

“Eo, chúng thậm chí còn trông giống cậu và anh ấy,” Samantha nói khi Nellie cho xem bức ảnh chụp hai bức tượng sứ kiểu cổ mà Richard đã email cho cô. Nó là của bố mẹ anh và Richard đã lấy chúng ra khỏi khoang để đồ trong hầm chung cư của anh sau khi anh cầu hôn. Sam nhăn mũi. “Đã bao giờ cậu nghĩ anh ấy tuyệt vời tới mức khó tin nổi chưa?”

Richard ba mươi sáu tuổi, hơn Nellie chín tuổi, thành đạt trong công việc quản lý quỹ phòng hộ. Anh có thân hình rắn chắc của một người chạy bộ và nụ cười thân thiện ngược với đôi mắt xanh lam cương nghị của anh.

Trong lần hẹn đầu tiên, anh dẫn cô tới một nhà hàng Pháp và đã có cuộc trao đổi đầy hiểu biết về các loại rượu vang trắng vùng Burgundy với người phục vụ rượu. Lần thứ hai, vào một ngày thứ Bảy có tuyết rơi, anh dặn cô mặc ấm và đem tới hai chiếc ván trượt màu xanh lá cây sáng. “Anh biết ngọn đồi tuyệt nhất ở Công viên Trung tâm,” anh nói.

Anh mặc quần jean bạc màu và trông cũng bảnh chẳng kém khi diện những bộ vét cắt may chỉn chu.

Nellie không hề đùa khi trả lời câu hỏi của Sam, “Ngày nào cũng nghĩ ấy chứ.”

Nellie che miệng ngáp một lần nữa khi cô đi bảy bước vào trong khoang bếp nhỏ xíu, tấm trải sàn lạnh buốt dưới bàn chân trần. Cô bật chiếc đèn trên đầu, nhận ra Sam đã làm hũ

mật ong lem nhem khi cho thêm mật vào cốc trà của cô ấy - lại nữa. Thứ chất lỏng đặc quyện rỉ xuống trên thành lọ và một con gián đang giãy giụa trong vũng chất lỏng màu hổ phách nhớp nháp. Sau nhiều năm sống ở Manhattan, cảnh này vẫn khiến cô buồn nôn. Nellie lấy một trong những chiếc cốc bẩn của Sam ra khỏi bồn rửa và chụp lên con gián. *Cứ để cậu ấy xử lý nó,* cô nghĩ. Trong lúc chờ cà phê pha xong, cô mở máy tính xách tay và bắt đầu kiểm tra email... một phiếu giảm giá của The Gap; mẹ cô, người dường như đã chuyển sang ăn chay, dặn Nellie nhớ phải cho thêm lựa chọn món không thịt ở bữa tiệc cưới; một thông báo rằng thẻ tín dụng của cô đã tới thời hạn thanh toán.

Nellie rót cà phê vào chiếc cốc có trang trí những hình trái tim và dòng chữ *Giáo viên số một thế giới* - cô và Samantha, cũng dạy ở trường mầm non Learning Ladder, có cả tá cốc gần như giống hệt nhau chất đầy trong tủ cốc chén - và nhấp một ngụm khoan khoái. Cô có mười buổi gặp mùa xuân giữa phụ huynh và giáo viên đã được xếp lịch ngày hôm nay cho lớp Gấu Con - lớp học dành cho các bé ba tuổi của cô. Nếu không có caffeine, cô có nguy cơ sẽ ngủ gật trong "góc yên tĩnh", mà cô cần phải tỉnh táo. Đầu tiên là gia đình Porter, những người gần đây cảm thấy khó chịu với việc thiếu đi sự sáng tạo theo phong cách của Wes Anderson[*]. Họ gợi ý cô nên thay ngôi nhà búp bê lớn bằng một chiếc lều kiểu thổ dân và sau đó gửi cho cô một đường link dẫn tới sản phẩm của The Land of Nod với giá 229 USD.

Cô quyết định mình sẽ nhớ gia đình Porter chỉ kém lũ gián một chút khi cô chuyển tới sống chung với Richard. Cô nhìn chiếc cốc của Samantha, thấy dấy lên cảm giác tội lỗi, rồi dùng một tờ giấy ăn nhặt con gián lên thật nhanh và giật nước xả nó xuống bồn cầu.

Điện thoại của Nellie reo lên khi cô đang mở vòi tắm. Cô quấn khăn quanh người và vội vã đi vào phòng ngủ để lấy chiếc túi. Nhưng, điện thoại của cô không ở đó; Nellie không lúc nào để nó đúng chỗ. Cuối cùng, cô lấy được nó ra khỏi đống chăn.

"Xin chào?" cô nói.

Không có tiếng trả lời.

Điện thoại không hiện số người gọi. Nhưng một lúc sau, thông báo hộp thư thoại xuất hiện trên màn hình của cô. Cô bấm nút để nghe, nhưng chỉ nghe thấy âm thanh đều đều yếu ớt. Tiếng thở.

Một người tiếp thị qua điện thoại, cô tự nhủ khi quẳng điện thoại trở lại giường. Không có gì nghiêm trọng đâu. Cô đang phản ứng hơi thái quá, như thỉnh thoảng vẫn vậy. Cô chỉ đang bị quá tải. Sau tất cả, trong một vài tuần tới, cô sẽ thu xếp rời căn hộ của mình, chuyển đến ở với Richard, và cầm một bó hồng trắng bước tới cuộc sống mới của mình. Sự thay đổi gây ra cảm giác khó chịu, và cô đang phải đối mặt với rất nhiều thay đổi cùng một lúc.

Tuy nhiên, đây là cuộc gọi thứ ba trong vòng ba tuần.

Cô liếc mắt nhìn ra cửa trước. Chiếc chốt thép vẫn đang được cài.

Cô đi tới phòng tắm, rồi quay lại và nhặt điện thoại lên, mang nó theo cùng. Cô đặt nó ở bên cạnh bồn rửa, khóa cửa, vắt khăn lên thanh treo và bước vào buồng tắm. Cô nhảy lùi lại khi những tia nước quá lạnh bắn vào người, rồi điều chỉnh vòi nước và kỳ cọ cánh tay.

Hơi nước lan tỏa phủ kín không gian nhỏ, và cô để dòng nước chảy qua mọi điểm trên vai rồi xuống lưng. Cô sẽ thay đổi họ sau đám cưới. Có lẽ cô cũng sẽ đổi cả số điện thoại.

Cô mặc vào chiếc váy vải linen và lúc đang chải mascara cho hàng mi màu vàng của mình - cô chỉ trang điểm nhiều hoặc mặc quần áo đẹp đi làm vào những dịp họp phụ huynh và ngày tốt nghiệp - thì điện thoại rung - tiếng ồn to và vang bên chiếc bồn rửa tay sứ. Cô chần chừ và chiếc cọ mascara bị chệch lên, để lại một vết đen gần lông mày.

Cô nhìn xuống thấy một dòng tin nhắn của Richard:

Mong chờ được gặp em tối nay, người đẹp. Đang đếm từng phút. Anh yêu em.

Khi cô nhìn chăm chú vào tin nhắn của chồng chưa cưới, hơi thở dường như bị tắc trong ngực cô cả buổi sáng được thả ra. *Em cũng yêu anh,* cô nhắn lại.

Tối nay, cô sẽ kể với anh về những cuộc gọi. Richard sẽ rót cho cô một cốc rượu, để chân cô lên lòng anh khi họ nói chuyện. Có thể anh sẽ có cách để tìm ra số điện thoại bị che giấu. Cô chuẩn bị xong xuôi, rồi lấy chiếc túi đeo nặng trĩu vai và bước ra ngoài ánh nắng xuân nhạt nhòa.

CHƯƠNG 2

Tiếng ấm trà của bác Charlotte rít lên khi nước sôi đánh thức tôi. Những tia nắng yếu ớt len lỏi qua nan của tấm mành cửa sổ, tạo thành những sọc mờ trên khắp cơ thể tôi khi tôi nằm cuộn tròn trong tư thế bào thai. Đã sáng luôn rồi sao? Dù đã nhiều tháng ngủ một mình trên chiếc giường đơn - không phải chiếc giường cỡ lớn mà tôi từng ngủ chung với Richard - tôi vẫn chỉ nằm ở bên trái. Phần ga trải giường bên cạnh tôi lạnh lẽo. Tôi đang để dành chỗ cho một hồn ma.

Buổi sáng là thời gian tồi tệ nhất bởi trong một khoảng thời gian ngắn ngủi, bộ não của tôi trống rỗng. Sự trì hoãn thật là tàn bạo. Tôi nằm rúc dưới chiếc chăn ghép vải, cảm thấy như thể một khối nặng đang ghim chặt tôi ở đây.

Ngay lúc này, Richard có lẽ đang ở với người thay thế tôi, xinh đẹp và trẻ trung, đôi mắt xanh lam của anh ta đang dán chặt vào cô ấy trong khi những đầu ngón tay của anh ta vuốt ve gò má cô. Thỉnh thoảng tôi gần như có thể nghe thấy anh ta nói những điều ngọt ngào mà anh ta từng thì thầm với tôi.

Anh ngưỡng mộ em. Anh sẽ làm cho em thật hạnh phúc. Em là thế giới của anh.

Tim tôi đập mạnh, mỗi nhịp đập đều đặn gần như đau đớn. Hít sâu nào, tôi tự nhắc nhở bản thân. Không có tác dụng. Chưa bao giờ có tác dụng.

Khi tôi nhìn thấy người phụ nữ mà Richard bỏ tôi để chạy theo, tôi luôn kinh ngạc bởi cô ấy ngây thơ và dịu dàng tới thế. Cũng giống như tôi, khi chúng tôi lần đầu gặp và khi Richard dùng hai lòng bàn tay để ấp ủ khuôn mặt tôi, nhẹ nhàng như thể nó là một bông hoa mong manh mà anh ta e ngại sẽ làm hư hại.

Thậm chí trong những tháng đầu tiên say đắm đó, đôi khi mọi chuyện - đúng hơn là *anh ta* - dường như vẫn có gì đó hơi kịch. Nhưng không sao cả. Richard chu đáo, cuốn hút và thành đạt. Tôi đã yêu anh ta gần như ngay lập tức. Và tôi chưa bao giờ nghi ngờ chuyện anh ta cũng yêu mình.

Nhưng giờ thì anh ta đã chấm dứt với tôi. Tôi chuyển khỏi ngôi nhà bốn phòng ngủ mang phong cách Thuộc địa với những khung cửa dạng vòm và thảm cỏ xanh uốn lượn. Ba trong số bốn phòng ngủ luôn bỏ trống trong suốt cuộc hôn nhân của chúng tôi, nhưng người giúp việc vẫn lau dọn chúng hằng tuần. Tôi luôn tìm cớ ra khỏi nhà khi cô ấy mở những cánh cửa đó.

Tiếng xe cứu thương rền rĩ cách mười hai tầng phía dưới đã thôi thúc tôi ra khỏi giường. Tôi đi tắm rồi sấy khô tóc, nhận thấy chân tóc bị lộ màu thật. Tôi lấy một hộp thuốc nhuộm Clairol màu nâu caramel phía dưới bồn rửa ra để nhắc bản thân chấm lại màu cho chân tóc vào tối nay. Đã qua rồi những ngày mà tôi trả - không, Richard trả - hàng trăm đô la để cắt và nhuộm tóc.

Tôi mở chiếc tủ gỗ anh đào cổ mà bác Charlotte mua ở chợ GreenFlea và tự tân trang lại. Tôi từng có một phòng thay đồ to

hơn cả căn phòng mà tôi đang đứng. Những giá treo váy được phân loại theo màu và mùa. Hàng chồng quần jean rách là hàng thiết kế với nhiều kiểu dáng khác nhau. Một dãy khăn cashmere đủ bảy sắc cầu vồng treo dọc một bức tường.

Tất cả những món đồ đó chưa bao giờ có nhiều ý nghĩa với tôi. Tôi thường mặc quần tập yoga và một chiếc áo len ấm áp. Ngược với người đi làm, tôi thay sang quần áo sành điệu hơn chỉ một lúc trước khi Richard về nhà.

Nhưng giờ thì tôi thấy mừng vì khi Richard đề nghị tôi rời khỏi ngôi nhà của chúng tôi ở Westchester, tôi đã đem theo vài cái va li đựng những bộ quần áo đẹp nhất của mình. Là nhân viên bán hàng của Saks ở khu đồ hiệu trên tầng ba, tôi phụ thuộc vào tiền hoa hồng, bởi vậy, tôi cần thể hiện một hình ảnh tham vọng. Tôi nhìn chăm chú vào những chiếc váy treo trong tủ với sự ngăn nắp gần giống trong quân đội, và chọn một chiếc váy Chanel màu xanh lơ. Một trong những chiếc khuy có in logo của hãng bị lõm vào, và chiếc váy rộng hơn lần cuối tôi mặc nó, đã quá lâu rồi. Tôi không cần cân cũng biết rằng mình đã gầy đi quá nhiều; với chiều cao một mét sáu bảy, thậm chí quần áo cỡ 4 của tôi cũng phải bóp nhỏ lại.

Tôi vào bếp, nơi bác Charlotte đang ăn sữa chua Hy Lạp với việt quất tươi, và hôn bác, da bác mềm như bột phấn. “Vanessa,” bác nói. “Cháu ngủ có ngon không?”

“Có ạ,” tôi nói dối.

Bác đứng ở bàn bếp, đi chân trần và mặc bộ đồ tập Thái Cực Quyền rộng rãi, ngó tôi qua cặp kính trong khi vừa hí hoáy danh sách đồ cần mua lên mặt sau một chiếc phong bì cũ vừa

xúc những thìa đầy đồ ăn sáng. Đối với bác Charlotte, động lực chính là chìa khóa cho sức khỏe cảm xúc. Bác luôn thúc giục tôi cùng bác đi bộ xuyên qua khu SoHo hoặc đi nghe một bài giảng nghệ thuật ở Hiệp hội Thanh niên Cơ đốc, hay xem một bộ phim ở Trung tâm Lincoln... nhưng tôi biết hoạt động không thể giúp tôi. Xét cho cùng, những suy nghĩ ám ảnh có thể đeo bám ta ở bất cứ nơi đâu.

Tôi gặm một mẩu bánh ngũ cốc nguyên hạt và bỏ một quả táo, một thanh protein vào trong túi cho bữa trưa. Tôi biết bác Charlotte cảm thấy nhẹ nhõm khi tôi đã có một công việc, và không chỉ vì tôi cuối cùng cũng có vẻ như đã khá hơn. Tôi đã làm gián đoạn nhịp sống của bác; thông thường, bác sẽ dành các buổi sáng ở trong phòng ngủ dự phòng cũng là studio nghệ thuật, phết dầu lên các tấm toan, vẽ ra những thế giới mộng mơ đẹp hơn nhiều nơi chúng ta đang cư ngụ. Nhưng bác sẽ không bao giờ phàn nàn. Hồi tôi còn bé, khi mẹ cần cái mà tôi vẫn thường nghĩ là "những ngày tắt điện" của bà, tôi sẽ gọi bác Charlotte, chị gái của mẹ tôi. Chỉ cần thì thầm, "Mẹ lại đang nghỉ ngơi," là bác tôi sẽ xuất hiện, để chiếc túi đựng đồ ngủ qua đêm của bác trên sàn và đưa hai bàn tay dính sơn ra, trao cho tôi một cái ôm có mùi dầu hạt lanh và hoa oải hương. Vì không có con, bác có thể thoải mái tự thiết kế cuộc đời của chính mình. Tôi thật may mắn khi bác đặt tôi ở trung tâm của cuộc đời bác những khi tôi cần tới bác nhất.

"Phô mai Brie... lê..." Bác Charlotte lẩm nhẩm khi ghi các món đồ trong danh sách của mình, chữ viết tay của bác đầy những nét móc và xoắn. Mái tóc xám đậm của bác được buộc lại

thành một búi rối tung, và cách sắp đặt mang phong cách chiết trung trước mặt bác - một bát thủy tinh màu xanh cô ban, một chiếc cốc sứ to thấp màu tím, một chiếc thìa bạc - trông giống như cảm hứng cho một bức tranh tĩnh vật. Căn hộ ba phòng ngủ của bác rộng rãi, bác Charlotte và bác Beau của tôi, đã mất nhiều năm trước - mua nhà ở khu vực này trước khi giá địa ốc tăng vọt, nhưng nó gợi cảm giác của một ngôi nhà nông trại cũ kỹ. Sàn gỗ dốc và cọt kẹt, mỗi phòng được sơn một màu khác nhau - vàng bơ, xanh ngọc, xanh bạc hà.

"Tối nay bác có một vụ tụ tập nữa ạ?" tôi hỏi, và bác gật đầu.

Từ khi sống cùng với bác, tôi thường thấy một nhóm sinh viên Đại học New York cũng như các nhà bình luận nghệ thuật của tờ *New York Times* cùng với một vài chủ studio tụ tập trong phòng khách của bác. "Để cháu mua rượu trên đường về nhà" tôi đề nghị. Quan trọng là không để bác Charlotte xem tôi như một gánh nặng. Bác là tất cả những gì tôi còn lại.

Tôi khuấy cốc cà phê và băn khoăn liệu Richard có đang pha cà phê cho tình yêu mới của anh ta và đem tới giường, nơi cô ấy đang mơ màng ấm áp dưới lớp chăn lông vũ mềm mại mà chúng tôi từng đắp chung. Tôi thấy đôi môi cô cong lên thành nụ cười lúc cô lật lớp chăn phủ cho anh ta. Richard và tôi thường làm tình vào buổi sáng. "Dù có chuyện gì xảy ra vào thời gian còn lại trong ngày, ít nhất chúng ta đã có điều này," anh ta thường nói vậy. Dạ dày tôi thắt lại và tôi vứt lát bánh mì đi. Tôi liếc xuống chiếc đồng hồ Cartier, món quà của Richard vào dịp kỷ niệm năm năm của chúng tôi và di ngón tay theo đường viền vàng trơn bóng.

Tôi vẫn có thể cảm thấy anh ta nâng cánh tay của tôi lên để đeo chiếc đồng hồ vào cổ tay tôi. Thỉnh thoảng, tôi chắc chắn mình thoáng ngửi thấy hương cam chanh từ loại xà phòng L'Occitane mà anh dùng vương trên quần áo của tôi, mặc dù chúng đã được giặt sạch sẽ. Cảm giác như anh ta luôn gắn kết với tôi, thật gần nhưng cũng thật mờ nhạt như một chiếc bóng.

"Bác nghĩ sẽ tốt cho cháu nếu cháu tham dự cùng bọn bác tối nay," bác Charlotte nói. Tôi mất một lúc để định thần lại.

"Có thể ạ," tôi nói, biết rằng mình sẽ không tham gia. Đôi mắt bác thật dịu dàng; bác chắc hẳn nhận ra rằng tôi đang nghĩ về Richard. Mặc dù vậy, bác không biết câu chuyện thật sự về cuộc hôn nhân của chúng tôi. Bác nghĩ rằng anh ta say đắm người trẻ hơn, bỏ rơi tôi, theo hình mẫu của quá nhiều người đàn ông trước anh ta. Bác nghĩ tôi là nạn nhân; chỉ là một người phụ nữ nữa bị loại bỏ khi bước vào tuổi trung niên.

Vẻ thương xót sẽ bị xóa sạch khỏi biểu cảm của bác nếu bác biết vai trò của tôi trong sự tan vỡ của chúng tôi.

"Cháu phải chạy đi đây," tôi nói. "Nhưng hãy nhắn tin cho cháu nếu bác cần mua bất cứ thứ gì khác ở cửa hàng nhé."

Tôi kiếm được công việc bán hàng chỉ một tháng trước, và đã hai lần bị cảnh cáo vì đi muộn. Tôi cần một cách hiệu quả hơn để dỗ giấc ngủ; thuốc bác sĩ kê cho khiến tôi uể oải vào buổi sáng. Tôi đã không đi làm trong gần một thập kỷ. Nếu tôi mất công việc này, thì còn ai khác chịu thuê tôi nữa?

Tôi đeo chiếc túi nặng của mình lên vai, đôi giày Jimmy Choo gần như mới tinh lộ ra ở phía trên miệng túi, rồi buộc dây đôi giày Nike mòn vẹt của mình và đeo tai nghe. Tôi nghe

podcast về tâm lý trong suốt cuốc đi bộ của mình qua năm mươi tòa nhà tới trung tâm thương mại Saks; việc nghe về các rối loạn hành vi của người khác đôi khi kéo tôi ra khỏi vấn đề của chính mình.

Mặt trời êm dịu chào đón khi tôi thức dậy đã khiến tôi tưởng rằng bên ngoài đang ấm lên. Tôi gồng mình chống chọi lại cơn gió cuối xuân buốt lạnh, rồi bắt đầu di chuyển từ Upper West Side tới Midtown Manhattan.

Khách hàng đầu tiên của tôi là một nhân viên đầu tư, tự giới thiệu mình tên Nancy. Cô giải thích là công việc của cô ngốn nhiều thời gian, nhưng buổi họp sáng nay của cô bị hủy bất ngờ. Cô nhỏ con, hai mắt cách xa nhau và mái tóc cắt sát, dáng vẻ hơi nam tính của cô khiến việc chọn đồ cho cô trở thành một thử thách. Tôi vui vì được phân tán tư tưởng.

“Tôi phải ăn mặc cho có vẻ quyền lực, không thì họ sẽ không coi trọng tôi,” cô nói. “Ý tôi là, hãy nhìn tôi này. Tôi vẫn bị kiểm tra căn cước khi mua đồ uống có cồn đấy!”

Khi khẽ kéo cô tránh xa khỏi một bộ đồ màu xám cứng nhắc, tôi để ý thấy móng tay cô bị cắn nham nhở. Cô thấy ánh mắt tôi nhìn đi đâu nên đút tay vào túi áo khoác. Tôi tự hỏi cô sẽ trụ lại với công việc của mình bao lâu nữa. Có lẽ cô sẽ tìm một việc khác - một công việc có thể giúp đỡ người khác, có lẽ là liên quan tới môi trường hoặc quyền trẻ em - trước khi cuộc chiến ở công sở hủy hoại tinh thần cô.

Tôi lấy một chân váy bút chì và một chiếc áo lụa có họa tiết. “Có lẽ chọn một bộ gì đó tươi sáng hơn chăng?” tôi gợi ý.

Khi chúng tôi bước đi, cô líu lo về cuộc đua xe đạp xuyên năm quận mà cô hy vọng sẽ tham gia vào tháng tới, mặc dù cô chưa luyện tập, và cả cuộc hẹn hò giấu mặt mà đồng nghiệp muốn cô tham gia. Tôi lấy thêm nhiều đồ, lén liếc nhìn cô để có sự đánh giá chuẩn hơn về vóc dáng và màu da của cô.

Rồi tôi nhận ra một chiếc váy len hoa đen trắng lộng lẫy của Alexander McQueen và tôi dừng lại. Tôi giơ tay lên vuốt nhẹ chiếc váy, tim tôi bắt đầu đập thình thịch. "Cái váy đó thật đẹp, Nancy nói.

Tôi nhắm mắt lại và nhớ về buổi tối tôi mặc một chiếc váy gần như giống hệt chiếc này.

Richard trở về nhà với một chiếc hộp lớn màu trắng thắt nơ đỏ. "Em hãy mặc nó tối nay nhé," anh ta nói khi tôi thử nó. "Trông em thật tuyệt." Chúng tôi nhâm nhi rượu champagne ở đêm gala Alvin Ailey và cười đùa với các đồng nghiệp của anh ta. Tay anh ta đặt ở dưới lưng tôi. "Quên bữa tối đi," anh ta thì thầm vào tai tôi. "Chúng ta về nhà thôi."

"Cô khỏe chứ?" Nancy hỏi.

"Tôi ổn," tôi trả lời nhưng họng tôi như tắc nghẹn. "Chiếc váy đó không hợp với cô đâu."

Nancy trông sửng sốt, và tôi nhận ra rằng lời nói tôi thốt ra quá thẳng thừng.

"Chiếc này, tôi nói, với lấy một chiếc váy ôm cổ điển màu đỏ cam.

Tôi đi về phía phòng thử đồ, đống quần áo nặng trĩu trên đôi cánh tay. "Tôi nghĩ chúng ta đã có đủ đồ để bắt đầu thử."

Tôi treo quần áo lên móc gắn dọc một bức tường, cố gắng tập trung vào thứ tự mà tôi cảm thấy cô nên thử chúng, bắt đầu với chiếc áo khoác tím tôn lên làn da màu ô liu của cô. Tôi đã học được rằng bắt đầu với những chiếc áo khoác là tốt nhất, vì khách hàng không cần phải cởi đồ để đánh giá chúng.

Tôi đưa một đôi tất và giày cao gót để cô có thể nhận xét những bộ váy chính xác hơn, rồi đổi một vài chiếc cỡ 0 thành cỡ 2. Cuối cùng, Nancy chọn một chiếc áo khoác, hai chiếc váy - bao gồm cả chiếc váy đỏ - và một bộ vét màu xanh navy. Tôi gọi một người hỗ trợ thử đồ đến lên gấu váy bộ vét và cáo lỗi, nói với Nancy tôi đi tính tiền cho cô.

Thay vào đó, tôi bị kéo trở lại chỗ chiếc váy đen trắng. Có ba chiếc trên giá treo. Tôi ôm chúng trong tay và đưa tất cả vào kho, giấu chúng phía sau những bộ quần áo bị hư hỏng.

Tôi trở lại với chiếc thẻ tín dụng và hóa đơn của Nancy đúng lúc cô đang mặc lại bộ quần áo đi làm của cô.

“Cảm ơn cô,” Nancy nói. “Tôi chắc chẳng bao giờ lựa chọn những bộ như vậy, nhưng tôi thực sự rất mong đến khi mặc chúng.”

Đây là phần công việc mà tôi thực sự thích thú - khiến cho khách hàng của mình cảm thấy ưng ý. Thử quần áo và tiêu tiền khiến phần lớn phụ nữ tự vấn: *Mình trông có béo không? Mình có xứng với bộ đồ không? Đó có phải là mình không?* Tôi hiểu rất rõ những nghi ngờ đó, bởi tôi cũng đã ở trong phòng thay đồ nhiều lần, cố gắng định hình xem mình nên trở thành người như thế nào.

Tôi trùm một chiếc túi hàng lên những bộ quần áo mới của Nancy rồi đưa cho cô, và trong một khoảnh khắc, tôi băn khoăn liệu có phải bác Charlotte đã đúng. Nếu tôi tiếp tục tiến lên, có lẽ tâm trí của tôi cuối cùng cũng sẽ đi theo sự thúc đẩy của cơ thể tôi.

Sau khi Nancy đi, tôi giúp thêm một vài khách hàng nữa, rồi quay trở lại phòng thay đồ để cất những món không được chọn. Khi đang vuốt phẳng đồ trên móc, tôi nghe lỏm thấy hai phụ nữ đang buôn chuyện với nhau ở các khoang liền kề.

"Eo ôi, chiếc Alaia[*] trông thật kinh khủng. Chị húp híp quá. Chị biết ngay con nhỏ hầu bàn đã nói dối khi bảo rằng nước tương có lượng muối sodium thấp mà."

Tôi nhận ra chất giọng miền Nam ngay lập tức: Hillary Searles, vợ của George Searles, một trong những đồng nghiệp của Richard. Hillary và tôi đã cùng tham dự vô số những bữa tiệc tối và sự kiện kinh doanh. Tôi đã nghe những phát biểu của cô ta về trường công so với trường tư, chế độ ăn kiêng Atkins so với The Zone, và đảo St. Barts với bờ biển Amalfi. Tôi không thể chịu đựng được việc phải nghe cô ta nói hôm nay.

"Này! Có cô bán hàng nào ở ngoài kia không? Chúng tôi cần thêm các cỡ khác," một tiếng gọi vang lên.

Cánh cửa phòng thử đồ mở ra và một người phụ nữ xuất hiện. Cô ta trông quá giống Hillary, giống cả mái tóc đỏ cam, tới nỗi cô ta chỉ có thể là em gái của Hillary. "Cô. Cô giúp chúng tôi được không? Cô bán hàng của chúng tôi cứ như đã bốc hơi vậy."

Trước khi tôi có thể trả lời, tôi nhìn thấy một thoáng màu cam và chiếc Alaia gây béo được quăng qua phía trên cánh cửa phòng thay đồ. “Cô có chiếc này cỡ 42 không?”

Nếu Hillary chỉ 3.100 USD cho một chiếc váy, khoản tiền hoa hồng cũng xứng đáng để chịu đựng những câu hỏi mà cô ta ném vào mặt tôi.

“Để tôi kiểm tra,” tôi trả lời. “Nhưng Alaia không phải là thương hiệu dễ mặc, dù chị có ăn gì vào bữa trưa... Tôi có thể đem cho chị cỡ 44 trong trường hợp chiếc 42 bị nhỏ.”

“Giọng cô nghe quen quá,” Hillary nói và liếc ra, giấu thân hình mập mạp của mình phía sau cánh cửa. Cô ta hét lên và phải nỗ lực lắm mới đứng vững được ở đó trong khi há hốc miệng nhìn tôi. “Em đang làm gì ở đây vậy?” cô ta hỏi. Cô em gái cắt ngang: “Hill, chị đang nói chuyện với ai vậy?”

“Vanessa là một người bạn cũ. Em ấy kết hôn - à, đã từng kết hôn với một trong những đối tác của George. Chờ một giây, cô gái! Để chị mặc tạm quần áo vào đã.” Khi xuất hiện trở lại, cô ta ôm chầm lấy tôi, cùng lúc nhấn chìm tôi trong mùi nước hoa của cô ta.

“Em trông khác quá! Đã có chuyện gì vậy?” Cô ta chống tay lên hông và tôi buộc mình phải chịu đựng sự tra xét của cô ta. “Đầu tiên là, cô gái bé nhỏ, trông em gầy quá. Em sẽ chẳng gặp khó khăn gì để mặc đồ Alaia đâu. Chà, bây giờ em làm việc ở đây à?”

“Vâng,” tôi nói. “Thật vui được gặp chị.”

Tôi chưa bao giờ cảm thấy may mắn tới thế khi bị cắt ngang bởi tiếng chuông điện thoại. “Xin chào,” Hillary rền giọng. “Cái

gì cơ? Bị sốt? Cô có chắc không? Có nhớ lần trước con bé lừa cô rằng... rồi, rồi. Tôi sẽ có mặt ở đó ngay." Cô ta quay lại nói với em gái. "Là y tá ở trường. Cô ấy nghĩ Madison bị ốm. Thật tình, bọn nhỏ hắt hơi tí thôi họ cũng trả về nhà ấy."

Cô ta rướn người ra để ôm tôi một lần nữa và chiếc khuyên tai kim cương của cô ta cọ vào má tôi. "Chúng ta phải hẹn hò ăn trưa và có buổi hàn huyên tử tế mới được. Gọi cho chị nhé!"

Khi Hillary và em gái biến mất về phía thang máy, tôi nhìn thấy một chiếc vòng bạch kim để trên ghế trong phòng thay đồ. Tôi nhặt lên và vội vã đuổi theo Hillary. Tôi vừa định gọi tên cô ta thì nghe thấy giọng cô ta vọng trở lại phía tôi. "Thật tội nghiệp," cô ta nói với em gái, và tôi nhận thấy vẻ thương hại thực sự trong giọng nói. "Anh ta có nhà, xe, tất cả mọi thứ..."

"Thật thế á?" cô em gái hỏi. "Cô ta không thuê luật sư à?"

"Cô ta đã trở thành một thảm họa," Hillary nhún vai nói.

Như thể tôi vừa đâm sầm vào một bức tường vô hình.

Tôi dõi theo cô ta đi xa dần. Khi cô ta bấm nút gọi thang máy, tôi quay trở lại dọn những chiếc váy lụa và linen mà cô ta bỏ lại trên sàn phòng thay đồ. Nhưng trước tiên, tôi đeo chiếc vòng bạch kim vào cổ tay.

Ngay trước khi cuộc hôn nhân của chúng tôi kết thúc, Richard và tôi tổ chức một bữa tiệc cocktail ở nhà. Đó là lần cuối tôi nhìn thấy Hillary. Buổi tối bắt đầu với chút căng thẳng khi bên cung cấp đồ ăn và nhân viên của họ không xuất hiện đúng giờ. Richard đã nổi cáu - với họ, với tôi vì không hẹn họ sớm hơn một giờ, với tình huống này - nhưng anh ta đánh liều

lùi vào quầy bar tạm thời ở trong phòng khách của chúng tôi, pha chế rượu martini, gin và tonic, ngửa đầu ra mà phá lên cười khi được một trong những đối tác của anh ta bo cho một tờ 20 USD. Tôi lượn vòng quanh các khách, lẩm bẩm xin lỗi vì những bánh phô mai Brie và những lát phô mai Cheddar hình tam giác ít ỏi mà tôi đã bày ra từ trước, đồng thời hứa hẹn thức ăn thực thụ sẽ tới sớm.

"Em yêu? Em có thể lấy cho anh một vài chai '09 Raveneau dưới hầm được không?" Richard gọi tôi từ phía bên kia căn phòng. "Anh mới đặt một thùng vào tuần trước. Chúng ở ngăn giữa của tủ ướp rượu."

Tôi gần như đông cứng, cảm thấy như thể ánh mắt của tất cả mọi người đang dồn về phía tôi. Hillary đang ở quầy bar. Có thể là cô ta đã yêu cầu loại rượu xưa này; đó là món yêu thích của cô ta.

Tôi nhớ mình di chuyển giống như trong phim quay chậm, về phía hầm, trì hoãn khoảnh khắc mà tôi sẽ phải nói với Richard, trước mặt tất cả bạn bè và cộng sự kinh doanh của anh ta, điều tôi đã biết trước: Không có chai Raveneau nào trong hầm của chúng tôi.

Tôi dành khoảng một tiếng tiếp theo trợ giúp một người bà cần bộ đồ mới cho lễ rửa tội của đứa cháu được đặt tên theo tên bà và chuẩn bị cả tủ đồ cho một phụ nữ sẽ đi du thuyền tới Alaska. Cơ thể tôi rã rời; tia sáng hy vọng mà tôi có được sau khi giúp Nancy đã bị dập tắt.

Lần này, tôi nhìn thấy Hillary trước cả khi nghe thấy giọng cô ta.

Cô ta tiến tới khi tôi đang treo một chiếc váy lên giá.

"Vanessa!" cô ta gọi. "Chị rất mừng vì em vẫn còn ở đây. Xin hãy nói với chị là em đã tìm thấy..."

Câu nói bị cắt ngang khi đôi mắt cô ta dừng lại ở cổ tay tôi.

Tôi nhanh chóng tuột chiếc vòng khỏi tay. "Em không... Em thấy lo lắng khi để nó ở chỗ đồ thất lạc... Em nghĩ chị sẽ quay lại tìm nó, hoặc em sẽ gọi cho chị."

Vẻ u ám tan biến khỏi mắt Hillary. Cô ta tin tôi. Hoặc ít nhất, cô ta muốn tin.

"Con gái chị ổn chứ?" tôi hỏi.

Hillary gật đầu. "Chị nghĩ kẻ nói dối bé nhỏ chỉ muốn trốn tiết toán." Cô ta cười khúc khích và xoay chiếc vòng nặng vào cổ tay. "Em đã cứu đời chị đấy," cô ta nói. "George mới tặng chị vào sinh nhật chị tuần trước. Em tưởng tượng chị phải nói với anh ấy rằng mình đã đánh mất nó xem. Anh ấy sẽ ly..."

Má cô ta đỏ ửng và ánh mắt thì tránh đi chỗ khác. Tôi nhớ, Hillary chưa lúc nào không tử tế cả. Ngày trước, cô ta thỉnh thoảng còn làm tôi cười.

"George thế nào?" tôi hỏi.

"Bận ơi là bận!" cô ta nói. "Em biết như thế nào rồi đấy."

Một chút im lặng.

"Gần đây chị có gặp Richard không?" tôi hỏi. Tôi cố để giọng nói có vẻ hờ hững, nhưng thất bại. Vẻ khao khát muốn có thông tin về anh ta thật rõ ràng.

"Ồ, thỉnh thoảng," Hillary nói.

Tôi chờ đợi, nhưng rõ ràng là cô không muốn tiết lộ thêm.

“À!” tôi nói. “Chị có muốn thử chiếc Alaia kia không?”

“Chị phải đi rồi. Chị sẽ quay trở lại vào dịp khác, em thân mến,” Hillary nói. Nhưng tôi cảm nhận được rằng cô ta sẽ không trở lại. Điều cô ta đang nhìn thấy trước mặt - chiếc khuy bị lõm của cái áo Chanel hai năm tuổi, kiểu tóc không được chăm sóc chuyên nghiệp - là hình ảnh mà Hillary không mong muốn sẽ lây sang cho mình.

Cô ta ôm tôi hờ hững, rồi định rời đi. Nhưng cô ta quay lại.

“Nếu là chị...” cô ta mở lời. Lông mày cô ta nhíu lại; cô ta đang suy nghĩ điều gì đó.

Đưa ra quyết định.

“Chà, chị nghĩ, là mình thì chị sẽ muốn biết...”

Điều sắp xảy ra có cảm giác giống như một con tàu đang lao tới.

“Richard đã đính hôn,” cô ta nói. Giọng cô ta dường như trôi bồng bềnh tới chỗ tôi từ một nơi xa thẳm. “Chị xin lỗi... Chị chỉ nghĩ có thể em chưa biết, và điều đó dường như giống.”

Tiếng gào thét trong đầu tôi bóp nghẹt những lời nói sau đó của cô ta. Tôi gật đầu và quay đi.

Richard đính hôn. Chồng tôi thực sự chuẩn bị cưới cô gái ấy.

Tôi đi vào một phòng thay đồ. Tôi dựa vào một bên tường và trượt người xuống sàn, thảm sàn làm đùi tôi ngứa ran vì váy tôi bị kéo cao lên. Tôi gục đầu vào tay và thổn thức.

CHƯƠNG 3

Ở một phía của nhà thờ cổ có tháp chuông nơi trường Learning Ladder đặt cơ sở là ba tấm bia mộ đã tồn tại qua thời điểm chuyển giao thế kỷ, cũ mòn bởi thời gian và nằm ẩn khuất giữa một tán cây. Phía còn lại là sân chơi nhỏ với hố cát và khu leo trèo màu xanh-vàng. Biểu tượng của sự sống và cái chết, nằm ở hai phía của ngôi nhà thờ đã chứng kiến vô số các buổi lễ dành cho cả hai loại sự kiện này.

Một tấm bia khắc tên Elizabeth Knapp. Cô mất ở tuổi đôi mươi và mộ cô được chôn hơi xa những mộ còn lại một chút. Nellie đi con đường dài hơn vòng qua tòa nhà, cô luôn làm vậy, để tránh phải đi qua nghĩa trang nhỏ này. Tuy nhiên, cô vẫn tự hỏi về người phụ nữ trẻ tuổi ấy.

Cuộc sống của cô ấy bị rút ngắn do bệnh tật, hay cô mất khi sinh con. Hay một tai nạn.

Cô ấy đã kết hôn chưa? Cô ấy có con không?

Nellie đặt túi xuống để mở chốt cửa ngăn trẻ con trên hàng rào bao quanh sân chơi trong khi gió xào xạc trên những tán cây. Elizabeth khoảng hai mươi sáu hoặc hai mươi bảy tuổi; Nellie không thể nhớ chính xác. Chi tiết này đột nhiên làm cô bận tâm.

Cô bắt đầu đi về phía nghĩa trang để kiểm tra, nhưng tiếng chuông nhà thờ vang lên tám tiếng, những âm thanh u buồn, lắng đọng ngân vang trong không khí nhắc cô rằng các buổi

họp của cô sẽ bắt đầu sau mười lăm phút nữa. Một đám mây trôi dạt che mặt trời, và nhiệt độ đột ngột giảm xuống.

Nellie quay lại và bước qua cổng, đóng cổng lại và cuộn tấm phủ che hố cát để sẵn sàng cho lũ trẻ ra ngoài chơi. Một cơn gió mạnh có vẻ sẽ làm tung một phía tấm phủ. Cô cố chống lại cơn gió, rồi lấy một chậu hoa nặng giữ lại mép tấm phủ.

Cô vội vã đi về phía tòa nhà và theo lối cầu thang dẫn xuống hầm, nơi trường mầm non tọa lạc. Mùi cà phê nồng nàn thoảng hương đất báo hiệu Linda, hiệu trưởng nhà trường, đã có mặt. Thông thường, Nellie thường cất đồ trong lớp mình trước khi tới chào Linda. Nhưng hôm nay, cô đi vòng qua căn phòng trống trơn của mình và tiếp tục đi xuôi hành lang, về phía ánh đèn vàng chiếu ra từ văn phòng của Linda, cảm thấy mình cần được nhìn thấy một gương mặt thân quen.

Nellie bước vào trong và phát hiện không chỉ có cà phê mà còn cả một khay bánh các loại. Người đang trải những chiếc khăn giấy bên cạnh các cốc nhựa là Linda, với mái tóc ngắn ôm cụp, sẫm màu, bóng mượt và bộ đồ công sở màu nâu đậm cùng chiếc thắt lưng da cá sấu không bao giờ lạc lõng trong các cuộc họp. Linda mặc như vậy không chỉ vì phải gặp phụ huynh - thậm chí trong ngày dã ngoại, trông cô cũng như sẵn sàng để được chụp ảnh.

“Hãy nói với em đó không phải là bánh sừng bò sô cô la đi,” Nellie nói.

“Của Dean & DeLuca đấy,” Linda khẳng định. “Em cứ tự nhiên.”

Nellie rên rỉ. Chỉ mới sáng nay, chiếc cân đã hé lộ rằng cô còn phải giảm hai ký - thôi được rồi, thực ra là gần bốn ký - trước lễ cưới.

“Em ăn đi,” Linda thúc giục. “Chị còn rất nhiều để hối lộ phụ huynh.”

“Đây là phụ huynh vùng Upper East Side,” Nellie đùa. “Sẽ không ai ăn đồ carb ngọt đâu.” Nellie nhìn đĩa bánh một lần nữa. “Có lẽ em chỉ ăn nửa cái thôi,” cô nói, dùng dao nhựa để chia đôi chiếc bánh.

Cô cắn một miếng trong khi quay trở lại lớp học của mình. Không gian không cầu kỳ nhưng rộng rãi và những khung cửa sổ cao cho ánh sáng tự nhiên chiếu vào. Có một chiếc thảm mềm với hình tàu hỏa mang bảng chữ cái chạy quanh viền, nơi những đứa bé của cô ngồi khoanh chân trong giờ đọc truyện; khu vực nhà bếp, nơi lũ trẻ đội những chiếc mũ đầu bếp bé tí xíu và xoong nồi va vào nhau loảng xoảng; và góc diện đồ, treo đủ mọi thứ từ áo bác sĩ, váy xòe của vũ công ballet cho tới mũ của phi hành gia.

Mẹ Nellie từng hỏi vì sao cô không muốn trở thành một giáo viên “thực thụ”, và bà đã không hiểu tại sao cô lại thấy bị xúc phạm vì câu hỏi này.

Cảm giác những bàn tay nhỏ mũm mĩm đầy tin tưởng đặt trong tay cô; khoảnh khắc một đứa trẻ đánh vần chữ cái trên trang giấy để lần đầu tiên phát âm thành một từ và ngước mắt nhìn lên Nellie sung sướng; cách chúng tìm hiểu thế giới đầy tinh khôi... làm sao cô có thể giải thích cô cảm thấy tất cả những điều đó quý giá thế nào?

Cô chỉ luôn biết rằng mình muốn được dạy học, theo đúng cách mà một vài đứa trẻ cảm nhận được định mệnh của mình là trở thành nhà văn, hoặc nghệ sĩ.

Nellie liếm miếng bơ dính trên đầu ngón tay, rồi lấy sổ kế hoạch ra khỏi túi cùng với một xấp "sổ liên lạc" mà cô sẽ phân phát. Các phụ huynh trả ba mươi hai nghìn đô la một năm để gửi con cái tới đây vài giờ mỗi ngày; gia đình Porter gửi đường link mua lều ấy không phải gia đình duy nhất muốn mọi thứ phải làm theo một cách nhất định nào đó. Mỗi tuần, Nellie nhận được những email giống như bức gần đây từ gia đình Levine yêu cầu thêm các tờ bài tập cho thần đồng Reese bé bỏng. Số điện thoại di động của giáo viên được in trong danh bạ nhà trường phòng trường hợp khẩn cấp, nhưng một số phụ huynh áp dụng định nghĩa đó khá linh hoạt: Một lần Nellie phải giải quyết cuộc gọi lúc năm giờ sáng bởi Bennett nôn mửa suốt đêm và mẹ của cậu bé thắc mắc về thứ cậu đã ăn ở trường vào ngày hôm trước.

Tiếng chuông chói tai bất ngờ vang lên trong bóng đêm ấy đã thúc giục Nellie bật tất cả đèn trong phòng ngay cả sau khi cô nhận ra rằng cuộc gọi đó vô thưởng vô phạt. Cô phải xoa dịu cơn bồn chồn đang dâng lên bằng cách sắp xếp lại tủ quần áo và các ngăn kéo đựng đồ.

"Đúng là diva," Sam, bạn cùng nhà của cô, đã nói khi Nellie kể lại cuộc gọi. "Sao cậu không tắt điện thoại khi ngủ?"

"Ý tưởng hay đó," Nellie nói dối, biết rằng cô sẽ không bao giờ làm theo lời khuyên đó. Cô cũng không bao giờ nghe nhạc

to khi chạy bộ hoặc tới chỗ làm. Và cô không bao giờ đi bộ một mình về nhà vào buổi tối muộn.

Khi có một mối đe dọa tiềm ẩn, cô muốn có càng nhiều cảnh báo càng tốt.

Nellie đang ngồi ở bàn viết một vài ghi chú cuối cùng thì nghe tiếng gõ cửa và nhìn lên thấy gia đình Porter, ông bố mặc bộ com lê kẻ sọc nhỏ màu xanh navy và bà mẹ diện váy hồng. Họ trông giống như đang trên đường đi xem hòa nhạc.

"Chào mừng ông bà," cô nói khi họ tiến tới và bắt tay cô. "Xin mời ông bà ngồi xuống." Cô cố giấu nụ cười khi họ chật vật ngồi xuống trên những chiếc ghế dành cho trẻ em xếp quanh bàn ăn vặt. Nellie cũng ngồi một chiếc ghế như vậy, nhưng tới giờ cô đã quen với nó.

"Vậy, như ông bà biết đó, Jonah là một cậu bé tuyệt vời" cô bắt đầu. Tất cả các buổi gặp mặt của cô đều bắt đầu với giọng điệu Lake Wobegon[*], nhưng trong trường hợp của Jonah, đó là sự thật. Bức tường phòng ngủ của Nellie được trang trí với những bức tranh của các học trò cô yêu nhất, bao gồm cả bức Jonah vẽ cô thành một người phụ nữ kẹo dẻo.

"Cô có để ý tới cách cầm bút của cháu không?" bà Porter hỏi, lấy một cuốn sổ và bút ra khỏi túi. "Ừm, tôi không…" Nellie cất lời.

"Bàn tay úp xuống," ông Porter cắt ngang. Ông biểu diễn lại bằng cách chộp lấy cây bút của vợ. "Cô có thấy bàn tay của cháu cong vào như thế này? Cô nghĩ chúng tôi có nên đăng ký cho cháu đi vật lý trị liệu?"

“Chà, cháu mới có ba tuổi rưỡi thôi,” Nellie cất lời một lần nữa.

“Ba tuổi ba phần tư,” bà Porter sửa lại.

“Phải,” Nellie nói. “Rất nhiều trẻ chưa phát triển các kỹ năng khéo léo ở độ tuổi này cho tới khi…”

“Cô là người Florida, phải không?” ông Porter hỏi.

Nellie chớp mắt. “Sao ông… Tôi xin lỗi, tại sao ông hỏi vậy?”

Không thể có chuyện cô từng nói với gia đình Porter cô xuất thân từ đâu. Cô luôn luôn cẩn thận không tiết lộ quá nhiều về bản thân.

Không hề khó để lảng tránh câu hỏi khi ta đã học được các mẹo. Khi một ai đó hỏi ta về thời thơ ấu, ta kể cho họ nghe về ngôi nhà trên cây mà bố làm cho, và con mèo đen của ta tự cho rằng nó là một con chó và ngồi thẳng lên xin ăn. Nếu được hỏi về đại học, ta sẽ tập trung vào mùa giải bất bại của đội bóng bầu dục và công việc bán thời gian ở nhà hàng trong khuôn viên trường, nơi ta từng gây ra một đám cháy nhỏ lúc nướng bánh mì khiến cả quán phải sơ tán. Kể những câu chuyện dài dòng, màu mè để làm chệch hướng chú ý khỏi thực tế rằng ta không hề chia sẻ bất cứ thông tin gì. Tránh chi tiết có thể sẽ khiến ta nổi bật. Mập mờ về năm ta tốt nghiệp. Nói dối, nhưng chỉ khi thực sự cần thiết.

“À, ở New York này mọi thứ đều khác,” ông Porter đang nói. Nellie nhìn ông chăm chú. Ông dễ phải hơn cô đến mười lăm tuổi, và giọng ông gợi ý ông sinh ra ở Manhattan. Đường đời của họ chưa từng giao thoa với nhau trước đây. Làm sao ông biết được?

“Chúng tôi không muốn Jonah bị tụt lại phía sau,” ông Porter nói trong khi ngả người ra trên ghế, rồi chồm lại ra phía trước để tránh làm lật ghế.

“Chồng tôi đang muốn nói,” bà Porter xen vào, “là chúng tôi sẽ đăng ký cho cháu vào trường mẫu giáo mùa thu tới. Chúng tôi đang nhắm tới các trường chất lượng tốt nhất.”

“Tôi hiểu,” Nellie nói. Cô bắt mình tập trung trở lại. “Phải, quyền quyết định chắc chắn là của ông bà, nhưng ông bà có lẽ muốn chờ thêm một năm nữa.” Cô biết Jonah đã đăng ký học tiếng Trung, karate và âm nhạc. Đã hai lần trong tuần này, cô nhìn thấy cậu bé ngáp và dụi đôi mắt ngái ngủ. Ít nhất cậu bé còn có nhiều thời gian để xây lâu đài cát và xếp các khối tháp khi vẫn học ở đây.

“Tôi muốn ông bà biết về một chuyện đã diễn ra, khi một trong các bạn học của cậu bé quên mang bữa trưa,” Nellie nói. “Jonah đã đề nghị chia sẻ thức ăn của mình, điều đó thể hiện sự cảm thông và lòng tốt…”

Giọng cô ngưng bặt khi tiếng chuông điện thoại của ông Porter vang lên.

“Vâng,” ông nói. Ông nhìn thẳng vào mắt cô không rời.

Cô mới chỉ gặp ông hai lần trước đó, tại buổi tối dành cho phụ huynh và buổi họp mùa thu. Ông chưa bao giờ nhìn chằm chằm vào cô, hoặc cư xử kỳ quặc.

Ông Porter khua bàn tay theo vòng tròn liên tục, ám chỉ cô cứ tiếp tục nói.

Ông đang nói chuyện với ai vậy?

“Cô có làm các bản đánh giá thường xuyên về lũ trẻ?” bà Porter hỏi.

“Sao ạ?” Nellie hỏi.

Bà Porter mỉm cười, và Nellie nhận thấy son môi của bà có màu giống hệt chiếc váy. “Họ làm như vậy ở trường Smith. Mỗi quý. Chuẩn bị cho việc học tập, các nhóm nhỏ tập đọc trước tuổi dựa theo khả năng, bắt đầu học phép nhân sớm…”

Phép nhân?

“Tôi có đánh giá các cháu,” Nellie nói. Cô cảm thấy lưng mình thẳng lên.

“Cô đùa đấy à,” ông Porter nói với điện thoại. Cô cảm thấy ánh mắt của mình lại hướng về chỗ ông.

“Không phải về phép nhân… về, ừm… nhiều kỹ năng cơ bản hơn như cách đếm và nhận diện mặt chữ…” Nellie nói. “Nếu ông bà nhìn vào mặt sau của sổ liên lạc, ông bà sẽ thấy….. tôi có các đề mục.”

Có một khoảng im lặng trong khi bà Porter xem qua các ghi chú của Nellie.

“Bảo Sandy giải quyết,” ông Porter nói. “Đừng để mất số tiền gửi.”

Ông tắt máy và lắc đầu. “Giờ chúng ta xong chưa?”

“Rồi,” bà Porter nói với Nellie. “Tôi chắc là cô bận.”

Nellie mỉm cười, mím môi lại. *Phải*, cô muốn nói. *Tôi bận. Ngày hôm qua, tôi phải lau chùi tấm thảm kia sau khi một đứa trẻ làm đổ sữa sô cô la lên đó. Tôi mua một chiếc chăn mềm mại trải ở góc yên tĩnh để cậu con trai bị áp lực của ông bà có thể nghỉ ngơi. Tuần này, tôi tranh thủ làm ba ca muộn ở nhà hàng mà tôi là nhân*

viên phục vụ bởi những gì tôi kiếm được ở đây không đủ trang trải cuộc sống của tôi – và tôi vẫn đi qua những cánh cửa này vào tám giờ mỗi buổi sáng với đầy nhiệt huyết dành cho con của các ông bà.

Cô đang định quay lại văn phòng của Linda để lấy nửa chiếc bánh sừng bò còn lại thì nghe thấy giọng nói oang oang của ông Porter. "Tôi quên áo khoác," ông nói khi trở vào lớp học và lấy lại cái áo treo trên lưng chiếc ghế bé xíu.

"Tại sao ông nghĩ tôi là người Florida?" Nellie buột miệng.

Ông nhún vai. "Cháu gái tôi từng học ở Đại học Florida," ông nói. "Tôi nhớ có ai đó đã nhắc cô cũng học ở đó."

Thông tin này không có trong lý lịch của cô trên website trường. Cô cũng không có bất cứ món đồ gì mang huy hiệu trường đại học của mình - không một chiếc áo nỉ, móc đeo chìa khóa hay cờ hiệu gì cả.

Linda chắc hẳn đã cung cấp thông tin của cô cho gia đình Porter - họ dường như là kiểu phụ huynh muốn được biết tất cả, Nellie tự nhủ.

Dù vậy, cô vẫn nhìn ông kỹ hơn, cố gắng tưởng tượng các đường nét của ông trên một người phụ nữ trẻ. Cô không thể nhớ ra ai mang họ Porter. Nhưng vậy không có nghĩa cô gái đó đã không ngồi sau cô trong lớp học, hoặc cố gắng cạnh tranh với cô để vào hội sinh viên nữ.

"Vâng," cô nói. "Buổi họp tiếp theo của tôi sắp bắt đầu, bởi vậy..."

Ông nhìn hành lang vắng hoe, rồi quay lại nhìn cô.

"Phải rồi," ông nói. "Hẹn gặp cô ở buổi tốt nghiệp."

Ông huýt sáo khi đi dọc hành lang. Nellie dõi theo cho tới khi ông biến mất sau cánh cửa.

Richard hiếm khi nói về bạn gái cũ, bởi vậy, Nellie chỉ biết một vài điều về cô ta: Cô ta vẫn sống ở thành phố New York. Cô ta và Richard chia tay một thời gian ngắn trước khi anh gặp Nellie. Cô ta xinh đẹp, với mái tóc dài sẫm màu và một gương mặt thon - Nellie đã tra trên Google và thấy một bức hình nhỏ mờ tịt của cô ta tại một sự kiện từ thiện.

Và cô ta luôn luôn chậm trễ, một thói quen khiến Richard khó chịu.

Nellie chạy nước rút qua tòa nhà cuối cùng tới nhà hàng Italy, hối tiếc vì đã uống hai ly Pinot Grigio cùng với các giáo viên lớp ba bốn tuổi như phần thưởng vì đã vượt qua các cuộc họp. Họ chia sẻ những câu chuyện chiến đấu; Marnie, dạy lớp bên cạnh Nellie, được công nhận là người chiến thắng bởi một cặp phụ huynh đã gửi người trông trẻ của gia đình, một người nói tiếng Anh không tốt lắm, đến đại diện cho họ ở cuộc họp.

Nellie quên hết giờ giấc cho tới khi cô kiểm tra điện thoại trên đường đi vệ sinh. Khi cô ra khỏi buồng vệ sinh, một người phụ nữ suýt nữa thì đâm sầm vào cô. “Tôi xin lỗi!” Nellie nói như một phản xạ. Cô tránh sang một bên, nhưng bị rơi túi, đồ bên trong tung tóe ra khắp sàn. Người phụ nữ bước qua đống lộn xộn mà không nói một lời và nhanh chóng bước vào buồng vệ sinh. (“Phép lịch sự để đâu chứ!” người giáo viên mầm non trong Nellie đã mong được ra hình phạt khi cô quỳ xuống để lấy ví và đồ mỹ phẩm.)

Cô tới nhà hàng muộn mười một phút và kéo mở cánh cửa kính nặng nề khi người quản lý ngước lên từ cuốn sổ da ghi danh sách đặt chỗ. “Tôi tới gặp chồng chưa cưới,” cô thở hổn hển.

Nellie nhìn một vòng quanh khu vực ăn tối, rồi thấy Richard nhổm dậy khỏi chỗ ngồi ở chiếc bàn trong góc. Có vài nếp nhăn mảnh quanh mắt anh và một vệt màu bạc ẩn hiện dưới phần tóc sẫm màu ở thái dương. Anh nhìn cô từ trên xuống dưới và nháy mắt tinh nghịch. Cô tự hỏi bao giờ cô mới thôi xao xuyến trước ánh nhìn của anh.

“Em xin lỗi,” cô nói khi tiến lại. Anh hôn cô khi anh kéo ghế ra cho cô và cô hít lấy mùi hương cam chanh tinh khiết của anh.

“Mọi chuyện ổn chứ?” anh hỏi.

Bất cứ ai khác cũng sẽ hỏi như vậy gần như chỉ cho có lệ. Nhưng ánh mắt đắm đuối của Richard chăm chú dán vào cô; Nellie biết anh thực sự quan tâm tới câu trả lời của cô.

“Một ngày điên rồ,” Nellie nói kèm một tiếng thở dài khi cô ngồi xuống. “Các cuộc họp phụ huynh. Đến khi chúng ta ngồi ở phía phụ huynh của bé Richard, nhắc em nói lời cảm ơn tới các giáo viên nhé.”

Cô vuốt phẳng phiu phần váy trên chân mình trong khi Richard lấy chai Verdicchio được làm lạnh trong xô đựng đá. Trên bàn, một ngọn nến đặt trong cốc đã cháy gần hết, tỏa ra quầng sáng vàng trên tấm khăn trải bàn dày dặn màu kem.

“Chỉ rót cho em nửa ly thôi nhé,” Nellie nói. “Em đã uống một chút với các giáo viên khác sau buổi họp. Linda mời mọi

người; cô ấy nói đó là sự đền đáp cho cuộc chiến của chúng em."

Richard cau mày nghiêm nghị. "Giá mà anh biết trước. Thế thì anh đã không gọi rượu." Anh ra hiệu cho người phục vụ, giơ ngón trỏ làm một cử chỉ tế nhị, và yêu cầu một chai nước khoáng San Pellegrino.

"Đôi khi em bị đau đầu khi uống vào ban ngày," anh nói, và cô mỉm cười. Đó là một trong những điều đầu tiên mà cô từng nói với anh.

Khi ấy cô đang ngồi kế bên một người lính trên chuyến bay từ miền Nam Florida sau khi về thăm mẹ. Cô chuyển tới Manhattan để có một khởi đầu mới ngay sau khi tốt nghiệp đại học. Nếu mẹ cô không còn sống ở thành phố quê nhà, cô sẽ không bao giờ trở lại.

Trước khi máy bay cất cánh, tiếp viên hàng không tiến lại gần. "Có một quý ông ở hàng ghế thương gia muốn nhường ghế của anh ấy cho anh," cô tiếp viên nói với người lính trẻ, anh này đứng lên và nói: "Thật tuyệt!" Rồi Richard bước dọc lối đi. Chiếc cà vạt của anh được nới lỏng, như thể anh đã có một ngày dài. Anh cầm một ly rượu và chiếc cặp da. Đôi mắt đó bắt gặp đôi mắt của Nellie và anh chợt nở một nụ cười ấm áp.

"Anh thực tốt bụng khi làm thế," cô nói khi anh ngồi xuống cạnh cô.

"Có gì đâu," Richard nói, rồi thông báo an toàn vang lên. Một lúc sau, chiếc máy bay lắc lư lao vút lên cao.

Nellie bám chặt tay vịn ghế khi máy bay đi vào vùng không khí nhiễu động.

Giọng nói trầm ấm của Richard, ngay sát tai cô, đã khiến cô ngạc nhiên. “Chỉ giống như chiếc xe ô tô của cô đi qua một ổ gà thôi,” anh nói. “Cô tuyệt đối an toàn.”

“Tôi biết điều đó.”

“Nhưng vẫn bổ ích nhỉ,” Richard đã nói. “Có thể cái này thì sẽ hiệu quả.”

Anh đưa cô ly rượu và cô nhận thấy ngón đeo nhẫn của anh trống trơn. Cô chần chừ. “Đôi khi tôi bị đau đầu khi uống vào ban ngày.”

Máy bay kêu ùng ùng và cô uống một ngụm lớn.

“Cô uống hết đi,” Richard mời. “Tôi sẽ gọi một ly khác... hoặc có thể cô muốn một ly rượu?” Anh nhướn lông mày hỏi và cô thấy có một vết sẹo màu bạc hình trăng lưỡi liềm ở thái dương bên phải của anh.

Cô gật đầu. “Cảm ơn anh.” Chưa bao giờ có một người ngồi cạnh cố gắng an ủi cô trên một chuyến bay; thông thường họ nhìn đi chỗ khác hoặc lật giở tạp chí khi cô một mình vật lộn vượt qua nỗi sợ hãi.

“Tôi hiểu điều đó, cô biết không,” anh nói. “Tôi cũng bị như vậy khi nhìn thấy máu.”

“Anh á?” Nellie hỏi.

Chiếc máy bay lắc nhẹ, cánh nghiêng sang bên trái. Cô nhắm mắt lại và nuốt khan.

“Tôi sẽ kể cho cô nghe chuyện đó, nhưng cô phải hứa sẽ không coi thường tôi nhé,” Richard nói và cô lại gật đầu, không muốn giọng nói dịu dàng của anh dừng lại.

“Vài năm trước, một trong số các đồng nghiệp của tôi bị ngất và đầu của anh ấy đập vào thành bàn giữa buổi họp... Tôi đoán anh ấy bị huyết áp thấp. Hoặc là vậy, hoặc cuộc họp buồn chán đã khiến anh ấy hôn mê.”

Nellie mở mắt và bật ra một tiếng cười nhỏ. Cô không thể nhớ lần cuối cô làm như vậy trên một chuyến bay.

“Tôi nói mọi người lùi lại và tôi vớ lấy một chiếc ghế, đỡ cậu ấy ngồi vào đó. Tôi đang hét gọi ai đó lấy nước thì nhìn thấy chỗ máu đó. Và rồi bất ngờ, tôi bắt đầu chóng mặt, như thể tôi cũng chuẩn bị ngất. Tôi gần như đá người bị thương ra khỏi ghế để mình có thể ngồi xuống, rồi đột nhiên, tất cả mọi người bỏ quên cậu ta và cố giúp tôi.”

Máy bay ổn định độ cao. Một âm thanh êm dịu vang lên và một tiếp viên hàng không bước dọc lối đi, mời sử dụng tai nghe. Nellie bỏ tay khỏi thành ghế và nhìn Richard. Anh đang toét miệng cười với cô.

“Cô đã sống sót, chúng ta đã đi qua những đám mây, anh nói. “Kể từ bây giờ có lẽ sẽ êm dịu hơn một chút.”

“Cảm ơn anh,” Nellie nói. “Vì ly rượu và câu chuyện... anh được phép giữ lại danh dự của mình đấy, thậm chí với việc bị ngất.”

Hai tiếng sau đó, Richard nói với Nellie về công việc quản lý quỹ phòng hộ của anh và tiết lộ anh có cảm tình đặc biệt với các giáo viên vì một cô giáo đã dạy anh phát âm chữ R trong tên mình. “Nhờ cô ấy mà tôi đã không giới thiệu với cô tên mình là Wichawd,” anh nói. Khi cô hỏi anh có gia đình ở New York không, anh lắc đầu. “Tôi chỉ có một chị gái sống ở Boston. Bố

mẹ tôi qua đời nhiều năm trước.” Anh chắp hai tay lại và nhìn xuống. “Một tai nạn xe hơi.”

“Bố tôi cũng đã mất,” Nellie nói. Anh ngước nhìn cô. “Tôi còn lại chiếc áo len này của ông... Thỉnh thoảng tôi vẫn mặc nó.”

Cả hai cùng im lặng một lúc, rồi tiếp viên hàng không hướng dẫn hành khách gập bàn ăn và dựng thẳng lưng ghế.

“Cô có khó chịu lúc hạ cánh không?” Richard hỏi.

“Có lẽ anh có thể kể cho tôi một câu chuyện khác để giúp tôi vượt qua,” Nellie nói.

“Hừm,” anh nói. “Đầu tôi không thể nghĩ ra được chuyện gì. Tại sao cô không cho tôi số của cô trong trường hợp tôi nảy ra chuyện gì đó?”

Anh đưa cho cô một cây bút từ trong túi áo vét và cô nghiêng đầu để viết xuống một tờ giấy ăn, mái tóc dài màu vàng óng xõa xuống phía trước bờ vai.

Richard nhẹ nhàng đưa tay vuốt nhẹ mái tóc trước khi vén nó lại ra phía sau tai cô.

“Đẹp quá,” anh nói. “Đừng bao giờ cắt nhé.”

CHƯƠNG 4

Tôi ngồi trên sàn phòng thay đồ, hương thơm phảng phất của hoa hồng gợi tôi nhớ tới một đám cưới. Người thay thế tôi sẽ là một cô dâu xinh đẹp. Tôi tưởng tượng cô ấy ngước mắt chăm chú nhìn Richard, hứa hẹn sẽ yêu và tôn thờ anh ta, như tôi đã từng.

Tôi gần như có thể nghe thấy tiếng cô ấy nói.

Tôi biết giọng nói của cô ấy thế nào. Thỉnh thoảng tôi có gọi cho cô ấy, nhưng tôi dùng một chiếc điện thoại trả trước không hiển thị số gọi tới.

"Xin chào," lời nhắn của cô ấy bắt đầu như vậy. Giọng cô vô tư, tươi sáng. "Tôi lấy làm tiếc vì bỏ lỡ cuộc gọi của bạn!"

Cô ấy có thực sự tiếc không? Hay cô ấy đang hân hoan? Mối quan hệ của cô ấy với Richard giờ đây đã được công khai, mặc dù nó bắt đầu khi anh ta và tôi vẫn còn kết hôn. Chúng tôi đã có nhiều vấn đề. Chẳng phải tất cả các cặp đôi đều như vậy ư, sau khi hào quang của tuần trăng mật phai mờ? Tuy nhiên, tôi không bao giờ ngờ rằng anh ta sẽ bảo tôi chuyển ra ngoài nhanh tới vậy. Để xóa bỏ mọi dấu vết về mối quan hệ của chúng tôi.

Như thể anh ta muốn giả vờ như chúng tôi chưa bao giờ kết hôn cả. Như thể tôi không tồn tại.

Cô ấy đã bao giờ nghĩ về tôi, và cảm thấy tội lỗi với những gì cô ấy đã làm?

Những câu hỏi này dằn vặt tôi mỗi tối. Thỉnh thoảng, khi nằm trằn trọc trên giường suốt nhiều giờ liền, chăn ga xoắn lại quanh người, tôi nhắm chặt mắt lại, tưởng như cuối cùng cũng có thể chìm vào giấc ngủ, và rồi gương mặt của cô ấy nhảy vào trong đầu tôi. Tôi ngồi bật dậy, dò tìm thuốc trong ngăn kéo đầu giường. Tôi nhai một viên thay vì nuốt chửng vì cách này sẽ có tác dụng nhanh hơn.

Lời chào trong hộp thư thoại không cho tôi manh mối nào về cảm xúc của cô.

Nhưng khi tôi dõi theo cô đi cùng Richard vào một buổi tối, trông cô thật rực rỡ.

Tôi đang đi bộ tới nhà hàng yêu thích của chúng tôi ở Upper East Side. Một cuốn sách phát triển bản thân gợi ý tôi nên tới những nơi gây đau đớn trong quá khứ, để giải phóng áp lực chúng đè nặng lên tôi và giành lại thành phố cho chính mình. Bởi vậy, tôi tản bộ qua quán cà phê nơi Richard và tôi nhâm nhi latte và cùng nhau đọc tờ *New York Times Chủ nhật*, lang thang qua văn phòng của Richard, nơi công ty của anh ta tổ chức các bữa tiệc Giáng sinh xa hoa vào tháng Mười hai hằng năm, và đi xuyên qua những cây mộc lan và tử đinh hương trong Công viên Trung tâm. Mỗi bước chân đi, tôi lại cảm thấy tồi tệ hơn. Đó thực sự là một ý tưởng tệ hại; không có gì lạ khi cuốn sách nằm ế ẩm ở quầy giảm giá.

Mặc dù vậy, tôi vẫn tiếp tục, định kết thúc chuyến đi với một ly rượu ở quầy bar trong nhà hàng mà Richard và tôi đã tổ chức vài lễ kỷ niệm cuối cùng của chúng tôi. Chính khi đó, tôi nhìn thấy họ.

Có thể anh ta cũng đang cố chiếm lại địa điểm này.

Nếu tôi đi nhanh hơn một chút, chúng tôi sẽ tiến tới lối vào gần như cùng một lúc. Thay vào đó, tôi quay mặt vào một cửa hàng và nhìn qua khóe mắt. Tôi thoáng thấy đôi chân rám nắng, những đường cong quyến rũ, và nụ cười cô ấy dành cho Richard khi anh ta mở cửa cho cô.

Đương nhiên là chồng tôi muốn cô ấy. Người đàn ông nào mà lại không muốn cơ chứ? Cô ấy ngon lành như một trái đào chín mọng.

Tôi rón rén lại gần và nhìn chòng chọc qua khung cửa sổ cao từ sàn lên tới tận trần nhà trong khi Richard gọi cho bạn gái của mình một ly rượu - cô ấy thích uống champagne, dường như là vậy - và cô ấy nhấp thứ chất lỏng vàng óng trong ly rượu mảnh mai.

Tôi không thể để Richard nhìn thấy tôi; anh ta sẽ không tin đó là sự trùng hợp. Tất nhiên, tôi đã bám theo anh ta trước đó. Hoặc đúng hơn, tôi đã theo dõi họ.

Nhưng đôi chân tôi từ chối di chuyển. Tôi say mê nhìn cô khi cô vắt tréo chân khiến đoạn xẻ trên váy để lộ phần đùi.

Anh ta tựa vào gần cô, nghiêng người xuống trong khi tay thì vòng ra phía sau ghế cô. Tóc anh ta đã dài hơn, chạm vào phía sau cổ áo vét; mái tóc này trông hợp với anh ta. Anh ta có cùng một biểu cảm chiến thắng mà tôi nhận thấy khi anh ta kết thúc một vụ kinh doanh lớn đã theo đuổi trong nhiều tháng.

Cô ấy ngửa đầu ra sau và cười vì một điều gì đó mà anh ta nói.

Móng tay tôi đâm vào lòng bàn tay; tôi chưa bao giờ yêu ai say đắm trước khi yêu Richard. Vào lúc đó, tôi cũng nhận ra mình chưa từng ghét bất cứ ai.

"Vanessa?"

Tiếng nói bên ngoài cửa phòng thay đồ kéo tôi khỏi ký ức đó. Giọng Anh quốc này là của sếp tôi, Lucille, một phụ nữ không có tính kiên nhẫn.

Tôi dụi ngón tay dưới mắt, cảm thấy mascara có thể đã bị lem ở đó.

“Em đang dọn dẹp lại đồ,” tôi nói, giọng đã trở nên khàn khàn.

“Một khách hàng đang cần giúp chọn đồ của Stella McCartney,” cô ta nói. “Dọn dẹp phòng để sau đi.”

Cô ta đang chờ tôi xuất hiện. Không có thời gian để chỉnh trang lại khuôn mặt, xóa bỏ các dấu vết lem nhem vì buồn đau, vả lại, túi của tôi đang ở trong phòng nhân viên. Tôi mở cửa và cô ta lùi lại một bước.

“Cô không khỏe à?” cô ta hỏi, đôi lông mày hình vòng cung của cô ta nhướn lên.

Tôi chộp lấy cơ hội.

“Em không chắc,” tôi nói. “Em chỉ... Em cảm thấy hơi buồn nôn...”

“Cô có thể làm hết ngày không?” Lucille hỏi. Giọng cô ta không chút cảm thông, và tôi tự hỏi lần vi phạm này của tôi có phải là lần cuối. Cô ta trả lời trước khi tôi có thể nói, “Không, cô có thể bị bệnh truyền nhiễm. Cô nên về đi.”

Tôi gật đầu và vội vã lấy túi. Tôi không muốn cô ta thay đổi ý định.

Tôi đi cầu thang cuốn tới tầng chính và nhìn những mẩu hình ảnh tàn tạ của mình phản chiếu qua những tấm gương mà tôi đi qua.

Richard đã đính hôn, tâm trí tôi thì thầm.

Tôi vội vã tới lối ra dành cho nhân viên, chỉ dùng để cho bảo vệ kiểm tra túi, và dựa vào vách cửa hàng để đi giày. Tôi cân nhắc gọi một chiếc taxi, nhưng Hillary nói đúng. Richard có ngôi nhà của chúng tôi ở Westchester và căn hộ ở Manhattan mà anh ta vẫn giữ lại từ những ngày còn độc thân, nơi anh ta ngủ vào các buổi tối phải họp muộn. Nơi anh ta đã đón cô ấy. Anh ta có ô tô, cổ phiếu, sổ tiết kiệm. Tôi thậm chí còn không phản đối. Tôi kết hôn với đôi bàn tay trắng. Tôi không làm việc. Tôi không sinh con cho anh ta. Tôi đã lừa dối.

Tôi đã không phải là một người vợ tốt.

Tuy nhiên, bây giờ, tôi tự hỏi tại sao tôi lại chấp nhận một khoản đền bù trọn gói nhỏ nhoi mà Richard đề nghị với tôi. Cô dâu mới của anh ta sẽ bày bàn ăn với những món đồ sứ mà tôi lựa mua. Cô ấy sẽ ngồi sát bên anh ta trên chiếc ghế sofa da lộn mà tôi chọn. Cô ấy sẽ ngồi kế bên anh ta, tay đặt trên chân anh ta, cười hết cỡ khi anh ta vào số bốn trên chiếc Mercedes của chúng tôi.

Một chiếc xe bus ì ạch đi qua và xả khí nóng. Luồng khói xám dường như phảng phất quanh tôi. Tôi bước khỏi tòa nhà và đi tới đại lộ 5. Hai người phụ nữ mang những chiếc túi mua sắm lớn gần như đẩy tôi khỏi vỉa hè. Một doanh nhân sải bước

ngang qua, điện thoại gắn chặt vào tai, gương mặt đầy chăm chú. Tôi đi sang đường và một người đạp xe vụt qua, chỉ cách tôi vài phân. Anh ta ngoái lại hét lên gì đó.

Thành phố đang siết chặt quanh tôi; tôi cần khoảng không. Tôi băng ngang qua phố 59 và vào Công viên Trung tâm.

Một cô bé tóc tết đuôi sam đang tròn mắt ngơ ngác nhìn quả bóng bay hình thú buộc vào cổ tay mình và tôi chăm chú dõi theo sau cô bé. Cô bé lẽ ra đã có thể là con của tôi. Nếu tôi mang bầu, tôi có thể vẫn còn ở cùng Richard. Anh ta có thể sẽ không muốn tôi rời đi. Tôi và con có thể tới đây để ăn trưa cùng anh ta.

Tôi đang thở hổn hển. Tôi bỏ tay đang ôm trước bụng và thẳng người lên. Tôi giữ cho mắt nhìn về phía trước trong khi bước đi về hướng Bắc. Tôi tập trung vào nhịp điệu đều đặn của đôi giày thể thao chạm xuống vỉa hè, đếm số bước, đặt ra những mục tiêu nhỏ. Một trăm bước. Giờ thêm một trăm bước nữa.

Cuối cùng, tôi ra khỏi công viên ở phố 86 bên mé Tây Công viên Trung tâm rồi hướng về căn hộ của bác Charlotte. Tôi thèm được ngủ, thèm được lãng quên. Chỉ còn lại sáu viên thuốc, và lần vừa rồi tôi yêu cầu bác sĩ kê thêm, cô ấy đã do dự.

“Cô không muốn bị lệ thuộc vào những viên thuốc này đâu,” cô ấy nói. “Hãy thử tập thể dục mỗi ngày và tránh uống gì có caffeine sau buổi trưa. Tắm nước nóng trước khi ngủ, để xem có tác dụng không.”

Nhưng các liệu pháp đó chỉ dành cho chứng mất ngủ thông thường. Chúng không có hiệu quả với tôi.

Tôi về gần tới căn hộ thì nhận ra mình quên mua rượu cho bác Charlotte. Tôi biết mình sẽ không muốn về rồi phải ra ngoài

nữa nên tôi quay trở lại, theo lối cũ qua một khối nhà, tới cửa hàng rượu. Bốn chai đỏ và hai chai trắng, bác Charlotte đã yêu cầu như vậy. Tôi lấy một cái giỏ và cho vào đó các chai Merlot và Chardonnay.

Tay tôi cầm lấy những chai rượu nặng và trơn bóng. Tôi chưa hề nhấp rượu kể từ khi Richard yêu cầu tôi ra khỏi nhà, nhưng tôi vẫn thèm loại nước quả dịu nhẹ này đánh thức vị giác. Tôi chần chừ, rồi bỏ thêm chai thứ bảy và tám vào trong giỏ. Quai cầm của giỏ đồ trĩu xuống trên cánh tay tôi trong khi tôi đi ra quầy trả tiền.

Chàng trai đứng sau quầy đếm số chai mà không nhận xét gì. Có lẽ cậu ta đã quen với hình ảnh những người phụ nữ tóc rối bời diện quần áo thiết kế riêng tới đây vào giữa ngày để mua cả đống rượu. Tôi từng đặt rượu giao về ngôi nhà mà tôi ở cùng Richard, cho tới khi anh ta yêu cầu tôi ngừng uống. Sau đó, tôi lái xe tới một khu chợ thực phẩm cách nửa tiếng để không chạm mặt bất cứ ai mà chúng tôi quen. Vào ngày tái chế, tôi sẽ dậy sớm đi bộ và trút những chai không vào thùng rác nhà hàng xóm.

"Tất cả đây rồi ạ?" chàng trai hỏi.

"Phải," tôi trả lời. Tôi lấy thẻ ghi nợ ra, biết rằng nếu mình mua những chai rượu đắt tiền hơn loại mười lăm đô la thì khoản thanh toán cũng không làm cạn sạch số dư tài khoản của tôi.

Cậu ta cho bốn chai vào một túi và tôi đẩy mở cửa bằng vai và đi về nhà bác Charlotte, đống chất lỏng làm an lòng trĩu nặng trên tay tôi. Tôi về tới tòa nhà của mình và chờ cửa thang

máy cọt kẹt mở ra. Hành trình đi lên mười hai tầng như vô tận; tâm trí tôi ngập trong suy nghĩ về ngụm rượu đầy miệng đầu tiên trôi xuống họng và làm ấm dạ dày. Mài mòn mọi cạnh sắc của nỗi đau.

Thật may, bác tôi không có nhà. Tôi kiểm tra lịch treo cạnh tủ lạnh và nhìn thấy dòng chữ "B-ba giờ chiều". Có lẽ là một người bạn mà bác hẹn uống trà; Beau, chồng của bác, một nhà báo, đã đột ngột qua đời nhiều năm trước sau một cơn đau tim. Bác trai là tình yêu trọn đời của bác gái. Theo tôi biết, bác chưa từng thực sự hẹn hò với bất cứ ai kể từ khi đó. Tôi đặt những chiếc túi lên bàn bếp và mở chai Merlot. Tôi lấy một ly rượu, rồi đổi lại thành một cốc cà phê. Tôi rót nửa cốc và sau đó, không thể chờ thêm một chút nào nữa, tôi nâng cốc lên môi và hương vị cherry đậm đà mơn trớn trong miệng tôi. Nhắm mắt lại, tôi nuốt và cảm thấy rượu chảy xuống cổ họng. Một phần căng thẳng từ từ thoát ra khỏi cơ thể tôi. Tôi không chắc bác Charlotte sẽ đi bao lâu, bởi vậy, tôi đổ thêm rượu vào cốc và cầm cả những chai rượu của tôi vào phòng ngủ.

Tôi tụt váy khỏi người, để nó nhàu nhĩ trên sàn và bước qua. Sau đó, tôi cúi xuống nhặt nó lên và treo vào một chiếc móc. Tôi mặc một chiếc áo phông xám mềm mại và quần thể thao thoải mái rồi leo lên giường. Bác Charlotte chuyển một chiếc ti vi nhỏ vào trong phòng khi tôi mới tới đây, nhưng tôi hiếm khi sử dụng nó. Tuy nhiên, bây giờ, tôi đang khao khát được bầu bạn, dù đó là một thiết bị điện tử. Tôi tìm điều khiển từ xa và lướt qua các kênh cho tới khi dừng ở một chương trình trò chuyện. Tôi cầm chiếc cốc trong tay và uống một hơi dài.

Tôi cố gắng chìm vào tấn tuồng đang diễn ra trên ti vi, nhưng chủ đề của ngày hôm nay là sự không chung thủy.

"Nó có thể làm cho một cuộc hôn nhân bền vững hơn," người phụ nữ trung niên khăng khăng, bà ta đang nắm tay người đàn ông ngồi bên cạnh. Ông ta ngồi cứ cục cựa trên ghế của mình và nhìn xuống sàn.

Nó cũng có thể phá hủy hôn nhân, tôi nghĩ.

Tôi nhìn chăm chú vào người đàn ông. Cô ta là ai? Tôi băn khoăn. Ông ta đã gặp cô ta như thế nào? Trong một chuyến công tác, hay có thể khi đang xếp hàng mua sandwich ở tiệm bánh? Điều gì ở cô ta đã thu hút ông ta, thúc đẩy ông ta vượt qua ranh giới phá hoại đó?

Tôi nắm chặt chiếc cốc tới nỗi tay phát đau. Tôi muốn ném nó vào màn hình ti vi, nhưng thay vào đó, tôi lại rót thêm rượu.

Người đàn ông vắt tréo chân rồi lại duỗi thẳng ra. Ông ta hắng giọng và gãi đầu. Tôi mừng vì ông ta thấy không thoải mái. Ông ta lực lưỡng và trông hơi chút côn đồ; không phải kiểu tôi thích, nhưng tôi có thể thấy ông ta có sức hút như thế nào với những người phụ nữ khác.

"Lấy lại sự tin tưởng là một quá trình dài, nhưng nếu cả hai bên đều cam kết, điều đó rất có thể xảy ra," một người phụ nữ nói, ở phía dưới màn hình chú thích bà là chuyên gia tâm lý vợ chồng.

Người vợ có vẻ ngoài tẻ nhạt đang luyên thuyên về cách họ đã lấy lại sự tin tưởng hoàn toàn, cuộc hôn nhân của họ giờ là ưu tiên hàng đầu ra sao, họ đã mất nhau rồi lại tìm thấy nhau

một lần nữa thế nào. Bà ta nói chuyện như thể đang đọc thông điệp trên các tấm thiệp của Hallmark.

Sau đó, vị chuyên gia nhìn người chồng.

"Anh có đồng ý rằng sự tin tưởng đã được thiết lập lại?" bà hỏi.

Ông ta nhún vai. *Lão khốn,* tôi nghĩ, tự hỏi ông ta đã bị bắt quả tang thế nào.

"Tôi đang cố làm điều đó," ông ta nói. "Nhưng khó khăn lắm. Tôi vẫn tưởng tượng cô ấy với..."

Một tiếng bíp ngắt mất từ cuối cùng của ông ta.

Vậy là tôi đã sai. Tôi nghĩ ông ta là người lừa dối. Các dấu vết thể hiện điều đó, nhưng tôi đã hiểu sai chúng. Không phải là lần đầu.

Tôi đập chiếc cốc vào răng cửa khi nhấp thêm Merlot. Tôi trượt người xuống thấp hơn nữa trên giường, ước gì mình đã không bật ti vi.

Điều gì tách biệt một cuộc chơi bời qua đường với lời cầu hôn? Tôi tưởng Richard chỉ đang vui vẻ một chút. Tôi tưởng cuộc tình của họ bùng cháy rồi tự nguội lạnh nhanh chóng. Tôi giả vờ không biết, nhìn sang hướng khác. Vả lại, nào ai có thể trách cứ Richard? Tôi không phải là người phụ nữ mà anh ta đã cưới một thập kỷ trước. Tôi đã tăng cân, tôi hiếm khi rời khỏi nhà, và tôi bắt đầu tìm kiếm những ý nghĩa ẩn chứa trong các hành động của Richard, tóm lấy các dấu hiệu mà tôi nghĩ rằng ám chỉ anh ta đã chán tôi.

Cô ấy là tất cả những gì mà Richard khao khát. Tất cả những gì mà tôi đã từng là.

Ngay sau phân cảnh ngắn ngủi gần như vô cảm chính thức kết thúc cuộc hôn nhân bảy năm của chúng tôi, Richard rao bán ngôi nhà của chúng tôi ở Westchester và chuyển về sống trong căn chung cư ở thành phố của anh ta. Nhưng anh ta thích khu vực yên tĩnh của chúng tôi, sự riêng tư nó mang lại. Anh ta có thể sẽ mua một nơi khác ở vùng ngoại ô cho cô dâu mới của mình. Tôi băn khoăn liệu cô ấy có ý định bỏ việc và dành trọn bản thân cho Richard, cố gắng mang bầu, giống như tôi đã từng làm không.

Tôi không tin nổi là mình vẫn còn nước mắt, nhưng đã có thêm hai dòng nước mắt chảy xuống má khi tôi lại rót đầy rượu vào cốc. Chiếc chai gần như cạn sạch và tôi làm rơi vài giọt xuống chăn ga màu trắng. Trông như máu.

Một cảm giác hoang mang quen thuộc lại quấn quanh tôi, cái ôm ấp của một người bạn cũ. Tôi trải qua cảm giác bị nhòa lẫn vào trong chăn đệm. Có thể đây là điều mà mẹ tôi cảm thấy khi mẹ có những ngày tắt điện. Tôi ước lúc đó mình hiểu chuyện hơn; tôi đã cảm thấy bị bỏ rơi, nhưng bây giờ tôi biết có những nỗi đau rất khắc nghiệt nếu phải chống chọi. Ta chỉ có thể tìm chỗ trốn và hy vọng cơn bão qua mau. Mặc dù vậy, đã quá muộn để tôi nói với mẹ. Cả bố và mẹ tôi đều đã mất.

“Vanessa?” tôi nghe thấy một tiếng gõ nhẹ vào cửa phòng ngủ của tôi và bác Charlotte bước vào. Phía sau đôi kính dày, đôi mắt xanh của bác trông như được phóng to. “Bác nghĩ là bác nghe thấy tiếng ti vi.”

“Cháu bị ốm ở chỗ làm,” tôi nói. “Tốt nhất là bác đừng lại gần.”

Hai chai rượu đang ở bàn đầu giường của tôi. Tôi không thể để cho bác thấy chúng.

“Bác có thể lấy cho cháu thứ gì không?” bác hỏi.

“Nếu bác lấy cho cho cháu một chút nước thì tuyệt,” tôi nói líu nhíu. Tôi cần phải đuổi bác ra khỏi phòng thật nhanh.

Bác để cánh cửa khép hờ khi bác đi về phía nhà bếp và tôi chui ra khỏi giường, chộp lấy các chai rượu và nhăn mặt khi chúng va vào nhau leng keng. Tôi vội vã ra chỗ tủ đồ và đặt chúng lên sàn tủ, chỉnh một chai cho ngay ngắn khi nó suýt đổ.

Tôi về vị trí khi bác Charlotte trở lại với một chiếc khay.

“Bác mang một ít bánh quy mặn và cả trà thảo dược nữa, bác nói và sự tận tâm trong giọng nói của bác làm ngực tôi thắt lại. Bác đặt cái khay ở cuối giường.

Tôi hy vọng bác không ngửi thấy mùi rượu trong hơi thở của tôi.

“Cháu để rượu trong nhà bếp cho bác rồi đấy,” tôi nói khi bác chuẩn bị đi.

“Cảm ơn cháu yêu,” bác nói. “Cứ gọi bác nếu cháu cần bất cứ thứ gì.”

Tôi thả đầu xuống gối khi cánh cửa đóng lại, cảm thấy cơn chóng mặt nhấn chìm tôi. Còn lại sáu viên thuốc... Nếu tôi để một trong những viên thuốc trắng đắng ngắt đó tan trên lưỡi mình, tôi có thể ngủ xuyên tới tận sáng.

Nhưng đột nhiên, tôi có một ý tưởng hay hơn. Suy nghĩ đó xuyên qua màn sương mù trong đầu tôi: Họ chỉ vừa mới đính hôn. Vẫn chưa quá muộn!

Tôi lần tìm trong túi và vớ lấy điện thoại. Số của Richard vẫn lưu trong máy tôi. Chuông điện thoại của anh ta reo hai lần, rồi tôi nghe thấy giọng anh ta. Chất giọng thuộc về một người to hơn, cao hơn chồng cũ của tôi, một sự đối lập mà tôi luôn lấy làm thích thú. "Tôi sẽ sớm liên lạc với bạn," lời nhắn thu sẵn hứa hẹn. Richard luôn luôn, luôn luôn giữ lời hứa.

"Richard," tôi thốt lên, "Em đây. Em nghe nói anh đã đính hôn, và em cần nói chuyện với anh..."

Sự minh mẫn mà tôi vừa cảm thấy trước đó quẫy đi giống một con cá vuột khỏi đầu ngón tay tôi. Tôi vật lộn cố bắt được từ ngữ phù hợp.

"Hãy gọi lại cho em... Chuyện này thực sự quan trọng"

Giọng tôi vỡ ra ở từ cuối cùng và tôi bấm kết thúc cuộc gọi.

Tôi để điện thoại lên ngực và nhắm mắt lại. Có lẽ tôi đã có thể tránh được cảnh bị sự hối hận tàn phá cơ thể mình nếu như tôi cố nhìn rõ những dấu hiệu cảnh báo hơn. Cố *hàn gắn* mọi thứ hơn. Không thể nào quá muộn được. Tôi không thể chịu đựng được suy nghĩ Richard sẽ kết hôn lần nữa.

Tôi chắc hẳn đã chập chờn thiếp đi, bởi một tiếng sau, điện thoại của tôi rung lên, làm tôi bừng tỉnh. Tôi nhìn xuống và thấy dòng chữ:

Anh xin lỗi, nhưng không có gì để nói thêm. Bảo trọng. R.

Khoảnh khắc đó, hiện thực xâm chiếm tôi. Nếu Richard tiến tới với một người phụ nữ khác, tôi cũng có thể dần dần làm lại cuộc đời mình. Tôi có thể ở với bác Charlotte cho tới khi tiết kiệm đủ tiền để thuê chỗ ở riêng. Hoặc tôi có thể chuyển tới một thành phố khác, nơi không có một điều gì gợi nhớ lại quá

khứ. Tôi có thể nhận nuôi một con thú cưng. Có thể, một lúc nào đó, khi tôi nhìn thấy một doanh nhân tóc sẫm màu trong bộ đồ vét cắt may chỉn chu rẽ vào một con phố, ánh nắng lấp lánh trên đôi kính mát kiểu phi công, tôi sẽ không cảm thấy trái tim mình loạn nhịp trước khi nhận ra đó không phải là anh ta nữa.

Nhưng chừng nào anh ta còn ở với cô ấy - người phụ nữ đang háo hức tiến lên trở thành bà Richard Thompson trong khi tôi giả bộ như không biết gì - tôi sẽ không bao giờ được bình yên.

CHƯƠNG 5

Khi xem xét kỹ càng cuộc đời mình, Nellie cảm thấy như thể cô tách ra thành nhiều người phụ nữ khác nhau trong hai mươi bảy năm cuộc đời: Đứa con một dành hàng giờ để chơi một mình trong con lạch nhỏ ở phía cuối khu nhà của cô; cô bé tuổi teen đi trông trẻ cho mấy đứa trẻ lên giường ngủ, hứa với chúng là không có con quái vật nào ẩn nấp trong bóng tối; và người phụ trách hoạt động xã hội của hội nữ sinh Chi Omega, thỉnh thoảng ngủ quên mà không bận tâm tới việc khóa cửa. Sau đó là Nellie của ngày hôm nay, người bỏ ngang một bộ phim kinh dị khi nữ anh hùng bị dồn vào chân tường, và người chắc chắn rằng mình sẽ không là phục vụ bàn sau chót phải đóng cửa và rời quán Gibson sau đợt khách cuối cùng lúc một giờ sáng.

Trường mầm non cũng là một phiên bản của Nellie: Cô giáo mặc quần jean, người nhớ mọi cuốn trong bộ sách *Voi và Lợn* của Mo Willems, người phân phát bánh quy hữu cơ có hình các con thú và nho cắt nhỏ, và người giúp lũ trẻ làm những con gà tây từ dấu in bàn tay cho lễ Tạ ơn. Đồng nghiệp của cô ở quán Gibson biết tới cô phục vụ mặc váy ngắn màu đen và tô son đỏ, người sẽ tham gia cùng một bàn các doanh nhân om sòm nốc rượu mạnh ừng ực nhằm kiếm thêm chút tiền típ, và người dễ dàng bưng cả một khay lớn bánh burger trên tay. Một trong

những Nellie đó thuộc về ban ngày, Nellie còn lại thuộc về ban đêm.

Richard đã thấy cô chuyển đổi giữa các thế giới hiện tại của cô, mặc dù rõ ràng, anh thích hình ảnh giáo viên mầm non hơn. Cô định nghỉ công việc phục vụ bàn ngay sau khi họ kết hôn, và công việc dạy học thì khi nào cô có bầu - điều mà cô và Richard đều hy vọng sớm xảy ra.

Nhưng không lâu sau khi họ đính hôn, anh đề nghị cô nộp đơn nghỉ ở Gibson.

"Ý anh là em nghỉ bây giờ?" Nellie nhìn anh ngạc nhiên.

Cô cần tiền, nhưng quan trọng hơn thế, cô thích những người mà cô làm việc cùng. Họ là một nhóm sôi nổi - một thế giới thu nhỏ của những người sáng tạo và đam mê trên cả nước Mỹ đổ tới New York, giống như những con bướm đêm bị thu hút tới thành phố rực sáng. Hai nữ phục vụ bàn làm cùng cô, Josie và Margot, là diễn viên đang cố gắng bước chân lên sân khấu. Ben, nhân viên đặt chỗ, quyết tâm trở thành Jerry Seinfeld tiếp theo và tập luyện hài kịch trong các ca vắng khách. Người pha chế, Chris - cao một mét chín và giống Jason Statham y hệt, có lẽ là người duy nhất chịu trách nhiệm trong việc thu hút khách hàng nữ tới nơi này - viết từng phần cuốn tiểu thuyết của mình mỗi ngày trước khi vào làm.

Có điều gì đó về sự dũng cảm của họ, cách mà các đồng nghiệp của cô mở rộng trái tim và theo đuổi giấc mơ của mình bất chấp những lời khước từ mà họ liên tục phải nhận, chạm đến một phần con người trong Nellie đã tắt ngấm vào năm cuối cô ở Florida. Nellie nhận thấy, ở mặt này, họ giống như những

đứa trẻ, họ sở hữu một sự lạc quan không bao giờ bị khuất phục. Một cảm giác rằng thế giới và các cơ hội của nó mở rộng chờ họ.

"Em chỉ làm phục vụ bàn ba tối mỗi tuần," Nellie nói với Richard.

"Sẽ có thêm ba tối em có thể ở bên cạnh anh," anh đáp lại.

Cô nhướn mày. "Ồ, vậy là anh sẽ không đi nhiều nữa?"

Họ đang nằm ườn trên chiếc sofa trong căn hộ của anh. Họ gọi sushi cho Richard và tempura cho cô, và cả hai vừa xem xong bộ phim *Công dân Kane* bởi đó là bộ phim yêu thích của anh và Richard nói đùa rằng anh không thể cưới cô chừng nào cô còn chưa xem nó. "Việc em ghét cá sống là đủ tệ rồi," anh trêu cô. Đôi chân cô vắt ngang chân anh và anh nhẹ nhàng massage bàn chân trái của cô.

"Em không phải lo lắng về tiền nữa," Richard nói. "Tất cả những gì anh có đều là của em."

"Anh đừng quá tuyệt vời tới vậy nữa," Nellie nói. Cô rướn người và cọ đôi môi của mình vào môi anh nhưng khi anh cố gắng để hôn sâu hơn, cô lùi lại.

"Dù vậy, em thích nó," Nellie nói.

"Thích gì cơ?" Richard đáp, đôi bàn tay anh vuốt ve chân cô. Cô có thể thấy biểu cảm của anh chuyển sang chăm chú và đôi mắt xanh sâu thẳm của anh tối lại, chúng luôn như vậy khi anh muốn làm tình.

"Công việc của em," Nellie nói.

"Em yêu," anh đáp. "Đôi bàn tay của anh ở yên một chỗ. "Anh chỉ nghĩ, em phải đứng cả ngày, rồi lại phải chạy quanh

lấy đồ uống cho những kẻ ngốc suốt cả tối. Em không thích đi cùng anh trong một vài chuyến công tác sao? Em đã có thể ăn tối cùng anh và Maureen vào tuần trước khi anh ở Boston."

Maureen là chị gái hơn Richard bảy tuổi; họ luôn thân thiết với nhau. Sau khi bố mẹ mất lúc anh còn thiếu niên, anh đã chuyển tới sống với chị và học nốt ở đó. Hiện giờ, Maureen sống ở Cambridge, nơi chị đang là giáo sư đại học trong lĩnh vực nghiên cứu về phụ nữ; và chị cùng Richard nói chuyện với nhau vài lần mỗi tuần.

"Chị ấy rất thiết tha được gặp em," Richard tiếp tục. "Chị ấy thật sự thất vọng khi anh nói em không thể tới."

"Em rất muốn đi cùng anh," Nellie nói nhỏ. "Nhưng còn các học trò bé bỏng của em?"

"Được rồi, được rồi, Richard nói. "Nhưng ít nhất hãy nghĩ về việc tham gia một lớp học vẽ thay vì làm phục vụ bàn. Trước đây, em đã từng nói muốn làm việc đó."

Nellie ngập ngừng. Đây không phải về việc cô muốn hay không muốn tham gia một lớp học vẽ. Cô nhắc lại, "Em thực sự thích làm ở Gibson. Dù sao thì cũng chỉ là thêm một thời gian nữa thôi..."

Họ im lặng một lúc. Richard dường như định nói điều gì, nhưng thay vào đó, anh cúi xuống cởi một chiếc tất trắng của cô, vẫy nó trong không khí.

"Anh đầu hàng," anh nói rồi cù ngón chân cô. Cô ré lên và anh giữ chặt tay cô trên đầu cô và cù đến sườn cô.

"Anh đừng," cô nói giữa tiếng thở hổn hển.

"Đừng gì cơ?" anh đùa trong khi vẫn tiếp tục.

“Nghiêm túc đó, Richard. Dừng lại ngay!” Cô cố gắng thoát ra nhưng anh đã nằm lên người cô.

“Có vẻ anh đã tìm thấy điểm kích thích của em, anh nói. Cô cảm thấy như thể cô không đưa đủ ô xy vào trong phổi. Thân hình to khỏe của anh đè lên cơ thể cô và chiếc điều khiển từ xa nằm cộm dưới lưng cô. Cuối cùng, cô giật lại được và đẩy anh ra, mạnh hơn nhiều so với khi anh cố kéo dài nụ hôn của họ.

Sau khi lấy lại hơi thở, cô nói, “Em ghét bị cù.”

Giọng cô sắc lạnh - sắc lạnh hơn cô muốn. Anh nhìn cô kỹ hơn. “Anh xin lỗi, em yêu,” anh nói.

Cô chỉnh lại áo, rồi quay ra đối diện anh. Cô biết mình phản ứng thái quá. Richard chỉ đang trêu đùa; chỉ có điều cảm giác bị kẹt làm cô hoảng sợ. Đó giống hệt cảm giác khi cô ở trong những chiếc thang máy chật chội hoặc đi qua những đường hầm dưới lòng đất. Richard thường nhạy cảm với những chuyện này, nhưng không thể trông chờ anh luôn đọc được suy nghĩ của cô.

Họ đã có một buổi tối thú vị. Bữa ăn. Bộ phim. Và anh chỉ đang cố gắng tỏ ra rộng lượng và sâu sắc. Cô muốn mọi thứ trở lại đúng hướng.

“Không, em xin lỗi,” Nellie nói. “Em đang cáu kỉnh... Em chỉ cảm thấy gần đây, em luôn bận rộn. Và khu phố của em ầm ĩ tới nỗi mỗi khi mở cửa sổ, em không thể nào ngủ được. Anh nói đúng, thư giãn thêm một chút nữa cũng tốt. Em sẽ nói với quản lý của em trong tuần này.”

Richard mỉm cười. “Em nghĩ họ có sớm tìm được người khác không? Một trong những khách hàng mới của bọn anh tài trợ

nhiều cho Broadway. Anh có thể lấy chỗ ngồi VIP cho em và Sam xem bất cứ thứ gì em muốn."

Nellie mới xem ba vở kể từ khi chuyển tới New York; giá vé quá cao. Mọi lần, cô ngồi ở ban công, có lần ngồi phía sau một người đàn ông bị cảm nặng và những lần khác thì bị cột chắn một phần tầm nhìn.

"Thế sẽ tuyệt vời lắm!" Cô nép gần hơn vào người anh.

Một ngày nào đó, họ sẽ có một cuộc cãi nhau đúng nghĩa, nhưng Nellie không thể tưởng tượng cảnh mình thực sự nổi điên với Richard. Sự bề bộn của cô nhiều khả năng sẽ chọc tức anh hơn. Cô bỏ quần áo thay ra trên ghế trong phòng ngủ hoặc đôi khi vứt bừa trên sàn; Richard treo quần áo mỗi tối, vuốt phẳng phiu chất vải xịn trước khi treo vào tủ. Thậm chí cả những chiếc áo phông của anh cũng được sắp xếp thành các dãy chỉnh tề nhờ một thứ thiết bị bằng nhựa trong để vừa ngăn kéo tủ đồ. Thứ này có thể bán ở cửa hàng The Container. Chưa hết, chúng được phân loại theo màu sắc: một dãy cho sắc đen và xám, một cho các áo màu, và một cho áo trắng.

Công việc của anh đòi hỏi sự tập trung cao độ và sự chú ý tới từng chi tiết; anh phải ngăn nắp. Và tuy không ai có thể nói việc dạy trẻ mầm non là công việc nhẹ nhàng, nhưng các nguy cơ có vẻ ít căng thẳng hơn nhiều - chưa tính là số giờ làm việc ngắn hơn và các chuyến công tác chỉ là những buổi tham quan vườn thú.

Richard để ý kỹ lưỡng tới chuyện của mình - và của cô nữa. Anh lo lắng về sự đi lại của cô từ Gibson đến căn hộ, và anh gọi hoặc nhắn tin mỗi tối để chắc chắn cô về nhà an toàn. Anh mua

cho cô một chiếc điện thoại đời mới nhất. “Anh cảm thấy an tâm hơn nếu em cầm nó bên mình mỗi khi em ra ngoài,” anh nói. Anh cũng đề nghị mua cho cô một bình xịt hơi cay Mace nhưng cô nói với anh cô đã có một bình. “Tốt,” anh nói. “Có quá nhiều tên biến thái ở ngoài kia.”

Đâu phải em không biết, Nellie nghĩ, nén một cơn rùng mình, thấy biết ơn chuyến bay đó, người lính trẻ đó - thậm chí cả nỗi căng thẳng khi bay, bởi nó đã giúp khơi gợi cuộc trò chuyện đầu tiên của họ.

Richard vòng một tay ôm lấy cô. “Em có thích bộ phim không?” anh hỏi.

“Nó thật buồn,” Nellie nói. “Ông ấy có ngôi nhà lớn và tất cả số tiền đó, nhưng ông ấy thật lẻ loi.”

Richard gật đầu. “Chính xác,” anh nói. “Đó cũng là những gì anh luôn nghĩ khi anh xem phim.”

Richard thích khiến cô bất ngờ, cô đã dần nhận ra điều đó.

Anh đã lên kế hoạch cho điều gì đó vào hôm nay - với anh, đó có thể là bất cứ thứ gì từ sân golf mini cho tới bảo tàng - và nói với cô rằng anh sẽ nghỉ làm sớm để tới đón cô. Cô cần phải mặc một thứ gì đó thích ứng với nhiều trường hợp, bởi vậy, cô quyết định mặc chiếc váy xòe kẻ xanh navy và trắng và đi sandal bệt.

Nellie cởi chiếc áo phông và quần hộp mà cô mặc để tới Learning Ladder, quẳng nó về phía chiếc giỏ đựng đồ giặt, rồi tiến tới tủ quần áo. Cô gạt đống quần áo, tìm kiếm chiếc váy kẻ đậm nhưng nó đã biến mất.

Cô đi vào phòng của Samantha và nhìn thấy nó ở trên giường. Cô khó có thể phàn nàn được; Nellie có ít nhất hai chiếc áo của Sam trong tủ. Họ chia sẻ với nhau sách, quần áo, thức ăn... tất cả mọi thứ trừ giày, bởi chân của Nellie to hơn một cỡ, và đồ trang điểm, bởi vì Samantha là con lai, với tóc và mắt sẫm màu, còn Nellie - chà, Jonah có lý do để khi lựa chọn kẹo dẻo trắng tinh để thể hiện tông màu da của cô.

Cô chấm nhẹ nước hoa Chanel lên phía sau tai - mùi hương này là món quà của Richard dành cho ngày Valentine, cùng với chiếc vòng tình yêu Cartier - và quyết định đi ra ngoài chờ anh, bởi anh có thể tới đón cô bất cứ lúc nào.

Cô rời khỏi căn hộ và đi bộ xuôi hành lang nhỏ, rồi kéo mở cánh cửa chính của tòa nhà đúng lúc có ai đó bước vào. Nellie phản xạ bằng cách nhảy lùi lại. Chỉ là Sam thôi.

“Ồ!” Sam nói. “Tớ không biết cậu đang ở nhà! Tớ đang tìm chìa khóa thôi.” Cô lại gần và siết chặt tay Nellie. “Tớ không cố ý làm cậu giật mình.”

Khi Nellie mới chuyển tới, cô và Sam đã dành nguyên hai ngày cuối tuần để sơn lại căn hộ đã bong tróc. Khi họ sơn màu vàng kem cho tủ bếp, cùng làm bên nhau, cuộc trò chuyện của họ lướt qua các chủ đề như nhóm leo núi mà Sam định tham gia để gặp những anh chàng cơ bắp, một ông bố ở trường mầm non luôn cố tán tỉnh các giáo viên, người mẹ là chuyên gia tâm lý của Sam luôn muốn cô đi học trường y, và liệu Nellie có nên nhận công việc ở Gibson hay tìm các ca làm vào cuối tuần ở một cửa hàng quần áo.

Rồi khi màn đêm buông xuống, Sam mở chai đầu tiên trong hai chai rượu của họ, và cuộc nói chuyện của họ chuyển sang các chủ đề riêng tư hơn. Họ nói chuyện tới ba giờ sáng.

Nellie luôn nghĩ rằng đêm đó là thời điểm họ trở thành bạn thân.

"Trông cậu ổn đấy," Samantha nói. "Mặc dù có thể hơi quá một chút cho việc giữ trẻ."

"Tớ đi chơi trước, nhưng rồi sẽ sang nhà Coleman lúc sáu giờ ba mươi," Nellie nói với cô.

"Được," Sam nói. "Cảm ơn cậu lần nữa vì đã giúp tớ... Tớ không thể tin mình lại lên lịch trùng ngày. Không giống tớ chút nào."

"Phải, sốc quá cơ," Nellie cười, Sam có lẽ đã cố khiến cô cười.

"Phụ huynh của cậu bé hứa sẽ có mặt ở nhà trước mười một giờ, nên cứ chờ tới nửa đêm nhé," Sam nói. "Và cẩn thận thằng nhóc Hannibal Lecter[*] khi cậu nói đã tới giờ đi ngủ đấy. Lần trước, nó đã cố gặm cổ tay tớ khi tớ cất đất nặn Play-Doh của nó."

Sam đặt biệt hiệu cho tất cả những đứa trẻ trong lớp của cô. Hannibal là cậu bé hay cắn, Yoda[*]: nhà triết học nhí, Darth Vader[*]: cậu bé thở bằng miệng. Nhưng khi cần phải dỗ dành một đứa trẻ đang quấy phá, không ai có thể làm tốt hơn Sam. Và cô đã thuyết phục Linda mua những chiếc ghế bập bênh để các giáo viên có thể xoa dịu những em bé mắc hội chứng lo lắng khi bị xa cách[*].

Một tiếng còi xe vang lên và Nellie ngước lên, nhìn thấy chiếc xe BMW mui trần của Richard đang dừng lại. Anh đậu xe bên cạnh một chiếc Toyota trắng bị kẹp một vé phạt đỗ xe trên kính chắn gió.

“Xe đẹp đấy,” Sam nói to.

“Thật thế à?” Richard hét trả lời. “Cứ bảo tôi khi nào cô muốn mượn nó nhé.”

Nellie nhìn thấy Sam đảo mắt. Một vài lần, cô băn khoăn Sam có đặt biệt danh cho Richard không. Nhưng cô không bao giờ hỏi.

“Thôi nào,” Nellie nói. “Anh ấy đang cố gắng”

Sam nheo mắt nhìn Richard một lần nữa.

Nellie ôm cô một cái chớp nhoáng, rồi vội vã xuống cầu thang và tới chỗ chiếc xe trong khi Richard bước ra để mở cánh cửa bên ghế khách. Anh đeo kính mát phi công và mặc một chiếc sơ mi đen cùng quần jean, vẻ ngoài mà cô ưa thích.

“Chào người đẹp,” anh nói, trao cho cô một nụ hôn miên man.

“Chào anh”, cô nói. Khi cô lên xe và xoay ra để thắt dây an toàn, cô để ý thấy Samantha vẫn chưa rời khỏi cửa ra vào. Nellie vẫy tay rồi quay lại phía Richard. “Anh có định nói với em là chúng mình sẽ đi đâu không?”

“Không” anh nói. Anh khởi động xe và rời khỏi lề đường, hướng về phía Đông vào đường FDR Drive.

Richard giữ im lặng suốt chặng đường, nhưng Nellie nhìn thấy khóe miệng của anh cong lên. Khi họ rời khỏi đại lộ

Hutchinson River, anh với vào hộc để đồ trong xe và lấy ra một chiếc bịt mắt ngủ.

“Em không được nhìn trộm cho tới khi chúng ta tới đó,” anh nói, ném bịt mắt vào lòng cô.

“Nghe có vẻ hơi kỳ quặc đấy,” Nellie đùa.

“Nào,” anh nói. “Em che mắt vào đi.”

Cô căng đai co giãn qua phía sau đầu. Chiếc bịt mắt quá chặt để cô có thể liếc nhìn phía dưới.

Richard rẽ nhanh sang bên phải và cô bị ép vào cánh cửa. Không nhìn thấy gì, cô không thể tự điều chỉnh cơ thể theo chuyển động của chiếc xe. Và như thường lệ, Richard lái nhanh.

“Còn bao lâu nữa?” cô hỏi.

“Năm hoặc mười phút,” Richard nói.

Cô cảm thấy mạch đập nhanh. Trước đây, cô từng thử đeo bịt mắt ngủ trên máy bay, hy vọng nó sẽ giúp cô vượt qua nỗi sợ. Nhưng nó lại cho tác dụng ngược; cô cảm thấy rõ hơn nỗi sợ không gian hẹp. Mồ hôi làm nách cô khó chịu và cô nhận thấy cô đang bám chặt tay nắm cửa. Cô suýt hỏi Richard liệu cô có thể chỉ nhắm mắt không, nhưng cô nhớ tới kiểu cười của anh - nụ cười giống như một cậu bé con - khi anh bỏ chiếc bịt mắt vào lòng cô. Năm phút. Sáu mươi lần năm là 300 giây. Cô cố làm mình phân tâm bằng cách đếm số giây trong đầu, tưởng tượng chiếc kim giây của đồng hồ quét thành một vòng tròn. Cô thở hổn hển khi Richard siết chặt đầu gối của cô. Cô biết anh có ý thể hiện tình cảm, nhưng cơ bắp của cô đang căng lên và các ngón tay của anh chọc đúng vào các điểm nhạy cảm ngay trên xương bánh chè của cô.

“Chỉ một phút nữa thôi,” anh nói. Chiếc BMW dừng lại đột ngột và cô nghe tiếng động cơ tắt. Cô với tay để tháo chiếc bịt mắt nhưng giọng nói của Richard ngăn cô lại: “Chưa tới lúc đâu.”

Cô nghe thấy anh mở cửa, sau đó anh đi vòng qua xe mở cửa cho cô ra, cầm lấy tay cô để dẫn đường trong khi họ bước đi trên thứ gì đó có vẻ cứng dưới giày cô. Không phải cỏ. Vỉa hè? Lề đường? Nellie đã quá quen thuộc với tiếng ầm ĩ luôn bao quanh cô ở thành phố tới nỗi thiếu vắng nó lúc này thật sự gây khó chịu. Một chú chim bắt đầu cất tiếng, nhưng nó đột ngột im bặt. Họ chỉ lái xe khoảng ba mươi phút, nhưng cô cảm thấy như thể họ đã tới một hành tinh khác.

“Gần tới rồi,” Richard nói, hơi thở anh phả ra làm ấm đôi tai cô. “Em sẵn sàng chưa?”

Cô gật đầu. Cô sẽ đồng ý với bất cứ điều gì để được bỏ chiếc bịt mắt.

Richard gỡ nó ra và Nellie chớp mắt khi ánh mặt trời gay gắt làm cô không nhìn thấy gì. Khi đã điều tiết được đôi mắt, cô nhận thấy mình đang nhìn lên một ngôi nhà gạch hoành tráng với tấm bảng “Đã bán!” gắn ở sân trước.

“Đây là món quà cưới dành cho em, Nellie,” Richard nói. Cô quay ra nhìn anh. Anh đang tươi cười rạng rỡ.

“Anh mua nó?” cô ngạc nhiên.

Ngôi nhà cách xa đường phố và trải trên một khu đất lên tới bốn nghìn mét vuông. Nellie không biết nhiều về nhà cửa - ngôi nhà gạch một tầng khiêm tốn nơi cô đã lớn lên ở miền Nam Florida có thể được miêu tả là có “hình chữ nhật” - nhưng

ngôi nhà này thì rõ ràng là sang trọng. Các chi tiết cũng như kích thước đã tiết lộ điều đó: Một cánh cửa gỗ lớn với cửa sổ kính màu và tay nắm bằng đồng, khu vườn với bãi cỏ được cắt tỉa, đèn treo dọc tường giống như lính đứng gác. Mọi thứ trông mới tinh, chưa có ai động vào.

"Em... không biết nói gì," cô nói.

"Anh không ngờ đấy," Richard đùa. "Anh định giữ kín cho tới sau đám cưới, nhưng thỏa thuận mua bán kết thúc sớm, và anh không thể chờ đợi được."

Anh trao cho cô chìa khóa. "Chúng ta vào chứ?"

Nellie bước lên bậc thềm phía trước nhà và tra chìa vào ổ. Cánh cửa mở ra và cô bước vào một tiền sảnh có hai tầng, nghe thấy tiếng bước chân của mình vang lên khi cô đi trên sàn nhà bóng loáng. Bên tay trái, cô có thể nhìn thấy một góc phòng làm việc ốp gỗ với lò sưởi gas. Bên tay phải, một căn phòng hình oval với chỗ ngồi bên cửa sổ.

"Vẫn còn nhiều thứ phải làm. Anh muốn em cũng được cảm thấy là một phần của việc sửa nhà." Richard nắm tay cô. "Khu vực tuyệt nhất là ở phía sau. Một căn phòng thú vị. Đi nào."

Anh dẫn đường trong khi Nellie theo bước anh, lần ngón tay dọc theo giấy dán tường hoa lá cho tới khi cô đột ngột dừng lại và rút tay về trước khi có thể để lại vết bẩn.

Gọi căn phòng bằng từ thú vị là nói giảm nói tránh đi rồi. Khu bếp, với quầy bar và bàn bếp ốp đá granite màu cát có bếp âm và tủ ướp rượu, dẫn tới khu vực bàn ăn với một chiếc đèn chùm thủy tinh thiết kế hiện đại. Phòng khách nằm thấp hơn, có trần chìm với hoa văn gỗ, lò sưởi đá và ốp ván dọc chân

tường. Richard mở cửa sau và dẫn cô ra hiên trên tầng hai. Ở phía xa, một chiếc võng đôi đang đu đưa dưới tán cây.

Richard nhìn cô. "Em thích không?" anh hỏi. Một nếp nhăn hằn giữa đôi lông mày anh.

"Thật... không thể tin được," cô lúng túng. "Em không dám sờ vào bất cứ thứ gì!" Cô cười khẽ. "Thật quá hoàn hảo."

"Anh biết em muốn sống ở vùng ngoại ô," Richard nói. "Thành phố quá ồn ào và căng thẳng"

Cô đã kể với anh điều đó sao? Nellie băn khoăn. Cô phàn nàn về sự hỗn loạn ở Manhattan nhưng không nhớ có nói rằng cô muốn chuyển đi. Mặc dù vậy, có thể cô đã nói thế khi cô kể về chuyện mình lớn lên ở một khu dân cư; cô có thể đã đề cập tới khát khao tái lập một môi trường như vậy cho các con của họ.

"Nellie của anh." Anh đi tới và bao bọc cô trong vòng tay. "Chờ xem tầng trên nhé."

Anh nắm lấy tay cô và dẫn cô lên cầu thang rẽ sang hai bên, rồi họ đi theo một hành lang qua vài phòng ngủ nhỏ hơn. "Anh nghĩ chúng ta có thể sửa phòng này thành phòng ngủ khách dành cho Maureen," anh nói và chỉ. Sau đó, anh mở cánh cửa vào phòng ngủ lớn. Họ bước qua những tủ quần áo ở hai bên tường rồi vào phòng tắm lớn ngập tràn ánh sáng từ giếng trời. Dưới một dãy cửa sổ là bồn sục Jacuzzi cho hai người và vòi tắm hoa sen riêng trong khoang kính.

Một tiếng trước, cô còn hít ngửi mùi hành của nhà hàng xóm đang chiên rán và vấp ngón chân vào thùng Diet Coke mà Samantha để sau cửa nhà họ. Cô, người sẽ sướng run lên khi nhận típ hai mươi lăm phần trăm, hoặc phát hiện một chiếc

quần jean Hudson đáng yêu ở cửa hàng đồ cũ, giờ đây bằng cách nào đó đã lạc bước vào một thế giới hoàn toàn khác.

Cô nhìn qua cửa sổ phòng tắm. Một hàng cây xanh dày ngăn cách với nhà hàng xóm. Ở New York, cô vẫn có thể nghe tiếng cặp đôi tầng trên cãi nhau về trận đấu của đội Giants vọng qua lò sưởi. Ở đây, tiếng thở của chính cô dường như cũng ồn ào.

Cô rùng mình.

"Em lạnh à?" Richard hỏi.

Cô lắc đầu. "Như có ai đó bước qua mộ của em vậy," cô nói. "Cách nói nghe sởn gai ốc phải không? Bố em thường nói vậy."

"Yên tĩnh quá," Richard nói. Anh hít một hơi chậm và sâu. "Thật yên bình."

Rồi anh nhẹ nhàng xoay cô hướng về phía anh. "Công ty an ninh sẽ tới đây vào tuần tới."

"Cảm ơn anh," cô nói. Tất nhiên Richard có nghĩ tới điều này.

Cô vòng tay ôm anh và cảm thấy thư thái khi dựa vào bộ ngực rắn rỏi của anh.

"Ừm," anh nói khi bắt đầu hôn cổ cô. "Em thơm quá. Có muốn thử bồn sục Jacuzzi không?"

"Ồ, anh yêu.." Nellie nói khi từ từ tách ra khỏi anh. Cô nhận thấy mình đang xoay chiếc nhẫn đính hôn trên ngón tay. "Em thích ý tưởng đó lắm, nhưng em thực sự cần phải đi. Anh có nhớ không, Sam nhờ em trông trẻ hộ... Em rất tiếc."

Richard gật đầu và cho tay vào trong túi. "Có lẽ anh sẽ phải chờ thôi," anh nói.

“Tuyệt vời lắm,” Nellie nói. “Em không thể tin nổi chỗ này sẽ là nhà của chúng ta.”

Sau một lúc, anh đưa tay ra và ôm siết cô lần nữa. Gương mặt anh dịu dàng khi anh nhìn xuống cô. “Đừng lo về tối nay. Ta có thể ăn mừng mỗi tối suốt phần đời còn lại của chúng ta.”

CHƯƠNG 6

Đầu tôi ong ong. Vị chua đầy trong miệng. Tôi với tay lấy cốc nước trên chiếc bàn đầu giường nhưng nó trống không.

Như thể thách thức tâm trạng của tôi, ánh mặt trời chiếu rọi qua bức mành đang mở, hành hạ đôi mắt tôi. Chiếc đồng hồ thông báo cho tôi biết đã gần chín giờ. Tôi sẽ lại phải gọi điện báo ốm, tức là thêm một ngày đi làm - và một khoản tiền hoa hồng nữa - tôi sẽ đánh mất. Ngày hôm qua, tôi mệt mỏi sau cơn say rượu tới nỗi giọng khàn đục của tôi thuyết phục được Lucille rằng tôi thực sự ốm. Tôi nằm trên giường và uống tiếp chai rượu thứ hai, rồi cạn sạch nửa chai còn thừa sau buổi tụ tập của bác Charlotte, và khi hình ảnh Richard quấn lấy cô gái kia không chịu biến mất khỏi tâm trí, tôi cũng uống một viên thuốc.

Khi tôi với điện thoại, dạ dày tôi nôn nao và tôi loạng choạng về phía phòng tắm. Tôi quỳ xuống nhưng không thể nôn ra. Bụng tôi rỗng đến mức như bị lõm vào.

Tôi gượng đứng dậy và mở vòi nước, uống vội những ngụm nước có vị tanh tanh. Tôi tạt từng vốc nước lên mặt và nhìn mình trong gương.

Mái tóc dài sẫm màu của tôi rối tung và đôi mắt tôi sưng vù. Những vết hõm mới xuất hiện rõ mồn một dưới gò má và xương đòn. Tôi đánh răng, cố gắng chải bay vị rượu, và mặc áo choàng tắm vào.

Tôi quay lại giường lấy điện thoại. Tôi gọi tới Saks và đề nghị chuyển máy cho Lucille.

"Vanessa đây," tôi nói, cảm thấy may mắn vì giọng nói của tôi có vẻ mệt mỏi. "Em xin lỗi, nhưng em vẫn còn ốm nặng..."

"Cô nghĩ khi nào có thể quay trở lại làm việc?" Lucille hỏi.

"Ngày mai được không ạ?" tôi đánh liều. "Chắc chắn là qua hôm nay thôi."

"Rồi," Lucille nói. Cô ta dừng lại. "Hôm nay, chúng ta bắt đầu đợt bán hàng trước ngày chính thức ra mắt sản phẩm. Sẽ rất bận rộn."

Cô ta để ngỏ lời ẩn ý. Lucille có lẽ chưa từng nghỉ làm một ngày nào trong cuộc đời mình. Tôi biết cách cô ta đánh giá đôi giày của tôi, quần áo của tôi, đồng hồ của tôi. Cách đôi môi cô ta mím lại khi tôi đi làm muộn. Cô ta nghĩ cô ta hiểu tôi, rằng công việc này là một trò vui; cô ta chắc chắn rằng mình phục vụ những người kiểu như tôi mỗi ngày.

"Mặc dù vậy, tôi không bị sốt," tôi vội nói. "Có thể tôi sẽ thử đi xem sao?"

"Tốt," Lucille nói.

Tôi gác máy và đọc lại tin nhắn của Richard, mặc dù mỗi từ đã khắc sâu vào trí nhớ, rồi ép mình đi vào nhà tắm, gạt van nước sang bên trái hết cỡ để mở nước nóng bốc hơi nghi ngút. Tôi đứng đó trong khi làn da đỏ lựng lên, rồi tôi lau người. Tôi sấy khô và xoắn tóc lại để che đi phần chân tóc, tự hứa sẽ xử lý nó vào tối nay. Tôi mặc một bộ áo len cashmere, quần đen và đi giày ballet bệt màu đen. Tôi bôi thêm một chút kem che khuyết điểm và đánh phấn để che đi làn da tái xám của mình.

Khi tôi đi vào bếp, bác Charlotte không có ở đó nhưng bác đã chuẩn bị đồ cho tôi ở bàn bếp. Tôi nhâm nhi cà phê và gặm bánh mì chuối mà bác để lại cho tôi. Tôi biết đó là bánh nhà làm. Dạ dày tôi phản ứng sau một vài miếng bởi vậy tôi gói phần bánh thừa vào một tờ giấy ăn và cho nó vào sọt rác, hy vọng bác nghĩ rằng tôi đã ăn bánh.

Cách cửa chính sập sau lưng tôi với tiếng lách cách của kim loại. Dường như trong hai ngày qua, thời tiết đã trải qua một sự thay đổi lớn. Tôi nhận ra ngay lập tức rằng mình đã mặc quần áo hơi kín quá. Dù vậy, đã quá muộn để thay bộ đồ khác; Lucille đang chờ. Ngoài ra, bến tàu điện ngầm chỉ còn cách có bốn khu nhà.

Không khí táp thẳng vào tôi khi tôi đi dọc vỉa hè: Nóng, oi nồm, lẫn với mùi từ quầy bán bánh waffle ở góc đường, rác thải chưa được thu gom, đống khói thuốc phả thẳng vào mặt. Cuối cùng, tôi cũng tới lối vào ga tàu điện ngầm và đi xuống cầu thang.

Mặt trời biến mất ngay và độ ẩm ở dưới này còn dày đặc hơn. Tôi quẹt thẻ MetroCard và đẩy cửa xoay, cảm thấy thanh chắn cứng chọc vào phần eo.

Một con tàu ầm ầm chạy vào ga, nhưng đó không phải là tuyến của tôi. Đám đông dồn lên phía trước, gần với mép đường tàu, nhưng tôi vẫn ở bên cạnh bức tường, cách xa đường tàu điện nguy hiểm. Một vài người đã ngã chết ở đây; một số bị đẩy xuống. Thỉnh thoảng, cảnh sát không thể xác định đâu mới là điều đã xảy ra.

Một người phụ nữ trẻ đi tới đứng cạnh chỗ tôi bên bức tường. Cô nhỏ bé, có mái tóc vàng và đang mang bầu khá to. Cô xoa bụng dịu dàng, tay cô di chuyển theo đường tròn chầm chậm. Tôi quan sát, như bị thôi miên, như thể một lực ly tâm điều khiển các suy nghĩ của tôi, xoay tâm trí tôi quay trở về ngày tôi ngồi trên những viên gạch lạnh buốt của sàn phòng tắm, băn khoăn một hay hai vạch xanh sẽ xuất hiện trên que thử thai.

Richard và tôi muốn có con. Mười ba đứa, anh ta thích đùa như vậy, mặc dù chúng tôi đã âm thầm thống nhất sẽ có ba con. Thời điểm đó tôi đã nghỉ làm. Chúng tôi có một người giúp việc tới hằng tuần. Đây là việc duy nhất của tôi.

Lúc đầu, tôi lo lắng về kiểu bà mẹ mà mình sẽ trở thành, những bài học vô thức mà tôi đã tiếp nhận từ chính hình mẫu của tôi. Một ngày, tôi từ trường về nhà thì thấy mẹ đang dùng tăm moi những mẩu vụn trong các vết nứt trên ghế ở phòng ăn của chúng tôi. Những lần khác, thư sẽ nằm vương vãi trên sàn nhà dưới khe cửa và đĩa thì chất đống trong bồn rửa. Tôi đã sớm nhận ra rằng không được gõ cửa phòng ngủ vào những ngày tắt điện của mẹ. Khi mẹ quên đón tôi sau giờ mỹ thuật hoặc những buổi sang nhà bạn chơi, tôi trở nên thành thạo với việc đưa ra lời bào chữa và gợi ý người lớn nên gọi cho bố tôi thay vì mẹ.

Tôi bắt đầu tự chuẩn bị các bữa ăn trưa của mình khi lên lớp ba. Tôi nhìn thấy những đứa trẻ cho thìa vào trong những chiếc bình giữ nhiệt đựng xúp nhà làm hoặc các hộp Tupperware đựng mì pasta có hình ngôi sao - một số bố mẹ còn cho thêm lời nhắn với các câu chuyện vui hoặc thông điệp yêu thương -

trong khi tôi cố gắng ăn ngấu nghiến chiếc bánh sandwich ngày nào cũng như ngày nào, thật nhanh, trước khi bất cứ ai có thể phát hiện bánh mì bị bở vì tôi đã quết bơ lạc khi vẫn còn lạnh.

Nhưng nhiều tháng trôi qua, cảm giác mong mỏi vượt qua nỗi lo của tôi. Tôi đã tự làm mẹ của chính mình; chắc chắn tôi có thể chăm sóc cho một đứa trẻ chứ. Khi nằm cạnh Richard vào buổi tối, tôi có thể tưởng tượng mình đọc sách của Dr. Seuss cho một cậu bé với đôi mắt có hàng mi dài, hoặc cụng những cốc trà nhỏ xíu với cô con gái có nụ cười hơi lệch dễ mến của Richard.

Tôi theo dõi, cảm thấy chết lặng, khi một vạch xanh duy nhất hiện lên trên que thử thai, rõ ràng và thẳng băng giống như vết rạch của một con dao. Richard ở trong phòng ngủ buổi sáng hôm đó, đang nhè nhẹ rút một trong những bộ com lê len màu xám đậm ra khỏi túi giặt khô. Chờ tôi xuất hiện. Tôi biết anh ta sẽ đọc được kết quả trong mắt tôi và tôi sẽ thấy sự thất vọng trên gương mặt anh ta. Anh ta sẽ dang rộng đôi tay và thì thầm, “Không sao cả, em yêu. Anh yêu em.”

Nhưng với kết quả âm tính này - lần thứ sáu liên tiếp - thời gian của tôi đã chính thức hết. Chúng tôi đã thống nhất nếu tôi không có bầu sau sáu tháng, Richard sẽ đi kiểm tra. Bác sĩ sản khoa của tôi đã giải thích việc đếm tinh trùng sẽ dễ dàng hơn. Tất cả những gì Richard phải làm là nhìn chằm chằm vào một cuốn *Playboy* và thò tay vào quần. Anh ta đùa rằng những năm tháng tuổi teen đã chuẩn bị trước cho anh ta. Tôi biết anh ta đang cố làm tôi cảm thấy khá hơn. Nếu Richard không có vấn

đề gì - và tôi chắc chắn là anh ta không có, vấn đề sẽ là do tôi - rồi sẽ tới lượt tôi.

“Em yêu?” Richard gõ cửa phòng tắm.

Tôi đứng dậy và vuốt phẳng chiếc váy ngủ không tay màu hồng nhạt. Tôi mở cửa, mặt tôi ướt nhòa.

“Em xin lỗi,” tôi nói, để chiếc que sau lưng, như thể nó là một thứ gì đó đáng xấu hổ cần che giấu.

Anh ta ôm chặt lấy tôi như mọi khi, và nói những điều tốt đẹp, nhưng tôi cảm thấy một sự thay đổi lờ mờ trong mối quan hệ giữa chúng tôi. Tôi nhớ lại lúc chúng tôi đi bộ trong công viên gần nhà sau đám cưới ít ngày và nhìn thấy một ông bố đang chơi trò bắt bóng với cậu con trai khoảng tám hoặc chín tuổi. Họ đội chiếc mũ bóng chày của đội Yankees. Richard dừng lại, nhìn họ chăm chú.

“Anh không thể chờ đến lúc chơi trò này với con của mình,” anh ta nói. “Hy vọng là con sẽ có tay khỏe hơn anh.”

Tôi cười to, khi ấy đã nhận thấy ngực mình có mềm hơn một chút. Điều đó thường xảy ra trước kỳ kinh của tôi, nhưng đó cũng là dấu hiệu của việc mang bầu, tôi đã đọc được như vậy. Tôi đã uống vitamin bồi bổ cho bà bầu. Tôi dành các buổi sáng để đi bộ đường dài và tôi đã mua băng video tập yoga cho người mới bắt đầu. Tôi ngừng ăn phô mai chưa tiệt trùng và thôi uống quá một cốc rượu vào bữa tối. Tôi làm mọi thứ mà các chuyên gia gợi ý.

Nhưng không gì có tác dụng.

“Chúng ta sẽ phải tiếp tục cố gắng,” Richard đã nói trước đó, khi chúng tôi vẫn còn lạc quan. “Không quá tệ, phải không?”

Tôi đã vứt que thử thai lần thứ sáu vào thùng rác trong nhà tắm, bọc nó bằng một tờ giấy ăn, để không phải nhìn thấy nó.

"Anh đang nghĩ," Richard nói. Anh ta rời mắt khỏi tôi để nhìn vào tấm gương đặt trên tủ đồ trong khi thắt cà vạt. Trên giường phía sau lưng anh ta là một chiếc va li đang mở. Richard thường xuyên đi công tác, nhưng thường là các chuyến đi ngắn, trong một hoặc hai tối. Đột nhiên, tôi biết anh ta định nói gì: Anh ta sẽ mời tôi đi cùng. Tôi cảm thấy sự u ám bắt đầu tan đi khi tưởng tượng tới việc thoát khỏi ngôi nhà trống rỗng xinh xắn, trong một khu đẹp đẽ mà tôi không có người bạn nào. Tới việc tạo khoảng cách giữa tôi và những thất bại gần đây của mình.

Nhưng điều Richard nói lại là, "Có thể em nên ngừng uống rượu hẳn?"

Người phụ nữ mang bầu đi xa khỏi tôi và tôi chớp mắt thật mạnh, định thần lại. Tôi nhìn theo cô tiến tới đường ray và nghe tiếng ầm ầm của chuyến tàu điện ngầm đang vào ga. Các bánh tàu phanh kít lại và cửa mở với một tiếng xì mệt mỏi. Tôi chờ cho tới khi đám đông đã dồn vào bên trong, rồi tôi đi bộ tới, cảm thấy một thoáng căng thẳng.

Tôi bước qua ngưỡng cửa và nghe thấy tiếng chuông cảnh báo các cửa đang đóng. "Xin lỗi," tôi nói với người đàn ông đứng trước tôi, nhưng anh ta không di chuyển. Đầu anh ta lắc lư cùng nhịp với tiếng nhạc vọng ra từ tai nghe của anh ta; tôi có thể cảm thấy nhịp rung của tiếng bass. Cửa đóng lại, nhưng con tàu

vẫn đứng im. Trời nóng tới mức tôi có thể cảm thấy quần mình dính sát vào chân.

"Cô ngồi không?" có ai đó đề nghị, và một người đàn ông già hơn đứng lên nhường chỗ cho người phụ nữ mang bầu. Cô ấy nở nụ cười khi nhận lời. Cô mặc một chiếc váy kẻ ca rô trông đơn giản và rẻ tiền, và bộ ngực đầy đặn của cô căng ra dưới lớp vải mỏng trong khi cô với tay buộc tóc lên cao khỏi gáy rồi dùng một tay quạt mát. Da cô đỏ ửng và ướt đẫm; cô thật rạng ngời.

Tình yêu mới của Richard không thể mang bầu, phải không?

Tôi không nghĩ điều đó là có thể, nhưng đột nhiên, tôi tưởng tượng Richard đứng đằng sau cô ấy, đôi tay của anh ta vòng xung quanh để ôm lấy cái bụng căng tròn của cô.

Tôi thở dốc. Một người đàn ông mặc ba lô trắng với phần nách vàng ệch đang bám vào chiếc cột cạnh đầu tôi. Tôi nghiêng đầu đi chỗ khác nhưng vẫn có thể ngửi thấy mùi mồ hôi chua của anh ta.

Khoang tàu lắc lư và tôi ngã vào một người phụ nữ đang đọc tờ *Times*. Cô ta thậm chí không ngẩng mặt lên khỏi tờ báo. Năm bến, tôi tự nhủ. Mười phút, có thể là mười lăm.

Chuyến tàu chạy rầm rầm trên đường ray, như đang giận dữ, xuyên qua đường hầm tối đen. Tôi cảm tưởng có một cơ thể đang áp sát người tôi. Quá gần; tất cả mọi người đều quá sát nhau. Bàn tay ướt mồ hôi của tôi trượt khỏi chiếc cột khi đầu gối của tôi khuỵu xuống. Tôi sụp người, dựa vào cửa, cúi đầu xuống sát đầu gối.

"Cô ổn không?" một người hỏi.

Người đàn ông mặc áo ba lỗ bó rướn lại gần tôi.

“Có lẽ tôi bị ốm,” tôi thở hổn hển.

Tôi bắt đầu rung lắc, đếm tiếng kêu đều đặn của những bánh xe chạy trên đường ray: Một, hai… mười… hai mươi….

“… Anh soát vé!” một người phụ nữ gọi to.

“Này! Có ai ở đây là bác sĩ không?

Năm mươi… Sáu mươi tư..

Con tàu dừng ở một trăm mười tám và tôi cảm thấy một vòng tay ôm quanh eo tôi, giúp tôi đứng dậy. Rồi sau đó, tôi được dìu qua cửa, đi trên sàn nhà ga rắn chắc. Có một băng ghế ở cách vài mét và một người dẫn tôi tới đó.

“Tôi có thể gọi cho ai không?” một giọng nói hỏi.

“Không,” tôi nói. “Bệnh cúm thôi… Tôi chỉ cần về nhà…”

Tôi ngồi đó cho tới khi có thể thở lại.

Rồi tôi đi bộ qua mười bốn tòa nhà trở về căn hộ của mình, đếm to 938 bước chân, cho tới khi tôi có thể bò vào giường.

CHƯƠNG 7

Nellie lại bị muộn.

Những ngày này, cô luôn cảm thấy bị chậm một nhịp, chệnh choạng do liên tục mất ngủ và bồn chồn bởi lượng cà phê cô uống thêm để tỉnh táo. Dường như thể cô luôn cố gắng nhồi nhét thêm một thứ. Như chiều nay: Richard gợi ý họ lái xe trở lại ngôi nhà mới ngay sau khi lớp mầm non kết thúc, để gặp chủ thầu đang xây dựng khoảng sân hiên ở trước tầng hầm.

"Em có thể lựa chọn màu đá," Richard nói.

"Chúng có các sắc độ khác ngoài xám sao?" cô hỏi. Anh phá lên cười, không nhận ra rằng cô đang nói nghiêm túc.

Cô đồng ý, cảm thấy hối lỗi vì đã cắt ngắn chuyến đi đầu tiên tới xem ngôi nhà của họ. Mặc dù điều này đồng nghĩa với việc phải bỏ bữa ăn thịnh soạn mà cô định tận hưởng cùng Samantha để bàn việc chuẩn bị cho tiệc độc thân dành cho cô tối đó. Bạn bè của cô từ cả Learning Ladder và Gibson sẽ tham dự - một trong những dịp hiếm hoi hai thế giới khác biệt của Nellie tiếp xúc với nhau. *Xin lỗi!* Nellie nhắn cho Sam. Cô ngần ngừ rồi viết thêm, *Việc lễ cưới vào phút chót...*

Cô không thể nghĩ ra cách giải thích nào để không có vẻ như cô đã đặt chồng chưa cưới lên trên bạn thân.

"Em phải về nhà vào lúc sáu giờ để chuẩn bị sẵn sàng cho bữa tiệc," cô nói với Richard. "Bọn em sẽ gặp mặt tất cả mọi người ở nhà hàng vào lúc bảy giờ."

“Luôn luôn có giờ giới nghiêm, Lọ Lem,” anh nói, hôn nhẹ lên chóp mũi của cô. “Đừng lo, em sẽ không bị muộn đâu.”

Nhưng họ đã bị muộn. Giao thông thật kinh khủng, và Nellie không thể về tới căn hộ của mình cho tới sát sáu giờ ba mươi. Cô gõ cửa phòng Sam, nhưng bạn cùng nhà của cô đã đi trước rồi.

Cô đứng ở đó một chút, nhìn những chiếc đèn Giáng sinh màu trắng mà Samantha đã treo vòng qua tấm gỗ đầu giường của cô ấy, và chiếc thảm sờn màu xanh lá cây và xanh dương mà hai người đã tìm thấy cuộn tròn bên lề đường một khu chung cư sang trọng trên đại lộ 5. “Có người thực sự vứt nó đi ư?” Samantha hỏi. “Người giàu thật điên rồ. Nó vẫn còn gắn mác giá tiền đây này!” Họ nhấc nó lên vai để khiêng về nhà, và khi họ đi ngang qua một anh chàng đáng yêu đang chờ sang đường, Sam nháy mắt với Nellie, rồi chủ ý xoay người để một đầu cuộn thảm vung vào ngực anh chàng. Kết cục là Sam đã hẹn hò với anh ta trong hai tháng, đó là một trong những mối quan hệ dài hơi của cô.

Nellie có ba mươi phút để đến nhà hàng, đồng nghĩa cô phải bỏ tắm. Dù vậy, cô vẫn rót nửa cốc rượu để uống trong khi sửa soạn - không phải loại đắt tiền mà Richard luôn gọi cho cô, nhưng dù sao thì cô cũng không cảm thấy có gì khác biệt - và bật nhạc của Beyoncé.

Cô tạt nước lạnh lên mặt, rồi thoa kem nền và bắt đầu kẻ đôi mắt xanh biếc bằng cây chì màu xám khói. Phòng tắm của họ nhỏ tới nỗi Nellie luôn luôn đụng vào bồn rửa hoặc cạnh cửa, và mỗi lần cô mở tủ thuốc, một tuýp kem đánh răng Crest hoặc

lọ xịt tóc lại rơi ra. Cô đã không tắm ở đây trong nhiều năm; căn hộ chỉ có một buồng tắm nhỏ xíu vừa đủ chỗ cho cô cúi xuống cạo lông chân.

Trong ngôi nhà mới của họ, buồng của nhà tắm lớn có cả băng ghế ngồi và vòi sen gắn trần. Chưa kể bồn Jacuzzi đó nữa.

Nellie cố tưởng tượng cảm giác ngâm mình trong đó, sau một ngày dài... làm gì? Làm vườn ở sân sau, chắc vậy, và chuẩn bị bữa tối cho Richard.

Richard có nhận ra rằng cô đã tưới úng nước cái cây duy nhất mà cô từng chăm, và rằng kinh nghiệm nấu ăn của cô chỉ giới hạn trong việc đun nóng đồ ăn sẵn của Lean Cuisines?

Khi họ quay trở lại thành phố, cô chăm chú nhìn ra ngoài cửa sổ, ngắm cảnh bên ngoài. Không thể phủ nhận vẻ đẹp khu dân cư mới của cô: những ngôi nhà hoành tráng, cây cối nở hoa, vỉa hè sạch thoáng. Không một chút rác làm bẩn những con đường được trải nhựa phẳng lì. Thậm chí cỏ cũng xanh hơn ở trong thành phố.

Khi họ đi qua trạm gác, Richard khẽ vẫy tay nhẹ với người đàn ông mặc đồng phục. Nellie đã nhìn thấy tên của chủ đầu tư trên tấm biển dạng vòm, chữ dày và hoa mỹ: Crosswinds.

Tất nhiên, cô sẽ vẫn đi vào Manhattan mỗi ngày cùng với Richard. Cô sẽ hưởng những điều tốt nhất của cả hai thế giới. Cô sẽ hẹn Sam mua sắm vào những khung giờ vàng giảm giá, ghé qua Gibson để ăn một chiếc burger ở quầy bar và xem cuốn tiểu thuyết của Chris tiến triển tới đâu.

Cô quay lại để nhìn qua kính chắn gió phía sau. Cô thậm chí chưa hề thấy một ai đi bộ trên vỉa hè. Không một chiếc xe nào

đang di chuyển. Có khi cô đang nhìn vào một bức ảnh cũng nên.

Nhưng nếu có bầu ngay sau đám cưới, cô có thể sẽ không trở lại Learning Ladder vào mùa thu, cô nghĩ trong khi nhìn khu dân cư mới của mình xa dần. Sẽ thật vô trách nhiệm khi bỏ lũ trẻ vào giữa năm. Với các chuyến công tác một hoặc hai tuần một lần của Richard, cô sẽ ở nhà một mình quá nhiều.

Có thể sẽ hợp lý hơn nếu chờ đợi thêm một vài tháng trước khi ngừng sử dụng thuốc tránh thai. Cô có thể dạy thêm một năm nữa.

Cô nhìn góc nghiêng mặt của Richard, say mê ngắm chiếc mũi thẳng tắp, khuôn cằm cương nghị, vết sẹo mảnh màu bạc trên mắt phải của anh. Anh kể với cô, anh bị sẹo hồi tám tuổi do ngã lộn nhào qua tay lái xe đạp. Richard để một tay thấp trên vô lăng và tay còn lại bật radio.

"Vậy thì, em..." cô bắt đầu, đúng lúc anh bật WQXR, kênh âm nhạc cổ điển yêu thích của anh. "Khúc nhạc này của Ravel thật kỳ diệu," anh nói, chỉnh to âm thanh. "Em biết không, ông ấy sáng tác ít tác phẩm hơn phần lớn các nhạc sĩ cùng thời, nhưng rất nhiều người đánh giá ông là một trong những người vĩ đại nhất của Pháp."

Cô gật đầu. Lời của cô bị lọt thỏm trong những nốt mở màn của bản nhạc, nhưng có lẽ cũng chẳng sao. Đây chưa phải là lúc phù hợp cho cuộc nói chuyện này.

Khi tiếng đàn piano tới đoạn cao trào, Richard dừng xe ở đèn đỏ và quay sang cô. "Em có thích bản nhạc không?"

“Em có,” cô trả lời. “Nó thật... đáng yêu.” Cô quyết định rằng cô cần học hỏi thêm về nhạc cổ điển và rượu. Richard có những nhận định sâu sắc về cả hai, và cô muốn có thể thảo luận thông thạo những chủ đề này với anh.

“Ravel tin rằng âm nhạc phải quan tâm tới cảm xúc trước tiên và lý trí đứng thứ hai,” anh nói. “Em nghĩ sao?”

Đó là vấn đề, cô nhận ra khi cho tay vào túi, tìm kiếm thỏi son bóng màu hồng mềm mại của Clinique mà cô thích. Cô bỏ cuộc - lần gần đây nhất tìm nó cô cũng không thấy nó đâu - và tô một màu hồng đào thay thế. Về mặt lý trí, cô biết sự thay đổi phía trước là những điều thật tuyệt vời. Thậm chí, đáng ghen tị, đáng thèm muốn. Nhưng về mặt cảm xúc, cô cảm thấy tất cả chuyện này có một chút quá sức.

Cô nghĩ về ngôi nhà búp bê trong lớp học của mình, thứ mà bố mẹ của Jonah muốn thay thế bằng một chiếc lều. Các học trò của cô thích thay đổi nội thất trong ngôi nhà nhỏ đáng yêu, sau đó, chuyển những con búp bê từ phòng này sang phòng khác, đặt chúng trước lò sưởi giả, cho chúng ngồi vào trong những chiếc ghế quanh bàn, và đặt chúng ngủ trong những chiếc giường gỗ chật hẹp.

Ý tưởng đó xâm chiếm tâm trí của cô giống như lời chế giễu của một kẻ bắt nạt trên sân trường: *Nellie Nhà Búp Bê.*

Nellie uống một ngụm rượu và mở tủ quần áo, gạt sang một bên chiếc váy quấn mà cô định mặc và lấy ra một chiếc quần da bó màu đen mà cô mua trong đợt giảm giá ở Bloomingdales khi cô mới tới New York. Cô nhăn mặt khi hóp bụng vào để kéo khóa lên. Cô tự an ủi chính mình rằng nó sẽ dãn ra. Dù vậy, cô

vẫn kết hợp chiếc quần với một áo ba lỗ khoét cổ sâu, rộng rãi thoải mái để phòng khi cô cần phải mở khuy quần.

Cô tự hỏi liệu cô có còn mặc lại một trong những món đồ này nữa không. Cô tưởng tượng Nellie Nhà Búp Bê với mái tóc ngắn, ôm mặc quần kaki, áo len cashmere đan vặn thừng và đi đôi giày lười da lộn màu nâu trong khi bê một khay bánh cupcake.

Không bao giờ, cô tự hứa với bản thân, tìm kiếm xung quanh đôi giày cao gót màu đen và cuối cùng thấy nó ở dưới gầm giường. Cô và Richard sẽ có một ngôi nhà đông con, và những căn phòng thanh lịch sẽ đầy sức sống bởi tiếng cười, những pháo đài gối và những đôi giày bé nhỏ chất đống trong các giỏ ở cửa trước. Họ sẽ chơi Candy Land và cờ tỷ phú bên lò sưởi. Họ sẽ có những chuyến đi trượt tuyết gia đình - Nellie chưa trượt bao giờ, nhưng Richard hứa sẽ dạy cô. Một vài thập kỷ sau này, cô và Richard sẽ ngồi bên cạnh nhau trên chiếc ghế xích đu, gắn kết bởi những ký ức hạnh phúc.

Còn hiện tại, cô nhất định sẽ mang theo những tác phẩm nghệ thuật của mình để trang trí cho các bức tường. Cô có một số bản vẽ gốc của học trò ở trường mầm non, bao gồm cả bức chân dung vẽ cô như một người phụ nữ kẹo dẻo của Jonah và bức tranh sáng tạo được đặt tên "Màu xanh trên nền trắng" của Tyler.

Cô xong xuôi muộn mười phút so với thời điểm cô cần phải đi. Cô chuẩn bị ra khỏi căn hộ, rồi quay lại và lấy hai chuỗi hạt màu sắc đang treo trên móc ở cửa trước. Cô và Samantha, mỗi

người đã mua một chuỗi ở hội chợ đường phố Village vài năm trước. Họ gọi chúng là "chuỗi hạt hạnh phúc" của họ.

Cô đeo một chiếc quanh cổ, rồi nhìn quanh đường để tìm xe taxi.

"Xin lỗi, xin lỗi," Nellie nói khi vội vã tới chỗ nhóm phụ nữ đang ngồi quanh chiếc bàn dài hình chữ nhật. Các đồng nghiệp của cô ở Learning Ladder ngồi một phía và những người làm cùng ở Gibson ở phía còn lại. Nhưng Nellie có thể thấy một dãy dài những ly rượu thấp, cũng như những ly rượu cao trước mặt mọi người, và tất cả bọn họ dường như đang rất thoải mái. Cô đi một vòng quanh bàn, ôm từng người bạn.

Khi tới chỗ Sam, cô đeo chuỗi hạt quanh cổ người cùng nhà. Sam trông thật lộng lẫy; cô hẳn đã ra chỗ bữa tiệc một mình.

"Nâng ly trước, tám chuyện sau," Josie, một trong những người bạn làm phục vụ của cô, gợi ý và đưa cho Nellie một ly tequila.

Cô uống cạn một hơi, được mọi người tán thưởng.

"Và bây giờ tới lượt tớ đưa cho cậu một thứ gì đó để diện Samantha nói trong khi gài một chiếc lược gắn một viên đá lớn lấp lánh và khăn voan vào búi tóc trên đầu Nellie.

Nellie cười vang. "Tinh tế nhỉ."

"Cậu trông mong gì khi đề nghị một giáo viên mầm non chịu trách nhiệm làm khăn voan chứ?" Marnie hỏi.

"Vậy thì hôm nay cậu đã phải làm gì?" Samantha hỏi.

Nellie mở miệng định nói, rồi nhìn xung quanh. Tất cả những người phụ nữ khác đều làm những công việc được trả lương thấp, nhưng họ đang phung phí tại một nhà hàng nổi

tiếng với món bánh pizza nướng trong lò bằng củi. Nellie cũng có thể nhìn thấy một đống quà trên chiếc ghế trống ở phía cuối bàn. Cô biết Sam đang tìm kiếm bạn ở chung mới, bởi cô ấy không thể tự trả hết tiền thuê nhà. Đột nhiên, Nellie cảm thấy điều cuối cùng mà cô muốn nhắc tới là ngôi nhà lộng lẫy của mình. Ngoài ra, đó không hẳn là công việc cho đám cưới. Có thể Sam sẽ không hiểu.

“Không có gì thú vị cả,” cô nói nhỏ. “Đã tới lúc uống một lượt nữa chưa?”

Samantha cười to và ra dấu cho người phục vụ.

“ Anh ấy đã nói với cậu nơi các cậu sẽ đi nghỉ tuần trăng mật chưa?” Marnie hỏi.

Nellie lắc đầu, ước gì người phục vụ nhanh chóng xuất hiện với một lượt tequila mới. Vấn đề là, Richard muốn giữ kín địa điểm như một bất ngờ. “Em hãy mua một bộ bikini mới” là tất cả những gì anh nói khi cô năn nỉ một gợi ý. Sẽ ra sao nếu Richard đưa cô tới một bãi biển ở Thái Lan? Cô không thể chịu đựng mười hai tiếng trên máy bay; đến cả ý nghĩ đó cũng khiến tim cô đập loạn lên.

Nhiều tuần qua, trong số những giấc mơ bất ổn của cô, có hai lần cô mơ bị giam hãm trên những chuyến bay hỗn loạn. Ở giấc mơ gần đây nhất, một tiếp viên hàng không chạy giữa lối đi, gào thét bảo mọi người cúi mình xuống chuẩn bị cho va chạm. Hình ảnh quá sống động - đôi mắt mở to của tiếp viên hàng không, chiếc máy bay rung lắc, những đám mây nặng nề, xám đục bên ngoài cửa sổ bé tí xíu - tới nỗi Nellie bừng tỉnh và thở hổn hển.

“Một giấc mơ căng thẳng,” Sam nói vào buổi sáng hôm sau trong khi cô đang chải mascara trong phòng tắm bé tí xíu của họ và Nellie rướn qua người cô để lấy sữa dưỡng thể. Sam, con gái nhà trị liệu, luôn thích phân tích những người bạn của cô. “Cậu đang lo lắng về điều gì vậy?”

“Không gì cả,” Nellie nói. “Chà, việc đi máy bay, rõ ràng là vậy rồi.”

“Không phải về đám cưới sao?” Sam hỏi. “Bởi tớ nghĩ việc đi máy bay là một ẩn dụ.”

“Xin lỗi nhé, Sigmund[*]” Nellie nói. “Nhưng điếu xì gà này chỉ là xì gà thôi.”

Một ly tequila mới xuất hiện trước mặt Nellie và cô khoan khoái uống cạn. Sam bắt gặp ánh mắt cô bên kia bàn và mỉm cười.

“Tequila,” cô ấy nói. “Đó luôn là câu trả lời.”

Nellie buột miệng nói ngay câu đối đáp quen thuộc của họ: “Ngay cả khi không có câu hỏi.”

“Để tớ ngắm viên kim cương này một lần nữa nào,” Josie nói và nắm lấy tay Nellie. “Richard còn người anh em giàu có, nóng bỏng nào không? Mình hỏi thăm thôi.”

Nellie rụt tay lại, giấu chiếc nhẫn kim cương ba carat dưới bàn - cô luôn cảm thấy không thoải mái khi các bạn của cô trêu đùa về nó - rồi cười. “Tiếc quá, anh ấy chỉ có một người chị thôi.”

Maureen sẽ tới New York vào mùa hè, như trong các năm trước, để dạy một khóa sáu tuần ở Columbia. Nellie cuối cùng

cũng sẽ gặp chị ấy vài ngày tới.

Một tiếng sau, nhân viên phục vụ dọn đĩa của họ và Nellie mở các món quà của mình.

"Món này là của Marnie và mình," Donna, giáo viên trợ giảng cho lớp bốn tuổi trao cho cô một chiếc hộp màu bạc thắt nơ đỏ tươi. Nellie lấy ra một bộ đồ ngủ lụa màu đen còn Josie thì huýt sáo. Cô ướm thử lên người, hy vọng nó vừa.

"Nó dành cho cậu ấy hay Richard vậy?" Sam hỏi.

"Thật đẹp," Nellie nói. "Các cậu tặng tớ quà theo chủ đề một đêm gợi tình đấy à?" Cô đặt nó cạnh lọ nước hoa Jo Malone, bộ bài tây với hình ảnh các tư thế làm tình và nến massage cơ thể mà cô đã bóc ra trước đó.

"Cuối cùng nhưng không kém phần quan trọng" Sam nói. Cô trao cho Nellie một khung ảnh bằng bạc. Bên trong là tờ giấy màu kem dày với một bài thơ in nghiêng. "Cậu có thể bỏ tờ giấy ra và để ảnh cưới vào."

Nellie bắt đầu đọc to:

Mình nhớ ngày gặp cậu, cách mà cậu chiếm được cảm tình của mình

Cậu đưa mình viên Advil để dã rượu ở Learning Ladder; chúng ta đã thân thiết ngay

Đó là công việc đầu tiên của cậu ở thành phố New York, và mình đã dẫn đường cho cậu

Chỉ cho cậu biết phòng tập tốt nhất và hiệu thuốc gần nhất

Chỉ cho cậu những điều phải làm, như cách làm hài lòng Linda

Và về căn phòng bí mật, để khi cậu cần phải trốn

Chẳng bao lâu chúng ta đã sống chung trong một căn hộ đầy bọ

Ngập đồ trang điểm, tạp chí và cốc trang trí của lũ trẻ

Cậu thường trả tiền phòng muộn - thừa nhận đi, cậu không giỏi tiết kiệm

Và mình thì hơi bề bộn - luôn để lung tung cốc và làm vãi mật ong

Qua năm tháng cậu dạy cho lũ trẻ đếm và viết

Và sử dụng lời nói, chứ không phải đôi tay, khi chúng bắt đầu cãi nhau

Mỗi ngày chúng ta đều làm việc chăm chỉ - phụ huynh lẽ nào không biết chúng ta đang cố gắng?

Nhưng đôi khi chúng ta bị mắng, và chúng ta cứ thế mà khóc

Chúng ta đã ở bên nhau suốt năm năm tuyệt diệu

Chúng ta biết nhau quá rõ - niềm hy vọng và nỗi sợ hãi

Cậu đính hôn và Linda mua cho cậu một chiếc bánh đắt tiền với nhiều calorie,

Mỉa mai thay khi nó đắt hơn lương của cả hai chúng ta gộp lại

Cậu sẽ chuyển nhà sớm thôi và mình lo mình sẽ chìm mất

Ít nhất thì mình chắc rằng việc đó sẽ khiến mình phải uống rượu (e hèm, thêm nữa)

Nhưng khi cậu bước đi trên lễ đường, mặc bộ váy cô dâu

Hãy biết rằng cậu sẽ mãi là bạn thân nhất của mình và mình rất yêu cậu.

Nellie gần như không thể đọc hết bài thơ. Nó đưa cô trở về những ngày đầu tiên ở thành phố, khi cô tuyệt vọng cố gắng tạo ra khoảng cách cho mình với tất cả những gì đã xảy ra ở Florida. Cô đánh đổi những cây cọ lấy vỉa hè, và ngôi nhà hội nữ sinh bận rộn, ồn ào lấy tòa chung cư không có cá tính. Tất cả mọi thứ

đều khác. Trừ những ký ức đã bám theo cô suốt các dặm đường, trùm lên cô như một chiếc áo choàng nặng nề.

Nếu không nhờ Sam, có lẽ cô đã không ở lại. Có lẽ cô vẫn đang chạy trốn, vẫn đang tìm kiếm một nơi mà cô cảm thấy an toàn. Nellie rướn người qua bàn và trao cho người bạn cùng nhà một cái ôm chặt, rồi lau nước mắt. "Cảm ơn, Sam. Mình thích lắm." Cô dừng lại. "Cảm ơn tất cả các bạn. Mình sẽ nhớ các bạn. Và..."

"Ôi dừng lại ngay, đừng có ngớ ngẩn thế. Cậu chỉ cách chỗ này một chuyến tàu thôi. Chúng tớ sẽ thường xuyên gặp cậu. Chỉ là bây giờ cậu sẽ luôn luôn thanh toán hóa đơn," Josie nói.

Nellie bật ra một tiếng cười nhỏ.

"Nào. Chúng ta hãy ra khỏi đây," Samantha nói, đẩy ghế của cô ra sau. " Ban The Killer Angels đang chơi ở phố Ludlow. Đi nhảy thôi."

Nellie đã không hút một điếu thuốc nào kể từ năm cuối đại học, nhưng bây giờ, sau ba điếu Marlboro Lights, ba ly tequila và hai cốc rượu, cô đã nhảy hàng giờ và có thể cảm thấy mồ hôi chảy thành dòng xuống lưng. Có lẽ quần da không phải là lựa chọn sáng suốt. Phía bên kia căn phòng, một nhân viên pha chế đáng yêu đang đội chiếc khăn voan của Samantha và tán tỉnh Marnie.

"Tớ gần như quên mất tớ đã thích nhảy như thế nào," Nellie gào át tiếng nhạc rộn ràng.

"Và tớ cũng gần như quên mất cậu nhảy tệ ra sao," Josie gào to đáp lời.

Nellie cười phá lên. “Tớ cuồng nhiệt!” cô phản đối. Cô giơ tay lên cao quá đầu và lắc lư quá khích rồi xoay một vòng tròn. Được nửa chừng, cô cứng người.

“Chào Nick,” Josie nói với một chàng trai cao, mảnh mai đang đi tới chỗ họ. Anh ta mặc quần jean sẫm màu, áo phông bạc màu in hình buổi diễn của Rolling Stones có lẽ vào năm 1979 và đi tới chỗ họ.

“Anh làm gì ở đây?” Nellie hỏi, muộn màng nhận ra rằng tay của cô vẫn đang giơ cao. Cô hạ tay xuống và khoanh chúng trước ngực, nhận ra chiếc tank top ướt át dính sát vào cơ thể cô.

“Josie mời anh,” anh ta nói. “Anh mới quay lại một vài tuần trước.”

Nellie giận dữ nhìn bạn mình, Josie giả bộ mặt ngây thơ và nhún vai, rồi hòa vào đám đông.

Nick từng làm phục vụ bàn cùng với Nellie trong một năm, cho tới khi anh ta chuyển đi Seattle cùng ban nhạc của mình. Nick “Dễ thương”, tất cả bọn họ đã gọi anh ta như vậy, mặc dù một vài cô gái bị anh ta làm tan nát trái tim đã đổi cái tên đó thành Nick “Sát thương”. Anh ta là chàng trai nóng bỏng nhất mà Nellie từng hẹn hò - mặc dù “hẹn hò” không thực sự là miêu tả chính xác cho những cuộc gặp gỡ của họ, vì chúng chủ yếu diễn ra trong phòng ngủ.

Mái tóc đen của Nick giờ đã ngắn hơn, càng làm nổi gò má cao của anh ta. Bất cứ đường nét nào của anh ta - chiếc mũi bè, hàng lông mày rậm, miệng rộng - cũng có thể quá thô kệch nếu đứng một mình, nhưng khi kết hợp lại, chúng trở nên hài hòa. Chúng trông còn ổn hơn Nellie nhớ nữa.

“Anh không thể tin là em đã đính hôn. Dường như chúng ta chỉ vừa mới đi chơi cùng nhau…” anh ta đưa tay ra và từ từ vuốt dọc cánh tay để trần của cô.

Cơ thể cô phản ứng lại tức thì, mặc dù cô rụt tay ra và lùi lại một bước.

Thật dễ đoán làm sao, giờ thì Nick lại quan tâm tới cô khi cô đã có nơi chốn. Anh ta đã ngừng trả lời tin nhắn của cô chỉ khoảng hai phút sau khi rời thành phố. Anh ta luôn thích được thử thách.

“Đính hôn *hạnh phúc*,” cô nói. “Đám cưới sẽ diễn ra vào tháng tới.”

Đôi mắt với hàng mi dày của Nick trông có vẻ thích thú. “Trông em không giống một người sắp lấy chồng” anh ta nói.

“Điều đó nghĩa là sao?” cô hỏi.

Ai đó va vào phía sau lưng cô, đẩy cô lại gần Nick hơn. Anh ta vòng tay quanh eo cô. “Em trông thật nóng bỏng,” anh ta dịu dàng nói, môi anh ta gần tai cô tới nỗi phần râu lún phún sẫm màu trên cằm cọ vào da cô. “Các cô gái ở Seattle không thể so sánh được với em.”

Cô cảm thấy nhói đau ở bụng dưới.

“Anh nhớ em. Nhớ chúng ta,” anh ta nói, các ngón tay của anh ta lần vào dưới áo cô và đặt trên hông cô. “Em còn nhớ ngày Chủ nhật mưa tầm tã ấy không, chúng ta đã ở trên giường cả ngày?”

Anh ta có mùi whiskey và cô có thể cảm thấy hơi nóng từ cơ thể căng cứng của anh ta qua lớp áo phông.

Âm nhạc rộn rã và sức nóng của căn phòng đông kín người khiến cô cảm thấy chóng mặt. Một lọn tóc rơi xuống mắt cô và Nick gạt nhẹ nó ra.

Anh ta chầm chậm cúi đầu, đôi mắt vẫn say đắm nhìn vào mắt cô.

"Một nụ hôn cuối cùng nhé?" anh ta nói. "Vì những kỷ niệm trước đây?"

Nellie uốn lưng để ngước nhìn anh ta và chìa má cho anh ta.

Anh ta nhẹ nhàng nâng cằm cô, xoay miệng cô về phía miệng anh ta, và hôn cô âu yếm. Lưỡi anh ta lướt qua môi cô và cô tách môi ra. Anh ta kéo cô sát lại gần và cô vô tình buột ra tiếng rên rỉ.

Cô ghét phải thừa nhận điều đó, thậm chí với chính mình, nhưng, mặc dù làm tình với Richard luôn ổn, với Nick, chuyện ấy thật tuyệt diệu.

"Em không thể," cô nói và đẩy anh ta ra.

Cô thở còn hổn hển hơn cả lúc nhảy.

"Nào, em yêu," Nick nói.

Cô lắc đầu và đi về phía quầy bar, chen chúc qua rất nhiều người và nhăn mặt khi khuỷu tay của một người đàn ông va vào thái dương phải của cô. Cô vấp phải chân của một ai đó khi cố thoát khỏi đám đông. Cuối cùng, cô tới được chỗ Marnie, cô ấy liền choàng tay quanh vai cô.

"Tới lúc uống tequila à?" Marnie hỏi.

Nellie rúm lại. Cô mải nói chuyện trong bữa tối tới nỗi chỉ ăn một miếng pizza, và cô ăn mỗi salad vào bữa trưa. Cô cảm thấy hơi buồn nôn, còn đôi chân thì đau do nhảy khi đi giày cao gót.

“Nước trước đã,” cô nói. Má cô đang nóng bừng và cô dùng một tay quạt mát cho mình. Nhân viên pha chế gật đầu, chiếc khăn voan của anh ta phấp phới, và anh ta bắt đầu mở vòi đổ nước vào một chiếc cốc cao.

“Richard có tìm thấy cậu không?” Marnie hỏi.

“Cái gì cơ?” Nellie hỏi.

“Anh ấy ở đây,” Marnie nói. “Tớ nói với anh ấy cậu đang nhảy.”

Nellie xoay người lại, nhìn những gương mặt xung quanh trước khi cuối cùng cũng thấy anh ở phía bên kia căn phòng.

“Tớ sẽ trở lại ngay,” cô nói với Marnie, người đang dựa vào quầy bar, cụng một ly rượu nhỏ với người pha chế.

“Richard!” Nellie gọi to. Cô vội vã đi về phía anh, trượt chân trên sàn nhà ẩm ướt khi vừa tới được chỗ anh.

“Chà,” anh nói, túm lấy tay cô để giữ cô thăng bằng. “Có vẻ như ai đó đã uống rất nhiều rượu đây.”

“Anh làm gì ở đây vậy?” cô hỏi.

Một tia sáng màu tím chiếu ngang qua mặt anh khi ban nhạc chuyển sang chơi một bài hát mới. Nellie không thể đọc được biểu cảm trên khuôn mặt Richard.

“Anh đang chuẩn bị rời đi đây,” anh nói. Anh thả tay cô ra. “Em có đi với anh không?”

Anh ấy đã nhìn thấy. Cô biết qua cách anh kiềm chế bản thân; cơ thể anh vẫn đứng yên, nhưng cô cảm thấy được năng lượng đang cuộn trào bên trong anh.

“Có,” cô nói. “Để em tạm biệt mọi người…”

Lần cuối cô nhìn thấy Sam và Josie là trên sàn nhảy, nhưng bây giờ cô không thể nhìn ra họ ở bất cứ đâu.

Cô nhìn trở lại Richard và thấy anh đã tiến về phía lối ra. Cô chạy để theo kịp anh.

Anh không nói lời nào khi họ ở bên ngoài - ngay cả sau khi anh đã gọi taxi và đưa địa chỉ căn hộ của anh.

“Người đàn ông đó... Em từng làm việc với anh ta,” Nellie cất lời. Richard nhìn thẳng về phía trước, bởi vậy cô chỉ thấy góc nghiêng mặt anh, như lúc ở trên đường vài giờ trước. Nhưng khi đó, tay của anh để trên đùi cô; bây giờ anh ngồi đó với đôi tay khoanh cứng trước ngực.

“Em có chào tất cả đồng nghiệp cũ với sự cuồng nhiệt như vậy không?” Richard hỏi, giọng nghiêm túc đến mức làm cô rùng mình.

Cơn buồn nôn cuộn lên trong bụng cô khi tài xế lượn tránh xe. Cô lấy một tay ôm bụng, rồi bấm nút để hạ cửa kính xuống vài phân. Gió thổi tung tóc cô, đập tóc vào má cô.

“Richard, em đẩy anh ta ra... Em đã không…”

Anh quay lại và đối diện với cô. “Em đã không gì cơ?” anh hỏi lần nữa, nhắc lại từng từ một.

“Suy nghĩ,” cô thì thầm. Cô đã nhầm; anh không giận dữ. Anh bị tổn thương.

“Em rất xin lỗi,” cô nói. “Em đã tránh xa khỏi anh ta và em định gọi cho anh.”

Phần này là nói dối, nhưng Richard sẽ không bao giờ biết.

Cuối cùng, gương mặt anh dãn ra. “Anh có thể tha thứ cho em bất cứ điều gì,” anh nói, và cô bắt đầu tìm tay anh. Lời nói

tiếp theo của anh đã chặn đứng cô: “Nhưng đừng bao giờ lừa dối anh.”

Ngay cả khi anh có những cuộc điện thoại công việc căng thẳng, cô cũng chưa bao giờ nghe thấy anh cay nghiệt tới vậy.

“Em hứa,” cô thì thầm. Nước mắt dâng lên trong mắt cô. Richard đã chọn một ngôi nhà đẹp tuyệt cho cô. Anh đã gửi email cho cô trước đó hỏi xem cô nghĩ rằng khách mời sẽ thích tiệc nhẹ hay buffet ở quầy cocktail vào giữa lễ cưới và bữa tối. Hay cả hai? Anh viết. Anh lo lắng khi cô không trả lời tin nhắn của anh - anh biết cô cảm thấy không an tâm với việc một mình bước vào căn hộ tối thui của cô lúc đêm muộn. Bởi vậy, anh tới tìm cô để chắc chắn rằng cô an toàn.

Và đáp lại, cô đã hôn Nick, người đã hẹn hò với nửa số phụ nữ ở Gibson và có thể còn không nhớ họ của cô.

Tại sao cô lại mạo hiểm tới vậy?

Cô muốn cưới Richard; điều đó không còn phải nghi ngờ gì nữa.

Nhưng Nick là một câu chuyện dang dở. Bất chấp sự quyến rũ lão luyện của mình, Nellie biết Nick cũng có mặt nhạy cảm. Cô đã nghe anh ta nói chuyện điện thoại với bà mình ở quán Gibson. Anh ta không biết Nellie đang cuộn dao dĩa bạc vào khăn ăn ở góc gần đó. Anh ta hứa sẽ mang cho bà bánh cannoli và xem “Vòng quay may mắn” với bà vào tối hôm sau.

Nick cũng là người đàn ông đầu tiên mà cô ngủ cùng kể từ khi rời đại học. Cô đã ngừng nghĩ về anh ta thậm chí trước cả khi gặp Richard. Nhưng khi Nick nghiêng người về phía cô trên sàn nhảy, cô thích thú với khoảnh khắc vinh quang khi biết anh

ta thèm muốn cô như thế nào. Khi cảm thấy quyền lực đã chuyển sang tay cô.

Cô ước có thể đổ thừa cho rượu. Sự thực không đẹp đẽ chút nào.

Trong một khoảnh khắc nổi loạn ngắn ngủi, cô đã đi theo cảm hứng nhất thời thay vì sự ổn định. Cô muốn tận hưởng hương vị cuối cùng của thành phố trước khi ổn định ở vùng ngoại ô.

“Em cảm thấy rất vui khi anh đến đón em,” cô nói, và cuối cùng, cô cảm thấy cánh tay của Richard vòng qua người cô.

Cô hít một hơi sâu.

Cô luôn luôn hối tiếc một số quyết định trong cuộc đời mình, nhưng lựa chọn Richard sẽ không bao giờ nằm trong số đó.

“Cảm ơn anh,” cô nói, dựa đầu vào ngực anh. Cô nghe thấy tiếng tim đập đều đặn của anh, điều đưa cô vào giấc ngủ khi mà không thứ nào khác có thể.

Một thời gian rồi, cô đã cảm thấy rằng có một nỗi đau sâu kín trong quá khứ của anh, điều anh giữ chặt mà chưa thể chia sẻ với cô. Có lẽ đó là chuyện với bạn gái cũ của anh, hoặc có lẽ trái tim anh đã từng tan vỡ trước cả khi đó.

“Em sẽ không bao giờ làm gì khiến anh tổn thương,” cô nói. Cô biết rằng, thậm chí trong cả ngày cưới của họ, cô cũng không thể nói ra một lời thề nguyện thiêng liêng hơn thế.

CHƯƠNG 8

Tôi quay đầu lại và thấy hình dáng ngược sáng của bác Charlotte, do ngọn đèn ngoài hành lang chiếu vào, khi bác đứng ở cửa phòng tôi. Tôi không biết bác đã đứng đó bao lâu, hay bác có để ý thấy tôi đang nhìn chằm chằm vô định lên trần nhà hay không.

"Cháu thấy khỏe hơn chưa?" bác hỏi. Bác bước vào phòng và kéo mành lên. Ánh sáng mặt trời tràn ngập, tôi co người lại và che mắt.

Tôi nói với bác tôi bị cúm. Nhưng bác Charlotte hiểu sự tác động qua lại giữa sức khỏe tinh thần và thể chất - tinh thần có thể tóm lấy thể chất và bóp nghẹt nó giống như một cây dây leo mập mạp như thế nào. Dù sao thì, bác chính là người trông nom không chỉ tôi, mà còn cả mẹ tôi trong những lúc lên cơn của bà.

"Một chút ạ," tôi nói. Nhưng tôi không định ngồi dậy.

"Bác có nên lo lắng không?" bác Charlotte hỏi.

Giọng bác ở ranh giới giữa vui đùa và nghiêm trọng. Nó thật thân quen; tôi nhớ giọng nói này kể từ khi bác giúp mẹ ra khỏi giường và đi vào phòng tắm. "Chỉ một lúc thôi," bác nói khéo, đôi tay bác ôm ngang eo mẹ. "Chị cần thay ga trải giường"

Bác có thể là một người mẹ tuyệt vời, bác Charlotte ấy. Nhưng bác không có con; tôi ngờ rằng những năm tháng chăm mẹ tôi và tôi có liên quan ít nhiều tới lý do cho chuyện đó.

“Không, cháu sẽ đi làm,” tôi nói.

“Bác sẽ ở trong studio cả ngày,” bác nói. “Bác phải hoàn thành một bức chân dung cá nhân. Người phụ nữ này muốn có một bức tranh vẽ mình khỏa thân để tặng chồng treo phía trên lò sưởi của bà ấy.”

“Thật ạ?” tôi hỏi, cố gắng truyền nhiệt huyết vào giọng nói của mình khi tôi ngồi dậy. Giống như một chiếc răng sâu nhức nhối không ngừng, những suy nghĩ về vợ chưa cưới của Richard chế ngự mọi khía cạnh khác trong cuộc sống của tôi.

“Bác biết,” bác Charlotte nói. “Bác thậm chí còn không thích khu thay đồ chung ở Y.”

Tôi cố mỉm cười khi bác dợm bước rời phòng. Nhưng rồi, bác đập hông vào góc chiếc tủ kê ngay sát lối ra vào và bật ra một tiếng kêu nhỏ.

Tôi bật khỏi giường và bây giờ thì tôi là người dạng cánh tay vòng quanh eo của bác Charlotte, dìu bác về phía ghế.

Bác Charlotte gạt đi cả tay lẫn nỗi lo của tôi. “Bác ổn mà bác nói. “Già nên lóng ngóng.”

Và đột nhiên, hiện thực làm tôi đau nhói: Bác đang già đi.

Tôi lấy đá chườm hông cho bác bất chấp sự phản đối của bác, rồi tôi làm cho chúng tôi một ít trứng bác, trộn với phô mai Cheddar và hành lá. Tôi rửa đĩa và lau chùi bàn bếp. Và tôi ôm bác Charlotte thật chặt trước khi đi làm. Suy nghĩ đó lại tấn công tôi: Tôi không có ai trên thế gian ngoài bác.

Tôi khiếp sợ trước cảnh phải gặp Lucille, nhưng thật bất ngờ, cô ta chào đón tôi với vẻ lo lắng.

“Hôm qua, tôi không nên khuyến khích cô đi làm,” cô ta nói.

Tôi để ý thấy đôi mắt của Lucille dừng lâu ở chiếc túi Valentino của tôi. Richard đem nó về nhà tặng tôi vào buổi tối ngay trước khi anh ta đi công tác ở San Francisco. Da đã sờn một chút ở quanh móc gài, chiếc túi đã bốn năm tuổi. Lucille là kiểu phụ nữ chú ý tới từng chi tiết như vậy. Tôi thấy cô ta nhìn nó, rồi nhìn đôi giày Nike cũ của tôi và cả ngón đeo nhẫn trống trơn. Ánh mắt cô ta rõ ràng hơn. Như thể cô ta thực sự nhìn thấy tôi lần đầu tiên.

Tôi đã gọi cho cô ta sau khi bị lả đi ở tàu điện ngầm. Tôi không nhớ toàn bộ cuộc nói chuyện của chúng tôi, nhưng tôi nhớ mình đã khóc.

“Cho tôi biết nếu cô cần nghỉ sớm hơn một chút nhé, giờ cô ta nói.

“Cảm ơn chị,” tôi cúi đầu, cảm thấy xấu hổ.

Hôm nay khá đông khách, nhất là đối với một ngày Chủ nhật, nhưng vẫn không đủ bận rộn. Tôi nghĩ làm việc sẽ khiến tôi phân tâm, nhưng những ảo giác về cô ấy vẫn len lỏi vào tâm trí tôi. Tôi tưởng tượng hình ảnh cô ấy trong tương lai: Đôi tay cô ấy đặt trên chiếc bụng căng tròn của mình. Đôi tay Richard đặt trên chiếc bụng căng tròn của cô ấy. Anh ta nhắc cô uống vitamin, thúc giục cô ngủ đủ giấc, ôm cô thật chặt vào buổi tối. Nếu cô ấy mang bầu, anh ta có thể sẽ lắp cũi và đặt một chú gấu bông ở bên trong.

Ngay cả giai đoạn tôi đang cố gắng có thai, thì một chú gấu bông mềm mại mỉm cười đã chờ sẵn trong căn phòng mà

chúng tôi dành cho em bé. Trước đó, Richard đã gọi nó là bùa may mắn của chúng tôi.

“Nó sẽ đến,” Richard đã nói thế, rũ sạch những lo lắng của chúng tôi.

Nhưng sau sáu tháng với những lần thử thai thất bại, anh ta đã tới gặp bác sĩ để phân tích tinh trùng của mình. Lượng tinh trùng của anh ta bình thường. “Bác sĩ nói anh có cả một bầy Michael Phelps,” anh ta đùa, trong khi tôi cố mỉm cười.

Bởi vậy, tôi đặt hẹn với một chuyên gia sinh sản, và Richard nói anh ta sẽ cố sắp xếp lại lịch một buổi họp để tham dự cùng.

“Anh không phải làm vậy đâu,” tôi nói với anh ta, cố gắng giữ giọng mình bình thản. “Em có thể kể chi tiết với anh sau.”

‘Em chắc chắn chứ, em yêu?” anh ta nói. “Nếu khách hàng của anh rời đi sớm, anh có thể cùng em ăn trưa, chỉ cần em vào trung tâm. Anh sẽ bảo Diane đặt một bàn ở Amaranth.”

“Bữa trưa nghe hợp lý đấy anh,” tôi nói.

Nhưng một giờ trước buổi hẹn, ngay khi tôi vừa bước lên tàu, anh ta đã gọi để nói rằng mình sẽ tới phòng khám.

“Anh đã hoãn họp với khách hàng,” anh ta nói. “Chuyện này quan trọng hơn.”

Tôi cảm thấy may mắn khi anh ta không nhìn thấy biểu cảm của tôi.

Chuyên gia sinh sản sẽ hỏi tôi một số câu. Những câu hỏi mà tôi không muốn trả lời trước mặt chồng mình.

Khi chuyến tàu của tôi tăng tốc về phía ga Grand Central, tôi nhìn chằm chằm ra ngoài cửa sổ về phía những cái cây trụi lá và những tòa nhà đầy hình vẽ graffiti với các khung cửa bịt ván

kín mít. Tôi có thể nói dối. Hoặc tôi sẽ cố gắng được gặp riêng bác sĩ và giải thích. Sự thật không phải là một phương án.

Một cảm giác đau nhói khiến tôi nhìn xuống. Tôi đang giật phần da ngón tay và đã làm rách phần da phía dưới móng. Tôi cho ngón tay vào miệng, mút sạch phần máu chảy.

Con tàu rít lên khi vào ga trước khi tôi kịp nghĩ ra kế hoạch nào, và chẳng mấy chốc, một chiếc taxi đã nhanh chóng chở tôi tới một tòa nhà thanh lịch trên đại lộ Park.

Khi Richard gặp tôi ở hành lang, anh ta dường như không để ý thấy sự bối rối của tôi. Hoặc có thể anh ta nghĩ tôi chỉ đang lo lắng vì cuộc hẹn. Tôi cảm thấy như mình đang mộng du khi anh ta bấm nút lên tầng 14 trong thang máy, rồi lùi lại để tôi có thể ra ngoài trước.

Bác sĩ tiết niệu của Richard đã gợi ý chúng tôi tới gặp bác sĩ Hoffman. Một người phụ nữ mảnh mai, duyên dáng ở độ ngũ tuần, bà mỉm cười chào đón chúng tôi ngay sau khi chúng tôi báo tên và dẫn chúng tôi vào phòng tư vấn của bà. Đằng sau lớp áo choàng phòng thí nghiệm của bà, tôi thoáng thấy một màu hồng chóe. Chúng tôi đi theo bà trên hành lang, và mặc dù bà đi giày hơn bảy phân, tôi cũng phải vất vả mới theo kịp tốc độ của bà.

Richard và tôi ngồi bên cạnh nhau trên một chiếc sofa bọc đệm đối diện với chiếc bàn ngăn nắp của bà. Tôi xoắn tay để trong lòng, bồn chồn sờ những chiếc nhẫn vàng mảnh trên ngón tay mình. Đầu tiên, bác sĩ Hoffman không muốn chiều theo nỗi bất an của chúng tôi vì bà giải thích rằng nhiều cặp đôi mất hơn sáu tháng để thụ thai. “Tám mươi lăm phần trăm các

cặp đôi mang bầu trong một năm," bà khẳng định lại với chúng tôi.

Tôi miễn cưỡng nở một nụ cười. "Vậy, thì..." tôi mở miệng nói.

Nhưng Richard xen vào. "Chúng tôi không quan tâm tới thống kê." Anh ta nắm lấy tay tôi. "Chúng tôi muốn có thai bây giờ."

Lẽ ra tôi phải biết mình không thoát dễ dàng như vậy.

Bác sĩ Hoffman gật đầu. "Không có gì cản anh chị tìm hiểu các cách điều trị để có con, nhưng chúng có thể tốn thời gian và đắt đỏ," bà giải thích. "Và cũng có những tác dụng phụ."

"Một lần nữa, tôi xin lỗi, những chuyện đó không phải là vấn đề khiến chúng tôi bận tâm," Richard nói. Tôi thấy được hình ảnh tương tự của anh ta ở chỗ làm - ra lệnh, thuyết phục. Không thể phản kháng.

Tại sao tôi lại nghĩ tôi có thể giấu anh ta một điều gì đó lớn lao đến thế?

"Em yêu, tay em lạnh quá," Richard nói, cọ xát tay tôi trong tay anh ta.

Bác sĩ Hoffman quay đầu sang nhìn thẳng vào tôi. Tóc bà được búi kiểu buông lơi thời thượng, và làn da của bà mịn màng, không có nếp nhăn. Tôi ước mình đã mặc một thứ gì thanh lịch hơn là chiếc quần đen giản dị và áo len cổ lọ màu kem mà tôi vừa phát hiện một vết máu nhỏ ở cổ tay áo. Tôi giấu chỗ vải dính máu dưới ngón tay bị thương và cố gắng cong môi lên.

“Được rồi. Để tôi bắt đầu bằng việc hỏi Vanessa một vài câu. Richard, có lẽ anh muốn ngồi ở ngoài phòng đợi?”

Richard nhìn tôi. “Em yêu, em có muốn anh đi không?”

Tôi chần chừ. Tôi biết điều anh ta muốn tôi nói. Anh ta nghỉ làm để đi cùng tôi. Có phải sẽ là một sự phản bội còn kinh khủng hơn không, nếu tôi đề nghị anh ta ra ngoài và dù thế nào anh ta cũng biết chuyện? Có thể bác sĩ Hoffman bị ràng buộc về mặt đạo đức mà phải nói cho anh ta biết, hoặc một y tá liếc vào bệnh án của tôi và lỡ miệng nói ra một ngày nào đó?

Thật khó nghĩ.

“Em yêu?” Richard thúc giục.

“Em xin lỗi,” tôi nói. “Tất nhiên, anh ở lại cũng được.”

Các câu hỏi bắt đầu. Giọng của bác sĩ Hoffman nhỏ nhẹ và nhịp nhàng, nhưng mỗi câu chất vấn có cảm giác như một viên đạn: Các kỳ kinh của cô có khoảng cách thế nào? Chúng kéo dài bao lâu? Cô đã dùng các biện pháp tránh thai gì? Dạ dày tôi siết chặt lại như nắm đấm. Tôi biết điều này sẽ dẫn tới đâu.

Rồi bác sĩ Hoffman hỏi, “Cô đã bao giờ mang thai chưa?”

Tôi nhìn chằm chằm xuống chiếc thảm dày màu xám với các ô nhỏ màu hồng. Tôi bắt đầu đếm các ô.

Tôi có thể cảm thấy sức nóng từ cái nhìn chằm chặp của Richard. “Em chưa bao giờ mang thai,” anh ta nói. Đó là một lời tuyên bố.

Tôi vẫn còn nghĩ về khoảng thời gian đó trong cuộc đời mình, nhưng những ký ức ấy đã bị khóa chặt trong tôi.

Điều này quá quan trọng.

Dù sao thì, tôi cũng không thể nói dối.

Tôi nhìn lên bác sĩ Hoffman. “Tôi đã từng có bầu,” tôi nói. Giọng tôi lí nhí và tôi hắng giọng. “Khi đó tôi chỉ mới hai mươi mốt tuổi.”

Tôi nhận ra từ “chỉ” như một lời cầu xin với Richard.

“Em đã phá thai?” Richard hỏi. Tôi không thể đọc được thái độ trong giọng nói của anh ta.

Tôi nhìn lên chồng mình một lần nữa.

Và tôi biết tôi cũng không thể nói toàn bộ sự thật.

“Em, à, em bị sẩy thai.” Tôi lại hắng giọng lần nữa và tránh ánh mắt chòng chọc của anh ta. “Em chỉ mới có thai vài tuần.” Ít nhất, phần này là sự thật. Sáu tuần.

“Tại sao em không nói với anh?” Richard ngả người ra trên ghế, cách xa tôi. Sự sửng sốt thoáng qua trên gương mặt anh ta, rồi một thứ gì khác. Giận dữ? Phản bội?

“Em đã muốn... em chỉ... có lẽ vì em không nghĩ ra phải nói thế nào.” Đó là một câu trả lời không thỏa đáng.

Tôi đã quá ngốc nghếch khi hy vọng rằng anh ta sẽ không bao giờ biết.

“Em có bao giờ định nói với anh không?” Richard hỏi.

“Nghe này,” bác sĩ Hoffman cắt ngang. “Những cuộc nói chuyện này có thể gây xúc động. Hai người có cần chút thời gian không?”

Giọng bà bình tĩnh, chiếc bút bạc mà bà dùng để ghi lại các lưu ý đang ngừng lại giữa không trung, như thể đây là một giai đoạn nghỉ giải lao thông thường. Nhưng tôi không thể tưởng tượng có nhiều người vợ khác đã giữ những bí mật kiểu này với

chồng của họ giống như tôi. Tôi biết, tôi sẽ phải kể riêng cho bác sĩ Hoffman toàn bộ sự thật vào lúc nào đó.

"Không. Không. Chúng tôi ổn. Chúng ta có thể tiếp tục không?" Richard nói. Anh ta mỉm cười nhìn tôi, nhưng một vài giây sau, anh ta vắt tréo chân và buông tay tôi.

Khi các câu hỏi cuối cùng cũng kết thúc, bác sĩ Hoffman tiến hành các kiểm tra máu và thể chất của tôi trong khi Richard ngồi ở khu vực chờ, ngón tay lướt email trên chiếc Blackberry. Trước khi rời phòng, bác sĩ Hoffman đặt một bàn tay lên vai tôi và bóp nhẹ. Nó giống như cử chỉ âu yếm của người mẹ, và họng tôi nghẹn lại khi tôi cố cầm nước mắt. Tôi đã hy vọng Richard và tôi vẫn sẽ đi ăn trưa, nhưng anh ta nói đã chuyển buổi gặp với khách hàng sang lúc một giờ và anh ta cần trở về văn phòng. Chúng tôi im lặng đi thang máy xuống tầng cùng với một vài người lạ, tất cả chúng tôi đều nhìn chăm chú về phía trước. Khi chúng tôi ra ngoài, tôi ngước lên nhìn Richard.

"Em xin lỗi," tôi cất lời. "Đáng nhẽ em nên..."

Anh ta đã để điện thoại ở chế độ im lặng suốt buổi hẹn, nhưng giờ nó bắt đầu reo khi có một cuộc gọi tới. Anh ta kiểm tra số điện thoại, rồi hôn vào má tôi.

"Anh cần nghe cuộc điện thoại này. Anh sẽ gặp em ở nhà, em yêu," anh ta nói. Trong khi anh ta bước đi trên đường, tôi chăm chú dõi theo và ước anh ta sẽ quay đầu lại và mỉm cười hoặc vẫy tay với tôi. Nhưng anh ta chỉ vòng qua một góc phố và biến mất.

Đây không phải lần đầu tôi phản bội Richard, và cũng sẽ không phải lần cuối. Nó cũng không phải lần tồi tệ nhất, thậm

chí chưa gần tới mức đó.

Tôi chưa bao giờ là người phụ nữ mà anh ta nghĩ mình đã cưới.

Khách hàng ở Saks đang vãn và tôi lỉnh vào phòng nghỉ để uống cà phê. Dạ dày đã ổn định nhưng tôi vẫn có cảm giác đau âm ỉ ở thái dương. Lisa, nhân viên bán hàng ở quầy giày, đang ngồi trên ghế sofa, gặm một chiếc bánh sandwich. Cô ta hai mấy tuổi, tóc vàng và có vẻ đẹp khỏe khoắn.

Tôi đưa mắt ra chỗ khác.

Một trong những podcast về tâm lý của tôi đề cập tới Hiện tượng Baader-Mainhof. Đó là khi bạn mới biết một thứ gì đó - tên của một ban nhạc ít tiếng tăm, hoặc một loại mì pasta mới chẳng hạn - nó dường như đột ngột xuất hiện ở khắp mọi nơi. Hiện tượng đó cũng được gọi là ảo giác tần số.

Những phụ nữ trẻ tóc vàng giờ đang ở khắp quanh tôi.

Khi tôi đi làm vào sáng nay, một người đang thử son ở quầy Laura Mercier. Người khác đang vuốt ve vải ở quầy Ralph Lauren. Lisa đưa bánh sandwich lên để cắn và tôi nhìn thấy chiếc nhẫn lấp lánh ở tay trái cô ta.

Richard và hôn thê của anh ta sẽ nhanh chóng cưới nhau. Cô ấy không thể mang bầu, phải không? Tôi lại tự hỏi. Tôi thấy cảm giác khó thở quen thuộc và hơi lạnh ngấm vào cơ thể, nhưng tôi buộc bản thân phải xua đi cơn hoảng loạn.

Tôi cần phải gặp cô ấy vào hôm nay. Tôi cần phải biết chắc chắn.

Cô ấy sống không xa nơi tôi đang đứng bây giờ.

Đôi lúc, bạn có thể biết được nhiều điều về một người qua mạng - tất cả mọi thứ từ việc họ có cho kem chua vào trong bánh burrito lúc ăn trưa không cho tới ngày hôn lễ sắp tới của họ. Tìm kiếm dấu vết của một số người khác thì khó khăn hơn. Nhưng với đại đa số mọi người, bạn có thể xác định một số thông tin cơ bản: Địa chỉ của họ. Số điện thoại của họ. Nơi họ làm việc.

Bạn có thể biết các chi tiết khác bằng cách quan sát.

Một buổi tối, khi chúng tôi vẫn còn kết hôn, tôi bám theo Richard tới nơi ở của cô ấy và đứng bên ngoài căn hộ. Anh ta mang theo một bó hoa hồng trắng và một chai rượu.

Tôi đã có thể đập cửa, chen qua anh ta vào nhà, rít lên với Richard và yêu cầu anh ta đi về nhà.

Nhưng tôi đã không làm thế. Tôi trở về nhà của chúng tôi và một vài tiếng sau, khi Richard về tới, tôi chào đón anh ta với một nụ cười.

“Em để dành bữa tối cho anh,” tôi nói. “Em có cần hâm nóng lên không?”

Người ta nói rằng cô vợ luôn là người biết sau cùng. Nhưng tôi thì không. Tôi chỉ chọn nhìn sang hướng khác. Tôi chưa bao giờ nghĩ rằng chuyện đó sẽ kéo dài.

Nỗi hối hận của tôi là một vết thương hở.

Lisa, cô bán hàng trẻ trung xinh đẹp, đang nhanh chóng gói đồ của mình lại, mặc dù vẫn còn thừa một mẩu bánh sandwich. Cô ta quẳng phần thừa vào trong sọt rác, lén liếc nhìn tôi. Trán cô ta nhăn lại.

Tôi không biết mình đã nhìn chằm chằm bao lâu.

Tôi ra khỏi phòng nghỉ, và suốt thời gian còn lại của ca làm tôi niềm nở đón tiếp khách hàng. Tôi đi lấy quần áo. Tôi gật đầu và đưa ra ý kiến khi được hỏi xem những chiếc váy và bộ đồ có phù hợp không.

Suốt thời gian đó, tôi đợi đến lúc, biết rằng tôi sẽ sớm có thể thỏa mãn nhu cầu đang tăng lên của mình.

Khi cuối cùng cũng có thể ra về, tôi nhận ra mình đang bị kéo trở lại căn hộ của cô ấy.

Tới chỗ cô ấy.

CHƯƠNG 9

Nellie cúi người vào bồn cầu, bụng cô quặn lên, rồi cô sụp xuống sàn đá cẩm thạch trong phòng tắm của Richard.

Những hình ảnh từ đêm hôm trước bắt đầu hiện lên: Những ly rượu. Khói thuốc. Nụ hôn. Và cái nhìn trên gương mặt của Richard trong xe taxi khi họ trên đường về căn hộ của anh. Cô không thể tin nổi rằng cô đã suýt phá hủy tương lai của mình với anh.

Đối diện, một tấm gương toàn thân phản chiếu hình ảnh của cô: mascara lem dưới mắt, những hạt kim tuyến từ khăn voan lấm tấm trên tóc cô - và một chiếc áo phông đơn giản in hình giải marathon thành phố New York của Richard.

Cô cố gắng đứng lên và với lấy một chiếc khăn mặt định lau miệng, rồi chần chừ. Tất cả khăn đều có màu trắng tinh với viền màu xanh hoàng gia. Cũng giống như mọi thứ khác trong căn hộ của Richard, món nào cũng tao nhã - tất cả mọi thứ, trừ cô, Nellie nghĩ. Thay vào đó, cô vớ lấy một tờ giấy ăn Kleenex, rồi vứt nó vào bồn cầu. Richard dường như không bao giờ có đồ bỏ đi trong thùng rác; cô không có ý định để cho tờ giấy bẩn thỉu của mình tồn tại ở đó.

Cô đánh răng và rửa mặt bằng thứ nước lạnh cóng khiến da cô bị tái và mẩn đỏ. Sau đó, mặc dù thèm được quay lại nghỉ ngơi dưới lớp chăn lông vũ xa hoa của Richard, cô thuyết phục mình đi tìm anh và chịu đựng bất cứ gì anh sẽ nói với cô.

Thay vì chồng chưa cưới, cô lại tìm thấy một chai nước Evian và một hộp thuốc giảm đau Advil trên mặt bàn bếp granite sáng bóng. Bên cạnh đó là một dòng tin nhắn viết trên tờ giấy dày màu kem có dập nổi các chữ cái đầu tiên trong tên anh: *Anh không muốn đánh thức em. Anh đi Atlanta. Ngày mai về. Cố khỏe hơn nhé. Yêu em, R.*

Chiếc đồng hồ trên lò nướng chỉ 11:43. Làm thế nào mà cô ngủ muộn tới vậy?

Và làm thế nào mà cô quên lịch công tác của Richard được nhỉ. Cô thậm chí còn không nhớ anh đã nhắc tới Atlanta.

Khi cầm hai viên thuốc lên và uống thứ nước vẫn còn lạnh, cô xem kỹ những dòng chữ viết hoa rõ ràng của Richard và cố phân tích tâm trạng của anh. Những hình ảnh hôm qua lẻ tẻ và không đầy đủ, nhưng cô nhớ anh đã dìu cô lên giường, rồi rời phòng đóng cửa lại. Nếu cuối cùng anh có quay trở lại và leo lên giường nằm cạnh cô, cô cũng không biết.

Cô lấy chiếc điện thoại không dây trên bàn và bấm số di động của anh, nhưng nó đưa thẳng đến hộp thư thoại. "Tôi sẽ sớm gọi lại cho bạn," anh hứa.

Nghe giọng anh làm cô cảm thấy nỗi giày vò vì nhớ anh.

"Chào anh yêu," cô nói. Cô vụng về tìm lời phù hợp. "Ừm... em chỉ muốn nói là em yêu anh."

Cô quay trở về phòng ngủ, đi qua một vài khung ảnh lớn đặt dọc hành lang. Bức ảnh yêu thích nhất của cô là khi Richard còn bé, bàn tay anh nắm chặt tay Maureen, khi hai người đứng sát biển. Maureen cao vượt trội so với anh. Bây giờ Richard cao một mét tám, nhưng phải tới khi mười sáu tuổi, anh mới cao

vọt lên, anh đã kể vậy với Nellie. Bức ảnh tiếp theo là hình chụp chung của Richard và Maureen với bố mẹ. Nellie có thể nhận ra Richard thừa hưởng đôi mắt sắc từ mẹ và đôi môi đầy đặn từ bố. Cuối cùng là bức ảnh đen trắng của mẹ và bố anh trong ngày cưới của họ.

Việc Richard trang trí tường bằng những bức ảnh gia đình nói lên nhiều điều về anh, rằng đó là những gương mặt anh muốn thấy mỗi ngày. Cô ước bố mẹ anh vẫn còn sống, nhưng ít nhất, Richard vẫn còn chị gái. Nellie sẽ được gặp Maureen ngày mai vào bữa tối tại một trong những nhà hàng yêu thích của Richard.

Khúc mơ màng của cô bị cắt đứt bởi tiếng chuông điện thoại trong nhà. *Richard*, cô nghĩ, cảm thấy một niềm hân hoan, vui sướng khi cô chạy vào bếp và chộp lấy ống nghe.

Nhưng giọng nói trong điện thoại hỏi cô là nữ: "Có Richard ở đó không?"

"Ừm, không." Nellie ngập ngừng. "Có phải chị Maureen không ạ?"

Im lặng. Sau đó, người phụ nữ trả lời. "Không. Tôi sẽ gọi lại cho anh ấy." Sau đó là tiếng tút dài tẻ ngắt.

Ai có thể gọi cho Richard vào Chủ nhật và không để lại tin nhắn?

Nellie chần chừ, rồi kiểm tra thông tin người gọi tới. Số điện thoại không hiển thị.

Cô đã tới căn hộ của Richard nhiều lần. Nhưng đây là lần đầu tiên cô ở đây một mình.

Phía sau cô, trong phòng khách, là một bức tường với nhiều cửa sổ hướng ra góc nhìn tuyệt đẹp của Công viên Trung tâm cũng như một vài tòa chung cư khác. Cô đi tới và nhìn ra ngoài, quét mắt qua các căn hộ. Rất nhiều căn tối đen, hoặc được che rèm hay mành cửa. Nhưng những căn khác thì không có gì che các tấm kính trong suốt.

Từ các góc độ nhất định, cô nghĩ cô có thể nhìn thấy những đường nét mờ tối của các món đồ nội thất và con người bên trong.

Điều đó cũng có nghĩa là bất cứ ai trong các tòa nhà đó cũng có thể nhìn vào căn hộ của Richard.

Cô từng nhìn thấy Richard đóng mành vào buổi tối - có một hệ thống điện tử phức tạp trên tường để bật tắt đèn và kéo mành. Cô bấm một nút và những chiếc đèn âm trần tắt đi. Trời bên ngoài u ám tới nỗi căn hộ chìm vào bóng tối.

Cô bấm cái nút đó một lần nữa và những ngọn đèn sáng lên. Cô thở ra từ từ, và thử một nút khác. Lần này, cô đã thao tác đúng và tấm mành cửa được hạ xuống. Mặc dù ngoài sảnh có người gác cổng, Nellie vẫn bước nhanh ra cửa trước để kiểm tra khóa. Cửa vẫn khóa. Richard không bao giờ để cô không được bảo vệ, bất kể anh có đang khó chịu thế nào, cô nghĩ.

Nellie đi tắm, làm sạch cơ thể bằng xà phòng L'Occitane hương cam chanh của Richard và gội hết mùi khói thuốc ám trong tóc. Cô ngửa đầu ra sau và nhắm mắt để xả sạch xà phòng, rồi tắt nước và quấn người trong chiếc áo choàng tắm của Richard, nghĩ về giọng nói nhẹ nhàng trên điện thoại.

Giọng người phụ nữ không có gì đặc biệt. Không thể xác định được tuổi.

Nellie mở tủ thuốc của Richard và lấy ra lọ gel, bôi một ít vào mái tóc còn ướt và buộc tóc kiểu đuôi ngựa. Cô thay quần áo tập cô để ở căn hộ vì trong tòa nhà có một phòng gym mà cô thỉnh thoảng xuống sử dụng, sau đó thấy chiếc áo nhàu nát và quần da của cô được gập gọn gàng để trên một chiếc túi vải nhỏ phía cuối giường. Cô nhét đồ của mình vào túi và rời khỏi căn hộ, lắc cửa để chắc chắn rằng cửa đã được khóa.

Khi cô đi về phía cầu thang máy, người hàng xóm duy nhất trên tầng của Richard, bà Keene, đi ra khỏi căn hộ của mình, cầm dây dắt chú chó giống Bichon Frisé. Bất cứ khi nào họ chạm mặt bà ở hành lang, Richard lại giả vờ như cần lấy thư hoặc nảy ra một lý do nào khác để tránh bà. “Bà ấy sẽ nói liên tục nếu em tạo cơ hội,” Richard cảnh báo.

Nellie cho rằng bà cô đơn, bởi vậy, cô cười rất tươi với bà khi cô bấm nút gọi thang máy.

“Tôi đang tự hỏi tại sao dạo gần đây lại không thấy cô, cô gái thân mến!” người phụ nữ nói.

“Ồ, cháu vừa ở đây vài ngày trước,” Nellie nói.

“Chà, lần tới, hãy gõ cửa nhà tôi và tôi sẽ mời cô dùng trà,” bà Keene nói.

“Chú chó của bác trông đáng yêu quá,” Nellie nói, vuốt nhanh bộ lông xù trắng tinh của chú chó. Họ trông giống như có chung một nhà tạo mẫu tóc, Nellie nghĩ, giấu nụ cười của mình.

“Ngài Fluffles thích cô,” bà Keene nói. “Vậy, người tình của cô đâu rồi?”

“Richard phải đi công tác ở Atlanta,” Nellie nói.

“Làm việc? Vào Chủ nhật?” bà Keene nói trong khi chú chó của bà hít giày Nellie. “Cậu ấy quá bận rộn, phải không? Luôn vội vã bắt máy bay. Tôi đã đề nghị trông nhà giúp khi cậu ấy đi vắng nhưng cậu ấy nói sẽ không bao giờ bắt tôi làm thế... Còn giờ cô đang chuẩn bị đi đâu?”

Cô đơn và hay buôn chuyện, Nellie nghĩ. Buồng thang máy mở ra và Nellie lấy cẳng tay giữ cửa mở cho tới khi bà Keene và chú chó vào bên trong an toàn.

“Thực ra, cháu cũng sắp phải đi làm,” Nellie nói. “Cháu dạy tại một trường mầm non và cháu cần dọn dẹp lớp học để chuẩn bị cho cuối năm.”

Lễ tốt nghiệp diễn ra vào ngày mai, và mặc dù theo thông lệ, các giáo viên sẽ sắp xếp lại lớp học một vài ngày sau khi học sinh đã nghỉ - biến chuyện đó thành một kiểu tiệc tùng, cùng với việc lén mang rượu vào uống - nhưng Nellie cần làm bây giờ vì cô sẽ đi Florida vào cuối tuần.

Bà Keene gật đầu hưởng ứng. “Đáng yêu quá,” bà nói. “Tôi thấy vui vì Richard đã tìm được cho mình một quý cô trẻ trung đáng yêu. Người trước không được thân thiện cho lắm.”

“Ồ?” Nellie nói.

Bà Keene rướn lại gần hơn.

“Tôi nhìn thấy cô ta nói chuyện với Mike, người gác cổng, chỉ mới tuần trước thôi,” bà Keene nói. “Cô ta khá là kích động.”

“Cô ấy đã ở đây?” Nellie hỏi. Richard chưa bao giờ nhắc tới chuyện này.

Một tia sáng trong đôi mắt của bà Keene báo cho Nellie biết bà thích thú là người cung cấp những thông tin như vậy tới mức nào.

“Ồ, phải,” bà Keene nói. “Và cô ta đưa cho Mike một chiếc túi - của Tiffany, tôi nhận ra màu xanh đặc trưng đó - và nói ông ấy đưa nó lại cho Richard.”

Cánh cửa thang máy mở ra và chú chó của bà Keene nhào về phía một người hàng xóm khác vừa bước vào tòa nhà với chú chó pug

Nellie bước ra sảnh, nơi giống như một gallery nghệ thuật nhỏ: một cây hoa lan lớn nằm duyên dáng trên chiếc bàn kính giữa hai chiếc sofa lưng thấp, những bức tường màu kem sinh động hơn nhờ các bức tranh trừu tượng. Frank, người gác cổng vào Chủ nhật với giọng Bronx nặng, chào cô. Ông là người gác cổng cô thích nhất trong số những người đàn ông đeo găng tay trắng bảo vệ các cư dân của tòa nhà ở Upper East Side này.

“Chào Frank,” Nellie nói, cảm thấy dễ chịu khi nhìn thấy nụ cười tươi hết cỡ để lộ hàm răng thưa của ông. Cô liếc nhìn lại bà Keene, đang trò chuyện sôi nổi với một hàng xóm khác. Nghe như thể bạn gái cũ của Richard chỉ trả lại một thứ mà anh đã tặng cho cô ta, và anh thậm chí không gặp cô ta. Ai mà biết được có cái gì trong túi? Rõ ràng, cuộc chia tay của họ rất chua chát.

Nhiều cuộc chia tay như vậy, Nellie tự nhủ. Tuy nhiên, cô vẫn cảm thấy không yên.

Frank nháy mắt với cô, rồi chỉ ra ngoài. “Dường như trời sắp mưa. Cô đã có ô chưa, cô gái thân mến?”

“Cháu có ba chiếc,” cô nói. “Ở trong căn hộ của cháu.”

Ông cười to. “Đây, cô hãy mượn chiếc này,” ông nói và ra chỗ giá treo bằng đồng bên cạnh cửa.

“Bác thật tuyệt vời,” cô nói và chìa tay trái ra để nhận nó. “Cháu hứa sẽ mang trả lại.”

Cô để ý thấy ông liếc nhìn chiếc nhẫn của cô và nhìn kỹ một lần nữa trước khi dừng lại và đưa mắt ra chỗ khác. Ông biết hai người đã đính hôn, nhưng Nellie thường xoay viên kim cương vào bên trong để nó không bị để ý khi cô đi quanh thành phố. Richard đã gợi ý điều đó.

“Cháu cảm ơn,” cô nói với Frank, cảm thấy má ửng đỏ ngại ngùng. Cảm giác thật phô trương khi diện thứ gì đó có giá trị hẳn là bằng số tiền Frank kiếm được trong cả một năm - hẳn cũng bằng thu nhập của *cô* trong cả một năm.

Bạn gái cũ của Richard có sống gần đây không? Nellie băn khoăn. Có lẽ cô thậm chí đã đi ngang qua cô ta trên đường.

Cô không nhận ra rằng mình đã bồn chồn bấm vào nút mở ô cho tới khi nó bung ra. Giọng bố cô vang vọng trong tâm trí: *Đừng bao giờ mở một chiếc ô trong nhà. Việc đó đem lại vận rủi.*

“Đừng để bị ướt nhé,” Frank nói khi Nellie bước ra bên ngoài trời xám xịt.

Sam mặc chiếc áo ngủ dài với dòng chữ kiểu viết tay ở phía trước “Thật là một mớ lộn xộn đẹp đẽ”. Nellie lắc sột soạt chiếc túi giấy đựng bánh mì vòng bagel rắc hạt poppy với trứng, phô

mai Cheddar, thịt nguội và xốt cà chua - phương thuốc trị chứng mệt mỏi sau khi say xỉn của họ.

“Chào buổi sáng, Ban Mai,” Nellie nói.

Đôi dép sandal đêm qua của Sam nằm lăn lóc ngay phía sau cửa chính, tiếp đó là túi của cô và, gần đó, chiếc váy ngắn. “Dấu vết của Sam,” Nellie đùa.

“Này”, Sam trả lời, rót cà phê vào một chiếc cốc. Sam không quay lại nhìn cô. “Chuyện gì đã xảy ra với cậu hôm qua vậy?”

“Tớ tới chỗ Richard,” Nellie nói. “Tớ uống nhiều tequila quá.”

“Ừa, Marnie nói anh ấy xuất hiện,” Sam nói. Giọng cô cộc lốc. “Giá mà cậu chào tạm biệt mọi người.”

“Tớ…” Nellie bắt đầu nói, rồi òa khóc. Cô cũng đã làm phật lòng Sam nốt.

Sam quay lại. “Ôi,” cô ấy nói. “Có chuyện gì vậy?”

Nellie lắc đầu. “Tất cả mọi chuyện,” cô nói. Cô nén lại một tiếng nấc. “Tớ rất xin lỗi vì đã không báo với cậu là tớ đi…”

“Cậu xin lỗi thế là được rồi,” Sam nói. “Tớ phải thừa nhận là tớ rất bực, đặc biệt là vì cậu cũng đã tới bữa tối muộn.”

“Tớ không muốn bỏ đi, nhưng Sam… tớ đã hôn Nick.”

“Tớ biết,” Sam nói. “Tớ có thấy.”

“Phải, Richard cũng thấy.” Nellie lau khô nước mắt bằng một tờ giấy ăn. “Anh ấy thực sự thất vọng…”

“Hai cậu đã giải quyết chuyện đó chưa?” Sam hỏi.

“Đại khái,” Nellie nói. “Anh ấy phải đi Atlanta sáng nay, nên chúng tớ không có dịp nói chuyện nhiều… Nhưng Sam à, có người phụ nữ đã gọi tới căn hộ của anh ấy sáng nay, khi tớ ở đó

một mình. Cô ta không xưng tên. Và sau đó, hàng xóm của Richard nói với tớ rằng bạn gái cũ của anh ấy đã ghé qua vào tuần trước."

"Cái gì?" Sam hỏi. "Anh ấy vẫn còn gặp cô ta?"

"Không," Nellie vội trả lời. "Cô ta chỉ ghé qua để trả thứ gì đó. Cô ta để nó ở chỗ người gác cổng."

Sam nhún vai. "Điều đó nghe có vẻ vô hại."

Nellie ngập ngừng.

"Chỉ là chuyện của họ kết thúc cách đây nhiều tháng rồi, cô nói. Cô không chắc tại sao cô không tiết lộ với Sam rằng cô nghi ngờ món đồ thực ra là quà mà Richard đã tặng bạn gái cũ khi họ vẫn còn bên nhau. Và nếu là đồ Tiffany, thì nó có vẻ là một thứ đắt tiền.

Sam nhấp một ngụm cà phê, rồi đưa chiếc cốc cho Nellie, cô cũng nhấp một ngụm. "Tại sao cậu không hỏi Richard về chuyện đó?" Sam hỏi.

"Tớ nghĩ là.... tớ cảm thấy chuyện đó không nên khiến tớ bận tâm." Nellie nói.

"Hừ," Sam nói. Cô cắn một miếng bánh vòng và nhai. Dạ dày Nellie quặn lại khi cô bắt đầu tháo lớp giấy bọc bánh sandwich. Cô thường rất đói vào buổi sáng, nhưng cảm giác ngon miệng của cô đã không còn.

"Tớ nghĩ cô ta đã hoàn toàn biến mất" Nellie tiếp tục. "Ngẫu nhiên thôi nhé? Nhưng những cuộc điện thoại kỳ lạ mà tớ nhận được ấy..."

"Đó là cô ta?" Sam hỏi.

“Tớ không biết,” Nellie thì thầm. “Nhưng không thể là trùng hợp khi chúng bắt đầu ngay sau khi tớ đính hôn với Richard?”

Sam dường như không có câu trả lời cho điều này.

“Và có một khoảnh khắc vào sáng nay, sau khi tớ nói a lô, tớ chỉ nghe thấy tiếng thở. Giống hệt như những cuộc gọi kia vậy, Nellie nói. “Rồi người phụ nữ này hỏi gặp Richard, bởi vậy... tớ thấy mình như bị điên vậy khi nói ra điều này.”

Sam đặt chiếc bánh vòng của mình xuống và ôm Nellie thật chặt.

“Cậu không điên, nhưng cậu cần nói chuyện với Richard cô nói. “Họ đã ở với nhau một thời gian dài, phải không? Cậu không xứng đáng để biết về phần đời đó của anh ấy sao?”

“Tớ đã thử,” Nellie nói.

“Thật không công bằng khi anh ấy giấu cậu như vậy,” Sam nói.

“Anh ấy là một người đàn ông, Sam. Anh ấy không có nhu cầu mổ xẻ mọi thứ như chúng ta.”

Như cậu, Nellie nghĩ.

“Có vẻ như các cậu chưa bao giờ nói về chuyện đó cả, Sam nói.

Nellie lờ đi. Cô và Sam hiếm khi cãi nhau. Cô không muốn đào sâu vào chuyện này.

“Anh ấy nói họ dần có khoảng cách,” Nellie nói. “Điều đó hay xảy ra, phải không?”

Nhưng Richard có nói thêm một điều. Lúc này điều đó dường như rất đáng chú ý.

Cô ta không phải là người như anh từng nghĩ.

Đó chính xác là lời của anh. Nellie bị sốc bởi biểu cảm nhăn nhó ghê sợ trên khuôn mặt Richard khi anh thốt ra câu đó.

Bạn cùng nhà với cô chắc chắn sẽ có vài ý kiến về chuyện đó.

Nhưng Sam lại đang mang biểu cảm khó dò trên mặt giống như khi Nellie nói với cô ấy về ngôi nhà mà Richard đã mua. Cô ấy cũng có vẻ mặt như vậy vào ngày Nellie về nhà với chiếc nhẫn đính hôn trên tay.

"Cậu nói đúng," Nellie lí nhí. "Tớ sẽ hỏi lại anh ấy."

Cô biết Sam chưa có ý định chấm dứt cuộc trò chuyện nhưng Nellie cảm thấy cần bảo vệ Richard. Cô muốn Sam trấn an cô về vụ việc với bạn gái cũ của Richard, chứ không phải chỉ ra những sai lầm trong mối quan hệ của Nellie với anh.

Nellie chộp lấy vài chiếc túi mua sắm đang nhét trong khoảng hẹp giữa tủ lạnh và tường.

"Tớ cần phải chạy qua trường," cô nói. "Tớ phải bắt đầu dọn dẹp lớp. Có muốn đi không?"

"Tớ kiệt sức rồi," Sam nói. "Tớ nghĩ mình sẽ chợp mắt một chút."

Mọi chuyện giữa họ vẫn chưa ổn.

"Xin lỗi lần nữa vì tớ đã bỏ cậu về trước," Nellie nói. "Bữa tiệc thật sự rất tuyệt." Cô dùng vai huých người bạn thân. "Này, cậu có ở đây tối nay không? Chúng ta có thể đắp mặt nạ và xem phim *Notting Hill*. Gọi đồ ăn Trung Quốc. Tớ đãi..."

Sam vẫn mang vẻ mặt đó, nhưng cô chấp nhận đề nghị đình chiến ngầm ấy. "Chắc chắn rồi," cô nói. "Nghe có vẻ vui đây."

Bạn gái cũ của Richard như thế nào?

Mảnh mai và quyến rũ, Nellie nghĩ khi cô tới Learning Ladder. Có lẽ cô ta thích nhạc cổ điển, và có thể xác định các hương vị đầu trong một chai rượu. Và Nellie dám cá cô ta tự tin phát âm từ *charcuterie* (đồ ăn nhẹ), không giống Nellie từng có lần phải chỉ vào từ đó trong thực đơn.

Nellie đã hỏi về cô ta ngay sau khi cô gặp Richard, tò mò về người phụ nữ mà anh chia sẻ cuộc đời trước cô. Họ đang luân phiên đọc các trang của tờ *Times* vào một buổi sáng Chủ nhật lười biếng, sau khi họ đã làm tình và tắm chung. Nellie đã dùng chiếc bàn chải phụ mà Richard mua cho cô, và cô mặc chiếc áo phông cô để lại lần trước tới nhà anh. Cô phải tự hỏi tại sao bạn gái cũ của Richard không để lại bất cứ dấu vết nào trong căn hộ. Họ đã chung sống trong nhiều năm, phải có đâu đó một chiếc dây buộc tóc bị bỏ quên trong tủ dưới bồn rửa tay ở nhà tắm, hoặc một hộp thiếc đựng trà thảo dược bỏ quên ở góc trong cùng của tủ thức ăn, hay một chiếc gối dựa xinh xắn làm mềm những đường nét mạnh mẽ trên chiếc sofa da lộn của Richard.

Căn hộ đậm đặc vẻ nam tính. Như thể cô ta chưa bao giờ có thời gian sống ở đây.

"Em đang nghĩ," Nellie bắt đầu nói. "Chúng ta chưa bao giờ nói nhiều về bạn gái cũ của anh... Tại sao hai người kết thúc vậy?"

"Không chỉ do một điều cụ thể nào," Richard nói. Anh nhún vai và giở một trang thuộc mục kinh doanh. "Bọn anh dần xa cách..."

Đó là khi anh nói câu mà Nellie không thể cho ra khỏi đầu vào lúc này: *Cô ta không phải là người như anh từng nghĩ.*

“Vậy, hai người đã gặp nhau như thế nào?” Nellie hỏi, vui vẻ gạt tờ báo anh đang đọc xuống.

“Nào, em yêu,” Richard nói. “Anh đang ở bên em. Anh không muốn nói về *cô ta*.”

Lời nói của anh dịu dàng, nhưng giọng thì không.

“Vâng,” Nellie nói. “Em xin lỗi... Em chỉ đang băn khoăn.”

Cô không bao giờ nhắc tới cô ta nữa. Nói cho cùng, có những chuyện trong quá khứ của cô mà cô cũng không muốn nói với anh.

Lúc này, Richard chắc hẳn đã hạ cánh xuống Atlanta, Nellie nghĩ khi cô mở chốt cửa vào sân chơi và đi về phía trường mầm non. Anh có thể đang dự họp hoặc ở một mình trong phòng khách sạn. Anh ấy có bị ám ảnh với hình ảnh người cũ của Nellie, như cô đang ám ảnh với hình ảnh bạn gái cũ của anh?

Cô không thể tưởng tượng cảm giác sẽ khổ sở thế nào khi nhìn thấy Richard hôn một người phụ nữ khác. Cô tự hỏi Richard có nghĩ Nellie có khả năng cũng lại là một con người khác với suy nghĩ của anh không.

Cô lấy điện thoại di động định gọi cho anh, rồi dừng lại. Cô đã để lại một tin nhắn rồi. Và cô sẽ không chất vấn anh về cuộc ghé thăm của bạn gái cũ. Anh đã có được sự tin tưởng của cô, nhưng cô đã làm lung lay niềm tin của anh.

“Này cô!”

Nellie nhìn lên và thấy người đứng đầu hội thanh niên của nhà thờ giữ cửa mở cho cô. “Cảm ơn,” cô nói, vội tới chỗ anh. Cô cười tươi để bù đắp việc cô không nhớ ra tên anh.

“Tôi đang định khóa,” anh nói. “Tôi không nghĩ có bất cứ ai của trường ở đây vào Chủ nhật.”

“Tôi định dọn dẹp lớp học,” Nellie giải thích.

Anh gật đầu, và liếc nhìn lên bầu trời. Những đám mây nặng trĩu đang trôi tới che lấp mặt trời.

“Có vẻ như cô vừa thoát được cơn mưa,” anh nói vui vẻ.

Nellie đi về phía tầng hầm, bật ngọn đèn trên đầu khi đi xuống cầu thang. Cô ước mình đã tới thẳng đây từ chỗ Richard, khi mà nhà thờ vẫn còn kín các giáo dân. Cô đã không nghĩ nơi này sẽ không một bóng người.

Khi đi vào lớp của mình, cô suýt giẫm lên một chiếc vương miện giấy lẻ loi. Cô cúi xuống nhặt nó lên, vuốt phẳng các nếp gấp. Tên của Brianna được viết ở bên trong, kiểu chữ run run mà Nellie đã dạy cho cô bé tập viết. “Con nhớ nhé, chữ B có hai cái bụng to phình ra trước,” Nellie nói khi cô gái bé nhỏ cứ viết chữ ngược. Brianna đã rất tự hào khi biết cách viết đúng.

Các học trò của cô đã làm những chiếc vương miện để đội trong buổi lễ. Các bé sẽ ngọ nguậy đứng xếp hàng phía sau tấm rèm cho tới khi Nellie đặt tay lên đôi vai nhỏ bé của chúng, lần lượt từng bé một, và thì thầm, “Đi nào!” Rồi tất cả sẽ diễu hành theo một lối đi tạm thời trong khi các phụ huynh đứng dậy cổ vũ và chụp ảnh.

Brianna sẽ thất vọng khi bị mất vương miện; cô bé đã dành rất nhiều thời gian dán sticker lên nó và đã dùng nửa lọ keo để đính các cục bông vào chóp mũ. Nellie sẽ gọi bố mẹ Brianna để báo cho họ là cô đã tìm thấy nó.

Cô nhét chiếc vương miện vào một trong những chiếc túi mua hàng của mình, rồi đứng trong bầu im lặng bất thường.

Lớp học của cô khiêm tốn, và đồ chơi thì giản dị so với những thứ mà phần lớn lũ trẻ có ở nhà, nhưng các học trò của cô vẫn nhảy nhót mỗi sáng, cất bữa trưa của chúng vào các hộc tủ và treo áo khoác, áo len lên móc. Phần yêu thích nhất trong ngày của Nellie là khoe và kể, tiết mục biết trước là sẽ có những điều không thể dự đoán được. Một lần, Annie đã đem tới "một chiếc đĩa ném Frisbee thu nhỏ" mà cô bé tìm thấy trong tủ thuốc. Nellie đã trả lại chiếc màng ngăn âm đạo cho mẹ của Annie lúc cô ấy tới đón bé. "Ít ra đó không phải là cái máy rung của tôi," người mẹ đùa, lập tức làm cho Nellie cảm mến cô ấy. Lần khác, Lucas mở hộp cơm trưa của mình, để lộ ra một chú chuột hamster còn sống và nó chộp ngay cơ hội được tự do và nhảy mất. Nellie đã không thể tìm thấy nó trong suốt hai ngày.

Cô không nghĩ là sẽ buồn nhiều tới vậy khi phải rời đi.

Cô bắt đầu gỡ những con bướm cắt từ giấy thủ công mà lũ trẻ làm ra khỏi tường và cho chúng vào các bìa hồ sơ mà cô sẽ gửi về nhà cho từng đứa trẻ. Cô nhăn mặt khi cạnh của một con bướm giấy cứa vào đầu ngón trỏ mềm của cô.

"Chết tiệt," cô nói. Cô đã không chửi thề thật sự trong nhiều năm, kể từ khi cô khiến cho David Connelly bé nhỏ bị sốc và phải vội vã thuyết phục cậu bé rằng cô chỉ nhằm vào một chiếc xe tải đồ chơi. Cô cho ngón tay vào miệng và tới chỗ tủ đồ dùng của mình, lấy ra một chiếc băng dán.

Cô đang băng ngón tay thì nghe thấy tiếng động ở ngoài hành lang.

“Ai đó?” cô nói.

Không có câu trả lời.

Cô đi ra hành lang và ghé mắt nhìn. Hành lang hẹp trống không, sàn nhà trải vải sơn linoleum phản chiếu ánh sáng của những ngọn đèn trên trần. Các phòng học khác đều tối và đóng cửa. Đôi lúc bộ khung cũ kỹ của nhà thờ kêu cọt kẹt; chắc hẳn là một tấm ván lát sàn võng xuống.

Thiếu vắng tiếng cười và sự hỗn loạn, ngôi trường có cảm giác khác thường.

Nellie thò tay vào trong túi vải và lấy điện thoại ra. Richard vẫn chưa gọi điện. Cô ngập ngừng, rồi nhắn tin cho anh: *Em đang ở Learning Ladder. Gọi cho em nếu anh có thể. Em đang ở đây một mình.*

Sam biết cô ở đâu, nhưng Sam đang chợp mắt. Cô sẽ thấy an tâm hơn nếu Richard cũng biết.

Cô định cho điện thoại vào lại túi, nhưng thay vào đó cô nhét nó vào cạp chiếc quần Lycra của mình. Cô ngó ra nhìn hành lang một lần nữa và lắng nghe một lúc lâu.

Rồi Nellie quay trở lại với công việc tháo tác phẩm nghệ thuật, làm rất nhanh, cho tới khi các bức tường trống trơn. Cô tháo thời khóa biểu viết chữ to khỏi giá vẽ. Cô với lên tháo một tấm lịch lớn khỏi bảng thông báo. Những tấm thẻ dính trên lịch liệt kê các ngày trong tuần và biểu tượng thời tiết. Một ông mặt trời cười rạng rỡ vẫn còn được gắn vào ngày thứ Sáu.

Nellie liếc nhìn ra ngoài cửa sổ. Những giọt nước mưa đầu tiên bắt đầu tí tách rơi xuống.

Cô suýt thì không nhìn ra người phụ nữ đang đứng ngay sau cổng.

Một khung leo trèo cao đã cản bớt tầm nhìn của cô. Nellie chỉ có thể thấy một chiếc áo mưa màu nâu và một chiếc ô xanh che khuôn mặt của người đó. Mái tóc dài màu nâu bay trong gió.

Có thể là một ai đó ra ngoài dắt chó đi dạo.

Nellie nghển đầu để nhìn ở một góc khác. Không có con chó nào.

Đó có thể là một phụ huynh tương lai đang xem trường?

Nhưng không có lý nào lại tới đây vào một ngày Chủ nhật, khi Learning Ladder đóng cửa.

Đó có thể là một giáo dân... mặc dù buổi lễ đã kết thúc hàng giờ trước.

Nellie lấy điện thoại ra khỏi túi quần, rồi gí sát mặt vào cửa sổ. Người phụ nữ đột ngột di chuyển, vội vã bỏ đi, lẫn vào những hàng cây. Nellie thấy người phụ nữ đi vòng qua khúc quanh bên cạnh ba bia mộ.

Về phía lối vào ở mặt đối diện cửa nhà thờ.

Thỉnh thoảng, cánh cửa đó được giữ mở bằng một viên gạch nặng khi có các hoạt động vào buổi tối, như cuộc gặp của Hội cai rượu.

Có điều gì đó ở cách người này đột ngột quay đi - chuyển động vội vã, giật cục - gợi Nellie nhớ tới người phụ nữ khiến cô làm rơi ví trong nhà vệ sinh vào buổi họp phụ huynh.

Nellie không thể ở đó thêm một phút nào nữa. Cô chộp lấy những chiếc túi của mình, để giấy tờ vẫn còn vương vãi trên

bàn, và đi ra phía cửa. Điện thoại reo lên trong tay và cô giật mình. Là Richard.

"Em rất mừng khi anh gọi," cô thở gấp gáp.

"Em có ổn không?" anh hỏi. "Em nghe có vẻ sợ hãi."

"Em chỉ có một mình ở trường," cô nói.

"Rồi, em đã nói với anh trong tin nhắn," anh nói. "Các cửa nhà thờ có khóa không?"

"Em không chắc, nhưng em chuẩn bị đi đây," Nellie nói trong khi vội vã đi lên cầu thang. "Không hiểu sao em cảm thấy hơi ớn."

"Đừng sợ, em yêu," anh nói. "Anh sẽ giữ điện thoại với em."

Cô liếc ra phía sau khi rời khỏi tòa nhà, rồi đi chậm và lấy lại hơi thở. Cô tiến tới phía cuối của khối nhà, mở ô ra và bắt đầu đi bộ về phía ngã tư đông đúc hơn. Bây giờ khi đã ở bên ngoài, cô biết mình đã phản ứng thái quá.

"Em nhớ anh quá," cô nói. "Và em cảm thấy rất tồi tệ về buổi tối hôm qua."

"Xem nào, anh đã suy nghĩ về vụ đó và anh thấy em đã đẩy anh ta đi," Richard nói. "Anh biết em yêu anh."

Anh thực sự tốt tới mức khó tin.

"Em ước em có thể ở bên anh hôm nay," cô nói. Cô không muốn Richard biết cô đã quên béng chuyến đi của anh. "Sau lễ tốt nghiệp, em sẽ hoàn toàn thuộc về anh."

"Em không biết điều đó khiến anh hạnh phúc như thế nào đâu," anh nói.

Giọng nói của anh đem lại cảm giác an toàn.

Trong khoảnh khắc đó, cô quyết định cô không muốn tiếp tục dạy học nữa. Cô sẽ đi cùng Richard vào mùa thu. Cô vẫn được ở bên cạnh lũ trẻ - những đứa con của họ.

“Anh phải quay lại với khách hàng” anh nói. “Em đã cảm thấy ổn hơn chưa?”

“Hơn nhiều rồi, cô nói.

Sau đó, Richard nói những từ sẽ ở bên cô mãi mãi:

“Thậm chí khi anh không ở đó, anh vẫn luôn luôn bên cạnh em.”

CHƯƠNG 10

Cô ấy sống trong một con phố sôi động. Ở thành phố New York có hàng tá những khối nhà giống như khối nhà cô ấy đang ở - không sang trọng xa hoa, không nghèo khổ tồi tàn, mà nằm ở đâu đó trong khoảng giữa thênh thang.

Nó khiến tôi nhớ tới khu phố tôi sống khi lần đầu gặp Richard.

Mặc dù cơn mưa như trút chỉ vừa kết thúc, xung quanh vẫn có nhiều người đủ để khiến tôi không quá nổi bật. Một bến xe bus ở góc phố, cạnh một cửa hàng thực phẩm, và cách tòa nhà của cô ấy hai căn là một tiệm làm tóc nhỏ. Một người bố đang đẩy xe nôi sang đường và một cặp đôi tay trong tay đi bộ. Một người phụ nữ chật vật với ba chiếc túi đựng thực phẩm. Một người giao đồ ăn Trung Quốc lao qua một vũng nước mưa làm bắn vài giọt vào tôi, hương thơm của thức ăn buộc phía sau chiếc xe đạp thoảng qua theo sau anh ta. Nếu là trước đây, dạ dày tôi đã bị thu hút bởi mùi ngon lành của cơm gà chiên hoặc tôm chua ngọt rồi.

Tôi tự hỏi cô ấy biết hàng xóm của mình rõ đến mức nào.

Cô ấy có thể đã gõ cửa căn hộ phía trên tầng của mình, trả lại thùng hàng UPS bị để nhầm ở cửa nhà cô ấy. Có thể cô ấy đã mua hoa quả và bánh vòng bagel ở cửa hàng thực phẩm, người chủ đứng ở quầy tính tiền nhận ra và chào cô bằng tên riêng.

Ai sẽ là người nhớ cô khi cô ấy biến mất?

Tôi chuẩn bị tinh thần là phải chờ đợi. Cảm giác thèm ăn của tôi không tồn tại. Cơ thể tôi không nóng cũng không lạnh. Tôi không cần thứ gì. Nhưng chẳng mấy chốc - ít nhất, tôi nghĩ tôi đã không phải chờ quá lâu - tôi cảm thấy mạch đập nhanh, hơi thở nghẹt lại, khi cô ấy vòng qua góc phố.

Cô ấy mang một cái túi. Tôi liếc mắt và nhận ra logo của Chop't, nơi bán salad chế biến sẵn. Nó đung đưa theo bước chân cô, cùng nhịp với mái tóc đuôi ngựa.

Một chú chó cocker spaniel lao tới trước mặt cô và cô dừng lại để tránh vướng vào dây dẫn chó. Người chủ kéo chú chó lại và tôi thấy cô gật đầu, nói gì đó, rồi cúi xuống vuốt ve đầu chú chó.

Cô ấy có biết Richard cảm thấy thế nào về chó không?

Tôi đưa điện thoại lên tai, người quay nghiêng để tránh cô, chiếc ô xoay đi để che mặt tôi. Cô tiếp tục đi bộ về phía tôi và tôi say sưa quan sát cô. Cô mặc một chiếc quần lửng tập yoga và áo thun trắng rộng rãi, một chiếc áo gió buộc quanh eo. Salad và thể dục; hẳn cô đang muốn trông thật hoàn hảo khi mặc váy cưới. Cô dừng trước tòa nhà của mình, lấy ví và, một thoáng sau, biến mất vào bên trong.

Tôi để ô xuống và massage trán, cố gắng tập trung. Tôi tự nhủ mình đang cư xử điên khùng. Thậm chí nếu cô mang bầu - mà tôi không tin là có thể - hẳn cô cũng chưa lộ bụng.

Vậy tại sao tôi lại tới đây?

Tôi nhìn chằm chằm vào cánh cửa đóng kín. Tôi sẽ nói gì, nếu tôi gõ cửa và cô ấy ra mở? Tôi có thể cầu xin cô ấy hủy đám cưới. Tôi có thể cảnh báo rằng rồi cô sẽ hối tiếc, rằng anh ta đã

lừa dối tôi và cũng sẽ làm như vậy với cô - nhưng chắc cô sẽ đóng sầm cửa lại và gọi điện cho Richard.

Tôi không muốn anh ta biết tôi đã theo dõi cô.

Cô ấy nghĩ giờ mình an toàn. Tôi tưởng tượng cô tráng bát salad nhựa và cho nó vào thùng rác tái chế, đắp một chiếc mặt nạ bùn, có thể gọi cho bố mẹ để nói về những chi tiết cuối cùng của đám cưới.

Vẫn còn một ít thời gian. Tôi không thể nóng vội.

Tôi đi bộ một chặng dài về nhà. Tôi rẽ ở góc phố, đi theo các bước chân của cô. Cách đó một dãy phố, tôi đi ngang qua quán Chop't và quay lại để vào trong. Tôi xem thực đơn, cố đoán cô có thể đã muốn món gì, để tôi có thể gọi món đó.

Khi người phục vụ đưa cho tôi salad - đựng trong một chiếc hộp nhựa trong và cho vào một túi giấy trắng cùng với dĩa và khăn ăn - tôi mỉm cười và cảm ơn cô ta. Các ngón tay của cô ta chạm nhẹ vào tay tôi và tôi tự hỏi có phải cô ta cũng đã phục vụ cho người thay thế tôi.

Trước cả khi ra khỏi cửa, đột nhiên một cơn đói quặn người ập đến với tôi. Tất cả các bữa tối mà tôi đã không màng để ngủ vùi, tất cả các bữa sáng tôi bỏ qua, các bữa trưa tôi ném vào sọt rác - chúng kéo về hành hạ tôi lúc này, tạo ra một khao khát muốn lấp đầy khoảng trống bên trong, đến mức gần như man dại.

Tôi bước sang một bên, ở đó có quầy và ghế, nhưng tôi không chờ nổi đến lúc đặt đồ và ngồi xuống ghế.

Các ngón tay run rẩy khi tôi mở hộp và bắt đầu đưa thức ăn vào đầy miệng hết lượt này sang lượt khác, giữ chiếc hộp sát

cầm để không làm rớt một chút nào, ngấu nghiến các loại rau thơm nồng, ăn sạch từng mẩu trứng và cà chua trong hộp.

Tôi thấy buồn nôn khi nuốt miếng cuối cùng, cảm thấy bụng căng phồng. Nhưng tôi trống rỗng hơn bao giờ hết.

Tôi vứt chiếc hộp không và bắt đầu đi bộ về nhà.

Khi đi vào căn hộ, tôi nhìn thấy bác Charlotte nằm xoài trên sofa, đầu bác nghiêng trên gối dựa, một chiếc khăn mặt phủ lên mắt. Thông thường vào các tối Chủ nhật, bác dạy một lớp trị liệu nghệ thuật ở Bellevue; tôi chưa từng thấy bác bỏ dạy một buổi nào.

Tôi cũng chưa từng thấy bác chợp mắt trước đó.

Nỗi lo lắng đâm xuyên qua tôi.

Bác nhấc đầu lên khi có tiếng cửa đóng và chiếc khăn mặt rơi xuống tay bác. Khi không đeo kính, nét mặt bác trông dịu dàng hơn.

“Bác có ổn không?” tôi hỏi, nhận ra tình thế tréo ngoe - đó là tiếng vọng của những lời mà bác đã hỏi đi hỏi lại tôi kể từ khi chiếc taxi để tôi lại lề đường bên ngoài tòa nhà của bác với ba chiếc va li chất đống phía sau.

“Chỉ là một cơn đau đầu kinh khủng,” bác nói, bám chặt thành sofa và đứng lên. “Bác đã làm quá nhiều hôm nay. Cháu vào phòng khách mà xem. Bác nghĩ bác đã dọn sạch đống lộn xộn tồn tại suốt hai mươi năm qua sau khi người làm mẫu cho bác ra về.”

Bác vẫn đang mặc bộ đồ dùng khi vẽ - chiếc quần jean cùng với một trong những chiếc áo sơ mi Oxford màu xanh của

người chồng quá cố. Tới giờ, chiếc áo đã mềm oặt và sờn, được tô điểm thêm bằng những vệt màu bắn vào. Bản thân nó là một tác phẩm nghệ thuật - một lịch sử bằng hình về cuộc đời sáng tạo của bác.

“Bác ốm rồi.” Lời nói dường như tự trôi ra khỏi tôi. Giọng tôi chói và đầy hoảng sợ.

Bác Charlotte đi lại phía tôi và đặt tay lên vai tôi. Chúng tôi cao gần bằng nhau và bác nhìn thẳng vào mắt tôi. Đôi mắt nâu của bác đã nhạt màu theo thời gian, nhưng chúng vẫn tinh anh hơn bao giờ hết.

“Bác không ốm đâu,” bác nói.

Bác Charlotte không bao giờ lảng tránh những cuộc nói chuyện khó xử. Khi tôi còn nhỏ, bác giải thích các vấn đề về sức khỏe tâm thần của mẹ tôi bằng những từ ngữ đơn giản, chân thành, những thứ tôi có thể hiểu được.

Mặc dù tin bác, tôi vẫn hỏi, “Bác hứa chứ?” Cổ họng tôi nghẹn lại bởi nước mắt. Tôi không thể mất bác Charlotte. Không thể mất cả bác nữa.

“Bác hứa,” bác nói. “Bác sẽ không đi đâu cả, Vanessa.”

Bác ôm tôi và tôi hít hà hương thơm đã bao quanh tôi khi còn bé: mùi dầu hạt lanh từ màu vẽ của bác, mùi nước hoa oải hương mà bác chấm vào cổ và cổ tay.

“Cháu ăn chưa?” bác hỏi. “Bác đang định làm nhanh một món gì đó...”

“Cháu chưa,” tôi nói dối. “Nhưng để cháu chuẩn bị bữa tối. Cháu đang muốn nấu ăn.”

Có thể là do tôi nên bác kiệt sức; có thể tôi đã bòn rút bác quá nhiều.

Bác dụi mắt. “Sẽ rất tuyệt đây,” bác nói.

Bác theo tôi vào trong bếp và ngồi lên một chiếc ghế cao. Tôi tìm thấy gà, bơ và nấm trong tủ lạnh và bắt đầu áp chảo thịt.

“Bức chân dung thế nào rồi ạ?” tôi hỏi, rót cho chúng tôi mỗi người một cốc nước khoáng.

“Bà ấy ngủ gật trong buổi vẽ của bác,” bác Charlotte nói.

“Thật ạ? Khi đang khỏa thân?” tôi hỏi.

“Cháu sẽ ngạc nhiên đấy,” bác Charlotte nói. “Những người New York quá ôm đồm thường cảm thấy thư giãn trong quá trình này.”

Khi tôi chế một loại nước xốt chanh đơn giản, bác Charlotte rướn người qua và hít hà. “Mùi ngon quá,” bác nói. “Cháu nấu ăn gọn gàng hơn mẹ cháu nhiều.”

Tôi đang tráng chiếc thớt thì ngừng lại.

Tôi đã quá quen với việc che giấu cảm xúc của mình tới nỗi có thể dễ dàng nhoẻn miệng cười và buôn chuyện với bác Charlotte. Nhưng những thứ gợi nhớ về mẹ ở khắp mọi nơi, như mọi khi - trong loại rượu trắng tôi cho vào xốt, trong mớ rau salad tôi gạt sang một bên để lấy nấm trong ngăn rau tủ lạnh. Tôi trò chuyện bâng quơ với bác, lướt qua bên trên những suy nghĩ đang cuộn lên trong đầu mình, như một con thiên nga không ngừng quạt đôi chân khuất bên dưới trong khi cả người lướt êm ru trên mặt nước.

“Mẹ là một cơn bão,” tôi nói, thậm chí còn mỉm cười được. “Cháu còn nhớ bồn rửa luôn đầy ắp xoong chảo, bàn bếp vương

vãi dầu ô liu và mẩu vụn bánh mì... và sàn nhà nữa! Tất cháu gần như là bị dính xuống đó. Mẹ cháu không tán thành quan điểm làm đến đâu dọn đến đấy." Tôi với cái tô gốm trên bàn bếp và lấy ra một củ hành tây. "Mặc dù vậy, đồ ăn của mẹ rất ngon."

Vào những ngày tươi tỉnh, mẹ tôi sẽ chuẩn bị các bữa ăn ba món công phu. Những tập sách dạy nấu ăn cũ sờn của Julia Child, Marcella Hazen và Pierre Franney xếp dọc trên giá sách của chúng tôi và tôi vẫn thường thấy mẹ đọc một cuốn giống cái cách tôi ngấu nghiến sách của Judy Blume.

"Cháu có lẽ là học sinh lớp năm duy nhất được ăn món bò hầm Bourguignon nhà làm và bánh chanh vào một buổi tối thứ Ba bình thường," bác Charlotte nói.

Tôi lật miếng ức gà, phần chưa rán kêu xèo xèo trên mặt chảo nóng. Tôi có thể thấy mẹ tôi lúc này, mái tóc mẹ rối bời bởi hơi nóng tỏa ra từ lò nướng, mẹ đặt nồi loảng xoảng lên bếp, vừa băm tỏi vừa hát vang. "Lại đây, Vanessa!" mẹ sẽ nói thế mỗi khi nhìn thấy tôi. Mẹ sẽ xoay tròn tôi, rồi rắc muối vào lòng bàn tay và cho vào một chiếc nồi. "Không bao giờ áp dụng nguyên xi một công thức," mẹ tôi luôn nói thế. "Hãy làm theo cảm nhận riêng của con."

Tôi biết một cơn suy sụp sẽ nhanh chóng tới sau những đêm kiểu đó, khi nhiệt huyết của mẹ tôi đã cháy cạn. Nhưng có điều gì đó thật rực rỡ trong sự tự do của mẹ; niềm vui như bão tố, không bị kiềm chế của mẹ, mặc dù nó khiến tôi hoảng sợ khi còn bé.

"Mẹ cháu rất khác biệt," bác Charlotte nói. Bác dựa khuỷu tay lên mặt bàn bếp ốp gạch xanh và chống cằm.

“Vâng” tôi nói. Tôi mừng bởi mẹ vẫn còn sống khi tôi kết hôn và, về mặt nào đó, thấy may mắn vì mẹ không còn nữa để thấy tôi đã thành ra như thế nào.

“Bây giờ cháu cũng thích nấu nướng à?” bác Charlotte hỏi. Bác đang quan sát tôi kỹ càng. Gần như là nghiên cứu tôi vậy. “Cháu trông giống mẹ quá, và giọng cháu nghe giống tới nỗi đôi khi bác nghĩ rằng mẹ cháu đang ở phòng bên cạnh...”

Tôi tự hỏi có phải trong đầu bác mang một nỗi băn khoăn không thành lời. Tình trạng của mẹ trở nên trầm trọng hơn nhiều vào những năm ba mươi tuổi. Ở tầm tuổi tôi bây giờ.

Tôi không liên lạc với bác Charlotte trong suốt cuộc hôn nhân của mình. Đó là lỗi của tôi. Tôi thậm chí còn thảm hơn cả mẹ, và tôi biết bác Charlotte không thể cứ thế nhào vào cứu giúp tôi nữa. Tôi đã vượt ngưỡng cứu được rồi. Tôi lúc này gần như không còn nhận ra nổi người phụ nữ trẻ trung, sôi nổi, tràn đầy hy vọng là tôi khi cưới Richard nữa.

Cô ta đã trở thành một thảm họa, Hillary đã nói thế. Cô ta đã đúng.

Tôi tự hỏi liệu mẹ có chịu đựng các suy nghĩ ám ảnh trong những lần lên cơn của bà không. Tôi luôn tưởng tượng tâm trí mẹ trống rỗng - tê liệt - khi mẹ bị ốm. Nhưng tôi sẽ không bao giờ biết được.

Tôi chọn trả lời câu hỏi đơn giản hơn.

“Cháu không ngại nấu nướng,” tôi nói.

Mình ghét nấu nướng, tôi nghĩ, khi hạ con dao xuống và cắt đôi củ hành gọn gàng.

Hồi Richard và tôi mới cưới, tôi không biết chút gì về chuyện bếp núc. Các bữa tối của một cô gái độc thân như tôi gồm đồ ăn Trung Quốc chế biến sẵn hoặc, nếu buồn lòng vì cái cân, một món ăn của Lean Cuisine quay trong lò vi sóng. Một vài lần, tôi bỏ luôn bữa tối và nhai tóp tép Wheat Thins và phô mai trong khi nhấm nháp một ly rượu.

Dù vậy, có một sự thỏa thuận ngầm rằng khi Richard và tôi cưới nhau, tôi sẽ nấu cho anh ta ăn vào mỗi tối. Tôi sẽ nghỉ làm, nên sự thu xếp ấy dường như càng hợp lý. Tôi quay vòng các món gà, bò, cừu và cá. Không hẳn là những bữa ăn thịnh soạn - protein, carb và rau thôi - nhưng Richard dường như tôn trọng những nỗ lực của tôi.

Ngày chúng tôi gặp bác sĩ Hoffman - ngày mà Richard biết rằng tôi đã từng mang bầu khi học đại học - là nỗ lực đầu tiên của tôi để làm một thứ gì đó đặc biệt cho anh ta.

Tôi muốn cố gắng làm dịu sự căng thẳng giữa chúng tôi, và tôi biết Richard thích đồ ăn Ấn Độ. Bởi vậy, sau khi rời khỏi văn phòng của bác sĩ Hoffman, tôi tra thực đơn làm món cừu Vindaloo, tìm cách làm có vẻ ít phức tạp nhất.

Thật buồn cười cái cách một số chi tiết nhất định lưu lại trong ký ức của tôi, như việc bánh chiếc xe đẩy siêu thị cần phải chỉnh lại, cứ kêu rít mỗi khi tôi rẽ sang một dãy mới. Tôi lang thang trong siêu thị, tìm kiếm thì là và rau mùi, cố gắng quên đi vẻ mặt Richard khi anh ta biết được tôi đã mang bầu với người đàn ông khác.

Tôi đã gọi cho Richard để nói với anh ta rằng tôi yêu anh ta, nhưng anh ta không trả lời. Sự thất vọng của anh ta - tồi tệ hơn,

ý nghĩ về chuyện anh ta bị vỡ mộng - khiến tôi buồn hơn bất cứ cuộc cãi nhau nào. Richard không la hét. Khi cáu giận, anh ta dường như co người lại cho tới khi kiểm soát lại được cảm xúc của mình. Anh ta thường không mất nhiều thời gian, nhưng tôi lo lắng lần này tôi đã ép anh ta quá mức.

Tôi nhớ khi lái xe về nhà trên những con phố yên tĩnh, chiếc sedan Mercedes mới mà Richard mua cho rù rù lướt qua những ngôi nhà kiểu thuộc địa oai vệ xây bởi chủ đầu tư đã bán cho Richard ngôi nhà của chúng tôi. Thỉnh thoảng, tôi nhìn thấy một bảo mẫu ra ngoài với một đứa trẻ, nhưng tôi chưa từng kết bạn với ai trong khu nhà chúng tôi.

Tôi đầy hy vọng khi bắt đầu nấu bữa tối. Tôi cắt thịt cừu thành các khúc bằng nhau, làm theo công thức một cách cẩn thận. Tôi nhớ ánh nắng đã chiếu xuyên qua những khung cửa sổ rộng trong phòng khách của chúng tôi như thế nào, cũng như mọi khi vào cuối ngày. Tôi tìm thấy chiếc iPod của mình và kéo xuống phần nhạc Beatles. “Back in the USSR” vang lên qua loa. Beatles luôn giúp tinh thần của tôi phấn khởi lên bởi bố tôi từng bật to nhạc của John, Paul, Ringo và George trong chiếc sedan cũ của chúng tôi khi ông đưa tôi ra ngoài ăn kem hoặc xem phim vào những lần mẹ lên cơn nhẹ, những lần chỉ kéo dài một hoặc hai ngày và không cần sự hỗ trợ của bác Charlotte.

Tôi để bản thân bay bổng tưởng tượng rằng sau khi phục vụ Richard món ăn yêu thích của anh ta, chúng tôi sẽ ôm ấp nhau trên giường và nói chuyện. Tôi sẽ không kể với anh ta mọi điều, nhưng tôi có thể thừa nhận một vài chi tiết. Thậm chí, sự tiết lộ của tôi có thể sẽ khiến chúng tôi gần nhau hơn. Tôi sẽ để anh ta

biết tôi cảm thấy hối hận kinh khủng ra sao, ước gì tôi có thể xóa đi những điều đã xảy ra và bắt đầu lại như thế nào.

Thế là tôi ở đấy, trong căn bếp tinh tế, chất đầy dao Wusthof và xoong chảo Calphalon của mình, nấu bữa tối cho người chồng mới cưới. Tôi nghĩ mình hạnh phúc, nhưng tôi tự hỏi liệu ký ức có lừa dối tôi không. Liệu nó có đem tới cho tôi món quà ảo tưởng. Tất cả chúng ta đều phủ chúng bên trên các ký ức; những màng lọc mà ta dùng để soi qua cuộc đời mình.

Tôi cố gắng áp dụng chính xác công thức, nhưng tôi bỏ qua việc mua cỏ cà ri bởi tôi không biết nó là cái gì. Và tới lúc cần cho tiểu hồi, tôi lại không tìm thấy nó, mặc dù tôi chắc chắn mình đã bỏ vào xe đẩy. Cảm xúc bình yên mong manh mà tôi cố gắng tạo ra bắt đầu tan thành mây khói. Tôi, được trao cho đủ mọi thứ, thậm chí không thể làm được một bữa ăn tử tế.

Khi mở tủ lạnh để cất sữa dừa và thấy một nửa chai Chablis, tôi chần chừ, nhìn nó chăm chú.

Richard và tôi đã thống nhất rằng tôi sẽ ngừng uống rượu, nhưng chắc chắn một vài ngụm sẽ không có hại gì. Tôi rót cho mình nửa cốc. Tôi đã quên hương vị sảng khoái đọng trên lưỡi mình thế nào.

Tôi lấy tấm trải bàn linen màu xanh và khăn ăn cùng màu từ chiếc tủ gỗ sồi lớn trong phòng ăn. Tôi xếp lên bàn bộ đồ sứ đẹp mà Hillary và George đã tặng chúng tôi làm quà cưới. Khi chúng tôi mới kết hôn, tôi đã phải tham khảo một trang web nghi thức trên mạng để biết cách sắp đặt một bàn ăn chuẩn mực. Mặc dù hay chuẩn bị các bữa ăn quá cầu kỳ, mẹ tôi lại

không quan tâm tới việc bày biện bàn; thỉnh thoảng, khi tất cả đĩa đều bị bẩn, chúng tôi dùng cả đĩa giấy.

Tôi để nến ở chính giữa bàn và bật nhạc cổ điển, lựa chọn Wagner, một trong những nhà soạn nhạc yêu thích của Richard. Sau đó, tôi ra sofa ngồi, ly rượu để bên cạnh. Tới lúc này, ngôi nhà của chúng tôi đã có thêm nhiều đồ đạc - sofa ở trong phòng khách, tác phẩm nghệ thuật tô điểm trên các bức tường, trong đó có cả bức chân dung mà bác Charlotte đã vẽ tôi khi tôi còn nhỏ, một chiếc thảm phương Đông màu xanh và đỏ rực rỡ trải trước lò sưởi - nhưng căn phòng vẫn có một chút thiếu cá tính với tôi. Giá như chúng tôi có một chiếc ghế cao trong phòng ăn, một vài món đồ chơi mềm nằm rải rác trên thảm... Tôi giữ yên tay khi nhận ra mình đang gõ móng tay lên cốc và tạo ra những tiếng động đều đặn.

Richard thường về nhà vào lúc tám rưỡi, nhưng phải sau chín giờ, tôi mới nghe tiếng chìa khóa của anh ta xoay trong cửa và tiếng chiếc cặp của anh ta đặt lên sàn nhà.

“Anh yêu,” tôi gọi. Không có câu trả lời.

“Anh ơi?” tôi thử lại.

“Đợi anh một giây,” anh ta nói.

Tôi có thể nghe thấy tiếng bước chân của anh ta đi lên cầu thang. Tôi không biết liệu mình có nên đi theo anh ta không bởi vậy, tôi ngồi nguyên ở sofa. Khi nghe thấy anh ta bắt đầu đi xuống, tôi nhìn cốc rượu của mình. Tôi chạy ra bồn rửa, vội vã tráng và đặt chiếc cốc còn ướt vào tủ, trước khi anh ta có thể nhìn thấy.

Không thể đoán được tâm trạng của anh ta. Anh ta có thể đang thất vọng về tôi, hoặc chỉ đơn giản là đã có một ngày vất vả ở chỗ làm. Richard dường như căng thẳng suốt cả tuần; tôi biết anh ta đang làm việc với một khách hàng khó tính. Trong suốt bữa tối, tôi cố gắng gợi chuyện; giọng nói vô tư lự của tôi che giấu nỗi lo lắng bên trong.

"Món này ngon," Richard nói.

"Em nhớ anh từng nói với em một lần, món cừu Vindaloo là món yêu thích của anh," tôi nói.

"Anh đã nói vậy à?" Richard hỏi, cúi đầu xúc lấy một dĩa đầy cơm.

Tôi cảm thấy bối rối. Anh ta chưa từng nói ư?

"Em xin lỗi em đã không nói với anh về.." tôi bắt đầu. Giọng tôi nhỏ dần. Tôi không thể nói ra từ đó.

Richard gật đầu. "Anh quên rồi," anh ta nói bình thản.

Tôi đã chuẩn bị tinh thần đón nhận những câu hỏi. Lời của anh ta thốt ra gần như khiến tôi thất vọng. Rốt cuộc, có lẽ tôi đã muốn chia sẻ với anh ta phần đời đó của mình.

"Vâng," là tất cả những gì tôi nói.

Khi dọn bàn, tôi phát hiện một nửa đĩa của anh ta vẫn còn đầy. Tới lúc tôi dọn dẹp xong, Richard đã ngủ rồi. Tôi cuộn người nằm cạnh anh ta, nghe tiếng thở đều đều của anh ta, cho tới khi tôi cũng dần thiếp đi.

Buổi sáng hôm sau, Richard tới văn phòng khá sớm. Giữa ngày, khi tôi đang ở tiệm cắt tóc để nhuộm hightlight, điện thoại của tôi reo báo có email gửi tới từ một viện ẩm thực Pháp địa phương.

Tin nhắn viết: *Ma Cherie. Je t'aime. Richard. (Em yêu. Anh yêu em. Richard)*. Khi mở file đính kèm, tôi nhìn thấy một phiếu quà tặng cho mười buổi học nấu ăn.

"Cháu yêu?" Giọng của bác Charlotte đầy lo lắng.

Tôi dụi mắt và chỉ về phía chiếc thớt. "Do hành thôi," tôi nói. Mặc dù vậy, tôi không chắc rằng bác tin tôi không.

Sau bữa tối, bác Charlotte đi ngủ sớm và tôi lau dọn bếp. Sau đó, tôi quay về phòng và lắng nghe tiếng động của căn hộ cũ kỹ dần chìm vào bóng đêm - tiếng o o bất ngờ của tủ lạnh, cánh cửa đóng sập ở tầng dưới. Giấc ngủ giờ thật khó đến, như thể trong suốt những tháng ngày lạc lối tôi đã ngủ nhiều tới mức đủ ức chế nhịp sinh học tự nhiên của mình.

Tâm trí tôi lang thang sang chủ đề của podcast gần đây: Nỗi ám ảnh.

"Gene của chúng ta không phải là định mệnh của chúng ta," người nói khẳng định. Nhưng ông ta thừa nhận sự nghiện ngập có tính di truyền.

Tôi nghĩ về những sự tàn phá mà mẹ đã để lại.

Tôi nghĩ về cách mà mẹ bấm móng vào lòng bàn tay mỗi khi bị kích động.

Và, như mọi khi, tôi nghĩ về mẹ.

Trong đầu tôi bắt đầu hình thành một kế hoạch. Hoặc có lẽ nó đã ở đó từ lâu, chờ đợi tôi với tới nó. Đủ mạnh mẽ để thực hiện nó.

Tôi lại nhìn thấy cô ấy, cúi xuống để vuốt đầu chú chó nhỏ trên đường đi. Tôi nhìn thấy cô ấy vắt tréo đôi chân thon và nghiêng tới Richard ở quán bar - bar *của chúng tôi*. Và tôi nhìn

thấy cô ấy vào ngày tôi tới văn phòng anh ta với ý định khiến anh ta bất ngờ vào bữa trưa, hồi chúng tôi vẫn còn kết hôn. Hai người họ đang đi khỏi tòa nhà. Cô ấy mặc một chiếc váy màu hồng. Tay anh ta chạm nhẹ vào phần eo sau lưng cô ấy khi anh ta để cô ra khỏi cửa trước. *Cô ấy là của tôi,* cử chỉ ấy dường như nói điều đó.

Anh ta từng chạm vào tôi giống như thế. Tôi từng nói với anh ta rằng tôi yêu cảm giác gợi cảm, tinh tế của ngón tay anh ta ở đó.

Tôi ngồi dậy, di chuyển nhẹ nhàng trong bóng tối, lấy điện thoại trả trước và laptop từ ngăn dưới cùng của tủ đồ.

Richard không thể kết hôn lần nữa.

Tôi bắt đầu công việc chuẩn bị. Lần tiếp theo nhìn thấy cô ấy, tôi sẽ sẵn sàng.

CHƯƠNG 11

Nellie nằm trong bóng tối, lắng nghe âm thanh thành phố vọng qua những chấn song của khung cửa sổ đang mở. Một tiếng còi; tiếng gào lời bài hát "YMCA"; còi báo động của ô tô rền rĩ từ xa.

Khu ngoại ô dường như quá yên tĩnh.

Sam đã ra khỏi nhà vài tiếng trước, nhưng Nellie quyết định ở lại. Nếu Richard gọi, cô muốn có mặt ở nhà. Ngoài ra, sự xáo động trong hai mươi tư giờ qua khiến cô thấy kiệt sức.

Khi cô từ Learning Ladder về tới nhà, cô và Sam đã đắp mặt nạ tảo biển màu xanh cô ban trong khi chờ đồ ăn Trung Quốc tới - sườn lợn, há cảo nhân thịt lợn, gà chua ngọt và, dưới áp lực ăn kiêng cho đám cưới của Nellie, gạo lứt.

"Cậu trông giống như thành viên bị loại khỏi *Blue Man Group*[*] vậy," Sam nói khi cô xoa kem mặt nạ lên má của Nellie.

"Cậu thì trông giống Xì Trum gợi cảm," Nellie đáp lời.

Sau những căng thẳng vào buổi sáng và mối đe dọa không thể giải thích mà cô cảm thấy ở trường, được cười đùa với Sam thật quá tuyệt.

Nellie đã lấy những chiếc nĩa nhựa từ ngăn kéo bên cạnh bồn rửa, nơi cũng nhét đầy các túi tương ớt, mù tạc và những chiếc khăn ăn không đồng bộ. "Tối nay, tớ sẽ dùng dao nĩa xịn,"

cô nói. Cô nhận ra rằng đây có thể sẽ là bữa cuối họ ăn cùng nhau trước đám cưới.

Khi thức ăn tới, họ rửa sạch lớp mặt nạ. "Lãng phí mười đô," Sam tuyên bố khi cô kiểm tra làn da của mình. Sau đó, họ ngồi ra sofa và bắt đầu ăn, buôn về mọi thứ trừ điều đang thực sự ở trong đầu của Nellie.

"Năm ngoái, nhà Straub đã tặng Barbara một chiếc túi Coach sau lễ tốt nghiệp," Sam nói. "Cậu nghĩ xem liệu tớ có được một thứ gì đó tốt không?"

"Hy vọng là vậy," Nellie nói. Richard đã tặng cô một chiếc túi Valentino vào tuần trước sau khi anh nhận thấy một vết mực trên chiếc túi cô thường dùng. Nó vẫn ở dưới giường cô trong lớp bọc bảo vệ; không đời nào cô mạo hiểm để một đứa trẻ dây màu vẽ lên đó. Cô không nhắc về chiếc túi với Sam.

"Cậu có chắc không muốn đi cùng mình?" Sam hỏi khi cô mặc chiếc quần jean AG của Nellie.

"Mình vẫn chưa thấy khỏe hẳn sau buổi tối qua."

Nellie muốn Sam ở lại xem một bộ phim với cô, nhưng cô biết Sam phải duy trì những mối quan hệ bạn bè khác của cô ấy. Dù sao thì, một tuần nữa là Nellie sẽ chuyển đi.

Nellie định gọi cho mẹ, nhưng những cuộc nói chuyện của họ thường khiến Nellie cảm thấy hơi căng thẳng. Mẹ cô mới gặp Richard một lần duy nhất, và bà lập tức quan tâm tới sự khác biệt tuổi tác. "Cậu ta đã có thời gian để nổi loạn, đi đây đó và *tận hưởng cuộc sống*," bà nói với Nellie. "Con không muốn làm như vậy trước khi ổn định sao?" Khi Nellie trả lời rằng cô muốn đi du lịch và *tận hưởng cuộc sống* với Richard, mẹ cô nhún vai.

“Được thôi, con yêu,” bà nói, nhưng dường như bà chưa bị thuyết phục hoàn toàn.

Bây giờ đã quá nửa đêm nhưng Sam vẫn ở bên ngoài; có thể với một người bạn trai mới, hoặc có thể với một người cũ.

Bất chấp cảm giác kiệt sức và các cách thức mà cô đã thử trà hoa cúc và loại nhạc thiền yêu thích - cô vẫn ngóng tiếng chìa khóa của Sam lạch cạch trong ổ. Cô tự hỏi tại sao những buổi tối người ta cần ngủ nhất thì lại luôn khó chợp mắt.

Cô thấy những suy nghĩ của mình quay về người bạn gái cũ của Richard. Trước đó, khi cô ở Duane Reade để lựa mặt nạ đắp mặt, cô đứng xếp hàng phía sau một người phụ nữ đang nói chuyện điện thoại, lên kế hoạch gặp ai đó vào bữa tối. Người phụ nữ nhỏ nhắn và thanh mảnh theo kiểu người chăm tập yoga, và tiếng cười của cô ta giòn giã vang lên suốt cuộc gọi. Cô ta có phải mẫu người của Richard không?

Điện thoại của Nellie đang nằm trong tầm với trên chiếc bàn đầu giường. Cô dán mắt vào nó, lên tinh thần phòng trường hợp lại có thêm một cuộc điện thoại cúp máy phá rối khác. Càng về khuya, sự im lặng của màn đêm dường như đáng sợ hơn, như thể đang chế giễu cô. Cuối cùng, cô ngồi dậy và đi về phía tủ ngăn kéo. Moogie, chú chó nhồi bông từ thuở ấu thơ của cô để trên đó, nghiêng sang một bên, bộ lông trắng xám của nó đã sờn nhưng vẫn còn mềm mại. Mặc dù cảm thấy mình thật ngốc nghếch, cô vẫn cầm nó lên và đem vào giường với mình.

Cô ngủ được một chút, nhưng vào lúc sáu giờ sáng, tiếng khoan vang lên ngay bên ngoài căn hộ của cô. Cô loạng choạng

ra khỏi giường và đóng cửa sổ lại, nhưng tiếng khoan rè rè vẫn tiếp tục.

“Tắt cái thứ chết tiệt kia đi,” người hàng xóm của Nellie gầm lên, lời của ông ta vọng qua lò sưởi.

Cô lấy gối che đầu, nhưng vô ích.

Cô tắm một lúc lâu, xoay đầu để làm giảm cơn đau ở cổ, sau đó mặc chiếc áo choàng tắm và lục lọi tủ để tìm chiếc váy xanh nhạt điểm những bông hoa nhí màu vàng - chiếc áo hoàn hảo cho buổi lễ tốt nghiệp - nhưng rồi nhớ ra rằng nó vẫn còn ở chỗ giặt khô, cùng với nửa tá đồ khác.

Đi lấy quần áo nằm trong danh sách những việc phải làm mà cô viết nguệch ngoạc ở phía sau tờ lịch hoạt động của lớp tập xe đạp trong nhà, cùng với *chuyển sách tới khoang để đồ của Richard, mua bikini* sau khi *đổi địa chỉ nhận thư ở bưu điện*. Và cô cũng chưa tới lớp tập xe đạp trong nhà tháng này.

Điện thoại của cô kêu vào bảy giờ đúng.

“Tớ được nhận đóng một quảng cáo chất khử mùi. Tớ là Cô gái mồ hôi số 3!”

"Josie à?" Nellie hỏi.

“Tớ xin lỗi, tớ xin lỗi, tớ không muốn gọi điện sớm như vậy, nhưng tớ đã thử gọi cho những người khác. Margot có thể làm nửa ca đầu cho tớ,” Josie nói. “Tớ chỉ cần ai nhận làm lúc hai giờ.”

“Ồ, tớ...” Nellie lên tiếng.

“Tớ sẽ có lời thoại!” Josie kêu lên. “Tớ có thể có thẻ Hiệp hội diễn viên sau vụ này!”

Có quá nhiều lý do để Nellie từ chối. Buổi lễ tốt nghiệp sẽ không kết thúc trước một giờ. Cô vẫn còn phải đóng gói đồ đạc của mình. Và tối nay là bữa ăn cùng Richard và Maureen.

Nhưng Josie thực sự là một người bạn tốt. Và cô ấy đã cố gắng lấy thẻ Hiệp hội diễn viên hai năm qua.

"Được, được rồi, chúc may mắn," Nellie nói. "Hay phải nói cố lên nhỉ?"

Josie cười to. "Yêu cậu!" cô gào lên.

Nellie xoa hai bên thái dương. Một cơn đau đầu âm ỉ bắt đầu gây khó chịu.

Cô mở laptop và tự gửi cho mình một email với dòng tiêu đề: PHẢI LÀM!!!!!!

Giặt khô, đóng gói sách, Gibson lúc 2h, Maureen lúc 7h, cô viết.

Một tiếng chuông báo hiệu cô có các tin nhắn mới đang chờ: Linda, nhắc nhở các giáo viên tới sớm để sắp xếp cho lễ tốt nghiệp. Một người chị em trong hội nữ sinh cũ, Leslie, vẫn còn sống ở Florida, chúc mừng cô đính hôn. Nellie dừng lại, rồi xóa luôn email đó mà không trả lời. Bác của cô hỏi liệu Nellie có cần giúp đỡ gì khi đám cưới tới gần. Một thông báo rằng khoản đóng góp từ thiện hằng tháng đã được tự động trừ vào tài khoản của cô. Rồi còn có email từ người chụp ảnh đám cưới.

Tôi sẽ trả lại tiền đặt cọc hoặc cô có định sẽ sắp xếp lại lịch không? anh ta viết.

Nellie cau mày, cô không hiểu gì cả. Cô với lấy điện thoại và bấm số điện thoại phía dưới thư của anh ta.

Người thợ ảnh nhấc máy sau tiếng chuông thứ ba, nghe có vẻ ngái ngủ.

“Chờ đã,” anh ta nói khi cô hỏi về email đó. “Đợi tôi vào văn phòng đã.”

Cô có thể nghe thấy tiếng bước chân của anh ta, rồi tiếng giấy sột soạt.

“Phải,” thợ ảnh nói. “Ở đây có tin nhắn. Chúng tôi nhận được một cuộc gọi vào tuần trước báo rằng đám cưới bị hoãn.”

“Cái gì?” Nellie bắt đầu rảo bước trong căn phòng nhỏ của cô, đi qua đi lại quanh chiếc váy cưới. “Ai gọi cơ?”

“Trợ lý của tôi nhận tin nhắn,” thợ ảnh nói. “Cô ấy nói với tôi là cô gọi.”

“Tôi không hề gọi! Và chúng tôi không hề thay đổi ngày cưới!” Nellie phản đối, ngồi sụp xuống giường.

“Tôi xin lỗi, nhưng cô ấy làm việc với tôi gần hai năm rồi và chuyện như thế này chưa từng xảy ra trước đó.”

Cả cô và Richard mong muốn một đám cưới thân mật với danh sách khách hạn chế. “Nếu chúng ta tổ chức ở New York, anh sẽ phải mời tất cả đồng nghiệp,” Richard nói. Anh tìm thấy một resort hấp dẫn ở Florida, không xa nhà mẹ của cô - một tòa nhà với các cột trụ trắng, nhìn ra biển, bao quanh bởi những hàng cọ và các cây râm bụt cam và đỏ - và anh sẽ trả toàn bộ chi phí, gồm cả phòng cho khách nghỉ lại, thức ăn, và rượu nữa. Anh thậm chí chi cả tiền vé máy bay cho Sam, Josie và Marnie.

Khi họ xem website của nhiếp ảnh gia, Richard ngưỡng mộ những tấm ảnh mang phong cách phóng sự. “Ai cũng chụp các bức hình tạo dáng cứng đơ,” Richard nói. “Còn người này ghi lại được cảm xúc.”

Cô đã tiết kiệm tiền nhiều tuần, muốn những bức ảnh sẽ là quà cưới của cô dành tặng anh.

“Nghe này.” cô nói. Giọng cô cao lên mỗi khi cô chuẩn bị trào nước mắt. Có thể resort tìm được người chụp ảnh khác, nhưng sẽ không được như vậy. “Tôi không có ý gây khó dễ, nhưng đây rõ ràng là lỗi của anh.”

“Tôi đang xem kỹ lại tin nhắn đây,” thợ ảnh nói. “Nhưng chờ đã, để tôi kiểm tra một thứ. Buổi lễ của cô vào lúc mấy giờ nhỉ?”

“Bốn giờ. Chúng tôi cũng sẽ chụp ảnh trước đó,” Nellie nói.

“Chà, tôi đã nhận lịch chụp một chỗ khác vào lúc ba giờ,” thợ ảnh nói. “Nhưng tôi sẽ giải quyết được. Đó là buổi chụp chân dung cho lễ đính hôn nên tôi chắc họ sẽ không bận tâm phải chuyển lên sớm khoảng một giờ đâu.”

“Cảm ơn,” Nellie thở phào.

“Nào, tôi hiểu mà, đó là ngày cưới của cô. Tất cả mọi thứ phải hoàn hảo.”

Tay cô run run khi gác máy. Nellie cho rằng người trợ lý chắc hẳn đã làm hỏng việc và tay thợ ảnh phải sửa sai cho cô ta. Cô ta có thể nhầm buổi lễ của họ với một cặp khác. Nhưng nếu thợ ảnh không email báo, những bức hình mờ tịt chụp bằng chiếc máy ảnh của mẹ cô có thể sẽ là những tấm ảnh duy nhất mà họ có.

Cậu thợ ảnh nói đúng, cô nghĩ. Tất cả mọi thứ phải hoàn hảo.

Tất cả mọi thứ sẽ hoàn hảo. Ngoại trừ... Cô đi về ngăn kéo trên cùng của tủ đồ và lấy ra một cái túi vải satin nhỏ chứa chiếc khăn tay màu xanh nhạt có chữ lồng. Nó là của bố cô và vì

bố không còn có thể dẫn cô bước vào lễ đường, Nellie dự định buộc chiếc khăn quanh bó hoa của mình. Cô muốn cảm thấy sự có mặt của ông trong hành trình mang tính biểu tượng này.

Bố cô là một người đàn ông cứng rắn. Ông không khóc ngay cả khi ông nói với cô về căn bệnh ung thư đại tràng của ông. Nhưng khi Nellie tốt nghiệp trung học cơ sở, cô nhìn thấy đôi mắt của ông ướt. "Bố nghĩ về tất cả những điều mình sẽ bỏ lỡ ông nói. Ông hôn lên đỉnh đầu cô, và rồi làn nước liền biến mất khỏi mắt ông, như sương sớm tan đi dưới ánh mặt trời. Sáu tháng sau, ông cũng ra đi.

Nellie vuốt thẳng chiếc khăn tay mềm mại, lùa nó qua những ngón tay. Cô ước gì bố có thể gặp Richard. Ông sẽ chấp thuận, cô chắc chắn là vậy. "Con làm tốt lắm," bố sẽ nói thế. "Con làm tốt lắm."

Cô đưa khăn tay chạm lên má, rồi cất nó lại vào chiếc túi nhỏ.

Cô kiểm tra đồng hồ trên chiếc lò nướng ở bếp. Cửa hàng giặt khô sẽ mở lúc chín giờ; buổi lễ tốt nghiệp lúc mười giờ. Nếu cô đi ngay lúc này, cô sẽ vừa kịp thời gian để lấy chiếc váy hoa, thay đồ, và tới trường để chuẩn bị.

Nellie dựa vào quầy bar, đợi Chris pha chế xong dirty martini cho bàn 31, nơi một nhóm luật sư đang ăn mừng sinh nhật. Cô bồn chồn xoay chiếc vòng mới ở cổ tay. Chuỗi hạt dày dặn sáng màu thắt lại bằng một nút thắt vụng về. Jonah đã tặng nó cho cô ở buổi tốt nghiệp.

Đó là lượt thứ ba ở bàn của cô, và giờ đã gần sáu giờ - thời điểm mà cô dự định về. Nellie không nói với Richard rằng cô đang làm thay ca cho Josie và cô không thể tới gặp Maureen muộn.

Lúc đầu, khách ở nhà hàng khá thưa. Cô đã nói chuyện với một đôi vợ chồng tóc bạc phơ tới từ Ohio, giới thiệu họ một nơi bán bánh vòng bagel ngon và gợi ý họ đi xem một buổi triển lãm mới ở Met. Họ lấy ra những bức ảnh của năm người cháu, và kể rằng đứa bé nhất gặp khó khăn với việc đọc, bởi vậy, Nellie đã ghi lại một loạt những cuốn sách có thể giúp ích.

"Cô thật tuyệt vời," người phụ nữ nói, nhét mẩu giấy vào trong túi. Nellie để ý thấy chiếc nhẫn vàng trên tay trái của bà và tự hỏi cảm giác ấy sẽ như thế nào, hàng thập kỷ sau này, khi có những bức ảnh chụp các cháu của mình để khoe với những người mới quen. Tới lúc đó, chiếc nhẫn đính hôn chắc chắn sẽ có cảm giác như thể là một phần của cô, ăn sâu vào da thịt cô, hơn là một vật thể mới và nặng trên ngón tay.

Nhưng về cuối ca làm của cô, nhà hàng chật cứng những nhóm người hai mươi mấy, ba mươi mấy tuổi dường như luôn từ chỗ làm tới thẳng đây để ồn ào.

"Cậu có thể khóa sổ bàn của tớ được không?" Nellie hỏi Jim, một người phục vụ khác, khi anh đi ngang quầy bar.

"Cậu còn bao nhiêu khách nữa?" anh hỏi.

"Bốn," cô nói. "Họ không muốn ăn, họ chỉ đang ngồi thôi."

"Chết tiệt, giờ tớ đang bận ngập mặt," Jim nói. "Chờ tớ thêm chút nhé?"

Cô nhìn lại đồng hồ. Cô đang mong về nhà tắm rửa và mặc chiếc váy đen đục lỗ. Cô luôn có mùi giống như khoai tây chiên sau khi rời Gibson. Nhưng bây giờ, cô sẽ phải mặc lại chiếc váy hoa mùa hè mà cô đã mặc trong lễ tốt nghiệp.

Cô đang định nhấc chiếc khay đựng dirty martini dành cho bàn của các luật sư thì một ai đó choàng tay qua vai cô. Cô quay lại và thấy một thanh niên cao lớn, có lẽ chỉ vừa bước sang tuổi hai mươi mốt đứng sát gần cô. Anh ta đi cùng một vài người bạn, những người phát ra bầu năng lượng bùng nổ như các vận động viên trước một trận đấu lớn. Thông thường, các nhóm nam thanh niên là khách hàng yêu thích của cô; không giống phụ nữ, họ không bao giờ yêu cầu tách hóa đơn, và họ cũng bo cho cô khá nhiều.

'Làm thế nào để chúng tôi đi vào khu vực *của cô*?" anh ta hỏi.

Anh ta mặc một chiếc áo phông Sigma Chi. Các chữ cái Hy Lạp rất gần với mặt cô. Cô tránh mắt đi chỗ khác ngay.

"Xin lỗi, nhưng vài phút nữa là tôi nghỉ rồi," Nellie đáp, vội luồn xuống phía dưới tay anh ta để thoát đi.

Khi cô lấy đồ uống và quay đi, cô nghe một trong số những gã đó nói, "Nếu tao không thể vào được khu vực của cô ta, làm sao tao vào được trong quần cô ta đây?"

Cô lóng ngóng với chiếc khay và nó trôi tuột, đổ rượu gin và nước ô liu lên người cô. Cốc rơi loảng xoảng xuống sàn nhà và những gã thanh niên phá lên cười khoái trá.

"Khốn nạn thật!" Nellie kêu lên, lau mặt bằng tay áo.

"Thi áo ai ướt hơn nào!" một gã huýt sáo chế giễu.

“Yên nào, các cậu, Jim nói với những gã thanh niên. “Cậu ổn chứ. Tớ vừa định tới để nói là tớ sẽ làm phần của cậu.”

“Tớ ổn,” Nellie đáp. Một người dọn bàn tiến tới cùng chiếc chổi còn cô vội vã ra sau quầy, kéo chiếc áo ướt ra xa ngực. Cô vớ lấy chiếc túi đựng đồ tập và đi vào trong nhà vệ sinh, cởi quần áo ra và lau người bằng một đống giấy ăn. Cô thấm ướt một chiếc khăn giấy khác và lau người kỹ hết mức, rồi lấy trong túi ra chiếc váy hoa. Nó hơi nhàu nát, nhưng ít nhất cũng còn sạch.

Cô nhìn chằm chằm vào hình ảnh của mình trong gương, không thấy đôi má ửng đỏ và mái tóc rối tung.

Cô nhìn thấy bản thân mình ở tuổi hai mươi mốt, thức dậy ở ngôi nhà của hội nữ sinh vào buổi sáng sau khi tất cả mọi thứ đã thay đổi: Họng cô đau rát vì khóc, cơ thể cô run rẩy dù mặc bộ đồ ngủ ấm áp và đắp chăn.

Cô ra khỏi nhà tắm, dự định đi vòng ra xa những tên khốn kiếp đó.

Chúng đang tụ tập thành vòng tròn ở quầy bar, cầm các chai bia, cười khả ố.

“Ôi, chúng tôi không muốn làm cô bỏ đi,” một gã nói. “Hôn làm lành nhé?” Hắn dang tay ra. Lưng hắn xoay về phía quầy bar, cũng như những gã còn lại - có lẽ để chúng có thể liếc mắt tán tỉnh các phụ nữ khác trong căn phòng.

Nellie trừng trừng nhìn hắn, muốn ném một cái chai vào mặt hắn. Tại sao không? Làm thế thì cô cũng có bị sa thải đâu.

Nhưng khi cô tiến lại gần hơn, cô nhận thấy một thứ trên quầy bar, ngay phía sau hắn.

“Được thôi,” cô ngọt ngào nói. “Tôi sẽ ôm anh một cái.”

Nellie thả chiếc túi đựng đồ tập lên quầy bar, rồi rướn tới và chịu đựng cảm giác cơ thể hắn áp sát người cô.

“Một buổi tối vui vẻ nhé, các chàng trai,” cô nói, lấy đồ của mình.

Cô nhanh chóng bắt một chiếc taxi. Khi đã yên vị phía sau xe, cô mở chiếc ví da mỏng đựng thẻ mà cô đã nẫng khi lấy chiếc túi đựng đồ tập khỏi quầy bar. Chiếc ví có mép thẻ tín dụng lộ ra.

Sau khi qua một tòa nhà, lúc xe taxi dừng đèn đỏ, cô bình thản thả chiếc ví ra ngoài cửa sổ, ở một nút giao đông đúc.

CHƯƠNG 12

"Cháu ở Saks về à?" bác Charlotte hỏi khi tôi về đến nhà. "Chẳng hiểu sao bác lại nghĩ hôm nay cháu nghỉ... dù sao thì, có một gói bưu kiện do FedEx chuyển tới. Bác đặt nó trong phòng cháu."

"Thật ạ?" tôi nói, giả bộ quan tâm đồng thời bỏ qua câu hỏi của bác. Hôm nay tôi không đi làm. "Cháu không đặt mua cái gì cả."

Bác Charlotte đang đứng trên một chiếc ghế cao ở bếp, sắp lại tủ kệ. Bác bước xuống, đặt những chiếc bát và cốc mà bác đang sắp xếp thành dãy dài trên bàn bếp.

"Là của Richard gửi," bác nói. "Bác nhìn thấy tên cậu ta trên địa chỉ gửi trả về và bác đã ký nhận."

Bác chăm chú nhìn tôi, chờ đợi phản ứng. Tôi giữ nét mặt bình thản.

"Có thể chỉ là vài thứ mà cháu bỏ lại," tôi nói. Bác không thể biết tôi cảm thấy thế nào về Richard và việc anh ta đính hôn. Tôi không muốn sau đó bác trách cứ bản thân vì đã không thể làm nhiều hơn để giúp đỡ tôi.

"Cháu mua một ít salad cho bữa tối," tôi nói, giơ lên chiếc túi giấy trắng trang trí chữ đen và hình rau củ nhảy múa. Tôi đã nguyện sẽ nỗ lực hơn nữa. Ngoài ra, Chop't cũng tiện đường về.

"Cháu sẽ cho những thứ này vào trong tủ lạnh rồi đi thay đồ," tôi nói. Tôi nôn nóng được mở chiếc hộp.

Gói bưu kiện nằm chờ trên giường của tôi. Tay tôi bắt đầu run rẩy khi tôi nhìn thấy những chữ và số viết in hoa nắn nót. Richard thường để lại tin nhắn cho tôi bằng chữ viết tay này gần như mỗi ngày trước khi đi làm: *Em thật đẹp khi em ngủ.* Hoặc, *Anh không thể chờ được làm tình với em đêm nay.*

Nội dung của các tin nhắn thay đổi theo thời gian. *Cố gắng tập luyện một chút vào hôm nay, em yêu. Thế sẽ giúp em cảm thấy tốt hơn.* Và, gần cuối cuộc hôn nhân của chúng tôi, tin nhắn đã được thay thế bằng email: *Anh vừa gọi cho em mà em không trả lời. Em lại ngủ à? Chúng ta cần nói về chuyện này tối nay.*

Tôi dùng kéo rạch xuyên qua lớp băng dính bao quanh hộp và mở quá khứ của mình.

Album đám cưới của chúng tôi ở trên cùng. Tôi dỡ món đồ kỷ niệm bọc vải satin khá nặng ấy lên. Phía dưới, tôi nhìn thấy một số bộ quần áo của tôi, được gập gọn gàng. Khi rời đi, tôi chủ yếu mang quần áo ấm. Richard đã gửi các bộ dành cho mùa hè. Anh ta đã chọn được những bộ luôn khiến tôi trông đẹp nhất.

Phía dưới cùng là một hộp nữ trang màu đen. Tôi mở nó ra và thấy một chiếc choker kim cương. Đó là chiếc vòng tôi không bao giờ muốn đeo, bởi Richard đã tặng tôi sau một trong những cuộc cãi vã tồi tệ nhất của hai chúng tôi.

Tất nhiên đây không phải là tất cả những gì tôi bỏ lại. Richard có thể đã quyên góp các đồ còn lại của tôi cho quỹ từ thiện.

Anh ta biết tôi không quan tâm nhiều đến quần áo. Những thứ anh ta thực sự muốn tôi giữ là album ảnh và vòng cổ. Nhưng tại sao?

Không có tin nhắn nào trong hộp.

Nhưng tôi nhận ra là anh ta gửi cho tôi một thông điệp qua các món đồ bên trong.

Tôi mở album và nhìn chòng chọc vào người phụ nữ trẻ trong chiếc váy ren dài, mỉm cười nhìn Richard. Tôi gần như không nhận ra chính mình; như thể tôi đang nhìn vào hình ảnh của một con người khác.

Tôi tự hỏi liệu cô vợ chưa cưới mới kia có đổi sang họ anh ta: Thompson. Đó vẫn là họ của tôi.

Tôi nhìn thấy cô ấy ngước lên nhìn Richard khi mục sư gắn kết họ. Cô ấy rạng rỡ. Liệu anh ta có thoáng nghĩ tới tôi, và nhớ tôi đã trông như thế nào vào khoảnh khắc đó, trước khi anh ta đẩy ký ức ấy đi? Có khi nào anh ta từng vô tình gọi cô ấy bằng tên tôi? Họ có nói về tôi, cả hai người ấy, khi họ âu yếm nhau trên giường?

Tôi nhặt cuốn album lên và ném nó bay vèo sang phía bên kia phòng. Nó để lại một vết trên tường trước khi rơi đánh thịch xuống sàn. Cả cơ thể tôi run lên.

Tôi đã khoác lên một vai diễn với bác Charlotte. Nhưng chiếc áo ấy không thể ngụy trang lâu hơn nữa cho con người mà tôi đã biến thành.

Tôi nghĩ tới cửa hàng rượu ở dưới phố. Tôi có thể mua một hoặc hai chai. Rượu có thể giúp làm dịu cơn thịnh nộ trong tôi.

Tôi nhét chiếc hộp vào trong tủ quần áo, nhưng bây giờ tôi đang tưởng tượng Richard nâng cằm cô ấy và cài móc chiếc choker quanh cổ cô, rồi vươn ra để hôn cô. Tôi không chịu đựng

được hình ảnh đôi môi của anh ta trên miệng cô ấy, tay anh ta trên người cô ấy.

Thời gian của tôi đang gần hết.

Tôi cần gặp cô ấy. Hôm nay, tôi chờ bên ngoài căn hộ của cô ấy hàng giờ liền, nhưng cô ấy không hề xuất hiện.

Cô ấy sợ ư? tôi tự hỏi. Có phải cô ấy cảm nhận được điều gì đó đang tới?

Tôi quyết định cho phép bản thân uống một chai rượu cuối cùng. Tôi sẽ uống và kiểm tra lại kế hoạch của mình. Nhưng tôi lựa chọn làm một việc trước khi xuống cửa hàng rượu. Và, thật kỳ diệu, nhờ có hành động đơn giản này, một cơ hội không ngờ đã tới với tôi.

Tôi quyết định gọi cho Maureen. Sau tất cả những năm tháng qua, chị ta là người mà Richard gần gũi nhất.

Đã lâu rồi chúng tôi không nói chuyện. Quan hệ của chúng tôi khởi đầu khá dễ chịu, nhưng trong suốt cuộc hôn nhân của tôi với em trai chị ta, cảm xúc của chị ta dành cho tôi dường như thay đổi. Chị ta trở nên xa cách. Tôi chắc rằng Richard đã giãi bày tâm sự với chị ta. Không có gì ngạc nhiên khi chị ta thận trọng với tôi.

Nhưng trước đó, tôi đã cố gắng tạo ra một mối quan hệ độc lập với chị ta. Richard dường như xem trọng việc hai chúng tôi thân thiết nhau. Bởi vậy, tôi gọi cho chị ta một hoặc hai tuần một lần. Nhưng chúng tôi nhanh chóng hết chuyện để nói. Maureen có bằng tiến sĩ và tham gia giải chạy Boston Marathon vào mỗi mùa xuân. Chị ta rất hiếm khi uống rượu, chỉ nhấp một ly champagne vào các dịp đặc biệt, và chị ta dậy lúc năm

giờ sáng để tập piano, nhạc cụ mà chị ta bắt đầu chơi khi đã trưởng thành.

Không lâu sau khi chúng tôi cưới, tôi tham gia cùng Maureen và Richard trong những kỳ trượt tuyết hằng năm mà họ tổ chức vào sinh nhật của chị. Họ dễ dàng lao xuống các đường trượt dốc và hẹp, còn tôi thì chỉ giữ chân họ. Cuối cùng tôi rời các con dốc vào giờ trưa và cuộn tròn bên lò sưởi với một cốc whiskey nóng cho tới khi họ trở về, má đỏ hồng và phấn khởi, đón tôi đi ăn tối. Họ luôn mời tôi đi cùng, nhưng tôi không bao giờ tham gia với họ sau chuyến đi đầu tiên đó, mà ở nhà trong khi họ đi Aspen hoặc Vail và Thụy Sĩ, vào sinh nhật thứ 45 của Maureen.

Giờ, tôi bấm số điện thoại di động của chị ta và chị ta trả lời sau tiếng chuông thứ ba.

"Chờ một giây," chị ta nói, rồi tôi nghe thấy tiếng nói loáng thoáng: "Làm ơn tới phố 92 giao với Lexington. "

Vậy là chị ta đã đến thành phố; chị ta hay tới đây vào mùa hè để giảng một khóa ở Columbia.

"Vanessa à?" chị ta nói. "Em thế nào?"

Giọng chị ta thận trọng. Không bộc lộ cảm xúc.

"Em ổn," tôi nói dối. "Còn chị?"

"Tốt," chị ta nói.

Một trong những chương trình podcast của tôi có kể về một thí nghiệm tâm lý, trong đó người nghiên cứu cho chạy một loạt những gương mặt khác nhau trên màn hình chiếu và các sinh viên phải nhanh chóng xác định những biểu cảm được thể hiện. Kết quả thật bất ngờ. Chưa đầy một giây, không có gợi ý

nào ngoài những gương mặt thoáng qua, gần như tất cả mọi người đều có thể phân biệt giữa kinh tởm, sợ hãi, ngạc nhiên và vui sướng. Nhưng tôi luôn nghĩ giọng nói cũng tiết lộ nhiều như biểu cảm gương mặt, rằng não của chúng ta có khả năng giải mã và phân loại phần lớn các sắc thái tinh tế trong giọng nói.

Maureen không muốn dây dưa tới tôi. Chị ta sẽ nhanh chóng kết thúc cuộc gọi.

"Em chỉ đang tự hỏi," tôi nói. "Liệu ngày mai chúng ta có thể gặp nhau ăn trưa? Hoặc uống cà phê?"

Maureen thốt lên. "Chị hiện giờ đang hơi bận."

"Em có thể tới chỗ chị," tôi tiếp tục. "Em đang băn khoăn... Đám cưới. Liệu Richard..."

Chị ta cắt ngang lời tôi. "Vanessa. Richard đã bước tiếp. Em cần làm điều tương tự."

Tôi cố gắng lần nữa. "Em chỉ cần..."

"Xin hãy dừng lại. Dừng lại đi. Richard nói với chị rằng em gọi suốt cả ngày... Chị biết, em thất vọng vì mọi chuyện giữa hai em kết thúc. Nhưng cậu ấy là em trai chị."

"Chị đã gặp cô ấy chưa?" tôi buột miệng. "Anh ấy không thể cưới cô ấy. Anh ấy không yêu cô ấy, anh ấy không thể..."

"Chị đồng ý là chuyện này rất đột ngột," giọng Maureen có vẻ tử tế hơn khi nói tiếp. "Và chị biết thật khó khi thấy cậu ấy ở bên một người phụ nữ khác. Khi nghĩ tới chuyện cậu ấy ở với bất cứ ai ngoài mình. Nhưng Richard đã bước tiếp."

Và sợi dây sờn rách cuối cùng kết nối tôi với Richard bị cắt đứt bởi tiếng ngắt điện thoại.

Tôi đứng đó, cảm thấy chết lặng. Maureen luôn luôn bảo vệ Richard. Tôi tự hỏi liệu chị ta có làm bạn với cô dâu mới của anh ta không, liệu hai người họ có đi ăn trưa cùng nhau...

Rồi sự thông suốt quét ngang qua bộ não mây mù của tôi giống như cần gạt nước hình vòng cung. Phố 92 giao với Lexington. Đó là địa chỉ của quán Sfgolia. Richard từng thích mê nhà hàng đó. Đã gần bảy giờ - giờ ăn tối.

Maureen chắc hẳn đã nói địa chỉ cho lái xe taxi. Nhà hàng cách khá xa Columbia, nhưng nó gần căn hộ của Richard. Có thể chị ta đang tới gặp anh - *họ* - ở đó?

Tôi phải gặp chị ta một mình ở đó, nơi mà Richard không thể nhìn thấy.

Nếu đi bây giờ, tôi có thể chờ ở góc phố khi chị ta tới nơi. Nếu không, tôi có thể đặt một bàn bên cạnh nhà vệ sinh nữ và theo chân chị ta khi chị ta vào nhà vệ sinh.

Tôi chỉ cần hai phút mà thôi.

Tôi liếc nhìn mình trong chiếc gương vát bên cạnh tủ đồ. Mặc dù phải tới đó nhanh chóng, tôi vẫn cần phải xuất hiện chỉnh tề để trà trộn vào. Tôi mất ít thời gian chải đầu và tô son nước Clinique, muộn màng nhận ra rằng màu son quá nhợt nhạt với làn da xanh xao của tôi. Tôi chấm nhẹ kem che khuyết điểm dưới mắt và tô má hồng.

Khi lấy chìa khóa, tôi gọi to để nói với bác Charlotte rằng tôi có việc cần phải đi gấp. Tôi không chờ bác trả lời thì đã vội ra cửa. Thang máy quá chậm, bởi vậy, tôi đi cầu thang xoắn ốc xuống, túi của tôi đập bên hông. Bên trong là tất cả những thứ tôi cần.

Các con đường đang tắc cứng. Đang là giờ cao điểm. Không có chiếc xe bus nào trong tầm mắt. Có lẽ một chiếc taxi? Khi tôi đi hướng East Side, tôi nhìn lướt những chiếc taxi vàng nhưng tất cả dường như đều đang có khách. Phải mất hai mươi phút đi bộ. Bởi vậy, tôi bắt đầu chạy.

CHƯƠNG 13

Tới cuối chuyến taxi, Nellie đã xua được cảm giác ghê sợ những gã sinh viên đụng chạm vào cô. Việc đó không quá khó; từ lâu cô đã học được cách tách biệt các kiểu cảm xúc. Tuy nhiên, cô vẫn muốn dành ít thời gian ở một mình trong nhà vệ sinh của nhà hàng. Cô nghĩ cô có thể tô mới một chút son nước, chưa kể là xịt nước hoa. Tuy nhiên, khi cô tới nơi, người xếp chỗ thông báo với cô một người phụ nữ đang chờ ở bàn của cô.

"Tôi cầm túi xách cho cô nhé?" anh ta hỏi, và Nellie trao chiếc túi Nike màu vàng và xanh sáng đựng bộ đồng phục ướt, cảm thấy mình quê mùa. Cô tự hỏi liệu mình có cần phải bo cho anh ta không. Cô sẽ phải hỏi Richard; cô thấy quen hơn với những nhà hàng có người phục vụ cung cấp những thực đơn quá khổ cùng với các hộp bút chì màu cho trẻ nhỏ.

Nellie được dẫn qua khu vực quầy bar, đi ngang một người đàn ông tóc bạch kim mặc bộ đồ tuxedo đang ngồi chơi đại dương cầm, rồi qua phòng ăn có trần cao. Dạ dày cô thắt lại. Maureen hơn cô mười sáu tuổi và là một giảng viên đại học, còn cô là Nellie, một cô giáo mầm non có chút luộm thuộm và bốc mùi giống như chiếc nồi chiên.

Buổi giới thiệu này không thể đến vào một tối nào tệ hơn nữa.

Nhưng vào khoảnh khắc Nellie nhìn thấy Maureen, cô thở phào. Chị gái Richard giống như bức hình âm bản của anh. Mái

tóc chị cắt kiểu đầu vuông cổ điển, và chị mặc một bộ com lê với quần dài đơn giản. Chị đang đeo kính đọc sách, liếc qua tờ *The Economist*, cắn môi dưới như cách Richard vẫn làm khi anh tập trung.

"Chào chị!" Nellie nói, vươn về phía trước để ôm Maureen.

"Thế có kỳ không ạ?" cô thêm vào. "Em cảm thấy như thể chúng ta sẽ là chị em...và em chưa từng có một người chị."

Maureen mỉm cười và cất cuốn tạp chí vào trong túi xách. "Thật tuyệt vời khi được gặp em."

"Em xin lỗi vì trông em luộm thuộm quá," Nellie nói. Cô trượt vào trong chiếc ghế đối diện với Maureen, cảm thấy muốn nói nhiều, tác dụng phụ của nỗi căng thẳng sôi lên trong cô. "Em vừa từ nơi làm tới."

"Ở trường mầm non?" Maureen hỏi.

Nellie lắc đầu. "Em cũng làm phục vụ nữa... đúng hơn là đã từng. Thực ra là em đã nghỉ. Em chỉ làm hộ một người bạn. Em có một chút rã rời vì em lo mình sẽ tới muộn."

"Chà, với chị, em trông rất ổn," Maureen nói. Chị ấy vẫn mỉm cười, nhưng những lời tiếp theo của chị khiến Nellie hết sức ngạc nhiên. "Và em đúng là mẫu người mà Richard thích."

Không phải bạn gái cũ của Richard có tóc màu nâu ư? "Ý chị là sao ạ?" Nellie hỏi, với tay lấy giỏ bánh mì. Thứ cuối cùng mà cô ăn là một quả chuối trên đường tới lễ tốt nghiệp cách đây hơn mười tiếng. Trên bàn có một chiếc bát nông đựng dầu ô liu với một lớp giấm tím và cành xạ hương nổi phía trên. Cô xé một mẩu bánh mì và cố chấm cho thật khéo để không làm hỏng sự trang trí đó.

“Ồ, em biết đấy. Ngọt ngào. Xinh đẹp,” Maureen nói. Chị khoanh tay lại và rướn người về phía trước.

Richard đã nói rằng Maureen chân thật gần như quá sức chịu đựng; đó là một trong những điều mà anh đánh giá cao nhất ở chị. Nhận xét của Maureen không có ý làm cô bẽ mặt - Nellie tự nhủ bản thân - không ai lại cho rằng được gọi là ngọt ngào và xinh đẹp là một lời xúc phạm.

“Hãy kể cho chị về bản thân em nào,” Maureen nói. “Richard kể rằng em từ Florida đến?”

“À ừm... Nhưng em phải hỏi *chị* nhiều chuyện ấy chứ, như là, Richard hồi nhỏ như thế nào này,” Nellie nói. “Kể cho em nghe một chuyện nào đấy mà anh ấy sẽ không chịu kể với em đi.” Chiếc bánh mì còn ấm, rắc đầy rau gia vị nên cô ăn một miếng nữa.

“Ồ, bắt đầu từ đâu nhỉ?” Maureen nói. Trước khi chị có thể nói thêm bất cứ điều gì, Nellie nhìn thấy Richard đang tiến về phía bàn của họ, đôi mắt anh dán chặt vào cô. Cô chưa gặp anh kể từ khi anh đưa cô lên giường sau bữa tiệc độc thân của cô. Không chút chần chừ, anh cúi xuống hôn lên môi cô. *Mọi chuyện thực sự đã ổn,* cô nghĩ. *Anh ấy đã tha thứ cho mình.*

“Xin lỗi nhé,” anh nói, hôn nhanh lên má của chị gái. “Chuyến bay bị hoãn.”

“Thật ra, anh tới sớm quá. Maureen vừa định kể cho em về những bí mật đen tối và sâu kín của anh,” Nellie trêu.

Nellie vừa nói ra, cô liền nhìn thấy gương mặt của Richard thoáng căng thẳng, rồi anh mỉm cười. Cô chờ đợi anh vòng lại

qua bàn để ngồi cạnh cô, nhưng anh lại ngồi ở bên phải của Maureen, chéo với Nellie.

“Phải rồi, tất cả các mùa hè kịch tính tại sân golf ở câu lạc bộ ấy,” Richard nói, giũ chiếc khăn ăn và đặt nó lên đùi. “Và còn sự cố xảy ra khi anh được bầu làm đội phó đội tranh luận.”

“Thật đáng xấu hổ,” Maureen hùa theo. Chị phủi một mẩu xơ vải trên ve áo của Richard. Nellie cảm thấy đó giống như cử chỉ chăm sóc của người mẹ. Mặc dù Richard mồ côi, ít nhất anh cũng đã có một người chị rõ ràng rất thương yêu anh.

“Em chắc là anh trông rất dễ thương trong bộ đồ golf đóng thùng ấy,” Nellie nói.

Thay vì trả lời, Richard lại ra hiệu cho người phục vụ.

“Anh đói muốn chết rồi,” anh nói. “Nhưng trước tiên, chúng ta cần đồ uống.”

“Làm ơn cho xin nước khoáng có ga với chanh,” Maureen nói với người phục vụ.

“Cho tôi xin thực đơn rượu cho vợ chưa cưới của tôi nhé?” Richard nháy mắt với Nellie. “Anh biết em chẳng từ chối rượu đâu mà.”

Nellie cười to, nhưng nhận thức được Maureen sẽ cảm thấy gì trước việc đó. Cô đã lo lắng về mùi dầu mỡ. Nhưng cô có mùi rượu gin khi chào chị gái của Richard không?

“Chỉ một cốc Pinot Grigio thôi, cảm ơn,” Nellie nói. Cô cố gắng che giấu sự xấu hổ của mình bằng cách nhúng mẩu bánh mì cuối cùng của mình vào dầu ô liu nồng.

“Tôi uống một cốc Highland Park với đá viên,” Richard nói.

Có một chút yên lặng sau khi nhân viên phục vụ rời đi, rồi Nellie buột miệng, “Em từ Gibson đi thẳng tới đây. Một tên điên đã làm đổ rượu vào người em. Bộ đồng phục ướt của em đang ở trong túi đựng đồ tập, nên…”

Có phải cô lại đang lảm nhảm? “Anh tưởng em đã nghỉ” Richard nói.

“Em đã nghỉ,” Nellie nói. “Em chỉ làm hộ cho Josie. Cô ấy được nhận đóng mẩu quảng cáo đầu tiên của mình không tìm được bất cứ ai khác…” Cô để lửng câu nói, không chắc tại sao cô lại cảm thấy cần phải giải thích.

Khi người phục vụ mang đồ uống của họ ra, Richard nâng ly của mình về phía Maureen. “Gân kheo của chị thế nào rồi?” anh hỏi.

“Khá hơn rồi,” chị nói. “Thêm vài buổi trị liệu nữa là chị có thể trở lại chạy đường dài.”

“Chị bị thương ạ?” Nellie hỏi.

“Chỉ là chấn thương cơ bắp thôi,” Maureen nói. “Nó thỉnh thoảng lại làm chị khó chịu kể từ sau lần chạy marathon.”

“Em không bao giờ có thể chạy marathon!” Nellie nói. “Ba dặm là em kiệt sức rồi. Thật là ấn tượng.”

“Marathon không dành cho mọi người mà,” Maureen đùa. “Chỉ dành cho những người nhóm máu A như bọn chị.”

Nellie với chiếc giỏ đựng bánh mì và lấy ra một chiếc bánh khác, rồi đặt trở lại, nhận ra không có ai khác đang ăn. Có những mẩu vụn quanh đĩa của cô và Nellie cố kín đáo phủi sạch đi.

“Em thích bài báo về lý thuyết giao thoa và phân tầng của chị,” Richard nói với Maureen. “Góc nhìn thú vị đấy. Các phản hồi thế nào?”

Khi họ nói chuyện, Nellie gật đầu, mỉm cười và nghịch những chiếc hạt trên vòng tay Jonah tặng, nhưng không tìm ra cách nào để tham gia vào cuộc trò chuyện.

Cô liếc sang các bàn bên cạnh và nhìn thấy một vệt sáng màu xanh khi người phục vụ cầm chiếc thẻ tín dụng đặt trên một khay bạc lên.

Nó làm cô nhớ tới chiếc thẻ Amex mà cô đã vứt ra ngoài cửa sổ xe taxi. Tới giờ, chiếc thẻ có thể ở trong tay một tên trộm đang dạo vòng quanh các siêu thị Best Buy và PC Richards. Hoặc tốt đẹp hơn, một người mẹ nghèo đang mua tích trữ đồ ăn cho con mình.

Cô cảm thấy nhẹ nhõm khi người phục vụ chuyển các món ăn ra để cô có thể giả vờ tập trung vào món gà và couscous. Maureen dường như nhận ra và quay sang Nellie.

“Giáo dục sớm rất quan trọng,” Maureen nói. “Điều gì đã khiến em tới với công việc này?” Chị lịch lãm dùng thìa xoắn mì tagliatelle và cắn một miếng.

“Em rất yêu trẻ nhỏ,” Nellie nói.

Nellie cảm thấy chân Richard chạm vào chân cô ở phía dưới bàn.

“Chị sẵn sàng làm bác chưa?” anh hỏi Maureen.

“Chắc chắn rồi,” Maureen nói.

Nellie tự hỏi tại sao Maureen chưa bao giờ kết hôn hoặc có con. Richard đã nói với Nellie rằng anh nghĩ chị ấy làm đàn ông

sợ bởi chị quá thông minh. Và, Nellie cho rằng, bản thân chị ấy đã là một người mẹ của Richard.

Maureen nhìn Nellie. “Richard là một đứa trẻ đáng yêu. Nó đã học đọc khi mới bốn tuổi.”

“Anh không thể nhận hết công lao về mình trong chuyện đó,” Richard nói. “Chị ấy là người đã dạy anh.”

“À, bọn em đã chọn sẵn phòng dành cho chị,” Nellie nói. “Chị phải tới thăm bọn em thường xuyên đấy.”

“Và các em cũng vậy,” Maureen nói. “Chị sẽ đưa em đi tham quan thành phố của chị. Em đã bao giờ tới Boston chưa nhỉ?”

Nellie vừa ăn một nĩa đầy couscous bởi vậy cô lắc đầu và nuốt nhanh hết mức có thể.

“Em không đi du lịch nhiều,” cô nói. “Chỉ mới tới một vài bang ở miền Nam.”

Cô không kể chi tiết hay giải thích rằng cô chỉ lái xuyên qua các bang đó khi rời Florida tới New York. Chuyến đi cả nghìn dặm trong hai ngày; cô muốn bỏ lại thành phố quê nhà càng nhanh càng tốt.

Nellie nhớ ra là Maureen nói tiếng Pháp trôi chảy và từng thỉnh giảng ở Đại học Sorbonne vài năm trước.

“Nellie vừa mới có cuốn hộ chiếu đầu tiên,” Richard nói. “Em mong tới dịp được đưa cô ấy đi châu Âu lắm.” Nellie mỉm cười nhìn anh trìu mến.

Họ nói một chút về đám cưới - Maureen kể rằng chị thích bơi, và rất háo hức được nhúng mình xuống biển - rồi, sau khi nhân viên phục vụ dọn đĩa của họ, Maureen và Richard từ chối ăn tráng miệng, nên Nellie phải giả vờ quá no dù cô thèm món

mousse cam đỏ. Richard vừa đứng dậy để kéo ghế cho Nellie thì cô kêu lên. “Ô, Maureen, em suýt nữa quên mất. Em có thứ này cho chị.”

Đó là một món đồ mua ngẫu hứng. Tuần trước, Nellie đang đi qua chợ Union Square thì nhìn thấy một người bán hàng rong bày đồ nữ trang. Một chiếc vòng cổ đã thu hút sự chú ý của cô. Nó làm từ những hột thủy tinh màu xanh và tím nhạt xâu thành chuỗi qua một sợi dây bạc mỏng nhẹ như tơ, bởi vậy chúng trông như đang lơ lửng. Móc cài được tạo hình như một con bướm. Cô không nghĩ sẽ có ai lại không cảm thấy vui vẻ khi đeo chiếc vòng quanh cổ.

Richard đã hỏi liệu Maureen có thể làm phù dâu chính cho Nellie không, và mặc dù cô muốn Samantha làm hơn, cô vẫn đáp là có. Bởi buổi lễ quá nhỏ, Maureen sẽ là phù dâu duy nhất của họ. Maureen dự định sẽ mặc một chiếc váy màu tím. Chiếc vòng cổ kết hợp cùng chiếc váy sẽ rất hoàn hảo.

Nghệ nhân đã đặt nó trên đệm cotton mịn màng trong một chiếc hộp bìa nâu (cô ấy giải thích là đồ tái chế) và thắt một sợi dây gai thành hình chiếc nơ quanh hộp. Nellie hy vọng Maureen sẽ thích; cô cũng hy vọng Richard hiểu rằng đây còn hơn cả một chiếc vòng cổ. Đây là một cử chỉ có ý nghĩa rằng cô cũng muốn thân thiết với chị gái của anh.

Cô lấy chiếc hộp nhỏ trong túi xách. Hai góc hộp bị móp một chút và chiếc nơ đã rũ xuống. Maureen cẩn thận bóc quà. “Thật dễ thương” chị nói, nâng nó lên cho Richard xem.

“Em nghĩ chị có thể đeo nó ở đám cưới,” Nellie nói.

Maureen lập tức đeo nó vào, bất chấp thực tế rằng nó không hợp với đôi khuyên tai vàng của chị ấy. “Em thật có lòng,” chị nói.

Richard nắm chặt tay Nellie. “Đáng yêu quá.”

Nhưng Nellie cúi đầu xuống nên họ không thấy nét ửng đỏ hiện trên má cô. Cô nhận ra thực tế. Chiếc vòng cổ trông đầy nghệ thuật và xinh xắn chỉ mới tuần trước bỗng trở nên hời hợt và có một chút trẻ con khi ở trên cổ Maureen.

CHƯƠNG 14

Tôi vội vã đi xuyên thành phố, lờ đi người đàn ông cố gắng nhét một tờ rơi vào tay tôi. Đôi chân tôi run run, nhưng tôi vẫn tiếp tục hướng về lối vào Công viên Trung tâm.

Tới chỗ vạch qua đường kế tiếp thì đèn giao thông chuyển sang màu đỏ nên tôi đứng ở góc phố, thở gấp. Maureen có lẽ đã có mặt tại nhà hàng lúc này. Richard sẽ gọi một chai rượu ngon; bánh mì rau thơm sẽ được đặt trên bàn. Có lẽ ba người đang cụng ly, chúc mừng cho tương lai. Dưới gầm bàn, tay của Richard có thể đang siết chặt tay vợ chưa cưới. Đôi tay anh ta luôn đem lại cảm giác mạnh mẽ khi nắm tay tôi.

Đèn đổi màu và tôi lao qua đường.

Chúng tôi đã cùng nhau tới Sfgolia nhiều lần - cho tới một buổi tối chúng tôi đột ngột dừng lại.

Tôi nhớ buổi tối đó rất rõ. Tuyết đang rơi và tôi kinh ngạc trước cách mà những bông tuyết trắng dày đã biến đổi thành phố, phủ lên các con phố, xóa nhòa các góc cạnh thô ráp và bẩn thỉu. Richard sẽ đi từ văn phòng qua và hẹn gặp tôi ở nhà hàng. Tôi nhìn chăm chú ra ngoài cửa sổ xe taxi, mỉm cười khi thấy một cậu bé đội chiếc mũ kẻ sọc thè lưỡi ra để cảm nhận hương vị mùa đông. Tôi cảm thấy một nỗi khao khát thắt lại trong ngực; bác sĩ Hoffman vẫn chưa tìm ra nguyên nhân chính xác khiến tôi không thể có thai và tôi vừa hẹn làm một lượt kiểm tra mới.

Richard gọi điện khi tôi dừng trước cửa nhà hàng. “Anh sẽ tới muộn một vài phút,” anh ta nói.

“Vâng,” tôi đáp. “Em nghĩ anh xứng đáng để em chờ đợi.”

Tôi nghe thấy tiếng cười trầm ấm của anh ta, rồi tôi trả tiền cho lái xe và ra khỏi taxi. Tôi đứng trên vỉa hè một lúc, hấp thu năng lượng xung quanh. Tôi luôn mong chờ được gặp Richard ở trong thành phố.

Tôi đi tới quầy bar, ở đó vẫn còn một chiếc ghế trống. Tôi gọi một cốc nước suối và hóng những cuộc trò chuyện quanh mình. “Anh ta sẽ gọi,” người phụ nữ trẻ ở bên phải tôi trấn an bạn cô ta. “Nếu anh ta không gọi thì sao?” bạn cô ta hỏi. “Thì, cậu biết người ta nói gì không: Cách tốt nhất để vượt qua một người đàn ông là chui dưới một người khác,” người phụ nữ trả lời, và họ phá lên cười.

Gần đây tôi không thường gặp những người bạn gái của mình nữa; cuộc trò chuyện làm tôi nhớ họ. Họ vẫn làm việc cả ngày và vào cuối tuần, những khi họ đi chơi và an ủi nhau về những người đàn ông mà họ đang hẹn hò, thì tôi lại ở cùng Richard.

Sau một vài phút, người pha chế đặt một cốc rượu trắng ở trước mặt tôi. “Quý ông ở phía cuối quầy bar gửi lời chào cô,” anh ta nói.

Tôi nhìn về phía đó và thấy một người đàn ông đang nâng ly cocktail của anh ta về phía tôi. Tôi nhớ đã nâng ly rượu vang bằng tay trái, hy vọng anh ta thấy chiếc nhẫn cưới của tôi, và uống một ngụm nhỏ trước khi đẩy nó sang bên.

“Cô không thích uống Chardonnay à?” một giọng nói vang lên một lúc sau đó.

Người đàn ông thấp nhưng cơ bắp, có tóc xoăn. Trái ngược với Richard.

“Có chứ, ngon lắm... xin cảm ơn,” tôi nói. “Tôi chỉ đang ngồi chờ chồng.” Tôi uống thêm một ngụm nữa để anh ta khỏi tổn thương vì sự khước từ của tôi.

“Nếu cô là vợ tôi, tôi sẽ không để cô phải chờ đợi ở quầy bar đâu,” người đàn ông nói. “Làm sao biết được sẽ có ai tán tỉnh vợ mình chứ.”

Tôi cười to, vẫn cầm cốc rượu.

Tôi liếc ra cửa, và bắt gặp ánh mắt của Richard. Tôi thấy anh ta quan sát tất cả - người đàn ông, rượu, tiếng cười khúc khích lo lắng của tôi - rồi anh ta đi về phía tôi.

“Anh yêu!” tôi kêu lên, đứng dậy.

“Anh tưởng em đang ngồi ở bàn,” anh ta nói. “Anh hy vọng họ vẫn giữ chỗ cho chúng ta.”

Người đàn ông tóc xoăn từ từ lẩn đi khi Richard ra hiệu cho nhân viên phục vụ. “Cô có muốn cầm ly rượu của mình đi không?” cô ta hỏi. Tôi im lặng lắc đầu.

“Em không uống thật đâu,” tôi thì thầm với Richard khi chúng tôi đi về phía bàn. Miệng anh ta mím chặt. Anh ta không đáp lại.

Tôi mê mải trong ký ức tới nỗi thậm chí không nhận ra tôi đã bước xuống đường khi xe cộ đang chạy cho tới khi ai đó chộp cánh tay tôi kéo tôi lại. Một giây sau, một chiếc xe tải giao hàng lao vụt qua, bấm còi inh ỏi.

Tôi chờ ở góc đường thêm một lúc nữa, cho tới khi đèn chuyển sang màu xanh. Tôi tưởng tượng Richard đang gọi món mì pasta xốt mực đen cho tình yêu mới của anh ta, bảo cô ấy phải ăn thử. Tôi thấy anh ta nhỏm dậy khi cô ấy xin phép đi vệ sinh. Tôi tự hỏi liệu Maureen có nghiêng sang Richard với một cái gật đầu đồng ý mang nghĩa, *Cô ấy tốt hơn người cũ của em đấy.*

Vào buổi tối người lạ mua cho tôi một cốc rượu và tôi đã uống vài ngụm để tránh tỏ ra thô lỗ, bữa tối của chúng tôi trở nên tồi tệ. Nhà hàng rất trang nhã, có tường gạch trần và phòng ăn riêng thân mật, nhưng Richard gần như không nói chuyện với tôi. Tôi cố gắng gợi chuyện, bình luận về đồ ăn, hỏi về ngày hôm đó của anh ta, nhưng sau một lúc, tôi dừng lại.

Khi anh ta cuối cùng cũng cất tiếng, sau khi tôi đã đẩy đĩa mì mới ăn hết một nửa sang bên, lời của anh ta có cảm giác như một cái bấu mạnh.

"Gã ở trường đại học, gã khiến em mang bầu," anh ta nói. "Em có còn liên lạc với hắn không?"

"Gì cơ?" tôi há hốc. "Richard, không... Em đã không nói chuyện với anh ta nhiều năm rồi."

"Còn gì em chưa nói với anh?"

"Em không... không gì cả!" tôi lắp bắp. Giọng anh ta không phù hợp với không gian trang trọng xung quanh chúng tôi và người phục vụ nở nụ cười đang tiến tới với thực đơn tráng miệng.

"Người đàn ông mà em đong đưa ở quầy bar là ai?" Richard hỏi.

Má tôi nóng bừng với lời buộc tội mới. Tôi nhận thấy lời nói của anh ta đã tới tai của cặp đôi ngồi bàn bên cạnh, và họ đang nhìn chúng tôi.

“Em không biết anh ta là ai cả,” tôi nói. “ Anh ta mua cho em một ly rượu. Chỉ có thế thôi.”

“Và em uống nó,” Richard nói. Đôi môi anh ta mím chặt và mắt nheo lại. “Mặc dù như thế có thể làm hại con của chúng ta.”

“Không có đứa con nào cả!” tôi kêu lên. “Richard, tại sao anh lại cáu giận với em tới vậy?”

“Còn điều gì mà em muốn tiết lộ trong khi chúng ta biết thêm về nhau không, em yêu?”

Tôi chớp mắt ngăn lại những giọt nước mắt cay sè, rồi đẩy mạnh ghế của mình ra phía sau, chân ghế kêu rít trên sàn nhà. Tôi vớ lấy áo khoác của mình và bỏ đi ra giữa màn tuyết vẫn đang rơi.

Tôi đứng bên ngoài, nước mắt chảy xuống má, không biết đi đâu. Rồi anh ta xuất hiện.

“Anh xin lỗi, em yêu,” anh ta nói, và tôi biết anh ta thành tâm. “Anh đã có một ngày tồi tệ. Đáng lẽ anh không bao giờ được trút giận lên em.”

Anh ta vươn hai tay ra và sau một lúc, tôi ngả vào đó.

Anh ta vuốt tóc tôi và tiếng thổn thức của tôi đã biến thành tiếng nấc to. Anh ta bèn bật cười khe khẽ. “Tình yêu của anh,” anh ta nói. Mọi ác ý đã biến mất khỏi giọng anh ta và thế vào là sự nhạy cảm dịu dàng.

“Em cũng xin lỗi,” tôi nói, giọng tôi nghẹt lại vì đầu tôi đang dựa vào ngực anh ta.

Sau buổi tối đó, chúng tôi không bao giờ trở lại Sfgolia.

Giờ tôi đã gần tới đó. Tôi đi xuyên qua công viên, và chỉ còn phải đi qua ba tòa nhà nữa. Ngực tôi thắt lại. Tôi thở gấp. Tôi ước được ngồi xuống, chỉ trong một phút thôi, nhưng tôi không thể bỏ lỡ cơ hội gặp chị ta.

Tôi buộc mình phải chạy nhanh hơn, phải tránh giày bị mắc vào ô lưới của những tấm thông gió cho ga tàu điện ngầm, phải né qua những ông cụ gù lưng chống gậy. Rồi tôi tới nhà hàng.

Tôi đẩy cửa mở và vội vã bước vào lối đi hẹp, qua quầy của nhân viên xếp chỗ. “Xin chào,” người phụ nữ trẻ cầm thực đơn gọi với theo tôi, nhưng tôi lờ cô ta đi. Tôi đảo mắt qua quầy bar và khách ngồi ở các bàn. Họ không có ở đó. Nhưng còn một phòng khác, nơi Richard thích ngồi vì ở đó yên tĩnh hơn.

“Tôi có thể giúp gì cho cô?” nhân viên xếp chỗ theo sau tôi.

Tôi chạy ra phòng phía sau, suýt ngã ở một bậc thang và phải bám lên tường để lấy lại thăng bằng. Tôi nhìn vào từng bàn, và kiểm tra lại lần nữa.

“Ở đây có một người đàn ông tóc sẫm màu cùng một phụ nữ trẻ tóc vàng không?” tôi hỏi. Tôi thở hổn hển. “Cũng có thể còn một người phụ nữ nữa đi cùng họ.”

Người xếp chỗ chớp mắt và lùi lại một bước, tránh xa khỏi tôi. “Chúng tôi có rất nhiều khách tới đây hôm nay. Tôi không…”

“Danh sách đặt chỗ!” Tôi gần như hét lên. “Làm ơn hãy kiểm tra… Richard Thompson! Hoặc có thể lấy tên của chị anh ta - Maureen Thompson!”

Một ai khác đang tiến đến gần. Một người đàn ông lực lưỡng trong bộ đồ màu xanh navy, đôi lông mày nhíu lại. Tôi thấy người xếp chỗ trao đổi ánh mắt với anh ta, rồi anh ta tóm lấy tay tôi.

"Tại sao chúng ta không ra ngoài nhỉ?" anh ta nói. "Chúng tôi không muốn làm phiền những khách hàng đang ăn tối khác."

"Làm ơn!" tôi nói. "Tôi phải biết họ đang ở đâu!"

Người đàn ông dẫn tôi tới lối ra, kẹp chặt tay tôi.

Tôi cảm thấy bản thân bắt đầu run lên. *Richard*, tôi nghĩ. *Làm ơn đừng cưới cô ấy...*

Có phải tôi đã nói to điều đó ra? Nhà hàng đột nhiên im lặng. Mọi người đang nhìn chằm chằm.

Tôi đã tới quá muộn. Nhưng làm sao lại thế được? Thời gian đâu cho họ ăn chứ. Tôi cố nhớ lại chỉ dẫn của Maureen cho lái xe taxi. Có phải chị ta đã nói gì đó khác hẳn không? Hoặc có phải tâm trí tôi đã phản bội tôi bằng cách nói điều mà tôi muốn nghe?

Người đàn ông mặc vét để tôi lại góc phố. Tôi lại khóc, cơn thổn thức của tôi đau đớn và không thể kiểm soát. Nhưng lần này, không có vòng tay nào ôm ấp tôi. Không có bàn tay nào dịu dàng vuốt tóc khỏi gương mặt tôi.

Tôi hoàn toàn cô độc.

CHƯƠNG 15

Nellie nghĩ rằng cô đã từng yêu một lần, thuở còn học đại học. Vào buổi tối, anh ta thường lái xe qua góc phố gần ngôi nhà của hội nữ sinh và cô sẽ chạy băng qua sân để gặp anh ta, cỏ mềm dưới chân cô, không khí ấm bốc lên đôi chân trần của cô. Anh ta sẽ lấy một chiếc chăn cotton mềm từ phía sau chiếc Alfa Romeo cũ và trải nó trên bãi biển, rồi đưa cho cô một bình dẹp đựng rượu bourbon. Cô sẽ kê miệng mình vào nơi miệng anh ta vừa mới đặt trước đó, trong khi dòng chất lỏng màu hổ phách đốt nóng đường xuống họng và vào bụng cô.

Khi mặt trời lặn, họ cởi bỏ quần áo và chạy ra biển, rồi quấn trong chiếc chăn. Cô yêu hương vị của muối trên làn da anh ta.

Anh ta trích thơ và chỉ ra những chòm sao trên bầu trời đêm. Anh ta mâu thuẫn một cách đầy thu hút, có khi sẽ gọi cho cô ba lần một ngày, rồi lại bơ cô đi suốt cả cuối tuần.

Tình yêu đó không có thật.

Cô không thấy bận tâm việc anh ta có khi biến mất một hoặc hai ngày - cho tới buổi tối tháng Mười ấy, khi cô cần anh ta. Cô gọi đi gọi lại cho anh ta, để lại những tin nhắn mỗi lúc một thêm khẩn thiết. Nhưng anh ta không hề trả lời.

Vài ngày sau, anh ta xuất hiện, cầm một bó hoa cẩm chướng rẻ tiền và cô để anh ta an ủi mình. Cô ghét anh ta vì thất hẹn với cô. Cô ghét bản thân nhiều hơn vì khóc khi anh ta nói phải đi.

Cô đã thề lần sau sẽ khôn ngoan hơn. Cô sẽ không bao giờ ở với một người đàn ông quay đi khi cô sắp ngã.

Nhưng Richard còn làm được nhiều hơn thế.

Bằng cách nào đó, anh đỡ cô trước cả khi cô nhận ra rằng cô sắp ngã.

'Maureen thật tuyệt," Nellie nói với Richard khi họ tản bộ tay trong tay về căn hộ của anh.

"Anh có thể nói là chị ấy rất thích em," Richard nói và siết chặt tay cô.

Họ ríu rít thêm một lúc nữa, rồi Richard chỉ về cửa hàng kem bên kia phố.

"Anh biết em đang thèm ăn tráng miệng" anh nói.

"Trái tim em nói có nhưng chế độ ăn kiêng của em nói không," Nellie than vãn.

"Hôm nay là ngày làm việc cuối cùng của em phải không?" Richard nói. "Em xứng đáng được ăn mừng. Buổi lễ tốt nghiệp thế nào?"

"Linda đề nghị em làm một bài phát biểu nhỏ," Nellie nói. "Em hơi nghẹn ngào ở cuối bài nói và Jonah tưởng em không biết đọc chữ giấy. Thế là cậu nhóc hét lên, 'Cứ phát âm từ từ thôi! Cô làm được mà!

Richard cười và cúi xuống hôn cô vừa lúc điện thoại của cô vang lên lời hát "*Khi mặt trời tỏa sáng, chúng ta sẽ cùng nhau rạng ngời*". Bài "Umbrella" của Rihanna - nhạc chuông cô cài cho số của Sam.

“Em không định trả lời à?” Richard nói. Anh dường như không khó chịu vì khoảnh khắc bị gián đoạn, bởi vậy cô nghe điện thoại.

“Này, cậu có định về nhà tối nay không?” Sam hỏi.

“Tớ không” Nellie nói. “Chuyện gì thế?”

“Có một người phụ nữ tới để xem căn hộ, cô ta nói là nghe tin tớ đang tìm bạn cùng nhà mới,” Sam nói. “Sau khi cô ta đi, tớ không tìm thấy chìa khóa của mình đâu.”

“Vài tuần trước cậu để chìa khóa trong một túi mua hàng và suýt nữa vứt đi,” Nellie nhắc bạn.

“Nhưng tớ đã tìm khắp mọi nơi,” Sam nói. “Cô ta đang đứng ngoài căn hộ khi tớ về nhà, và tớ thề là tớ đã cho chúng vào lại trong túi xách.”

Phải tới khi Richard thì thầm, “Mọi chuyện ổn cả chứ?” thì cô mới nhận ra mình đã ngừng bước.

“Cô ta trông thế nào?” Nellie thốt lên.

“Hoàn toàn bình thường,” Sam nói. “Mảnh mai, tóc sẫm, già hơn chúng ta một chút, nhưng cô ta nói mình vừa độc thân trở lại và đang làm lại từ đầu. Thật là ngớ ngẩn, nhưng tớ rất buồn tè mà cô ta không ngừng hỏi đủ thứ, như thể thực sự muốn thuê ấy. Cô ta ở một mình trong bếp chỉ khoảng hai giây.”

Nellie cắt ngang lời bạn. “Bây giờ cậu đang ở một mình à?”

“Ừ, nhưng tớ sẽ gọi Cooper sang và ở lại qua đêm nếu cần. Tớ sẽ nhờ anh ấy lấy cái gì chặn cửa. Chết tiệt, lại phải mất một đống tiền để thuê thợ khóa đây…”

“Chuyện gì vậy?” Richard thì thầm.

“Đợi chút nhé,” Nellie nói với Sam.

Richard lấy điện thoại di động của anh ra trước cả khi cô kể xong câu chuyện cho anh.

“Diane?” anh nói. Nellie nhận ra tên người thư ký lâu năm của anh, một phụ nữ ở tuổi sáu mươi thạo việc mà cô từng gặp trong một vài dịp. “Tôi xin lỗi vì đã làm phiền chị lúc này... Tôi biết, tôi biết, chị luôn nói với tôi điều đó. Phải, một chuyện cá nhân - chị có thể tìm giúp tôi người thợ khóa khẩn cấp nào để đánh chìa khóa mới cho một căn hộ càng sớm càng tốt tối nay không? Không, không phải căn hộ của tôi... chắc chắn rồi, để tôi đưa chị địa chỉ. Giá bao nhiêu cũng được. Cảm ơn chị. Chị có thể tới muộn vào ngày mai nếu muốn.”

Anh tắt máy và cho điện thoại vào lại túi.

“Sam?” cô nói vào trong điện thoại.

“Tớ nghe anh ấy rồi,” Sam nói. “Ôi... thật sự tốt quá. Làm ơn nói cảm ơn anh ấy hộ tớ.”

“Tớ sẽ nói. Gọi cho tớ khi thợ sửa khóa tới nhé,” Nellie nói.

Cô tắt máy.

“Có quá nhiều người điên ở New York, Richard nói.

“Em biết,” Nellie thầm thì.

“Nhưng anh cá là, Sam lại để chúng không đúng chỗ, Richard nói. Giọng của anh có cùng ngữ điệu an ủi giống như khi họ gặp nhau lần đầu trên máy bay. “Tại sao cô ta lại lấy chùm chìa khóa mà không lấy ví của Sam?”

“Anh nói đúng” Nellie nói. Cô do dự. “Nhưng Richard... còn những cuộc nhá máy mà em nhận được ấy?”

“Chỉ có ba,” Richard sửa lại.

“Có thêm một cuộc nữa,” Nellie nói. “Không giống như vậy, nhưng có một người phụ nữ gọi tới căn hộ của anh sau khi anh đi Atlanta. Em nghĩ đó là anh, bởi vậy, em trả lời ngay mà không suy nghĩ… Cô ta không để lại tên, và em…”

“Em yêu,” Richard cắt ngang. “Đó chỉ là Ellen ở văn phòng của anh. Cô ấy đã gọi qua số di động cho anh.”

“Ồ,” Nellie nói. Cơ thể cô thả lỏng khi thoát được nỗi căng thẳng. “Em tưởng… Ý em là, hôm đó là Chủ nhật, bởi vậy…”

Richard hôn vào chóp mũi của cô. “Kem,” anh nói. “Rồi Sam có thể sẽ gọi để nói rằng cô ấy tìm thấy chìa khóa của mình trong tủ lạnh.”

“Anh nói đúng,” Nellie nói và cười.

Richard chuyển sang đi bên phía gần mép đường, chắn giữa cô và dòng xe cộ qua lại, anh luôn làm thế. Anh vòng tay quanh người cô và họ tiếp tục bước đi.

Sau khi Sam gọi để nói rằng thợ khóa đã đến và đi, Nellie vào phòng tắm để thay chiếc váy ngủ không tay mỏng tang và đánh răng. Richard đã nằm sẵn trên giường, mặc chiếc quần lót ôm sát đùi. Khi cô leo lên nằm cạnh anh, cô để ý thấy bức ảnh lồng trong khung bạc ở bàn đầu giường bị đặt nghiêng đi, quay về phía tường. Đó là tấm hình chụp cô ngồi trên băng ghế ở Công viên Trung tâm mặc quần short jean và tank top; Richard luôn nói anh thích nhìn thấy cô khi thức dậy vào các buổi sáng không có cô nằm bên cạnh.

Richard cũng nhận ra và với tay xoay nó lại. “Người giúp việc đã ở đây,” anh giải thích.

Anh cầm chiếc điều khiển từ xa lên và tắt ti vi, rồi áp sát người anh vào cô. Lúc đầu, cô nghĩ sự đụng chạm này cũng giống như mọi lần, khi anh ôm cô dưới lớp chăn. Nhưng sau đó, anh buông cô và nằm ngửa ra.

"Anh cần phải nói với em điều này," anh nói. Giọng anh căng thẳng.

"Vâng," Nellie nói từ tốn.

"Đến tận khi ngoài hai mươi anh mới bắt đầu chơi golf." Cô không thể nhìn thấy gương mặt của anh trong bóng tối.

"Vậy... những mùa hè ở câu lạc bộ ấy?"

Anh thở ra. "Anh làm caddy. Phục vụ. Cứu hộ. Anh kéo giỏ gậy đánh golf. Anh nhặt khăn lau bị ướt. Khi lũ trẻ gọi món xúc xích đắt gấp hai lần một giờ làm việc của anh, anh phục vụ chúng. Anh ghét cái câu lạc bộ khốn kiếp đó..."

Nellie di ngón tay dọc cánh tay anh, vuốt ve những sợi lông sẫm màu bằng đầu ngón tay của mình. Cô chưa bao giờ thấy anh dễ tổn thương như vậy trước đó. "Em luôn mặc định rằng anh lớn lên trong giàu sang."

"Anh kể với em rằng bố anh làm trong lĩnh vực tài chính" Richard nói. "Ông ấy làm kế toán. Ông ấy tính toán thuế cho những người làm thuê và thợ sửa ống nước trong vùng.

Cô vẫn im lặng, không muốn xen ngang.

"Maureen có học bổng đại học, rồi giúp chi trả học phí cho anh," Richard nói. Cơ thể của anh cứng đờ khi cô chạm vào. "Anh sống cùng chị ấy để tiết kiệm tiền, và anh vay rất nhiều tiền của ngân hàng. Và anh phải làm việc quần quật."

Cô cảm nhận được Richard không chia sẻ về phần đời này của anh với nhiều người.

Họ nằm yên lặng bên nhau vài phút trong khi Nellie dần dần nhận ra rằng sự tiết lộ của Richard xâu chuỗi thành một điều gì đó, đối với cô.

Cách cư xử của anh quá hoàn mỹ tới nỗi chúng gần như theo kịch bản. Bước vào bất cứ cuộc trò chuyện nào, anh cũng có thể đối đáp - dù là nói chuyện với một lái xe taxi hay nghệ sĩ violin của dàn nhạc giao hưởng trong một sự kiện từ thiện. Anh vừa biết cách dùng dao nĩa ăn lịch thiệp vừa biết thay dầu ô tô. Tủ đầu giường của anh có các loại tạp chí từ *ESPN tới The New Yorker* cũng như cả chồng sách tiểu sử. Cô từng nghĩ anh là một chú tắc kè hoa, kiểu người có thể thích nghi dễ dàng với bất cứ nơi nào.

Nhưng anh chắc hẳn đã phải tự rèn luyện những kỹ năng này - hoặc có thể Maureen đã dạy một số thứ.

“Còn mẹ anh?” Nellie hỏi. “Em biết bà ở nhà làm nội trợ...”

“Phải,” Richard nói. “Chà, bà còn là một người thích hút thuốc Virginia Slims và xem phim truyền hình nhiều tập sướt mướt nữa.”

Đó có thể là một câu nói đùa, nhưng không có chút hài hước nào trong giọng anh.

“Mẹ anh không học đại học,” Richard nói. “Maureen là người đã giúp anh làm bài tập về nhà. Chị ấy động viên anh; chị nói anh đủ thông minh để làm bất cứ thứ gì mà anh để tâm tới. Anh nợ chị ấy mọi thứ.”

“Nhưng bố mẹ anh - họ yêu anh,” Nellie nói, nghĩ về những bức ảnh trên tường nhà Richard. Cô biết họ mất vì tai nạn xe hơi khi anh mới mười lăm tuổi, và kể từ đó, anh tới sống cùng Maureen, nhưng cô đã không nhận ra chị gái anh có ảnh hưởng sâu sắc đến thế nào với cuộc đời anh.

“Chắc chắn rồi,” anh nói.

Nellie vừa định hỏi thêm về họ, nhưng giọng nói của Richard đã chặn cô.

“Anh kiệt sức rồi,” anh nói. “Chúng ta dừng chuyện này nhé, được không?”

Nellie gối đầu lên ngực anh. “Cảm ơn anh đã kể cho em” cô nói. Biết anh đã trải qua khó khăn - đã từng là người phục vụ giống cô, đã từng không tin tưởng vào bản thân - gợi lên nỗi xúc động trong cô.

Anh yên lặng tới nỗi cô nghĩ anh đã chìm vào giấc ngủ, nhưng sau đó, anh chồm lên cô và bắt đầu hôn cô, lưỡi anh lướt trên môi cô còn đầu gối thì mở rộng đôi chân cô.

Cô chưa sẵn sàng làm tình với anh, nên cô hít mạnh vào một hơi khi anh vào trong cô, nhưng cô không yêu cầu anh dừng lại. Anh áp mặt vào cổ cô, hai cánh tay đặt ở hai bên đầu cô. Anh kết thúc nhanh chóng và nằm trên người cô, thở mạnh.

“Em yêu anh,” Nellie dịu dàng nói.

Cô không chắc anh có nghe thấy không, nhưng sau đó, anh nhấc đầu lên và nhẹ nhàng hôn vào môi cô.

“Em có biết anh nghĩ gì khi lần đầu nhìn thấy em không, Nellie của anh?” anh nói khi vuốt tóc của cô ra sau.

Cô lắc đầu.

“Em mỉm cười với một cậu bé ở sân bay; em trông như một thiên thần,” anh nói. “Và anh nghĩ em có thể cứu anh.”

“Cứu anh?” cô nhắc lại.

Lời của anh là một tiếng thì thầm.

“Khỏi chính bản thân anh,” anh nói.

CHƯƠNG 16

Nhiều năm trước, chẳng bao lâu sau khi chuyển tới New York, tôi đang đi bộ tới chỗ làm, nhìn ngắm cảnh chung quanh: những ngôi nhà chọc trời, những cuộc trò chuyện bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau, những chiếc taxi màu vàng lao trên đường và lời mời gọi từ những người bán hàng rong rao đủ thứ từ bánh xoắn pretzel cho tới túi Gucci rởm. Rồi dòng người đi bộ đột ngột dừng lại. Xuyên qua đám đông, tôi có thể nhìn thấy một vài nhân viên cảnh sát đang tập trung ở phía trước, gần một chiếc chăn xám nhàu nát mà ai đó đã bỏ lại trên vỉa hè. Một chiếc xe cấp cứu đang đỗ sát lề đường.

"Có người nhảy lầu," ai đó nói. "Chắc hẳn vừa nhảy."

Tôi nhận ra chiếc chăn đang phủ lên một cơ thể giập nát.

Tôi đứng đó một phút, cảm thấy như thể sẽ là thiếu tôn trọng khi sang đường và đi qua cảnh tượng đó, mặc dù cảnh sát đang hướng dẫn chúng tôi làm vậy. Rồi tôi nhìn thấy một chiếc giày bên lề đường. Chỉ một chiếc. Một chiếc giày gót thấp tiện dụng màu xanh, nằm nghiêng một bên, đế hơi sờn. Kiểu giày mà một người phụ nữ có thể lựa chọn cho loại công việc đòi hỏi cô ăn mặc nghiêm chỉnh nhưng đồng thời phải đi nhiều hoặc đứng lâu. Một giao dịch viên ngân hàng, có thể, hoặc nhân viên lễ tân khách sạn. Một cảnh sát đang cúi xuống để cho nó vào chiếc túi nhựa.

Tôi không thể ngừng suy nghĩ về chiếc giày đó, hay người phụ nữ sở hữu nó. Cô ấy hẳn đã thức dậy vào sáng hôm đó, ăn mặc chỉnh tề, rồi bước ra khỏi cửa sổ và rơi vào thinh không.

Tôi tìm trên các báo ngày hôm sau, nhưng chỉ có một dòng tin ngắn nói về sự việc. Tôi không bao giờ biết điều gì đã khiến cô thực hiện một hành động tuyệt vọng tới vậy - liệu cô đã dự định từ trước hay có gì đó bên trong cô đột ngột bùng nổ.

Nhiều năm sau, tôi nghĩ tôi đã tìm ra câu trả lời: Cả hai. Bởi vì một thứ gì đó bên trong tôi cuối cùng đã rạn vỡ, nhưng đồng thời tôi nhận ra rằng mình cũng đã tiến dần tới khoảnh khắc này suốt thời gian qua. Những cú điện thoại, những cuộc theo dõi, những chuyện khác mà tôi đã làm... Tôi đã lượn vòng quanh người thay thế mình, dần áp sát cô ấy, đánh giá cô ấy. Chuẩn bị.

Cuộc đời của cô ấy với Richard sắp bắt đầu. Cuộc đời tôi như thể sắp kết thúc.

Chẳng bao lâu nữa, cô ấy sẽ mặc vào chiếc váy trắng. Cô ấy sẽ trang điểm nhẹ nhàng lên làn da trẻ trung, mịn màng. Cô ấy sẽ mang một món đồ đi mượn và một món đồ màu xanh[*]. Các nhạc công sẽ chơi nhạc chào đón trong khi cô ấy chầm chậm bước tới lễ đường, về phía người đàn ông duy nhất mà tôi từng yêu. Thời điểm cô ấy và Richard nhìn vào mắt nhau và nói "Con đồng ý", sẽ là lúc không thể quay đầu.

Tôi phải ngăn chặn đám cưới.

Bây giờ là bốn giờ sáng. Tôi vẫn chưa ngủ. Tôi vẫn đang nhìn chằm chằm vào đồng hồ, xem xét lại những gì tôi cần phải làm,

đặt ra nhiều kịch bản khác nhau.

Cô ấy vẫn chưa chuyển ra khỏi căn hộ của mình. Tôi đã kiểm tra.

Hôm nay, tôi sẽ chờ để chặn cô ấy.

Tôi hình dung đôi mắt cô ấy mở to, đôi tay cô giơ lên để bảo vệ bản thân.

Đã quá muộn! Tôi nóng lòng được hét vào mặt cô ấy. *Đáng nhẽ cô phải tránh xa chồng tôi ra!*

Khi bên ngoài cuối cùng cũng sáng, tôi nhổm dậy, đi ra tủ quần áo và, không chần chừ, chọn chiếc váy lụa màu ngọc lục bảo mà Richard thích. Anh ta thích cái cách chiếc váy tôn lên màu xanh của đôi mắt tôi. Nó từng ôm sát cơ thể tôi, nhưng bây giờ nó rộng đến mức tôi phải cài một chiếc thắt lưng xích vàng mỏng mảnh quanh eo để thít nó lại. Với một sự chuẩn xác mà tôi đã không hề nỗ lực đạt đến trong nhiều năm, tôi trang điểm, dành thời gian tán lớp nền, bấm mi và chải hai lượt mascara. Sau đó, tôi lấy tuýp son nước Clinique ra khỏi túi và tô lớp son mềm dinh dính lên môi. Tôi đi đôi giày màu nude có gót cao nhất của mình để chân tôi trông dài và mảnh mai. Tôi nhắn tin báo Lucille rằng tôi sẽ nghỉ hôm nay, biết phản hồi của cô ta gần như chắc chắn sẽ là bảo tôi không cần phải đi làm nữa.

Tôi phải tạt qua một chỗ trước khi tới căn hộ của cô ấy. Tôi đã đặt hẹn sớm ở salon tóc Serge Normant khu Upper East Side. Tôi sẽ xong việc và còn thừa thời gian để tới chỗ cô ấy.

Không hề khó để biết lịch trình của cô ấy; tôi biết hết kế hoạch trong ngày hôm nay của cô ấy. Tôi rời đi lặng lẽ, không để lại tin nhắn cho bác Charlotte.

Khi tôi tới salon, cô thợ nhuộm tóc chào tôi. Tôi thấy mắt cô ta dừng ở chân tóc của tôi, chỗ tôi chưa nhuộm lại.

“Hôm nay chị muốn làm gì?” cô ta hỏi.

Tôi đưa cô ta bức ảnh một người phụ nữ trẻ xinh đẹp và nói cô ta nhuộm theo màu vàng bơ ấy.

Người thợ nhìn từ tấm hình sang tôi rồi nhìn lại tấm hình. “Đây là chị?” cô ta hỏi.

“Phải,” tôi nói.

CHƯƠNG 17

Chẳng bao lâu nữa, các nhạc công sẽ chơi bản Canon của Pachelbel trong khi cô bước đến lễ đường với chiếc khăn tay của bố - một món đồ màu xanh - buộc quanh bó hoa hồng trắng. “Bên nhau trọn đời... tôn trọng và yêu thương... cho tới khi cái chết chia lìa, mục sư sẽ nói vậy.

Vài giờ nữa Nellie sẽ ra sân bay. Cô nhét bộ bikini đỏ mới mua vào một trong hai chiếc va li của mình và kiểm tra danh sách những việc cần làm. Chiếc váy cưới của cô đã được chuyển trước tới resort bằng dịch vụ của FedEx, và nhân viên chăm sóc khách hàng khẳng định nó đã tới nơi. Những thứ còn phải đóng gói chỉ là đồ vệ sinh cá nhân.

Những khoảng trắng hình chữ nhật nhợt nhạt trên tường là nơi từng treo các bức tranh của cô. Cô để lại chiếc giường, tủ đồ và một cây đèn. Sam đã có một người bạn cùng nhà mới tiềm năng, người đó dạy Pilates và sẽ tới xem nhà vào ngày mai. Nếu người đó không muốn đồ nội thất của cô, Nellie hứa cô sẽ thu xếp để chuyển chúng đi. “Tớ cũng sẽ tiếp tục trả tiền thuê nhà cho tới khi có ai đó chuyển vào,” cô khăng khăng.

Cô có thể thấy Sam không muốn chấp nhận lời đề nghị này, đặc biệt khi Richard sẽ chi trả cho chuyến đi của cô ấy tới Florida và vừa thanh toán tiền thuê thợ sửa khóa.

Nellie biết Sam không thể tự trả tiền thuê cả căn hộ. “Thôi nào,” Nellie nói khi Sam ngồi trên giường, xem cô hoàn tất việc

đóng đồ. “Thế hoàn toàn công bằng mà.”

“Cảm ơn cậu.” Sam ôm Nellie một cái thật nhanh và chặt. “Tớ ghét chuyện chia tay lắm,” cô nói.

“Vài ngày nữa là tớ lại gặp cậu mà,” Nellie phản đối.

“Đó không phải là điều tớ muốn nói,” Sam đã nói.

Nellie gật đầu. “Tớ biết.”

Một lúc sau, Sam ra khỏi nhà.

Khi Nellie viết séc tiền thuê nhà tháng đó, chuông điện thoại reo. Cô vẫn đang nhìn chăm chú vào chữ ký của mình, nhận ra rằng cô có thể sẽ không bao giờ ký họ cũ của mình nữa. *Ông và bà Thompson,* cô nghĩ. Nghe thật trang trọng làm sao.

Nellie xem tên người gọi trước khi trả lời. “Mẹ ạ,” cô nói.

“Con yêu, mẹ chỉ muốn kiểm tra lại số hiệu chuyến bay của con. Hãng American, phải không?”

“Vâng. Mẹ chờ chút ạ,” Nellie nói. Cô mở máy tính xách tay và kéo chuột qua cả loạt email để tìm thư xác nhận của hãng hàng không, rồi đọc to các thông tin.

“Nó sẽ tới nơi vào lúc bảy giờ mười lăm,” Nellie nhắc mẹ.

“Con có được ăn bữa tối không?” mẹ cô hỏi.

“Nếu mẹ coi một túi lạc là bữa tối,” Nellie nói.

“Mẹ sẽ nấu cho con,” mẹ cô đề nghị.

“Ăn đơn giản thôi mẹ ơi - tại sao chúng ta không mua thứ gì đó trên đường về?” Nellie nói. “Tiện thể, mẹ đã chọn được liệu trình spa chưa? Richard đã đặt cho chúng ta làm massage và mặt nhưng mẹ cần cho họ biết mẹ muốn massage chuyên sâu hoặc kiểu Thụy Điển hay bất cứ kiểu gì... mẹ đã xem trang giới thiệu mà anh ấy email cho mẹ chưa?”

“Cậu ấy không cần phải làm thế cho mẹ đâu,” mẹ cô nói. “Con biết là mẹ không thoải mái khi ngồi yên để người ta làm những thứ đó mà. ”

Đó là sự thật; mẹ cô thích kiểu thư giãn đi bộ trên bãi biển vào hoàng hôn hơn là nằm sấp trên bàn massage. Nhưng Richard không biết thế. Anh ấy muốn làm một điều gì đó đặc biệt. Làm sao cô có thể nói với anh rằng mẹ cô từ chối món quà của anh?

“Mẹ cứ thử xem,” Nellie nói. “Con cá là mẹ sẽ thích chuyện đó hơn mẹ nghĩ đấy.”

“Đăng ký cho mẹ bất cứ thứ gì con làm vậy,” mẹ cô nói.

Nellie biết cô đã khác xa cô con gái một sẽ cáu giận với những kiểu châm chọc úp mở của mẹ. “Quá nhiều đường tinh luyện,” mẹ cô thì thầm lần Nellie ăn một gói Skittles trước mặt bà, và bà đã hơn một lần hỏi làm thế nào Nellie có thể chịu đựng được “hội chứng sợ không gian hẹp” ở Manhattan.

“Xin mẹ ít nhất hãy tỏ vẻ hào hứng về chuyện đó trước mặt Richard,” Nellie nói.

“Con yêu,” mẹ cô nói. “Con dường như luôn quá lo lắng việc cậu ấy nghĩ gì.”

“Con không lo lắng,” Nellie nói. “Con tôn trọng anh ấy! Anh ấy quá tốt với con.”

“Thế cậu ấy có hỏi liệu con có muốn dành hôm trước ngày cưới để làm mặt không?”

“Gì cơ? Chuyện đó thì quan trọng gì chứ?” Nellie hỏi. Chỉ mẹ mới có thể khiến cô nổi cáu về một buổi trị liệu spa ngớ ngẩn. Không, không ngớ ngẩn! Đó là món quà của Richard.

“Nghe mẹ nói này. Con từng bảo với mẹ rằng việc làm mặt khiến con không thoải mái,” mẹ cô nói. “Tại sao con không nói điều đó với Richard? Và cậu ta mua một ngôi nhà mà con chưa từng xem qua. Con có thích sống ở vùng ngoại ô không?”

Nellie thở qua kẽ răng nhưng mẹ cô lại tiếp tục, “Mẹ xin lỗi, nhưng có vẻ cá tính của cậu ta hơi mạnh.”

“Mẹ mới gặp anh ấy có một lần!” Nellie phản đối.

“Nhưng con vẫn còn quá trẻ,” mẹ cô nói. “Mẹ lo rằng con có thể trở nên mờ nhạt... Mẹ biết con yêu cậu ta, nhưng con cũng hãy sống thật với bản thân chứ.”

Cô sẽ không tiếp tục chuyện này; cô sẽ tránh khỏi cuộc chiến mà mẹ cô dường như quyết tâm khơi mào. “Con phải đóng đồ cho xong,” Nellie nói. “Hẹn gặp mẹ vài giờ nữa.” Sau khi một ít rượu trên máy bay củng cố tinh thần con, cô nghĩ.

Nellie gác máy và đi vào nhà tắm để lấy đồ vệ sinh cá nhân. Cô sắp xếp đồ mỹ phẩm, kem đánh răng và kem dưỡng ẩm trong chiếc túi đựng đồ du lịch, rồi liếc nhìn vào chiếc gương bên trên bồn rửa. Dù cô không ngủ, da cô trông vẫn hoàn hảo.

Cô sải bước về phòng ngủ, cầm điện thoại lên và gọi cho salon của resort để hủy lịch làm mặt. “Thay vào đó, tôi có thể đắp tảo biển dưỡng thể được không?”

Cô sẽ chỉ ở với mẹ một vài ngày trước khi Richard đáp máy bay đến và rồi họ sẽ đi tới resort để làm đám cưới; cô sẽ vượt qua được thôi. Ngoài ra, Sam và bác của cô cũng sẽ bay tới trước một ngày và có thể làm đệm chắn cho cô.

Cô đặt túi đồ vệ sinh cá nhân vào một chiếc va li còn mở và cố đóng nó lại. Nhưng cô chỉ kéo khóa được một nửa.

“Chết tiệt!” cô nói, cố gắng đè nắp va li xuống.

Vấn đề là, cô vẫn không biết họ sẽ đi đâu cho tuần trăng mật. Cô đã đoán một nơi nào đó ở vùng nhiệt đới nhờ câu nói của Richard về bikini, nhưng thậm chí các hòn đảo có thời tiết ấm áp cũng có thể trở nên buốt lạnh vào buổi tối. Cô đã xếp váy mặc thường ngày, áo khoác đi biển, đồ thể thao, một vài bộ trang phục mặc buổi tối trong trường hợp cần ăn mặc trang trọng, cũng như giày cao gót và dép tông.

Cô sẽ phải xếp lại. Cô bắt đầu lôi tất cả những món đồ mà cô đã gập cẩn thận ra khỏi va li. Cô quyết định mang ba bộ cánh sang trọng thay cho bốn bộ như ban đầu, cô cũng bỏ bớt một đôi giày cao gót vào chiếc thùng màu nâu đựng đồ chuyển đi để cạnh tủ. Và chiếc mũ đi biển điệu đà trông thật đáng yêu trong cuốn catalog của J. Crew cũng sẽ không được ở lại.

Đáng lẽ cô cần làm xong việc này sớm hơn; máy bay của cô sẽ cất cánh sau ba tiếng nữa còn Richard thì đang trên đường tới đón để chở cô ra sân bay. Cô gập quần áo lại và cố nhét được mọi thứ trừ chiếc mũ mềm vào va li. Cô đặt nó ở trên tủ ngăn kéo; cô để nó lại cho Sam. Bây giờ, cô cần kiểm tra lại xem mình có quên gì không, vì cô sẽ không trở lại căn hộ này nữa, và...

Chiếc khăn tay của bố.

Có vài ngăn lưới bên trong va li và cô chắc chắn đã nhét nó vào một trong những ngăn đó. Nhưng cô không hề nhìn thấy nó khi dỡ đồ ra.

Cô mở khóa va li và sờ xung quanh để tìm chiếc túi nhỏ mềm mại, động tác của cô càng lúc càng trở nên cuống quýt.

Tất cả quần áo của cô đều sẽ bị nhàu, nhưng cô vẫn gạt chúng sang bên để dò tìm bên trong những ngăn lưới. Cô không tìm thấy chiếc túi nhỏ; tất và áo ngực, quần lót của cô vẫn ở đó, nhưng không còn thứ gì khác.

Cô ngồi ở mép giường và gục đầu vào tay. Cô đã gói phần lớn đồ đạc của mình một vài tối trước. Cô ý thức rất rõ về mảnh vải vuông màu xanh đó; nó là món đồ không thể thay thế mà cô sẽ mang tới đám cưới.

Một tiếng gõ lên cánh cửa phòng ngủ đang mở khiến cô thở gấp. Cô ngẩng phắt đầu lên.

"Nellie?"

Chỉ là Richard thôi.

Cô không hề nghe thấy tiếng anh bước vào; anh hẳn đã sử dụng chiếc chìa khóa mới cô đưa cho.

“Em không tìm thấy chiếc khăn tay của bố,” cô khóc.

“Lần cuối em nhìn thấy nó ở đâu?” anh hỏi.

“Trong va li của em,” cô nói. “Nhưng nó không còn ở đó nữa. Em đã làm rối tung mọi thứ, và chúng ta phải đi ra sân bay, và nếu em không thể…”

Richard nhìn quanh phòng, rồi nhấc chiếc va li lên. Cô nhìn thấy mảnh khăn màu xanh và nhắm mắt lại.

“Cảm ơn anh,” cô nói. “Có phải em không nhìn thấy nó thật không nhỉ? Em nghĩ em đã tìm chỗ đó, nhưng em quá mệt mỏi, em chỉ…”

“Giờ ổn rồi,” anh nói. “Và chuyến bay đang chờ em đấy.”

Rồi Richard đi về phía chiếc tủ ngăn kéo và cầm chiếc mũ đi biển mới của cô lên, quay nó quanh ngón trỏ. Anh đặt nó lên

đầu cô.

“Em sẽ đội chiếc mũ này trên chuyến bay chứ?” anh hỏi. “Em trông thật đáng yêu.”

“Vâng, em đội đây,” cô nói. Chiếc mũ trông hợp với quần jean, áo kẻ sọc và đôi giày lười của Converse mà cô luôn lựa chọn khi bay, để tiết kiệm thời gian khi qua cửa kiểm tra an ninh.

Mẹ cô không hiểu. Richard sửa chữa mọi chuyện. Cô sẽ luôn an toàn với anh dù họ có sống ở bất cứ nơi nào.

Anh nhấc những chiếc va li của cô lên và đi ra cửa.

“Anh biết em có những kỷ niệm đẹp ở nơi này,” anh nói. “Nhưng rồi chúng ta sẽ có những kỷ niệm mới. Đẹp hơn nữa. Sẵn sàng chưa em?”

Cô căng thẳng và mệt mỏi, những lời nhận xét của mẹ vẫn còn khiến cô day dứt, và cô vẫn chưa giảm được ba ký rưỡi chết tiệt này. Nhưng Nellie gật đầu và đi theo anh ra khỏi cửa. Richard đã nhắn một người chuyển đồ tới lấy những chiếc thùng nâu mà cô chất trong tủ cũng như những thứ cô gửi trong khoang để đồ ở chung cư của anh, và chở chúng về ngôi nhà mới.

“Anh đỗ cách đây vài tòa nhà,” Richard nói, đặt hành lý của cô xuống gần mép đường. “Anh sẽ trở lại trong hai phút, em nhé.”

Anh sải bước đi và Nellie nhìn quanh khu phố. Một chiếc xe tải vận chuyển đồ đậu cách đó vài nhà và hai người đàn ông đang chật vật dỡ một chiếc ghế quá khổ ra khỏi phía sau xe.

Nhưng ngoài những người đàn ông đó và một phụ nữ đứng chờ ở bến xe bus quay lưng về phía Nellie, con phố thật vắng lặng.

Nellie nhắm mắt lại và ngửa đầu ra sau. Cô cảm thấy nắng đầu giờ chiều chiếu lên má. Cô chờ đợi tiếng gọi tên mình để báo rằng đã tới lúc đi.

CHƯƠNG 18

Người thay thế của tôi không nhìn thấy tôi đi tới.

Tới lúc cô cảm nhận được bước tiến của tôi và nỗi sửng sốt dâng đầy trong mắt cô, thì tôi đã ở rất gần.

Cô hoảng loạn nhìn quanh, có thể đang cố tìm đường thoát.

"Vanessa?" cô hỏi, giọng hoài nghi.

Tôi ngạc nhiên khi cô nhận ra tôi nhanh tới vậy.

"Xin chào," tôi nói.

Cô trẻ hơn tôi, và các đường cong của cô đầy đặn hơn, nhưng giờ khi mái tóc của tôi đã trở lại màu tự nhiên của nó, chúng tôi có thể trở thành chị em.

Tôi đã mong chờ khoảnh khắc này quá lâu. Thật kỳ lạ, tôi không cảm thấy một chút hoảng loạn nào.

Lòng bàn tay tôi khô ráo. Hơi thở tôi nhịp nhàng.

Cuối cùng thì tôi cũng đang làm điều đó.

Tôi hiện giờ là một người phụ nữ rất khác với khi Richard và tôi yêu nhau nhiều năm trước.

Tất cả mọi điều về tôi đều đã thay đổi.

Ở tuổi hai mươi bảy, tôi là một giáo viên mầm non sôi nổi, hay trò chuyện, ghét ăn sushi và yêu thích bộ phim *Notting Hill*.

Tôi bê những khay bánh burger khi làm thêm công việc chạy bàn, mua sắm ở các cửa hàng đồ cũ và ra ngoài nhảy nhót

với bạn bè. Tôi không biết mình đã đáng yêu thế nào. Đã *may mắn* ra sao.

Tôi đã có rất nhiều bạn. Tôi đã mất từng người một. Thậm chí cả Samantha.

Giờ đây tất cả những gì tôi còn lại là bác Charlotte.

Trong cuộc đời cũ, tôi thậm chí còn có một cái tên khác.

Lần đầu tiên chúng tôi gặp nhau, Richard gọi tôi là Nellie. Đó là cái tên duy nhất anh ta gọi tôi.

Nhưng đối với tất cả những người khác, tôi luôn là - và đến giờ vẫn là - Vanessa.

Tôi vẫn có thể nghe thấy giọng trầm ấm của Richard khi anh ta kể câu chuyện - câu chuyện *của chúng tôi* - bất cứ khi nào có người hỏi chúng tôi đã gặp nhau ra sao.

"Tôi để ý thấy cô ấy trong phòng chờ sân bay," anh ta sẽ nói. "Đang cố gắng kéo chiếc va li bằng một tay và cầm chiếc ví cùng chai nước và bánh quy hạt sô cô la ở tay còn lại."

Tôi vừa trở về từ New York sau khi thăm mẹ tôi ở Florida. Chuyến đi diễn ra tốt đẹp, bất chấp sự thật rằng việc trở về nhà luôn gợi lên những ký ức đau buồn với tôi. Mỗi khi trở về nhà cũ tôi lại nhớ bố hơn bao giờ hết. Và tôi không bao giờ có thể thoát khỏi những hồi ức về thời gian ở đại học. Nhưng ít nhất, tâm trạng thất thường của mẹ tôi đã có chút ổn định nhờ một loại thuốc mới. Tuy nhiên, tôi vẫn ghét bay và tôi cảm thấy đặc biệt căng thẳng với việc di chuyển trên không ngày hôm đó, mặc dù bầu trời là một vạt xanh thẳm điểm vài đám mây xốp như bông.

Tôi để ý tới anh ta ngay lập tức. Anh ta mặc bộ com lê tối màu với sơ mi trắng bảnh bao và đang chau mày nhìn chiếc laptop trong lúc đánh máy.

“Đứa bé nọ bắt đầu ăn vạ,” Richard nói tiếp. “Người mẹ tội nghiệp đã gần kiệt sức còn một đứa bé nữa ngồi trong ghế trẻ em.”

Tôi có bánh quy, nên tôi ra hiệu với người mẹ, hỏi xem liệu tôi có thể cho cậu bé đang khóc được không. Cô ấy gật đầu biết ơn. Tôi là một giáo viên mầm non; tôi biết sức mạnh của một món mua chuộc đúng lúc. Tôi cúi xuống và đưa cậu bé món quà, thế là nước mắt của cậu bé biến mất. Khi tôi liếc nhìn về hướng Richard một phút sau đó, anh ta đã biến mất.

Khi lên máy bay, tôi đi ngang qua anh ta, đang ngồi ở hạng thương gia - dĩ nhiên rồi. Anh ta nhấp một thứ nước trong suốt trong ly. Cà vạt của anh ta được nới lỏng quanh cổ. Anh ta để mở một tờ báo trên khay của mình nhưng lại đang theo dõi các hành khách đi vào. Tôi cảm thấy một sức hút tựa nam châm khi ánh mắt của anh ta dừng lại ở tôi.

“Tôi nhìn cô ấy kéo mạnh chiếc va li dọc lối đi,” Richard sẽ nói, từ tốn kể tiếp câu chuyện. “Một cảnh tượng chẳng tệ chút nào.”

Tôi kéo chiếc va li xanh của mình xuống hàng thứ hai mươi. Tôi ổn định chỗ ngồi và thực hiện các nghi thức mê tín trước khi bay của mình: Tôi cởi đôi giày Converse, đóng tấm che cửa sổ và quàng một chiếc khăn ấm áp quanh cổ.

“Cô ấy ngồi cạnh một người lính trẻ,” Richard sẽ tiếp tục, nháy mắt với tôi. “Và đột nhiên, tôi cảm thấy khá yêu nước.”

Tiếp viên hàng không đi tới để nói rằng một khách khoang hạng nhất đã đề nghị đổi chỗ với người lính ngồi cạnh tôi. “Thật tuyệt!” người lính nói.

Một linh cảm nào đó cho tôi biết đó là anh ta.

Khi máy bay từ từ bay lên, tôi bám chặt tay vịn và nuốt khó nhọc.

Anh ta mời tôi đồ uống của mình. Ngón tay đeo nhẫn của anh ta trống trơn. Tôi ngạc nhiên vì anh ta chưa cưới vợ - anh ta ba mươi sáu tuổi - nhưng sau đó, tôi biết được anh ta từng hẹn hò nghiêm túc với một người phụ nữ tóc sẫm màu suốt nhiều năm. Cô ta đã tuyệt vọng khi họ chia tay.

Sau khi Richard cầu hôn, sự tồn tại của cô ta đã ám ảnh tôi. Tôi cảm thấy sự hiện diện của cô ta ở khắp mọi nơi. Và tôi đã đúng - có theo dõi tôi. Nhưng đó không phải bạn gái cũ của Richard.

“Tôi khiến cô ấy ngà ngà say,” Richard sẽ kể với những người đang bị anh ta mê hoặc. “Tôi đoán rằng cách đó sẽ giúp tôi có cơ hội tốt hơn để lấy số của cô ấy.”

Tôi nhấp một chút vodka tonic mà anh ta đưa cho tôi, cảm nhận rất rõ hơi nóng của cơ thể anh ta.

“Tôi là Richard,” anh nói.

“Vanessa,” tôi trả lời.

Đến phần này của câu chuyện, Richard sẽ rời mắt khỏi khán giả của chúng tôi và nhìn sang tôi âu yếm. “Cô ấy trông không giống một Vanessa, phải không?” anh ta sẽ nói.

Richard mỉm cười với tôi vào ngày hôm đó trên máy bay. “Cô quá ngọt ngào và dịu dàng để có một cái tên nghiêm túc như thế.”

“Vậy tôi nên có một cái tên như thế nào?” tôi hỏi.

Chiếc máy bay xóc nẩy lên khi qua một vùng không khí nhiễu động và tôi thở gấp.

“Chỉ giống như đi qua một ổ gà thôi,” anh ta nói. “Cô tuyệt đối an toàn.” Tôi uống một ngụm lớn rượu của anh ta và anh ta cười.

“Cô thật là một Nellie Nhút nhát,” anh ta nói. Giọng anh ta hiền dịu không ngờ. “Tôi sẽ gọi cô như thế: Nellie.”

Sự thật là tôi luôn ghét cái tên đó. Tôi nghĩ nó nghe thật lạc hậu. Nhưng tôi không bao giờ nói với Richard. Anh ta là người duy nhất từng gọi tôi là Nellie.

Chúng tôi nói chuyện với nhau trong suốt thời gian còn lại của chuyến bay.

Tôi không thể tin được rằng một ai đó như Richard lại hứng thú với tôi tới vậy. Khi anh ta cởi áo khoác, tôi ngửi thấy mùi hương cam chanh sẽ mãi mãi gợi tôi nhớ tới anh ta. Khi chúng tôi bắt đầu hạ độ cao, anh ta hỏi xin số điện thoại của tôi. Khi tôi cúi xuống ghi, anh ta với tay vuốt mái tóc tôi. Một cảm giác rùng mình chạy dọc xương sống tôi. Cử chỉ đó mang lại cảm giác thân mật như một nụ hôn.

“Đẹp quá,” anh ta nói. “Đừng bao giờ cắt nhé.”

Kể từ ngày đó - trong suốt quãng thời gian tán tỉnh say đắm của chúng tôi ở thành phố New York, đến đám cưới tại một resort ở Florida, và qua những năm tháng sống ở ngôi nhà mới

mà Richard mua cho chúng tôi ở Westchester - tôi luôn là Nellie của anh ta.

Tôi đã trông đợi cuộc đời mình sẽ tiếp diễn thật đẹp. Tôi đã nghĩ anh ta sẽ luôn giữ cho tôi được an toàn. Tôi sẽ trở thành một người mẹ, và sẽ quay trở lại dạy học khi con của chúng tôi lớn. Tôi mơ đến cảnh khiêu vũ ở ngày kỷ niệm đám cưới bạc của chúng tôi.

Nhưng tất nhiên, không có điều gì như vậy xảy ra.

Và giờ đây Nellie đã ra đi mãi mãi.

Tôi chỉ là Vanessa.

"Tại sao chị lại ở đây?" người thay thế tôi hỏi.

Tôi có thể thấy cô ấy đang tính toán xem liệu mình có đủ nhanh để lách qua tôi và chạy ra phố.

Nhưng cô ấy đang đi sandal cao gót buộc dây và mặc váy bó. Tôi biết hôm nay cô ấy tới chỗ thử đồ cưới; rất dễ biết được lịch trình của cô ấy.

"Tôi chỉ muốn xin của cô hai phút," tôi nói. Tôi xòe hai bàn tay không ra để thuyết phục cô ấy rằng tôi không có ý tấn công.

Cô ấy ngập ngừng và nhìn quanh tòa nhà một lần nữa. Một vài người đi qua, nhưng không ai dừng lại. Có cái gì ở đây để xem? Chúng tôi chỉ là hai người phụ nữ ăn mặc đẹp đứng trước khu chung cư trên con phố đông đúc, gần một cửa hàng thực phẩm và cách bến xe bus một tòa nhà.

"Richard sẽ có mặt ở đây bất cứ lúc nào," cô ấy nói. "Anh ấy chỉ đang khóa cửa căn hộ của tôi thôi."

“Richard đi hai mươi phút trước rồi,” tôi nói. Tôi lo anh ta có thể chở cô ấy tới chỗ thử đồ, nhưng tôi đã thấy anh ta gọi một chiếc taxi.

“Làm ơn, chỉ cần nghe thôi,” tôi nói với người phụ nữ trẻ xinh đẹp có gương mặt hình trái tim với thân hình quyến rũ mà Richard đã bỏ tôi để chạy theo. Cô ấy cần biết câu chuyện tôi đã biến đổi từ một Nellie sôi động, hoạt bát sang người phụ nữ tàn tạ hiện nay như thế nào.

“Tôi cần nói với cô sự thật về anh ta,” tôi nói.

PHẦN 2

CHƯƠNG 19

Tên cô ấy là Emma.

"Tôi đã từng là cô," tôi bắt đầu nói trong khi nhìn người phụ nữ trẻ trước mặt mình.

Đôi mắt xanh của cô ấy mở to khi cô ấy nhìn vẻ bề ngoài của tôi. Cô ấy quan sát mái tóc đã thay đổi của tôi, chiếc váy phủ lên cơ thể quá gầy của tôi. Rõ ràng hình ảnh phản chiếu của tôi không phải là thứ mà cô tưởng tượng có thể áp lên cho cô.

Tôi đã nằm trên giường nhiều đêm tập dượt những gì tôi sẽ nói với cô ấy. Cô ấy là trợ lý của Richard; đó là cách họ gặp nhau. Chưa đầy một năm sau khi cô ấy được thuê để thay thế cho thư ký cũ của anh ta, Diane, anh ta đã bỏ tôi để tới với cô ấy.

Tôi không cần lấy bản in bài phát biểu để trong túi - phương án dự phòng của tôi trong trường hợp tôi không thể cất lời. "Nếu cô cưới Richard, cô sẽ hối hận," tôi nói. "Anh ta sẽ làm cô tổn thương."

Emma chau mày. "Vanessa," cô nói. Giọng cô bình thản và chừng mực. Như thể cô đang nói chuyện với một đứa trẻ. Đó là giọng nói mà tôi thường dùng bảo các học trò nhỏ của mình rằng đã tới lúc cất đồ chơi hoặc ăn nốt bữa xế. "Tôi biết cuộc ly hôn rất khó khăn cho chị. Cho cả Richard nữa. Tôi nhìn thấy anh ấy mỗi ngày; anh ấy thực sự cố gắng vượt qua. Tôi biết chị có những vấn đề của mình, nhưng anh ấy đã làm tất cả những gì có thể."

Tôi cảm thấy sự buộc tội loáng thoáng trong ánh mắt cô ấy; cô ấy tin rằng tôi là người có lỗi.

“Cô nghĩ cô hiểu anh ta,” tôi cắt ngang. Tôi đã chệch khỏi kịch bản, nhưng tôi vẫn tiếp tục. “Nhưng cô đã nhìn thấy gì. Richard mà cô làm việc cùng không thật sự như vậy. Anh ta rất cẩn thận, Emma. Anh ta không bao giờ để mọi người tìm hiểu mình. Nếu cô tiếp tục làm đám cưới...”

Giờ thì cô chặn ngang lời tôi. “Tôi cảm thấy thật tồi tệ về mọi chuyện. Tôi muốn cô biết rằng anh ấy bắt đầu mở lòng với tôi với tư cách một đồng nghiệp, một người bạn. Tôi không phải tuýp phụ nữ từng nghĩ tới chuyện qua lại với một người đàn ông đã có vợ. Chúng tôi không nghĩ mình sẽ yêu nhau.”

Tôi tin điều đó. Tôi nhìn thấy sự hấp dẫn giữa hai người lóe lên một thời gian ngắn sau khi Richard thuê Emma để sắp xếp các cuộc gọi của anh ta, đọc và soát lỗi thư từ của anh ta, nhắc lịch làm việc cho anh ta.

“Chuyện đó diễn ra tự nhiên,” Emma nói. “Tôi xin lỗi.” Đôi mắt tròn của cô ấy cho thấy vẻ chân thành. Cô giơ tay ra và chạm nhẹ cánh tay tôi. Tôi do dự khi các đầu ngón tay của cô ấy dịu dàng lướt qua làn da tôi.

“Tôi thực sự hiểu anh ấy,” Emma tiếp tục. “Tôi ở cùng anh ấy mười tiếng mỗi ngày, năm ngày một tuần. Tôi đã nhìn thấy anh ấy ở bên khách hàng và các đồng nghiệp của chúng tôi. Tôi thấy anh ấy với những trợ lý khác, và tôi thấy anh ấy ở bên chị khi hai người còn kết hôn. Anh ấy là một người đàn ông tốt.”

Emma dừng lại một chút, như thể cân nhắc xem có nên tiếp tục hay không. Cô tiếp tục nhìn chăm chú vào mái tóc sáng

màu của tôi. Chân tóc vàng hoe tự nhiên của tôi đã đồng đều với mái tóc. “Có thể chính chị là người chưa bao giờ hiểu anh ấy, cô nói. Giọng cô có vẻ lạnh lùng.

“Cô phải nghe tôi!” tôi nói. Tôi đang run lên, tuyệt vọng muốn thuyết phục cô ấy. “Richard rất giỏi việc này! Anh ta làm rối mọi chuyện để chúng ta không thấy được sự thật!”

“Anh ấy nói chị có thể sẽ thử làm điều gì đó như thế này,” Emma nói. Sự coi thường đã thế chỗ cho niềm thông cảm trong giọng của cô. Cô khoanh tay lại và tôi biết mình đã để vuột mất cô ấy. “Anh ấy nói với tôi rằng chị ghen tuông, nhưng việc này đang đi quá giới hạn. Tôi nhìn thấy chị ở bên ngoài tòa nhà của tôi tuần trước. Richard nói nếu chị cố làm điều gì như vậy lần nữa, chúng tôi sẽ xin lệnh cấm tiếp xúc.”

Mồ hôi chảy dọc lưng tôi, và thêm nhiều giọt đọng lại ở môi trên của tôi. Chiếc váy dài tay quá ấm trong thời tiết này. Tôi tưởng mình đã lên kế hoạch cho mọi thứ quá cẩn thận, nhưng tôi đã sai lầm, và bây giờ các suy nghĩ của tôi đặc quánh và bí bức giống như không khí tháng Sáu hôm nay.

“Cô có đang cố có bầu không?” tôi thốt lên. “Anh ta có nói rằng anh ta muốn có con không?”

Emma lùi lại một bước, rồi tránh sang bên và đi qua tôi. Cô ra mép đường và giơ tay vẫy taxi.

“Đủ rồi,” cô nói, không quay lại nhìn tôi.

“Hãy hỏi anh ta về bữa tiệc cocktail cuối cùng của chúng tôi,” tôi nói, nỗi tuyệt vọng làm giọng tôi trở nên the thé. “Cô đã ở đó. Cô nhớ những người cung cấp thực phẩm đã tới muộn và

không có chút rượu Raveneau nào chứ? Đó là lỗi của Richard - anh ta đã không đặt mua. Rượu chưa từng được chuyển tới!"

Một chiếc taxi chậm lại. Emma quay qua tôi. "Tôi đã ở đó," cô đồng tình. "Và tôi biết rượu đã được chuyển tới. Tôi là trợ lý của Richard. Chị nghĩ ai là người đặt hàng?"

Đó là điều tôi chưa từng tính tới. Cô mở cửa xe taxi trước khi tôi kịp bừng tỉnh lại.

"Anh ta đổ lỗi cho tôi," tôi gào lên. "Sau bữa tiệc, mọi chuyện trở nên tồi tệ!"

"Chị thực sự cần giúp đỡ," Emma nói khi đóng sầm cửa lại.

Tôi nhìn theo trong khi chiếc taxi đưa Emma rời xa tôi.

Tôi đứng trên vỉa hè bên ngoài căn hộ của cô, như rất nhiều lần tôi đã làm trước đó, nhưng lần đầu tiên, tôi thực lòng tự hỏi liệu tất cả những điều Richard nói về tôi có đúng không. Tôi có điên không, như mẹ tôi, suốt cả đời chống chọi lại bệnh tâm thần - đôi lúc hiệu quả hơn những người khác?

Móng tay tôi bấm vào lòng bàn tay. Tôi không thể chịu đựng được suy nghĩ họ ở bên nhau tối nay. Cô ấy sẽ kể với anh ta tất cả những gì tôi đã nói. Anh ta sẽ đặt chân của cô ấy lên chân anh ta, massage bàn chân cô và hứa sẽ bảo vệ cô. Khỏi tôi.

Tôi đã hy vọng cô sẽ lắng nghe. Rằng cô sẽ tin tôi.

Nhưng rốt cuộc, Richard đã đoán trước tôi sẽ làm việc này. Anh ta đã nói với cô như vậy.

Tôi hiểu chồng cũ của mình rõ hơn bất cứ ai. Lẽ ra tôi phải nhớ rằng anh ta cũng hiểu tôi.

Trời mưa vào buổi sáng ngày chúng tôi làm đám cưới.

“Đó là điềm may,” bố tôi hẳn sẽ nói vậy.

Tới lúc tôi bước đi trên dải lụa màu xanh hoàng gia dọc sân trong của khu resort, với mẹ và bác Charlotte kèm hai bên, bầu trời đã trong trở lại. Mặt trời mơn trớn đôi cánh tay để trần của tôi. Những cơn sóng vỗ bờ tạo nên một giai điệu êm dịu.

Tôi đi qua Sam và Josie với Marnie đang ngồi trên những chiếc ghế được thắt nơ trắng, rồi Hillary và George cùng một vài đối tác khác của Richard. Và ở phía trước, bên cạnh cổng vòm kết hoa hồng, Maureen đứng kế bên Richard với tư cách là phù dâu. Chị ta đeo chuỗi vòng hạt thủy tinh mà tôi tặng.

Richard dõi theo tôi tiến vào và nụ cười rạng rỡ luôn nở trên môi tôi. Gương mặt của anh ta thật chăm chú; đôi mắt trông gần như đen hẳn. Sau khi chúng tôi nắm tay và mục sư tuyên bố cả hai là vợ chồng, tôi nhìn thấy môi anh ta run lên xúc động trước khi anh ta cúi xuống để hôn tôi.

Người chụp ảnh đã ghi lại được bầu không khí tươi vui của buổi tối: khi Richard đeo chiếc nhẫn vào tay tôi, khi chúng tôi ôm chầm lấy nhau vào cuối buổi lễ, và khi cả hai nhảy điệu slow theo nhạc bài “It Had to Be You”. Album tôi yêu cầu có cả bức ảnh Maureen chỉnh sửa chiếc nơ của Richard, Sam nâng ly champagne, mẹ tôi đi chân trần trên bãi biển vào lúc hoàng hôn và bác Charlotte ôm tạm biệt tôi vào cuối buổi tối.

Cuộc đời tôi đầy ắp những sự thất thường và bất ổn - vụ ly dị của bố mẹ, căn bệnh của mẹ, cái chết của bố và, tất nhiên, lý do tôi rời bỏ quê nhà - nhưng vào buổi tối đó, tương lai của tôi dường như thẳng băng và liền mạch như dải lụa màu xanh đã dẫn tôi tới với Richard.

Ngày hôm sau, chúng tôi bay đến Antigua. Chúng tôi đặt chỗ ở khoang hạng nhất, và Richard đã gọi cho cả hai cocktail mimosa trước cả khi bánh máy bay rời mặt đất. Những cơn ác mộng mà tôi từng gặp sẽ không bao giờ thành sự thật.

Điều tôi nên sợ không phải là chuyện đi máy bay.

Kỳ nghỉ trăng mật của chúng tôi không được ghi lại thành một album ảnh, nhưng mỗi lần nghĩ lại, tôi sẽ nhớ về nó theo cách đó: như một series những tấm ảnh chụp lấy ngay.

Richard bóc tôm hùm cho tôi và cười khêu gợi khi tôi mút phần thịt ngọt bên trong càng tôm.

Hai chúng tôi massage đôi trong khi nằm bên cạnh nhau trên bãi biển.

Richard đứng sau lưng tôi, cầm tay tôi trong khi tôi giúp gỡ cánh buồm trên chiếc thuyền mà chúng tôi thuê trong ngày hôm đó.

Mỗi tối, quản gia riêng của chúng tôi chuẩn bị bồn tắm tỏa hương với cánh hoa hồng và nến xếp dọc thành bồn uốn lượn. Có một lần, chúng tôi nhẹ bước dưới ánh trăng ra bờ biển và, ẩn mình sau những tấm rèm bay lồng lộng được thiết kế để tránh nắng, chúng tôi đã làm tình trong chiếc lều ngoài bãi biển. Chúng tôi ngâm mình trong bồn sục Jacuzzi riêng, nhâm nhi những ly nước có pha rượu rum bên bể bơi tràn và ngủ trưa trên những chiếc võng đôi.

Trong ngày trăng mật cuối cùng, Richard đăng ký cho chúng tôi buổi lặn với bình dưỡng khí. Chúng tôi chưa có bằng nhưng các nhân viên resort nói rằng nếu tham gia một buổi

học riêng ở bể bơi, chúng tôi có thể lặn ở chỗ nông cùng với một người hướng dẫn.

Tôi không thích bơi lội, nhưng tôi thấy ổn với bể nước tĩnh được khử trùng bằng clo. Những khách khác bắn nước tung tóe gần đó, ánh mặt trời lấp lánh trên mặt nước chỉ vài chục phân trên đầu tôi, còn thành bể thì chỉ cách vài sải bơi.

Tôi hít một hơi sâu khi chúng tôi trèo lên chiếc xuồng máy và cố để giọng mình nghe có vẻ bình tĩnh và thản nhiên. “Chúng ta sẽ ở dưới đó bao lâu?” tôi hỏi người hướng dẫn, Eric. Cậu ấy là sinh viên Đại học California - Santa Barbara và đang nghỉ hè.

“Bốn mươi lăm phút,” cậu nói. “Bình khí của chị có nhiều ô xy hơn thế, bởi vậy, chúng ta có thể ở lâu hơn một chút nếu chị muốn.”

Tôi giơ ngón cái lên, nhưng khi chúng tôi từ từ ra xa khỏi bờ, về phía một rặng san hô ngầm, áp lực đè nặng lên ngực tôi. Bình ô xy nặng đeo trên lưng tôi còn cặp chân vịt thì bó khít đôi chân.

Tôi nhìn chiếc mặt nạ nhựa trên đầu Richard, cảm thấy chiếc mặt nạ y hệt anh ta đang rút phần tóc tơ ở thái dương tôi. Eric tắt động cơ, và sự im lặng tuyệt đối lan tỏa khi chỉ có mặt nước bao quanh chúng tôi.

Eric nhảy ra khỏi mép thuyền, gạt phần tóc bờm xờm khỏi mặt sau khi cậu nổi lên trên mặt nước. “Rặng san hô cách đây khoảng mười tám mét,” cậu nói. “Bám theo chân vịt của tôi nhé.”

“Sẵn sàng chưa, em yêu?” Richard hỏi. Anh ta dường như rất phấn khích muốn được nhìn những con cá thần tiên màu xanh và vàng, bầy cá mó bảy sắc cầu vồng và cả bọn cá mập cát vô hại. Anh ta kéo mặt nạ xuống. Tôi cũng gượng cười khi làm tương tự, cảm thấy miếng đệm cao su thít chặt phần da quanh mắt.

Mình có thể quay trở lên bất cứ lúc nào, tôi tự nhủ với bản thân khi bắt đầu trèo xuống thang, những thiết bị nặng sẽ kéo tôi xuống nước. *Mình sẽ không bị mắc kẹt.*

Một lúc sau khi tôi chìm trong đại dương mặn mòi và lạnh, mọi thứ trở nên mờ mịt.

Tất cả những gì tôi nghe thấy là tiếng thở.

Tôi không thể nhìn; Eric đã nói rằng nếu hơi nước bám bên trong mặt nạ của chúng tôi, chúng tôi chỉ cần nghiêng mặt nạ vừa đủ để một tia nước làm sạch phần nước ngưng tụ. “Giơ một tay lên nếu có gì bất ổn; đó sẽ là ký hiệu cấp cứu của chúng ta,” cậu nói. Nhưng tôi chỉ biết đá và đập, cố gắng đưa mình lên mặt nước. Dây đeo thiết bị thít chặt cơ thể tôi, trói ngực tôi. Tôi cố gắng hít ô xy trong khi chiếc mặt nạ của tôi mỗi lúc một thêm mù mịt.

Tiếng ồn thật khủng khiếp. Thậm chí bây giờ, tôi vẫn có thể nghe tiếng thở gấp khó nhọc ù ù trong tai và cảm thấy ngực mình thắt lại.

Tôi không thể nhìn thấy Eric hay Richard, tôi xoay tròn một mình giữa đại dương, chân tay tôi khua loạn xạ, tiếng thét dồn lại trong phổi tôi.

Rồi ai đó nắm chặt cánh tay tôi và tôi cảm thấy mình được kéo đi. Người tôi trở nên mềm nhũn.

Tôi trồi lên mặt nước và nhổ ống thở ra, rồi giật mạnh chiếc mặt nạ, cảm thấy đau nhói khi một mảng tóc bị rút theo.

Thở hổn hển và ho, tôi cố gắng hít thêm không khí vào trong phổi.

“Thuyền ở ngay đây, Eric nói. “Tôi giữ được chị rồi. Chỉ cần nổi thôi.”

Tôi với ra và bám lấy thanh ngang của chiếc thang. Tôi quá yếu để trèo lên, nhưng Eric đã tự nhảy lên thuyền rồi cúi xuống nắm lấy tay tôi. Tôi khuỵu xuống một băng ghế, chóng mặt đến nỗi phải gục đầu vào giữa hai chân.

Tôi nghe thấy tiếng của Richard từ bên dưới. “Em an toàn rồi,” anh ta nói. “Nhìn anh này.”

Áp lực trong tai tôi khiến tiếng anh ta nghe như một người lạ.

Tôi cố làm theo lời anh ta, nhưng anh ta vẫn đang nhấp nhô trên nước. Nhìn những gợn sóng màu xanh khiến tôi thấy buồn nôn.

Eric quỳ xuống cạnh tôi, tháo dây buộc quanh cơ thể tôi. “Chị sẽ ổn thôi,” cậu nói. “Chị hoảng loạn phải không? Điều này đôi lúc vẫn xảy ra. Chị không phải là người duy nhất đâu.”

“Tôi không nhìn thấy gì,” tôi thì thầm.

Richard trèo lên thang và tự nhấc mình qua thành thuyền, thiết bị của anh ta kêu leng keng khi anh ta đặt chân xuống. “Anh đây,” anh ta nói. “Ồ, em yêu, em run quá. Anh xin lỗi, Nellie. Đáng nhẽ anh phải biết.”

Chiếc mặt nạ để lại một lằn tròn đỏ quanh mắt anh ta.

"Để tôi lo cho cô ấy," anh ta nói với Eric, cậu tháo xong chiếc bình khí của tôi, rồi dịch sang một bên. "Tốt nhất là chúng ta quay vào bờ."

Richard ôm chặt tôi trong khi chiếc thuyền nhấp nhô trên sóng biển. Chúng tôi yên lặng trở về resort. Sau khi Eric cập bến, cậu tới chỗ thùng đá và đưa cho tôi một chai nước. "Giờ chị cảm thấy thế nào?" cậu hỏi.

"Khá hơn nhiều rồi," tôi nói dối. Tôi vẫn còn đang run rẩy, và chai nước trong tay tôi run lên. "Richard, anh có thể trở lại..."

Anh ta lắc đầu. "Không đời nào," anh ta nói.

"Để chúng tôi đưa chị lên bờ," Eric nói. Cậu nhảy lên bến và Richard cũng đi theo. Eric lại chìa tay ra cho tôi. "Đây," cậu nói. Chân tôi không vững, nhưng tôi vẫn đưa được tay ra để cậu nắm lấy.

Nhưng Richard nói, "Để tôi." Anh ta nắm lấy bắp tay trái của tôi và kéo tôi ra khỏi thuyền. Tôi nhăn mặt khi những ngón tay của anh ta ấn mạnh vào phần thịt mềm của mình lúc anh ta ghì chặt tôi để giữ tôi đứng vững.

"Tôi sẽ đưa cô ấy về phòng," Richard nói với Eric. "Cậu trả các thiết bị của chúng tôi nhé?"

"Không vấn đề gì," Eric đáp. Trông cậu lo lắng, có thể bởi giọng của Richard lạnh lùng. Tôi biết Richard chỉ lo cho tôi, nhưng có lẽ Eric nghĩ chúng tôi sẽ gửi lời phàn nàn.

"Cảm ơn đã giúp tôi," tôi nói với cậu. "Xin lỗi vì tôi đã quá sợ hãi."

Richard quấn một chiếc khăn sạch quanh vai tôi và chúng tôi ra khỏi bến, xuyên qua bãi cát mịn về phía phòng.

Tôi cảm thấy ổn hơn sau khi thay bộ đồ bikini ướt nhèm và khoác chiếc áo choàng bông mềm màu trắng. Khi Richard gợi ý chúng tôi trở lại biển, tôi lấy cớ đau đầu, nhưng khăng khăng bảo anh ta cứ đi.

"Em chỉ cần nghỉ một chút thôi," tôi nói.

Đúng là thái dương của tôi có nhói một chút - tác dụng phụ của việc lặn, hoặc có thể chỉ là chút căng thẳng còn sót lại. Ngay sau khi nghe thấy tiếng cửa đóng sau lưng Richard, tôi đi vào phòng tắm. Tôi lấy thuốc Advil trong túi đồ vệ sinh cá nhân, rồi ngập ngừng. Bên cạnh đó là một lọ nhựa màu cam đựng Xanax[*] kê đơn mà tôi đã xin khi có chuyến bay dài. Tôi chần chừ, nghĩ về mẹ như bao lần khác khi tôi uống thuốc, rồi lắc lọ lấy ra một viên thuốc hình oval màu trắng và nuốt nó với một chút nước Fiji đóng chai mà phục vụ phòng cung cấp hai lần mỗi ngày. Tôi kéo những tấm rèm dày lại, che đi ánh nắng, rồi lê bước về giường và chờ cho viên thuốc có tác dụng.

Khi vừa bắt đầu thiu thiu ngủ, tôi nghe một tiếng gõ cửa. Nghĩ rằng đó là phục vụ phòng, tôi gọi, "Có thể trở lại sau không ạ?"

"Eric đây. Tôi cầm chiếc kính của chị. Tôi sẽ để nó ở ngoài này," cậu nói.

Tôi biết mình nên dậy cảm ơn cậu, nhưng cơ thể tôi có cảm giác nặng nề tới nỗi nó đang kéo ghì tôi xuống. "Vâng," tôi nói. "Cảm ơn cậu."

Một lát sau, chuông điện thoại di động của tôi reo.

Tôi với ra bàn đầu giường để lấy nó. “A lô,” tôi nói.

Không có tiếng trả lời.

“Richard à?” tôi hỏi. Lưỡi tôi như sưng phồng lên vì tác dụng của thuốc giảm đau.

Lại một lần nữa, không có phản hồi.

Tôi biết tôi sẽ thấy cái gì trước cả khi nhìn xuống điện thoại: *Không hiển thị số gọi tới.*

Tôi ngồi bật dậy, tay nắm chặt điện thoại, đột nhiên tỉnh táo. Tất cả những gì tôi nghe thấy là tiếng gió lạnh thổi ào ào qua lỗ thông hơi trong phòng chúng tôi.

Tôi đã cách xa nhà hàng nghìn dặm, nhưng vẫn có ai đó đang theo dõi tôi.

Tôi bấm nút kết thúc cuộc gọi và ra khỏi giường. Tôi kéo mạnh rèm sang bên và ghé nhìn qua cửa kính dẫn ra ban công. Không có ai ở đó cả. Tôi nhìn sang bên kia phòng, về phía tủ quần áo đang đóng. Có phải tủ vẫn mở lúc chúng tôi rời đi không?

Tôi bước tới chỗ tủ và với tay nắm cửa, giật nó về phía mình.

Không có gì cả.

Tôi nhìn điện thoại di động trên giường, màn hình xanh rực sáng. Tôi chộp lấy nó và ném xuống sàn. Một mảnh bung ra, nhưng màn hình vẫn sáng. Tôi nhặt nó lên và nhúng vào xô đựng đá, giữ nguyên tay trong đó cho tới khi cảm thấy cơn sốc do nước đá đem lại.

Nhưng tôi không thể để nó ở đó; người phục vụ chắc chắn sẽ thấy nó khi cho đá mới vào xô. Tôi mò vào trong đá lần nữa và

nhặt nó lên; rồi cuống cuồng nhìn quanh phòng cho tới khi thấy sọt rác chứa tờ báo sáng hôm đó và vài tờ giấy ăn. Tôi bọc điện thoại của mình vào trang thể thao và nhồi đống giấy trở lại sọt.

Tổ dọn dẹp sẽ mang nó đi. Cái điện thoại sẽ kết thúc trong một chiếc container khổng lồ cùng với đống rác của hàng trăm khách khác. Tôi sẽ nói với Richard rằng tôi đã làm mất nó, rằng nó chắc hẳn đã rơi khỏi túi đi biển của tôi. Anh ta đã mua nó cho tôi ngay sau khi chúng tôi đính hôn, nói rằng anh ta muốn tôi có món đồ tốt nhất, và tôi biết anh ta sẽ mua một chiếc mới cho tôi. Tôi đã phá hoại kỳ nghỉ của chúng tôi đủ rồi; không cần thiết phải khiến anh ta lo lắng hơn.

Hơi thở của tôi chậm lại; viên thuốc đang chế ngự nỗi sợ của tôi. Căn phòng của chúng tôi thông thoáng và rộng rãi, với những cành hoa lan tím cắm trong chiếc lọ thấp ở trên bàn kính; sàn gạch xanh và bốn bức tường trắng tinh. Tôi tới chỗ tủ quần áo lần nữa và chọn chiếc váy hè màu cam thướt tha và đôi sandal cao gót màu vàng. Tôi treo váy lên phía sau cánh cửa tủ và đặt đôi giày gọn gàng bên dưới; tôi sẽ mặc bộ đồ này tối nay. Chiếc tủ lạnh mini của chúng tôi có một chai champagne. Tôi lấy nó ra cho vào xô đá; sau đó tôi đặt hai ly mảnh khảnh bên cạnh.

Mí mắt của tôi giờ nặng trĩu. Tôi liếc nhìn xung quanh. Mọi thứ trông đáng yêu; mọi thứ ở đúng chỗ của nó. Tôi cởi chiếc áo choàng tắm ra và chui vào chăn. Tôi cuộn người nghiêng sang bên trái và lập tức nhăn mặt. Khi nhìn bắp tay, tôi thấy một vết

đỏ sẽ chuyển thành thâm tím ở chỗ Richard đã nắm để kéo tôi lên bờ.

Tôi có một chiếc áo len mỏng phù hợp với chiếc váy hè. Tôi sẽ mặc nó để che đi vết đỏ.

Tôi trở người sang bên kia. Một giấc ngủ ngắn, tôi tự nhủ, và rồi, khi Richard trở lại, tôi sẽ gợi ý chúng tôi khui chai champagne và sửa soạn ăn tối cùng nhau.

Ngày mai, chúng tôi sẽ bay về New York; kỳ trăng mật của chúng tôi sắp hết. Tôi cần xóa đi ký ức về buổi chiều hôm nay. Tôi muốn thêm một buổi tối hoàn hảo trước khi chúng tôi về nhà.

CHƯƠNG 20

Tôi nhìn người pha chế ở quầy bar đổ một dòng vodka trong suốt vào cốc và rồi thêm vào tonic sủi bọt. Cô gài một lát chanh vào thành cốc và đẩy nó trên bề mặt gỗ, rồi lấy chiếc cốc không đang ở trước mặt tôi đi.

"Cô có cần một chút nước không?" cô hỏi.

Tôi lắc đầu. Những lọn tóc ướt bám vào cổ tôi và tôi cảm thấy bắp đùi dính dính trên chiếc ghế bọc nhựa vinyl. Đôi giày của tôi nằm trên sàn nhà dưới chân tôi.

Sau khi Emma gạt tôi đi và biến mất vào chiếc taxi, tôi đứng ở góc phố một lúc lâu, không biết phải đi đâu. Đơn giản là không có ai để tôi trông cậy. Không một ai có thể hiểu được tôi đã thất bại ngoạn mục như thế nào.

Sau đó, vì không thể nghĩ ra cách nào khác, tôi bắt đầu bước đi. Cứ mỗi bước chân, nỗi đau khổ của tôi càng lớn hơn, giống như một tiếng ngáp mà tôi không kiềm chế được. Sau một vài tòa nhà, tôi thấy quầy bar của khách sạn Robertson.

Người pha chế lặng lẽ đẩy thêm một cốc nữa tới trước mặt tôi. Nước. Tôi nhìn lên, tự hỏi tôi có thực sự lắc đầu hay chỉ tưởng tượng vậy, nhưng cô tránh ánh mắt tôi. Cô đi ra chỗ khác, xếp ngay ngắn chồng báo ở góc quầy bar.

Tôi bắt gặp hình ảnh của mình trong tấm gương lớn phía sau lưng cô, tấm gương phản chiếu những dãy Absolut, Johnnie Walker, Hendricks và tequila Reposado.

Giờ thì tôi thấy điều mà Emma đã thấy.

Tôi đang nhìn vào một tấm gương trong nhà cười. Hình ảnh mà tôi muốn thể hiện - tôi trước đây, Nellie của Richard - bị biến dạng. Tóc tôi giòn do can thiệp quá đà; khô giống rơm chứ không mềm mại như bơ. Mắt tôi hõm xuống trên khuôn mặt hốc hác. Phần trang điểm mà tôi đã kỳ công tô vẽ bị lem nhem. Bảo sao người pha chế muốn tôi tỉnh táo; tôi đang ở trong sảnh của một khách sạn đẹp, nơi đón tiếp các doanh nhân quốc tế và bán những cốc rượu Scotch giá hai trăm đô la.

Tôi cảm thấy điện thoại lại rung lên. Tôi buộc mình lấy nó ra khỏi túi và nhìn thấy năm cuộc gọi nhỡ. Ba cuộc từ Saks, bắt đầu từ lúc mười giờ sáng. Hai cuộc của bác Charlotte trong vòng ba mươi phút qua.

Chỉ một điều có thể xuyên qua nỗi đau âm ỉ đang nhấn chìm tôi: Ý nghĩ rằng bác Charlotte đang lo lắng. Bởi vậy, tôi trả lời điện thoại.

“Vanessa? Cháu ổn chứ?”

Tôi không biết trả lời thế nào.

“Cháu đang ở đâu?” bác hỏi.

“Ở chỗ làm ạ,” tôi trả lời.

“Lucille gọi cho bác khi cháu không tới,” bác Charlotte đáp lại.

Bác là liên lạc khẩn cấp của tôi; tôi cho số điện thoại nhà của bác vào đơn xin việc.

“Cháu chỉ cần... cháu tới muộn,” tôi cố gắng nói, nhưng bác cắt ngang.

“Cháu đang ở đâu?” bác nhắc lại, giọng kiên quyết.

Đáng lẽ tôi nên nói với bác rằng tôi đang trên đường về nhà, rằng bệnh cúm của tôi đã trở lại. Tôi nên lấy cớ để xoa dịu nỗi lo lắng của bác. Nhưng giọng nói của bác - điều an toàn duy nhất mà tôi biết - làm tôi tỉnh ra. Bởi vậy, tôi nói cho bác tên khách sạn.

"Đừng đi đâu cả," bác nói, và gác máy.

Giờ này, Emma đã tới chỗ thử váy cưới. Tôi tự hỏi liệu cô có gọi cho Richard để kể cho anh ta rằng tôi đã chặn đường cô. Tôi nghĩ về vẻ thương hại trong mắt cô ấy đã chuyển thành khinh bỉ như thế nào; tôi không chắc cái nào khiến tôi thấy tệ hại hơn. Tôi nhớ về đôi chân thon thả của cô để gọn trên chiếc taxi, cửa xe đóng sập lại, hình ảnh cô nhỏ dần trong khi tôi chằm chằm nhìn theo.

Tôi tự hỏi liệu Richard có tìm tới tôi bây giờ không.

Thậm chí trước khi tôi có thể gọi một đồ uống khác, tôi đã nghe thấy tiếng giày của bác Charlotte gõ trên sàn nhà khi bác tiến tới. Tôi thấy bác nhìn chăm chú màu tóc mới của tôi, cốc cocktail trống rỗng và đôi chân trần của tôi.

Tôi chờ bác nói, nhưng bác chỉ ngồi xuống chiếc ghế cao cạnh tôi.

"Tôi có thể lấy cho bà thứ gì chăng?" nhân viên pha chế hỏi. Bác Charlotte liếc qua thực đơn cocktail.

"Làm ơn cho tôi một cốc Sidecar," bác nói.

"Chắc chắn rồi, nó không có trong thực đơn, nhưng tôi có thể làm nó nhanh chóng" người pha chế nói. Bác tôi đợi trong lúc người phụ nữ đổ rượu cognac và rượu cam lên đá và vắt một miếng chanh vào.

Bác Charlotte uống một ngụm nhỏ, rồi đặt chiếc cốc lạnh băng của mình xuống. Tôi gồng mình chuẩn bị trả lời thêm các câu hỏi, nhưng chúng không đến.

“Bác không thể ép cháu kể cho bác chuyện gì đang xảy ra, bác nói. “Nhưng làm ơn đừng nói dối bác nữa.” Một chút sơn vàng dính trên đốt ngón tay trỏ của bác - chỉ một chấm nhỏ - và tôi chăm chú nhìn nó.

“Sau đám cưới, cháu là người thế nào?” sau một lúc tôi hỏi. “Bác đã nhìn thấy gì?”

Bác Charlotte ngả người ra và vắt tréo chân. “Cháu đã thay đổi,” bác nói. “Bác đã nhớ cháu.”

Tôi cũng nhớ bác. Bác Charlotte không hề gặp Richard cho tới sát đám cưới của chúng tôi, bởi khi đó bác và một người bạn họa sĩ ở Paris đang trao đổi căn hộ với nhau trong một năm. Sau khi bác trở lại New York, chúng tôi có gặp nhau - lúc đầu khá thường xuyên và rồi ít dần đi theo năm tháng.

“Bác lần đầu nhận thấy điều gì đó vào buổi tối hôm sinh nhật của cháu,” bác Charlotte mở lời. “Chỉ là cháu không còn giống chính mình trước đây.”

Tôi biết chính xác bác đang nói về buổi tối nào. Đó là vào tháng Tám, chẳng bao lâu sau kỷ niệm đầu tiên của chúng tôi.

Tôi gật đầu. “Cháu chỉ vừa sang tuổi hai mươi chín.” Hơn Emma bây giờ một vài tuổi.

“Bác mang cho cháu một bó hoa mõm sói màu hồng,” tôi nói.

Bác cũng mang cho tôi một bức tranh nhỏ, cỡ bằng một cuốn sách bìa cứng. Đó là hình vẽ tôi trong ngày cưới. Thay vì là

một bức chân dung, bác Charlotte đã vẽ tôi từ phía sau khi tôi bắt đầu đi đến chỗ Richard. Dáng váy hình quả chuông của tôi và chiếc khăn voan mỏng nhẹ nổi bật trên nền bầu trời Florida xanh rực rỡ; trông gần như thể tôi đang đi vào vô tận.

Chúng tôi đã mời bác Charlotte tới nhà ở Westchester để uống chút rượu rồi đi ăn tối ở câu lạc bộ của chúng tôi. Tôi lúc đó đã bắt đầu uống thuốc giúp thụ thai, và tôi nhớ đã không thể kéo khóa chiếc váy mà tôi định mặc. Đó là một chiếc váy lụa dáng chữ A; một trong rất nhiều món đồ mới chất đầy phòng thay đồ khổng lồ của tôi. Tôi đã chợp mắt chiều hôm đó - thuốc Clomid khiến tôi chóng mặt - và dậy muộn. Tới lúc tôi thay một chiếc váy suông, Richard đã đón bác Charlotte và rót cho bác một ly rượu.

Tôi nghe thấy cuộc trò chuyện của họ khi đến gần thư phòng. “Đây là loại hoa yêu thích của con bé,” bác Charlotte nói.

“Thật sao?” Richard nói. “Những bông hoa này ư?”

Khi tôi bước vào, bác Charlotte đặt bó hoa mõm sói bọc giấy bóng kính xuống chiếc bàn con để bác có thể ôm tôi.

“Cháu sẽ cho hoa vào lọ,” Richard nói. Anh ta kín đáo lấy một chiếc khăn vải linen dùng để lót ly cocktail và lau một giọt nước khỏi mặt chiếc bàn gỗ xoài vận tối màu, món đồ vừa được chuyển tới vào tháng trước.

“Nước khoáng của em này, em yêu,” anh ta nói với tôi.

Lúc này, tôi với lấy cốc nước trên quầy bar trước mặt và uống một ngụm lớn. Bác Charlotte vốn đã biết tôi đang cố để có thai, và khi bác mỉm cười trước sự quan tâm của Richard, tôi

nhận ra bác có thể đã hiểu nhầm vì vòng eo to ra của tôi và đồ uống không cồn.

Tôi lắc đầu nhẹ, không muốn nói thành tiếng lời cải chính. Ít nhất thì cũng không phải lúc đó, trước mặt Richard.

“Một nơi thật đẹp,” lúc này bác Charlotte nói, nhưng tôi không theo được cuộc trò chuyện. Bác nói về nhà cũ của chúng tôi, hay câu lạc bộ?

Khi đó, mọi thứ trong cuộc đời tôi đều có vẻ tuyệt đẹp: Những đồ đạc mới được tôi lựa chọn với sự giúp đỡ của một nhà thiết kế nội thất, đôi hoa tai ngọc sapphire mà Richard tặng tôi sớm ngày hôm đó, chặng đường dài xuyên sân golf xanh mướt và qua một hồ đầy vịt khi chúng tôi đi tới câu lạc bộ, những cây bằng lăng bung nở, những cây sơn thù du hoa trắng trồng quanh các cột trắng ở lối vào.

“Tất cả những người khác ở câu lạc bộ trông đều..,” bác ngập ngừng. “Ổn định, bác đoán vậy. Còn các bạn cháu trong thành phố thì thật tràn đầy nhiệt huyết và trẻ trung”

Lời lẽ của bác Charlotte thật hiền dịu, nhưng tôi biết bác có ý gì. Cánh đàn ông mặc com lê trong phòng ăn tối - quy định của câu lạc bộ - và phụ nữ dường như có những quy tắc ngầm định của chính họ về việc phải ăn mặc và cư xử thế nào. Phần lớn các cặp đôi cũng lớn tuổi hơn tôi rất nhiều, nhưng đó không phải là lý do duy nhất khiến tôi cảm thấy mình không hòa nhập.

“Chúng ta ngồi trong một khoang ở góc,” bác Charlotte tiếp tục. Richard và tôi tham gia rất nhiều sự kiện ở câu lạc bộ - bắn pháo hoa vào ngày mùng bốn tháng Bảy; tiệc nướng vào ngày

Lao động, khiêu vũ mừng kỳ lễ tháng Mười hai. Khoang ở góc là nơi yêu thích của Richard bởi nó yên tĩnh và giúp anh ta có thể quan sát cả căn phòng.

“Bác thấy ngạc nhiên với các buổi học golf,” bác Charlotte nói.

Tôi gật đầu. Chúng cũng từng khiến tôi bất ngờ. Tất nhiên, chính Richard đã đăng ký cho tôi học. Anh ta muốn chúng tôi chơi cùng nhau, và đã có lần đề cập tới một chuyến đi tới bãi biển Pebble khi tôi đã thành thạo cú phát bóng vào khu fairway. Tôi đã nói về cách tôi học phân biệt gậy sắt số 7 và số 9, về việc tôi đã luôn đánh trượt như thế nào khi không dành đủ thời gian để luyện tập xoay người đánh bóng, và việc lái chiếc xe chơi golf vui ra sao. Đáng lẽ tôi nên biết rằng bác Charlotte sẽ nhìn thấu những lời luyên thuyên sôi nổi của tôi.

“Khi người phục vụ xuất hiện, cháu đã gọi một cốc Chardonnay, bác Charlotte nói. “Nhưng bác thấy Richard chạm vào tay cháu. Sau đó thì cháu đổi sang gọi nước.”

“Cháu đang cố để có thai,” tôi nói. “Cháu không muốn uống rượu.”

“Bác hiểu, nhưng sau đấy, một chuyện khác đã xảy ra, bác Charlotte nói. Bác uống một ngụm Sidecar, cầm chiếc cốc dày dặn bằng cả hai tay, rồi cẩn thận đặt nó trở lại mặt quầy. Tôi không biết có phải bác ngại nói tiếp không, nhưng tôi cần biết tôi đã làm gì.

“Người phục vụ mang cho cháu một đĩa salad Caesar, bác Charlotte nói, giọng bác dịu dàng. “Cháu nói với cậu ta rằng cháu đã yêu cầu nước xốt để riêng. Đó không phải là vấn đề lớn

gì, nhưng cháu khăng khăng là mình đã yêu cầu như vậy. Bác chỉ thấy lạ bởi cháu từng làm phục vụ, cháu yêu. Cháu biết rằng những lỗi như vậy dễ dàng xảy ra như thế nào."

Tôi cảm thấy trán mình nhíu lại. "Thế thôi ạ? Chuyện cháu yêu cầu người phục vụ đổi cho một đĩa salad mới sao?"

Bác Charlotte lắc đầu. Tôi biết bác sẽ thành thật với tôi. Tôi cũng biết tôi có thể không thích điều mình sắp nghe sau đây.

"Là cách cháu nói điều đó. Cháu có vẻ... kích động," bác nói. "Cậu ta xin lỗi nhưng cháu làm to chuyện hơn cần thiết."

"Richard đã làm gì?" tôi hỏi.

"Cuối cùng, anh ta nói cháu đừng lo lắng, rằng cháu sẽ có đĩa salad mới chỉ trong một phút."

Tôi tự hỏi bác Charlotte đã chứng kiến bao nhiêu khoảnh khắc khó chịu trong suốt những năm tháng đó và bỏ qua vì tình thương dành cho tôi.

"Vấn đề là, cháu đã sai," bác Charlotte nói. Đôi mắt tôi đột ngột xoay về với bác. "Bác cũng gọi một đĩa salad Caesar, và cháu chỉ nói cháu cũng muốn giống thế. Cháu không dặn gì về nước xốt."

Tôi không nhớ chính xác tôi đã nói gì với người phục vụ - mặc dù tôi có nhớ những bữa ăn nhà hàng khác, căng thẳng hơn trong suốt cuộc hôn nhân của tôi - nhưng tôi chắc chắn một điều: Bác tôi có một trí nhớ siêu đẳng; bác đã dành cả cuộc đời để phân loại các chi tiết.

Mặc dù chúng tôi chỉ mới cưới, sự thay đổi của tôi đã bắt đầu.

CHƯƠNG 21

Tôi luôn biết rằng cuộc sống của tôi với Richard sẽ không giống như cuộc sống của tôi trước đây.

Dù vậy, tôi đã hình dung rằng những thay đổi của tôi sẽ chỉ ở bề ngoài, thêm vào con người tôi trước đây và những gì tôi đã có. Tôi sẽ trở thành một người vợ. Một người mẹ. Tôi sẽ xây một tổ ấm. Tôi sẽ có những người bạn mới trong khu phố của chúng tôi.

Nhưng trong sự vắng bóng của những náo nhiệt thường nhật đã tạo nên cuộc sống của tôi ở Manhattan, thật dễ để đầu óc xoáy vào những thứ mà mình đang thiếu. Đáng lẽ tôi phải thức dậy ba lần mỗi tối để cho con bú, tham gia các lớp học Mẹ và Bé. Đáng lẽ tôi phải hầm nhừ cà rốt và đọc Ngủ ngon nhé trăng. Đáng lẽ tôi phải giặt những bộ áo liền quần với bột giặt Dreft và làm lạnh vòng cắn răng để giúp lợi của con bớt sưng phồng.

Cuộc đời của tôi ngưng lại. Tôi bị mắc kẹt giữa quá khứ và tương lai.

Tôi từng lo lắng về số dư tài khoản của mình, về tiếng bước chân sau lưng tôi vào buổi tối, và liệu tôi có kịp lên tàu điện ngầm trước khi cửa đóng để có thể tới Gibson đúng giờ không. Tôi từng lo lắng về cô nhóc ở trong lớp thường cắn móng tay dù bé mới có ba tuổi, và liệu anh chàng đáng yêu mà tôi cho số

điện thoại có bao giờ gọi không, và liệu Sam có nhớ rút dây cắm chiếc máy là tóc sau khi duỗi tóc không.

Có lẽ tôi đã cho rằng kết hôn với Richard sẽ xóa bỏ những nỗi lo của tôi.

Nhưng những nỗi lo cũ của tôi đơn giản chỉ chuyển thành những nỗi lo mới. Hoạt động quay cuồng và tiếng ồn của thành phố được thay thế bằng những xáo trộn liên miên trong các suy nghĩ của tôi. Khung cảnh mới bình yên không làm dịu được thế giới nội tâm bên trong tôi. Có thể nói, sự tĩnh lặng triền miên, những giờ đồng hồ trống rỗng dường như trêu tức tôi. Chứng mất ngủ của tôi trở lại. Tôi cũng thường thấy mình quay về nhà để chắc chắn mình đã khóa cửa mỗi khi tôi có việc vặt cần ra ngoài, mặc dù tôi có thể nhớ mình đã sập cửa và vặn chìa. Tôi bỏ hẹn vệ sinh răng ở phòng khám nha trước khi đến lượt, vì tin rằng mình vẫn đang bật lò nướng. Tôi kiểm tra phòng thay đồ hai lần để đảm bảo đèn đã tắt. Người giúp việc mỗi tuần đều dọn dẹp mọi thứ sạch tinh tươm, và bản thân Richard cũng là một người ưa gọn gàng, nhưng tôi vẫn lang thang khắp các phòng, tìm kiếm một chiếc lá úa trên cây trồng trong chậu để ngắt bỏ, một cuốn sách hơi nhô ra so với các quyển còn lại để đẩy vào cho thẳng hàng, khăn tắm trong tủ để gập lại làm ba đều tăm tắp.

Tôi học cách kéo dài các việc vặt như làm kẹo bơ; tôi có thể lên kế hoạch cả một ngày chỉ xoay quanh cuộc họp dành cho ủy ban thanh thiếu niên tình nguyện ở câu lạc bộ. Tôi thường xuyên kiểm tra đồng hồ, đếm ngược thời gian Richard sẽ về tới nhà.

Không bao lâu sau sinh nhật hai mươi chín tuổi của tôi và buổi tối ở câu lạc bộ với bác Charlotte, tôi đi tới cửa hàng thực phẩm để mua ức gà cho bữa tối.

Khi đó là gần tới Halloween, ngày lễ yêu thích của tôi khi tôi còn dạy dỗ lũ trẻ. Tôi không nghĩ chúng tôi sẽ có nhiều trẻ tới xin kẹo - năm ngoái không có mấy bé ghé qua vì các ngôi nhà ở khu chúng tôi quá xa nhau. Tuy nhiên, khi ở siêu thị, tôi vẫn nhặt một vài gói Kit-Kat và M&M mini, hy vọng rằng số tôi ăn sẽ không nhiều hơn số tôi phân phát. Tôi cũng cho thêm một hộp băng vệ sinh Tampax vào giỏ xe. Khi tình cờ rẽ vào dãy để tã Pampers và thức ăn cho trẻ, tôi vội vã lùi lại, đi một đường xa hơn ra quầy tính tiền.

Khi tôi xếp bàn ăn tối, chỉ có hai chiếc đĩa đặt ở một góc chiếc bàn gỗ gụ rộng, cảm giác lẻ loi xuyên qua tôi. Tôi tự rót cho mình một ly rượu và gọi số của Sam. Richard vẫn không thích tôi uống rượu, nhưng một tháng có vài ngày tôi cần được giải khuây - bởi vậy tôi đảm bảo mình phải đánh răng và nhét chai rỗng xuống đáy thùng rác tái chế. Sam nói với tôi cô đã sẵn sàng cho buổi hẹn thứ ba với một chàng trai, và cô thực sự có vẻ hứng thú với anh ta. Tôi có thể tưởng tượng cảnh cô xoay xở tròng vào chiếc quần jean yêu thích, chiếc quần mà tôi không còn mượn nữa, và tô thỏi son gió màu đỏ cherry.

Tôi nhấp ly Chablis trong khi đắm chìm vào giọng nói ríu rít vui vẻ của cô, rồi đề nghị chúng tôi nên sớm gặp nhau ở trong thành phố. Sam mới chỉ tới thăm tôi một lần kể từ sau đám cưới. Tôi không trách cô; Westchester thật buồn chán với một

phụ nữ độc thân. Tôi tới Manhattan thường xuyên hơn, và sẽ cố gắng gặp Sam ở gần Learning Ladder để ăn trưa muộn.

Nhưng tôi đã hoãn bữa ăn trưa gần đây của chúng tôi vì tôi bị đau dạ dày, và Sam đã hủy bữa tối mà chúng tôi đã lên kế hoạch bởi cô quên mất tiệc thọ người bà chín mươi tuổi của cô cũng vào tối đó.

Chúng tôi đã khá lâu không gặp nhau.

Tôi đã hứa sẽ liên lạc thường xuyên với Sam sau khi cưới, nhưng các buổi tối và cuối tuần - thời gian rảnh của Sam - cũng là những cơ hội duy nhất cho tôi ở cùng Richard.

Richard không bao giờ áp đặt lịch trình của tôi. Có lần, anh ta đón tôi ở ga tàu điện sau khi tôi đi gặp Sam để ăn bữa sáng muộn Chủ nhật ở Balthazar, anh ta hỏi tôi đi chơi có vui không.

“Đi với Sam thì luôn luôn vui vẻ,” tôi nói, tươi cười kể với anh ta chuyện sau khi rời nhà hàng, chúng tôi đã đi ngang qua một đoàn phim đang quay cách đó vài tòa nhà và Sam đã nắm lấy tay tôi, kéo tôi vào trong đám đông diễn viên quần chúng. Chúng tôi bị yêu cầu rời khỏi đó, nhưng chỉ rời đi sau khi cô lấy được một túi to hoa quả sấy từ bàn đồ ăn của đoàn làm phim.

Richard cười hưởng ứng với tôi. Nhưng vào bữa tối hôm ấy, anh ta đề cập rằng mình có thể sẽ làm muộn vào tất cả các buổi tối tuần đó.

Trước khi chúng tôi tắt máy, Sam nói tôi chọn ngày để gặp nhau. “Chúng mình hãy uống tequila và đi nhảy như trước đây đi,” cô nói.

Tôi ngập ngừng. “Để tớ xem lịch của Richard đã. Tớ sẽ dễ dàng đi hơn khi anh ấy đi công tác.”

“Cậu định đưa một anh nào về nhà à?” Sam đùa.

“Tại sao lại chỉ một chứ?” tôi hùa theo, cố thay đổi sự chú ý, và cô phá lên cười.

Vài phút sau, tôi đang ở trong bếp cắt cà chua để làm salad thì chuông báo trộm bắt đầu rít lên.

Như đã hứa, Richard cho lắp đặt một hệ thống báo động tinh vi ngay trước khi chúng tôi chuyển về ngôi nhà ở Westchester. Đó là một niềm an ủi vào ban ngày khi anh ta ở chỗ làm, và đặc biệt vào các tối khi anh ta đi công tác.

“Ai đó,” tôi gọi. Tôi đi ra hành lang, nhăn mặt khi tiếng chuông lanh lảnh vang vọng trong không gian. Nhưng cánh cửa gỗ sồi nặng nề của chúng tôi vẫn đóng.

Có bốn khu vực nhạy cảm trong nhà chúng tôi, người chủ thầu ở công ty báo động nói, giơ số ngón tay tương đương lên để nhấn mạnh ý của ông ta. Cửa chính. Lối vào hầm. Khung cửa sổ lớn ở khu vực ăn trong bếp. Và đặc biệt là cánh cửa kính đôi ở phòng khách nhìn ra vườn.

Tất cả các lối vào này đều được lắp đặt báo động. Tôi chạy tới chỗ cửa kính đôi và nhìn ra ngoài. Tôi không thấy gì, nhưng điều đó không đồng nghĩa với việc không có ai ngoài kia ẩn mình trong bóng tối. Nếu có ai đột nhập, tôi sẽ không thể nghe thấy tiếng động bởi chuông báo đang réo om sòm. Theo bản năng, tôi lao lên tầng trên, vẫn giữ con dao mà tôi đang dùng để thái cà chua.

Tôi chộp chiếc điện thoại di động trên bàn đầu giường, thấy may vì tôi đã cắm sạc cho nó. Khi tôi đi vào phòng thay đồ, núp phía sau một dãy móc treo quần, tôi gọi cho Richard.

“Nellie?” anh ta nói. “Có chuyện gì à?”

Tôi giữ điện thoại thật chặt trong khi nằm cuộn mình trên sàn phòng thay đồ. “Em nghĩ có ai đó đang cố đột nhập vào nhà,” tôi thì thầm.

“Anh nghe thấy tiếng chuông báo động,” Richard nói, giọng anh ta căng thẳng và gấp gáp. “Em đang ở đâu?”

“Phòng thay đồ của em,” tôi thì thầm.

“Anh sẽ gọi cảnh sát,” Richard hướng dẫn. “Em cứ giữ máy.”

Tôi hình dung anh ta ở đầu dây bên kia, cho địa chỉ của chúng tôi và khăng khăng rằng họ phải nhanh lên, rằng vợ của anh ta đang ở một mình trong nhà. Tôi biết công ty an ninh cũng sẽ thông báo cho cảnh sát.

Chuông điện thoại nhà tôi cũng đang reo. Tim tôi đập nhanh, tiếng đập điên cuồng ong ong trong tai tôi. Quá nhiều tiếng động - làm sao tôi nhận ra nếu có ai đó đứng ở phía bên kia cánh cửa phòng thay đồ, vặn tay nắm cửa?

“Cảnh sát sẽ nhanh chóng tới đó,” Richard nói. “Và anh đang ở trên tàu rồi, ở Mt. Kisco. Anh sẽ có mặt ở nhà sau mười lăm phút nữa.”

Mười lăm phút đó kéo dài như vô tận. Tôi cuộn mình chặt hơn và bắt đầu đếm, ép mình nói thầm thật chậm các con số. Chắc chắn cảnh sát sẽ tới vào lúc tôi đếm tới hai trăm, tôi nghĩ, vẫn nằm im bất động và thở nhẹ để nếu có ai đi qua cửa phòng thay đổ, người đó có thể sẽ không phát hiện ra sự hiện diện của tôi.

Thời gian trôi chậm lại. Tôi nhận thức chính xác từng chi tiết sự vật ở quanh mình, các giác quan của tôi được tăng cường

mạnh mẽ. Tôi nhìn thấy từng hạt bụi trên gờ chân tường, sự khác biệt màu sắc rất tinh vi của sàn gỗ, và cả từng gợn sóng nhỏ mà hơi thở của tôi tạo ra trên vải của những chiếc quần màu đen treo cách mặt tôi hai phân.

"Cố lên nhé, em yêu," Richard nói khi tôi đếm tới hai trăm tám mươi bảy. "Anh vừa xuống tàu."

Khi đó cảnh sát cuối cùng cũng tới.

Cảnh sát tìm kiếm nhưng không thấy dấu hiệu nào của kẻ đột nhập - không thứ gì bị mất, không cửa nào bị phá, không cửa sổ nào vỡ. Tôi ôm Richard trên sofa, uống một ngụm trà hoa cúc. Cảnh sát nói với chúng tôi rằng báo động nhầm không phải là không phổ biến. Lỗi lắp đặt, động vật kích hoạt cảm biến, trục trặc trong hệ thống - có thể là một trong những lý do đó, một cảnh sát nói.

"Tôi chắc là không có chuyện gì cả," Richard đồng ý. Nhưng rồi anh ta ngập ngừng và nhìn hai cảnh sát. "Chuyện này có thể không liên quan, nhưng khi tôi rời khỏi nhà sáng nay, có một chiếc xe lạ đỗ ở cuối phố. Tôi đã cho rằng đó là xe của một người thiết kế cảnh quan hoặc ai đó."

Tôi cảm thấy tim mình lỡ một nhịp.

"Anh có nhớ biển số xe không?" viên cảnh sát lớn tuổi hơn hỏi, anh ta cũng là người hỏi chuyện chính.

"Tôi không nhớ nhưng tôi sẽ để mắt tìm chiếc xe," Richard nói. Anh ta kéo tôi lại gần hơn. "Ồi, em yêu, em run quá. Anh hứa sẽ không bao giờ để bất cứ chuyện gì xảy ra với em, Nellie."

“Dù vậy, cô chắc chắn rằng cô không nhìn thấy ai phải không?” viên cảnh sát hỏi tôi lần nữa. Qua cửa sổ, tôi nhìn ánh đèn xanh đỏ nhấp nháy xoay tròn trên những chiếc xe cảnh sát.

Tôi nhắm mắt lại nhưng vẫn có thể hình dung những màu sắc nhức mắt đó quay tròn trong bóng tối, kéo tôi trở lại buổi tối ngày xưa khi tôi còn là sinh viên năm thứ tư.

“Không,” tôi nói. “Tôi không trông thấy bất cứ ai.”

Nhưng đó không hoàn toàn là sự thật.

Tôi đã nhìn thấy một gương mặt, nhưng không phải ở một trong những ô cửa sổ của chúng tôi. Nó chỉ hiện hữu trong ký ức của tôi. Nó thuộc về một người mà tôi đã gặp lần cuối ở Florida, một người đã đổ lỗi cho tôi - người muốn tôi bị trừng phạt - vì những sự cố tồi tệ tối mùa thu đó.

Tôi có một cái tên mới. Một địa chỉ mới. Tôi thậm chí thay đổi cả số điện thoại của mình.

Tôi luôn luôn lo sợ như vậy vẫn chưa đủ.

Bi kịch bắt đầu vào một ngày đẹp trời, cũng trong tháng Mười. Khi đó tôi còn quá trẻ. Tôi chỉ vừa bắt đầu năm thứ tư đại học. Cái nóng gay gắt của mùa hè Florida đã nhường chỗ cho sự ấm áp dịu nhẹ; các cô gái trong nhà nữ sinh của tôi mặc những chiếc váy hè mỏng nhẹ hoặc tank top và quần short với logo Chi Omega gắn trên mông. Khu nhà của chúng tôi tràn ngập năng lượng hạnh phúc; cuộc vui chào đón người mới tới sẽ bắt đầu sau hoàng hôn. Là người phụ trách hoạt động xã hội, tôi đã lên chương trình với những ly rượu thạch Jell-O, trò bịt mắt, nến và cả những cú ném bất ngờ xuống biển.

Nhưng tôi tỉnh dậy, thấy kiệt sức và buồn nôn. Tôi gặm một thanh ngũ cốc trong khi lết tới buổi seminar về sự phát triển của trẻ nhỏ. Khi lấy cuốn sổ gáy xoắn để viết bài tập tuần tới, tôi bỗng vỡ lẽ, chiếc bút chì khựng lại trên giấy: tôi bị chậm kinh. Tôi không ốm. Tôi mang bầu.

Khi tôi nhìn lên, tất cả các sinh viên khác đã thu xếp đồ và đang rời khỏi lớp học. Cảm giác sốc đã lấy đi vài phút của tôi.

Tôi bỏ lớp học kế tiếp và đi tới nhà thuốc ở rìa của học xá, mua một hộp kẹo cao su, một tờ tạp chí *People*, vài chiếc bút và một hộp que thử thai, như thể nó chỉ là một món đồ thông thường khác trong danh sách mua sắm của tôi. Ở bên cạnh có một nhà hàng McDonald và tôi đi vội vào buồng vệ sinh, nghe hai cô bé chưa tới tuổi teen soi gương chải tóc và nói về buổi diễn của Britney Spears mà chúng khao khát được đi xem. Dấu cộng khẳng định điều tôi nghi ngờ.

Tôi mới chỉ hai mươi mốt tuổi, tôi hoảng loạn nghĩ. Tôi thậm chí còn chưa học xong. Daniel bạn trai tôi và chúng tôi mới quen nhau vài tháng.

Tôi ra khỏi buồng vệ sinh và đi về phía dãy bồn rửa, mở nước lạnh chảy qua cổ tay. Tôi liếc nhìn lên và hai cô bé im lặng khi bắt gặp khuôn mặt của tôi.

Daniel đang trong lớp xã hội học sẽ kết thúc lúc mười hai giờ ba mươi; tôi đã nhớ lịch của anh. Tôi vội vã tới tòa nhà của anh và bước nhanh trên quãng vỉa hè trước mặt tòa nhà. Một vài sinh viên đang ngồi trên bậc thang, hút thuốc, trong khi những người khác tràn ra trên bãi cỏ - một số ăn trưa, những người khác đứng thành hình tam giác và ném đĩa nhựa Frisbee.

Một cô gái đang gối đầu trong lòng một chàng trai, mái tóc dài của cô phủ trên bắp đùi anh ta giống như một chiếc chăn. Bài hát của The Grateful Dead oang oang phát ra từ một chiếc loa xách tay.

Hai tiếng trước, tôi hẳn sẽ là một trong số họ.

Các sinh viên bắt đầu từ từ ra khỏi cửa và tôi nhìn lướt qua những gương mặt của họ, cuống cuồng tìm kiếm Daniel. Anh ấy sẽ không phải là anh chàng đi dép tông mặc áo phông bang Florida, hay người đang ì ạch vác một hộp đàn saxophone cồng kềnh, hoặc thậm chí là người đang đeo ba lô một bên vai.

Anh ấy không giống bất cứ một ai trong số đó.

Sau khi đám đông vơi bớt, anh xuất hiện ở đầu cầu thang, gập chiếc kính vào trong túi áo sơ mi Oxford, chiếc túi đeo chéo vắt ngang qua ngực. Tôi giơ tay lên vẫy. Khi nhìn thấy tôi, anh hơi khựng lại, rồi anh tiếp tục đi xuống các bậc thang về phía tôi đang đứng.

“Giáo sư Barton!”

Một cô gái chặn anh lại, có thể là để hỏi về buổi học ở lớp. Hoặc có thể cô ta đang tán tỉnh. Daniel Barton hơn ba mươi tuổi, và anh khiến những chàng trai chơi ném đĩa Frisbee - bật nhảy và hú hét khi bắt được đĩa - giống như những chú cún.

Anh cứ liếc nhìn tôi trong khi nói chuyện với cô gái kia. Chắc chắn anh đang căng thẳng. Tôi đã vi phạm nguyên tắc của chúng tôi: Không thể hiện là có quen biết nhau trong khuôn viên trường.

Rốt cuộc thì, anh có thể bị đuổi. Anh đã cho tôi điểm A trong suốt năm thứ ba của tôi, một vài tuần trước khi mối quan hệ

của chúng tôi bắt đầu. Tôi đã giành được điểm số đó bằng thực lực - chúng tôi chưa từng trò chuyện riêng, nói gì đến hôn, cho tới khi tôi tình cờ gặp anh sau khi bị tách khỏi nhóm bạn của tôi ở buổi hòa nhạc bãi biển của Dave Matthews - nhưng ai sẽ tin chúng tôi chứ?

Khi cuối cùng cũng tới gần chỗ tôi, anh thì thầm, "Không phải lúc này. Anh sẽ gọi cho em sau."

"Đón em ở chỗ mọi lần sau mười lăm phút nữa," tôi nói. Anh lắc đầu: "Hôm nay không được. Mai."

Giọng nói cộc cằn của anh làm tôi đau nhói.

"Chuyện này quan trọng lắm," tôi nói, nhưng anh đã đi lướt qua tôi, tay nhét trong túi quần jean, về phía chiếc Alfa Romeo đã từng đưa chúng tôi ra biển vào rất nhiều buổi tối sáng trăng. Tôi dõi theo bước chân anh, cảm thấy choáng váng và bị phản bội nặng nề. Lâu nay tôi vẫn duy trì thỏa thuận của cả hai; đáng lẽ anh phải nhận ra rằng chuyện này khẩn cấp. Anh quẳng chiếc túi của mình vào ghế phụ - chỗ tôi thường ngồi - và phóng đi.

Tôi vòng tay ôm bụng và nhìn theo tới khi chiếc xe của anh rẽ và biến mất. Rồi tôi từ từ trở về nhà của hội nữ sinh, nơi mọi người đang bận rộn chuẩn bị.

Tôi chỉ phải vượt qua khoảng thời gian còn lại trong ngày, tôi tự nhủ, chớp mắt nhanh khi lệ dâng đầy trong mắt. Rồi tôi có thể nói chuyện với Daniel. Chúng tôi sẽ cùng nhau lên kế hoạch.

"Nãy giờ cậu ở đâu thế?" chủ tịch của nhà chúng tôi hỏi khi tôi bước qua cửa, nhưng cô ấy không chờ câu trả lời. Hai mươi

thành viên mới sẽ chính thức gia nhập ngôi nhà của chúng tôi tối nay. Buổi tối sẽ bắt đầu với một bữa ăn và các thủ tục: Bài hát của nhà và trò đố vui của hội về những người sáng lập và các ngày quan trọng. Mỗi cô gái sẽ cầm một ngọn nến và nhắc lại những lời thề thiêng liêng. Tôi sẽ đứng sau "em gái" của tôi, Maggie, người tôi đã bắt cặp trong năm đó. Trò bắt nạt sẽ bắt đầu khoảng mười giờ tối. Mặc dù nó kéo dài vài giờ nhưng sẽ không có điều gì tồi tệ xảy ra với các cô gái. Không có gì nguy hiểm. Chắc chắn không ai bị thương.

Tôi biết điều đó vì tôi là người lên kế hoạch cho nó.

Những chai rượu vodka chuẩn bị để làm những ly Jell-O được xếp dọc trên bàn ăn, cùng với rượu ngũ cốc cho món cocktail Dirty Hunch Punch. Chúng tôi cần nhiều rượu tới vậy sao? Tôi đã băn khoăn như thế. Tôi nhớ là vì tất cả những chuyện xảy ra sau đó. Những ánh sáng xanh đỏ nhấp nháy trên xe cảnh sát. Tiếng thét ré lên nghe giống còi báo động.

Nhưng vào lúc tôi đang leo lên các bậc thang để về phòng, thì đó chỉ là một suy nghĩ thoáng qua, bay ngang như một con bướm, nhanh chóng bị thay thế bởi nỗi lo về cái thai. Cảm giác mệt mỏi lan tỏa từ bên trong, bao trùm toàn bộ cơ thể tôi.

Daniel thậm chí không ngoái lại nhìn tôi khi anh lái xe đi. Tôi nhớ mãi cách anh đi ngang qua tôi, thì thầm, "Không phải lúc này." Anh cư xử với tôi còn thiếu tôn trọng hơn cô sinh viên đã chặn ngang đường anh trước khi anh tiến tới chỗ tôi.

Tôi nhanh chóng đi vào phòng và nhẹ nhàng đóng cửa, rồi lấy điện thoại di động ra. Tôi nằm trên giường, ôm đầu gối sát ngực, và gọi cho anh. Sau bốn hồi chuông, tôi nghe thấy tin

nhắn chờ của anh. Lần thứ hai tôi bấm số, cuộc gọi đi thẳng tới hộp thư thoại.

Tôi có thể hình dung Daniel liếc xuống điện thoại thấy tên bí mật mà anh đặt cho tôi - Victor - sáng lên. Những ngón tay thuôn dài của anh, những ngón tay từng vuốt ve, mơn trớn chân tôi bất cứ khi nào tôi ngồi cạnh anh, cầm điện thoại lên và bấm nút "từ chối".

Tôi đã nhìn thấy anh làm như vậy với những người gọi tới khi chúng tôi đang ở bên nhau mà không bao giờ nghĩ anh sẽ làm điều đó với mình.

Tôi gọi lại số của anh một lần nữa, hy vọng rằng anh sẽ thấy và nhận ra rằng tôi đang cần được nói chuyện với anh tới mức nào. Nhưng anh lờ tôi.

Nỗi đau của tôi bị cơn giận chiếm chỗ. Anh phải biết rằng có gì đó bất ổn. Anh từng nói anh quan tâm tới tôi, nhưng nếu ta thực sự quan tâm một ai đó, ít ra ta cũng phải trả lời cuộc gọi khốn kiếp của người đó chứ? Tôi đã nghĩ vậy.

Tôi chưa từng tới chỗ của anh bởi anh sống cùng hai giáo sư khác ở trong khu nhà giảng viên. Dù vậy, tôi biết địa chỉ của anh.

Tôi nghĩ, *Ngày mai không được*.

CHƯƠNG 22

Sau khi bác Charlotte tới đón tôi ở bar Robertson, tôi tắm nước lạnh, rửa sạch mồ hôi và lớp trang điểm. Ước gì tôi có thể rũ bỏ ngày hôm nay dễ dàng như vậy, và có một cơ hội mới với Emma.

Tôi đã chuẩn bị bài nói rất kỹ lưỡng; tôi đã đoán trước lúc đầu Emma sẽ hoài nghi. Tôi cũng từng như vậy - tôi vẫn còn nhớ tôi đã nổi giận thế nào khi Sam có vẻ nghi ngờ Richard, hoặc khi mẹ tôi bày tỏ sự lo ngại rằng tôi dường như đang đánh mất chính bản thân.

Nhưng tôi đã cho rằng cuối cùng Emma sẽ nghe tôi. Rằng tôi sẽ có cơ hội để gieo rắc sự nghi ngờ có thể thôi thúc cô quan sát kỹ hơn người đàn ông mà cô sắp chọn chung sống suốt phần đời còn lại của mình.

Nhưng rõ ràng cô đã có một định kiến sâu sắc về tôi, điều mách bảo cô rằng tôi không đáng tin.

Giờ tôi nhận ra rằng tôi đã ngu ngốc ra sao khi nghĩ chuyện này có thể kết thúc dễ dàng như vậy.

Tôi phải tìm cách khác để cô hiểu ra.

Tôi nhận thấy tay trái của mình bị đỏ và trầy nhẹ ở chỗ mà tôi đã kỳ cọ mạnh. Tôi tắt vòi hoa sen và bôi kem dưỡng lên tay. Rồi bác Charlotte gõ cửa phòng ngủ của tôi. “Muốn đi bộ không cháu?” bác hỏi.

“Chắc chắn rồi,” tôi nói. Tôi không muốn đi, nhưng đây là chút nhượng bộ chẳng tương xứng với những nỗi lo lắng mà tôi đã gây ra cho bác. Bởi vậy, cả hai chúng tôi đi về phía công viên Riverside. Thông thường, bác Charlotte bước đi nhanh, nhưng hôm nay, bác tản bộ chậm rãi. Chuyển động nhịp nhàng, ổn định của đôi tay và đôi chân tôi cùng cơn gió nhẹ dịu từ sông Hudson khiến tôi cảm thấy bình tâm hơn.

“Cháu có muốn tiếp tục cuộc trò chuyện của chúng ta không?” bác Charlotte hỏi.

Tôi nghĩ tới điều bác đã đề nghị: *Làm ơn đừng nói dối bác nữa*.

Tôi không định nói dối bác, nhưng trước khi có thể nói với bác Charlotte sự thật, tôi cần phải tìm ra cho chính bản thân mình sự thật đó là gì.

“Vâng,” tôi nói. Tôi với tìm tay bác. “Nhưng cháu chưa sẵn sàng.”

Mặc dù ở quán bar chúng tôi chỉ phân tích một buổi tối trong cuộc hôn nhân của tôi, nhưng nói chuyện với bác đã giải tỏa phần nào áp lực dồn nén trong tôi. Toàn bộ câu chuyện lại quá phức tạp và rối rắm để làm sáng tỏ trong một buổi chiều. Mặc dù vậy, lần đầu tiên, tôi có ký ức của một ai khác ngoài bản thân để dựa vào. Một người mà tôi có thể tin tưởng khi tôi đắm chìm trong dư chấn từ cuộc đời với Richard của tôi.

Tôi dẫn bác Charlotte vào một nhà hàng Italia gần căn hộ của bác, chúng tôi gọi xúp mì và rau củ. Người phục vụ đem cho chúng tôi bánh mì nóng giòn, và tôi uống ba cốc nước đá, nhận ra rằng mình đang khát khô. Chúng tôi nói về cuốn tiểu sử của

Matisse mà bác đang đọc và một bộ phim mà tôi giả vờ muốn xem.

Về mặt thể chất, tôi cảm thấy khá hơn một chút. Và cuộc nói chuyện hời hợt của tôi với bác đã làm tôi xao lãng. Nhưng ngay khi tôi trở lại phòng, đóng mành cửa khi màn đêm buông xuống, hình ảnh người thay thế tôi trở lại. Cô là vị khách không mời mà tôi không bao giờ có thể từ chối.

Tôi nhìn thấy cô đang ở chỗ thử váy, xoay tròn trước một chiếc gương, chiếc nhẫn kim cương mới lấp lánh trên ngón tay. Tôi hình dung cô rót một ly rượu và mang tới cho Richard, hôn anh ta khi anh ta nhận lấy nó từ tay cô.

Tôi nhận ra mình đang đi đi lại lại trong căn phòng ngủ nhỏ bé.

Tôi đi về phía bàn và thấy một tập giấy màu vàng trong ngăn kéo. Tôi mang nó và một cây bút về giường và nhìn chăm chú vào trang giấy trống trơn.

Tôi bắt đầu viết tên cô, bút tôi lần lữa ở các cạnh và chỗ uốn trong những chữ cái tạo thành tên cô: *Emma*.

Tôi phải lựa chọn từ ngữ thật chuẩn xác. Tôi phải làm cô hiểu ra.

Tôi nhận thấy tôi đang ấn bút xuống giấy mạnh tới nỗi mực đã thấm qua trang giấy.

Tôi không biết viết tiếp cái gì. Tôi không biết bắt đầu thế nào.

Nếu tôi có thể chỉ ra sự xuống dốc của tôi bắt đầu ở đâu, có thể tôi sẽ giải thích được cho cô. Có phải nó liên quan tới căn

bệnh tâm thần của mẹ tôi? Sự qua đời của bố tôi? Việc tôi không thể có con?

Tôi đang ngày càng thêm chắc chắn nguồn cơn nằm trong chính buổi tối tháng Mười ở Florida đó.

Mặc dù vậy, tôi không thể nói với Emma điều đó. Phần duy nhất trong câu chuyện của tôi mà cô ấy cần hiểu là vai trò của Richard trong đó.

Tôi xé tờ giấy và bắt đầu với một trang mới.

Lần này tôi viết, *Emma thân mến*.

Rồi tôi nghe thấy giọng anh ta.

Trong một khoảnh khắc, tôi tự hỏi có phải tâm trí mình đang gợi nó lên không, cho tới khi tôi nhận ra anh ta đang ở trong căn hộ, và bác Charlotte đang gọi tên tôi. Gọi tôi tới chỗ Richard.

Tôi nhanh chóng đứng dậy và liếc vào gương. Ánh nắng chiều và cuốc đi bộ đã khiến má tôi ửng hồng, và tóc tôi đang buộc kiểu đuôi ngựa trễ xuống. Tôi mặc quần short Lycra và một chiếc tank top. Quảng thâm bao quanh mắt tôi nhưng ánh sáng dịu nhẹ làm mềm những góc cạnh trên cơ thể tôi. Lúc nãy, tôi diện để đi gặp Emma, nhưng giờ, tôi trông giống Nellie mà chồng tôi đã yêu hơn bao giờ hết trong nhiều năm qua.

Tôi đi chân trần vào trong phòng khách và cơ thể tôi phản xạ theo bản năng, thị giác tôi thu lại cho tới khi anh ta choán hết tầm mắt tôi. Anh ta có thân hình cân đối, bờ vai rộng; vóc dáng người chăm chạy bộ của anh ta đã đầy đặn hơn trong những năm chúng tôi còn bên nhau. Richard là một trong những người đàn ông trở nên hấp dẫn hơn theo năm tháng.

“Vanessa,” anh ta nói. Giọng nói trầm ấm đó. Giọng nói mà tôi vẫn luôn nghe thấy trong những giấc mơ của mình. “Anh muốn nói chuyện.”

Anh ta quay sang bác Charlotte. “Chúng cháu có thể nói chuyện riêng một lúc không?”

Bác Charlotte nhìn sang tôi và tôi gật đầu. Miệng tôi khô khốc. “Tất nhiên rồi,” bác nói, lùi vào trong bếp.

“Emma nói với anh rằng em đã tới gặp cô ấy hôm nay, Richard nói. Anh ta đang mặc một chiếc áo mà tôi không nhận ra, chắc hẳn anh ta đã mua nó sau khi tôi rời đi. Hoặc Emma đã mua nó cho anh ta. Gương mặt anh ta rám nắng, luôn luôn như vậy vào mùa hè vì anh ta thường chạy ngoài trời khi thời tiết tốt.

Tôi gật đầu, biết rằng phủ nhận chuyện đó là vô ích.

Thật không ngờ, vẻ mặt của anh ta dịu đi, và anh ta tiến một bước về phía tôi. “Trông em có vẻ hoảng sợ,” anh ta nói. “Em không biết anh ở đây vì anh lo lắng cho em sao?”

Tôi chỉ ra chiếc sofa. Đôi chân tôi thấy run. “Chúng ta có thể ngồi xuống không?”

Gối dựa chất đống ở hai đầu ghế sofa, nghĩa là chúng tôi sẽ ngồi gần nhau hơn bất cứ ai trong cả hai mong đợi. Tôi ngửi thấy mùi chanh. Tôi cảm thấy hơi ấm của anh ta.

“Anh sẽ cưới Emma,” anh ta nói. “Em phải chấp nhận chuyện này.”

Tôi không phải, tôi nghĩ. Tôi không phải chấp nhận anh cưới bất cứ ai. Nhưng thay vào đó, tôi nói, “Mọi thứ diễn ra quá nhanh. Tại sao lại vội như vậy?”

Richard không làm thỏa mãn câu hỏi của tôi.

“Mọi người hỏi anh tại sao anh lại ở với em suốt bao năm qua,” anh ta nói. “Em phàn nàn rằng anh đã bỏ em ở nhà một mình quá nhiều, nhưng khi chúng ta gặp gỡ mọi người, em đã... Buổi tối hôm chúng ta tổ chức tiệc cocktail - chà, mọi người vẫn còn nói về nó.”

Tôi không nhận ra một dòng nước mắt đang chảy dài xuống má tôi cho tới khi anh ta nhẹ nhàng lau nó đi.

Cái chạm của anh ta khơi dậy một cơn bùng nổ cảm xúc trong tôi; đã nhiều tháng rồi tôi mới lại cảm thấy nó. Cơ thể tôi căng lên.

“Anh đã nghĩ về chuyện này được một thời gian,” anh ta nói. “Anh không bao giờ muốn nói điều đó ra vì anh biết nó sẽ làm em tổn thương. Nhưng sau ngày hôm nay... anh không có lựa chọn nào khác. Anh nghĩ em cần được giúp đỡ. Vào điều trị nội trú ở đâu đó, có thể là nơi mà mẹ em đã tới. Em đừng để mình kết thúc giống như bà ấy.”

“Em đã khá hơn, Richard,” tôi nói, cảm thấy lóe lên sự nhiệt tình trước đây của mình. “Em đã có một công việc. Em ra ngoài nhiều hơn và gặp gỡ mọi người...”

Giọng tôi yếu dần. Sự thật hiển hiện với anh ta. “Em không giống mẹ em,” tôi nói.

Trước đây, chúng tôi đã có cuộc nói chuyện như vậy. Rõ ràng là anh ta không tin tôi.

“Mẹ em uống quá liều thuốc giảm đau,” Richard dịu dàng nói.

“Chúng ta không biết chắc điều đó!” tôi phản đối. “Đó cũng có thể là nhầm lẫn. Mẹ có thể đã lẫn lộn thuốc của mình.”

Richard thở dài. “Trước khi mất, bà đã nói với em và bác Charlotte rằng bà đã khá hơn,” anh nói. “Nên khi em vừa nói điều đó với anh… Nghe này, em có bút không?”

Tôi đông cứng, tự hỏi làm sao anh ta có thể cảm nhận việc tôi đang làm trước khi anh ta tới.

“Bút,” anh ta nhắc lại, nhíu mày trước phản ứng của tôi. “Anh mượn một cây bút được không?”

Tôi gật đầu, rồi đứng lên và quay trở về phòng ngủ, nơi có cuốn sổ có ghi tên Emma đang đặt trên giường. Tôi liếc qua vai, đột ngột bị xâm chiếm bởi nỗi sợ hãi rằng anh ta đã đi theo tôi. Nhưng sau lưng tôi không có ai. Tôi lật úp quyển sổ và lấy cây bút, rồi tôi thấy album ảnh cưới của tôi vẫn nằm mở tung trên sàn nhà. Tôi đặt nó vào đáy tủ đồ của mình, rồi trở lại phòng khách.

Đầu gối tôi va nhẹ vào đầu gối Richard khi tôi ngồi xuống cạnh anh ta.

Anh ta nghiêng về phía tôi trên ghế sofa khi anh ta cho tay vào túi lấy ví. Anh ta rút ra một tờ séc trắng mà anh ta luôn mang theo. Tôi nhìn anh ta viết một chữ số và thêm vài số không.

“Cái này để làm gì vậy?” tôi hỏi, há hốc trước con số.

“Em đã không nhận được đủ tiền khi ly hôn,” anh ta nói, đặt tấm séc lên bàn trà. “Anh đã chuyển đổi một số cổ phần thành tiền cho em và đã báo ngân hàng rằng sẽ có một khoản rút lớn từ tài khoản của anh. Em hãy sử dụng số tiền này để tìm sự

giúp đỡ. Anh không thể sống thanh thản nếu có điều gì đó xảy ra với em."

"Em không cần tiền của anh, Richard," tôi nói. Anh ta dán mắt nhìn tôi. "Em chưa bao giờ cần, tôi nói.

Tôi từng biết những người có mắt màu nâu lục nhạt chuyển từ xanh lục sang xanh lam sang nâu tùy vào ánh sáng hoặc đồ họ mặc. Nhưng Richard là người duy nhất tôi từng gặp có mống mắt chỉ chuyển trong các sắc độ của màu xanh - từ xanh denim sang xanh Caribbe sang xanh cánh bọ.

Và bây giờ, chúng có màu yêu thích của tôi, xanh chàm nhạt.

"Nellie," anh ta nói. Đây là lần đầu tiên anh ta gọi tôi bằng cái tên này kể từ khi tôi ra đi. "Anh yêu Emma."

Một nỗi đau xuyên qua ngực tôi.

"Nhưng anh sẽ không bao giờ yêu ai nhiều như anh đã yêu em," anh ta nói. Tôi tiếp tục nhìn vào mắt anh ta, rồi đột ngột chuyển hướng nhìn. Tôi bất ngờ bởi lời thú nhận này. Nhưng sự thật là, tôi cũng có cảm xúc như vậy với anh ta. Sự im lặng bao trùm không gian giống như cột băng chuẩn bị rạn vỡ.

Rồi anh ta rướn người về phía tôi và nỗi sửng sốt đã cướp khỏi tôi khả năng suy nghĩ mạch lạc khi đôi môi mềm mại của anh tìm kiếm môi tôi. Bàn tay của anh ôm lấy gáy tôi, kéo tôi lại gần hơn. Chỉ trong giây lát, tôi lại là Nellie và anh ta là người đàn ông tôi từng trao trọn trái tim.

Rồi tôi chợt trở lại hiện tại. Tôi đẩy anh ta ra, chùi miệng bằng mu bàn tay.

"Đáng lẽ anh không nên làm điều đó," tôi nói.

Anh ta nhìn tôi một lúc lâu, rồi đứng dậy và rời đi không nói lời nào.

CHƯƠNG 23

Giấc ngủ lại lảng tránh tôi suốt đêm đó khi tôi nhớ lại từng chi tiết cuộc gặp của tôi và Richard.

Khi cuối cùng tôi cũng thiếp đi, anh ta vẫn đi vào trong giấc mơ của tôi.

Anh ta tiến tới chỗ tôi đang nằm trên giường. Các ngón tay của anh ta lướt trên đôi môi tôi, rồi anh ta hôn tôi nhẹ nhàng, từ từ, đầu tiên lên miệng rồi hôn xuống cổ. Anh ta dùng một tay tốc chiếc váy ngủ của tôi, rồi di chuyển miệng xuống phía dưới. Hông tôi bắt đầu chuyển động vô thức. Tôi kìm lại tiếng rên rỉ lúc cơ thể phản bội tôi bằng cách ấm dần lên và mềm ra.

Rồi anh ta ghìm tôi xuống đệm, thân thể anh ta đè lên người tôi, đôi tay anh ta nắm chặt cổ tay tôi. Tôi cố gắng đẩy anh ta ra, bắt anh ta dừng lại, nhưng anh ta quá khỏe.

Đột nhiên, tôi nhận ra không phải tôi đang nằm dưới Richard - không phải đôi tay tôi đang bị giữ, hay môi tôi đang hé mở.

Đó là Emma.

Tôi giật mình tỉnh giấc và ngồi dậy. Hơi thở của tôi hổn hển, gấp gáp. Tôi nhìn quanh phòng ngủ, cố gắng lấy lại bình tĩnh.

Tôi vội vã đi tới phòng tắm và tạt nước lạnh lên mặt để tẩy sạch những cảm xúc còn rơi rớt từ giấc mơ. Tôi bám chặt thành bồn rửa cho tới khi hơi thở của tôi cuối cùng cũng chậm lại.

Tôi trèo trở lại giường, nghĩ về việc trái tim tôi đã đập rộn ràng, làn da tôi đã nóng ran thế nào khi tôi mơ thấy Richard. Tôi vẫn còn cảm thấy dư âm từ phản ứng trái ngược đã dành cho anh ta.

Thế nào mà tôi lại bị anh ta làm cho xao động, thậm chí là trong một giấc mơ?

Rồi tôi nhớ tới một trong những podcast tâm lý học gần đây của mình về phần não xử lý các cảm xúc.

"Cơ thể con người thường phản ứng giống nhau với hai trạng thái cảm xúc phổ biến - hưng phấn lãng mạn và sợ hãi" một nhà khoa học giải thích. Tôi nhắm mắt và cố gắng nhớ lại chính xác điều mà vị chuyên gia nói. "Xem xét hiện tượng đánh trống ngực, đồng tử dãn nở, huyết áp tăng. Đó là những cảm giác xuất hiện cả khi hoảng loạn lẫn hưng phấn."

Tôi biết rất rõ điều này.

Vị chuyên gia còn nói gì đó nữa về việc suy nghĩ của chúng ta biến đổi ra sao trong cả hai trạng thái. Ví dụ như, khi chúng ta chìm đắm trong tình yêu lãng mạn, bộ máy thần kinh chịu trách nhiệm đưa ra những xem xét đánh giá người khác có thể bị hỏng.

Đó có phải là điều mà Emma đang trải qua? tôi tự hỏi. Đó có phải là điều mà tôi cũng từng gặp phải.

Tôi quá mệt mỏi nên không thể ngủ trở lại.

Tôi nằm đó trong khi hình ảnh chuyến thăm của Richard hành hạ tâm trí. Nó vừa sống động vừa thoáng qua - giống như một ảo ảnh - và khi đêm dài tiếp tục, tôi bắt đầu nghi ngờ liệu

nó đã thực sự diễn ra hay cũng chỉ là một phần trong giấc mơ của tôi.

Có bất cứ chi tiết nào trong buổi tối vừa rồi sự thật không? tôi tự hỏi.

Tôi đi trong ánh sáng mờ ảo của buổi sớm mai, như thể trong cơn mê, tới chỗ tủ đồ của mình. Tôi kéo mở ngăn trên cùng. Tấm séc nằm giữa đống tất của tôi.

Khi cất tấm séc, tôi nhìn xuống và thấy tấm bìa satin trắng của cuốn album cưới. Đó là vật chứng duy nhất cho cuộc hôn nhân của tôi mà tôi còn giữ.

Tôi không thể tưởng tượng sau ngày hôm nay sẽ có lúc tôi muốn nhìn lại những bức ảnh ấy, nhưng tôi cần phải xem chúng lần cuối. Tất cả các bức ảnh còn lại của chúng tôi đều ở ngôi nhà Westchester, trừ phi Richard đã cho chúng vào khoang để đồ ở dưới hầm tòa chung cư trong thành phố của anh ta, hoặc tiêu hủy chúng. Tôi cho rằng anh ta đã làm thế; Richard sẽ xóa bỏ mọi dấu vết của tôi trước khi Emma có thể tình cờ thấy những món đồ gợi nhớ gây bất an.

Bác Charlotte đã nói với tôi một chút về những gì bác chứng kiến trong cuộc hôn nhân của tôi. Sam cũng đã nói với tôi điều cô thấy vào lần gần đây nhất chúng tôi trò chuyện, và nó đã biến thành một trận cãi nhau tồi tệ hơn cả mọi tưởng tượng của tôi. Nhưng bây giờ, tôi muốn tự mình nhìn lấy, với đôi mắt tươi mới.

Tôi ngồi vắt tréo chân trên giường và giở trang đầu tiên ra. Tấm ảnh đầu tiên, tôi ở trong phòng khách sạn, đang cài móc

của chiếc vòng tay ngọc trai cổ - "món đồ đi mượn" của bác Charlotte. Bên cạnh tôi, bác đang khéo léo buộc chiếc khăn tay màu xanh của bố tôi quanh bó hoa cưới. Tôi giở một trang khác và nhìn thấy bác Charlotte, mẹ tôi và tôi đang cùng nhau đi đến lễ đường. Tôi đan tay với mẹ, còn bác Charlotte khoác cánh tay tôi bên còn lại, vì tay trái tôi đang nắm chặt bó hoa hồng trắng rồi. Gương mặt bác Charlotte ửng đỏ và đôi mắt bác long lanh. Biểu cảm của mẹ tôi thì khó đoán, mặc dù mẹ đang mỉm cười trước ống kính. Mẹ cũng đi cách ra một khoảng với tôi và bác Charlotte; nếu không phải chúng tôi đang nắm tay, tôi có thể dễ dàng cắt mẹ ra khỏi tấm ảnh.

Nếu tôi đưa bức hình này cho một người lạ và bảo họ đoán xem người phụ nữ nào là mẹ của tôi, khả năng cao là họ sẽ chọn bác Charlotte, mặc dù về diện mạo, tôi giống mẹ nhiều hơn.

Tôi luôn tự nhủ rằng mình chỉ thừa hưởng những nét bề ngoài của mẹ, như cổ dài và mắt xanh. Rằng ở bên trong, tôi là con gái của bố tôi; rằng tôi giống bác mình hơn.

Nhưng bây giờ, những lời nói của Richard đã quay trở lại.

Khi còn ở với nhau, bất cứ khi nào anh ta nói rằng tôi đang cư xử vô lý, rằng tôi không biết lý lẽ - hoặc, trong những lúc nóng giận hơn, khi anh ta thét lên, "Em bị điên rồi!" - tôi đã từ chối tin điều đó.

"Anh ấy sai," tôi sẽ thì thầm với chính mình trong khi bước nhanh trên vỉa hè trong khu phố chúng tôi, cơ thể tôi gồng cứng, các bước chân nện xuống nền xi măng.

Tôi giậm chân trái - *Anh ấy*. Rồi chân phải của tôi - *sai*.

Anh ấy sai. Anh ấy sai. Anh ấy sai. Tôi nhắc lại những chữ đó hàng chục, thậm chí hàng trăm lần. Có lẽ tôi đã nghĩ rằng nếu tôi nói ra điều đó đủ nhiều, nó sẽ chôn vùi nỗi lo lắng dai dẳng đang len lỏi trong đầu tôi: Sẽ ra sao nếu anh đúng?

Tôi lật giở một trang khác có hình mẹ tôi đang đứng nâng ly. Trên cái bàn ngay sau mẹ là chiếc bánh cưới ba tầng với món trang trí gia truyền của Richard gắn trên cùng. Nụ cười vẽ trên mặt cô dâu làm bằng sứ trông thật bình thản, nhưng tôi nhớ lúc đó mình đã thấy căng thẳng. Thật may mắn là ở buổi tiệc tối mẹ tôi đã phát biểu một bài mạch lạc, mặc dù hơi quá dài dòng. Thuốc của mẹ đã rất có tác dụng vào hôm đó.

Có lẽ tôi thừa hưởng từ mẹ nhiều hơn là tôi cho phép bản thân tin.

Tôi đã lớn lên với một người phụ nữ sống trong một thế giới khác với những người mẹ làm phô mai nướng, lái xe wagon của bạn bè tôi. Các cảm xúc của mẹ tôi giống như những màu sắc mạnh - đỏ rực và lấp lánh, hồng nhạt và các sắc độ xám sẫm nhất. Vỏ bọc bên ngoài của mẹ dữ dội, nhưng bên trong, mẹ mong manh. Có lần, khi một quản lý ở cửa hàng thuốc nhiếc móc người thu ngân lớn tuổi vì làm quá chậm, mẹ tôi đã hét lên với tay quản lý, gọi ông ta là kẻ bắt nạt, và được tán thưởng bởi các khách khác đang xếp hàng. Lần khác, mẹ đột ngột quỳ xuống trên vỉa hè, thổn thức không thành tiếng khi thấy một con bướm vua không thể bay được nữa vì bị rách cánh.

Có phải tôi đã hấp thụ một chút góc nhìn lệch lạc của mẹ, những phản ứng quá khích bốc đồng của mẹ? Gene di truyền đã áp đặt số phận của tôi bị ảnh hưởng nhiều hơn từ mẹ, hay từ

tính kiên nhẫn, ổn định của bố? Tôi rất muốn biết mình đã thừa hưởng từ mỗi người họ những thuộc tính vô hình nào.

Trong suốt cuộc hôn nhân, tôi bị chi phối bởi sự thôi thúc ngày càng tăng phải nắm bắt sự thật. Tôi đuổi theo nó trong các giấc mơ của mình. Tôi lo sợ ký ức của mình sẽ phai nhạt giống như những bức ảnh màu cũ bị ánh sáng làm bay màu, bởi vậy, tôi cố gắng giữ cho chúng sống. Tôi bắt đầu viết tất cả mọi thứ vào trong một thứ giống nhật ký - cuốn sổ Moleskine màu đen mà tôi giấu Richard ở dưới đệm trong phòng ngủ dành cho khách.

Giờ thì thật mỉa mai, bởi tôi đã bao bọc bản thân bởi những lời nói dối. Thỉnh thoảng, tôi thấy muốn đầu hàng sự dối trá ấy. Làm thế có thể sẽ đơn giản hơn, im lặng chìm vào thực tế mới mà tôi đã tạo ra như thể nó là cát lầy. Biến mất bên dưới bề mặt của nó.

Tôi nghĩ, sẽ dễ dàng hơn nhiều khi để kệ mọi chuyện.

Nhưng tôi không thể. Bởi vì cô ấy.

Tôi đặt cuốn album sang một bên và đi về phía chiếc bàn nhỏ trong góc phòng. Tôi lấy cuốn sổ vàng, cây bút và bắt đầu lại.

Emma thân mến,

Tôi cũng sẽ không nghe nếu có bất cứ ai bảo tôi đừng cưới Richard. Bởi vậy, tôi hiểu tại sao cô chống lại tôi. Tôi đã không được rõ ràng lắm bởi vì thật khó biết phải bắt đầu từ đâu.

Tôi viết cho tới khi kín hết trang giấy. Tôi đắn đo việc thêm một dòng cuối cùng - *Richard đã tới gặp tôi vào tối qua* - nhưng

rồi không viết vì nhận ra rằng cô có thể nghĩ tôi đang cố khiến cô ghen, tạo ra những sự nghi ngờ sai lầm trong cô.

Bởi vậy, tôi chỉ ký tên cuối thư, gập nó làm ba và cho vào ngăn kéo trên cùng để đọc lại lần nữa trước khi gửi cho cô.

Vào sáng muộn, tôi tắm rửa và mặc đồ. Tôi đang tô lại son trên miệng, phủ đi dấu vết sự đụng chạm của Richard, thì nghe thấy tiếng thét của bác Charlotte. Tôi chạy vào trong bếp.

Khói đen cuồn cuộn bốc lên trần nhà. Bác Charlotte đang dùng khăn lau bát để dập ngọn lửa màu cam bập bùng trên bề mặt lò nướng.

"Bột baking soda!" bác kêu lên. Tôi chộp lấy chiếc hộp trong tủ và ném bột lên ngọn lửa, giội nước lên. Bác Charlotte thả chiếc khăn xuống và mở vòi nước lạnh. Tôi nhìn thấy vết đỏ tấy trên cẳng tay của bác dưới dòng nước.

Tôi lấy miếng thịt lợn xông khói bị cháy khỏi lò và lấy một khay đá trong tủ lạnh. "Đây bác," tôi nói. Khi bác đưa tay ra khỏi dòng nước, tôi vặn vòi.

"Chuyện gì xảy ra vậy?" tôi hỏi. "Bác có sao không?"

"Bác đang đổ nước mỡ thịt xông khói vào lon cà phê cũ," bác Charlotte nói. Tôi kéo một chiếc ghế ra cho bác và bác ngồi phịch xuống. "Bác lỡ tay. Chỉ là cháy mỡ một chút thôi."

"Bác có cần đi khám không?" tôi hỏi. Bác đẩy khay đá ra và nhìn cánh tay. Vết bỏng bằng bề rộng một ngón tay và dài khoảng năm phân. Thật may là nó không phồng lên. "Cũng không nặng lắm đâu," bác nói.

Tôi nhìn vào hộp đường đổ tung tóe trên bếp nướng. “Bác đổ nhầm đường lên đó,” bác Charlotte nói. “Có thể vì thế mà lửa cháy dữ hơn.”

“Để cháu lấy cho bác ít lô hội,” tôi nói. Tôi vội vã vào phòng tắm của bác và tìm thấy một tuýp ở trong tủ thuốc, phía sau cặp kính đồi mồi cũ của bác và một lọ kháng viêm. Tôi cũng đem cả thuốc giảm đau vào bếp, cho ba viên thuốc ra tay rồi đưa cho bác.

Bác thở dài khi bôi một ít kem lô hội. “Hiệu quả đấy,” bác nói. Tôi rót một ly nước cho bác và bác nuốt thuốc.

Tôi nhìn cặp kính mới dày cộp đang ở trên sống mũi của bác Charlotte, rồi ngồi phịch xuống chiếc ghế cạnh bác.

Làm thế nào mà tôi đã bỏ lỡ chuyện đó?

Tôi đã quá ám ảnh với những manh mối tiềm ẩn trong mối quan hệ của Emma và Richard tới nỗi tôi không để ý tới điều đang xảy ra ngay trước mắt mình.

Sự vụng về và những cơn đau đầu của bác. Buổi hẹn gặp với B - nghĩa là bác sĩ. Đồ đạc được dọn gọn để dễ dàng di chuyển quanh căn hộ. Bác tôi liếc vào thực đơn ở quán bar Robertson, rồi gọi một thứ đồ uống không có trong đó. Bước chân ngập ngừng hơn trong lần đi bộ dọc sông Hudson của chúng tôi. Và hộp vuông đựng đường trông không hề giống hộp baking soda, nhưng có thể lẫn lộn nếu ai đó đang cuống quýt. Ai đó chộp lấy nó qua một tấm màn khói.

Ai đó đang mất dần thị lực.

Một tiếng nấc nghẹn ngang cổ họng. Nhưng không thể để bác an ủi tôi. Tôi với lấy đôi bàn tay có làn da mỏng manh như

tờ giấy của bác.

“Bác sắp mù,” bác Charlotte nói khẽ. “Bác vừa đi khám lần hai để chắc chắn. Thoái hóa điểm vàng. Bác định sẽ sớm nói cho cháu biết. Nhưng có thể không phải theo cách kịch tính như thế này.”

Tôi nghĩ tới lần bác đã từng dành cả một tuần chồng hàng trăm nét sơn lên tấm toan để tái hiện lớp vỏ của cây gỗ đỏ cổ thụ ra sao. Lần bác dẫn tôi ra bãi biển vào một trong những ngày tắt điện của mẹ tôi, chúng tôi nằm ngửa nhìn lên bầu trời và bác giải thích rằng mặc dù chúng ta nhìn thấy ánh sáng mặt trời màu trắng, nó thực sự được tạo nên từ đủ các sắc của cầu vồng.

“Cháu rất tiếc,” tôi thì thầm.

Tôi vẫn đang nghĩ tới ngày hôm đó - về những chiếc bánh kẹp thịt gà tây với phô mai, cùng bình đựng nước cam mà bác chuẩn bị, về bộ bài mà bác mang trong túi để dạy tôi chơi - thì bác nói tiếp.

“Cháu có nhớ khi chúng ta cùng nhau đọc *Little Woman* không?”

Tôi gật đầu. “Cháu có,” tôi nói thêm, tự hỏi bác có thể và không thể thấy gì.

“Trong cuốn sách, Amy nói, ‘Con không sợ những cơn bão, vì con đang học cách điều khiển con thuyền của con,’ ” bác Charlotte nói. “Ừ thì, bác cũng chưa từng sợ thời tiết xấu.”

Rồi bác của tôi làm một trong những điều dũng cảm nhất mà tôi từng thấy. Bác mỉm cười.

CHƯƠNG 24

Em ghét những lúc không nhìn thấy gì.

Maggie, thành viên mười bảy tuổi nhút nhát tới từ Jacksonville, đã nói chính xác câu đó với tôi vào buổi tối diễn ra lễ chào đón người mới của hội nữ sinh.

Nhưng tôi đã không nghe cô. Tôi quá tập trung vào việc Daniel đã phớt lờ tôi như thế nào. *Ngày mai không được,* tôi nghĩ và nỗi căm giận bốc lên.

Bằng cách nào đó, tôi cũng cố tham dự được gần hết các nghi lễ của buổi tối đó. Tôi lảng vảng quanh Maggie khi cô đứng thành vòng tròn cùng các cô gái khác trong phòng khách của chúng tôi, gương mặt họ lung linh nhờ ánh nến. Khi tất cả các chị em tập trung lại để bầu chọn sau tuần lễ thử thách, Maggie không có trong danh sách hai mươi người được chốt ban đầu. Những thành viên khác xinh đẹp, đầy sức sống và hài hước - kiểu cô gái sẽ được mời tới các buổi tiệc của hội nam sinh, và thúc đẩy tinh thần của cả nhà. Nhưng Maggie thì khác. Khi tôi nói chuyện với cô ở một trong những sự kiện xã hội của chúng tôi, tôi biết rằng khi còn học trung học, cô đã khởi động chương trình tình nguyện chăm sóc động vật trong khu cứu hộ gần nhà cô.

“Từ bé em đã không có nhiều bạn,” Maggie nhún vai nói với tôi. “Em là kiểu người ngoài rìa.”

Cô cười toe toét, nhưng tôi nhìn thấy sự tổn thương trong đôi mắt cô. “Có lẽ chăm sóc động vật giúp em không cảm thấy cô đơn.”

“Thật tuyệt,” tôi nói với cô. “Em có thể giải thích cho chị, em đã khởi động chương trình đó như thế nào không? Chị muốn nhà của chúng ta tham gia nhiều hơn vào các hoạt động xã hội.”

Khuôn mặt cô bừng sáng khi cô miêu tả chú chó dachshund ba chân tên là Ike đã làm lóe lên ý tưởng này. Tôi quyết định rằng dù các cô gái khác trong nhà nghĩ thế nào, thì Maggie cũng phải là một trong những thành viên được chọn mới của chúng tôi.

Nhưng khi đứng phía sau cô, nghe giọng hát của những người chị em trong hội nữ sinh, tôi tự hỏi liệu có phải tôi đã phạm sai lầm không. Maggie mặc áo cotton trắng điểm họa tiết quả cherry có vẻ trẻ con với chiếc quần đồng bộ, và cô hầu như không nói một lời nào suốt buổi tối. Cô nói với tôi là cô muốn một khởi đầu mới ở đại học, cô mong muốn được kết nối với những cô gái khác ở đây. Nhưng cô lại không thể hiện bất cứ nỗ lực nào để gắn kết với các chị em. Cô không nhớ bài hát của chúng tôi; tôi có thể thấy cô đang giả vờ mấp máy môi theo lời bài hát. Cô nhấp một ngụm Dirty Hunch Punch và nhổ lại vào cốc của mình. “Kinh,” cô nói, bỏ chiếc cốc lại trên bàn thay vì vứt đi và ra lấy một ly vodka.

Phận sự của tôi là để mắt tới Maggie, để chắc chắn cô hoàn thành các nhiệm vụ của mình - trong đó có trò đi tìm đồ vật quanh nhà - và đặc biệt là dõi theo cô khi cô bị quăng xuống

biển. Thậm chí những đứa học đại học chúng tôi cũng biết rằng uống rượu rồi bơi giữa những cơn sóng bập bềnh vào buổi tối có thể bất trắc nhường nào.

Mặc dù vậy tôi không thể tập trung vào Maggie. Tôi đang quá để ý tới sự thay đổi trong cơ thể, sự im lặng của chiếc điện thoại trong túi. Khi cô phàn nàn rằng mình không thể tìm được con gà trống bằng đồng mà chúng tôi gọi đùa là linh vật và đã đem giấu trong nhà, tôi chỉ nhún vai và hờ hững loại nó khỏi danh sách của cô. "Cứ tìm những thứ mà em có thể," tôi nói, rồi tôi kiểm tra điện thoại lần nữa. Daniel vẫn chưa gọi.

Gần mười giờ tối thì chủ tịch hội nữ sinh của chúng tôi dẫn đầu đi xuống biển cho nghi thức cuối cùng chào đón thành viên mới. Các cô gái bị bịt mắt và nắm tay nhau, cười khúc khích vì say. Tôi nhìn thấy Maggie lén nhìn xuống dưới chiếc khăn bịt mặt, vi phạm một nguyên tắc nữa. "Em ghét những lúc không nhìn thấy gì," cô nói với tôi. "Khiến em cảm thấy như bị giam giữ vậy."

"Bịt khăn lại," tôi hướng dẫn cô. "Chỉ thêm vài phút nữa thôi."

Khi chúng tôi đi ngang qua các khu nhà nam sinh ở Greek Row, các chàng trai vỗ tay cổ vũ: "Cố lên Chi O!" Jessica, cô gái bạo dạn nhất trong hội nữ sinh của chúng tôi, tốc áo phông lên khoe áo lót hồng bên dưới, và giành được sự hoan hô vang dội. Tôi khá chắc Jessica sẽ ngủ ở nhà khác tối nay; cô ấy đã liên tục nâng ly với các thành viên mới.

Bên cạnh tôi là Leslie, một trong những người bạn thân nhất của tôi. Cô đang vòng tay với tôi và hát bài "99 chai bia

trên tường" cùng với tất cả các cô gái khác. Bình thường thì tôi cũng đang gào lên hát cùng với họ, nhưng tôi đã không uống một ngụm rượu nào. Làm sao tôi có thể uống, khi biết đang có một sinh linh bé nhỏ bên trong cơ thể mình?

Tôi nghĩ về bãi biển. Nơi tôi có lẽ đã thụ thai. Tôi không thể ra đó.

"Này," tôi thì thầm. "Tớ thấy mệt quá. Cậu giúp tớ được không? Trông chừng Maggie ở ngoài biển?"

Leslie xị mặt. "Con nhỏ đó như bù nhìn ấy," cô nói. "Tại sao chúng ta lại cho nó vào?"

"Em ấy chỉ nhút nhát thôi," tôi nói. "Em ấy sẽ ổn mà. Và em ấy bơi cũng cừ nữa, tớ đã hỏi rồi."

"Sao cũng được," Leslie nói. "Cố khỏe lên nhé. Và cậu nợ tớ đấy."

Tôi đi tìm Maggie và nói với cô rằng tôi bị ốm. Cô kéo bịt mắt lên lần nữa, nhưng lần này tôi bỏ qua.

"Chị đi đâu thế?" cô hỏi. "Chị không thể bỏ em lại."

"Em sẽ ổn thôi," tôi nói, thấy khó chịu với vẻ than thở trong giọng nói của cô. "Leslie sẽ để mắt tới em. Cứ nói với chị ấy nếu em cần bất cứ gì."

"Cô tóc vàng gầy giơ xương nào là chị ấy?" Maggie hỏi.

Tôi đảo mắt và chỉ về phía Leslie. "Chị ấy là phó chủ tịch của chúng ta."

Tôi tách khỏi nhóm khi họ rẽ ở góc đường và bắt đầu diễu hành qua hai tòa nhà cuối để ra biển. Khu nhà giảng viên nằm ở phía bên kia của học xá, mất khoảng mười lăm phút đi bộ nếu tôi đi cắt qua sân trong. Tôi cố gọi cho Daniel lần cuối. Lại

chuyển thẳng vào hộp thư thoại. Tôi tự hỏi có phải anh đã tắt máy.

Tôi nghĩ tới cô gái đã tiến tới chỗ anh sau buổi học chiều nay. Tôi quá để tâm vào Daniel đến nỗi không hề chú ý tới cô ta. Nhưng bây giờ, như thể tôi đang xem một bộ phim và camera đang lia trở lại cô ta, tôi nhìn thấy cô ta một lần nữa. Cô ta khá hấp dẫn. Cô ta đã đứng gần anh tới mức nào?

Daniel đã nói với tôi rằng tôi là sinh viên đầu tiên mà anh ngủ cùng. Tôi chưa bao giờ nghi ngờ điều đó cho tới lúc này.

Biết đâu, anh đang cặp với cô ta.

Tôi không nhận ra rằng mình đang bước nhanh hơn cho tới khi tôi bắt đầu thở dốc vì ráng sức.

Tất cả các nhà cho giảng viên cùng nằm trên một dãy, cũng giống như khu nhà cho nam sinh và nữ sinh. Chúng xếp thành dãy ở ngoài rìa của học xá, phía sau nhà kính của Khoa Nông nghiệp. Kết cấu hai tầng gạch đỏ không được đẹp, nhưng lại không mất tiền thuê - một món lợi lớn cho các giảng viên đại học.

Chiếc Alfa-Romeo của anh đang đỗ ngoài lối vào của ngôi nhà số chín.

Kế hoạch của tôi là gõ đại một cánh cửa và hỏi nhà của Daniel - không, thầy Barton chứ. Tôi sẽ nói là tôi có bài phải nộp, và tôi đã đưa nhầm bản nháp ở lớp. Nhưng chiếc xe đã giúp tôi khỏi phải hỏi thăm nữa. Bây giờ tôi biết chính xác nơi anh ở. Và anh đang ở nhà. Tôi bấm chuông và một trong những giảng viên sống cùng nhà với Daniel trả lời.

“Tôi có thể giúp gì cô?” cô gái hỏi, vén mái tóc màu lúa mì ra sau tai. Một con mèo tam thể thơ thẩn vào trong nhà và dụi đầu vào cổ chân cô ấy.

“Chuyện vớ vẩn lắm ạ,” tôi bắt đầu. “Thầy Barton có ở đây không ạ? Em chỉ vừa nhận ra là em, ùm, nộp nhầm bài cho thầy ấy…”

Người phụ nữ quay lại nhìn ai đó đang xuống cầu thang.

“Anh yêu?” cô ấy nói. “Có sinh viên của anh đến này.”

Anh gần như lao xuống các bậc thang cuối cùng. “Vanessa!” anh nói. “Có chuyện gì mà em phải tới nhà tôi lúc tối muộn thế này vậy?”

“Em… em nộp nhầm bài cho thầy,” tôi nói. Tôi biết đôi mắt của mình đang hoang mang đảo qua đảo lại giữa Daniel và người phụ nữ gọi anh là anh yêu.

“Ồ, không vấn đề gì,” Daniel vội trả lời. Anh nở nụ cười rạng rỡ quá mức. “Chỉ cần nộp bản mới vào ngày mai.”

“Nhưng em…” tôi cất tiếng. Tôi chớp mắt để ngăn nước mắt rơi khi anh định đóng cửa trước mặt tôi.

“Chờ chút,” người phụ nữ nói. Cô ấy đưa tay ra ngăn cửa đóng lại và tôi nhìn thấy chiếc nhẫn vàng trên ngón tay cô. “Cô đi cả chặng đường tới đây chỉ để nói về một bài luận?”

Tôi gật đầu. “Chị là vợ của thầy ạ?” tôi hỏi. Tôi vẫn hy vọng cô chỉ là một người ở chung nhà, và đây là một hiểu lầm. Tôi cố gắng giữ giọng bình thản và điềm đạm. Nhưng giọng tôi vỡ ra.

“Phải,” người phụ nữ nói. “Tôi là Nicole.”

Cô nhìn kỹ mặt tôi. “Daniel,” cô nói. “Có chuyện gì vậy?”

“Không gì cả,” Daniel nói, đôi mắt xanh của anh mở to. “Chắc là em ấy nộp nhầm bài thôi.”

“Lớp nào vậy?” vợ anh hỏi.

“Xã hội học gia đình,” tôi vội trả lời. Đó là lớp mà tôi học vào kỳ trước. Tôi không nói dối để bảo vệ Daniel. Tôi làm vậy vì người phụ nữ đang đứng trước mặt tôi. Cô ấy đi chân đất, và không trang điểm. Trông cô ấy mệt mỏi.

Tôi nghĩ cô ấy muốn tin tôi. Có thể cô ấy sẽ tin. Có thể cô sẽ đóng cửa lại và đi đun dầu làm bắp rang bơ rồi ôm ấp Daniel trên ghế sofa trong khi cùng anh xem *Arrested Development*. Daniel có thể giải thích chuyện của tôi và gạt đi, giống như tôi là một con muỗi bị phủi ra ngoài. “Mấy đứa này căng thẳng về điểm số quá thôi mà,” có thể anh sẽ nói vậy. “Còn bao lâu nữa anh mới có thể nghỉ hưu nhỉ?”

Ngoại trừ một điều.

Vào đúng khoảnh khắc tôi nói “Xã hội học gia đình,” Daniel lại nói, “Chuyên đề cao cấp.”

Vợ anh không phản ứng ngay lập tức.

“Phải rồi!” Daniel nói, búng ngón tay rất kịch. Càng sửa càng sai. “Anh dạy năm lớp kỳ này. Điên mất! Dù sao đi nữa, giờ muộn rồi. Để cô gái tội nghiệp này về nhà đi. Chúng ta sẽ giải quyết vào ngày mai. Đừng lo lắng về bài kiểm tra, chuyện này xảy ra thường xuyên mà.”

“Daniel!” Nghe tiếng hét của vợ, anh im bặt.

Cô ấy chỉ ngón tay vào mặt tôi. “Tránh xa chồng tôi ra,” cô nói. Môi dưới của cô run lên.

“Em yêu,” Daniel nài nỉ. Anh không nhìn tôi; anh không nhìn thấy tôi chút nào. Hai người phụ nữ tan nát trái tim đứng trước mặt anh. Nhưng anh chỉ quan tâm tới một người.

“Em rất xin lỗi,” tôi thì thầm. “Em không biết.”

Cánh cửa đóng sầm lại và tôi có thể nghe thấy cô ấy đang gào thét gì đó. Khi đi xuống bậc thang trước nhà, tôi phải bám vào tay vịn để khỏi trượt chân vì nhìn thấy một chiếc xe đạp ba bánh màu vàng trên bãi cỏ. Một cái cây đã che nó khỏi tầm mắt của tôi khi tôi mới tới nơi. Gần đó là một sợi dây nhảy màu hồng.

Daniel đã có con.

Khá lâu sau đó, sau khi tôi trở lại nhà nữ sinh và nguyền rủa Daniel và thổn thức và giận điên lên; sau khi Daniel trao cho tôi một bó hoa cẩm chướng rẻ tiền và một lời xin lỗi cũng rẻ rúng không kém, nói rằng anh ta yêu tổ ấm của mình và không thể bắt đầu một gia đình mới với tôi; sau khi tôi đi một mình tới phòng khám cách đó một tiếng lái xe, một trải nghiệm đau đớn đến nỗi tôi không thể nói với bất cứ ai; sau khi tôi hoàn thành năm cuối với các loại bằng khen và chuyển tới New York, khát khao để lại Florida phía sau lưng - thậm chí sau tất cả những chuyện đó, bất cứ khi nào tâm trí tôi trở lại tối tháng Mười ấm áp ấy, ký ức sống động nhất mà tôi luôn nhớ là đây:

Khi các thành viên mới từ biển trở về, Maggie đã mất tích.

Maggie và Emma không có điểm gì chung. Ngoại trừ với tôi. Hai người phụ nữ trẻ đã thay đổi mãi mãi sự tồn tại của tôi. Nhưng bây giờ một người đã ra khỏi đời tôi, và người còn lại thì luôn hiện hữu.

Tôi từng dành nhiều thời gian để nghĩ về Maggie như tôi bây giờ đang nghĩ tới Emma. Có lẽ đó là lý do tại sao họ bắt đầu lẫn vào nhau trong tâm trí tôi.

Nhưng Emma không giống Maggie, tôi tự nhủ.

Người thay thế tôi tuyệt vời và tự tin. Khí chất của cô ấy thu hút mọi ánh mắt. Lần đầu tiên tôi gặp cô, cô đứng dậy phía sau bàn của mình để chào tôi với cử chỉ thanh lịch, uyển chuyển.

"Chị Thompson!" cô ấy nói. "Thật vui khi *cuối cùng* cũng được gặp chị!"

Chúng tôi đã nói chuyện với nhau qua điện thoại, nhưng giọng trầm và khàn của cô ấy khiến tôi bất ngờ về sự trẻ trung và vẻ đẹp của cô.

"Ồ, cứ gọi chị là Vanessa," tôi nói, cảm thấy mình cổ lỗ mặc dù tôi mới đang ba mươi mấy.

Đó là tháng Mười hai, buổi tối diễn ra bữa tiệc mừng dịp lễ ở văn phòng Richard. Lúc đó, chúng tôi đã kết hôn được bảy năm. Tôi mặc một chiếc váy dáng chữ A màu đen để che đi số cân thừa. Trông nó ảm đạm như đám ma cạnh bộ jumpsuit đỏ rực của Emma.

Richard ra khỏi văn phòng và hôn lên má tôi.

"Hai người đang lên lầu à?" anh ta hỏi Emma.

"Nếu ông chủ của em cho phép!" cô trả lời.

"Ông chủ của em nói rằng đó là lệnh," Richard đùa. Bởi vậy, cả ba chúng tôi cùng đi thang máy lên tầng 45.

"Em thích váy của chị lắm, chị - ý em là Vanessa," Emma nói. Cô nở nụ cười rạng ngời với tôi.

Tôi nhìn xuống bộ đồ giản dị của mình. “Cảm ơn em,” tôi nói.

Một số phụ nữ có thể cảm thấy bị đe dọa bởi những khả năng của một cô Emma: những buổi tối muộn ở văn phòng gọi đồ ăn Trung Quốc và những chai vodka lấy từ quầy bar của đồng sự, những chuyến công tác dài ngày để gặp khách hàng, sự hiện diện hằng ngày của cô sát bên văn phòng trong góc của chồng tôi.

Nhưng tôi thì không bao giờ. Thậm chí cả khi Richard gọi cho tôi để thông báo rằng anh ta làm việc muộn và sẽ ngủ lại căn hộ trong thành phố.

Trở lại thời điểm khi chúng tôi mới hẹn hò - khi mà tôi còn là Nellie của Richard - tôi nhớ từng băn khoăn về sự sạch bong của căn hộ đó. Một người phụ nữ khác đã sống ở đó với Richard trước khi anh ta gặp tôi. Tất cả những gì anh ta nói với tôi về cô là cô vẫn đang sống trong thành phố, và luôn luôn muộn giờ. Tôi ngừng lo lắng việc cô ta là một mối đe dọa với tôi khi Richard và tôi cưới; cô ta chưa từng xâm phạm vào cuộc sống của chúng tôi, mặc dù theo năm tháng, tôi ngày càng thêm tò mò về cô ta.

Nhưng tôi cũng chưa từng để lại dấu ấn ở căn hộ đó. Nó vẫn nguyên vẹn như trong những ngày độc thân của Richard, với chiếc sofa da lộn màu nâu và hệ thống đèn phức tạp cùng dãy ảnh gia đình được xếp gọn gàng dọc theo hành lang, thêm một tấm ảnh của tôi và Richard vào ngày cưới, lồng trong khung đen giản dị hài hòa với những bức hình còn lại.

Trong suốt những tháng mà Richard và Emma nghĩ rằng họ đang có một chuyện tình bí mật ấy - khi anh ta dẫn cô tới căn hộ, hoặc tới nhà cô - tôi thực sự thấy thích thú khi anh ta đi vắng. Thế có nghĩa là tôi không phải thay ra chiếc quần nỉ thoải mái của mình. Tôi có thể uống cạn cả một chai rượu và không phải lo về việc che giấu tang vật. Tôi không phải bịa ra một câu chuyện về việc tôi đã làm ngày hôm đó, hoặc nghĩ ra một cách mới để tránh làm tình với chồng tôi.

Chuyện vụng trộm của anh ta là một sự ân xá. Thực sự là một kỳ nghỉ.

Nhưng giá mà nó chỉ là như vậy - một chuyện vụng trộm.

Tôi dành gần hết buổi sáng để nói chuyện với bác Charlotte. Bác đã đồng ý cho tôi đi cùng tới chỗ bác sĩ để tìm hiểu thêm về những cách tôi có thể giúp bác, nhưng bác khăng khăng đòi đi gặp một người bạn cho một buổi giảng tại Bảo tàng Nghệ thuật Hiện đại, như đã lên kế hoạch trước.

“Cuộc sống của bác sẽ không dừng lại,” bác Charlotte nói, gạt phắt khi tôi đề nghị nghỉ làm một hôm để đi với bác hoặc, ít nhất, gọi cho bác một chiếc taxi.

Sau khi dọn bếp, tôi mở laptop và gõ tìm Thoái hóa điểm vàng. Tôi đọc thấy đó là *tình trạng gây ra bởi sự suy giảm bộ phận trung tâm của võng mạc.* Trang web giải thích, nếu đôi mắt là một chiếc máy ảnh, thì điểm vàng là khu vực trung tâm và nhạy cảm nhất của cái gọi là phim. Điểm vàng hoạt động tốt sẽ thu nhận những hình ảnh chi tiết nhất ở trung tâm của trường thị lực và gửi chúng theo thần kinh thị giác lên não. Khi các tế

bào của điểm vàng suy yếu, hình ảnh sẽ không được thu nhận chính xác.

Điều này nghe quá chuyên môn bệnh lý. Quá khô khan. Như thể những từ ngữ này không có liên hệ gì tới thực tế rằng bác của tôi sẽ không còn có thể pha trộn các màu xanh và đỏ và vàng và nâu để tái hiện lại làn da tay, mạch máu và nếp nhăn, những chỗ lồi và lõm mềm mại của các đốt ngón tay.

Tôi đóng laptop lại và lấy hai thứ trong phòng mình: Tấm séc của Richard, cho vào trong ví để tuần này đi đổi thành tiền mặt. Anh ta bảo tôi sử dụng nó để tìm sự giúp đỡ, và tôi sẽ làm vậy. Sự giúp đỡ cho bác Charlotte. Các hóa đơn viện phí của bác, sách nói và những thứ khác, và bất cứ thứ gì khác mà bác cần.

Tôi cũng lấy ra lá thư gửi cho Emma trong ngăn kéo và đọc lại lần cuối.

Emma thân mến,

Tôi cũng sẽ không nghe nếu hồi trước có bất cứ ai bảo tôi đừng cưới Richard. Bởi vậy, tôi hiểu tại sao cô chống lại tôi. Tôi đã không được rõ ràng lắm bởi vì thật khó biết phải bắt đầu từ đâu.

Tôi có thể kể cho cô điều thực sự đã xảy ra trong buổi tối diễn ra bữa tiệc của chúng tôi, khi không có chai Raveneau nào dưới hầm cả. Nhưng tôi chắc chắn Richard sẽ xóa bỏ bất cứ nghi ngờ nào mà tôi có thể gây ra cho cô. Vậy nên, nếu cô không muốn nói chuyện với tôi - nếu cô không muốn gặp tôi - thì hãy làm ơn chỉ tin một điều này: Một phần trong cô đã biết anh ta là người như thế nào.

Trong bộ não của mỗi chúng ta có một phần kế thừa từ loài bò sát sẽ cảnh báo chúng ta về mối nguy hiểm. Tới lúc này, cô hẳn phải cảm thấy phần đó rung động. Cô bỏ qua. Tôi cũng từng vậy. Cô đưa lý do biện hộ cho điều đó. Tôi cũng đã như vậy. Nhưng khi cô ở một mình, xin hãy lắng nghe nó; lắng nghe nó. Có những manh mối trước đám cưới của chúng tôi mà tôi đã bỏ qua; những sự ngập ngừng mà tôi đã gạt đi. Đừng phạm cùng sai lầm giống tôi.

Tôi không thể cứu mình nữa. Nhưng vẫn chưa quá muộn với cô.

Tôi gập lá thư lại, rồi đi tìm một chiếc phong bì.

CHƯƠNG 25

Một trong những manh mối đầu tiên lộ ra trước cả khi chúng tôi cưới. Tôi nắm nó trong tay mình. Sam nhìn thấy nó. Tất cả những người khác trong đám cưới của chúng tôi cũng vậy.

Một cô dâu tóc vàng và chú rể đẹp trai của cô, đông cứng trong một khoảnh khắc hoàn hảo.

Eo, chúng thậm chí còn trông giống cậu và anh ấy, Sam đã nói thế khi tôi cho cô ấy xem hình món đồ trang trí trên chóp bánh.

Khi Richard lấy nó ra từ khoang để đồ trong hầm khu chung cư của mình, anh ta đã nói với tôi rằng nó thuộc về bố mẹ anh ta. Lúc đó, tôi không có lý do gì để thắc mắc điều này.

Nhưng một năm rưỡi sau đám cưới của chúng tôi, vào một buổi tối khi tôi vào thành phố để gặp Sam, hai chuyện đã xảy ra. Tôi nhận ra rằng bạn thân nhất của tôi và tôi đã trở nên xa cách như thế nào. Và tôi bắt đầu tìm lý do để nghi ngờ chồng mình.

Tôi đã rất mong được gặp Sam. Dường như đã quá lâu kể từ lần cuối chúng tôi cùng ăn một bữa trưa vội vã. Chúng tôi lên lịch hẹn vào tối thứ Sáu, khi Richard đang dự một cuộc hội thảo công việc ở Hong Kong. Hội thảo chỉ kéo dài ba ngày, nên dù anh ta đã mời tôi đi cùng, chúng tôi cũng đồng ý rằng làm thế thật vô nghĩa. “Đến lúc chúng ta bay về chắc em còn chưa kịp hết mệt sau chuyến bay đi nữa là,” Richard nói. Cũng như với mọi thứ khác, Richard thích nghi dễ dàng với các múi giờ mới.

Nhưng tôi biết sự kết hợp của thuốc Xanax tôi cần cho các chuyến bay dài với thuốc Clomid hỗ trợ mang thai sẽ khiến tôi chếnh choáng tới nỗi không thể tận hưởng được kỳ nghỉ ngắn ở châu Á.

Không suy nghĩ gì, tôi đặt một bàn ở Pica, quyết định đãi Sam. Tôi lên tàu, lên kế hoạch ngủ lại ở căn hộ của Richard trong thành phố. Dù đã cưới nhau rồi, và dù tôi cũng có để lại đồ vệ sinh cá nhân và vài bộ quần áo ở đó, nhưng tôi vẫn luôn nghĩ về căn hộ như nhà riêng của anh ta.

Sam và tôi đã thống nhất là sẽ gặp nhau ở căn hộ mà chúng tôi từng ở chung. Cô đón tôi ở cửa và chúng tôi ôm chào nhau. Cô nới tay ra, nhưng tôi ôm lâu thêm một nhịp, cảm nhận hơi ấm của cô. Tôi nhớ cô còn nhiều hơn tôi tưởng.

Cô mặc một chiếc váy da không tay bó sát và đi bốt cao. Mái tóc của cô cắt nhiều tầng hơn lần cuối tôi gặp cô, và bắp tay cô rắn chắc hơn bao giờ hết.

“Tara có ở đây không?” tôi hỏi, đi theo Sam qua lối nhỏ tí xíu và nhà bếp để vào phòng ngủ của cô. Ở phía bên kia, cánh cửa phòng cũ của tôi đang đóng - giờ đó là phòng ngủ của Tara.

“Có,” Sam nói khi tôi ngồi xuống giường. “Cậu ấy mới từ studio về. Cậu ấy đang tắm.”

Tôi có thể nghe thấy tiếng nước chảy qua các đường ống cũ từng thỉnh thoảng làm tôi bị bỏng mà không có dấu hiệu báo trước. Những dây bóng đèn trắng vẫn đan kết ở đầu giường của Sam và quần áo thì vung vãi khắp sàn nhà. Mọi thứ vẫn y như cũ, nhưng cũng rất khác biệt. Căn hộ dường như nhỏ hơn và tồi

tàn hơn; tôi mang cảm giác xa lạ tương tự như khi tôi tới thăm trường tiểu học cũ khi đã là một thiếu nữ.

"Có vẻ ở chung nhà với huấn luyện viên Pilates có lợi phết nhỉ," tôi nói. "Trông cậu thật tuyệt."

"Cảm ơn cậu," Sam trả lời. Cô với lấy một chuỗi vòng to dày trên tủ và đeo vào cổ tay. "Đừng buồn nhé, nhưng cậu thì... tớ biết nói sao cho nhẹ nhàng nhỉ? Cậu thì tơi tả lắm."

Tôi vớ lấy một chiếc gối và ném vào cô. "Không buồn thì phải thế nào?" tôi hỏi. Giọng tôi vui vẻ, nhưng tôi cảm thấy tổn thương.

"Ôi, thôi nào, cậu vẫn rất quyến rũ. Nhưng cậu đang mặc cái quái gì vậy?" Sam hỏi. "Tớ thích cái vòng cổ, nhưng cậu trông như đang chuẩn bị đi họp phụ huynh ấy."

Tôi nhìn xuống chiếc quần âu màu đen và áo chiffon ren xám không sơ vin. Tôi kết hợp bộ quần áo với chuỗi hạt hạnh phúc của mình.

Sam nhìn kỹ hơn chiếc áo của tôi.

"Ôi Chúa ơi..." cô nói. Cô bắt đầu khúc khích. "Chiếc áo đó..."

"Cái gì?"

Sam cười to hơn. "Bà Porter đã mặc chiếc áo giống hệt trong bữa tiệc cookie dịp lễ!" cuối cùng cô ấy cũng nói nổi thành lời.

"Mẹ của Jonah á?" tôi hỏi, chợt nhớ về người phụ nữ tự tin thái quá, tới cuộc họp của tôi với son môi có màu y hệt chiếc váy màu hồng của bà. "Không, bà ấy đâu có!"

"Tớ thề," Sam nói, dụi mắt. "Em gái của Jonah học lớp tớ và tớ nhớ vì một đứa đã làm dính kem lên chiếc áo nên tớ phải giúp bà ấy lau sạch. Thôi nào, chúng ta đâu có định đi tiệc trà ở

Ritz chứ.” Cô ấy bới tung đống quần áo chất đầy một chiếc ghế. “Tớ có một chiếc quần jegging của Anthropologie - xem nào, rất hợp với cậu đây.” Cô tìm thấy nó và quăng về phía tôi, cùng với chiếc áo cổ chữ U.

Sam đã nhìn thấy tôi mặc và cởi đồ hàng trăm lần. Tôi chưa từng ngại khi ở bên cô ấy, nhưng tối đó, tôi cảm thấy không thoải mái. Tôi biết tôi sẽ không vừa với chiếc quần của cô, dù nó có co dãn thế nào.

“Tớ ổn mà,” tôi nói. Tôi vòng tay quanh gối, nhận ra rằng mình đang làm như vậy để trông có vẻ nhỏ hơn. “Tớ cũng đâu phải gây ấn tượng với bất cứ ai.”

Sam nhún vai. “Được thôi,” cô trả lời. “Cậu có muốn một cốc rượu trước khi đi không?”

“Tất nhiên rồi,” tôi nói và nhảy ra khỏi giường đi theo cô vào nhà bếp. Các tủ kệ vẫn có màu kem mà chúng tôi đã cùng nhau sơn khi tôi mới chuyển vào, nhưng màu bây giờ đã nhạt, với một vài vết sứt mẻ trên tay nắm. Mặt bàn bếp có cả dãy hộp trà thảo dược: hoa cúc, oải hương, bạc hà, lá cây tầm ma. Hũ mật ong của Sam vẫn ở đó, nhưng bây giờ đã được chuyển sang dạng bình có vòi.

“Cậu đã sống lành mạnh hơn rồi,” tôi cầm nó lên, nói.

Khi Sam mở cửa tủ lạnh, tôi để ý thấy những hộp đậu gà và các túi cà rốt nhỏ hữu cơ cùng cần tây. Không còn bất cứ hộp đựng đồ ăn Trung Quốc thừa nào. Chúng thường xuyên có mặt trong tủ lạnh của chúng tôi, thậm chí nhiều ngày sau khi đáng lẽ phải vứt đi.

Sam lấy hai chiếc cốc trong tủ chạn ra và đổ đầy rượu, rồi đưa tôi một cốc.

“Tớ đã định đem theo ít rượu,” tôi nói, chợt nhớ tới chai rượu tôi để ở sảnh ngoài của nhà mình.

“Tớ có rất nhiều,” Sam nói. Chúng tôi chạm ly và mỗi người uống một ngụm. “Có lẽ không ngon như thứ cậu uống cùng Hoàng tử nhỉ?”

Tôi chớp mắt. “Ai là Hoàng tử?” tôi hỏi.

Sam ngập ngừng.

“Cậu biết đó, Richard.” Cô ngừng lần nữa. “Hoàng tử Quyến rũ của cậu.”

“Cậu nói như thể đó là điều xấu, tôi nói.

“Tất nhiên đó không phải là điều xấu rồi. Anh ấy đúng là hoàng tử mà, phải không?”

Tôi nhìn xuống ly rượu của tôi. Vị nó hơi chua - tôi tự hỏi chai đã khui và để trong tủ lạnh của Sam bao lâu rồi - và nó trông giống nước táo hơn là thứ chất lỏng vàng nhạt mà tôi nay đã quen uống. Chiếc áo tôi đang mặc, thứ mà Sam chế giễu, còn đắt hơn một tháng tiền nhà ở đây của tôi ngày trước.

“Không còn Diet Coke,” tôi nói, chỉ về chỗ trống ở cửa tủ lạnh. “Giờ cậu uống trà cây tầm ma thay vào đó à?”

“Tớ chưa bảo được cô ấy thử thứ đó,” một giọng nói nhẹ nhàng, vui vẻ vang lên. Tôi quay lại để nhìn Tara. Bức ảnh Sam cho tôi xem trên điện thoại của cô không bằng một góc người thật. Cô ấy tỏa ra thứ năng lượng khỏe mạnh - hàm răng trắng đều, làn da rạng rỡ và đôi mắt sáng. Tôi có thể thấy những chỗ

phình căng của bắp đùi cô qua chiếc quần legging. Cô không trang điểm một chút nào. Cô không cần.

"Một hôm, Tara đọc cho tớ nghe thành phần của Diet Coke," Sam nói. "Cậu nhớ không?"

Tara cười. "Khi tớ đọc tới chất bảo quản Potassium Benzoate, cậu ấy đã bịt tai lại."

Sam kể tiếp. "Tớ thấy sốc, và còn suýt nôn cơ."

Tôi bật cười khẽ. "Cậu từng nghiện thứ đó mà. Còn nhớ chúng ta cứ vấp ngón chân vào mấy thùng Diet Coke không?"

"Giờ tớ đã khiến cậu ấy uống nước," Tara nói. Cô vừa nói vừa đưa tay lên xoắn mái tóc còn ẩm thành búi trên đỉnh đầu. "Tớ cho vào một ít mùi tây. Nó làm tiêu đi những sự viêm nhiễm tự nhiên trong cơ thể."

"Vậy đó là lý do cánh tay cậu trông thật khỏe mạnh," tôi nói với Sam.

"Cậu nên thử," Sam nói.

Bởi vì tớ trông húp híp? tôi nghĩ nhưng không nói ra. Tôi uống hết ly rượu thật nhanh. "Sẵn sàng chưa?" tôi hỏi. "Chúng ta có đặt chỗ trước..."

Sam rửa cốc của chúng tôi trong bồn rồi đặt lên cái khay phơi không hề tồn tại khi nơi này còn là căn hộ của chúng tôi. "Chúng ta đi thôi," cô nói và quay về phía Tara. "Nhắn cho tớ sau nếu cậu muốn đi uống cùng chúng tớ nhé."

"Phải, sẽ rất vui đấy," tôi thêm vào. Nhưng tôi không muốn Tara ở đó, nói về nước uống cho mùi tây của cô và cười với Sam.

Chúng tôi đi taxi tới nhà hàng và tôi nói tên mình với người quản lý. Chúng tôi đi qua lối vào trải thảm dày để tới phòng ăn.

Gần như mọi bàn đều kín - nơi này đã được khen hết lời trên Times. Đó là lý do tôi chọn ở đây.

"Tuyệt," Sam nói khi người phục vụ kéo ghế cho cô. "Có lẽ cậu đã đúng khi không thay quần jegging."

Tôi cười, nhưng khi nhìn xung quanh, tôi nhận ra rằng kiểu nhà hàng này - với danh sách rượu kéo dài mười trang để trong cuốn sổ da dày, và khăn ăn được gấp cầu kỳ để trên đĩa - là dạng nhà hàng mà Richard sẽ dẫn tôi tới. Đây không phải kiểu của Sam. Bất chợt tôi ước gì tôi đã đề nghị cứ ngồi trên giường cô và gọi nem cuốn với gà Tứ Xuyên, như chúng tôi đã từng ngày trước.

"Cứ gọi bất cứ thứ gì cậu muốn," tôi nói với Sam khi chúng tôi mở thực đơn. "Nhớ là để tớ trả nhé. Chúng mình có thể uống chung một chai Burgundy trắng không?"

"Chắc chắn rồi," Sam nói. "Cái gì cũng được."

Tôi uống qua một lượt thử rượu, và chúng tôi quyết định ăn chung món khai vị gồm bánh tart cà chua và phô mai dê cùng salad bưởi chùm và cải xoong. Sau đó, tôi gọi bít tết thăn phi lê, tái vừa với nước xốt để riêng. Sam chọn cá hồi.

Một người phục vụ đi tới, cầm một giỏ bốn loại bánh mì được trình bày đầy nghệ thuật. Anh ta miêu tả từng loại và dạ dày tôi sôi lên. Mùi thơm của những chiếc bánh mì nóng luôn là điểm yếu của tôi.

"Tôi không ăn," tôi nói.

"Vậy tôi sẽ ăn phần của cô ấy," Sam nói. "Cho tôi bánh mì hương thảo kiểu Ý và bánh mì ngũ cốc nhé."

“Tara có ăn bánh mì không?” tôi hỏi khi Sam nhúng một mẩu bánh vào dầu ô liu.

“Có chứ,” Sam nói. “Tại sao cậu hỏi vậy?”

Tôi nhún vai. “Cô ấy có vẻ lành mạnh quá mức.”

“Phải, nhưng cậu ấy cũng không phải quá cuồng tín với chuyện đó đâu,” Sam nói. “Cậu ấy vẫn uống rượu và thậm chí thỉnh thoảng còn hút cỏ. Lần trước, chúng tớ hút xong rồi đi Công viên Trung tâm và chơi đu quay đấy.”

“Chờ đã, giờ cậu cũng chơi thuốc à?” tôi hỏi.

“Kiểu như, mỗi tháng một lần, có lẽ vậy,” Sam nói. “Không phải chuyện gì to tát đâu.” Cô đưa bánh mì lên miệng và tôi lại thấy bắp tay nở nang rõ rệt của cô.

Một thoáng im lặng, rồi người phục vụ đem salad và bánh tart của chúng tôi ra, mỗi người chúng tôi lấy một chút.

“Vậy, cậu vẫn đang hẹn hò với anh chàng đó chứ - người thiết kế đồ họa ấy?” tôi hỏi.

“Không,” Sam nói. “Nhưng tối mai, tớ sẽ đi hẹn hò giấu mặt với ông anh của một học viên trong lớp Tara.”

“Thật á?” tôi nói và lấy một ít salad. “Anh ta là người thế nào?”

“Tên anh ta là Tom. Anh ta có vẻ khá hay ho khi nói chuyện điện thoại,” cô nói. “Anh ta điều hành công ty riêng...”

Tôi cố gắng giả bộ hào hứng khi Sam nói về Tom, nhưng tôi biết lần nói chuyện tới, Tom sẽ chỉ là một ký ức mờ nhạt.

Sam lấy một chiếc thìa và xúc thêm bánh vào đĩa của mình. “Cậu không ăn mấy nhỉ,” cô nói.

“Chỉ là tớ không đói lắm,” tôi trả lời.

Sam nhìn thẳng vào mắt tôi. “Vậy tại sao chúng ta lại tới đây?” cô hỏi.

Tôi vừa yêu vừa ghét sự thẳng thắn của cô.

“Bởi vì tớ muốn mời cậu một bữa ngon lành,” tôi nói vui vẻ.

Thìa của Sam đánh keng khi cô thả nó xuống đĩa. “Tớ không cần từ thiện,” cô nói. “Tớ có thể tự mua bữa tối cho mình.”

“Cậu biết ý tớ không phải thế mà,” tôi nói. Tôi cười, nhưng lần đầu tiên, nhịp điệu cuộc nói chuyện của chúng tôi dường như vấp váp.

Người phục vụ đi tới bàn chúng tôi và rót thêm rượu. Tôi lấy làm mừng và uống thêm một chút, rồi điện thoại của tôi rung lên. Tôi lấy nó ra khỏi túi và thấy tin nhắn của Richard: *Em đang làm gì vậy, em yêu?*

Em ăn tối với Sam, tôi nhắn lại. *Bọn em ở Pica. Anh đang làm gì vậy?*

Đang đi tới sân golf cùng khách hàng. Em sẽ đi taxi về nhà phải không? anh viết. *Nhớ đặt báo động trước khi đi ngủ nhé.*

Em nhớ rồi, tôi nhắn. *Yêu anh!*

Tôi đã không đề cập tới chuyện tôi định ngủ trong thành phố. Tôi không chắc tại sao. Có lẽ tôi lo Richard sẽ nghi ngờ tôi định có một buổi ăn chơi uống rượu tới khuya, như hồi trước khi tôi gặp anh.

“Xin lỗi cậu,” tôi nói, đặt điện thoại lên bàn. Nhưng tôi úp nó xuống. “Là Richard... Anh ấy muốn chắc chắn tớ sẽ về nhà an toàn.”

“Về căn hộ?” Sam hỏi.

Tôi lắc đầu. “Tớ không nói cho anh ấy rằng tớ sẽ ngủ ở đó... Anh ấy ở Hong Kong, bởi vậy... Tớ thấy cũng không phải chuyện gì quan trọng.”

Tôi thấy Sam ngạc nhiên khi nghe thế, nhưng cô không bình luận gì.

“Vậy đó!” tôi nói. Tôi thậm chí có thể nghe thấy vẻ vui mừng giả tạo trong giọng của mình. Thật may mắn khi người phục vụ xuất hiện để dọn phần khai vị của chúng tôi và đem các món chính ra.

“Richard thế nào?” Sam hỏi. “Kể cho tớ giờ hai cậu ra sao rồi.”

“Chà... anh ấy vẫn đi công tác nhiều, hiển nhiên rồi,” tôi nói.

“Và cậu đang uống rượu, vậy là cậu chưa có thai,” Sam nói.

“Phải,” tôi nói. Tôi cảm thấy mắt đã hơi cay cay nên uống thêm rượu để có thời gian trấn tĩnh.

“Cậu ổn chứ?” Sam hỏi.

“Đương nhiên rồi.” Tôi cố mỉm cười. “Chỉ là mất nhiều thời gian hơn chúng tớ nghĩ thôi, chắc thế.”

Tôi cảm thấy một nỗi day dứt cho đứa trẻ mà tôi vẫn chưa có.

Tôi nhìn những người đang ăn tối khác ở xung quanh - các cặp đôi ngồi đối diện rướn về phía nhau và các nhóm đông người đang trò chuyện sôi nổi. Tôi muốn nói chuyện với Sam như ngày trước, nhưng tôi không biết bắt đầu như thế nào. Tôi có thể nói về nhà thiết kế nội thất đã giúp tôi chọn lớp bọc mới cho ghế phòng ăn của chúng tôi. Tôi có thể nhắc tới bồn nước nóng mà Richard muốn lắp ở sân sau của chúng tôi. Tôi có thể

khoe với cô tất cả các chi tiết đáng yêu trong cuộc sống của tôi, những thứ bề nổi mà Sam sẽ không chút hứng thú.

Sam và tôi từng cãi nhau trước đây - về những thứ ngớ ngẩn, như khi tôi làm mất một trong những chiếc khuyên tai yêu thích của cô, hay khi cô quên gửi séc tiền thuê nhà của chúng tôi. Nhưng tối nay chúng tôi không cãi nhau. Tối nay còn tệ hơn thế. Có một khoảng cách giữa chúng tôi và đó không chỉ là do sự xa cách địa lý và lâu ngày không gặp nhau.

"Kể cho tớ nghe về học sinh năm nay đi," tôi nói. Tôi cắt một miếng bít tết và nhìn nước thịt chảy ra đĩa. Richard luôn gọi bít tết tái vừa, nhưng thực ra tôi thích món thịt của mình có màu hồng hơn là đỏ.

"Phần lớn đều rất tuyệt. James Bond là đứa tớ thích. Cậu bé này có phong cách hẳn hoi. Dù vậy, tớ hơi oải với Ngái Ngủ và Cục Cằn," cô nói.

"Có thể tệ hơn đấy," tôi nói. "Cậu có thể dính phải cặp chị em cùng cha khác mẹ xấu xa."

Biệt danh của Sam dành cho Richard lại lóe lên trong đầu tôi. Hoàng tử. Anh chàng đẹp trai dịu dàng cưỡi ngựa đến để giải cứu và đem lại cho nữ chính một cuộc sống mới xa hoa.

"Đó có phải là cách cậu nhìn nhận Richard không?" tôi hỏi. "Như người giải cứu tớ ấy?"

"Cái gì cơ?" Sam hỏi.

"Lúc nãy. Cậu gọi anh ấy là hoàng tử," tôi nói. Tôi đặt dĩa xuống. Đột nhiên, tôi thực sự thấy không đói. "Tớ vẫn luôn tự hỏi cậu có đặt biệt danh cho anh ấy không."

Sam nhún vai. Tôi nhận thức rõ ràng về chiếc áo đắt tiền của mình, về giá chai rượu chúng tôi đang uống, về chiếc túi Prada đang treo phía sau ghế của tôi.

“Đừng trầm trọng hóa chuyện đó,” Sam nói. Cô hướng mắt xuống đĩa của mình và tập trung vào việc rắc hạt tiêu lên cá hồi.

“Tại sao cậu không bao giờ muốn tới nhà bọn tớ?” tôi hỏi, thắc mắc tại sao cô ấy lại chọn thời điểm này để không tỏ ra thẳng thắn. Lần duy nhất cô ấy ghé qua, Richard đã chào đón cô bằng một cái ôm. Anh đã nướng thịt để làm bánh kẹp. Anh còn nhớ Sam ghét hạt vừng trên vỏ bánh. “Thừa nhận đi. Cậu chưa bao giờ thực sự thích anh ấy.”

“Không phải là tớ không thích anh ấy,” Sam nói. “Tớ không... Tớ cảm thấy tớ không hiểu anh ấy chút nào.”

“Cậu có thực muốn hiểu anh ấy không?” tôi hỏi. “Anh ấy là chồng tớ, Sam. Cậu là bạn thân nhất của tớ. Điều đó quan trọng với tớ.”

“Được rồi,” Sam nói. Nhưng cô ngừng lời và tôi biết cô đang giữ lại điều gì đấy. Sam và Richard chưa bao giờ gắn kết với nhau theo cách mà tôi đã hy vọng. Tôi tự nhủ rằng đó chỉ bởi vì họ quá khác biệt. Tôi gần như ép cô nói tiếp, nhưng thực sự là, tôi không muốn nghe.

Sam không nhìn thẳng vào tôi nữa mà cúi đầu xuống và ăn một miếng cá hồi. Tôi nghĩ, có thể không đơn giản chỉ là cô không muốn hiểu Richard. Có thể là tôi với tư cách vợ của Richard mới là người mà cô muốn né tránh.

“Dù sao đi nữa, chúng ta cũng nên quyết xem đi đâu tiếp theo,” Sam nói. “Đi nhảy chăng? Tớ sẽ nhắn tin cho Tara và báo cậu ấy chúng ta sắp ăn xong.”

Cuối cùng, tôi đã không đi chơi cùng họ. Tới lúc thanh toán, tôi cảm thấy kiệt sức, mặc dù tôi không làm gì vào buổi chiều đó ngoài chờ thợ ống nước tới sửa chiếc vòi bị rò và gập quần áo, trong khi Sam thì đã làm việc cả ngày và còn tham dự một buổi tập đạp xe nữa. Ngoài ra, tôi ăn mặc không phù hợp để đi nhảy - như Sam đã nói, tôi trông giống như đang chuẩn bị đi họp phụ huynh.

Tôi thả Sam ở câu lạc bộ nơi Tara đang chờ sẵn rồi đi taxi trở lại nhà Richard. Mới mười giờ. *Buổi tối của chúng em đã kết thúc sớm. Em đang chuẩn bị đi ngủ,* tôi nhắn cho Richard. Tôi tự thuyết phục rằng mình không hẳn đang nói dối.

Có một người gác cửa mới đang đứng làm nhiệm vụ và tôi tự giới thiệu mình. Sau đó, tôi đi thang máy lên tầng, rón rén qua cửa nhà bà Keene hàng xóm tọc mạch, và vào căn hộ của Richard bằng chiếc chìa khóa anh ta đã đưa cho tôi từ lâu. Tôi đi dọc hành lang, ngang qua những bức ảnh gia đình xếp dài trên tường.

Tôi chưa bao giờ nói cho Sam về tuổi thơ của Richard, về người mẹ lơ là và người bố làm kế toán cho khu phố. Anh đã thổ lộ trong một khoảnh khắc riêng tư, và tôi cảm thấy đó là câu chuyện chỉ anh có quyền được kể. Tôi nghĩ, nếu Sam thực sự chịu hỏi Richard về bản thân anh chứ không phân loại anh giống như với các học trò, có thể cô đã nhìn anh theo cách khác.

Sam không thích con người tôi khi tôi ở cùng Richard - điều đó giờ đã rõ ràng. Nhưng tôi cũng biết rằng Richard không thích cách tôi xử sự khi tôi ở bên Sam.

Tôi đi vào phòng khách, nhận ra tình trạng tranh tối tranh sáng trong phòng khách kết hợp với chiếc đèn hình cầu sáng ở nhà bếp sau lưng tôi - đã biến khung cửa kính nhìn ra Công viên Trung tâm thành một tấm gương. Tôi nhìn thấy hình ảnh nhòe nhoẹt của mình, mong manh và mờ ảo giống như một đám mây. Như thể tôi là một mô hình bị kẹt trong quả cầu tuyết.

Trong bộ đồ đen và xám của mình, trông tôi như bị mất màu. Tôi dường như đang phai đi.

Tôi ước gì mình đã đi công tác cùng Richard. Tôi ước gì mình đã xử sự phù hợp hơn trong bữa tối với Sam. Tôi tuyệt vọng khao khát một thứ gì đó chắc chắn để bấu víu. Một thứ gì đó thực hơn những món nội thất cổ và bề mặt bóng loáng của căn hộ này để chạm tay lên.

Tôi đi vào trong bếp và mở tủ lạnh. Nó trống trơn, chỉ còn vài chai Perrier và một chai champagne Veuve Cliquot. Tôi biết trong tủ bếp có mì pasta, vài hộp cá ngừ và cà phê espresso. Trong phòng khách, các số mới nhất của tạp chí *New York* và *Economist* đang ở trên bàn trà. Hàng tá sách xếp trên kệ trong văn phòng của Richard, chủ yếu là sách tiểu sử và một vài cuốn kinh điển của Steinbeck, Faulkner và Hemingway.

Tôi đi ngược hành lang tới phòng ngủ để lên giường. Tôi lại đi qua những bức ảnh gia đình.

Rồi tôi dừng lại.

Một tấm đã biến mất.

Bức ảnh bố mẹ Richard trong ngày cưới đang ở đâu? Tôi vẫn có thể nhìn thấy cái lỗ nhỏ do đóng đinh.

Tôi biết nó không có trong ngôi nhà ở Westchester. Tôi kiểm tra các bức tường khác trong căn hộ, thậm chí nhìn cả vào phòng tắm. Khung ảnh quá to để nhét vào ngăn kéo, nhưng tôi vẫn tìm cả trong đó. Nó không ở bất cứ chỗ nào cả.

Phải chăng Richard đã cho nó vào khoang để đồ? Tôi băn khoăn. Ở dưới đó cũng có những bức ảnh khác, gồm cả một vài hình Richard ngày bé.

Tôi không cảm thấy mệt nữa. Tôi lấy chìa khóa trong túi xách và đi trở ra thang máy.

Các khoang để đồ dành cho cư dân của tòa nhà ở dưới hầm. Tôi đã từng xuống đó với Richard một lần, ngay trước đám cưới, khi tôi mang vài thùng đồ tới chỗ của anh ta để cất cho tới khi chúng tôi chuyển đi. Khoang của anh ta là cái thứ năm từ trái qua. Sau khi mở khóa và cho đồ của tôi vào, anh ta mở một trong những thùng nhựa lớn màu xanh xếp sát tường. Anh ta lấy ra chừng chục tấm ảnh - giấy bóng, cỡ 4x6, cất trong một phong bì ngả vàng đề chữ Kodak. Chúng đều được chụp vào cùng một ngày, loạt ảnh Richard đang tập bóng chày. Người chụp hình dường như cố gắng bắt khoảnh khắc Richard đang xoay người và đánh bóng, nhưng trong mọi tấm ảnh, người đó đều bấm sai thời điểm.

“Lúc này anh bao nhiêu tuổi?” tôi đã hỏi.

“Khoảng mười hoặc mười một tuổi,” anh ta nói. “Maureen chụp đấy.”

“Em lấy một tấm được không?” tôi hỏi, thích vẻ mặt say mê của Richard, cách cái mũi nhỏ của anh ta nhăn lại khi tập trung.

Anh ta cười. “Anh lúc đó ngố lắm,” anh ta nói. “Anh sẽ tìm cho em một tấm đẹp hơn.”

Nhưng anh ta không tìm ngày hôm đó. Chúng tôi đang vội tới gặp George và Hillary để ăn bữa sáng muộn, bởi vậy Richard đặt những bức ảnh trở lại lên trên đống phong bì màu vàng giống hệt nhau, rồi bấm khóa khoang chứa, và chúng tôi đi thang máy lên sảnh.

Có thể anh ta đã cất ảnh cưới của bố mẹ trong cái thùng đó. Khi tôi bước vào thang máy, tôi tự nhủ mình chỉ đơn thuần là tò mò thôi.

Giờ đây, khi nhìn nhận lại, tôi tự hỏi liệu có phải tiềm thức đã dẫn dắt tôi. Có phải nó thúc giục tôi tìm hiểu thêm về chồng mình vào một buổi tối khi anh ta không hay biết tôi đang thực sự ở đâu. Vào buổi tối khi mà anh ta đang ở cách tôi thật xa.

Thậm chí cả vào ban ngày, tầng hầm cũng là một chốn tối tăm, là khu vực u ám nằm bên dưới một kiến trúc sang trọng. Nơi này được những ngọn đèn trần chiếu sáng và cũng sạch sẽ, nhưng tường lại có màu xám đen và các khoang đồ cá nhân thì được ngăn cách bởi hàng rào lưới thép dày. Nó trông như một nhà tù cho những món đồ mà mọi người không cần sử dụng hằng ngày. Richard lấy ngày sinh của Maureen làm mã số. Đó cũng là mã số tạm mà anh ta đặt cho két sắt trong các phòng khách sạn mà chúng tôi tới ở, nên tôi nhớ rất kỹ. Tôi quay số,

vòng quay kim loại lạnh và cứng trong tay tôi, và khoang để đồ mở ra.

Tôi bước vào bên trong. Các khoang để đồ bên cạnh chất hỗn loạn các thứ - đồ nội thất, dụng cụ trượt tuyết, cây thông Giáng sinh nhựa. Nhưng khoang của Richard đặc biệt gọn gàng. Ngoài cặp ván trượt màu xanh mà chúng tôi dùng trong buổi hẹn thứ hai, khoang của anh ta chỉ chứa sáu thùng lớn màu xanh giống hệt nhau, chất thành cặp và xếp sát tường.

Tôi quỳ xuống và mở chiếc hộp đầu tiên, sàn bê tông thô ráp cọ vào đầu gối tôi. Kỷ yếu trường, cúp bóng chày với lớp sơn vàng bị bong, một tập tài liệu đựng vài phiếu liên lạc - anh ta từng gặp khó khăn với việc viết chữ, và đã là một học sinh trầm lặng, giáo viên lớp hai nhận xét như vậy - và một xấp thiệp sinh nhật, tất cả đều ký tên Maureen. Tôi mở một tấm có hình Snoopy đang cầm quả bóng bay ngoài bìa. *Gửi em trai của chị,* chị ta viết. *Em là siêu sao! Đây sẽ là năm tuyệt vời nhất của em. Chị yêu em.* Tôi tự hỏi những tấm thiệp của bố mẹ anh ta ở đâu. Tôi bắt đầu tìm kiếm khắp các thùng, đặt sang bên những chiếc phong bì đựng ảnh mà tôi muốn đem lên nhà và từ từ xem qua. Nhưng tôi cẩn thận không lấy quá nhiều, và cố nhớ chính xác vị trí của từng món để có thể trả lại vào buổi sáng.

Thùng thứ ba đựng một chồng tài liệu thuế và phiếu bảo hành cũ, một giấy chuyển nhượng căn hộ trước đây của Richard, quyền sở hữu những chiếc xe của anh ta và các loại giấy tờ khác. Tôi đặt tất cả trở lại chỗ cũ và đưa tay mở nắp của chiếc thùng kế tiếp.

Tôi nghe thấy tiếng ầm ầm từ xa, giống như tiếng động cơ đang bắt đầu hoạt động.

Ai đó đang gọi thang máy.

Tôi đông cứng, chờ nghe tiếng cửa mở ở bên kia ngã rẽ từ chỗ tôi đang lom khom. Nhưng không ai tới cả.

Tôi nhận ra đó có lẽ chỉ là một cư dân đang từ sảnh lên căn hộ của họ.

Tôi biết tôi nên trở lên tầng, vì không chỉ mỗi người gác cổng mới có thể nói với Richard rằng tôi đã ở đây.

Nhưng tôi cảm thấy bị thôi thúc phải tiếp tục.

Khi tôi mở nắp chiếc thùng thứ tư, tôi nhìn thấy một vật phẳng, lớn được bọc nhiều lớp giấy báo. Tôi tháo bỏ lớp bảo vệ, làm lộ ra khuôn mặt của bố mẹ Richard.

Tại sao anh ta lại cho nó xuống đây? tôi tự hỏi.

Tôi ngắm nhìn vóc dáng cao gầy và đôi môi dày của bố anh ta, đôi mắt sắc sảo của mẹ mà Richard thừa hưởng, và mái tóc xoăn sẫm màu để ngang vai của bà. Ngày cưới của họ được viết tay hoa mỹ ở phía dưới.

Tay của bố Richard vòng quanh eo của mẹ anh ta. Tôi đã nghĩ bố mẹ anh ta có một cuộc hôn nhân hạnh phúc, nhưng bức ảnh cưới quá sắp đặt không cung cấp thêm bất cứ điều gì bên trong. Thiếu các thông tin thực tế, tâm trí tôi tự điền vào các chỗ trống, vẽ ra bức tranh mà tôi muốn nhìn thấy.

Richard chưa bao giờ kể cho tôi nghe nhiều về bố mẹ anh ta. Khi tôi hỏi, anh ta luôn nói rằng nghĩ về họ khiến anh đau lòng. Maureen dường như cũng tán thành với nguyên tắc bất thành văn ấy, rằng chỉ nên tập trung vào hiện tại với Richard thay vì

quá khứ của hai người. Có lẽ họ nói nhiều hơn về tuổi thơ bên nhau trong những kỳ trượt tuyết hằng năm mà không có tôi hay vào những dịp Richard đi công tác ở Boston và ăn tối cùng chị ta. Nhưng trong những lần Maureen tới thăm chúng tôi, cuộc trò chuyện chỉ xoay quanh công việc của anh và chị ta, chương trình chạy bộ của họ, những dự định du lịch và các sự kiện quốc tế.

Nói về bố giúp tôi cảm thấy mình vẫn còn kết nối với ông, nhưng tôi đã có cơ hội nói lời tạm biệt và nói rằng tôi yêu ông vào những phút cuối cùng của ông. Tôi hiểu tại sao Richard và Maureen có thể muốn chặn những ký ức về cái chết đột ngột và kinh khủng do tai nạn ô tô của bố mẹ mình.

Về những mảnh đau thương và đen tối nhất trong quá khứ của chính tôi, tôi cũng chỉnh sửa một vài chi tiết khi chia sẻ chúng với chồng mình. Tôi sắp xếp câu chuyện cẩn thận, bỏ qua những thứ mà tôi biết anh ta có thể thấy bẩn thỉu. Thậm chí sau khi Richard phát hiện ra tôi đã từng mang thai lúc học đại học, tôi cũng không tiết lộ rằng thầy giáo đã kết hôn. Tôi không muốn anh nghĩ rằng tôi ngốc nghếch, rằng tôi về mặt nào đó cũng đáng trách. Và tôi cũng không thành thật về cái kết cho chuyện mang thai của mình.

Khi tôi quỳ ở khoang để đồ, tôi cân nhắc liệu làm thế có phải sai lầm không. Tôi thừa nhận hôn nhân không bảo đảm cho một kết thúc giống trong truyện, khi hạnh phúc mãi mãi về sau vượt ra khỏi trang cuối của cuốn sách, những con chữ vang vọng vào vô tận. Nhưng chẳng phải mối quan hệ gần gũi tuyệt

đối đó được coi là một chốn an toàn, nơi đối phương dù biết các bí mật và lỗi lầm của ta nhưng vẫn yêu ta sao?

Một tiếng động nhỏ và sắc lạnh bên trái bứt tôi ra khỏi luồng suy nghĩ.

Tôi quay đầu lại và nhìn trong ánh sáng lờ mờ. Khoang kế bên chất đầy đồ nội thất, cản mất tầm nhìn của tôi.

Tôi tự nhủ rằng đây là một tòa nhà cũ xây trước chiến tranh. Tiếng ồn chỉ là do các đường ống nước. Tuy nhiên, tôi vẫn dịch ra để có thể thấy lối vào khu vực khoang để đồ. Cách này giúp tôi dễ phát hiện bất cứ ai có thể tiến vào.

Tôi nhanh chóng gập báo bọc lại bức ảnh cưới. Tôi đã thấy thứ mình cần tìm; tôi nên đi. Nhưng tôi cảm thấy bị thôi thúc phải xem những thứ khác đang cất ở đây; khuất khỏi quỹ đạo cuộc sống thường ngày của Richard. Tôi muốn tiếp tục đào xuống các tầng quá khứ của Richard.

Tôi lại thò tay vào thùng và lấy ra một tấm gỗ nhỏ khắc một trái tim và chữ "Mẹ". Tên của Richard ở mặt sau; hẳn anh đã làm nó cho mẹ mình, có lẽ trong một lớp làm đồ gỗ ở trường. Còn có một chiếc chăn móc màu vàng và một đôi giày em bé màu đồng.

Ở đáy thùng là một album nhỏ. Tôi không xác định được bất cứ ai, nhưng tôi nghĩ tôi nhận ra nụ cười của mẹ anh ta trên khuôn mặt một cô gái đang nắm tay người phụ nữ mặc quần lửng và áo yếm. Tôi nghĩ album này có lẽ là của bà. Vật tiếp theo mà tôi chạm tới là chiếc hộp trắng đựng món đồ trang trí chóp bánh cưới của chúng tôi.

Tôi mở nắp và cầm nó lên. Món đồ sứ tinh tế và trơn láng với màu phấn nhạt.

Đã bao giờ cậu nghĩ anh ấy tuyệt vời tới mức khó tin nổi chưa? Sam đã hỏi vậy vào ngày tôi cho cô ấy xem món đồ trang trí trên chóp bánh. Tôi ước cô ấy chưa bao giờ hỏi câu đó.

Tôi nhìn xuống chú rể đẹp trai và cô dâu hoàn hảo với đôi mắt màu xanh nhạt. Tôi lơ đãng vuốt ve và lật qua lật lại bức tượng trong tay mình.

Rồi bức tượng tuột khỏi ngón tay tôi.

Tôi hốt hoảng cố chụp nó lại, tuyệt vọng ngăn món đồ trang trí bánh cưới khỏi tan thành từng mảnh khi đập xuống sàn bê tông.

Tôi bắt được nó cách sàn nhà năm phân.

Tôi nhắm mắt lại và thở phào.

Tôi đã ở dưới này bao nhiêu lâu? Một vài phút, hay đã gần một tiếng? Tôi gần như mất hoàn toàn cảm giác thời gian.

Có lẽ Richard đã nhắn tin lại cho tôi. Anh ta sẽ lo lắng nếu tôi không trả lời. Ngay khi suy nghĩ đó nảy ra trong tôi, tôi nghe thấy một tiếng động nhỏ, lại ở phía bên trái của tôi. Đường ống nước? Hay có lẽ là tiếng bước chân?

Tôi đột ngột nhận ra rằng mình đang bị kẹt trong một chiếc lồng kim loại. Tôi đã để điện thoại di động của mình ở trên tầng, trong túi xách. Không ai biết tôi đang ở đâu.

Nếu tôi hét, liệu tiếng có vang tới chỗ người gác cổng trên sảnh?

Tôi nín thở, mạch tôi đập nhanh hơn, chờ đợi một gương mặt xuất hiện ở ngã rẽ.

Không ai tới.

Tôi tự an ủi, chỉ là mình tưởng tượng thôi.

Tuy nhiên, tay tôi vẫn run khi tôi để món đồ trang trí trở lại vào trong hộp. Khi tôi đặt nó nằm xuống, tôi để ý thấy những con số bé tí xíu khắc ở đáy. Tôi nhìn kỹ hơn, nheo mắt đọc các con số trong ánh sáng lờ mờ. Một mốc thời gian: 1985. Đó chắc hẳn là thời điểm món đồ trang trí này được làm ra.

Không, không thể như vậy.

Tôi lấy các bức tượng ra và quan sát kỹ hơn các con số. Không thể sai được.

Nhưng khi đó thì bố mẹ của Richard đã cưới nhau được nhiều năm rồi. Anh ấy đã là một thiếu niên vào năm 1985.

Đám cưới của họ đã được tổ chức hơn một thập kỷ trước khi món đồ trang trí này tồn tại. Nó không thể thuộc về họ.

Có lẽ đơn giản là mẹ của anh đã tìm thấy bức tượng trong một cửa hàng đồ cũ và mua nó vì thấy đẹp, tôi lý giải khi đi thang máy trở lại căn hộ của Richard. Hoặc có thể đó là lỗi của tôi. Có thể đơn giản là tôi đã hiểu nhầm Richard.

Tôi có thể nghe tiếng điện thoại di động của mình kêu trong căn hộ khi tôi tra chìa khóa vào ổ. Tôi lao tới chiếc túi, nhưng điện thoại đã tắt chuông trước khi tôi kịp lấy ra.

Rồi điện thoại bàn ở căn hộ bắt đầu réo.

Tôi chạy vào bếp và vồ lấy nó.

“Nellie? Tạ ơn Chúa. Anh tìm cách liên lạc với em suốt.”

Giọng của Richard nghe cao hơn thường lệ - căng thẳng. Tôi biết anh ta đang ở phía bên kia của thế giới, nhưng tín hiệu rất

rõ ràng, tưởng như anh ta đang ở phòng bên cạnh.

Làm thế nào anh ta biết tôi đang ở đây?

“Em xin lỗi,” tôi thốt lên. “Mọi chuyện ổn chứ anh?”

“Anh tưởng em đang ở nhà,” anh ta nói.

“Ồ, em định về, nhưng lại thấy mệt quá… em chỉ nghĩ… em nghĩ là sẽ tiện hơn nếu ngủ lại ở căn hộ,” tôi buột miệng.

Sự im lặng căng lên giữa chúng tôi.

“Tại sao em không nói với anh?” anh ta hỏi.

Tôi không có câu trả lời. Ít nhất không phải câu trả lời mà tôi cảm thấy có thể chia sẻ với anh ta.

“Em cũng định nói,” tôi lảng tránh. Vì một vài lý do, lệ dâng lên trong mắt tôi và tôi chớp mắt ngăn lại. “Em định sẽ giải thích vào ngày mai thay vì gửi cho anh một tin nhắn dài trong khi anh đang ở chỗ khách hàng. Em không muốn làm phiền anh.”

“*Làm phiền* anh?” anh phát ra một âm thanh nghe không giống tiếng cười lắm. “Anh thấy phiền hơn nhiều khi tưởng tượng em đã gặp chuyện gì rồi.”

“Em xin lỗi,” tôi nhắc lại. “Tất nhiên, anh nói đúng. Đáng lẽ em nên nói với anh.”

Anh ta không đáp ngay.

Cuối cùng, anh ta nói, “Vậy tại sao em không nghe điện thoại di động? Em có đang ở một mình không?”

Tôi đã làm anh ta giận dữ. Giọng nói lạnh lùng tiết lộ điều đó. Tôi gần như có thể hình dung đôi mắt anh ta đang nhíu lại.

“Em đang trong nhà tắm,” Lời nói dối cứ thế tuột ra. “Tất nhiên em đang ở một mình. Sam đi nhảy với bạn cùng nhà

nhưng em không muốn, bởi vậy em đã tới đây."

Anh ta thở ra từ từ. "Nghe này, anh mừng vì em an toàn. Có lẽ anh trở lại sân golf đây."

"Em nhớ anh," tôi nói.

Khi anh ta nói tiếp, giọng của anh ta lại dịu dàng. "Anh cũng nhớ em, Nellie," anh ta nói. "Anh sẽ về nhà trước cả khi em kịp nhận ra."

Ở trong căn hầm đó - và bị bắt quả tang đang dối trá - khiến tôi mất bình tĩnh, tôi nhận ra điều đó khi thay chiếc váy ngủ, rồi kiểm tra hai lần xem tôi đã cài chốt cửa trước chưa.

Tôi vào phòng tắm của Richard, dùng kem đánh răng của anh ta và chiếc khăn mặt dự phòng để chuẩn bị đi ngủ. Mùi chanh quá mạnh khiến tôi lo lắng, cho tới khi tôi nhận ra chiếc áo choàng tắm mà anh ta luôn mặc sau khi tắm được treo trên móc ngay cạnh tôi. Mùi xà phòng của anh ta vẫn còn vương lại trên lớp vải hút nước.

Tôi tắt đèn, rồi do dự và bật lại công tắc, đóng hờ cửa phòng ngủ để đèn không rọi vào mắt. Tôi kéo chiếc chăn trắng mịn màng trên giường của Richard, tự hỏi anh ta đang làm gì vào lúc này. Có thể là xã giao với một vài cộng sự kinh doanh quan trọng trên sân golf. Có lẽ sẽ có thùng ướp lạnh đựng bia và nước đóng chai trên chiếc xe golf, và một người phiên dịch để hỗ trợ cho cuộc trò chuyện. Tôi có thể hình dung Richard tập trung vào cú đánh ngắn, khuôn mặt anh ta nhíu lại, biểu cảm gần như lúc anh ta còn là một cậu bé chơi bóng chày.

Tôi đã lục các thùng đồ để hiểu hơn về Richard. Tôi vẫn khao khát có thêm nhiều câu trả lời về chồng mình.

Nhưng khi tôi chui vào giữa đống chăn được là ủi, trên chiếc giường cỡ lớn của anh ta, tôi nhận ra rằng anh ta hiểu tôi đủ rõ để đoán ra tôi đang ở đâu khi không thể gọi cho tôi ở nhà.

Anh ta biết tôi rõ hơn tôi biết về anh ta.

CHƯƠNG 26

Lá thư gửi Emma nặng trĩu trên tay tôi, sức nặng của nó không cân xứng với trọng lượng thực tế của giấy. Tôi gập lá thư lại, rồi tìm một chiếc phong bì trong phòng bác Charlotte; bác tôi thích ngồi bên chiếc bàn có nắp cuộn để làm các công việc giấy tờ và thanh toán hóa đơn trong đó. Tôi thấy một chiếc phong bì, nhưng không lấy tem. Tôi cần phải đưa tận tay thứ này; tôi không thể dựa vào bưu điện để chuyển nó kịp thời.

Trong đống giấy tờ trên bàn của bác, tôi nhìn thấy bức ảnh chụp một con chó. Một con béc giê có bộ lông màu nâu nhạt và đen mềm mại.

Tôi há hốc miệng, cầm lấy nó. Tôi nghĩ đó là con Duke.

Nhưng tất nhiên, không phải là nó. Đó chỉ là tấm bưu thiếp quảng cáo của một nhóm chuyên cung cấp chó dẫn đường cho người mù.

Nó trông quá giống với bức ảnh tôi vẫn để trong ví của mình.

Tôi cần phải đưa lá thư này cho Emma. Tôi phải tìm hiểu các cách để giúp bác Charlotte. Giờ đây, tôi cần phải tiếp tục tiến lên. Nhưng tôi chỉ biết đổ gục xuống giường của bác khi các hình ảnh ào tới dữ dội và dồn dập, táp vào tôi như sóng dữ. Kéo tôi vào dòng chảy ngầm của ký ức một lần nữa.

Chứng mất ngủ của tôi tái phát khi Richard từ Hong Kong trở về.

Anh ta tìm thấy tôi ở trong phòng ngủ của khách vào lúc hai giờ sáng, đèn bật và một cuốn sách để mở trong lòng. “Em không ngủ được,” tôi giải thích.

“Anh không thích nằm trên giường mà không có em,” anh ta nói, đưa tay ra và dẫn tôi trở lại phòng của chúng tôi.

Tuy nhiên, cảm giác vòng tay anh ta ôm lấy tôi và hơi thở đều đều phả ấm đôi tai tôi không còn hiệu quả. Tôi bắt đầu tỉnh giấc gần như mỗi đêm, nhẹ nhàng lặng lẽ ra khỏi giường, nhón chân đi trên hành lang vào phòng ngủ cho khách, rồi lại lén trở lại giường của chúng tôi trước bình minh.

Nhưng chắc hẳn Richard đã biết.

Vào một buổi sáng Chủ nhật lạnh thấu xương, Richard đang đọc mục Điểm tin tuần của *Times* trong thư phòng và tôi đang tìm kiếm công thức mới cho chiếc bánh phô mai. Chúng tôi mời mẹ tôi và Maureen tới ăn tối vào cuối tuần sau để mừng sinh nhật Richard. Mẹ tôi ghét thời tiết lạnh và không bao giờ lên miền Bắc trong những tháng mùa đông. Thay vào đó, mùa xuân và mùa thu nào mẹ cũng tới thăm tôi và bác Charlotte. Trong những chuyến thăm đó, mẹ dành phần lớn thời gian đi tham quan các gallery nghệ thuật và dạo phố để tận hưởng không khí, như lời mẹ nói. Tôi không bận tâm chuyện chúng tôi có quá ít thời gian bên nhau; để ở bên cạnh mẹ tôi thì cần có cả một bể sâu kiên nhẫn cũng như năng lượng vô tận.

Tôi không chắc động cơ của mẹ là gì khi thay đổi thói quen đó.

Nhưng tôi ngờ rằng đó là do một cuộc trò chuyện điện thoại gần đây của chúng tôi. Mẹ đã gọi cho tôi vào một ngày tệ hại - một ngày cô đơn - khi tôi thậm chí không rời khỏi nhà. Đường phố phủ tuyết hạt và nhiều mảng băng, và vì không có kinh nghiệm lái xe trong thời tiết mùa đông, tôi cảm thấy không yên tâm lấy chiếc xe Mercedes mà Richard mua cho tôi ra chạy. Khi mẹ tôi gọi vào đầu giờ chiều và hỏi tôi đang làm gì, tôi đã nói thật. Tôi đã không giữ sự phòng vệ với mẹ.

"Con vẫn đang trên giường," tôi nói.

"Con ốm à," mẹ hỏi.

Tôi nhận ra rằng mình đã tiết lộ quá nhiều.

"Tối qua con ngủ không ngon," tôi nói, nghĩ rằng điều đó sẽ xoa dịu mẹ. Nhưng nó chỉ khiến mẹ hỏi thêm nhiều câu nữa.

"Chuyện đó có xảy ra thường xuyên không?" mẹ thăm dò. "Có bất cứ điều gì khiến con phiền lòng không?"

"Không, không," tôi chối. "Con ổn."

Một khoảng im lặng. Rồi mẹ nói, "Con biết gì không? Mẹ đang nghĩ hay là mẹ đi thăm con."

Tôi cố gắng thuyết phục mẹ đừng làm thế, nhưng mẹ vẫn kiên quyết. Bởi vậy, cuối cùng, tôi đã gợi ý mẹ sắp xếp thời gian tới vào sinh nhật của Richard. Maureen cũng sẽ ăn mừng cùng chúng tôi, như chị vẫn làm vào mọi năm, và có lẽ sự xuất hiện của chị ta sẽ giúp làm loãng đi mục đích của mẹ tôi.

Khi chuông cửa reo vào sáng Chủ nhật đó, suy nghĩ đầu tiên của tôi là mẹ đã quyết định gây bất ngờ cho chúng tôi bằng cách tới sớm một vài ngày, hoặc bị nhầm lịch. Chuyện đó cũng không có gì lạ.

Nhưng Richard để tờ báo xuống và đứng lên. “Chắc là quà của em đấy,” anh ta nói.

“Quà của em?” tôi hỏi. “Anh là người sắp sửa có sinh nhật cơ mà.”

Tôi theo sau anh ta vài bước. Tôi nghe thấy Richard chào ai đó, nhưng cơ thể anh ta đã chắn tầm nhìn của tôi. Rồi anh ta cúi xuống. “Nào, ra đây, anh bạn,” anh ta nói.

Chú chó béc giê to đùng. Tôi có thể thấy các cơ bắp ở vai của nó cuồn cuộn khi Richard cầm dây dắt nó vào trong nhà, theo sau là người đàn ông đã vận chuyển nó.

“Nellie,” Richard nói. “Hãy gặp Duke nào. Anh bạn to lớn này là biện pháp an ninh tốt nhất mà em có thể có đấy.”

Chú chó ngáp, để lộ hàm răng sắc nhọn.

“Và đây là Carl,” Richard cười nói. “Một trong những người huấn luyện của Duke. Xin lỗi anh.”

“Không sao đâu, tôi đã quen với việc Duke nhận được nhiều sự quan tâm hơn,” Carl nói. Anh ta chắc hẳn nhận thấy sự căng thẳng của tôi. “Nó trông dữ tợn, nhưng hãy nhớ rằng nó cũng sẽ trông như vậy với những người khác. Và Duke biết phận sự của nó là bảo vệ chị.”

Tôi gật đầu. Duke có lẽ nặng ngang tôi. Nếu đứng bằng hai chân sau, nó sẽ cao bằng tôi.

“Nó đã học một năm ở Học viện chó Sherman,” Carl tiếp tục. “Nó hiểu hơn một chục lệnh. Đây - tôi sẽ bảo nó ngồi.”

Theo lời Carl, chú chó ngồi xổm xuống. “Đứng lên, Carl hướng dẫn, và chú chó đứng lên nhanh chóng. “Em thử đi, em yêu,” Richard giục.

“Ngồi,” tôi nói, giọng của tôi nghe chói tai. Tôi không thể tin chú chó này sẽ nghe lời, nhưng nó dán đôi mắt nâu nhìn tôi và chạm mông xuống sàn.

Tôi chuyển ánh mắt sang chỗ khác. Về lý, tôi biết chó được huấn luyện để nghe các mệnh lệnh. Nhưng chẳng phải nó cũng được huấn luyện để tấn công khi nhận thấy sự đe dọa sao? Chó cũng có thể cảm nhận thấy nỗi sợ hãi, tôi nhớ ra, lùi lại dựa vào tường.

Tôi thấy bình thường khi ở gần những chú chó nhỏ, giống chó nhiều lông phổ biến ở thành phố New York, đôi khi nằm trong túi xách hoặc chạy nhảy với sợi dây buộc sáng màu. Thỉnh thoảng, tôi thậm chí còn dừng lại để vuốt đầu chúng, và tôi sẽ không bao giờ bận tâm khi phải đi chung thang máy trong khu căn hộ của Richard với bà Keene và chú chó Bichon Frisé có cùng kiểu tóc với chủ.

Những chú chó to như thế này hiếm gặp trong thành phố; đơn giản là kích cỡ của các căn hộ không phù hợp để nuôi chúng. Tôi đã không ở gần con nào trong nhiều năm.

Nhưng khi tôi còn là đứa bé, hàng xóm cạnh nhà tôi ở Florida nuôi hai chú chó Rottweiler. Chúng được nuôi trong lồng mắt lưới, và bất cứ khi nào tôi đạp xe ngang qua sân nhà họ, chúng đều lao tới và đâm sầm vào vách lưới như thể muốn phá rào ra ngoài. Bố tôi nói rằng chúng chỉ đang phấn khích thôi, rằng bọn chó rất thân thiện. Nhưng những tiếng sủa trầm đục của chúng cùng với tiếng kim loại loảng xoảng khiến tôi khiếp sợ.

Sự bình tĩnh khác thường của Duke thậm chí khiến tôi lo lắng hơn.

“Chị có muốn vuốt ve nó không?” Carl hỏi. “Nó thích được gãi phía sau tai.”

“Chắc chắn rồi,” tôi nói. “Lại đây nào, Duke.” Tôi vươn tay ra và vuốt nhanh nó một cái. Bộ lông đen và nâu của nó mềm hơn tôi nghĩ.

“Tôi sẽ đi lấy đồ của nó,” Carl nói, trở ra chiếc xe tải màu trắng của anh ta.

Richard mỉm cười trấn an tôi. “Hãy nhớ điều mà nhân viên an ninh nói với chúng ta,” anh ta nói. “Chó là lựa chọn số một để ngăn cản những kẻ xâm phạm. Tốt hơn bất cứ hệ thống báo động nào mà em có thể mua. Em có thể ngủ ngon khi có nó ở cạnh.”

Duke vẫn còn ngồi trên sàn, nhìn chằm chằm vào tôi. Có phải nó đang chờ tôi nói với nó rằng nó có thể đứng lên? Hồi bé tôi chỉ mới nuôi một chú mèo.

Carl quay lại, tay ôm một bao thức ăn, một chiếc giường và vài cái bát. “Anh chị muốn tôi bố trí cho nó ở đâu?” anh ta hỏi.

“Khu bếp có lẽ là tốt nhất,” Richard nói. “Đi qua đây.”

Sau một từ ngắn gọn khác của Carl, chú chó đi theo họ, đôi chân bệ vệ của nó gần như không tạo ra tiếng động trên sàn gỗ. Vài phút sau đó, Carl lái xe đi, để lại danh thiếp và một danh sách những từ mà Duke biết - Lại đây. Đứng yên. Tấn công. Anh ta giải thích rằng Duke sẽ chỉ phản ứng với những từ này khi Richard hoặc tôi chỉ đạo nó trực tiếp với giọng ra lệnh.

“Nó là một anh chàng thông minh, Carl nói, xoa đầu Duke lần cuối. “Anh chị đã chọn một con chó khôn lắm đấy.”

Tôi mỉm cười yếu ớt, kinh sợ khi nghĩ tới buổi sáng hôm sau lúc Richard đi làm và tôi sẽ ở nhà một mình với con chó được cho là sẽ giúp tôi cảm thấy an toàn hơn.

Tôi cố thủ ở phía bên kia ngôi nhà trong vài ngày đầu tiên, chỉ bước vào bếp để lấy một quả chuối hoặc đổ ít thức ăn vào bát của Duke. Carl đã dặn chúng tôi đưa nó đi dạo ba lần một ngày, nhưng tôi không muốn động đến chiếc móc để buộc dây quanh cổ Duke. Bởi vậy, tôi chỉ mở cửa sau và bảo nó đi - một trong các mệnh lệnh mà nó biết - và rồi tôi dọn dẹp chỗ nó thải ra trước khi Richard về nhà.

Vào ngày thứ ba, khi đang đọc sách trong thư phòng, tôi nhìn lên và thấy Duke đứng yên lặng ở lối vào, quan sát tôi. Tôi thậm chí không nghe thấy tiếng nó đi tới. Tôi vẫn còn sợ bắt gặp ánh mắt của nó - có phải lũ chó coi đọ mắt giống như một lời thách thức không? - bởi vậy, tôi quay lại chăm chú nhìn cuốn sách của mình, cầu mong nó bỏ đi. Richard dẫn Duke đi dạo một lúc vào mỗi buổi tối, ngay trước khi anh ta đi ngủ. Duke có rất nhiều thứ để ăn, nước sạch và một chiếc giường thoải mái. Không có lý do gì để tôi cảm thấy tội lỗi. Duke có một cuộc sống tuyệt hảo, với tất cả mọi thứ mà nó có thể mong muốn.

Nó đi lại gần và nằm phịch xuống cạnh tôi, đặt đầu giữa hai cái chân to lớn. Nó nhìn lên tôi và thở dài nặng nhọc. Tiếng thở giống như tiếng của con người.

Tôi lén nhìn nó từ phía trên cuốn tiểu thuyết và thấy những nếp nhăn hình thành ở phía trên đôi mắt nâu sô cô la của nó. Trông nó buồn bã. Tôi tự hỏi liệu nó có quen ở cạnh những con chó khác, quen với các hoạt động và tiếng ồn. Tôi nghĩ ngôi nhà của chúng tôi hẳn quá xa lạ với nó. Tôi dè dặt với tay xuống và vỗ nhẹ vào phía sau tai của nó, chỗ mà người huấn luyện đã nói nó thích được sờ. Chiếc đuôi bờm xờm của nó đập mạnh một lần, rồi để im, như thể nó không muốn tạo ra quá nhiều chấn động.

“Mày thích thế hả?” tôi hỏi. “Không sao đâu, anh bạn. Mày có thể vẫy đuôi tùy thích.”

Tôi đẩy ghế ra rồi ngồi xuống cạnh nó trong khi tiếp tục vuốt ve đầu của nó, tìm ra nhịp điệu dường như nó thích. Tôi cũng thấy thư thái khi lướt ngón tay trên lớp lông dày ấm.

Một lúc sau, tôi đứng lên và đi vào bếp, tìm chiếc dây của nó.

“Tao sẽ buộc thứ này cho mày,” tôi nói với Duke đang đi theo tôi. “Ngoan ngoãn ngồi xuống nhé?”

Lần đầu tiên, tôi đánh đồng việc im lặng của nó với sự hiền lành. Tuy nhiên, tôi vẫn gài chiếc móc bạc vào vòng cổ của nó nhanh hết mức để có thể rút tay ra khỏi phạm vi hàm răng của nó.

Cơn gió đông làm chóp mũi và tai tôi lạnh cóng khi chúng tôi vừa bước ra ngoài, nhưng trời không quá buốt giá tới mức tôi phải vội trở về nhà. Duke và tôi có lẽ đã đi gần ba dặm ngày hôm đó, khám phá các ngóc ngách trong vùng mà tôi chưa từng biết. Nó đi cùng tốc độ với tôi, đứng bên cạnh tôi suốt quãng thời gian, chỉ dừng lại để ngửi cỏ hoặc tè khi tôi dừng lại.

Khi chúng tôi về đến nhà, việc tháo dây buộc cổ của nó không còn quá đáng sợ nữa. Tôi đổ đầy nước vào bát cho nó và tự rót cho mình một cốc trà đá rồi uống cạn vì khát. Đôi chân tôi có cảm giác mỏi nhừ dễ chịu sau chuyến đi, và tôi nhận ra rằng tôi cũng cần cuốc đi bộ đó nhiều như Duke vậy. Tôi dợm bước trở lại thư phòng, rồi dừng lại ở ngưỡng cửa và nhìn Duke.

"Lại đây," tôi nói. Nó thong thả lại gần và ngồi xuống cạnh tôi. "Mày thật ngoan," tôi nói với nó.

Vào sinh nhật Richard, chúng tôi đón mẹ tôi ở sân bay và đưa bà về nhà. Đến vài tiếng sau, khi Maureen tới nơi, mẹ tôi đã rải đồ của bà khắp các phòng - túi ở trong bếp, khăn choàng vắt trên thành ghế của bàn ăn, cuốn sách của bà để mở trên chiếc ghế yêu thích của Richard - và bà đã tăng nhiệt độ phòng lên thêm năm độ. Tôi có thể thấy điều này khiến Richard khó chịu, mặc dù anh không nói một lời.

Bữa tối trôi qua khá êm đẹp, mặc dù mẹ tôi liên tục đút cho Duke những miếng bít tết của bà phía dưới bàn - mẹ đã bỏ chế độ ăn chay.

"Nó là một con chó có trực giác khác thường," mẹ tuyên bố.

Maureen hơi dịch ghế ra xa khỏi Duke và mẹ tôi, và hỏi Richard một câu về cổ phiếu mà chị ta đang cân nhắc mua. Chị ta giải thích là mình không thích chó, mặc dù chị ta đã thử vỗ Duke một cái.

Sau khi tôi dọn lên món bánh phô mai, chúng tôi cùng đi vào phòng khách để mở quà. Richard mở món quà của tôi đầu tiên. Tôi tặng anh ta một chiếc áo khúc côn cầu của đội Rangers

có chữ ký của tất cả các cầu thủ được đóng khung và một chiếc vòng đeo cổ cũng của Rangers cho Duke.

Mẹ tôi tặng Richard một cuốn sách mới của Deepak Chopra. “Mẹ biết công việc của con rất vất vả,” mẹ nói. “Biết đâu con có thể đọc nó trên đường đi làm?”

Anh ta lịch sự mở nó ra và lướt qua một vài trang. “Đây có lẽ chính là thứ con cần,” anh ta nói. Khi mẹ đi tìm tấm thiệp mà mẹ đã để trong túi xách, anh ta nháy mắt với tôi.

“Em sẽ tóm tắt lại cho anh phòng trường hợp mẹ hỏi anh về nó,” tôi đùa.

Maureen đưa cho anh ta hai vé ngồi dưới sân xem một trận đấu của Knicks sẽ diễn ra vào tối hôm sau. “Có vẻ chúng ta đều chọn chủ đề thể thao nhỉ,” chị cười. Chị và Richard đều hâm mộ môn bóng rổ.

“Anh nên đưa chị Maureen đi xem trận đấu,” tôi nói.

“Chị tính thế đấy,” Maureen trả lời nhỏ nhẹ. “Chị nhớ một lần, Richard đã cố giải thích cú bắt bóng trên rổ cho em và chị thấy em ngáp ngủ.”

“Lộ mất rồi,” tôi nói.

Đôi mắt của mẹ tôi nhìn từ Maureen sang Richard rồi dừng ở tôi.

“Chà, mẹ tới đây cũng tốt nhỉ,” mẹ nói. “Không thì con sẽ bị bỏ ở nhà một mình rồi, Vanessa. Hay con và mẹ vào thành phố tối mai và chúng ta đi ăn cùng bác Charlotte?”

“Chắc chắn rồi, tôi nói.

Tôi có thể thấy mẹ tôi ngạc nhiên khi Maureen không mua ba vé. Có lẽ mẹ nghĩ rằng tôi bị cho ra rìa, nhưng sự thật là, tôi

mừng vì chị của Richard muốn gần gũi với anh ta. Anh ta không còn người thân nào khác.

Mẹ tôi ở lại thêm hai ngày, và mặc dù tôi đã chuẩn bị tinh thần cho những lời tuyên bố thiếu cân nhắc thường lệ của mẹ, chúng không hề xuất hiện. Mẹ đi cùng tôi bất cứ khi nào tôi cho Duke đi dạo, và mẹ gợi ý chúng tôi nên tắm cho nó lần đầu. Duke cam chịu điều đó với thái độ nghiêm trang như thường lệ, mặc dù đôi mắt nâu của nó dường như tỏ ý không thích, và nó trả đũa bằng cách bắn nước vào chúng tôi sau khi ra khỏi bồn. Vui cười với mẹ là điểm nhấn ấn tượng với tôi trong chuyến thăm của mẹ. Tôi đồ rằng mẹ có lẽ cũng cảm thấy như vậy.

Khi chúng tôi nói lời tạm biệt ở sân bay, mẹ ôm tôi lâu hơn nhiều so với thường lệ khi chúng tôi chia tay.

“Mẹ yêu con, Vanessa,” mẹ nói. “Mẹ muốn gặp con nhiều hơn. Hay con có thể tới Florida một hoặc hai tháng không?”

Tôi đã sợ chuyến thăm của mẹ, nhưng rồi lại thấy cái ôm của mẹ an ủi mình tới bất ngờ.

“Con sẽ cố,” tôi nói.

Và tôi đã định như vậy. Nhưng rồi mọi thứ lại thay đổi.

Tôi nhanh chóng quen với sự có mặt của Duke trong nhà, với các buổi đi dạo vào buổi sáng trong lành của chúng tôi, với việc trò chuyện cùng nó khi tôi nấu bữa tối. Tôi vuốt bộ lông của nó thật lâu khi nó gối đầu lên chân tôi, và tự hỏi làm sao tôi lại từng sợ nó như thế. Khi tôi đi tắm, nó chờ ngoài nhà vệ sinh giống như một lính gác. Bất cứ khi nào tôi về nhà, nó đều nằm sẵn ở hành lang, ngay sau cửa chính, tai vểnh lên thành hình

tam giác. Nó dường như thấy nhẹ nhõm khi tôi trở lại trong tầm mắt.

Tôi thấy biết ơn Richard. Anh ta hẳn biết Duke sẽ đem lại cho tôi nhiều hơn cả sự an toàn. Khi thiếu vắng đứa con mà chúng tôi khắc khoải mong muốn, Duke trở thành bạn đồng hành của tôi.

"Em rất yêu Duke," tôi nói với Richard vào một buổi tối vài tuần sau đó. "Anh đã đúng. Nó thực sự khiến em cảm thấy an toàn." Tôi kể lại chuyện Duke và tôi đang đi dạo trên vỉa hè, cách nhà chúng tôi khoảng chục mét, thì người đưa thư đột ngột xuất hiện từ sau bờ giậu bao quanh nhà hàng xóm. Duke nhanh chóng nhảy ra giữa hai chúng tôi và tôi nghe thấy tiếng gầm gừ trong cổ họng nó. Người đưa thư tránh xa chúng tôi và tiếp tục đi đường của mình, và chúng tôi cũng vậy.

"Đó là lần duy nhất em thấy được mặt đó của Duke," tôi nói với Richard. Anh ta vừa gật đầu vừa lấy một con dao và phết bơ vào bánh mì.

"Thật tốt khi biết là nó luôn có mặt đó," Richard nói.

Khi Richard đi công tác qua đêm tuần kế tiếp, tôi đưa giường của Duke lên tầng và đặt nó kế giường tôi. Khi thức dậy giữa đêm, tôi nhìn xuống và thấy nó cũng đang thức. Tôi thả tay qua thành giường để có thể chạm vào đầu nó, rồi tôi nhanh chóng thiếp ngủ lại. Tôi ngủ rất sâu và không mộng mị; tôi chưa từng có giấc ngủ nào ngon như thế trong nhiều tháng.

Tôi nói với Richard tôi đã đi bộ rất nhiều với Duke để giảm số cân thừa mà tôi đã tích tụ kể từ khi chuyển ra vùng ngoại ô. Không chỉ do những viên thuốc giúp thụ thai. Ở thành phố, tôi

có thể dễ dàng đi bộ bốn dặm mỗi ngày, nhưng giờ thì tôi lái xe chỉ để đi mua nửa gallon[*] sữa. Thêm vào đó, chúng tôi ăn tối quá muộn. Richard chưa từng nói gì về cân nặng của tôi, nhưng anh ta bước lên cân mỗi sáng và tập thể hình năm lần một tuần. Tôi muốn trông xứng với anh ta.

Khi Richard trở về, tôi thấy không nỡ chuyển Duke trở lại tầng dưới, xuống khu bếp vô trùng lạnh lẽo của chúng tôi. Richard không thể tin nổi thái độ của tôi với Duke đã thay đổi nhanh tới thế. “Đôi lúc anh nghĩ em yêu con chó đó hơn cả anh,” anh ta đùa.

Tôi cười. “Nó là bạn của em,” tôi nói với Richard. “Khi anh không ở đây, nó bầu bạn với em.” Sự thật là, tình yêu tôi cảm thấy với Duke là thứ tình cảm trong sáng nhất, ít phức tạp nhất mà tôi từng biết.

Duke còn hơn cả một con thú cưng. Nó là đại sứ kết nối tôi với thế giới. Một người tập chạy chúng tôi hay gặp trên đường đi bộ hằng ngày đã dừng lại để hỏi liệu anh ta có thể nựng Duke được không, và chúng tôi đã trò chuyện với nhau. Những người làm vườn mang cho nó một khúc xương, ngại ngần hỏi tôi làm vậy có được không. Thậm chí người đưa thư cũng dần yêu nó, khi tôi nói với Duke rằng người đưa thư là “bạn” - một từ nữa mà nó hiểu. Trong các cuộc gọi hằng tuần với mẹ, tôi kể liên miên về những chuyến khám phá mới nhất của chúng tôi.

Rồi, vào một trong những ngày đầu xuân khi mọi cây và hoa dường như đều đua nhau bung nở, tôi dẫn Duke đi bộ leo núi cách đó vài thị trấn.

Nhìn lại, tôi sẽ nghĩ về hôm đó như ngày tươi đẹp cuối cùng - của Duke và của tôi - nhưng khi chúng tôi ngồi trên một tảng đá to bằng phẳng, các ngón tay của tôi lơ đãng chải qua bộ lông của Duke, mặt trời sưởi ấm chúng tôi, đó dường như chỉ là một buổi chiều hoàn hảo thôi.

Khi Duke và tôi trở về nhà, chuông điện thoại của tôi reo lên. "Em yêu, em đã tới chỗ giặt khô chưa?" Richard hỏi.

Tôi đã quên mất chuyện anh nhờ tôi đi lấy áo giúp anh. "Ôi, chết thật," tôi nói. "Em cần phải trả tiền cho thợ làm vườn, rồi em chạy đi ngay."

Nhóm thợ ba người ngày càng yêu thích Duke và thỉnh thoảng, nếu trời đẹp, họ sẽ ở lại muộn một chút để chơi trò bắt bóng với nó.

Tôi đã đi ba mươi, nhiều nhất là ba mươi lăm phút. Khi tôi trở về nhà, chiếc xe tải của nhóm thợ làm vườn đã đi mất. Vào khoảnh khắc mở cửa trước, tôi cảm thấy một cơn ớn lạnh chạy dọc cơ thể mình.

"Duke," tôi gọi to. Không có gì xảy ra.

"Duke," tôi lại gào lên, giọng run run.

Tôi chạy ra sân sau để tìm nó. Nó không ở đó. Tôi gọi cho dịch vụ làm vườn. Họ thề là họ đã khóa cửa sau. Tôi chạy khắp khu phố, gọi tìm nó, rồi gọi cho tổ chức nhân đạo và các bác sĩ thú y trong vùng. Richard lao về nhà và chúng tôi lái xe khắp các con phố, mở cửa kính xe và gọi to tên nó cho tới khi cổ họng đau rát. Ngày hôm sau, Richard không đi làm. Anh ôm tôi khi tôi gào khóc. Chúng tôi dán poster. Đề nghị một khoản hậu tạ lớn. Mỗi tối tôi đều đứng ở ngoài gọi nó. Tôi tưởng tượng có ai

đó đã bắt nó, hoặc Duke đã nhảy qua hàng rào đuổi theo một kẻ khả nghi. Tôi thậm chí còn tìm trên Google về sự xuất hiện của các loại động vật hoang dã trong khu vực của chúng tôi, tự hỏi liệu Duke có thể bị một con vật to lớn hơn tấn công hay không.

Một người hàng xóm nói đã nhìn thấy nó ở trên phố Orchard. Một người khác cho rằng đã thấy nó ở Willow. Có người đã gọi số điện thoại in trên poster của chúng tôi và mang tới một con chó không phải là Duke. Tôi thậm chí còn gọi cho một bà đồng thú cưng, người nói với tôi rằng Duke đang trong một trại cứu hộ động vật ở Philadelphia. Không một đầu mối nào thành sự thật. Cứ như thể con chó bốn mươi ký đã biến mất khỏi cuộc đời tôi cũng thần kỳ như cách nó xuất hiện.

Duke đã được huấn luyện kỹ càng; nó không thể cứ thế bỏ đi được. Và nó sẽ tấn công bất cứ ai cố bắt nó. Nó là một con chó bảo vệ.

Nhưng đó không phải là điều tôi nghĩ vào lúc ba giờ sáng, khi rón rén đi ra hành lang, tạo khoảng cách giữa tôi và chồng.

Ngay trước khi Duke biến mất, Richard đã gọi tôi để hỏi về mấy chiếc áo. Tôi đoán là anh ta gọi từ chỗ làm, mặc dù tôi không có cách nào để xác định điều đó; anh ta không bao giờ cho tôi mật khẩu điện thoại di động và chiếc Blackberry, và tôi cũng không bao giờ hỏi, bởi vậy, tôi không thể kiểm tra lịch sử cuộc gọi của anh ta.

Nhưng khi tôi đi tới cửa hàng giặt khô, bà Lee đã chào tôi với vẻ hồ hởi thường lệ. *Thật tuyệt khi được gặp cô! bà nói. Chồng cô vừa gọi điện một lúc trước và tôi nói áo của anh ấy đã giặt xong và được hồ nhẹ, như mọi khi.*

Tại sao Richard gọi điện thoại cho cửa hàng giặt để chắc chắn tôi chưa đi lấy áo, rồi lại gọi cho tôi để hỏi xem tôi đã đi lấy chưa?

Tôi không hỏi anh ta điều ấy ngay lập tức. Nhưng chẳng bao lâu sau, đó là điều duy nhất tôi có thể nghĩ đến.

Mắt tôi trũng sâu vì mất ngủ. Vào những tối mà tôi chợp mắt được một chút, tôi thường tỉnh dậy với cánh tay đang đu đưa bên cạnh giường, các ngón tay chạm vào khoảng không nơi Duke từng nằm. Tôi gần như lúc nào cũng đờ đẫn. Tôi dậy cùng với Richard, pha cà phê cho anh ta, rót thêm vài cốc cho tôi. Tôi hôn tạm biệt chồng mình khi anh ta ra cửa đi làm, dõi theo anh ta tản bộ ra xe, hát ngân nga.

Một vài tuần sau khi Duke mất tích, lúc tôi đang thờ ơ trồng hoa trong sân sau, tôi bắt gặp một trong những món đồ chơi yêu thích của nó, chú cá sấu cao su màu xanh mà nó thích gặm. Tôi áp chặt món đồ vào ngực và thổn thức, tôi chưa từng như vậy kể từ sau đám tang của bố tôi.

Khi cuối cùng cũng ngừng rơi nước mắt, tôi đi vào trong nhà. Tôi đứng trong sự tĩnh lặng gượng gạo với con cá sấu vẫn ở trong tay. Rồi tôi đi xuyên qua phòng khách, không quan tâm đến nguy cơ để lại vết bùn trên chiếc thảm lâu đời của chúng tôi, và đặt đồ chơi của Duke trên bàn ở hành lang nơi Richard thường đặt chùm chìa khóa của anh ta. Tôi muốn anh ta nhìn thấy nó lúc về nhà.

Đây là những việc tôi đã không làm sau đó: Tôi không thay quần áo bẩn của mình. Tôi không dọn báo, gấp quần áo và cất

dụng cụ làm vườn. Tôi không chế biến món cá kiếm, đậu Hà Lan và mì tortellini đã dự định cho bữa tối.

Đây là những việc tôi đã làm thay vào đó: Tôi pha cho mình một cốc vodka tonic rồi ngồi trong phòng riêng. Tôi chờ ánh sáng nhạt dần tới lúc chạng vạng. Rồi tôi rót thêm vodka cho mình, lần này không có tonic. Tôi đã không còn uống nhiều, chỉ thỉnh thoảng uống một hoặc hai cốc rượu vang. Tôi có thể cảm thấy rượu mạnh chảy xuyên suốt cơ thể tôi.

Khi Richard cuối cùng cũng bước qua cửa, tôi vẫn im lặng.

“Nellie,” anh ta gọi.

Lần đầu tiên trong cuộc hôn nhân của chúng tôi, tôi không trả lời “Chào anh yêu” hoặc vội vã ra đón anh ta với một nụ hôn.

“Nellie?” anh ta gọi lại. Lần này, đó là một câu hỏi, không còn là câu chào.

“Em đang trong này,” cuối cùng tôi đáp.

Anh ta xuất hiện ở ngưỡng cửa, cầm con cá sấu dính bùn của Duke với chiếc đuôi bị mất một nửa. “Sao em ngồi trong bóng tối vậy?” anh ta hỏi.

Tôi nhấc chiếc cốc của mình lên và uống cạn phần vodka còn lại.

Tôi nhìn thấy anh ta đang soi bộ quần áo của tôi - quần jean bạc phếch với vết bẩn ở đầu gối và chiếc áo phông quá cỡ cũ kỹ. Tôi đặt cốc xuống, không bận tâm rằng mình đã không dùng đồ lót cốc.

“Em yêu, có chuyện gì không ổn à?” Anh ta đi tới và choàng tay quanh người tôi.

Tôi cảm thấy hơi ấm vững chãi của anh ta và sự kiên quyết của tôi bắt đầu tan chảy. Cả buổi chiều tôi đã rất giận dữ với anh ta, nhưng bây giờ điều tôi muốn nhất là người đàn ông gây ra nỗi khổ cho tôi sẽ an ủi tôi. Những lời buộc tội trong tâm trí tôi trở nên mờ nhạt; làm sao mà Richard có thể làm một điều kinh khủng như vậy? Mọi chuyện lại không còn hợp lý nữa rồi.

Thay vì nói những điều tôi đã dự định, tôi thốt ra, "Em cần nghỉ."

"Nghỉ?" anh ta hỏi, buông tôi ra. "Nghỉ cái gì?" Lông mày anh ta nhíu lại.

Tôi chỉ muốn nói *mọi thứ*, nhưng thay vào đó, tôi trả lời, "Ngừng uống Clomid."

"Em say rồi," anh ta nói. "Em không có ý như vậy."

"Phải, em nghĩ là em có hơi ngà ngà, nhưng em thực sự muốn vậy," tôi nói. "Em sẽ không uống thuốc nữa."

"Em không nghĩ đó là việc mà chúng ta nên thảo luận như là một cặp vợ chồng sao?" anh ta nói. "Đó là một quyết định chung."

"Vậy việc rũ bỏ Duke có phải quyết định chung không?"

Khi những lời đó tuôn ra, tôi biết tôi đã vượt qua một ranh giới trong mối quan hệ của chúng tôi.

Điều khiến tôi ngạc nhiên là tôi cảm thấy thoải mái thế nào. Cuộc hôn nhân của chúng tôi, giống mọi cuộc hôn nhân khác, có những luật lệ không nói ra, và tôi đã phá vỡ một trong những điều quan trọng nhất: Không thách thức Richard.

Bây giờ tôi nhận ra sự cam kết của tôi với yêu cầu đặc biệt đó đã cản tôi hỏi anh ta tại sao anh ta lại mua một ngôi nhà mà

không cho tôi xem, và tại sao anh ta không bao giờ kể về thời thơ ấu, cũng như các câu hỏi khác mà tôi đã cố gắng cho ra khỏi đầu mình.

Richard không một mình tạo ra điều luật đó; tôi là kẻ đồng lõa tự nguyện. Dễ dàng hơn biết bao khi cứ để cho chồng tôi - người đàn ông luôn khiến tôi cảm thấy an toàn - chịu trách nhiệm định hướng cuộc sống của chúng tôi.

Tôi không còn cảm thấy an toàn chút nào nữa.

“Em đang nói về chuyện gì vậy?” Richard hỏi. Giọng anh ta lạnh lùng và thận trọng.

“Tại sao anh gọi cho bà Lee và hỏi liệu những chiếc áo của anh đã xong chưa?” tôi hỏi. “Anh đã biết em chưa đi lấy đồ. Có phải anh cố để khiến em ra khỏi nhà không?”

“Chúa ơi!” Richard đột ngột đứng dậy. Tôi phải ngước lên để nhìn anh ta khi bóng anh ta bao trùm lấy tôi đang ngồi trên ghế.

“Nellie, em đang cực kỳ vô lý đó,” anh ta nói. Tôi có thể thấy tay anh ta siết chặt con cá sấu, làm méo mó hình dạng của nó. Các đường nét trên mặt anh ta dường như co chặt, đôi mắt nhíu lại và đôi môi bặm vào; như thể người chồng của tôi đã biến mất sau một chiếc mặt nạ. “Thế quái nào mà bên giặt là lại liên quan tới Duke? Hoặc với chuyện chúng ta có con? Tại sao anh lại muốn em ra khỏi nhà?”

Tôi đang bắt đầu lạc lối, nhưng không thể quay trở lại. “Tại sao anh hỏi em là đã lấy áo của anh về chưa trong khi anh vốn biết rằng em chưa?” Giọng tôi lanh lảnh.

Anh ta ném con cá sấu xuống sàn. “Em đang ám chỉ điều gì? Em đang cư xử điên rồ đấy,” anh ta nói. “Bà Lee đã già rồi và lúc nào cũng bận rộn. Em chắc hẳn đã hiểu lầm.”

Anh ta nhắm mắt trong chốc lát. Khi mở mắt ra, anh ta lại là Richard. Chiếc mặt nạ đã biến mất.

“Em đang căng thẳng,” anh ta nói. “Chúng ta đã có một mất mát lớn. Cả hai ta đều yêu Duke. Và anh biết việc trị liệu để thụ thai gây áp lực cho em. Em nói đúng. Chúng ta hãy nghỉ ngơi một chút.”

Tôi vẫn còn giận dữ với anh ta; tại sao cảm giác cứ như thể anh ta đang tha thứ cho tôi vậy?

“Duke đang ở đâu?” tôi thì thầm. “Làm ơn nói cho em biết nó vẫn còn sống. Em chỉ cần biết nó đang an toàn. Em sẽ không bao giờ hỏi anh nữa.”

“Em ạ,” Richard nói. Anh ta quỳ xuống bên cạnh tôi và vòng tay ôm tôi. “Tất nhiên là nó an toàn. Nó thông minh và khỏe mạnh như thế mà. Có lẽ nó đang ở cách đây vài thị trấn, sống với một gia đình mới cũng yêu nó nhiều như chúng ta. Em hình dung xem, nó đang đuổi theo một quả bóng tennis ở một khoảng sân sau rộng rãi.”

Anh ta lau những dòng nước mắt đang chảy xuống đôi má tôi. “Hãy thay bộ đồ bẩn này ra và lên giường nào,” anh ta nói.

Tôi quan sát đôi môi dày của Richard cử động khi anh ta nói; tôi cố gắng đọc ánh mắt anh ta. Tôi phải đưa ra quyết định, có lẽ là quyết định quan trọng nhất mà tôi từng đối mặt: Nếu tôi không buông bỏ những nỗi nghi ngờ của mình, thì có nghĩa là mọi điều tôi tin về chồng mình và mối quan hệ của chúng tôi

đều là sai lầm, rằng mọi khoảnh khắc trong hai năm qua đều là lời nói dối gớm ghiếc. Tôi sẽ không chỉ nghi ngờ Richard, tôi sẽ phá hủy cả bản năng, sự phán xét và niềm tin sâu thẳm nhất của mình.

Bởi vậy tôi lựa chọn chấp nhận điều Richard nói với tôi. Richard yêu Duke, và anh ta biết tôi cũng yêu nó thế nào. Anh ta nói đúng; tôi đã điên khi nghĩ anh ta có thể làm điều gì với con chó của chúng tôi.

Toàn bộ căng thẳng thoát ra khỏi cơ thể tôi, để lại cho tôi cảm giác đông đặc và nặng nề giống như xi măng.

"Em xin lỗi," tôi nói khi Richard dẫn tôi lên tầng.

Lúc tôi ra khỏi phòng tắm sau khi thay đồ, tôi thấy anh ta đã kéo chăn ra và đặt một cốc nước lên chiếc bàn đầu giường của tôi.

"Em có muốn anh nằm đây với em không?" anh hỏi.

Tôi lắc đầu. "Chắc anh đang đói," tôi nói. "Em thấy thật tệ vì đã không chuẩn bị bữa tối."

Anh ta hôn lên trán tôi. "Đừng lo điều đó. Nghỉ ngơi một chút nhé, em yêu."

Như thể không hề có chuyện gì xảy ra.

Tuần tiếp theo, tôi đăng ký một lớp nấu ăn - lớp dạy làm đồ châu Á - và tham gia một ủy ban đọc sách dành cho thiếu nhi ở câu lạc bộ. Chúng tôi thu gom sách để phân phát cho trường học tại các khu vực thiếu thốn ở Manhattan. Nhóm gặp vào giờ ăn trưa. Trong các bữa ăn đó luôn có rượu và tôi thường là người đầu tiên uống cạn ly của mình và đề nghị rót thêm. Tôi

giữ một lọ Advil trong túi để chống lại những cơn đau đầu mà việc uống rượu ban ngày thỉnh thoảng gây ra cho tôi. Tôi trông chờ tới các buổi họp vì tôi sẽ được chợp mắt sau đó, giết thêm một vài giờ. Hơi thở của tôi có mùi bạc hà và thuốc nhỏ mắt Visine đã xóa bất cứ vết đỏ nào trong mắt tôi khi Richard về nhà.

Tôi nghĩ về việc gợi ý nuôi một chú chó khác, có lẽ là một giống khác. Nhưng tôi không bao giờ nói ra. Và bởi vậy, ngôi nhà của chúng tôi - không thú cưng, không trẻ nhỏ - trở lại chỉ là một ngôi nhà.

Tôi bắt đầu ghét nó, sự im lặng triền miên chưa bao giờ giảm bớt.

CHƯƠNG 27

Tôi để lại chiếc thiệp có hình chú chó béc giê lên bàn bác Charlotte. Tôi đã nghỉ quá nhiều ngày. Tôi không thể đi trễ nữa. Tôi nhét lá thư gửi Emma vào trong túi. Tôi sẽ chuyển nó sau ca làm. Tôi tưởng tượng mình cảm thấy sức nặng của nó kéo chiếc dây túi trĩu vai tôi khi tôi bắt đầu đi bộ vào trung tâm.

Tôi đi được nửa đường thì chuông điện thoại reo. Trong một khoảnh khắc thoáng qua, tôi nghĩ: *Richard*. Nhưng khi tôi nhìn xuống, con số hiện lên là của Saks.

Tôi chần chừ, rồi trả lời. "Em gần tới đó rồi," tôi thốt lên. "Khoảng mười lăm phút nữa, tối đa." Tôi tăng tốc.

"Vanessa, tôi ghét phải làm chuyện này," Lucille nói.

"Em rất xin lỗi," tôi nói. "Em bị mất điện thoại, và rồi..."

Cô ta hắng giọng và tôi im lặng.

"Nhưng chúng tôi phải cho cô nghỉ," cô ta tiếp tục.

"Hãy cho em thêm một cơ hội," tôi tuyệt vọng nói. Với tình trạng của bác Charlotte, bây giờ tôi cần công việc hơn bất cứ lúc nào. "Em đang trải qua một giai đoạn khó khăn, nhưng em hứa, em sẽ không... mọi thứ đang khá hơn."

"Đi muộn là một chuyện," Lucille nói. "Liên tục vắng mặt là một chuyện khác nữa. Nhưng giấu hàng hóa? Cô định làm gì với những chiếc váy đó?"

Tôi định chối, nhưng có gì đó trong giọng nói của cô ta mách bảo tôi đừng mất công. Có lẽ ai đó đã nhìn thấy tôi di

chuyển ba chiếc váy len hoa đen trắng Alexander McQueen và giấu chúng trong kho.

Thật vô ích. Tôi không có lời nào bào chữa.

"Tôi cầm tấm séc cuối cùng của cô," Lucille nói. "Tôi sẽ gửi qua thư cho cô."

"Em có thể tới để lấy nó bây giờ không?" tôi hỏi. Tôi hy vọng có thể thuyết phục Lucille cho tôi thêm cơ hội khi tiếp xúc trực tiếp.

Lucille do dự. "Được. Giờ chúng tôi đang bận một chút. Hãy tới sau một tiếng."

"Cảm ơn chị," tôi nói. "Thật tốt."

Bây giờ tôi có thời gian để chuyển lá thư tới văn phòng của Emma thay vì chờ cho tới sau giờ làm và để nó ở nhà cô. Mới chỉ hai mươi tư giờ kể từ lần gần nhất tôi gặp vợ chưa cưới của Richard, nhưng điều đó cũng có nghĩa là ngày cưới của cô ấy đã gần thêm một ngày.

Tôi nên sử dụng thời gian này để chuẩn bị bài nói chuyện của tôi với Lucille. Nhưng tôi chỉ có thể nghĩ đến chuyện tôi sẽ lượn lờ bên ngoài sân và xem Emma có đi ra ngoài uống cà phê hay làm việc gì đó không. Có lẽ qua vẻ mặt của cô ấy tôi sẽ thấy liệu Richard có nói với cô về chuyện đi thăm tôi hay không.

Lần cuối cùng tôi bước vào tòa cao ốc sang trọng này là để dự bữa tiệc văn phòng của Richard. Buổi tối đã bắt đầu mọi chuyện.

Nhưng tôi có quá nhiều kỷ niệm khác ở nơi này: Đi từ Learning Ladder tới đây để gặp Richard và quan sát anh ta kết thúc một cuộc gọi công việc, giọng của anh ta quá kiên quyết,

đến gần như nghiêm khắc, trong khi khuôn mặt anh ta lại làm đủ các biểu cảm ngốc nghếch với tôi ngay trên ống nghe; di chuyển từ Westchester tới đây để cùng Richard và các đồng nghiệp của anh ta ăn tối, ghé thăm để tạo bất ngờ cho Richard và được anh ta bế lên khỏi mặt đất rồi vui vẻ ôm chầm lấy.

Tôi đẩy chiếc cửa xoay và tiến tới bàn của nhân viên an ninh. Vào lúc mười giờ, sảnh không quá đông, và tôi cảm thấy may mắn. Tôi không muốn chạm mặt với bất cứ ai mà tôi quen.

Tôi lờ mờ nhận ra người bảo vệ, bởi vậy, tôi vẫn đeo kính râm. Tôi đưa chiếc phong bì có tên của Emma in trên đó.

"Anh có thể chuyển thứ này lên tầng 32 được không?" tôi hỏi.

"Cô chờ một chút," anh ta nói. Anh ta chạm vào màn hình trên bàn làm việc và gõ tên cô ấy. Rồi anh ta ngước lên nhìn tôi.

"Cô ấy không còn làm việc ở đây," anh ta nói. Anh ta đẩy chiếc phong bì trên bàn về phía tôi.

"Cái gì cơ?" tôi nói. "Cô ấy, cô ấy nghỉ khi nào?"

"Tôi không có thông tin đó, thưa bà," anh ta nói.

Một người phụ nữ vận chuyển đồ của UPS đang đứng sau tôi và người bảo vệ chuyển sự chú ý của anh ta.

Tôi cầm chiếc phong bì và quay đi, qua chiếc cửa xoay. Có một băng ghế nhỏ ở khoảng sân bên cạnh, nơi tôi dự định chờ Emma. Bây giờ, tôi ngồi sụp xuống đó.

Đáng nhẽ tôi không nên quá ngạc nhiên. Dù sao thì, Richard cũng sẽ không muốn vợ của mình làm việc, nhất là làm cho anh ta. Tôi thoáng tự hỏi liệu cô ấy có tìm công việc khác,

nhưng tôi biết cô sẽ không làm thế ngay trước đám cưới. Tôi cũng khá chắc chắn cô sẽ không đi làm trở lại sau khi cưới.

Thế giới của cô ấy bắt đầu co lại.

Tôi cần phải gặp cô ấy ngay lập tức. Cô ấy đe dọa sẽ gọi cảnh sát nếu tôi lại tới căn hộ của cô, nhưng đó không phải chuyện mà tôi có thể bận tâm vào lúc này.

Tôi đứng lên và nhét lá thư vào trong túi. Các ngón tay của của tôi lướt qua chiếc ví. Chiếc ví có cất ảnh của Duke.

Tôi lấy bức ảnh nhỏ in màu ra khỏi vỏ nhựa bảo vệ. Cơn giận dữ lan tỏa trong tôi; nếu Richard ở đây vào lúc này, tôi sẽ đánh anh ta, cào mặt anh ta, gào thét những từ tục tĩu.

Nhưng tôi ép bản thân một lần nữa trở lại bàn của nhân viên an ninh.

"Xin lỗi," tôi nói lịch sự. "Anh có phong bì không?"

Anh ta đưa cho tôi một chiếc mà không thắc mắc gì. Tôi cho bức ảnh của Duke vào bên trong, rồi tìm trong túi mình một chiếc bút. Tôi vớ được một chiếc bút kẻ mi màu xám và viết chữ "Richard Thompson" lên phong bì. Chiếc bút chì mềm, đầu cùn để lại những con chữ mỗi lúc một méo mó hơn, nhưng tôi không quan tâm.

"Tầng ba mươi hai," tôi nói. "Tôi biết anh ấy vẫn còn làm việc ở đó."

Người bảo vệ rướn mày nhưng nói chung vẫn điềm tĩnh, ít nhất cho tới khi tôi rời đi.

Tôi cần phải tới Saks, nhưng ngay sau khi xong việc ở đó, tôi dự định sẽ đi thẳng tới căn hộ của Emma. Tôi băn khoăn cô đang làm gì ngay vào lúc này. Đóng gói đồ để chuẩn bị chuyển

đi? Mua một chiếc váy ngủ gợi cảm cho kỳ trăng mật? Uống cà phê lần cuối với những người bạn ở thành phố, hứa hẹn cô sẽ luôn trở lại để gặp họ?

Chân trái của tôi chạm vỉa hè. *Cứu*. Chân phải của tôi hạ xuống. *Cô ấy.* Tôi bước càng lúc càng nhanh hơn, các từ đó vang vọng trong não. *Cứucôấycứucôấycứucôấy.*

Tôi đã một lần đến quá muộn, khi tôi là sinh viên năm cuối Đại học Florida ở hội nữ sinh. Điều đó sẽ không bao giờ xảy ra nữa.

Vào buổi tối Maggie biến mất, tôi từ chỗ của Daniel về ngay khi các thành viên mới trở lại khu nhà, ướt nhẹp và cười rúc rích, tỏa ra mùi biển.

"Tớ tưởng là cậu ốm!" Leslie kêu lên.

Tôi len qua đám đông các thành viên mới và đi lên phòng của mình trên tầng. Tôi đã tan nát, không thể suy nghĩ thông suốt. Tôi không biết điều gì đã khiến tôi quay lại nhìn các cô gái, khi ấy đang lau khô người bằng những chiếc khăn mà ai đó ném từ trên cầu thang xuống.

Tôi quay phắt lại.

"Maggie," tôi nói.

"Em ấy ở ngay... ở ngay..." Leslie lắp bắp. Hai âm tiết đó vang vọng khi các chị em trong khu nhà nhìn khắp phòng, tiếng cười tắt dần trong khi họ rà soát các gương mặt, tìm kiếm người đang không có ở đó.

Chuyện xảy ra ở bãi biển hiện lên dưới những mẩu vụn và mảnh vỡ điên loạn; các ký ức bị bóp méo bởi rượu và sự phấn

khích mà giờ đã trở thành nỗi sợ hãi. Một số nam sinh đã bám theo sau các cô gái khi họ diễu hành trên bãi biển, có lẽ bị kích động bởi màn khoe áo ngực màu hồng chóe trước đó. Các thành viên mới đều tụt sạch đồ, như chỉ dẫn, rồi chạy xuống biển.

"Kiểm tra phòng em ấy!" tôi gào lên với chủ tịch hội nữ sinh. "Tớ sẽ ra bãi biển."

"Tớ có nhìn thấy em ấy lên khỏi nước," Leslie lặp đi lặp lại khi chúng tôi chạy trở lại biển.

Nhưng hội con trai cũng thấy. Tới lúc đó, hội con trai đã chạy ra bãi cát, huýt sáo và cười đùa, gom lấy những bộ quần áo bị bỏ lại và tung nhử chúng ngoài tầm với của các cô gái khỏa thân. Đó là một trò chơi khăm; mặc dù vậy, không phải thứ chúng tôi lên kế hoạch.

"Maggie!" tôi gào lên khi chúng tôi chạy trên bãi biển.

Các cô gái cũng đang gào thét, một số chị em có mặc đồ đuổi theo lũ con trai. Các thành viên mới cố gắng che cơ thể với áo hoặc váy mà tụi con trai vứt xuống khi chúng rút lui dần trên bãi cát. Các cô gái cuối cùng cũng lấy lại được quần áo và chạy về ngôi nhà.

"Em ấy không có ở đây!" Leslie kêu lên. "Hãy trở về nhà phòng khi chúng ta không thấy em ấy dọc đường."

Rồi tôi nhìn thấy chiếc áo cotton trắng với hình quả cherry nhỏ và quần short đồng bộ rơi rớt trên cát.

Những ánh đèn xanh đỏ quét liên tục. Những người thợ lặn tìm kiếm dưới biển, thả lưới trên mặt nước. Một ngọn đèn pha nhảy nhót trên các con sóng.

Và tiếng thét thất thanh khi một cơ thể được đưa lên từ biển. Tiếng thét của tôi.

Cảnh sát thẩm vấn chúng tôi từng người một, cẩn thận hoàn thành bản tường thuật. Tờ báo địa phương đăng kín bốn trang với các bài báo và ô tin liên quan cùng ảnh của Maggie. Một đài tin tức từ Miami quay phim về nhà nữ sinh của chúng tôi và phát một phóng sự đặc biệt về những nguy hiểm của việc uống rượu trong tuần lễ gia nhập của thành viên mới. Tôi phụ trách hoạt động xã hội; tôi là chị của Maggie. Tất cả những chi tiết đó đều được đưa lên. Tên tôi bị in lên báo. Cả ảnh tôi nữa.

Trong tâm trí, tôi luôn thấy Maggie mảnh mai và tàn nhang lùi ra biển, cố gắng che giấu cơ thể mình. Tôi thấy cô đi quá xa, rồi hụt chân dưới lớp cát bị lún. Một con sóng đổ ụp lên đầu cô. Có thể cô đã gào to, nhưng tiếng của cô bị lẫn vào các tiếng kêu thét khác. Cô nuốt phải một ngụm nước muối. Cô xoay tròn, mất phương hướng, trong màn đêm đen như mực. Cô không thể nhìn. Cô không thể thở. Một con sóng khác kéo cô xuống.

Maggie biến mất. Nhưng lẽ ra cô đã không bị như vậy, nếu như tôi không biến mất trước.

Emma cũng sẽ biến mất, nếu cô cưới Richard. Cô sẽ mất bạn bè. Cô sẽ trở nên xa lạ với gia đình mình. Cô sẽ mất cả kết nối với bản thân, cũng giống như tôi. Và rồi chuyện sẽ trở nên tồi tệ hơn rất nhiều.

Cứu cô ấy, tâm trí tôi nguyện cầu.

CHƯƠNG 28

Tôi đi qua cửa dành cho nhân viên và đi thang máy lên tầng ba. Tôi thấy Lucille đang gập những chiếc áo len. Cô ta bị thiếu người làm vì tôi; cô ta đang làm công việc của tôi.

"Em thực sự xin lỗi," tôi nói với cô ta, tiến tới chồng áo len cashmere màu xám. "Em cần công việc này, và em có thể giải thích chuyện gì đang diễn ra..."

Cô ta quay sang phía tôi khi giọng của tôi tắt dần. Tôi cố đọc biểu cảm của cô ta trong khi cô ta đánh giá vẻ ngoài của tôi: Bối rối. Có phải cô ta nghĩ tôi sẽ chỉ tới lấy séc của mình và rời đi? Ánh mắt cô ta dừng lại ở mái tóc của tôi và, theo bản năng, tôi quay nhìn tấm gương đặt bên hàng áo len. Tất nhiên là cô ta lúng túng; cô ta chỉ biết tôi có mái tóc màu nâu.

"Vanessa, tôi mới là người phải xin lỗi, nhưng tôi đã cho cô nhiều cơ hội thứ hai rồi."

Tôi định cầu xin thêm nữa, nhưng rồi tôi thấy cửa hàng đang đầy khách. Một số nhân viên bán hàng đang theo dõi chúng tôi. Có khi là chính một trong số họ đã nói cho Lucille về những chiếc váy.

Thật vô ích. Tôi đặt những chiếc áo len xuống.

Lucille lấy séc và đưa cho tôi. "Chúc may mắn, Vanessa," cô ta nói.

Khi trở lại thang máy, tôi nhìn thấy những chiếc váy họa tiết đen trắng phức tạp đang treo ở đúng chỗ của chúng trên giá.

Tôi nín thở cho tới khi đi vượt qua chúng an toàn.

Chiếc váy đó đã vừa như in với tôi, như thể nó được may dành cho các đường cong của tôi.

Tới lúc đó, Richard và tôi đã cưới được vài năm. Ở giai đoạn ấy Sam và tôi không còn nói chuyện. Và sự biến mất của Duke không hề được giải đáp. Mẹ tôi cũng bất ngờ hủy chuyến đi thăm chúng tôi vào mùa xuân sắp tới, nói rằng mẹ muốn đi du lịch theo tour tới New Mexico.

Nhưng thay vì rời xa cuộc đời, tôi bắt đầu dò dẫm trở lại.

Tôi đã không hề uống một ngụm rượu nào trong gần sáu tháng và tình trạng phù nề dần tiêu tan khỏi cơ thể tôi như khí helium từ từ rò rỉ khỏi quả bóng bay. Tôi bắt đầu dậy sớm mỗi sáng để chạy bộ qua những con phố rộng rãi và những ngọn đồi thoai thoải trong vùng.

Tôi đã nói với Richard là tôi đang tập trung để khỏe mạnh trở lại. Tôi nghĩ anh ta tin tôi, rằng anh ta chấp nhận cách cư xử mới của tôi như một bước chuyển biến tích cực. Rốt cuộc thì, anh ta chính là người đã in ra các bảng kê chi tiết mà câu lạc bộ địa phương gửi cho hằng tháng trước khi họ trừ thẻ tín dụng của anh ta. Anh ta bắt đầu để chúng trên bàn bếp cho tôi với các mục mua rượu được tô vàng. Hóa ra, từ đầu tôi vốn không cần phải dùng thuốc nhỏ mắt Visine và kẹo bạc hà thơm miệng làm gì; anh ta biết chính xác tôi đã uống bao nhiêu rượu trong các bữa trưa của ủy ban.

Nhưng tôi đã thay đổi không chỉ về sức khỏe thể chất. Tôi cũng bắt đầu công việc tình nguyện mới. Vào thứ Tư hằng tuần, tôi đi tàu cùng với Richard, rồi bắt taxi tới Lower East Side, nơi

tôi đọc sách cho các em nhỏ ở trường mẫu giáo trong chương trình Head Start. Tôi đã làm quen với những người tổ chức chương trình ấy khi chuyển sách cho chương trình tập đọc của câu lạc bộ. Tôi chỉ ở cùng các em nhỏ một vài tiếng mỗi tuần, nhưng nó cho tôi mục đích. Trở lại thành phố cũng khiến tôi trẻ lại. Kể từ kỳ trăng mật, tôi mới cảm thấy giống bản thân mình trước đây.

Em mở đi," anh ta nói vào buổi tối diễn ra gala Alvin Ailey và tôi nhìn xuống chiếc hộp trắng bóng bẩy thắt nơ đỏ.

Tôi tháo nơ, nhấc nắp hộp lên. Kể từ khi cưới Richard, tôi đã bắt đầu đánh giá được chất liệu vải và các chi tiết để có thể tách biệt đồ H&M cũ của tôi với sản phẩm của các nhà thiết kế giỏi. Chiếc váy này là một trong những chiếc tinh tế nhất mà tôi từng thấy. Nó ẩn chứa một bí mật: Nhìn từ xa, nó chỉ là một chiếc váy họa tiết đen trắng đơn giản. Nhưng đó là một ảo giác. Lại gần sẽ thấy, mỗi sợi vải đều có mục đích, các mũi khâu đè lên nhau tạo ra một thế giới thần tiên đầy hoa lá.

"Em hãy mặc nó tối nay," Richard nói. "Em trông thật tuyệt."

Anh ta mặc bộ tuxedo và tôi đẩy tay anh ta ra khi anh ta định thắt nơ.

"Để em," tôi mỉm cười nói. Một số người đàn ông bận tuxedo thắt nơ đen trông giống như những cậu bé đi dạ vũ cuối năm, với mái tóc mượt vuốt về phía sau cùng đôi giày bóng lộn. Những người khác thì trông như bọn màu mè phô trương, muốn ra vẻ mình thuộc về nhóm thượng lưu. Nhưng Richard hoàn toàn xứng đáng với bộ tuxedo. Tôi vuốt thẳng phần cánh

nơ và hôn anh ta, để lại một vết son hồng bóng trên môi dưới của anh ta.

Tôi có thể thấy, như từ trên cao nhìn xuống, hai chúng tôi vào tối đó: Ra khỏi xe limo của dịch vụ đưa đón dưới màn tuyết lất phất và bước đi tay trong tay vào bữa tiệc. Tìm thấy chiếc thiệp đánh dấu bàn ghi *Ông bà Thompson: Bàn mười sáu* với nét chữ bay bướm. Tạo dáng chụp một bức hình, tươi cười. Nhận những ly rượu champagne từ một người phục vụ đi ngang qua.

Và ồ, ngụm đầu tiên ấy, dòng nước màu vàng sủi tăm trong miệng tôi ấy, cảm giác ấm áp lan xuống cổ họng tôi ấy. Vị của nó giống như niềm vui trong ly.

Chúng tôi theo dõi các vũ công nhảy và bay vút lên, những cánh tay gân guốc và đôi chân đầy cơ bắp quay cuồng, những cơ thể uốn thành hình dạng khó tin, trong khi tiếng trống đập dồn dập. Tôi không nhận ra mình đang đu đưa tới lui và khe khẽ vỗ tay cho tới khi cảm thấy tay của Richard bóp nhẹ lên vai tôi. Anh ta mỉm cười với tôi, nhưng tôi đỏ mặt vì xấu hổ. Không có ai khác lắc lư theo tiếng nhạc.

Khi màn trình diễn kết thúc, có thêm cocktail và các món đồ nguội khai vị được chuyển tới. Richard và tôi trò chuyện cùng một vài đồng nghiệp của Richard, một người trong số đó, một quý ông tóc bạch kim tên Paul, ở trong ban lãnh đạo của đoàn vũ công và đã mua một bàn để ủng hộ cho bữa tiệc từ thiện. Chúng tôi ở đó với tư cách là khách mời của ông.

Các vũ công giao lưu với chúng tôi, cơ thể của họ tựa như tác phẩm điêu khắc, trông như thể các nam thần và nữ thần từ trên trời bay xuống.

Thông thường tại các sự kiện xã hội này, đến cuối buổi tối khuôn mặt tôi sẽ đau vì phải mỉm cười suốt. Tôi luôn cố gắng trông hứng thú và vui vẻ để lấp liếm đi sự thật rằng tôi không có nhiều điều để nói, đặc biệt trong sự im lặng u ám theo sau câu hỏi không thể tránh khỏi, câu hỏi mà người lạ luôn nghĩ rằng vô hại: "Chị có con chưa?"

Nhưng Paul thì khác. Khi ông hỏi tôi đang làm gì và tôi đề cập tới công việc tình nguyện, ông không nói, "Tuyệt quá," và đi tìm một người thành đạt hơn. Thay vào đó, ông hỏi, "Cô bắt đầu công việc đó như thế nào?" và tôi kể cho ông nghe về những năm tháng làm giáo viên mầm non và công việc tình nguyện của tôi với Head Start.

"Vợ tôi giúp gây quỹ cho một trường bán công mới tuyệt vời không quá xa khu này," ông ấy nói. "Cô hãy cân nhắc tham gia nhé."

"Tôi thích lắm," tôi nói. "Tôi rất nhớ việc giảng dạy."

Paul đưa tay lên túi áo và lấy ra một tấm danh thiếp. "Tuần tới hãy gọi cho tôi," ông nói. Ông rướn lại gần hơn và thì thầm. "Khi tôi nói, vợ tôi giúp họ gây quỹ, ý tôi là vợ tôi bảo tôi viết cho họ một tấm séc giá trị. Họ nợ tôi một ân huệ." Khóe mắt ông nhăn lại; và tôi cười lại với ông. Tôi biết ông là một trong những người đàn ông thành đạt nhất trong phòng và rằng ông vẫn đang trong cuộc hôn nhân hạnh phúc với người yêu từ thuở trung học, người phụ nữ tóc bạch kim đang nói chuyện với Richard.

"Tôi sẽ giới thiệu," Paul tiếp tục. "Tôi chắc là họ có thể tìm một chỗ cho cô. Nếu không phải bây giờ, thì có thể là vào đầu

năm học."

Một người phục vụ bê khay rượu mời chúng tôi, và Paul đưa cho tôi một ly mới. "Cùng nâng ly," ông ấy nói. "Cho những khởi đầu mới."

Tôi đã đánh giá sai lực tiếp xúc ly của chúng tôi. Hai miệng ly mỏng manh, dễ vỡ, va vào nhau đánh xoảng và rồi tôi chỉ còn cầm lại phần chân ly lởm chởm trong khi rượu chảy xuống tay.

"Tôi rất xin lỗi!" tôi thốt lên khi người phục vụ chạy trở lại chỗ tôi, đưa cho tôi tập giấy lót ly cocktail của anh ta và lấy phần chân ly vỡ khỏi tay tôi.

"Hoàn toàn là lỗi của tôi," Paul nói. "Tôi không lường được sức mạnh của mình! Tôi là người phải xin lỗi. Từ từ, đừng di chuyển, vẫn còn thủy tinh trên váy của cô."

Tôi đứng đó trong khi ông ấy nhặt một vài mảnh vỡ ra khỏi chiếc váy len đẹp, đặt chúng lên khay của người phục vụ. Những cuộc nói chuyện quanh chúng tôi bị gián đoạn một lúc, nhưng rồi tiếp tục lại. Tuy nhiên, tôi cảm thấy mọi người chú ý đến tôi hơn. Tôi muốn tan vào thảm.

"Để anh giúp," Richard nói, đi tới đứng cạnh tôi. Anh ta thấm chiếc váy ướt của tôi. "May mà em không uống vang đỏ."

Paul cười, nhưng nghe có vẻ miễn cưỡng. Tôi có thể thấy ông đang cố giải tỏa khoảnh khắc ngượng nghịu đó. "Chà, giờ tôi thực sự nợ cô một công việc," Paul nói với tôi.

Ông ấy nhìn Richard. "Cô vợ đáng yêu của cậu vừa nói với tôi rằng cô ấy nhớ việc dạy học thế nào."

Richard vò nát chiếc khăn ướt trong tay và đặt lên khay của người phục vụ. "Cảm ơn," anh ta nói, xua người đó đi. Rồi tôi

cảm thấy anh ta chạm vào eo lưng tôi. “Cô ấy chăm sóc lũ trẻ rất khéo,” anh ta nói với Paul.

Sự chú ý của Paul chuyển sang người vợ đang vẫy ông ở bên kia. “Cô có số của tôi rồi,” ông ấy nói. “Chúng ta sớm nói chuyện nhé.”

Ông ấy vừa rời đi, Richard đã rướn sang tôi. “Em đã uống bao nhiêu rượu rồi, em yêu?” anh ta hỏi. Lời của anh ta vô thưởng vô phạt, nhưng cơ thể anh ta có một sự tĩnh lặng bất thường.

“Không nhiều tới vậy,” tôi vội trả lời.

“Như anh đếm thì em đã uống ba ly champagne,” anh ta nói. “Và tất cả chỗ rượu đó.” Tay của anh ta ấn mạnh hơn ở dưới lưng tôi. “Quên bữa tối đi,” anh ta thì thầm vào tai tôi. “Chúng ta về nhà thôi.”

“Nhưng… Paul đã mua một bàn,” tôi phản đối. “Ghế của chúng ta sẽ trống. Em hứa em sẽ chỉ uống nước.”

“Anh nghĩ sẽ tốt hơn nếu chúng ta đi,” anh ta thản nhiên nói. “Paul sẽ hiểu.”

Tôi đi lấy áo choàng. Trong khi đang đợi, tôi thấy Richard tiến tới chỗ Paul và nói điều gì đó, rồi vỗ vào vai ông ấy. Tôi nghĩ anh ta đang xin lỗi thay cho tôi nhưng Paul sẽ nhận ra ẩn ý: Richard cần phải đưa tôi về nhà bởi tôi đã quá say để ở lại ăn tối.

Nhưng tôi không say. Richard chỉ muốn mọi người nghĩ rằng tôi như vậy.

“Mọi chuyện đã xong” Richard nói với tôi khi quay lại. Anh ta đã gọi xe và xe đang chờ ngay bên ngoài tòa nhà.

Lúc này tuyết đang rơi dày hơn. Mặc dù lái xe của chúng tôi đi chậm qua các con phố gần như vắng tanh, tôi vẫn cảm thấy buồn nôn. Tôi nhắm mắt lại và dựa sát về phía cửa xe hết mức mà dây bảo hiểm cho phép. Tôi giả vờ ngủ, nhưng tôi khá chắc rằng Richard biết tôi không muốn đối mặt với anh ta.

Anh ta đã có thể bỏ qua - để tôi đi lên tầng và nằm xuống giường.

Nhưng khi đi lên các bậc thang tới cửa chính, tôi bị vấp và phải bám vào tay vịn.

“Do đôi giày cao gót mới này,” tôi tuyệt vọng nói. “Em vẫn chưa quen.”

“Tất nhiên là vậy rồi,” anh ta nói đầy châm biếm. “Không thể là do chừng ấy rượu trong một dạ dày rỗng được. Đây là một sự kiện công việc, Nellie. Là một buổi tối quan trọng với anh.”

Tôi đứng im lặng sau lưng anh ta khi anh ta mở khóa cửa trước. Khi đã vào trong, tôi ngồi trên băng ghế đệm ở lối vào và cởi giày. Tôi đặt hai chiếc giày cạnh nhau ở dưới chân cầu thang. chỉnh cho ngay ngắn, rồi cởi áo choàng và treo nó trong tủ đồ.

Richard vẫn ở đó khi tôi quay lại.

“Em cần ăn thứ gì đó,” anh ta nói. “Đi nào.”

Tôi theo anh ta vào trong bếp, nơi anh ta lấy một chai nước khoáng ra khỏi tủ lạnh và im lặng đưa cho tôi. Anh ta mở tủ bếp và lấy ra một hộp bánh quy không béo của Carr’s.

Tôi ăn vội một chiếc. “Em cảm thấy khá hơn rồi,” tôi nói. “Anh đã đúng khi đưa em về nhà... Anh chắc hẳn cũng đói. Anh

có muốn em cắt một ít phô mai Brie cho anh không? Em mới mua hôm nay ở chợ nông dân."

"Anh ổn," Richard nói. Tôi có thể thấy anh ta chuẩn bị biến mất như anh ta đã từng làm trong các cuộc tranh cãi khác mà tôi cố quên; anh ta đang gắng không để sự giận dữ lộ ra. Không để nó nuốt chửng anh ta.

"Về công việc," tôi nói nhanh, cố dập mồi lửa. "Paul chỉ đề nghị giới thiệu em với ngôi trường bán công đó. Có thể chỉ là công việc bán thời gian, thậm chí cũng có thể em sẽ không được nhận."

Richard gật đầu chầm chậm. "Có lý do gì đặc biệt khiến em muốn ở trong thành phố thường xuyên hơn không?"

Tôi nhìn anh ta chằm chằm; trong tất cả những điều anh ta có thể nói, tôi đã không nghĩ đến điều này.

"Ý anh là sao?" tôi hỏi.

"Một người hàng xóm của chúng ta nhắc tới chuyện hôm nọ nhìn thấy em ở ga tàu điện. Anh ta nói em ăn diện chỉn chu," Richard tiếp tục. "Buồn cười làm sao, nhưng sáng hôm đó khi anh gọi cho em, em nói em đi bơi ở câu lạc bộ nên đã không trả lời điện thoại."

Tôi không thể chối chuyện đó; Richard, với bộ óc nhanh như điện, có thể khiến tôi ấp úng nếu tôi cố nói dối. *Người hàng xóm nào?* tôi tự hỏi. *Sân ga gần như trống trơn vào thời gian đó trong ngày.*

"Em có đi bơi vào sáng hôm đó. Nhưng rồi em tới thăm bác Charlotte," tôi nói. "Chỉ là một chuyến thăm ngắn."

Richard gật đầu. “Tất nhiên rồi,” anh ta nói. “Thêm một cái bánh nữa? Không à?” Anh ta đẩy khay giấy đựng bánh vào trong hộp. “Không có lý do gì mà em không nên thăm bác. Bác ấy thế nào?”

“Ổn,” tôi cất lời và nhịp tim tôi dịu xuống. Anh ta sẽ bỏ qua chuyện này. Anh ta tin tôi. “Chúng em uống trà trong căn hộ của bác.”

Richard mở tủ bếp để cất bánh quy, cánh cửa gỗ đung đưa giữa chúng tôi và che khuôn mặt của anh ta trong chốc lát.

Khi đóng cửa tủ, anh ta nhìn tôi. Anh ta đang ở rất gần. Đôi mắt nheo lại của anh ta dường như nhìn xuyên thấu tôi.

“Điều anh không thể lý giải được,” anh ta nói, “là tại sao em chờ cho tới khi anh đi làm, mới diện đồ, lên tàu vào thành phố, rồi trở về nhà kịp lúc để nấu bữa tối, và ngồi ăn lasagna với anh mà không hề nghĩ tới việc đề cập chuyện đi thăm bác của em.” Anh ta dừng lại một lúc. “Thực ra em đã tới căn hộ của ai? Em đã ở cùng ai?”

Tôi nghe thấy âm thanh giống tiếng kêu của một chú chim, và nhận ra rằng mình đã phát ra âm thanh đó. Richard đang siết chặt cổ tay tôi. Vặn nó trong khi nói.

Anh ta nhìn xuống và thả tay ra ngay, nhưng các vết oval trắng do đầu ngón tay anh ta tạo ra vẫn còn, giống như một vết bỏng.

“Anh xin lỗi,” anh ta nói. Anh ta lùi lại một bước. Lấy một tay vuốt tóc. Thở ra từ từ. “Nhưng thế quái nào em lại nói dối anh?”

Làm sao tôi có thể nói cho anh ta sự thật? Rằng tôi không hạnh phúc - rằng mọi thứ anh ta cho tôi vẫn chưa đủ. Tôi đã muốn gặp ai đó để thảo luận những lo ngại về cuộc hôn nhân của tôi. Người phụ nữ mà tôi tìm đến đã lắng nghe tôi chăm chú và hỏi một vài câu khiến tôi phải suy nghĩ, nhưng tôi biết một buổi gặp với cô ấy vẫn chưa đủ. Tôi đang lên kế hoạch lén trở vào thành phố để gặp lại cô ấy tháng tới.

Nhưng đã quá muộn để đưa ra một lý do hợp lý cho lời nói dối của tôi. Richard đã bắt quả tang tôi.

Tôi thậm chí không nhìn thấy lòng bàn tay của anh ta cho tới khi nó chạm vào má tôi với một tiếng bốp to.

Trong hai tối kế tiếp, tôi hầu như không ngủ. Đầu tôi choáng váng và cổ họng đau rát vì khóc. Tôi giấu các vết thâm rải rác trên cổ tay bằng cách mặc áo dài tay, và chấm thêm kem che khuyết điểm lên các quầng thâm dưới mắt. Tất cả những gì tôi có thể nghĩ tới là liệu tôi nên ở lại với Richard, hay tìm cách bỏ anh ta.

Rồi, trong lúc tôi nằm trên giường cố gắng đọc sách nhưng không tiếp thu được bất cứ từ nào, Richard gõ nhẹ vào cánh cửa phòng ngủ dành cho khách đang để mở. Tôi ngước lên định nói anh ta vào đi, nhưng khi thấy biểu cảm trên gương mặt anh ta, từ ngữ trong miệng tôi tan biến.

Anh ta đang cầm chiếc điện thoại bàn không dây. “Là mẹ em,” anh ta nói. Gương mặt anh ta nhăn lại. “Ý anh là bác Charlotte,” anh ta nói. “Bác gọi vì...”

Đó là mười một giờ đêm, qua giờ mà bác của tôi thường nghỉ ngơi. Lần cuối tôi nói chuyện với mẹ, bà bảo bà đang tiến triển

tốt - nhưng bà đã không gọi lại những cuộc gọi gần đây của tôi.

“Anh rất tiếc, em yêu,” Richard nói. Anh ta đưa điện thoại cho tôi.

Cầm lấy nó là một trong những điều khó khăn nhất mà tôi từng phải làm.

CHƯƠNG 29

Richard đã làm tất cả những gì tôi cần ở anh ta sau khi mẹ tôi mất.

Chúng tôi cùng bác Charlotte bay tới Florida để lo việc chôn cất, và anh ta thuê một phòng suite ở khách sạn với các phòng thông nhau để chúng tôi có thể ở cùng nhau. Tôi nhớ mẹ tôi trông như thế nào khi bà hạnh phúc nhất - ở trong bếp, lúi húi bên xoong chảo, rắc gia vị lên đĩa, và vào những buổi sáng vui vẻ của bà, khi bà hát cho tôi nghe một bài ngốc nghếch để đánh thức tôi dậy, hoặc cười vang và lau nước mà Duke làm bắn lên mặt lúc chúng tôi tắm cho nó. Tôi cố mường tượng ra bà vào buổi tối hôm đám cưới của chúng tôi - bà đi chân trần trên cát, gương mặt bà hướng về phía mặt trời lặn - khi tôi nói lời tạm biệt cuối cùng. Nhưng một hình ảnh khác cứ ám ảnh tôi: Mẹ của tôi khi mất - một mình, trên ghế sofa, với một lọ thuốc rỗng ở bên cạnh và ti vi đang phát ầm ĩ.

Không một lời nhắn gửi, bởi vậy, chúng tôi bị bỏ lại với những câu hỏi không bao giờ được giải đáp.

Khi bác Charlotte sụp xuống bên mộ, tự trách bản thân vì đã không biết rằng mẹ tôi chuyển biến xấu, Richard an ủi bác. “Chuyện này không phải lỗi của bác; không phải lỗi của ai cả,” anh ta nói. “Mẹ đã rất cố gắng. Bác đã luôn ở đó vì em gái mình, và mẹ cảm thấy tình yêu của bác.”

Richard cũng kiểm tra các loại giấy tờ và thu xếp việc bán ngôi nhà gạch một tầng nhỏ nơi tôi đã lớn lên, trong khi bác Charlotte và tôi xem qua những món đồ cá nhân của mẹ.

Phần còn lại của ngôi nhà khá ngăn nắp, nhưng phòng mẹ là một đống lộn xộn, với sách và quần áo chất đống trên mọi bề mặt. Những mẩu vụn trên giường cho tôi biết hầu hết các bữa gần đây mẹ đều ăn trong phòng. Những cốc cà phê và cốc nước cũ chen chúc trên bàn đầu giường. Tôi thấy đôi lông mày của Richard rướn lên ngạc nhiên khi anh ta nhìn thấy cảnh bề bộn, nhưng anh ta chỉ nói, "Anh sẽ gọi dịch vụ dọn dẹp tới."

Tôi không lấy nhiều đồ của mẹ: Bác Charlotte gợi ý bác cháu tôi mỗi người giữ lại vài chiếc khăn choàng, và tôi cũng chọn một số món phụ kiện quần áo của mẹ. Ngoài ra tôi chỉ muốn những bức ảnh cũ kỹ của gia đình chúng tôi và hai trong số những cuốn sách nấu ăn cũ nát mẹ yêu thích.

Tôi cũng biết tôi cần phải dọn vài thứ trong phòng ngủ cũ của tôi, hiện đã biến thành phòng dành cho khách. Tôi đã cố ý để lại một vài thứ trên giá trong cùng của buồng chứa đồ. Trong khi bác Charlotte đang lau chùi tủ lạnh và Richard gọi điện cho một nhân viên địa ốc, tôi đem một chiếc ghế thang vào buồng và với lên mép giá bụi bặm. Tôi vứt chiếc kẹp ghim của hội nữ sinh vào túi rác, rồi quẳng cuốn kỷ yếu đại học và cả bảng điểm cuối của tôi. Tôi cũng cho khóa luận về sự phát triển ở trẻ nhỏ của mình vào túi rác. Tôi với vào sâu hơn để lấy tấm bằng vẫn đang cuộn tròn trong ống thắt chiếc nơ đã bạc màu.

Tôi vứt nó đi mà không thèm nhìn lấy một lần.

Tôi tự hỏi tại sao mình vẫn còn giữ lại những thứ này, sau chừng ấy năm.

Tôi không thể nhìn chiếc kẹp ghim hoặc cuốn kỷ yếu mà không nghĩ tới Maggie. Tôi không thể nhìn tấm bằng mà không nghĩ tới điều đã xảy ra vào ngày tôi tốt nghiệp.

Tôi đang buộc túi rác lại thì Richard đi vào phòng ngủ cũ của tôi.

"Anh định ra ngoài và mua ít đồ ăn tối," anh ta nói. Anh ta nhìn chiếc túi. "Có cần anh bỏ nó đi cho em không?"

Tôi ngập ngừng, rồi đưa cho anh ta. "Đương nhiên rồi," tôi nói.

Tôi dõi theo anh ta đem vứt những món đồ cuối cùng thuộc về thời đại học của tôi, rồi tôi nhìn quanh căn phòng trống. Vết nước đọng vẫn còn đó trên trần nhà; nếu nhắm mắt lại, tôi gần như có thể hình dung con mèo đen của tôi nằm cuộn tròn bên cạnh tôi trên chiếc chăn kẻ màu tím và hồng trong khi tôi đọc một cuốn sách của Judy Blume.

Tôi biết tôi sẽ không bao giờ còn nhìn thấy ngôi nhà này lần nữa.

Ở khách sạn buổi tối đó, khi tôi đang ngâm mình trong bồn nước nóng, Richard mang cho tôi một cốc trà hoa cúc. Tôi nhận lấy đầy biết ơn. Bất chấp cái nóng của Florida, tôi dường như không thể cảm thấy chút hơi ấm nào.

"Em sao rồi, em yêu?" anh ta hỏi. Tôi biết anh ta không chỉ nhắc tới cái chết của mẹ tôi.

Tôi nhún vai. "Em ổn."

“Anh lo là gần đây em không được hạnh phúc,” Richard nói.

Anh ta quỳ xuống bên cạnh bồn tắm và với lấy một chiếc khăn lau. “Anh chỉ muốn làm một người chồng tốt của em,” anh ta tiếp tục. “Nhưng anh biết anh không phải lúc nào cũng được như vậy. Em cô đơn vì anh làm việc quá nhiều. Và tính khí của anh…” giọng Richard khàn đi. Anh ta hắng giọng và bắt đầu cọ nhẹ lưng tôi. “Anh xin lỗi, Nellie. Thời gian qua anh căng thẳng. Thị trường đang điên rồ lắm, nhưng không gì quan trọng bằng em. Bằng *chúng ta.* Anh sẽ đền bù cho em.”

Tôi có thể thấy anh ta đang cố gắng nhiều như thế nào để với tới tôi, đưa tôi trở lại. Nhưng tôi vẫn cảm thấy thật lạnh lẽo và lẻ loi.

Tôi nhìn chăm chú vào giọt nước chầm chậm nhỏ xuống từ vòi nước ở bồn tắm trong khi anh ta tiếp tục nói. “Anh muốn em hạnh phúc, Nellie,” anh ta thì thầm. “Mẹ em không phải lúc nào cũng hạnh phúc. Phải, mẹ anh cũng vậy. Mẹ cố gắng cư xử như mẹ đang hạnh phúc, vì anh và Maureen, nhưng bọn anh biết… Anh không muốn điều đó xảy ra với em.”

Và tôi nhìn anh ta, nhưng ánh mắt của anh ta xa xăm, đôi mắt của anh ta u ám, bởi vậy, tôi chằm chằm nhìn vết sẹo bạc phía trên mắt phải anh ta.

Richard không bao giờ nói về bố mẹ anh ta. Lời thừa nhận này có ý nghĩa hơn tất cả các lời hứa của anh ta.

“Bố anh không phải lúc nào cũng đối xử tốt với mẹ anh,” anh ta nói. Lòng bàn tay anh ta di chuyển thành vòng tròn trên lưng tôi, một cử chỉ mà bố mẹ thường làm để an ủi một đứa bé đang buồn. “Anh có thể chấp nhận là bất cứ thứ gì ngoại trừ

một người chồng tồi của em... Nhưng thời gian qua anh đúng là như thế."

Đó là cuộc nói chuyện thành thật nhất mà chúng tôi từng có. Tôi tự hỏi tại sao phải là cái chết của mẹ mới dẫn chúng tôi tới được đây. Nhưng cũng có thể không phải là vụ sử dụng thuốc quá liều của mẹ đâu. Có thể chính là chuyện đã xảy ra hai ngày trước khi chúng tôi hay tin mẹ, buổi tối từ gala Alvin Ailey về nhà ấy.

"Anh yêu em," anh ta nói.

Khi đó, tôi dang tay ra ôm anh ta. Chiếc áo của anh ta bị thấm nước từ hai cánh tay ướt của tôi. "Giờ đây cả hai chúng ta đều mồ côi," anh ta nói. "Nên hãy luôn là gia đình của nhau."

Tôi ôm chặt lấy anh ta. Tôi ôm lấy niềm hy vọng.

Buổi tối đó, chúng tôi đã làm tình sau một thời gian dài không gần gũi. Anh ta ấp đôi má tôi giữa hai lòng bàn tay và nhìn thẳng vào mắt tôi với vẻ âu yếm, khát khao nhiều đến nỗi tôi cảm thấy thứ gì đó bên trong tôi - thứ gì đó giống một nút thắt chặt cứng - bung ra. Trong khi anh ta nằm ngủ bên cạnh tôi, tôi nghĩ về mặt dịu dàng của Richard.

Tôi nhớ lại việc anh ta đã trả các hóa đơn điều trị cho mẹ tôi, việc anh ta đã dự các buổi khai trương gallery của bác Charlotte, bất chấp thế có nghĩa là phải bỏ một bữa tối gặp khách hàng, và cả việc anh luôn về nhà sớm vào ngày giỗ của bố tôi với nửa lít kem rum nho khô đựng trong túi giấy trắng. Đó là vị kem yêu thích của bố, thứ mà ông luôn gọi khi chúng tôi cùng nhau đi chơi vào những ngày tắt điện của mẹ. Richard

sẽ lấy cho chúng tôi mỗi người một viên kem, và tôi sẽ kể cho anh ta các mẩu chuyện về bố tôi, những câu chuyện sẽ bị phủ bụi và quên lãng nếu không được nhắc đến, chẳng hạn như, bất chấp thói mê tín của ông, khi tôi còn bé, ông đã cho phép tôi nhận nuôi một con mèo đen mà tôi đem lòng yêu quý. Vào những tối đó, kem sẽ tan ra trong lưỡi tôi, lấp đầy miệng tôi với vị ngọt ngào. Tôi nghĩ về chuyện anh ta đã hào phóng bo cho những người phục vụ, lái xe taxi và quyên góp cho vô số các quỹ từ thiện.

Không khó để tập trung vào các mặt tốt trong Richard. Tâm trí tôi dễ dàng trượt vào những ký ức đó, giống như bánh tàu hỏa khớp vào rãnh trên đường ray được thiết kế cho vòng lăn của nó.

Nằm trong vòng tay anh ta, tôi ngước lên nhìn anh ta. Gần như không thể thấy rõ các đường nét trên mặt anh ta. “Hứa với em một điều,” tôi thì thầm.

“Bất cứ điều gì, tình yêu của anh,” anh ta nói.

“Hứa là mọi chuyện giữa chúng ta sẽ không tồi tệ lần nữa.”

“Anh hứa,” anh ta nói.

Đó là lời hứa đầu tiên mà anh ta phá vỡ. Bởi vì mọi chuyện thậm chí còn tồi tệ hơn.

Khi máy bay của chúng tôi cất cánh và hướng về New York vào buổi sáng hôm sau, tôi nhìn chăm chú ra cửa sổ vào khung cảnh bên dưới đang càng lúc càng nhỏ lại và rùng mình. Tôi thấy thật mừng khi rời Florida. Ở đây, cái chết vây quanh tôi giống như những vòng tròn đồng tâm. Mẹ tôi. Bố tôi. Maggie.

Chiếc kẹp ghim của hội nữ sinh mà tôi đã vứt đi vốn không thuộc về tôi. Đáng lẽ tôi phải đưa nó cho Maggie sau khi cô chính thức được kết nạp vào ngôi nhà của chúng tôi. Nhưng thay cho bữa sáng muộn mà chúng tôi dự định tổ chức vào cuối tuần lễ kết nạp thành viên mới, các chị em trong nhà và tôi dự lễ tang của cô.

Tôi không bao giờ kể cho mẹ điều xảy ra sau lễ tang của Maggie; phản ứng của mẹ thường không thể dự đoán trước được. Thay vào đó, tôi gọi cho bác Charlotte, nhưng tôi đã không tâm sự chuyện tôi mang thai. Richard cũng chỉ biết một phần của câu chuyện. Một lần, khi tôi tỉnh dậy trên giường của anh ta vì gặp ác mộng, tôi giải thích với anh ta tại sao tôi không muốn về nhà một mình vào buổi tối; tại sao tôi mang theo bình xịt hơi cay và đặt một cây gậy bóng chày ở cạnh khi ngủ.

Khi nằm trong vòng tay Richard, tôi kể lại chuyện tôi đã tới chia buồn với gia đình Maggie. Bố mẹ cô chỉ gật đầu, quá bối rối đến dường như không thể nói nên lời. Nhưng anh trai Jason của cô ấy, cũng là sinh viên năm cuối ở Đại học Florida giống như tôi, đã nắm chặt đôi tay duỗi ra của tôi. Không phải để bắt tay. Để ghìm chặt tôi tại chỗ.

“Chính là cô,” anh ta thở hắt ra. Tôi cảm thấy hơi rượu trong hơi thở của anh ta, lòng trắng mắt anh ta có vằn đỏ. Anh ta có làn da tái giống Maggie, tàn nhang giống Maggie, mái tóc đỏ giống Maggie.

“Tôi xin…” tôi lên tiếng, nhưng anh ta siết tay tôi chặt hơn. Như thể anh ta đang nghiền nát xương tôi. Có người tiến tới ôm anh của Maggie, nên anh ta thả tay ra, nhưng tôi vẫn cảm thấy

mắt của anh ta dõi theo tôi. Các chị em của hội nữ sinh ở lại trò chuyện trong phòng cộng đồng của nhà thờ, nhưng tôi lẻn ra sau vài phút và bước ra ngoài.

Khi đi qua cửa, tôi chạm trán với chính điều mà tôi tìm cách trốn tránh: Sự có mặt của Jason.

Anh ta đứng một mình trên các bậc thang trước cửa, vỗ một gói Marlboro Red vào lòng bàn tay, tạo nên tiếng bôm bốp đều đặn. Tôi cố gắng cúi đầu và đi qua anh ta, nhưng giọng nói của anh ta chặn tôi lại.

"Nó đã kể với tôi về cô," anh ta nói. Anh ta bật lửa và hít sâu khi đốt điếu thuốc. Anh ta nhả ra một làn khói. "Nó sợ phải trải qua kỳ thử thách thành viên mới, nhưng cô đã nói sẽ giúp nó. Cô là bạn duy nhất của nó ở hội nữ sinh. Cô đã ở đâu khi nó chết? Tại sao cô không ở đó?"

Tôi nhớ mình đã bước lùi lại, và cảm thấy đôi mắt của Jason giữ chặt tôi, như cái siết tay trước đó.

"Tôi xin lỗi," tôi nói lại, nhưng điều đó không làm dịu cơn thịnh nộ trong thái độ anh ta. Trái lại, lời nói của tôi dường như đổ thêm dầu vào lửa.

Tôi bắt đầu từ từ lùi ra sau, bám vào tay vịn để không bị ngã khi tôi dò dẫm xuống cầu thang. Đôi mắt anh trai Maggie vẫn dõi theo tôi. Ngay trước khi tôi xuống tới vỉa hè, anh ta hét to với tôi, giọng đầy cay nghiệt và thô bạo.

"Cô sẽ không bao giờ quên được em tôi." Lời nói của anh ta vọng đến mạnh như những cú đấm. "Tôi sẽ đảm bảo điều đó."

Mặc dù vậy, tôi không cần lời đe dọa của anh ta để bị dính chặt với Maggie. Tôi triền miên nghĩ về cô. Tôi không bao giờ

trở lại bãi biển đó nữa. Hội nữ sinh của chúng tôi bị quản chế suốt thời gian còn lại của năm học, nhưng đó không phải là lý do tôi làm phục vụ quán ăn trong học xá vào tối thứ Năm và thứ Bảy. Các bữa tiệc tùng nhảy nhót của hội nam sinh không còn hấp dẫn tôi nữa. Tôi để dành phần tiền bo của mình và khi có vài trăm đô la, tôi tìm đến trung tâm cứu hộ động vật, Furry Paws, mà Maggie đã tham gia tình nguyện và bắt đầu bí mật quyên góp dưới danh nghĩa của Maggie. Tôi hứa sẽ duy trì việc gửi tiền hằng tháng.

Tôi không hy vọng các khoản tiền quyên góp bé nhỏ ấy sẽ giúp giải thoát tôi khỏi tội lỗi của mình, vai trò của tôi trong cái chết của Maggie. Tôi biết tôi sẽ luôn mang nó theo mình, sẽ luôn tự hỏi điều gì sẽ xảy ra nếu tôi không rời khỏi nhóm các cô gái đi bộ ra biển. Nếu tôi chỉ chờ thêm một giờ nữa rồi mới đi gặp Daniel.

Đúng một tháng sau cái chết của Maggie, tôi bừng tỉnh khi nghe thấy tiếng một trong những chị em của hội nữ sinh thét lên. Tôi chạy xuống tầng mặc mỗi chiếc quần boxer và áo phông, và nhìn thấy những chiếc ghế bị đổ, đèn bị đập nát, những lời lẽ tục tĩu bằng sơn xịt đen trên bức tường phòng khách của chúng tôi. *Lũ chó cái. Bọn điếm.*

Và một lời nhắn tôi biết chỉ nhằm vào tôi: *Mày đã giết nó*.

Tôi hít một hơi sâu và nhìn chằm chằm vào ba từ tố cáo tội lỗi của tôi cho mọi người xem.

Các cô gái khác đi xuống tầng còn chủ tịch hội của chúng tôi gọi bảo vệ học xá. Một trong những người mới òa khóc; tôi nhìn

thấy hai cô gái tách ra khỏi nhóm của chúng tôi và thì thầm với nhau. Tôi nghĩ họ đang lén liếc mắt về phía tôi.

Mùi khói thuốc lá cũ lan khắp căn phòng. Tôi nhìn thấy một đầu thuốc trên sàn và quỳ xuống để xem. Marlboro Red.

Khi bảo vệ tới, anh ta hỏi liệu chúng tôi có bất cứ phỏng đoán nào về người có thể đã phá hoại ngôi nhà của chúng tôi. Anh ta biết về cái chết của Maggie - tới lúc đó phần lớn mọi người ở Florida đều biết.

Jason, tôi nghĩ, nhưng tôi không thể nói ra điều đó.

"Có thể là một trong những người bạn của cô ấy?" một người đoán liều. "Hay anh cô ấy? Anh ta đang học năm cuối phải không?"

Người bảo vệ nhìn quanh phòng. "Tôi cần phải gọi cảnh sát," anh ta nói. "Đó là thủ tục. Tôi sẽ trở lại sau một phút."

Anh ta bước ra ngoài, nhưng trước khi anh ta tới chỗ bộ đàm trong ô tô, tôi chặn anh ta lại.

"Làm ơn đừng để anh ấy bị rắc rối," tôi nói. "Nếu đó là anh trai của cô ấy, Jason... Chúng tôi không muốn buộc tội anh ấy."

"Cô nghĩ đó là Jason?" anh ta hỏi.

Tôi gật đầu. "Tôi chắc chắn là vậy."

Anh ta thở dài. "Đột nhập, phá hủy tài sản... rất nghiêm trọng. Các cô cần bắt đầu khóa cửa đi."

Tôi nhìn lại ngôi nhà của chúng tôi. Nếu ai đó đột nhập và leo lên cầu thang, phòng của tôi là căn thứ hai bên trái.

Có thể việc bị cảnh sát thẩm vấn thậm chí sẽ kích động Jason hơn nữa. Chắc anh ta cũng sẽ đổ lỗi cho tôi chuyện đó.

Sau khi cảnh sát tới và chụp ảnh, thu thập bằng chứng, tôi đi giày để mảnh thủy tinh của chiếc đèn vỡ không cứa vào chân, và giúp các chị em dọn dẹp đống bề bộn. Dù cọ rửa mạnh thế nào, chúng tôi cũng không thể xóa sạch những từ ngữ bẩn thỉu trên tường. Vài người chúng tôi đi tới cửa hàng đồ gia dụng để mua sơn.

Khi các chị em xem xét những tông màu khác nhau, điện thoại di động của tôi reo. Tôi cho tay vào túi. Màn hình không hiển thị số, có lẽ là cuộc gọi từ một chiếc điện thoại trả trước. Trong khoảnh khắc trước khi tiếng tổng đài vang lên trong tai tôi, tôi nghĩ mình đã nghe thấy gì đó.

Tiếng thở.

“Vanessa, chị nghĩ gì về màu này?” một trong những người em của tôi hỏi.

Cơ thể tôi cứng đờ và miệng khô khốc, nhưng tôi vẫn cố gật đầu và nói, “Trông tuyệt đấy.” Rồi tôi đi thẳng ra một dãy hàng khác bày ổ khóa. Tôi mua hai ổ, một cho cửa phòng ngủ và một cho cửa sổ.

Trong tuần đó, hai nhân viên cảnh sát tới ngôi nhà. Người lớn tuổi hơn thông báo cho chúng tôi rằng họ đã thẩm vấn Jason, anh ta thừa nhận đã làm vụ đó.

“Tối hôm ấy anh ta say rượu và anh ta rất hối hận,” viên cảnh sát nói. “Anh ta cam kết sẽ tới chỗ tư vấn.”

“Chỉ cần đừng bao giờ lại gần đây một lần nữa,” một trong những người chị em của tôi nói.

“Anh ta sẽ không tới đâu,” viên cảnh sát đảm bảo với chúng tôi. “Đó là một phần của cam kết. Anh ta không thể tới gần nơi

này trong phạm vi một trăm mét."

Các chị em của tôi dường như nghĩ rằng mọi chuyện đã xong. Sau khi cảnh sát đi, họ giải tán, người đến thư viện, người lên lớp, người tới chỗ bạn trai.

Tôi ở lại trong phòng khách, nhìn chăm chú vào bức tường màu be. Tôi không còn nhìn thấy dòng chữ, nhưng tôi biết chúng vẫn tồn tại và sẽ luôn như vậy.

Cũng giống cái cách chúng luôn dội lại trong đầu tôi.

Mày đã giết nó.

Tương lai của tôi dường như rộng mở với nhiều cơ hội trước khi chuyện đó xảy ra. Tôi đã mơ về những thành phố mà tôi có thể chuyển tới sau khi tốt nghiệp, cân nhắc chúng giống như một loạt quân bài trên tay: Savannah, Denver, Austin, San Diego... Tôi muốn dạy học. Tôi muốn đi du lịch. Tôi muốn có một gia đình.

Nhưng thay vì đua tới tương lai, tôi bắt đầu lên kế hoạch để chạy trốn quá khứ.

Tôi đếm ngược cho tới ngày có thể thoát khỏi Florida. New York, thành phố với tám triệu cư dân, vẫy gọi tôi. Tôi biết thành phố này sau chuyến đi thăm nhà bác Charlotte. Đó là nơi mà một người phụ nữ trẻ với quá khứ phức tạp có thể bắt đầu cuộc sống mới. Các nhạc sĩ đã sáng tác những ca khúc nồng nhiệt về nơi này. Các nhà văn biến nó thành trung tâm trong những tiểu thuyết của mình. Các diễn viên bày tỏ tình yêu dành cho nó trong những buổi phỏng vấn đêm khuya. Đó là một thành phố

của cơ hội. Và là một thành phố nơi bất cứ ai cũng có thể biến mất.

Vào ngày tốt nghiệp tháng Năm đó, tôi đội mũ và mặc chiếc áo thụng cử nhân màu xanh. Trường đại học của tôi rộng tới nỗi sau khi các bài phát biểu trong lễ phát bằng kết thúc, sinh viên được chia ra theo chuyên ngành và nhận bằng trong các nhóm nhỏ. Khi đi trên sân khấu của giảng đường Piaget trong Khoa Giáo dục, tôi hướng mắt về phía khán giả để mỉm cười với mẹ và bác Charlotte. Khi tôi nhìn lướt qua đám đông, có người lọt vào tầm mắt của tôi. Một người đàn ông trẻ tuổi với mái tóc đỏ, đứng tách ra một bên khỏi những sinh viên tốt nghiệp khác, mặc dù anh ta cũng mặc chiếc áo thụng xanh bóng.

Anh trai của Maggie, Jason.

"Vanessa?" Trưởng khoa của chúng tôi dúi chiếc bằng cuộn tròn vào tay tôi vừa lúc đèn flash máy ảnh lóe lên. Tôi đi xuống bậc thang, chớp chớp mắt vì ánh sáng, và trở về chỗ ngồi của mình. Tôi có thể cảm thấy ánh mắt của Jason soi sau lưng tôi trong suốt thời gian còn lại của buổi lễ.

Khi buổi trao bằng kết thúc, tôi quay lại nhìn anh ta. Anh ta đã đi mất.

Mặc dù vậy, tôi biết Jason đang muốn nói với tôi điều gì. Anh ta cũng đang đợi cho tới lúc tốt nghiệp. Anh ta không được phép lại gần tôi trong phạm vi một trăm mét ở trường học. Nhưng không có quy định gì về việc anh ta có thể làm sau khi tôi rời học xá.

Một vài tháng sau tốt nghiệp, Leslie gửi đường link báo qua email cho một vài người trong số chúng tôi. Jason đã bị bắt vì

lái xe khi say rượu. Các tác động từ việc tôi đã làm vẫn còn tiếp tục lan ra. Mặc dù vậy, một tí ti cảm giác nhẹ nhõm ích kỷ xuất hiện trong tôi: Có lẽ bây giờ Jason không thể rời Florida, không thể tìm thấy tôi.

Tôi không bao giờ tìm hiểu thêm - liệu anh ta đi tù, hoặc vào trung tâm phục hồi, hay đơn giản là lại được thả ra với một lệnh cảnh cáo. Nhưng khoảng một năm sau, chỉ ngay trước khi cửa toa tàu điện ngầm đóng lại, tôi nhìn thấy một thân hình gầy gò với mớ tóc đỏ bù xù - một người đang vội vã xuyên qua đám đông. Trông giống anh ta. Tôi chui sâu hơn vào đám đông trên toa tàu, cố gắng giấu mình. Tôi tự nhủ rằng số điện thoại do Sam đứng tên, và tôi đã đổi bằng lái xe sang New York, và tôi đang ở nhà thuê, nên anh ta sẽ không thể lần theo giấy tờ để tìm ra tôi.

Rồi, một vài ngày sau khi mẹ khiến tôi bất ngờ bằng cách đăng thông tin tôi đính hôn trên tờ báo địa phương ở Florida, với tên tôi, tên Richard và nơi tôi ở, các cú điện thoại lại bắt đầu. Không một lời nào, chỉ có tiếng thở, chỉ là Jason nói với tôi rằng anh ta đã tìm thấy tôi. Nhắc nhở tôi phòng khi tôi đã quên. Cứ như tôi có thể quên được.

Tôi vẫn gặp ác mộng về Maggie, nhưng bây giờ Jason cũng đi vào giấc mơ của tôi, gương mặt anh ta rúm lại vì giận dữ, đôi bàn tay vươn ra để chụp lấy tôi. Anh ta là lý do tôi không bao giờ nghe nhạc to khi chạy bộ. Gương mặt của anh ta là gương mặt tôi nhìn thấy vào buổi tối chuông chống trộm nhà tôi kêu inh ỏi.

Tôi trở nên cảnh giác cao độ với xung quanh. Tôi rèn luyện khả năng phát hiện ánh mắt nhìn mình, để tránh trở thành con mồi. Cảm giác râm ran trên da, ngẩng đầu theo bản năng để tìm kiếm một đôi mắt - những dấu hiệu cảnh báo sớm này là điều tôi trông cậy vào để bảo vệ tôi.

Tôi chưa bao giờ thấy mối liên hệ rằng có thể còn một lý do khác khiến hệ thống thần kinh của tôi trở nên nhạy bén hơn hẳn ngay sau khi tôi đính hôn với Richard. Tại sao tôi ám ảnh với việc kiểm tra ổ khóa, tại sao tôi bắt đầu nhận những cú nhá máy từ các cuộc gọi không hiện số, tại sao tôi đẩy Richard ra quá mạnh khi người chồng chưa cưới quyến rũ, yêu tôi say đắm đè tôi xuống để cù vào buổi tối chúng tôi xem Công dân Kane.

Các triệu chứng của ham muốn và sợ hãi có thể bị lẫn lộn trong tâm trí.

Rốt cuộc thì, tôi đã bị bịt mắt.

CHƯƠNG 30

Tôi rời khỏi Saks, lần cuối cùng, tránh ánh mắt của nhân viên an ninh khi anh ta kiểm tra túi của tôi, rồi tôi bắt đầu đi tới căn hộ của Emma. Tôi cố tự nhủ rằng đây cũng sẽ là lần cuối. Rằng sau lần này, tôi sẽ để cô ấy yên. Tôi sẽ bước tiếp.

Bước tiếp tới đâu? tâm trí tôi thì thầm.

Trước mặt tôi, trên vỉa hè, một cặp đôi đang tản bộ tay trong tay. Các ngón tay của họ đan vào nhau, dáng đi của họ nhịp nhàng. Nếu phải lập tức đưa ra một nhận định về mối quan hệ của họ, tôi sẽ nói họ hạnh phúc. Đang yêu. Nhưng tất nhiên, hai loại cảm giác đó không phải lúc nào cũng quyện vào nhau.

Tôi xem xét cách mà sự nhận thức đã định hình cuộc đời của tôi; cách tôi đã thấy điều tôi muốn thấy - cần thấy - trong suốt những năm tôi sống chung với Richard. Có thể việc yêu ai đó đòi hỏi ta phải nhìn qua một tấm màng lọc; có lẽ với ai cũng vậy.

Trong cuộc hôn nhân của tôi, có ba sự thật, ba hiện thực luân phiên và đôi khi đối đầu với nhau. Sự thật của Richard. Sự thật của tôi. Và sự thật thực sự, luôn luôn là thứ khó nắm bắt nhất. Đây có thể là tình trạng chung của mọi mối quan hệ, rằng ta nghĩ mình bước vào một liên minh với đối phương trong khi thực tế, chúng ta tạo nên hình tam giác với một đỉnh nắm giữ bởi một người phán xử im lặng nhưng biết mọi chuyện, vị quan tòa sự thật.

Khi tôi sải bước ngang qua cặp đôi đó, điện thoại của tôi reo lên. Tôi biết là ai gọi trước cả khi nhìn thấy tên Richard sáng lên.

“Cái quái gì đấy, Vanessa?” anh ta nói ngay lúc tôi nghe máy.

Nỗi giận dữ mà tôi cảm thấy trước đó khi nhìn hình của Duke bùng phát trở lại trong tôi.

“Có phải anh bảo cô ấy nghỉ việc không, Richard? Có phải anh nói với cô ấy rằng anh sẽ chăm sóc cho cô ấy không?” tôi thốt lên.

“Nghe tôi nói đây,” chồng cũ của tôi dằn từng chữ. Ở bên kia đầu dây, tôi có thể nghe thấy tiếng còi xe. Anh ta rõ ràng vừa nhận được bức ảnh, nên anh ta chắc hẳn đang ở trên phố, bên ngoài văn phòng của mình.

“Bảo vệ nói với tôi cô đã cố chuyển thứ gì đó cho Emma,” anh ta nói. “Con mẹ nó tránh xa cô ấy ngay.”

“Mua cho cô ấy một ngôi nhà ở ngoại ô chưa Richard?” tôi hỏi. Tôi không thể ngừng trêu tức anh ta; như thể tôi đang buông ra mọi điều tôi buộc phải kìm nén trong suốt cuộc hôn nhân của chúng tôi.

“Anh sẽ làm gì vào lần đầu tiên cô ấy khiến anh nổi điên?” tôi tiếp tục. “Khi cô ấy không phải là người vợ bé nhỏ hoàn hảo của anh?”

Tôi nghe thấy tiếng của xe ô tô đóng sầm lại và đột ngột âm thanh ở đầu dây bên kia - tiếng ồn ào của thành phố - ngừng bặt. Có một sự im lặng, rồi một giọng nói đặc trưng mà tôi nhận ra thường lặp đi lặp lại trên ti vi của những chiếc taxi ở New York: “Thắt dây để đảm bảo an toàn!”

Richard rất giỏi trong việc luôn đi trước tôi một bước; anh ta chắc hẳn biết chính xác nơi tôi đang tới. Anh ta đã lên taxi. Anh ta đang cố tới chỗ Emma trước tôi.

Lúc này còn chưa đến giờ trưa; giao thông thưa thớt. Tôi ước tính, từ văn phòng của Richard tới căn hộ của Emma có lẽ mất mười lăm phút lái xe.

Nhưng tôi đang ở gần hơn anh ta; chuyến đi tới Saks đã đưa tôi đến gần tới chỗ của cô ấy. Tôi chỉ còn cách mười tòa nhà nữa. Nếu khẩn trương, tôi sẽ tới trước anh ta. Tôi tăng tốc, sờ vào lá thư trong túi. Nó vẫn ở đó. Một cơn gió lướt qua những giọt mồ hôi lấm tấm trên cơ thể tôi.

"Cô điên rồi," Richard nói.

Tôi lờ đi; lời đó của anh ta không còn sức mạnh làm chệch hướng tôi.

"Anh có kể với cô ấy rằng anh đã hôn tôi tối qua không?" thay vào đó, tôi hỏi.

"Cái gì?" anh ta gào lên. "Cô hôn *tôi*!"

Trong thoáng chốc, tốc độ của tôi chậm lại, rồi tôi nhớ lại điều tôi đã nói với Emma vào lần đầu tiên đối mặt cô: *Richard rất giỏi việc này! Anh ta làm rối mọi chuyện để chúng ta không thấy được sự thật!*

Tôi phải mất nhiều năm mới nhận ra điều đó. Chỉ nhờ viết ra tất cả những câu hỏi giày vò tâm trí mà tôi mới bắt đầu nhìn thấy một sự lặp đi lặp lại.

Tôi bắt đầu làm thế khoảng một năm sau sự ra đi của mẹ. Tôi bắt đầu viết một cuốn nhật ký bí mật mà tôi giấu dưới đệm trong phòng ngủ của khách. Trong cuốn sổ Moleskine đen của

tôi, tôi ghi mọi câu nói của Richard mà có thể hiểu theo nhiều hơn một cách. Tôi ghi lại những lần tôi nghĩ ký ức mình nhầm lẫn - những điểm đối lập lớn, như mong muốn sống trong một ngôi nhà ở ngoại ô của tôi, hoặc buổi sáng sau bữa tiệc độc thân của tôi, khi tôi quên chuyện Richard sẽ bay tới Atlanta - cũng như những điểm nhỏ hơn, như lần tôi dường như đã đề cập chuyện muốn học vẽ, hoặc nghĩ rằng cừu Vindaloo là món yêu thích của Richard.

Tôi cũng cần mẫn ghi lại những cuộc đối thoại đáng lo mà tôi không thể hỏi chồng mình - như làm thế nào anh ta biết tôi đã đến khu chung cư khác ngoài căn hộ của bác khi tôi bí mật vào thành phố. Tôi viết ra một số điều đã xảy ra trong cuộc gặp gỡ bí mật đầu tiên. Sau khi tôi giới thiệu bản thân với người phụ nữ có vẻ ngoài thân thiện đã dẫn tôi vào bên trong, cô ấy đã ra hiệu cho tôi ngồi xuống ghế sofa đối diện một bể nuôi đầy những chú cá sặc sỡ. Cô ấy ngồi trên một chiếc ghế lưng thẳng ở bên tay trái của tôi và bảo tôi gọi cô là Kate. *Cô muốn nói về chuyện gì?* cô ấy hỏi. *Đôi khi tôi lo rằng tôi không hiểu chồng mình một chút nào,* tôi thốt lên. *Cô có thể nói cho tôi biết tại sao cô nghĩ Richard lại cố để cô mất thăng bằng?* cô ấy hỏi khi cuộc thảo luận của chúng tôi đi tới chỗ kết thúc. *Động cơ của anh ta cho việc này là gì?*

Đó cũng là điều mà tôi luôn cố giải đáp trong suốt những ngày dài trống rỗng khi Richard ở chỗ làm. Tôi lấy cuốn sổ của mình ra và suy nghĩ về việc những cuộc nhá điện thoại đã bắt đầu ngay sau khi Richard và tôi đính hôn, và dường như chỉ xảy ra khi anh ta không ở bên cạnh. Tôi viết về chuyện tôi chắc

chắn đã kể cho Richard tôi hối hận vì đã khăng khăng bắt Maggie phải đeo bịt mắt như thế nào, cái cách mà điều đó - chuyện tôi buộc cô ấy phải che mắt - đã ám ảnh tôi nhiều ra sao. Tôi thêm vào, *Vậy tại sao anh ấy đưa cho mình bịt mắt để đeo khi chúng mình lái xe tới nhà mới.* Tôi ghi lại chuyện tôi tìm thấy món đồ trang trí bánh cưới gia truyền được sản xuất nhiều năm sau khi bố mẹ của Richard cưới. Các dòng chữ trên trang giấy nhòe đi bởi nước mắt của tôi khi tôi hồi tưởng lại sự biến mất bí ẩn của Duke.

Khi chứng mất ngủ tấn công, tôi thường chầm chậm ra khỏi giường và nhón chân đi xuống sảnh để có thể viết vào các trang giấy những suy nghĩ lặp đi lặp lại xâm chiếm bộ não của tôi vào những giờ đen tối nhất của buổi đêm, chữ viết của tôi trở nên lộn xộn khi cảm xúc trào dâng. Tôi gạch chân những dòng nhất định, vẽ mũi tên liên kết các suy nghĩ và nguệch ngoạc ở bên lề giấy. Trong vài tháng, cuốn sổ lem nhem mực của tôi đã kín hơn một nửa.

Tôi dành quá nhiều giờ để viết, câu chữ của tôi tuôn ra trên các trang giấy và, dần dần, tháo gỡ cuộc hôn nhân của chúng tôi. Như thể mối quan hệ của tôi với Richard giống một chiếc áo len đan tay đẹp đẽ và tôi tìm thấy một sợi len nhỏ mà tôi không thể ngừng vân vê. Tôi sẽ từ từ rút nó ra, xoắn và xoay, tháo gỡ các họa tiết và màu sắc rồi làm biến dạng dáng áo với mọi câu hỏi và sự mâu thuẫn mà tôi bóc trần trụi trong nhật ký của mình.

Anh ta, chân trái. *Sai*, chân phải. Các từ ấy lấp đầy tâm trí tôi khi đôi chân tôi bước đi thậm chí nhanh hơn. Tôi phải tiếp xúc

với Emma trước khi anh ta tới.

“Không, Richard. Anh hôn tôi,” tôi nói. Điều duy nhất mà Richard ghét hơn bị thử thách là bị sai.

Tôi đi qua Chop't và rẽ ở góc phố, liếc lại đoạn phố phía sau tôi. Có hàng tá xe taxi đang hướng về phía tôi. Anh ta có thể đang trên một trong những chiếc xe đó.

“Cô có đang uống rượu không?” anh ta hỏi. Anh ta quá giỏi trong việc chuyển sự chú ý, trong việc vạch trần các điểm yếu của tôi và đặt tôi vào thế phòng thủ.

Nhưng tôi không bận tâm, chỉ cần anh ta tiếp tục nói. Tôi cần phải giữ anh ta tiếp tục cuộc gọi để anh ta không cảnh báo Emma rằng tôi đang tới.

“Anh đã nói cho cô ấy biết về chiếc vòng cổ kim cương mà anh tặng tôi chưa?” tôi chế giễu anh ta. “Anh có nghĩ một ngày nào đó anh sẽ phải mua cho cô ấy một chiếc không?”

Tôi biết câu hỏi này tương tự như quẳng vào một trái bom qua cửa sổ xe taxi của anh ta, và đó chính xác là điều tôi định làm. Tôi muốn làm Richard nổi điên. Tôi muốn nắm tay của anh ta siết chặt và đôi mắt anh ta nhíu lại. Bằng cách đó, nếu anh ta tới chỗ Emma trước, cô ấy cuối cùng cũng sẽ hiểu anh ta đã khéo léo che giấu điều gì. Cô ấy sẽ thấy mặt nạ của anh ta.

“Chết tiệt, đáng lẽ anh phải vượt cái đèn ấy,” anh ta gào lên. Tôi hình dung cảnh anh ta đang nhấp nhổm trên mép ghế phía sau tài xế.

“Anh đã nói với cô ấy chưa?” tôi hỏi lại.

Anh ta thở nặng nhọc; từ kinh nghiệm của mình, tôi biết anh ta đang mấp mé bờ vực mất kiểm soát. “Tôi không tiếp tục

cuộc nói chuyện dở hơi này nữa. Nếu cô lại gần cô ấy một lần nữa, tôi sẽ khiến cô phải đi tù."

Tôi bấm nút "kết thúc cuộc gọi". Bởi vì ngay trước mặt tôi là căn hộ của Emma.

Tôi đã quá bất công với cô ấy; tôi đã lợi dụng sự ngây thơ của cô ấy.

Cũng như tôi chưa từng là người vợ mà Richard kỳ vọng, tôi cũng không phải là người phụ nữ như Emma nghĩ.

Vào buổi tối đầu tiên tôi gặp người thay thế mình ở bữa tiệc mừng lễ của văn phòng, cô ấy đứng dậy phía sau chiếc bàn làm việc trong bộ jumpsuit màu đỏ rực. Cô nở nụ cười rạng rỡ hết cỡ và chìa tay ra với tôi.

Buổi tụ tập cũng trang trọng như mọi thứ khác trong thế giới của Richard: Một bức tường kính nhìn ra bao quát Manhattan. Món gỏi hải sản Ceviche để trong những chiếc thìa nhỏ và sườn cừu mini với bạc hà được các nhân viên mặc tuxedo phục vụ. Quầy hải sản với một người phụ nữ đứng tách những con hàu biển Kumamoto. Nhạc cổ điển vang lên từ ban nhạc tứ tấu.

Richard đi về phía quầy bar để lấy rượu cho chúng tôi. "Vodka và soda với một vòng xoắn chanh?" anh ta hỏi Emma.

"Anh vẫn nhớ!" cô ấy nói. Đôi mắt cô ấy dõi theo khi anh ta rời đi.

Tất cả đã bắt đầu vào thời điểm đó: Một tương lai mới đang thành hiện thực ngay trước mặt tôi.

Trong vài giờ tiếp theo, tôi nhấp một chút nước khoáng và trò chuyện lịch thiệp với những đồng nghiệp của Richard. Hillary và George ở đó, nhưng Hillary đã bắt đầu tạo khoảng cách giữa cô ta và tôi.

Cả buổi tối đó, tôi cảm thấy một luồng năng lượng trào dâng giữa chồng tôi và cô trợ lý của anh ta. Họ không trao cho nhau những nụ cười riêng ẩn ý, hay đứng cạnh nhau trong một nhóm đang nói chuyện; bề ngoài, họ hoàn toàn đứng đắn. Nhưng tôi thấy mắt anh ta lia sang cô ấy khi tiếng cười trầm khàn của cô ấy vang lên. Tôi *cảm thấy* có sự quan tâm giữa họ; đó là một sợi dây lung linh, hiển hiện liên kết họ xuyên căn phòng. Cuối bữa tiệc, anh ta gọi taxi để cô ấy có thể về nhà an toàn, bất chấp cô ấy phản đối bảo rằng mình có thể tự gọi xe. Tất cả chúng tôi ra ngoài cùng nhau và chờ cho chiếc xe đã gọi trước của cô ấy tới rồi hai chúng tôi mới lên xe của mình.

"Cô ấy thật ngọt ngào," tôi nói với Richard.

"Cô ấy làm việc rất tốt," anh ta trả lời.

Khi Richard và tôi về đến nhà sau bữa tiệc, tôi bắt đầu trèo lên cầu thang đi vào phòng ngủ, mong được thoát khỏi phần hông co dãn của chiếc quần tất đang thắt vào bụng. Richard tắt đèn hành lang và bắt đầu đi theo tôi. Lúc tôi vừa bước vào phòng ngủ, anh ta xoay tôi lại đối diện với bức tường. Anh ta hôn lên gáy tôi và ép sát người vào tôi. Anh ta đã cương cứng.

Thông thường Richard là một người tình chừng mực, nhạy cảm. Hồi đầu, anh ta thưởng thức tôi như một bữa ăn năm phần. Nhưng tối đó, anh ta nắm lấy hai tay tôi và dùng một tay của mình để giữ chúng trên đầu tôi. Tay còn lại, anh ta kéo

mạnh quần tất tôi xuống. Tôi nghe thấy một tiếng xoạc và biết nó đã rách. Khi anh ta vào từ phía sau, tôi hổn hển. Đã quá lâu rồi, và tôi vẫn chưa sẵn sàng để làm tình với anh ta. Anh ta thọc vào tôi trong khi tôi chằm chằm nhìn lớp giấy dán tường kẻ sọc. Anh ta kết thúc nhanh với một tiếng rên to, trầm đục dường như vang mãi trong phòng. Anh ta ngả người lên tôi, thở gấp rồi xoay tôi lại và trao cho tôi một nụ hôn lên môi.

Đôi mắt anh ta nhắm. Tôi tự hỏi, anh ta đã nghĩ đến gương mặt của ai.

Một vài tuần sau, tôi lại thấy cô ấy khi cô tới dự bữa tiệc cocktail mà Richard và tôi tổ chức ở ngôi nhà Westchester của mình. Cô ấy vẫn đẹp không tì vết đúng như tôi nhớ.

Không lâu sau bữa tiệc tối của chúng tôi, tôi có hẹn đi xem hòa nhạc với Richard. Nhưng tôi bị đau dạ dày và phải hủy vào phút cuối. Anh ta đi với Emma. Alan Gilbert chỉ đạo dàn nhạc, chơi các bản của Beethoven và Prokofiev. Tôi tưởng tượng hai người ngồi cạnh nhau khi nghe những giai điệu cảm xúc, trữ tình. Lúc tạm nghỉ, họ sẽ đi lấy cocktail và Richard sẽ giải thích về nguồn gốc phong cách nghịch của Prokofiev cho Emma, cũng như anh ta đã từng giảng giải cho tôi.

Tôi đi lên giường và chìm vào giấc ngủ với hình ảnh họ ở bên nhau. Tối đó Richard ở lại trong thành phố.

Tôi không có cách nào để biết chắc chắn, nhưng tôi hình dung đó là tối họ trao nhau nụ hôn đầu tiên. Tôi thấy cô ấy ngước nhìn anh ta với đôi mắt xanh tròn khi cảm ơn anh ta vì một buổi tối tuyệt vời. Họ ngập ngừng, không muốn chia tay.

Một khoảnh khắc im lặng. Rồi mí mắt cô ấy khép lại khi anh ta cúi xuống, xóa khoảng cách giữa họ.

Ít lâu sau buổi hòa nhạc, Richard bay tới Dallas để tham gia một buổi họp. Lúc đó, tôi nhắc mình là phải quan tâm đến lịch trình của anh ta hơn. Đó là một khách hàng quan trọng của Richard. Emma cũng sẽ đồng hành cùng anh ta. Tôi không ngạc nhiên về điều đó: Diane cũng từng thỉnh thoảng đi với anh ta.

Nhưng Richard không gọi hoặc nhắn tin cho tôi để chúc ngủ ngon.

Tôi chắc chắn chuyện của họ đã bắt đầu sau chuyến đi đó. Có thể nói đó là trực giác của một người vợ. Một vài tuần sau, tôi vào thành phố. Tôi muốn nhìn Emma một lần nữa. Tôi quanh quẩn trong sân bên ngoài tòa nhà của họ, che mặt mình bằng một tờ báo. Đó là ngày mà Richard giữ cửa cho người thay thế tôi khi họ đi ra ngoài, tay chạm nhẹ vào eo lưng cô ấy. Cô ấy mặc một chiếc váy hồng nhạt tiệp màu phấn má và cô ngước mắt lên nhìn chồng tôi.

Tôi có thể chất vấn họ. Hoặc tôi có thể gọi to, giả vờ nhiệt tình, và gợi ý tất cả cùng đi ăn trưa. Nhưng tôi chỉ nhìn họ đi mất.

Lúc này, tôi bấm loạn các nút chuông của cư dân trong tòa nhà Emma sống, hy vọng ai đó sẽ cho tôi vào. Tôi nghe thấy tiếng của rè rè một giây sau đó và tôi xông vào một sảnh nhỏ, giản dị. Tôi liếc vào dãy các hòm thư, thấy may mắn vì họ của cô ấy tiết lộ tầng và số căn hộ của cô. 5C. Khi chạy lên cầu

thang, tôi tự hỏi liệu cô ấy có đổi qua họ của Richard. Liệu chúng tôi có gắn kết với nhau theo cách đó không.

Tôi đứng trước căn hộ của cô và gõ cửa ầm ầm. “Ai đó?” cô ấy hỏi. Tôi đứng sang một bên để cô không thể thấy tôi qua lỗ nhòm ở cửa.

Nếu Emma nhận ra giọng tôi, cô ấy có thể sẽ không đọc thư của tôi. Bởi vậy, tôi chỉ nhét lá thư qua khe dưới cửa nhà cô. Tôi thấy lá thư biến mất, rồi tôi chạy trở lại hành lang xuống cầu thang, hy vọng tôi sẽ ra ngoài trước khi Richard tới.

Tôi hình dung cô ấy mở lá thư của tôi, và tôi nghĩ về tất cả những điều mà thư không nói.

Như tôi đã giả vờ bị đau dạ dày vào buổi tối đi xem hòa nhạc.

“Tại sao anh không rủ Emma?” tôi đã gợi ý điều đó cho Richard khi gọi cho anh ta để thông báo là mình không đi được. Tôi cố gắng để giọng có vẻ mệt mỏi. “Em nhớ thời mình còn trẻ và nghèo khi sống trong thành phố. Cô ấy sẽ rất vui.”

“Em có chắc không?” anh ta hỏi.

“Tất nhiên,” tôi nói. “Em chỉ muốn đi ngủ thôi. Mà em lại không muốn anh bỏ lỡ buổi hòa nhạc.”

Anh ta đồng ý.

Khi chúng tôi tắt máy, tôi pha cho mình một tách trà và bắt đầu nghĩ về bước tiếp theo.

Tôi biết mình phải cẩn thận. Tôi không thể để xảy ra một sai sót nào. Tôi phải chú ý tới từng chi tiết thật cẩn thận giống như Richard vậy.

Khi tôi lên giường tối đó, tôi đặt một lọ Pepto-Bismol[*] trên bàn đầu giường, cạnh chai nước.

Tôi thận trọng từng bước. Tôi thậm chí không nhắc tới cô ấy trong nhiều tuần, nhưng khi Richard hoàn thành một vụ lớn, tôi gợi ý anh ta cảm ơn sự giúp đỡ của Emma bằng cách cho cô một voucher quà tặng ở Barney's. Trong khoảnh khắc, tôi lo ngại mình đã đi quá xa. Anh ta dừng lại khi đang cạo râu và nhìn tôi chăm chú. "Em không bao giờ nhắc anh làm bất cứ điều gì cho Diane," anh ta nói.

Tôi nhún vai và lấy chiếc lược. Cố gắng lấp liếm, tôi nói. "Có lẽ do em đồng cảm với Emma," tôi nói. "Diane đã kết hôn. Chị ấy có gia đình. Emma khiến em nhớ đến bản thân lúc mới tới New York. Em nghĩ việc đó sẽ góp phần khiến cô ấy cảm thấy mình được trân trọng."

"Ý kiến hay," Richard nói, và tôi từ từ buông ra hơi thở mà tôi đã nén lại.

Tôi hình dung cô ấy mở chiếc voucher, lông mày nhướn lên ngạc nhiên. Có lẽ cô ấy sẽ đi vào văn phòng của anh ta để cảm ơn. Có lẽ, một vài ngày sau, cô sẽ mặc chiếc váy mua bằng voucher anh ta tặng đi làm và khoe nó với anh ta.

Quá nguy hiểm. Tôi cố gắng tiếp tục các hoạt động thường nhật của mình, nhưng adrenaline trong tôi dâng trào. Tôi thấy bản thân đi qua đi lại không ngừng. Cảm giác thèm ăn của tôi biến mất và tôi giảm cân. Tôi thức khi nằm cạnh Richard vào buổi tối, rà soát lại kế hoạch trong tâm trí, tìm kiếm những lỗ hổng và điểm yếu. Tôi mong muốn đẩy nhanh mọi thứ, nhưng

buộc mình phải kiên nhẫn chờ đợi thời cơ. Tôi là một thợ săn ẩn mình, chờ đợi con mồi của mình lảng vảng vào vị trí.

Cơ hội lớn của tôi đến vào một buổi tối khi Emma gọi cho tôi từ Dallas, thông báo Richard cần phải về chuyến bay trễ hơn do buổi họp của anh ta kéo dài.

Tôi đã cầu mong có được một cơ hội giống hệt như thế này. Tất cả đều dựa cả vào điều sẽ xảy ra kế tiếp; tôi phải đóng vai của mình thật mượt mà. Emma không thể ngờ rằng tôi đang lên một kế hoạch tinh vi phức tạp; rằng tôi đã sẵn sàng để cho mảnh ghép cuối cùng vào vị trí.

"Thật tội nghiệp," tôi nói. "Anh ấy làm việc quá vất vả. Hẳn là anh ấy kiệt sức lắm."

"Em biết," Emma nói. "Khách hàng này thực sự quá đòi hỏi!"

"Em cũng phải vất vả rồi," tôi nói như thể vừa nghĩ đến điều đó. "Anh ấy không cần vội về đâu. Sao em không gợi ý anh ấy ăn một bữa tối ngon và đặt phòng khách sạn nhỉ? Rồi sáng hôm sau hẵng về. Sẽ thoải mái cho cả hai người hơn."

Làm ơn, tôi nghĩ. *Sập bẫy đi.*

"Chị có chắc không, Vanessa?" Emma nói. "Em biết anh ấy muốn về với chị."

"Chị nghiêm túc đấy," tôi nói, giả vờ ngáp. "Nói thật với em, chị muốn xem một chương trình truyền hình nhảm nhí và nằm dài thư giãn thôi. Còn anh ấy sẽ chỉ muốn nói về công việc."

Một người vợ lười nhác, ngốc nghếch. Đó là điều mà tôi muốn cô ấy nghĩ về tôi.

Richard xứng đáng điều tốt đẹp hơn, phải không? Anh ta cần ai đó có thể trân trọng những điều phức tạp trong công việc của anh ta; người có thể chăm sóc anh ta sau một ngày mệt mỏi. Ai đó không làm anh ta xấu hổ trước các đồng nghiệp. Ai đó hào hứng ở bên cạnh anh ta mỗi tối.

Ai đó giống hệt như cô ấy.

Làm ơn, tôi nghĩ.

"Được," Emma cuối cùng cũng trả lời. "Em sẽ hỏi anh ấy xem và sau đó, nếu anh ấy đồng ý, em sẽ báo cho chị biết giờ bọn em hạ cánh vào ngày mai sau khi em đổi được chuyến bay."

"Cảm ơn em," tôi nói.

Không ai trong hai người biết điều tôi đang soạn sẵn. Họ vẫn không biết.

Tôi đã tìm thấy người thay thế hoàn hảo cho mình. Chẳng bao lâu nữa Richard sẽ kết thúc với tôi và cuối cùng tôi sẽ được tự do.

Khi tắt máy, tôi nhận ra, lần đầu tiên trong một thời gian dài, tôi đang mỉm cười.

PHẦN 3

CHƯƠNG 31

Tôi chạy gấp xuống cầu thang, trượt chân khi vòng qua khúc quanh ở tầng ba. Hông tôi đập vào mép bậc thang trước khi tôi kịp bám vào tay vịn và cơn đau lan ra phía trái của cơ thể. Nhổm nhanh người dậy, tôi tiếp tục gần như không nghỉ. Nếu Richard quyết định đi cầu thang thay vì thang máy, chúng tôi sẽ đâm sầm vào nhau.

Suy nghĩ đó khiến tôi đi nhanh hơn và tôi xuống khỏi cầu thang ra đến sảnh đúng lúc cửa thang máy khép lại. Tôi muốn xem liệu con số nhấp nháy trên bảng thang máy có dừng ở tầng của Emma không. Nhưng tôi không thể mạo hiểm dù chỉ vài giây để kiểm tra. Tôi lao ra phố, vừa kịp thấy một chiếc taxi đang chuẩn bị rời vỉa hè. Tôi đập lên thùng xe và đèn phanh xe sáng lên.

Bò vào trong xe, tôi khóa cửa lại trước khi đổ sụp xuống trên ghế. Tôi mở miệng định nói địa chỉ căn hộ của bác Charlotte, nhưng lời của tôi bị nghẹn ở cổ họng.

Hương chanh lảng vảng quanh tôi. Nó luồn qua tóc tôi và thấm vào da tôi. Tôi có thể cảm thấy mùi cam chanh tràn vào mũi và đi xuống phổi của tôi. Richard chắc hẳn vừa ra khỏi chiếc taxi này. Bất cứ khi nào anh ta bị kích động - khi các đường nét trên mặt căng ra và người đàn ông tôi yêu dường như biến mất - mùi hương của anh ta trở nên nồng hơn.

Tôi muốn rời chỗ này, nhưng tôi không thể chờ một chiếc taxi khác. Bởi vậy, tôi mở cửa sổ hết cỡ trong lúc nói cho lái xe địa chỉ của mình.

Lá thư của tôi chỉ dài một trang giấy; Emma chỉ cần một phút để lướt qua nó. Tôi hy vọng cô ấy đủ thời gian làm vậy trước khi Richard tới cửa nhà cô.

Lái xe rẽ vào khối nhà kế tiếp, và sau khi liếc mắt lần cuối ra ngoài cửa sổ để chắc chắn rằng Richard không bám theo, tôi ngả đầu ra sau ghế. Tôi tự hỏi làm sao tôi lại không nhìn ra các thiếu sót trong kế hoạch thoát khỏi chồng mình. Tôi đã có rất nhiều thời gian để lên kế hoạch; sau buổi tiệc mừng lễ ở văn phòng anh ta, nó trở thành công việc toàn thời gian của tôi, rồi nỗi ám ảnh của tôi. Tôi quá cẩn thận là thế, nhưng lại phạm phải lỗi tính toán lớn chưa từng có.

Tôi đã không nghĩ tới thực tế rằng tôi sắp hy sinh một phụ nữ trẻ vô tội. Tôi chỉ mỏi mòn mong được trốn thoát. Tôi đã gần như từ bỏ hy vọng. Cho tới khi tôi nhận ra rằng anh ta sẽ không bao giờ để tôi ra đi trừ phi anh ta tin rằng đó là ý của mình.

Tôi chắc chắn điều này, nhờ những gì mà anh ta đã làm với tôi trước đây khi anh ta nghĩ rằng tôi đang cố rời bỏ anh ta.

Tôi đã bắt đầu rút khỏi cuộc hôn nhân của tôi ngay trước gala Alvin Ailey. Tôi vẫn còn khá trẻ và mạnh mẽ. Tôi vẫn chưa tuyệt vọng.

Ngay sau buổi gala, khi Richard đối mặt với tôi trong bếp, anh ta nhìn xuống cổ tay phải của tôi đã chuyển sang trắng bệch trong đôi tay mạnh mẽ của anh ta. Như thể anh ta thậm

chí không nhận ra rằng đã vặn tay tôi; như thể ai đó khác phải chịu trách nhiệm cho tiếng kêu đau đớn giống như tiếng chim bật ra từ đôi môi của tôi.

Trước buổi tối đó, Richard chưa từng làm tôi đau tới vậy. Dù sao thì cũng không phải về thể chất.

Có những lần anh ta dừng lại mấp mé ở ngay chỗ mà giờ tôi gọi là bờ vực. Tôi đã ghi lại tất cả các lần đó trong cuốn sổ Moleskine màu đen: Trong xe taxi sau khi tôi hôn Nick ở bữa tiệc độc thân; ở Sfgolia khi người đàn ông trong quán bar mua cho tôi một ly rượu; và vào buổi tối tôi chất vấn Richard về sự biến mất của Duke. Còn có những lần khác mà anh ta thậm chí đã tiến tới xa hơn: Một lần anh ta đã ném bức ảnh cưới lồng khung của chúng tôi xuống sàn, làm vỡ tan lớp kính và buông ra một lời cáo buộc nực cười về tôi: Rằng tôi đang tán tỉnh Eric, người hướng dẫn lặn trong kỳ trăng mật của chúng tôi. *Anh thấy cậu ta ghé qua phòng chúng ta,* Richard hét vào mặt tôi, trong khi tôi nhớ đến cảnh chồng tôi đã để lại những vết thâm tím trên bắp tay tôi sau khi giúp tôi ra khỏi thuyền. Lần khác, ít lâu sau hôm tới gặp bác sĩ sản, khi anh ta bị mất một khách hàng lớn, Richard đóng sầm cửa văn phòng mạnh tới nỗi một chiếc lọ rơi khỏi kệ đồ.

Anh ta cũng nắm lấy bắp tay tôi thêm một vài lần khác, siết nó chặt quá mức, và có một lần, khi anh ta chất vấn tôi về chuyện uống rượu và tôi cúi gằm mặt xuống, anh ta tóm lấy hàm tôi, nâng đầu tôi lên buộc tôi phải nhìn anh ta.

Trong những lần đó, anh ta luôn dằn lại được cơn thịnh nộ của mình; lùi vào một căn phòng dành cho khách hoặc rời khỏi

nhà và trở về sau khi cơn giận đã tan.

Buổi tối sau gala Alvin Ailey, thoạt tiên, dường như tiếng kêu the thé của tôi đã làm anh ta bừng tỉnh.

“Anh xin lỗi,” anh ta nói khi thả tay tôi ra. Anh ta lùi lại một bước. Đưa một tay lên vuốt tóc. Thở ra từ từ. “Nhưng thế quái nào em lại nói dối anh?”

“Bác Charlotte,” tôi thì thầm lần nữa. “Em thề là em chỉ tới thăm bác ấy.”

Đáng nhẽ tôi không nên nói vậy. Nhưng tôi lo rằng thừa nhận mình đi nói chuyện với ai đó về cuộc hôn nhân của chúng tôi có thể khiến anh ta nổi giận hơn nữa - hoặc hỏi những câu mà tôi chưa sẵn sàng trả lời.

Lời nói dối lặp lại của tôi đã khiến một thứ gì đó bùng lên trong anh ta. Anh ta không còn kiềm chế nổi nữa.

Tiếng bàn tay của anh ta bộp vào má tôi nghe như tiếng súng. Tôi ngã xuống sàn nhà gạch hoa cứng. Nỗi sửng sốt lấn át cơn đau trong khoảnh khắc khi tôi nằm đó trong chiếc váy lộng lẫy mà anh ta tặng, giờ đang nhăn nhúm lại quanh bắp đùi tôi. Tôi trừng trừng nhìn anh ta, tay ôm mặt: “Cái gì. làm sao anh có thể…”

Anh ta cúi xuống và tôi nghĩ anh ta sẽ giúp tôi đứng dậy, cầu xin tôi tha thứ, giải thích là anh ta định trút giận lên chiếc tủ bếp phía sau tôi.

Thay vào đó, anh ta túm lấy tóc tôi và kéo tôi dậy.

Tôi đứng trên đầu ngón chân, cào cấu các ngón tay anh ta, tuyệt vọng mong anh ta thả mình ra. Cảm giác như thể anh ta

đang lột da đầu tôi. Nước mắt tôi chảy ròng ròng. “Dừng lại, xin anh,” tôi cầu xin.

Anh ta thả tôi nhưng sau đó rướn tới để gí tôi xuống mép bàn bếp. Giờ anh ta không làm tôi đau. Nhưng tôi biết đó là khoảnh khắc nguy hiểm nhất của buổi tối. Của cuộc đời tôi.

Mọi thứ trên gương mặt anh ta rúm ró. Đôi mắt nhíu lại của anh ta tối sầm. Nhưng thứ kỳ quái nhất là giọng nói. Đó là phần duy nhất của anh ta mà tôi còn nhận ra; đó là giọng nói đã an ủi tôi trong quá nhiều đêm, và đã nguyện sẽ yêu và bảo vệ tôi.

“Em cần phải nhớ rằng thậm chí khi anh không ở đó, anh vẫn luôn bên cạnh em,” anh ta nói.

Anh ta nhìn chằm chằm tôi trong chốc lát.

Rồi chồng của tôi xuất hiện trở lại. Anh ta lùi một bước.

“Em nên đi ngủ đi, Nellie,” anh ta nói.

Richard mang cho tôi một khay đồ ăn vào sáng hôm sau. Tôi không ngủ và cũng không ra khỏi giường.

“Cảm ơn anh,” tôi nói, giữ cho giọng của mình điềm đạm và bình thản. Tôi sợ lại kích động anh ta.

Ánh nhìn của anh ta dừng ở cổ tay phải đã thâm tím của tôi. Anh ta rời phòng và quay vào với một túi đá. Không nói lời nào, anh ta đặt nó lên vết thương của tôi.

“Anh sẽ về nhà sớm, em yêu,” anh ta nói. “Anh sẽ mang bữa tối về.”

Tôi ngoan ngoãn ăn granola cùng quả mọng. Mặc dù trên mặt không có dấu vết nào, hàm tôi cảm thấy đau và nhai khó khăn. Tôi đi xuống tầng và rửa bát của mình, nhăn mặt khi vô tình kéo cửa máy rửa bát bằng cánh tay đau.

Tôi dọn giường, cẩn thận không làm đau cổ tay khi nhét tay vào các góc. Tôi đi tắm, nhăn mặt khi các tia nước mạnh phun xuống đầu. Tôi không thể cho dầu gội lên tóc hoặc hướng máy sấy vào đó, bởi vậy tôi để kệ tóc ướt. Khi mở tủ quần áo, tôi nhìn thấy chiếc váy Alexander McQueen treo cẩn thận ở ngay phía trước. Tôi thậm chí còn không nhớ mình đã cởi nó ra; phần còn lại của buổi tối hôm trước vô cùng mờ mịt. Tôi chỉ nhớ cảm giác cố gắng co người lại; cảm giác muốn cơ thể thu nhỏ hết mức có thể. Cảm giác muốn bản thân trở nên vô hình.

Tôi bỏ qua chiếc váy và mặc quần áo nhiều lớp: legging và tất dày, áo phông dài tay và áo khoác len mỏng. Ở ngăn trên cao, những chiếc va li của tôi mời gọi. Tôi nhìn chúng không chớp mắt.

Tôi có thể đóng gói một vài thứ của mình và rời khỏi nhà ngay lúc đó. Tôi có thể đặt khách sạn, hoặc đi tới nhà bác tôi. Tôi thậm chí có thể gọi cho Sam, mặc dù chúng tôi đã không nói chuyện một thời gian dài, kể từ khi một vết nứt đã chia cắt chúng tôi. Nhưng tôi biết rời xa Richard sẽ không dễ như vậy.

Khi anh ta rời nhà vào sáng đó, tôi nghe thấy tiếng bíp, nghĩa là Richard đã khởi động hệ thống an ninh của chúng tôi, rồi tiếng cửa đóng sập sau lưng anh ta.

Nhưng điều mà tôi nghe thấy rõ nhất là tiếng vọng của lời anh ta: *Anh vẫn luôn bên cạnh em.*

Tiếng chuông cửa reo lên khi tôi vẫn đang nhìn chăm chú những chiếc va li.

Tôi ngẩng đầu lên. Âm thanh ấy mới lạ lẫm làm sao; chúng tôi gần như chưa từng có khách đến mà không thông báo trước.

Tôi không cần phải trả lời, đó có thể là một người chuyển hàng báo có bưu kiện.

Nhưng tiếng chuông lại vang lên, và một lát sau, chuông điện thoại của nhà tôi kêu. Khi nhấc máy, tôi nghe thấy giọng của Richard. Anh ta có vẻ lo lắng.

“Em yêu, em đang ở đâu?” anh ta hỏi. Tôi nhìn vào đồng hồ ở bàn đầu giường. Không biết sao mà đã mười một giờ.

“Em mới tắm xong,” tôi nói. Tôi có thể nghe thấy có người đang gõ cửa.

“Em nên ra mở cửa,” anh ta nói.

Tôi gác máy và đi xuống cầu thang, cảm thấy ngực mình thắt lại. Tôi sử dụng tay không đau của mình để tắt chế độ báo động và mở khóa. Hai bàn tay tôi run run. Tôi không biết điều gì ở phía bên kia, nhưng Richard đã nói điều tôi cần phải làm.

Tôi rùng mình vì gió mùa đông thổi vào mặt. Người đưa thư đứng đó, cầm một bảng điện tử và một gói nhỏ màu đen.

“Vanessa Thompson?” anh ta hỏi. Tôi gật đầu.

“Làm ơn ký ở đây.” Anh ta chìa tấm bảng cho tôi. Tôi thấy khó cầm bút. Tôi cẩn thận viết tên mình. Khi ngước lên, tôi thấy anh ta đang nhìn chằm chằm vào cổ tay tôi. Các vết thâm có màu quả cà tím lộ ra ngoài tay áo của chiếc áo khoác len mỏng.

Người đưa thư nhanh chóng ngừng nhìn. “Cái này của cô, anh ta nói, đưa cho tôi gói đồ.

“Tôi chơi tennis,” tôi nói. “Tôi bị ngã.”

Tôi có thể thấy vẻ nhẹ nhõm trong mắt anh ta. Nhưng sau đó, anh ta quay ra và nhìn lớp tuyết phủ xuống khu phố của

chúng tôi, rồi quay lại nhìn tôi.

Tôi vội đóng cửa.

Tôi tháo nơ trên gói đồ và thấy một chiếc hộp bên trong. Tôi mở nắp, để lộ ra một chiếc vòng tay bằng vàng dày dặn của Verdura, có đường kính ít nhất cũng năm phân.

Tôi đưa tay vào trong hộp và cầm nó lên. Chiếc vòng mà Richard gửi che đậy hoàn hảo những vết thâm tím quanh cổ tay tôi.

Trước cả khi tôi kịp có cơ hội quyết định liệu tôi có thể đeo nó không, chúng tôi nhận được cuộc điện thoại báo rằng mẹ tôi đã mất.

Trong nhiều năm, tôi đã để nỗi sợ hãi thống trị mình. Nhưng khi ngồi trong taxi, tôi nhận thấy một cảm xúc khác đang nổi lên: Giận dữ. Cảm giác như được thanh tẩy khi trút sự giận dữ của tôi lên Richard sau khi đã chịu đựng cơn thịnh nộ của anh ta quá lâu.

Tôi đã bóp nghẹt các cảm xúc của mình trong suốt cuộc hôn nhân của chúng tôi. Tôi dập tắt chúng bằng rượu; tôi chôn vùi chúng bằng cách phủ nhận. Tôi rón rén dè chừng tâm trạng của chồng; hy vọng rằng nếu tôi tạo ra một môi trường đủ làm anh ta hài lòng - nếu tôi nói và làm những điều phù hợp - tôi có thể kiểm soát thời tiết trong gia đình chúng tôi, như tôi từng dùng miếng dán có hình mặt trời tươi cười gắn lên bảng thời tiết trong lớp học mầm non của tôi.

Đôi khi tôi thành công. Bộ sưu tập đồ trang sức của tôi - chiếc lắc tay Verdura là món đầu tiên mà Richard gửi cho tôi

sau sự kiện mà anh ta gọi là "hiểu lầm" giữa chúng tôi - gợi tôi nhớ về những lần mình đã thất bại. Tôi không buồn đóng gói những món đó khi tôi rời đi. Thậm chí nếu tôi bán chúng, số tiền tôi nhận được cũng sẽ có cảm giác nhơ nhớp.

Trong suốt cuộc hôn nhân của tôi và cả sau đó, những lời của Richard cứ vang vọng trong tâm trí tôi, khiến tôi luôn nghi ngờ bản thân và giới hạn các hành động của mình. Nhưng bây giờ tôi nhớ điều mà bác Charlotte đã nói với tôi mới buổi sáng nay: *Con không sợ những cơn bão, vì con đang học cách điều khiển con thuyền của con.*

Tôi nhắm mắt lại và hít thở làn không khí tháng Sáu đang tràn qua cửa sổ để mở, thổi bay đi những mùi hương còn lại của Richard.

Việc tôi thoát khỏi chồng tôi vẫn chưa đủ. Và tôi biết việc ngăn chặn đám cưới cũng sẽ chưa đủ. Thậm chí nếu Emma rời bỏ Richard, tôi chắc chắn anh ta sẽ cứ thế chuyển sang một phụ nữ trẻ khác. Một người thay thế khác.

Điều tôi phải làm là tìm ra cách ngăn chặn Richard.

Anh ta đang ở đâu ngay lúc này? Tôi tưởng tượng thấy anh ta đang ôm ấp Emma, nói với cô ấy anh ta thấy phiền lòng ra sao khi vợ cũ của mình đang nhắm vào cô. Anh ta lấy lá thư khỏi tay cô và lướt nhanh qua, rồi vo tròn nó. Anh ta giận dữ - nhưng có lẽ cô ấy nghĩ phản ứng ấy là phù hợp với những hành động của tôi. Mặc dù vậy, tôi hy vọng là đã thuyết phục được cô ấy xem xét lại quá khứ của họ, nhìn lại những chuyện đã diễn ra giữa họ với một góc nhìn mới. Có thể cô ấy sẽ nhớ lại những lần

mà phản ứng của Richard dường như hơi khác lạ. Khi nhu cầu kiềm chế bản thân của anh ta bị lộ qua một vài chi tiết khó thấy.

Bước đi tiếp theo của anh ta là gì?

Anh ta sẽ trả thù tôi.

Tôi căng óc nghĩ. Rồi tôi mở mắt và rướn về phía trước.

"Tôi đổi ý rồi," tôi nói với người lái xe đang chở tôi về căn hộ của bác Charlotte. "Tôi cần tới một điểm khác." Tôi tìm địa chỉ trong điện thoại của mình và đọc lên.

Anh ta thả tôi trước chi nhánh của ngân hàng Citibank ở vùng trung tâm. Đó là nơi mà Richard mở tài khoản của mình.

Khi Richard để lại cho tôi tấm séc, anh ta nói tôi sử dụng nó để tìm sự giúp đỡ. Anh ta thậm chí còn báo với ngân hàng rằng tôi sẽ rút tiền. Nhưng với việc gửi bức ảnh của Duke và lá thư cho Emma, tôi đã cho anh ta thấy tôi không có ý định biến mất một cách lặng lẽ.

Tôi ngờ rằng anh ta sẽ cố ngừng việc chi trả tấm séc vào hôm nay. Đây là cách Richard sẽ bắt đầu sự trừng phạt với tôi; đó là một cách tương đối đơn giản để anh ta ra hiệu rằng mình sẽ không tha thứ cho việc tôi không nghe lời.

Nên tôi cần phải rút tiền mặt từ séc của anh ta, trước khi anh ta có cơ hội nói với ngân hàng rằng mình đã đổi ý.

Có hai thủ quỹ đang rảnh rỗi; một chàng trai trẻ mặc áo sơ mi trắng và đeo cà vạt. Người còn lại là một phụ nữ trung niên. Mặc dù chàng trai ở gần tôi hơn, tôi vẫn tiến về ô của người phụ nữ. Bà chào đón tôi với một nụ cười ấm áp. Bảng tên của bà ghi Betty. Tôi mở ví để lấy tấm séc của Richard.

"Tôi muốn rút tiền mặt từ cái này," tôi nói.

Betty gật đầu, sau đó liếc nhìn con số. Lông mày bà nhíu lại. “Cô lấy tiền mặt?” bà hỏi khi nhìn lại mẩu giấy.

“Phải,” tôi nói. Chân tôi bắt đầu gõ nhịp xuống sàn nhà và tôi cố bắt nó đứng im. Tôi lo Richard có thể đang gọi cho ngân hàng trong khi tôi đứng đó.

“Cô có thể ngồi xuống không?” bà ấy nói. “Tôi nghĩ sẽ tốt hơn nếu quản lý của tôi giúp cô xử lý chuyện này.”

Tôi liếc nhìn tay trái của bà. Bà không đeo nhẫn cưới.

Không hề khó để lảng tránh câu hỏi khi ta đã học được các mẹo. Kể những câu chuyện dài dòng, màu mè để làm chệch hướng sự chú ý khỏi thực tế rằng ta không hề chia sẻ bất cứ thông tin gì. Tránh chi tiết. Hãy mập mờ. Nói dối, nhưng chỉ khi thực sự cần thiết.

Tôi rướn sát hết mức vào ô cửa. “Nghe này, Betty,” tôi nói. “Chà, tên của mẹ tôi cũng là Betty. Bà mới qua đời gần đây.” Lời nói dối này là cần thiết.

“Tôi rất tiếc.” Khuôn mặt bà biểu lộ sự cảm thông. Tôi đã chọn đúng thủ quỹ.

“Tôi xin nói thật với chị.” Tôi ngập ngừng. “Chồng tôi - ông Thompson - sắp ly dị tôi.”

“Tôi rất tiếc,” bà lặp lại.

“Phải, tôi cũng vậy. Anh ta sẽ tái hôn vào mùa hè này, tôi nói, gượng cười. “Dù sao đi nữa, tấm séc này là của anh ta, và tôi cần tiền vì tôi đang cố thuê một căn hộ. Vợ chưa cưới trẻ trung, xinh đẹp của anh ta đã chuyển vào ở cùng anh ta.” Trong khi nói, tôi hình dung Richard đang ấn số của ngân hàng trên điện thoại anh ta.

“Nhưng đây là một khoản tiền rất lớn,” Betty nói.

“Không phải với anh ta,” tôi nói. “Chị thấy đấy, họ của chúng tôi trùng khớp.” Tôi cho tay vào túi và đưa cho bà xem bằng lái xe của tôi. “Và chúng tôi vẫn có chung một địa chỉ, mặc dù tôi đã chuyển đi. Tôi đang sống trong một khách sạn nhỏ bẩn thỉu cách đây vài tòa nhà.”

Địa chỉ trên tấm séc là ngôi nhà của chúng tôi ở Westchester; bất cứ người dân New York nào cũng biết khu ngoại ô đó là một nơi đặc biệt.

Betty nhìn chăm chú vào bằng lái xe của tôi và ngập ngừng. Bức ảnh được chụp cách đây vài năm, vào khoảng thời gian tôi mới dự định rời bỏ Richard. Đôi mắt tôi sáng và nụ cười chân thật.

“Làm ơn, Betty,” tôi nói. “Tôi nói với chị, chị có thể gọi cho quản lý ở chi nhánh trên đại lộ Park. Richard đã thông báo với ông ấy rằng tôi sẽ rút tiền mặt từ tấm séc.”

“Xin đợi tôi một chút,” bà ấy nói.

Tôi chờ trong khi bà đi sang bên và rì rầm vào điện thoại. Tôi cảm thấy chóng mặt vì căng thẳng, băn khoăn liệu Richard có lại đi trước tôi một bước chưa.

Khi bà ấy quay về, tôi không thể đọc được biểu cảm trên gương mặt của bà. Bà gõ bàn phím máy tính, rồi cuối cùng ngước lên nhìn tôi.

“Tôi xin lỗi đã để cô chờ,” bà nói. “Mọi thứ đều chuẩn xác. Người quản lý khẳng định tấm séc đã được ủy quyền. Và tôi thấy là cô và ông Thompson từng có một tài khoản chung ở đây mới bị đóng chỉ vài tháng trước.”

“Cảm ơn chị,” tôi thở ra. Sau một vài phút, bà trở lại cầm theo vài tập tiền. Bà cho tiền vào máy đếm rồi kiểm từng tờ một trăm đô la hai lần trong khi bụng tôi thắt lại. Tôi lo sợ ai đó có thể vội đi tới chỗ bà ấy và lấy tất cả về bất cứ lúc nào. Nhưng sau đó, bà ấy cho số tiền xuống khoảng trống hẹp phía dưới ô cửa, cùng một chiếc phong bì dày ngoại cỡ.

“Chúc chị một ngày vui vẻ,” tôi nói.

“Chúc may mắn,” Betty đáp lại.

Tôi khóa túi xách lại, cảm thấy sức nặng làm yên lòng ấy áp lên sườn mình.

Tôi xứng đáng với số tiền này. Và giờ khi đã mất việc, tôi cần nó hơn bao giờ hết để giúp bác mình.

Ngoài ra, thật vô cùng thỏa mãn nghĩ tới phản ứng của Richard khi nhân viên ngân hàng nói với anh ta rằng tiền đã được rút.

Anh ta đã khiến tôi bấp bênh trong nhiều năm; bất cứ khi nào làm anh ta không hài lòng, tôi phải lãnh chịu hậu quả. Nhưng anh ta rõ ràng cũng thích làm vị cứu tinh của tôi và động viên tôi khi tôi buồn. Hai mặt đối lập trong tính cách của chồng tôi khiến anh ta trở thành điều bí ẩn với tôi. Tôi vẫn không hoàn toàn hiểu được tại sao anh ta cần kiểm soát mọi thứ trong môi trường của mình thật chính xác giống như thể đang sắp xếp tất và áo phông vậy.

Tôi đã giành lại một phần sức mạnh mà anh ta lấy khỏi tôi. Tôi đã giành một chiến thắng nhỏ. Lòng tôi tràn ngập phấn khởi.

Tôi hình dung cơn cuồng nộ của anh ta như một cơn bão, xoáy tỏa ra ngoài, nhưng lúc này, tôi nằm ngoài vùng ảnh hưởng của nó.

Tôi đi ra vỉa hè và nhanh chóng tới văn phòng chi nhánh của Chase. Tôi gửi tiền mặt vào tài khoản mới của tôi, tài khoản mà tôi mở sau khi Richard và tôi ly thân. Bây giờ tôi đã sẵn sàng trở lại nhà bác Charlotte. Nhưng không phải về chỗ an toàn trên chiếc giường của tôi; tôi quyết định sẽ từ bỏ người phụ nữ thất bại đó như một chiếc vỏ khô.

Tôi tràn ngập nhiệt huyết trước suy nghĩ về điều tôi sẽ làm kế tiếp.

CHƯƠNG 32

"Tôi hai mươi sáu tuổi. Tôi yêu Richard. Chúng tôi sẽ sớm kết hôn," tôi thì thầm khi nhìn vào gương. *Thêm son môi*, tôi nghĩ, tay với vào chiếc hộp mỹ phẩm của mình.

"Tôi là trợ lý ở đây," tôi tiếp tục. Tôi mặc một chiếc váy màu phớt hồng mà tôi vừa mua chiều nay ở Ann Taylor. Đó không phải một bản sao chính xác, nhưng cũng gần giống, đặc biệt với chiếc áo ngực có lót đệm mới của tôi.

Tuy nhiên, dáng tôi chưa chuẩn lắm. Tôi đưa vai ra sau và nâng cằm lên. Khá hơn rồi.

"Tên tôi là Emma," tôi nói vào gương. Tôi cười - một nụ cười tươi tự tin.

Bất cứ ai biết rõ cô ấy sẽ không bị lừa. Nhưng tôi chỉ cần qua mặt đội lau dọn ở văn phòng Richard.

Nếu một trong những đồng nghiệp của anh ta ở lại làm muộn, mọi chuyện sẽ kết thúc. Và nếu Richard tình cờ vẫn còn ở đó - nhưng không, tôi thậm chí không thể để bản thân nghĩ đến điều ấy, nếu thế tôi sẽ không đủ can đảm để làm chuyện này mất.

"Tên tôi là Emma," tôi nhắc đi nhắc lại, cho tới khi hài lòng với chất giọng khàn khàn của tôi.

Tôi đi ra cửa nhà vệ sinh và hé mở cửa, nhìn ra ngoài. Hành lang trống trơn và các ngọn đèn tối mờ; tôi không thể nhìn qua góc hành lang nơi có cánh cửa kính hai lớp dẫn tới hãng của

Richard. Tôi biết chúng sẽ bị khóa, cũng như mọi tối khác. Một vài người có chìa khóa. Thông tin tài chính của hàng trăm khách hàng được cất giữ trong các máy tính của công ty. Tất cả chúng được bảo vệ bằng mật khẩu, thêm vào đó, tôi chắc chắn các chuyên gia an ninh mạng của công ty sẽ được cảnh báo nếu có bất cứ ai cố tấn công hệ thống.

Tuy nhiên, điều tôi muốn có không phải là dữ liệu điện tử. Tôi cần một tài liệu đơn giản từ văn phòng của Richard, thứ không hề quan trọng với bất cứ ai khác trong hãng.

Thậm chí nếu Emma có cơ hội đọc lá thư của tôi, và thậm chí nếu một vài thoáng nghi ngờ bắt đầu hình thành trong đầu cô ấy, tôi cũng biết cô ấy là một người phụ nữ trẻ có logic, khôn ngoan. Cuối cùng, ai sẽ là người mà cô tin tưởng: Người chồng chưa cưới hoàn hảo, tài năng hay người vợ cũ điên rồ?

Tôi cần bằng chứng để tác động tới cô ấy. Và Emma là người đã tiết lộ cho tôi cách lấy nó.

Khi tôi chạm trán với cô ấy bên ngoài khu chung cư, tôi nói với Emma hãy hỏi Richard về chai Raveneau mất tích mà anh ta đã bảo tôi ra hầm rượu của chúng tôi để lấy về vào buổi tối diễn ra bữa tiệc cocktail. *Chị nghĩ ai là người đặt hàng?* cô ấy hỏi rồi mặc kệ tôi và rời đi trên một chiếc taxi.

Một nước đi thông minh của Richard khi nhờ Emma, trợ lý của anh ta, đặt rượu cho bữa tiệc của chúng tôi.

Anh ta đã không cần phải trừng phạt tôi trong thời gian dài. Tôi đã cư xử rất tốt trong nhiều tháng, dậy sớm cùng anh ta và tập luyện mỗi sáng, nấu cho cả hai những bữa ăn lành mạnh vào mỗi tối. Các hành động tận tụy ấy khiến Richard cảm thấy

rộng lượng với tôi. Tới thời điểm đó trong cuộc hôn nhân của tôi, tôi không còn mù mờ về việc chồng tôi có thể nguy hiểm như thế nào khi anh ta sợ tình yêu của tôi đang biến mất.

Bởi vậy, tôi đã lường đến chuyện tôi sẽ phải trả giá nặng nề khi thay đổi kiểu tóc của mình một vài ngày trước bữa tiệc cocktail của chúng tôi. Đầu tiên, tôi đề nghị người thợ tạo kiểu tóc nhuộm cho tôi màu nâu caramel. Cô ấy phản đối, nói rằng phụ nữ trả cho cô hàng trăm đô la để bắt chước màu tóc tự nhiên của tôi, nhưng tôi vẫn kiên quyết. Khi cô ấy nhuộm sẫm tóc tôi rồi, tôi yêu cầu cô cắt ngắn mười ba phân, thành một mái tóc bob ngang vai.

Vào ngày chúng tôi gặp nhau, Richard đã bảo tôi đừng bao giờ cắt tóc. Đó là nguyên tắc đầu tiên mà anh ta đặt ra, được ẩn dưới một lời khen.

Tôi đã tuân theo điều đó suốt cuộc hôn nhân của chúng tôi.

Nhưng vào thời điểm đó tôi đã gặp Emma. Tôi biết tôi phải cho chồng những lý do để bỏ tôi, bất chấp hậu quả có thế nào.

Khi Richard nhìn thấy mái tóc của tôi, anh ta khựng lại một lúc, rồi nói với tôi đó là một thay đổi thích hợp cho mùa đông. Tôi hiểu rằng anh ta muốn tôi để lại kiểu tóc cũ vào mùa hè. Sau cuộc trao đổi ngắn đó, anh ta làm việc tới khuya vào tất cả các buổi tối cho tới bữa tiệc của chúng tôi.

Richard đã đề nghị Emma đặt rượu để anh ta có cớ chống lại tôi.

Và bây giờ tôi có thể sử dụng điều đó để chống lại anh ta.

Hillary đứng ở quầy bar dựng tạm cùng Richard trong phòng khách của căn nhà ở Westchester tối hôm đó. Những người cung cấp thực phẩm tới muộn, và tôi đang lẩm nhẩm xin lỗi vì số phô mai Brie và Cheddar đã bày ra trước đó.

“Em yêu? Em có thể lấy cho anh một vài chai ‘09 Raveneau dưới hầm được không?” Richard gọi tôi từ phía bên kia căn phòng. “Anh mới đặt một thùng vào tuần trước. Chúng ở ngăn giữa của tủ ướp rượu.”

Tôi đi giống như trong phim quay chậm về phía hầm, trì hoãn khoảnh khắc mà tôi sẽ phải nói với Richard, trước mặt tất cả các bạn bè và cộng sự kinh doanh của anh ta, điều tôi đã biết trước: Không có chai Raveneau nào trong hầm của chúng tôi.

Nhưng không phải vì tôi đã uống nó.

Tất cả mọi người nghĩ tôi đã uống, tất nhiên rồi. Đó là ý định của Richard. Đó là kiểu của chúng tôi: Tôi thách thức Richard bằng cách cố đòi sự tự chủ, và anh ta khiến tôi trả giá vì sự vi phạm của mình. Các hình phạt cho tôi luôn tỷ lệ với những hành vi được coi là tội lỗi của tôi. Ví dụ như, vào buổi tối diễn ra gala Alvin Ailey, tôi biết Richard đã nói với đối tác Paul rằng anh ta phải đưa tôi về nhà vì tôi say rượu. Nhưng đó không phải là sự thật; Richard giận dữ bởi Paul đã đề nghị giúp tôi tìm việc làm. Và hơn thế, chồng của tôi đã biết rằng tôi lén vào thành phố để có một cuộc gặp bí mật, mà cuối cùng tôi đã giải thích là đi tới chỗ nhà điều trị tâm lý.

Làm tôi xấu hổ ở chỗ công cộng - làm người khác xem tôi như một kẻ bất ổn, và tệ hơn, khiến tôi phải tự chất vấn bản

thân - là một trong những cách quen thuộc của Richard để trừng phạt tôi. Nó đặc biệt hiệu quả, nhờ căn bệnh của mẹ tôi.

“Anh yêu, không có chai Raveneau nào cả,” tôi nói khi tôi từ hầm lên.

“Nhưng anh mới để một thùng xuống đó...” anh ta ngưng ngang. Vẻ bối rối thoáng xuất hiện trên mặt anh ta và nhanh chóng được thay thế bởi vẻ xấu hổ rõ ràng.

Anh ta thật là một diễn viên khéo léo.

“Ồ, chị uống bất cứ chai vang trắng cũ nào cũng được!” Hillary nói với giọng hào hứng quá sức.

Emma ở phía bên kia phòng. Cô mặc một chiếc váy đen đơn giản, có thắt lưng để khoe thân hình đồng hồ cát. Mái tóc vàng bồng bềnh với đuôi tóc uốn nhẹ. Cô thật hoàn hảo đúng như tôi đã nhớ.

Tôi cần phải hoàn thành ba điều vào tối nay: Thuyết phục mọi người ở bữa tiệc rằng vợ của Richard hơi bất ổn. Thuyết phục Emma rằng Richard xứng đáng hơn thế. Và quan trọng nhất, thuyết phục Richard điều tương tự.

Tôi thấy chóng mặt do căng thẳng. Tôi nhìn Emma để lấy can đảm. Rồi tôi cũng diễn một chút.

Tôi khoác tay Hillary. “Em sẽ uống cùng chị,” tôi hoan hỉ nói, hy vọng Hillary không cảm thấy những ngón tay lạnh như băng của tôi qua tay áo cô ta. “Ai bảo các cô gái tóc vàng thì được vui vẻ hơn chứ? Em thích để tóc nâu. Nào, Richard, mở cho bọn em một chai đi.”

Tôi đổ ly đầu tiên của mình xuống bồn rửa nhà bếp khi đi lấy thêm khăn lót ly cocktail, đảm bảo để Richard nghe thấy khi

tôi hỏi Hillary có muốn rót thêm không. Ly của cô ta vẫn còn một nửa. Tôi nhìn thấy mắt cô ta hướng sang chiếc ly trống rỗng của tôi trước khi cô ta lắc đầu.

Một lúc sau, Richard đưa cho tôi một cốc nước. “Sao em không gọi cho bên cung cấp đồ ăn một lần nữa, em yêu?”

Tôi tìm số của họ và bấm sáu con số đầu tiên, di chuyển đủ xa khỏi Richard để anh ta không nhận ra giọng điệu thiếu tự nhiên của cuộc trò chuyện một chiều. Tôi gật đầu với anh ta sau cuộc gọi và nói, “Họ sẽ tới đây ngay bây giờ đấy.” Rồi tôi đặt cốc nước của mình xuống.

Tôi đang giả vờ uống ly rượu thứ ba thì những người cung cấp thực phẩm tới.

Khi nhóm phục vụ bắt đầu sắp xếp bàn buffet, Richard ra hiệu cho người quản lý bên cung cấp thực phẩm vào bếp. Tôi đi theo họ.

“Có chuyện gì vậy?” tôi hỏi trước khi Richard kịp nói một từ nào. Tôi không buồn cố gắng giữ thấp giọng. “Các anh đáng nhẽ phải có mặt ở đây một tiếng trước.”

“Tôi xin lỗi, bà Thompson,” người đàn ông nói. Anh ta nhìn xuống cuốn sổ. “Nhưng chúng tôi có mặt đúng giờ bà dặn chúng tôi.”

“Không thể như vậy được. Bữa tiệc của chúng tôi bắt đầu vào lúc bảy giờ ba mươi. Tôi chắc chắn là đã nói với các anh rằng tôi muốn các anh có mặt ở đây vào lúc bảy giờ,” tôi nói. Richard đang ở bên cạnh tôi, sẵn sàng để buông ra những lời phàn nàn về lỗi của công ty.

Người quản lý bên cung cấp thực phẩm không nói lời nào, quay cuốn sổ về phía chúng tôi và chỉ vào giờ hẹn - tám giờ tối - rồi chữ ký của tôi ở phía cuối trang giấy.

"Nhưng..." Richard hắng giọng. "Điều gì đã xảy ra?"

Phản ứng của tôi phải được thể hiện cho thật hoàn hảo. Tôi cần phải trưng ra cả sự vô dụng lẫn thái độ vô tâm với rắc rối tôi đã gây ra cho anh ta.

"Ôi, có lẽ là lỗi của em thật," tôi nói trơn tuột. "Chà, ít nhất giờ họ đã ở đây."

"Làm sao em có thể..." Richard bỏ dở câu nói. Anh ta thở ra chầm chậm. Nhưng vẻ căng thẳng trên gương mặt anh ta không hề dãn ra.

Tôi thấy cảm giác buồn nôn dâng lên trong cổ họng và biết tôi không thể chịu đựng việc diễn kịch của mình lâu hơn nữa, bởi vậy, tôi chạy vội vào trong nhà vệ sinh. Tôi tạt nước lạnh lên hai cổ tay và đếm nhịp thở cho tới khi nhịp tim tôi bình thường trở lại.

Rồi tôi ra khỏi phòng tắm và quan sát các vị khách đang tụ tập của chúng tôi.

Tôi vẫn chưa hoàn thành tất cả những điều tôi cần phải làm.

Richard đang nói chuyện với một trong những đối tác của anh ta và bạn golf ở câu lạc bộ, nhưng làn da râm ran của tôi cảnh báo tôi rằng đôi mắt anh ta liên tục quay sang tôi. Tóc của tôi, việc tôi uống rượu, phản ứng của tôi với những người cung cấp thực phẩm - tôi đang cư xử như một người phụ nữ khác hẳn với người đã cùng anh ta kiểm tra tỉ mỉ từng chi tiết của bữa tiệc nhiều tuần trước đó. Chúng tôi đã dành hàng giờ kiểm tra

danh sách khách mời, Richard nhắc tôi các chi tiết cá nhân về những cộng sự của anh ta để tôi có thể dễ dàng hòa nhập và giới thiệu mọi người hơn. Chúng tôi thảo luận các lựa chọn về hoa cho việc bày trí. Richard dặn tôi không gọi tôm vì một trong những vị khách của chúng tôi bị dị ứng, và tôi bảo anh ta tôi đã kiểm tra hai lần là chúng tôi có đủ chỗ treo móc áo bởi vậy sẽ không có ai phải để áo khoác trên giường.

Bây giờ là lúc để đánh dấu một thứ khác trong danh sách cần làm của riêng tôi, việc mà tôi chỉ giữ kín trong đầu và dợt lại khi Richard đã đi làm: *Nói chuyện với Emma.*

Một người phục vụ đi ngang qua và mời tôi một lát bánh mì Parmeasan crostini còn ấm trong khay của ông ta. Tôi ép mình phải mỉm cười và lấy một chiếc, nhưng tôi gói nó vào một chiếc khăn ăn.

Tôi dừng lại một chút, cho tới khi người phục vụ đó tiến tới nhóm có Emma thì tôi bước đến.

“Em phải thử món bánh này,” tôi buột miệng. Tôi nặn ra tiếng cười. “Em phải cố gắng giữ gìn sức khỏe nếu đang làm việc cho Richard.”

Emma thoáng cau mày, nhưng rồi khuôn mặt cô ấy sáng trở lại. “Anh ấy đúng là làm việc nhiều giờ liên tục,” cô ấy nói. “Nhưng em không thấy phiền.”

Cô ấy lấy một lát crostini và cắn một miếng. Tôi có thể thấy Richard từ phía bên kia phòng bắt đầu tiến về phía chúng tôi, nhưng George chặn anh ta.

“Ồ, không chỉ là nhiều tiếng đồng hồ đâu,” tôi nói. “Anh ấy rất đặc biệt phải không?”

Cô ấy gật đầu và nhanh chóng cho phần còn lại của miếng khai vị vào trong miệng.

"Chà," tôi nói. "Chị rất vui vì cuối cùng mọi người cũng có thứ gì đó để ăn. Cứ tưởng với số tiền mình bỏ ra thì những người cung cấp đồ ăn ít nhất cũng xuất hiện đúng giờ chứ."

Tôi nói đủ to để người đàn ông trung niên đang cầm khay thức ăn có thể nghe thấy; và quan trọng hơn, để Emma nghĩ tôi buông những lời bình luận nặng nề đó với ông ta. Tôi có thể cảm thấy má của mình đang nóng bừng, nhưng tôi hy vọng Emma cho rằng đó là do uống quá nhiều rượu. Khi bắt gặp ánh mắt của cô ấy, tôi nhìn thấy vẻ khinh bỉ dành cho sự thô lỗ của tôi.

Richard tách ra khỏi George, đi thẳng về phía chúng tôi. Ngay trước khi anh ta tới, tôi xoay người và đi về phía ngược lại.

Hãy cho họ thêm một lý do, tôi nghĩ.

Tôi biết tôi phải làm điều đó bây giờ hoặc tôi sẽ không còn đủ can đảm.

Mỗi bước chân là một cuộc tranh đấu khi tôi chầm chậm đi sang bên kia phòng. Mạch đập rộn ràng trong tai tôi. Tôi có thể cảm thấy một lớp mỏng mồ hôi lạnh ở môi trên.

Mọi bản năng của tôi đang gào thét bảo tôi hãy dừng bước, quay lại đi. Tôi ép mình phải tiến tới, xuyên qua những đám người đang tươi cười. Một ai đó chạm vào tay tôi, nhưng tôi vẫn bước tiếp mà không nhìn lại.

Chỉ duy nhất ý nghĩ Emma và Richard đang quan sát đẩy tôi tiến lên.

Tôi biết sắp tới tôi sẽ không có cơ hội nào khác để ở gần cô ấy nữa.

Tôi tiến tới chỗ chiếc iPod gắn vào loa của chúng tôi. Richard đã cẩn thận lên danh sách nhạc, xen kẽ nhạc jazz cùng một vài bài cổ điển yêu thích của anh ta. Âm nhạc tinh tế lan tỏa khắp căn phòng.

Tôi bấm vào ứng dụng Spotify và lựa chọn nhạc disco thập niên bảy mươi, như tôi đã tập luyện. Rồi tôi tăng âm lượng.

"Tiệc tùng nào!" tôi hét to, vung tay lên. Giọng tôi vỡ ra, nhưng tôi tiếp tục. "Ai muốn nhảy nào?"

Những cuộc trò chuyện rì rầm dừng lại. Mọi gương mặt đồng loạt quay về phía tôi, như thể được tập dượt từ trước.

"Lại đây, Richard!" tôi gọi.

Lúc này, ngay cả những người phục vụ đồ ăn cũng nhìn chằm chằm vào tôi. Tôi bắt gặp Hillary ngoảnh mặt quay đi, còn Emma há hốc miệng ngạc nhiên nhìn tôi trước khi nhanh chóng quay sang nhìn Richard. Anh ta sải bước về phía tôi và lòng tôi thắt lại.

"Em quên quy định của nhà chúng ta rồi, em yêu," anh ta gọi, giọng đầy vẻ hớn hở gượng ép. Anh ta bật nhỏ tiếng. "Không nghe Bee Gees trước mười một giờ!"

Những tiếng cười thở phào nhẹ nhõm vang lên trong phòng khi Richard chỉnh về nhạc Bach và nắm cánh tay tôi, dẫn tôi ra hành lang. "Em bị làm sao vậy?" anh ta hỏi. "Em đã uống bao nhiều rượu?" Đôi môi anh ta mím lại và giọng tôi tự động nhuốm vẻ hối lỗi đầy sợ hãi.

“Em không thể... chỉ một vài ly, nhưng... em xin lỗi, tôi nói. “Em sẽ chuyển qua nước ngay bây giờ.”

Anh ta với lấy ly Chardonnay còn một nửa của tôi và tôi nhanh chóng buông nó ra.

Suốt thời gian còn lại của buổi tối, tôi cảm thấy cái nhìn giận dữ của chồng tôi. Tôi thấy các ngón tay của anh ta siết chặt vào cốc Scotch. Tôi cố nhớ lại vẻ thông cảm lẫn ngưỡng mộ trên gương mặt của Emma khi anh ta làm dịu đi cảnh tượng mà tôi đã gây ra; đó là điều giúp tôi vượt qua được hết bữa tiệc.

Tôi đã hoàn thành mọi thứ mà tôi lên kế hoạch.

Thật xứng đáng, mặc dù các vết thâm tím của tôi phải hai tuần mới lành hẳn.

Richard không hề gửi cho tôi một món đồ trang sức mới để đền bù cho sự hiểu lầm đó. Đây là lời khẳng định rằng anh ta không còn tập trung vào “chúng tôi” nữa; sự quan tâm của anh ta đã bắt đầu chuyển hướng.

“Tôi yêu Richard,” tôi nói lần cuối khi nhìn ra hành lang không một bóng người. “Tôi được yêu cầu có mặt ở đây.”

Không khó để đi vào tòa nhà có văn phòng của Richard. Cách chỉ một vài tầng phía dưới hãng của anh ta là một công ty kế toán phục vụ cho các cá nhân có tài sản lớn. Tôi đặt một cuộc hẹn, giải thích rằng tôi là một phụ nữ độc thân vừa được nhận một khoản thừa kế. Điều đó cũng không xa sự thật lắm. Rốt cuộc, tôi vẫn còn hóa đơn từ tấm séc của Richard trong ví. Tôi đặt cuộc hẹn cuối cùng của ngày, sáu giờ, và đi qua bàn bảo vệ với tấm sticker khách dán trên chiếc váy mới.

Sau cuộc hẹn, tôi đi thang máy lên tầng của Richard và nhanh chóng vào phòng vệ sinh nữ. Mật khẩu vẫn chưa thay đổi, và tôi đi vào khoang cuối cùng. Bề ngoài, tôi đã trông giống Emma hết mức có thể; son môi đỏ mới và bộ váy bó sát cùng mái tóc uốn bồng bềnh của tôi đã hoàn thiện việc thay đổi bên ngoài. Tôi xé thẻ khách thành cả chục mảnh và vùi nó trong thùng rác. Tôi dành một vài tiếng kế tiếp để luyện giọng của cô ấy, dáng điệu của cô ấy, kiểu cách của cô ấy. Một vài phụ nữ vào sử dụng phòng vệ sinh, nhưng không ai nán lại lâu.

Bây giờ là tám giờ ba mươi. Cuối cùng tôi cũng thấy đội dọn dẹp ba người xuất hiện ở thang máy, đẩy một chiếc xe đựng dụng cụ. Tôi buộc bản thân chờ tới lúc họ tiến tới cửa công ty của Richard.

Tôi tự tin.

"Xin chào!" tôi gọi trong khi sải bước nhanh về phía họ.

Tôi đĩnh đạc.

"Thật vui được gặp lại anh chị," tôi nói.

Tôi thuộc về nơi này.

Chắc chắn đội này đã gặp Emma vào các buổi tối cô làm muộn cùng Richard. Người đàn ông vừa mở cửa kính đôi ngập ngừng mỉm cười với tôi.

"Sếp của tôi cần tôi kiểm tra một số thứ trên bàn anh ấy, tôi nói, chỉ về phía văn phòng ở góc mà tôi biết rất rõ. "Tôi sẽ chỉ vào đó một phút thôi."

Tôi nhanh chóng đi ngang qua họ, sải bước dài hơn thường lệ. Một trong những người phụ nữ làm vệ sinh cầm lấy một chiếc chổi lau bụi và đi theo tôi, điều này tôi đã dự đoán. Tôi đi

qua chỗ ngồi cũ của Emma, giờ đang bày một chậu tử linh lan và một cốc trà trang trí hoa. Rồi tôi mở cửa vào văn phòng của Richard.

"Nó phải ở đây thôi," tôi nói, đi ra sau bàn và mở một trong hai ngăn kéo phía dưới. Nhưng nó chỉ để một quả bóng bóp giảm stress, vài thanh protein PowerBar và chiếc hộp chưa mở đựng bóng golf Callaway.

"Ồ, chắc hẳn anh ấy đã chuyển nó đi," tôi nói với người dọn dẹp. Tôi có thể cảm thấy sự tập trung của cô ta tăng lên; giờ cô ta rõ ràng có chút căng thẳng. Cô ta tiến lại gần tôi hơn. Tôi có thể đọc được diễn biến suy nghĩ của cô ta: Cô ta đang tự nhủ rằng tôi hẳn thuộc về nơi này, không thì tôi đã không thể qua được bảo vệ. Và cô ta không muốn khiếm nhã với một nhân viên văn phòng. Nhưng nếu cô ta sai, cô ta có thể gây tổn hại công việc của mình.

Vật cứu nguy của tôi đang nhìn chằm chằm vào tôi: Một bức ảnh Emma được lồng khung bạc ở góc bàn của Richard. Tôi cầm nó lên và đưa cho người phụ nữ lau dọn xem, bảo đảm giữ nó cách xa cô ta vài chục phân. "Chị thấy không?" tôi nói. "Đây là tôi." Cô ta mỉm cười nhẹ nhõm, và tôi mừng vì cô ta không nghĩ tới chuyện hỏi tại sao ông chủ lại để ảnh của trợ lý trên bàn mình.

Tôi mở ngăn kéo thứ hai, và nhìn thấy các tập tài liệu của Richard. Mỗi tấm nhãn đều có tên đánh máy.

Tôi tìm thấy tập đề Amex và giở qua các bản sao kê của anh ta cho tới khi tôi tìm thấy bản kê chi tiết cho tháng Hai. Thứ tôi

tìm kiếm nằm ngay ở trên đầu: Hoàn tiền từ Sotheby's Wine 3.150 đô la.

Người phụ nữ dọn dẹp đã quay sang phía cửa sổ để lau bụi tấm mành, nhưng tôi không cho phép bản thân để lộ dù là một chút xíu vẻ đắc chí. Tôi lén lấy mẩu giấy cho vào túi xách.

"Xong rồi!" tôi nói. "Cảm ơn chị!"

Cô ta gật đầu và tôi dợm bước ra khỏi phòng. Khi tôi vòng qua góc bàn, tôi đưa tay chạm bức ảnh của Emma lần nữa. Tôi không kiềm được. Tôi xoay nó lại để cô ấy đối diện với bức tường.

CHƯƠNG 33

Sáng hôm sau, tôi tỉnh dậy, cảm thấy chưa bao giờ sảng khoái như vậy suốt nhiều năm qua. Tôi đã ngủ một lèo suốt chín tiếng mà không cần sự trợ giúp của rượu hoặc thuốc. Một chiến thắng nho nhỏ khác.

Tôi có thể nghe thấy tiếng bác Charlotte đang bận rộn trong bếp khi tôi bước vào. Tôi tiến đến sau bác và choàng tay ôm bác. Hạt lanh và hoa oải hương; mùi hương của bác làm tôi khuây khỏa trong khi mùi của Richard lại gây bất an.

"Cháu yêu bác," tôi nói.

Bác nắm lấy tay tôi. "Bác cũng yêu cháu, cháu yêu," bác nói. Vẻ ngạc nhiên xuất hiện trong giọng của bác, như thể bác có thể cảm thấy thay đổi bên trong con người tôi.

Chúng tôi đã ôm nhau hàng chục lần kể từ khi tôi chuyển vào. Bác Charlotte đã ôm tôi lúc tôi nức nở sau khi chiếc taxi thả tôi xuống bậc cửa tòa nhà của bác. Khi tôi không thể ngủ vì bị các ký ức về những khoảng thời gian tồi tệ nhất trong cuộc hôn nhân giày vò, tôi cảm thấy bác chui vào giường và ôm tôi trong vòng tay của bác. Như thể bác muốn thấm hết nỗi đau của tôi. Có bao nhiêu trang trong cuốn sổ tôi dùng để viết về sự giả dối của Richard, thì cũng chừng ấy trang tôi có thể viết về những lần trong cuộc đời này bác Charlotte đã lấy lại tinh thần cho tôi nhờ tình yêu bền vững, vô điều kiện của bác.

Nhưng hôm nay, tôi là người dang tay ra với bác. Chia sẻ sức mạnh của tôi.

Khi tôi buông ra, bác Charlotte cầm ấm cà phê mà bác vừa pha, và tôi lấy kem ra khỏi tủ lạnh rồi đưa cho bác. Tôi thèm calorie - thèm những thứ thức ăn bổ dưỡng để cung cấp năng lượng cho sự can đảm mới bộc lộ của tôi. Tôi đập trứng vào chảo, đảo với cà chua bi và phô mai Cheddar vụn, và cho hai lát bánh mì nguyên hạt vào trong máy nướng.

“Cháu đang tìm hiểu,” tôi nói. Bác ngước lên nhìn tôi và tôi có thể thấy bác biết chính xác điều tôi đang nói.

“Bác sẽ không bao giờ đơn độc trong chuyện này, tôi nói. “Cháu ở đây vì bác. Và cháu sẽ không đi đâu cả.”

Bác khuấy kem trong cà phê của mình. “Hoàn toàn không được,” bác nói. “Cháu còn trẻ. Và cháu sẽ không dành cuộc đời mình để chăm sóc cho một bà già.”

“Kệ bác,” tôi nói vui vẻ. “Dù thích hay không, bác cũng không thoát được cháu đâu. Cháu đã tìm thấy chuyên gia về thoái hóa điểm vàng giỏi nhất ở New York. Ông ấy là một trong những chuyên gia hàng đầu ở Mỹ. Hai tuần nữa chúng ta đi gặp ông ấy.” Người quản lý văn phòng đã email cho tôi mẫu đơn mà tôi sẽ giúp bác Charlotte điền vào.

Cổ tay bác xoay thành các vòng tròn nhanh hơn và cà phê có nguy cơ tràn ra ngoài thành cốc. Tôi có thể thấy bác không thoải mái. Tôi chắc rằng, là một họa sĩ tự do, bác không có chế độ bảo hiểm tử tế.

“Khi Richard ghé qua, anh ta đưa cho cháu một tấm séc,” tôi nói. “Cháu có rất nhiều tiền.” Và tôi xứng đáng với từng xu

trong khoản tiền đó.

Trước khi bác có thể phản đối, tôi với tay lấy một cốc cho mình và nói, “Cháu không thể tranh cãi về chuyện này trước khi nạp cà phê đâu.” Bác cười, và tôi chuyển chủ đề.

“Vậy, hôm nay bác sẽ làm gì?” tôi hỏi.

“Bác định ra nghĩa trang,” bác nói. “Bác muốn đi thăm Beau.”

Thông thường bác tôi chỉ thực hiện chuyến đi đó vào dịp kỷ niệm ngày cưới của họ, tức là vào mùa thu. Nhưng tôi biết bây giờ bác đang nhìn nhận mọi thứ theo một cách mới, lưu giữ những hình ảnh quen thuộc trong ngân hàng ký ức của bác để có thể hồi tưởng lại chúng khi thị lực của bác mất đi.

“Nếu bác muốn có bạn đồng hành, cháu rất vui được đi cùng bác,” tôi nói, đảo trứng lần cuối và cho muối và tiêu vào.

“Cháu không phải đi làm à?” bác hỏi.

“Không phải hôm nay,” tôi nói. Tôi phết bơ lên bánh mì nướng và cho trứng ra khỏi chảo, chia chúng vào hai đĩa. Tôi đưa thức ăn cho bác Charlotte, rồi uống một ngụm cà phê để trì hoãn thời gian. Tôi không muốn làm bác lo lắng, bởi vậy, tôi nghĩ ra câu chuyện về việc nhãn hàng sa thải bớt nhân viên trên toàn hệ thống. “Cháu sẽ giải thích với bác trong khi ăn sáng,” tôi nói.

Ở nghĩa trang, chúng tôi vừa trồng hoa phong lữ cạnh bia mộ của bác trai - vàng, đỏ và trắng - vừa kể cho nhau nghe vài câu chuyện yêu thích của mình về bác Beau. Bác Charlotte kể lại lần đầu họ gặp nhau, bác trai giả vờ là đối tượng của cuộc hẹn

hò giấu mặt mà bác tôi sẽ gặp ở một quán cà phê. Bác trai không hề tiết lộ sự thật cho tới buổi hẹn thứ ba một tuần sau đó. Tôi đã nghe câu chuyện này nhiều lần, nhưng luôn bật cười khi bác tôi kể tới đoạn bác trai cảm thấy nhẹ nhõm thế nào khi không còn phải trả lời khi được gọi là David. Tôi cũng chia sẻ tôi đã yêu thích cuốn sổ ký giả nhỏ mà bác trai giữ ở túi sau với một cây bút chì nhét qua phần gáy xoắn. Bất cứ khi nào tôi cùng mẹ tới New York chơi, bác Beau cũng đưa cho tôi một cuốn như vậy. Chúng tôi giả vờ cùng nhau thực hiện một phóng sự. Bác dẫn tôi tới một cửa tiệm pizza trong vùng và trong khi chờ bánh của mình, bác sẽ bảo tôi ghi lại mọi thứ tôi nhìn thấy - khung cảnh, các mùi hương, những điều tôi nghe lỏm được - giống như một phóng viên thực sự. Bác không bao giờ coi tôi như một đứa bé. Bác tôn trọng các quan sát của tôi và nói tôi có một con mắt sắc sảo giỏi nhìn nhận các chi tiết.

Mặt trời giữa ngày lên cao trên bầu trời, nhưng cây che bóng mát giúp chúng tôi tránh được cái nắng nóng. Không ai trong chúng tôi vội vã cả; thật tuyệt khi ngồi trên cỏ mềm, thoải mái trò chuyện cùng bác Charlotte. Ở phía xa, tôi nhìn thấy một gia đình tiến lại - người mẹ, người bố và hai đứa bé. Một cô bé đang ngồi trên vai bố và bé còn lại đang cầm một bó hoa.

“Cả hai bác đều thật tuyệt vời với trẻ nhỏ. Đã bao giờ hai bác muốn có con chưa?” tôi hỏi. Tôi từng hỏi câu hỏi như vậy với bác một lần, khi tôi còn trẻ hơn. Nhưng giờ đây, tôi hỏi với tư cách một người phụ nữ - một người ngang hàng.

“Thành thật mà nói, thì không,” bác tôi nói. “Cuộc sống của bác khá đầy đủ, với công việc nghệ thuật của bác và Beau đi

công tác suốt rồi bác tham gia cùng bác ấy... Ngoài ra, bác đã đủ may mắn để được cùng chăm sóc cháu."

"Cháu mới là người may mắn," tôi nói, rướn người để dựa nhẹ đầu lên vai của bác.

"Bác biết cháu mong muốn có con thế nào," bác nói. "Bác tiếc điều đó đã không tới với cháu."

"Chúng cháu đã cố gắng trong một thời gian dài," tôi nói, nghĩ về những vạch màu xanh dữ dội, thuốc Clomid và cảm giác buồn nôn, kiệt sức nó đem lại, các xét nghiệm máu, những lần đi khám bác sĩ... Từng tháng qua đi, tôi đều cảm thấy như một kẻ thất bại.

"Nhưng sau một thời gian, cháu không còn chắc chắn là chúng cháu nên có con với nhau nữa," tôi tiếp tục.

"Thật thế sao?" bác Charlotte hỏi. "Chỉ đơn giản như vậy sao?"

Không, tất nhiên không, không đơn giản chút nào, tôi nghĩ.

Cuối cùng, bác sĩ Hoffman đã gợi ý với tôi rằng Richard nên làm xét nghiệm tinh dịch lần hai. *Không ai nói với anh ấy điều đó à?* bà hỏi khi tôi ngồi ở văn phòng trắng không tì vết của bà vào một trong những lần kiểm tra sức khỏe hằng năm của tôi. Bà nói, *Có thể có sai sót trong bất cứ xét nghiệm y tế nào. Nguyên tắc là phải lặp lại phân tích tinh trùng sau sáu tháng hoặc một năm. Và việc một người phụ nữ trẻ khỏe mạnh như cô gặp khó khăn như vậy là quá bất thường.*

Đó là sau khi mẹ tôi mất; sau khi Richard hứa rằng mọi chuyện sẽ không tồi tệ lần nữa. Anh ta đã cố gắng để về nhà vào

lúc bảy giờ một vài tối trong tuần; chúng tôi có một chuyến nghỉ mát cuối tuần kéo dài ở Bermuda và một lần khác thì tới Palm Beach, nơi chúng tôi chơi golf và tắm nắng bên bể bơi. Tôi gắn kết trở lại với cuộc hôn nhân của chúng tôi và sau khoảng sáu tháng, chúng tôi nhất trí bắt đầu cố có con một lần nữa. Việc làm mà Paul gợi ý không bao giờ thành, nhưng tôi tiếp tục công việc tình nguyện với chương trình Head Start. Tôi tự nhủ rằng tôi đáng trách một phần trong hành động bạo lực của Richard. Có người chồng nào cảm thấy hạnh phúc khi biết vợ mình lén vào thành phố và nói dối là không? Richard có nói rằng anh ta đã nghĩ tôi có người tình; tôi cho rằng nếu không như vậy, anh ta sẽ không bao giờ làm tôi đau. Khi thời gian trôi đi và khi người chồng ngọt ngào, chu đáo mua hoa cho tôi không vì dịp gì cả cũng như để lại các tin nhắn yêu thương trên gối của tôi, thật dễ dàng để tin rằng mọi cuộc hôn nhân đều có giai đoạn tồi tệ. Rằng anh ta sẽ không bao giờ làm thế nữa.

Khi các vết thâm tím của tôi vừa phai bớt, tiếng nói nho nhỏ, lặp đi lặp lại trong đầu kêu gào tôi rời bỏ anh ta cũng tắt dần.

“Cuộc hôn nhân của cháu khá… bấp bênh,” giờ đây tôi kể với bác. “Cháu bắt đầu thấy lo nếu mình mang thai trong một môi trường bất ổn như vậy.”

“Lúc đầu cháu có vẻ hạnh phúc với cậu ta,” bác Charlotte thận trọng nói. “Và cậu ta rõ ràng là si mê cháu.”

Cả hai câu đó đều đúng, bởi vậy tôi gật đầu. “Đôi khi, như thế vẫn chưa đủ,” tôi nói.

Khi tôi kể với Richard điều bác sĩ Hoffman nói, anh ta lập tức đồng ý xét nghiệm lại. “Anh sẽ đặt hẹn vào giờ trưa thứ Năm,” anh ta nói. “Em nghĩ em có thể không động vào anh suốt quãng thời gian lâu như vậy không?” Vào lần xét nghiệm đầu tiên, chúng tôi được biết anh ta sẽ phải chờ hai ngày để có đủ lượng tinh trùng di động.

Vào phút cuối, tôi quyết định đi cùng Richard tới chỗ xét nghiệm. Tôi nghĩ tới việc anh ta đã luôn ở cạnh tôi trong những buổi khám sản của tôi. Ngoài ra, tôi cũng không có nhiều việc khác để làm vào hôm đó, và tôi đã nghĩ có thể sẽ thú vị nếu dành buổi chiều trong thành phố, sau đó gặp anh ta sau giờ làm để ăn tối. Ít nhất, đó là những lý do mà tôi nói với bản thân.

Khi tôi không ngay lập tức liên lạc được với chồng ở văn phòng hay điện thoại di động, tôi gọi cho phòng khám. Tôi nhớ tên của nó từ lần đầu tiên Richard tới đó nhiều năm trước - Phòng khám Waxler - bởi Richard đã đùa rằng nó đáng lẽ nên được gọi là Phòng khám Whack-Off (Thủ dâm).

“Anh ấy vừa gọi để hủy cuộc hẹn một lúc trước, nhân viên lễ tân nói. “Ồ, chắc hẳn có chuyện gì đó liên quan tới công việc, tôi đáp, thấy may mắn vì mình đã không bắt đầu chuyến đi vào thành phố.

Tôi cho rằng hôm sau anh ta sẽ đi, và tôi định đề nghị đi cùng anh ta vào bữa tối.

Tối hôm đó, khi tôi chào anh ta ở cửa, anh ta vòng tay ra ôm lấy tôi. “Các cậu bé Michael Phelps của anh vẫn rất khỏe,” anh ta nói.

Tôi nhớ thời gian lúc ấy dường như rùng mình dừng lại. Tôi quá sững sờ tới mức không thể nói gì.

Tôi lùi lại, nhưng anh ta chỉ ôm tôi chặt hơn. “Đừng lo, em yêu,” anh ta nói. “Chúng ta sẽ không từ bỏ. Chúng ta sẽ đi tới tận cùng chuyện này. Chúng ta sẽ cùng nhau tìm cách giải quyết.”

Tôi phải lấy hết dũng khí để nhìn vào mắt anh ta khi anh ta buông tôi ra. “Cảm ơn anh,” tôi nói.

Anh ta mỉm cười với tôi, vẻ mặt của anh ta thật dịu dàng. Tôi nghĩ: *Anh nói đúng, Richard. Em sẽ đi tới tận cùng chuyện này. Em sẽ tìm cách giải quyết.*

Ngày hôm sau, tôi mua cuốn sổ Moleskine màu đen.

Bác đã là bạn tâm tình của tôi phần lớn cuộc đời tôi, nhưng tôi sẽ không chất thêm gánh nặng cho bác với chuyện này. Tôi lấy trong túi xách ra hai chai nước mà tôi đã mang theo và đưa cho bác một chai, rồi tôi uống một ngụm lớn trong chai của mình. Sau một lúc, chúng tôi đứng dậy. Trước khi chúng tôi rời đi, bác Charlotte chầm chậm di các ngón tay trên những chữ cái tên của chồng bác khắc trên bia.

“Mọi chuyện có bao giờ đỡ hơn không ạ?” tôi hỏi bác.

“Có và không,” bác nói. “Bác ước hai bác đã có nhiều thời gian hơn. Nhưng bác cũng rất biết ơn vì mình đã có mười tám năm tuyệt vời với bác trai.”

Tôi khoác tay bác khi chúng tôi đi bộ về nhà, chọn quãng đường dài để đi.

Tôi nghĩ về những điều khác mà tôi có thể làm cho bác với khoản tiền của Richard. Thành phố yêu thích nhất thế giới của bác là Venice. Khi chuyện này qua đi - khi tôi đã cứu được Emma - tôi quyết định sẽ đưa bác tới Italia.

Sau khi chúng tôi về đến nhà và bác Charlotte đi vào studio của mình để làm việc, tôi sẵn sàng thực hiện kế hoạch gửi sao kê của Amex cho Emma. Tôi biết tôi sẽ làm như thế nào, bởi vì Emma chưa bao giờ thay đổi số điện thoại di động mà cô dùng khi làm trợ lý của Richard. Tôi sẽ chụp lại tờ giấy và gửi cho cô ấy. Nhưng tôi cần gửi nó khi Richard không ở gần, để cô ấy có thể hiểu được toàn bộ ý nghĩa của thứ mà cô ấy thấy.

Khi bác Charlotte và tôi rời nhà sáng nay thì vẫn còn quá sớm; họ có thể vẫn còn ở bên nhau. Nhưng bây giờ, anh ta chắc hẳn đã ở chỗ làm.

Tôi lấy tờ sao kê ra khỏi túi và vuốt phẳng nó. Amex là thẻ công tác của Richard, thẻ mà anh ta giữ cho riêng mình sử dụng. Phần lớn các chi tiêu là cho bữa trưa, taxi và chi phí liên quan tới một chuyến đi đến Chicago. Tôi cũng thấy chi phí cho bên cung cấp thực phẩm trong bữa tiệc của chúng tôi; tôi đã ký hợp đồng và ghi rõ các chi tiết, nhưng vì bữa tiệc tổ chức tại nhà chúng tôi phục vụ cho công việc, Richard đã bảo sử dụng thẻ Amex để chi trả. Có một khoản bốn trăm đô la của Petals ở Westchester, trả cho việc trang trí hoa của chúng tôi.

Khoản tiền hoàn lại của Sotheby's ở trên cùng của sao kê, một vài dòng trước khoản chi cho bên cung cấp đồ ăn.

Tôi dùng điện thoại để chụp ảnh toàn bộ trang giấy, đảm bảo sao cho ngày tháng, tên của cửa hàng rượu và số tiền hiển thị rõ ràng. Sau đó, tôi gửi cho Emma với một dòng tin nhắn:

Cô đặt hàng, nhưng ai là người hủy?

Khi thấy tin nhắn đã được chuyển, tôi đặt điện thoại xuống. Tôi không sử dụng chiếc điện thoại trả trước của mình; không còn cần phải che giấu điều tôi đang làm. Tôi tự hỏi ký ức của Emma sẽ tiết lộ điều gì khi cô nhìn lại buổi tối đó: Cô ấy nghĩ tôi say. Cô tin Richard che chở cho tôi. Cô mang ấn tượng rằng tôi đã uống sạch một thùng rượu trong một tuần.

Nếu cô nhận ra rằng một trong số đó không đúng, liệu cô có nghi ngờ những điều khác?

Tôi nhìn chằm chằm vào điện thoại, hy vọng đây sẽ là sợi len để cô ấy bắt đầu rút.

CHƯƠNG 34

Phản hồi của Emma tới vào sáng hôm sau, cũng một dòng tin nhắn.

Gặp tôi ở căn hộ của tôi vào sáu giờ tối nay.

Tôi nhìn chằm chằm vào dòng chữ trong suốt một phút. Tôi không thể tin nổi; tôi đã cố gắng tiếp cận cô ấy suốt một thời gian dài, và bây giờ, cô ấy cuối cùng cũng chào đón tôi. Tôi đã tạo ra những sự nghi ngờ cần thiết trong tâm trí cô ấy. Tôi tự hỏi cô ấy đã biết điều gì, và cô ấy sẽ hỏi tôi điều gì.

Sự hồ hởi tràn khắp cơ thể tôi. Tôi không biết cô ấy sẽ lắng nghe tôi trong bao lâu, bởi vậy, tôi viết ra những điểm mà tôi cần nói: Tôi có thể đưa ra chuyện của Duke, nhưng tôi có bằng chứng nào? Thay vào đó tôi viết *các câu hỏi về việc sinh con.* Tôi muốn cô ấy hỏi Richard tại sao chúng tôi không thể có thai. Anh ta chắc chắn sẽ nói dối, nhưng trong anh ta sẽ nảy sinh áp lực. Có thể cô ấy sẽ thấy điều mà anh ta đang vật lộn để che giấu. Tôi viết, *những chuyến thăm bất ngờ của anh ta.* Richard đã bao giờ xuất hiện không báo trước, thậm chí khi cô không hề nói với anh ta về lịch trình của cô ngày hôm đó? Nhưng như vậy vẫn chưa đủ; chắc chắn không đủ với tôi. Tôi sẽ phải nói cho cô ấy biết về những lần Richard đánh tôi.

Tôi chưa từng chia sẻ với bất cứ ai về những điều mà tôi định chia sẻ với Emma. Tôi cần kiểm soát cảm xúc của mình để

chúng không lấn át tôi và củng cố bất cứ tàn dư nghi ngờ nào cô ấy có thể có về chuyện tôi bất ổn.

Nếu cô ấy lắng nghe tôi với đầu óc cởi mở - nếu cô ấy có vẻ tiếp nhận những gì tôi nói - tôi phải giải thích cho cô ấy, tôi đã chuẩn bị một kế hoạch kỹ càng thế nào để giải phóng bản thân. Rằng tôi đã gài cô ấy, nhưng không ngờ rằng chuyện đã đi xa tới thế này.

Tôi sẽ cầu xin cô ấy tha thứ. Nhưng quan trọng hơn cả sự tha thứ cho tội lỗi của tôi là bản thân cô ấy. Tôi sẽ nói với cô ấy rằng cô phải rời bỏ Richard ngay lập tức, thậm chí trong tối nay, trước khi anh ta gài bẫy cô.

Lần vừa rồi gặp Emma, tôi cố tạo dựng hình ảnh mà tôi muốn cô ấy nhìn thấy: Rằng chúng tôi là những phiên bản có thể thế chỗ cho nhau được. Bây giờ, tôi chỉ muốn sự chân thật giản dị. Tôi đi tắm và mặc quần jean với áo phông cotton. Tôi không bận tâm trang điểm hay làm tóc. Để tiêu bớt căng thẳng, tôi dự định đi bộ tới căn hộ của cô ấy. Tôi quyết định rời nhà lúc năm giờ chiều. Tôi không thể đến trễ được.

Bình tĩnh, chừng mực, thuyết phục, tôi nhắc lại với chính mình. Emma đã nhìn thấy vở kịch của tôi; cô ấy đã nghe Richard thêu dệt về tính cách của tôi; cô ấy biết về tai tiếng của tôi. Tôi cần phải đảo ngược mọi thứ mà cô ấy nghĩ về tôi.

Tôi vẫn đang luyện tập điều mình sẽ nói thì điện thoại di động của tôi reo lên với số mà tôi không nhận ra. Nhưng tôi biết rõ mã vùng: mã của Florida.

Cơ thể tôi căng cứng. Tôi sụp xuống giường mình và nhìn chằm chằm vào màn hình khi chuông điện thoại reo lên lần thứ

hai. Tôi phải trả lời cuộc gọi này.

"Vanessa Thompson?" người đàn ông hỏi.

"Phải," tôi nói. Cổ họng khô tới nỗi tôi không thể nuốt được.

"Tôi là Andy Woodward ở Furry Paws," anh nói. Giọng của anh ấy nghe có vẻ chân thật và nhã nhặn. Tôi chưa từng nói chuyện với Andy trước đó, nhưng tôi bắt đầu quyên góp giấu tên tới trạm với danh nghĩa của Maggie sau cái chết của cô, vì cô đã làm tình nguyện ở đó từ thời trung học. Sau khi Richard và tôi cưới nhau, anh ta gợi ý chúng tôi nên tăng mức đóng góp hằng tháng lên một khoản đáng kể và gây quỹ cho việc sửa trạm. Bởi vậy, tên của Maggie được xuất hiện trên một tấm biển cạnh cửa. Richard đã luôn đóng vai trò là người liên lạc với trạm; anh ta gợi ý điều đó, nói rằng thế sẽ giúp tôi bớt căng thẳng.

"Tôi nhận được điện thoại từ chồng cũ của cô, Andy nói. "Anh ấy nói với tôi, hai anh chị, sau khi cân nhắc, đã quyết định rằng anh chị không thể tiếp tục các đóng góp từ thiện nữa."

Tôi nhận ra rằng đó là sự trừng phạt dành cho tôi. Tôi đã lấy tiền của Richard, bởi vậy, đây là cách anh ta ra đòn trả thù. Có một vẻ đẹp đầy biểu tượng trong hành động đó, một sự thăng bằng của cán cân, mà tôi biết Richard đang thích thú tận hưởng.

"Vâng," tôi nói khi tôi nhận ra sự im lặng đã kéo dài quá lâu. Tôi giận dữ nghĩ, *Đây là dành cho Maggie, không phải cho tôi.*

"Tôi thực sự xin lỗi," tôi nói với Andy. "Nếu được, tôi vẫn có thể tiếp tục đóng góp một khoản nhỏ mỗi tháng… sẽ không nhiều như trước, nhưng cũng là một chút gì đó."

“Cô thật là hào hiệp,” anh ấy nói. “Chồng cũ của cô đã giải thích anh ấy cảm thấy tồi tệ thế nào về chuyện này. Anh ấy nói sẽ gọi trực tiếp cho gia đình Maggie để họ biết về điều đã xảy ra. Anh ấy nhờ tôi truyền đạt lại cho cô để cô không phải lo lắng về bất cứ điều gì vướng bận.”

Richard đang trả đũa hành động nào của tôi? Tôi đang bị trừng phạt vì bức ảnh của Duke, lá thư cho Emma, hay việc đổi séc thành tiền mặt?

Hay anh ta cũng biết tôi đã gửi bản sao kê Amex cho Emma?

Andy không hiểu; không ai hiểu. Richard có thể tỏ ra rất lịch thiệp khi họ nói chuyện. Anh ta sẽ như vậy khi gọi cho gia đình của Maggie. Anh ta sẽ đảm bảo rằng mình sẽ nói chuyện với từng người một, gồm cả Jason. Anh ta sẽ nhắc tên thời con gái của tôi - nó sẽ tình cờ lọt vào cuộc trò chuyện - và có lẽ anh ta sẽ nói gì đó về việc tôi đã chuyển tới thành phố New York.

Jason sẽ làm gì?

Tôi chờ đợi cơn hoảng loạn quen thuộc bắt đầu.

Nhưng nó không xuất hiện.

Thay vào đó, tôi chợt nhận ra rằng kể từ khi Richard rời bỏ tôi, tôi chưa từng nghĩ tới Jason.

Andy tiếp tục. “Gia đình họ sẽ rất vui khi có cơ hội cảm ơn riêng cả hai người,” anh ấy nói. “Tất nhiên, năm nào họ cũng viết tin nhắn để tôi chuyển cho chồng của chị.”

Tôi ngẩng phắt đầu lên. Tôi tự nhủ, *Hãy suy nghĩ như Richard. Kiểm soát tình hình.*

“Tôi không… anh biết đấy, chồng tôi không chia sẻ những tin nhắn đó với tôi,” tôi nói. Bằng cách nào đó, tông giọng của

tôi bình thường và tôi vẫn nói năng điềm tĩnh. “Tôi bị tác động mạnh bởi cái chết của Maggie và có thể anh ấy nghĩ rằng tôi sẽ quá đau đớn khi đọc các tin nhắn ấy. Nhưng bây giờ, tôi muốn biết nội dung của chúng.”

“Ồ, chắc chắn rồi,” anh ấy nói. “Họ chủ yếu là viết email cho tôi để tôi chuyển cho anh chị. Tôi nhớ nội dung, dù không chính xác từng từ. Họ luôn bày tỏ sự biết ơn của họ với hai người, và họ hy vọng được gặp hai người vào một ngày nào đó,” anh ấy nói. “Họ thỉnh thoảng tới thăm trạm. Điều cô làm có ý nghĩa rất nhiều với họ.”

“Bố mẹ cô ấy tới trạm à?” tôi hỏi.“Cả Jason anh của Maggie?”

“Phải,” anh ấy khẳng định. “Tất cả họ. Và vợ của Jason cùng hai con của anh ấy nữa. Họ là một gia đình đáng yêu. Lũ trẻ cắt ruy băng vào ngày khánh thành sau khi trạm sửa xong.”

Tôi lùi lại phía sau nửa bước và gần như đánh rơi điện thoại.

Richard chắc hẳn đã biết điều này nhiều năm rồi; anh ta chặn mối liên lạc. Anh ta muốn tôi phải sợ hãi, phải là Nellie Nhút Nhát của anh ta. Anh ta cần giả vờ làm người bảo vệ tôi bởi một điều đồi bại nào đó bên trong anh ta. Anh ta luyện cho tôi phải phụ thuộc vào anh ta; anh ta lợi dụng nỗi sợ của tôi.

Trong tất cả những hành vi tàn bạo của Richard, đây có lẽ là điều tồi tệ nhất.

Tôi ngồi sụp xuống giường khi nhận ra. Rồi tôi tự hỏi anh ta còn làm gì khác để khơi gợi nỗi lo lắng của tôi khi chúng tôi còn bên nhau.

“Tôi cũng muốn gọi cho bố mẹ và anh trai của Maggie,” sau một lúc, tôi nói. “Tôi có thể có thông tin liên lạc của họ không?”

Richard hẳn đang kích động; anh ta lẽ ra phải biết rằng Andy có thể nhắc về các bức email và thư từ với tôi. Giờ thì chồng cũ của tôi mới là kẻ không suy nghĩ sáng suốt.

Tôi chưa bao giờ dồn đẩy anh ta xa tới thế này, thậm chí gần được như vậy cũng không. Anh ta có lẽ đang tuyệt vọng muốn làm tôi tổn thương, làm tôi phải dừng lại. Muốn xóa tôi khỏi cuộc đời quy củ của anh ta.

Tôi nói tạm biệt với Andy và nhận ra rằng tôi phải tới chỗ Emma. Đã gần năm giờ, thời điểm tôi dự định đi. Nhưng tôi đột ngột bị bao trùm bởi nỗi lo rằng Richard đang chờ ở ngoài. Rốt cuộc thì, tôi không thể đi bộ tới đó. Tôi sẽ đi taxi, nhưng tôi vẫn cần an toàn lên xe.

Có một lối ra thứ hai ở phía sau tòa nhà, nhưng nó dẫn tới một hẻm nhỏ đặt các thùng rác và thùng tái chế. Richard sẽ chờ tôi ra ở cửa nào?

Anh ta biết tôi bị sợ không gian hẹp mức độ nhẹ, biết tôi ghê sợ bị mắc kẹt. Con hẻm nhỏ và thường vắng vẻ, kẹp giữa hai tòa nhà cao tầng. Nên đó là con đường mà tôi chọn.

Tôi đổi sang giày sneaker, rồi tôi chờ tới năm giờ ba mươi. Tôi đi thang máy xuống nhà và dò dẫm mở chốt cửa thoát hiểm. Tôi khẽ mở cửa và nhìn ra ngoài. Con hẻm không một bóng người, nhưng tôi không thể thấy phía sau chiếc thùng nhựa cao đựng rác. Tôi hít một hơi sâu và đẩy mạnh cửa, chạy nhanh ra phố.

Tim tôi cảm giác như thể chuẩn bị bùng nổ. Tôi lo sợ đôi tay anh ta vồ ra và tóm lấy tôi bất cứ lúc nào. Tôi ép bản thân tiến tới đoạn vỉa hè mà tôi thấy ở phía trước. Khi cuối cùng cũng tới

đó, tôi quay đủ một vòng tròn, vừa thở gấp, vừa quan sát xung quanh.

Anh ta không có ở đây; tôi tin chắc tôi sẽ cảm thấy được ánh mắt săn mồi của anh ta dán vào tôi.

Tôi giơ tay ra hiệu cho những chiếc taxi đi ngang qua trong khi tôi vội vã đi dọc con phố. Không lâu sau có một chiếc tấp vào, và người lái xe luồn lách đầy kinh nghiệm giữa giao thông vào giờ cao điểm về phía nhà của Emma.

Khi chúng tôi tới góc phố nhà cô ấy, tôi nhìn thấy còn bốn phút nữa là tới sáu giờ. Tôi đề nghị lái xe để đồng hồ bấm cây số chạy trong khi tôi tập dượt lại trong tâm trí những điều tôi phải nói lần cuối cùng. Rồi tôi ra khỏi xe taxi và đi về phía tòa nhà của Emma. Tôi bấm chuông căn 5C và nghe thấy giọng Emma qua hệ thống liên lạc: “Vanessa à?”

“Phải,” tôi nói. Tôi không thể kiềm chế được; tôi liếc lại phía sau mình một lần cuối. Nhưng không có ai ở đó cả.

Tôi đi thang máy lên tầng của cô. Cô mở cửa khi tôi tiến lại. Cô vẫn đáng yêu như mọi khi, nhưng trông lo lắng; trán cô nhíu lại.

“Mời vào,” cô nói.

Tôi bước qua ngưỡng cửa và cô đóng cánh cửa nặng nề phía sau lưng tôi. Cuối cùng, tôi đã ở một mình với cô. Một cảm giác nhẹ nhõm tràn đến mạnh đến mức tôi gần như choáng váng.

Căn hộ của cô là loại một phòng ngủ, nhỏ và gọn gàng. Có vài bức ảnh đóng khung treo trên tường, và một lọ hoa trắng trên chiếc bàn bên cạnh. Cô ra hiệu cho tôi về phía chiếc sofa lưng thấp và tôi ngồi ở mép ghế. Nhưng cô vẫn đứng yên.

“Cảm ơn vì đã gặp tôi,” tôi nói.

Cô không đáp lại.

“Tôi đã muốn nói chuyện với cô rất lâu rồi,” tôi nói.

Có gì đó không ổn. Cô không nhìn tôi. Thay vào đó, cô liếc ra sau vai cô. Về phía cửa phòng ngủ.

Từ khóe mắt, tôi thấy cánh cửa bắt đầu mở ra.

Tôi lùi vào sâu trong ghế sofa, theo phản xạ, tay tôi giơ lên cao để bảo vệ bản thân mình. *Không*, tôi tuyệt vọng nghĩ. Tôi muốn chạy, nhưng không thể di chuyển, giống như trong các cơn ác mộng của tôi. Tôi chỉ có thể nhìn anh ta tiến tới.

“Chào, Vanessa,” Richard nói.

Đôi mắt của tôi chuyển sang Emma. Biểu cảm của cô không thể dò được.

“Richard,” tôi thì thầm. “Anh đang làm gì... Tại sao anh ở đây?”

“Vợ chưa cưới của tôi nói với tôi rằng cô đã nhắn tin cho cô ấy chuyện vớ vẩn gì đó về một khoản hoàn tiền mua rượu,” anh ta nói. Anh ta tiếp tục di chuyển về phía tôi, dáng đi lịch lãm và không vội vã. Anh ta dừng ở bên cạnh Emma.

Một phần nỗi hoảng loạn vơi đi trong tôi. Anh ta không ở đây để làm tổn thương tôi. Dù sao cũng sẽ không phải là tổn thương thân thể; anh ta sẽ không bao giờ làm điều đó trước mặt bất cứ ai. Anh ta ở đây để kết thúc chuyện này, bằng cách đánh bại tôi trước mặt Emma.

Tôi đứng lên và mở miệng nhưng anh ta giành lại quyền kiểm soát tình huống. Yếu tố bất ngờ đang ở phía anh ta.

“Khi Emma gọi cho tôi, tôi đã giải thích chính xác cho cô ấy chuyện xảy ra,” Richard nói. Anh ta muốn rút ngắn khoảng cách giữa chúng tôi. Đôi mắt nheo lại của anh ta nói với tôi điều đó.

“Như cô biết rõ, tôi nhận ra rằng rượu không hẳn là khoản chi công việc, vì tôi không chắc chúng ta đã uống được chút nào ở buổi tiệc. Tôi cần làm điều đúng đắn là hủy thanh toán trên Amex và chuyển nó sang thẻ visa cá nhân của tôi. Tôi nhớ đã kể cho cô chuyện này khi Sotheby’s chuyển Raveneau tới nhà và tôi cất chúng dưới hầm,” Richard nói.

“Nói dối,” tôi nói. Tôi quay về phía Emma. “Thực sự là anh ta chưa bao giờ đặt rượu. Anh ta quá giỏi chuyện này... Anh ta có thể nghĩ ra lời giải thích cho bất cứ chuyện gì!”

“Vanessa, anh ấy nói với tôi ngay lập tức về điều đã xảy ra, Emma nói. “Anh ấy không có thời gian để bịa ra một câu chuyện. Tôi không biết cô đang theo đuổi điều gì nữa.”

“Tôi không theo đuổi điều gì. Tôi chỉ đang cố giúp cô!” tôi phản đối.

Richard thở dài. “Thật quá sức mệt mỏi...” anh ta bắt đầu, nhưng tôi cắt ngang. Tôi dần học được cách đón đầu đòn tấn công của anh ta.

“Hãy gọi cho công ty thẻ tín dụng!” tôi kêu lên. “Gọi cho Visa và khẳng định việc chi trả trong khi Emma nghe máy. Sẽ chỉ mất ba mươi giây và chúng ta có thể giải quyết nó bây giờ.”

“Không, tôi sẽ nói cho cô biết chúng ta sẽ giải quyết chuyện này như thế nào,” Richard nói. “Cô đã bám theo vợ chưa cưới của tôi nhiều tháng liền. Lần trước, tôi đã cảnh báo cô điều sẽ

xảy ra nếu việc này còn tiếp diễn. Tôi lấy làm tiếc cho tất cả những rắc rối của cô, nhưng Emma và tôi đang xin lệnh cấm tiếp xúc đối với cô. Cô không cho chúng tôi lựa chọn nào khác."

"Hãy nghe tôi," tôi nói với Emma. Tôi biết tôi chỉ còn có cơ hội cuối cùng này để thuyết phục cô ấy. "Anh ta làm tôi nghĩ rằng tôi bị điên. Và anh ta đã vứt bỏ con chó của chúng tôi... Anh ta để cửa mở hoặc sao đó."

"Chúa ơi," Richard nói. Nhưng môi của anh ta bặm lại.

"Anh ta cố thuyết phục tôi rằng đó là lỗi của tôi khi chúng tôi không thể có con!" tôi thốt lên.

Tôi nhìn thấy tay của Richard nắm lại thành nắm đấm và theo phản xạ, tôi rúm lại, nhưng tôi quyết tiếp tục.

"Và anh ta làm tôi đau, Emma. Anh ta đánh tôi, anh ta đấm tôi ngã và gần như bóp cổ tôi. Hãy hỏi anh ta về những món trang sức mà anh ta cho tôi để che giấu các vết thương. Anh ta cũng sẽ làm cô đau. Anh ta sẽ hủy hoại cuộc sống của cô!"

Richard thở mạnh ra và nhắm nghiền mắt.

Cô ấy có cảm thấy anh ta đã ở sát mép vực tới thế nào chưa? tôi tự hỏi. Cô ấy đã từng nhìn thấy Richard đánh mất bản thân vì giận dữ trước đó chưa? Nhưng có lẽ tôi đã nói quá nhiều. Cô ấy có thể tin một vài điều tôi nói với cô ấy, nhưng làm sao cô ấy có thể đồng nhất những lời buộc tội kỳ quặc của tôi với người đàn ông thành đạt, đáng tin đứng bên cạnh cô ấy.

"Vanessa, cô bị nặng lắm rồi," Richard nói. Anh ta nhẹ nhàng kéo Emma lại gần mình. "Cô sẽ không bao giờ lại gần cô ấy được nữa."

Lệnh cấm tiếp xúc nghĩa là Richard sẽ có hồ sơ chính thức về việc tôi là mối đe dọa với họ. Nếu có bất cứ đụng độ bạo lực nào giữa chúng tôi, bằng chứng ấy sẽ ủng hộ anh ta. Anh ta luôn kiểm soát cách người ngoài nhìn chuyện của chúng tôi.

"Cô cần phải đi," Richard nói. Anh ta đi tới và với lấy khuỷu tay tôi. Tôi chùn lại, nhưng cái chạm của anh ta nhẹ nhàng. Lúc này, anh ta đã chế ngự cơn giận của mình. "Tôi có cần đưa cô xuống dưới không?"

Tôi cảm thấy mắt mình mở to khi nghe những lời anh ta nói. Tôi lắc đầu thật nhanh và cố nuốt nước bọt, nhưng miệng khô khốc.

Anh ta sẽ không làm bất cứ điều gì với tôi trước mặt Emma, tôi trấn an bản thân. Nhưng tôi biết điều anh ta đang ám chỉ.

Khi tôi đi ngang qua Emma, cô khoanh tay trước ngực và quay đi.

CHƯƠNG 35

Tôi ước tôi có thể đưa cuốn sổ Moleskine của mình cho Emma cùng với hóa đơn của Raveneau. Có thể nếu có cơ hội lướt qua các trang sổ, cô ấy sẽ phát hiện ra cơn sóng ngầm cuốn các sự kiện dường như không liên quan này với nhau.

Nhưng cuốn sổ đó không còn nữa.

Tới lúc tôi viết đoạn cuối cùng, nhật ký của tôi chỉ toàn những trang ghi lại các hồi ức và các nỗi sợ hãi ngày càng tăng lên của tôi. Sau buổi tối Richard nói với tôi rằng anh ta đã đi phân tích tinh trùng và tôi thề rằng sẽ đi tới tận cùng điều thực sự đang diễn ra, tôi không còn có thể bỏ qua trực giác của mình. Cuốn sổ của tôi giống như một phòng xử án, những câu chữ của tôi cãi cho cả hai mặt của mỗi vấn đề. *Có lẽ Richard đã tới một phòng khám khác để kiểm tra tinh dịch của mình, tôi viết. Nhưng tại sao anh làm thế khi đã đặt lịch hẹn ở nơi ban đầu?* Tôi gập người trên giường ở phòng ngủ cho khách, ngọn đèn mờ ở bàn đầu giường chiếu rọi những chữ viết nguệch ngoạc của tôi trong khi tôi cố giải đáp những lần đối nghịch gây hoang mang khác, trở lại đến tận thời kỳ đầu cuộc hôn nhân của chúng tôi: *Tại sao anh khen món cừu Vindaloo mình làm ngon, rồi bỏ lại hơn nửa đĩa và sáng hôm sau gửi cho mình một phiếu quà tặng cho khóa học nấu ăn? Có phải đó là một cử chỉ quan tâm? Có phải anh đang muốn nhắn gửi một thông điệp ngầm về chất lượng bữa ăn? Hay có phải đó là sự trừng phạt vì tiết lộ của mình hôm đó tại văn*

phòng của bác sĩ Hoffman, rằng mình đã mang thai khi học đại học? Và, một vài trang trước đó: *Tại sao anh đột ngột xuất hiện trong buổi tiệc chia tay độc thân của mình, khi anh không được mời? Tình yêu hay sự kiểm soát đã đẩy anh tới?*

Khi các thắc mắc của tôi tăng lên, tôi không thể tiếp tục bác bỏ điều này: Có gì đó rất không ổn với Richard, hoặc với tôi. Cả hai khả năng đều đáng sợ.

Tôi chắc chắn rằng Richard đã cảm nhận được sự thay đổi giữa chúng tôi. Tôi không thể ngăn bản thân tránh né anh ta - tránh né mọi người. Tôi bỏ tất cả các công việc tình nguyện của mình. Tôi hiếm khi vào thành phố. Các bạn của tôi ở Gibson's và Learning Ladder đã tiếp tục với cuộc sống của họ. Thậm chí bác Charlotte cũng ở xa; bác và một người bạn nghệ sĩ ở Paris của bác đã thu xếp trao đổi căn hộ với nhau trong sáu tháng, điều mà họ đã làm vài lần trước đây. Tôi cảm thấy mình chìm trong cô đơn.

Tôi giải thích với Richard rằng tôi bị trầm cảm bởi chúng tôi không thể có con. Nhưng không mang thai lại là điều may mắn vào lúc này.

Tôi trốn vào trong men rượu, nhưng không bao giờ làm vậy khi ở gần chồng tôi. Tôi cần phải chỉn chu khi có sự hiện diện của anh ta. Khi Richard để ý lượng rượu mà tôi uống trong ngày và yêu cầu tôi ngừng uống, tôi đồng ý. Rồi tôi bắt đầu lái xe ra cách đó một thị trấn để mua rượu Chardonnay cho mình. Tôi giấu những chiếc chai rỗng trong garage, rồi lẻn ra vào các buổi đi bộ sáng sớm để vùi vật chứng trong các thùng rác tái chế của nhà hàng xóm.

Rượu làm tôi thấy buồn ngủ, và tôi chợp mắt vào phần lớn các buổi chiều, tỉnh rượu vừa lúc Richard từ chỗ làm trở về nhà. Tôi thèm khát các loại đồ ăn mềm giúp tôi khuây khỏa và không bao lâu sau tôi chỉ mặc áo rộng và quần yoga thoải mái. Tôi không cần một nhà tâm lý nói cho tôi biết rằng tôi đang cố gắng thêm một lớp bảo vệ quanh cơ thể mình. Để làm tôi bớt hấp dẫn với người chồng gọn gàng, luôn quan tâm đến sự cân đối.

Richard không nói thẳng một lời nào về việc tăng cân của tôi. Tôi hết tăng lại giảm khoảng bảy ký nhiều lần trong suốt cuộc hôn nhân. Bất cứ khi nào cân nặng của tôi tăng lên, anh ta lại đề nghị tôi làm cá nướng cho bữa tối, và khi chúng tôi đi nhà hàng, anh ta tránh bánh mì và yêu cầu nước xốt salad để riêng bên cạnh đĩa. Tôi làm theo anh ta, thấy xấu hổ vì đã không có kỷ luật như anh ta. Vào buổi ăn tối mừng sinh nhật của tôi với bác Charlotte ở câu lạc bộ, tôi đã trở nên kích động, nhưng không phải bởi tôi nghĩ người phục vụ đã dọn sai đĩa salad của tôi. Tới sinh nhật đó, quần áo cũ của tôi đã không còn vừa. Chồng tôi đã cố nhịn không bình luận chuyện này.

Nhưng tuần trước hôm có buổi ăn mừng ấy, anh ta mua một chiếc cân điện tử mới và đặt nó trong phòng tắm của chúng tôi.

Một buổi tối, tôi tỉnh dậy trong ngôi nhà ở Westchester của chúng tôi và thấy nhớ Sam da diết. Buổi chiều hôm trước, tôi nhận ra rằng hôm ấy là sinh nhật của cô. Tôi tự hỏi cô đã ăn mừng như thế nào. Tôi thậm chí không biết cô có còn làm ở Learning Ladder và sống trong căn hộ cũ của chúng tôi nữa

không, hoặc liệu cô đã kết hôn chưa. Tôi quay ra xem thì thấy đồng hồ báo đã gần ba giờ sáng. Điều này không bất thường; tôi hiếm khi ngủ hết một đêm. Bên cạnh tôi trên giường, Richard giống như một bức tượng. Những người phụ nữ khác phàn nàn chồng mình ngáy hoặc kéo chăn, nhưng tư thế bất động của Richard luôn ngụy trang cho việc anh ta hoặc đang ngủ say hoặc sắp sửa tỉnh dậy. Tôi nằm ở đó một lúc, nghe hơi thở đều đều của anh ta, rồi tôi chui ra khỏi lớp chăn. Tôi đi nhẹ nhàng ra cửa, liếc lại phía sau. Cử động của tôi có đánh thức anh ta không? Trong bóng tối, không thể biết được mắt anh ta nhắm hay mở.

Tôi chầm chậm khép cửa lại sau lưng, rồi tiến ra phòng ngủ dành cho khách. Tôi từng đổ lỗi cho Sam về sự rạn nứt của chúng tôi, nhưng bây giờ khi tôi đánh giá lại mọi thứ, tôi bắt đầu băn khoăn lỗi thực sự nằm ở đâu. Sau bữa tối ở Pica, chúng tôi cách xa nhau hơn. Sam mời tôi tới bữa tiệc chia tay Marnie - cô sắp chuyển về nhà ở San Francisco - nhưng tối hôm đó Richard và tôi đã có kế hoạch ăn ở nhà của Hillary và George. Khi tôi đến bữa tiệc muộn, dẫn Richard theo cùng, tôi nhận thấy vẻ thất vọng trên khuôn mặt của người bạn thân nhất của mình. Chúng tôi ở đó chưa đầy một giờ. Trong phần lớn thời gian ở đó, Richard đứng trong góc với chiếc điện thoại. Tôi thấy anh ta ngáp. Tôi biết anh ta có một buổi họp sớm vào sáng hôm sau, bởi vậy, tôi cáo từ mọi người. Một vài tuần sau, tôi gọi cho Sam để rủ cô ấy đi uống cùng nhau. “Richard sẽ không đi phải không?” cô hỏi. Tôi chỉ trích ngược lại. “Đừng lo Sam, anh ấy

cũng không muốn dành thời gian với cậu không kém gì cậu đâu."

Cuộc tranh cãi của chúng tôi trở nên gay gắt, và đó là lần cuối cùng chúng tôi nói chuyện.

Khi tôi bước vào phòng dành cho khách và thò tay xuống dưới đệm để lấy cuốn sổ, tôi tự hỏi có phải tôi đã quá tổn thương và giận dữ như thế bởi Sam dường như biết điều gì đó mà tôi không cho phép bản thân chấp nhận - rằng sau cùng, Richard không phải là người chồng hoàn hảo. Rằng cuộc hôn nhân của chúng tôi chỉ tốt đẹp ở vẻ ngoài. *Hoàng tử. Tuyệt vời tới mức khó tin nổi. Cậu mặc giống như đang chuẩn bị đi họp phụ huynh.* Một lần, cô ấy thậm chí còn gọi tôi là "Nellie" với giọng giễu cợt hơn là vui đùa.

Tôi dùng tay phải để nâng đệm lên và duỗi thẳng tay trái, mò mẫm phía trên khung giường. Nhưng tôi không cảm thấy được các cạnh quen thuộc của cuốn sổ nhật ký.

Tôi nhè nhẹ hạ chiếc đệm xuống và bật đèn đầu giường lên. Tôi quỳ gối và nhấc chiếc đệm lên cao hơn nữa. Nó không ở đó. Tôi kiểm tra dưới giường, rồi bắt đầu lật chăn và tấm ga đệm.

Tay tôi đột ngột dừng lại khi tôi cảm thấy râm ran trên da. Tôi phát hiện ánh mắt trừng trừng của Richard trước khi anh ta nói.

"Đây có phải là thứ em đang tìm không, Nellie?" anh ta hỏi.

Tôi từ từ đứng lên và quay ra. Chồng tôi đang đứng ở lối vào, mặc áo phông và quần boxer, cầm cuốn sổ của tôi.

"Tuần này, em vẫn chưa viết gì," anh ta nói. "Mặc dù anh đoán em bận. Em đi tới cửa hàng rau vào thứ Ba ngay sau khi

anh đi làm, và ngày hôm qua, em lái xe tới cửa hàng rượu ở Katonah. Lén lút thế nhỉ?"

Anh ta biết mọi điều tôi làm.

Anh ta nhấc cuốn nhật ký lên. "Em tin rằng anh là người khiến chúng ta không thể có con? Em nghĩ rằng anh có gì đó không ổn?"

Anh ta biết mọi điều tôi nghĩ.

Anh ta tiến lại gần tôi và tôi co rúm lại. Nhưng anh ta chỉ lấy một vật trên bàn đầu giường phía sau tôi. Một cây bút.

"Em quên một thứ, Nellie. Em đã để cái này ở đây. Hôm nọ anh đã nhìn thấy nó," anh ta nói. Giọng anh ta khác lạ; cao hơn hẳn giọng tôi từng nghe từ trước đến nay, ngữ điệu gần như châm biếm: "Ở đâu có bút, ở đó chắc chắn có giấy."

Anh ta lướt qua các trang giấy. "Thứ khốn kiếp này thật là điên rồ." Lời anh ta buông ra càng lúc càng nhanh. "Duke! Cừu Vindaloo! Xoay bức ảnh của cô lại! *Tôi* làm hệ thống báo động của ngôi nhà vang lên!" Sau mỗi lời buộc tội, anh ta xé một trang mới. "Ảnh cưới của bố mẹ tôi! Cô đã lẻn vào kho chứa đồ! Cô băn khoăn về đồ trang trí bánh cưới của bố mẹ tôi? Cô đã vào thành phố để nói về cuộc hôn nhân của chúng ta với một người lạ nào đó? Cô bị loạn thần kinh rồi. Cô thậm chí còn nặng hơn cả mẹ cô!"

Tôi không nhận ra rằng mình đang lùi lại cho tới khi cảm thấy chiếc tủ đầu giường đập vào sau chân mình.

"Cô là một hầu bàn tội nghiệp thậm chí không thể đi bộ trên phố mà không tưởng tượng ra có ai đó đang đuổi theo mình," anh ta nói. Anh ta luồn tay qua mái tóc và một phần tóc dựng

lên. Chiếc áo phông anh ta mặc bị nhàu và râu mọc lởm chởm quanh hàm anh ta. “Cô là con chó cái vô ơn. Có biết bao nhiêu phụ nữ thèm khát có một người đàn ông như tôi? Sống trong ngôi nhà này, đi nghỉ ở châu Âu và lái xe Mercedes.”

Toàn bộ máu dường như rút khỏi đầu tôi; tôi cảm thấy chóng mặt vì sợ hãi. “Anh nói đúng, anh quá tốt với em,” tôi bắt đầu cầu xin. “Anh không thấy những trang khác sao? Em đã viết anh hào phóng như thế nào khi trả tiền cho việc sửa trạm cứu hộ. Anh đã giúp em nhiều ra sao khi mẹ em mất. Và em yêu anh nhiều như thế nào.”

Tôi không thể tác động anh ta; anh ta dường như nhìn xuyên thấu tôi.

“Dọn đống lộn xộn này đi,” anh ta ra lệnh. Tôi khuỵu xuống và nhặt các trang giấy.

“Xé chúng đi,” anh ta chỉ. Lúc này tôi đang khóc, nhưng vẫn tuân lệnh, nhặt đầy tay một xấp giấy và cố xé làm hai. Nhưng tay của tôi đang run và tập giấy quá dày để tôi xé.

“Cô thật kém cỏi,” anh ta nói.

Tôi cảm thấy có một sự thay đổi sắc lạnh trong không khí, cảm giác căng lên bởi áp lực.

“Xin anh, Richard,” tôi thổn thức. “Em xin lỗi… Xin anh…”

Cú đá đầu tiên của anh ta trúng vào gần xương sườn của tôi. cơn đau bùng phát. Tôi cuộn tròn lại và co đầu gối vào ngực.

“Cô muốn bỏ tôi?” anh ta thét lên trong khi tiếp tục đá tôi.

Anh ta trèo lên người tôi, đè chặt lưng tôi xuống sàn và ghìm tay tôi bằng đầu gối của anh ta. Xương bánh chè của anh ta ấn lên khuỷu tay tôi. “Em xin lỗi,” tôi nhắc lại. “Em xin lỗi.

Em xin lỗi.” Tôi cố gắng vùng thoát ra, nhưng anh ta đang ngồi trên bụng tôi, giữ tôi chặt cứng.

Tay anh bóp chặt quanh cổ tôi. “Lẽ ra cô phải yêu tôi mãi mãi.”

Tôi vừa nghẹn vừa quẫy đạp và đá phía dưới anh ta, nhưng anh ta quá khỏe. Tầm nhìn của tôi trở nên mờ mịt. Tôi giật một tay ra và cào vào mặt anh ta khi đầu óc tôi quay cuồng.

“Lẽ ra cô phải cứu tôi,” anh ta nói. Giờ đây giọng của anh ta nhẹ nhàng và buồn bã.

Đó là những từ cuối cùng tôi nghe thấy trước khi ngất xỉu. Khi tỉnh lại, tôi vẫn còn nằm trên sàn nhà. Những trang nhật ký của tôi đã biến mất.

Richard cũng đã đi.

Cổ họng của tôi có cảm giác cháy rát và khô khốc kinh khủng. Tôi nằm ở đó một thời gian dài. Tôi không biết Richard đang ở đâu. Tôi lăn sang một bên, đôi cánh tay ôm đầu gối, run rẩy trong chiếc váy ngủ mỏng tang. Sau một lúc, tôi với lên và kéo chiếc chăn bao quanh người. Nỗi sợ làm tôi không nhúc nhích được; tôi không thể rời căn phòng.

Rồi tôi ngửi thấy mùi cà phê mới pha.

Tôi nghe thấy tiếng bước chân của Richard đi lên cầu thang. Không có nơi nào để trốn. Tôi cũng không thể bỏ chạy; anh ta ở giữa tôi và cửa trước.

Anh ta bước không vội vã vào trong phòng, cầm một chiếc cốc.

“Tha lỗi cho em,” tôi thốt lên. Giọng tôi khàn khàn. “Em không nhận ra... Em đã uống rượu và em không ngủ được. Em

đã không nghĩ thông suốt…”

Anh ta chỉ nhìn chằm chằm vào tôi. Anh ta có khả năng giết tôi. Tôi phải thuyết phục anh ta không làm thế.

“Em không định rời bỏ anh,” tôi nói dối. “Em không biết tại sao em lại viết những điều tồi tệ đó. Anh quá tốt đối với em.”

Richard uống một ngụm cà phê, mắt vẫn nhìn vào mắt tôi qua miệng chiếc cốc của anh ta.

“Đôi khi em lo lắng em đang dần trở nên giống mẹ em,” tôi nói. “Em cần sự giúp đỡ.”

“Tất nhiên em sẽ không rời bỏ anh,” anh ta nói. “Anh biết điều đó.”

Anh ta đã lấy lại sự điềm tĩnh. Tôi đã nói những lời thích hợp.

“Anh thừa nhận rằng anh đã mất bình tĩnh, nhưng em đã ép anh,” anh ta nói, như thể anh ta chỉ cáu gắt với tôi trong một cuộc cãi vã nhỏ. “Em đã nói dối anh. Em đã lừa anh. Em không cư xử như Nellie mà anh đã cưới.” Anh ta dừng lại. Anh ta vỗ nhẹ lên chiếc giường và tôi ngập ngừng nhỏm lên ngồi ở mép giường, giữ chăn quanh mình như một chiếc khiên. Anh ta ngồi xuống cạnh tôi và tôi cảm thấy đệm lõm xuống dưới sức nặng của anh ta, nghiêng tôi về phía anh ta.

“Anh đã nghĩ về chuyện này và ở đây có một phần lỗi của anh,” anh ta nói. “Anh phải nhận ra những dấu hiệu cảnh báo. Anh đã nuông chiều sự trì trệ của em. Điều em cần là một kế hoạch. Một lịch trình. Kể từ bây giờ em sẽ dậy cùng lúc với anh. Chúng ta sẽ tập luyện với nhau vào buổi sáng. Rồi chúng ta sẽ ăn sáng. Nhiều protein hơn. Em sẽ được hít thở không khí

trong lành mỗi ngày. Tham gia lại một vài ủy ban ở câu lạc bộ. Em từng nỗ lực chuẩn bị bữa tối. Anh muốn em làm lại điều đó."

"Vâng," tôi nói. "Tất nhiên rồi."

"Anh cam kết giữ cho cuộc hôn nhân của chúng ta bền vững, Nellie," anh ta nói. "Đừng bao giờ để anh đặt câu hỏi em có như vậy không một lần nữa."

Tôi gật đầu nhanh, mặc dù cử động này làm cổ tôi đau.

Một tiếng sau, anh ta đi làm, nói với tôi rằng anh ta sẽ gọi cho tôi khi tới văn phòng và rằng anh ta trông đợi tôi sẽ nghe máy. Tôi làm chính xác như lời anh ta nói. Tôi chỉ có thể nuốt một ít sữa chua cho bữa sáng bởi vì cổ họng đau, nhưng nó có lượng protein cao. Đó là những ngày đầu mùa thu, bởi vậy, tôi đi dạo trong không khí se lạnh trong lành, để chuông điện thoại to nhất có thể. Tôi mặc một chiếc áo cổ lọ để che đi những vết hằn đỏ hình oval đã chuyển thành thâm tím, rồi đi tới cửa hàng thực phẩm và chọn thịt thăn phi lê và măng tây trắng để chuẩn bị bữa ăn cho chồng tôi.

Tôi đang ở quầy tính tiền thì nghe thấy người thu ngân nói, "Thưa bà?" Tôi nhận ra cô ấy đang chờ tôi trả tiền số thực phẩm của mình. Tôi ngước mắt lên khỏi túi đồ ăn mà tôi đang nhìn vào, tự hỏi liệu anh ta đã biết tôi định mua gì cho bữa tối của anh ta chưa. Bằng cách nào đó, Richard luôn biết mỗi khi tôi ra khỏi nhà; anh ta tìm ra tòa chung cư tôi đi tới ở trong thành phố, cửa hàng rượu tôi thường xuyên ghé qua, những việc vặt tôi làm.

Thậm chí khi anh không ở đó, anh vẫn luôn bên cạnh em.

Tôi nhìn người phụ nữ ở quầy tính tiền kế bên trong khi cô ấy dỗ dành một đứa bé mè nheo muốn được bế ra khỏi xe đẩy. Tôi liếc nhìn lên chiếc camera an ninh gần cửa. Tôi thấy đống giỏ màu đỏ với những tay xách kim loại sáng bóng, giá bày những tạp chí lá cải, đống kẹo được bọc trong giấy gói nhăn nhúm với màu sắc rực rỡ.

Tôi không biết chồng tôi luôn luôn theo dõi mình bằng cách nào. Nhưng sự giám sát của anh ta không còn giấu giếm nữa. Tôi không thể đi lệch ra khỏi những quy định mới nghiêm ngặt hơn trong cuộc hôn nhân của chúng tôi. Và tôi chắc chắn không bao giờ có thể cố rời bỏ anh ta.

Anh ta sẽ biết.

Anh ta sẽ ngăn tôi.

Anh ta sẽ làm tôi đau:

Anh ta có thể giết tôi.

Một hoặc hai tuần sau đó, ở bàn ăn sáng, tôi ngước mắt nhìn lên và để ý thấy Richard chọn một miếng thịt gà tây xông khói mà tôi đã chuẩn bị cùng với trứng bác. Mặt anh ta vẫn còn ửng đỏ sau buổi tập sáng của chúng tôi. Hơi nước bốc lên từ cốc espresso của anh ta; tờ *Wall Street Journal* được gập bên cạnh đĩa của anh ta.

Anh ta cắn vào miếng thịt xông khói. “Món này nấu hoàn hảo,” anh ta nói.

“Cảm ơn anh,” tôi nói.

“Hôm nay em có kế hoạch gì?” anh ta hỏi.

“Em định đi tắm rồi tới câu lạc bộ tham gia cuộc vận động quyên sách cũ,” tôi nói. “Khá nhiều việc phải làm.”

Anh ta gật đầu. “Nghe hay nhỉ.” Anh ta lau đầu ngón tay vào khăn ăn, rồi cầm lấy tờ báo đang mở. “Và đừng quên bữa tiệc trưa chia tay Diane nghỉ hưu là thứ Sáu tới. Em có thể chọn một tấm thiệp đẹp để anh cho vé du thuyền vào trong đó được không?”

“Tất nhiên rồi,” tôi nói.

Anh ta cúi đầu xuống và bắt đầu xem tin chứng khoán.

Tôi đứng lên và dọn bàn. Tôi cho bát đĩa vào trong máy rửa và lau bàn bếp. Khi tôi đang dùng miếng bọt biển lau bề mặt đá hoa cương, Richard tiến tới phía sau tôi và vòng tay quanh eo tôi. Anh ta hôn vào cổ tôi.

“Anh yêu em,” anh ta thì thầm.

“Em cũng yêu anh,” tôi trả lời.

Anh ta mặc áo vét, rồi xách cặp và đi về phía cửa chính. Tôi đi sau anh ta, dõi theo anh ta đi ra chiếc Mercedes.

Tất cả đều đúng ý Richard. Khi anh ta trở về nhà tối nay, bữa tối đã sẵn sàng. Tôi sẽ thay quần yoga của mình bằng một chiếc váy đẹp. Tôi sẽ giải khuây cho anh ta với một câu chuyện vui mà Mindy kể ở câu lạc bộ.

Richard ngước lên nhìn tôi qua khung cửa sổ rộng khi anh ta bước ra lối đi trước nhà.

“Tạm biệt!” tôi gọi, vẫy tay.

Nụ cười của anh ta rạng rỡ và chân thật. Anh ta biểu lộ sự mãn nguyện.

Tôi nhận ra một điều trong khoảnh khắc ấy. Cảm giác giống như thoáng thấy một hạt nắng trong đám mây bông xốp, xám xịt đè nặng lên tôi.

Có một cách khiến chồng tôi để tôi đi.

Đó là, việc kết thúc cuộc hôn nhân của chúng tôi phải là ý của anh ta.

CHƯƠNG 36

Tôi đang cập nhật lý lịch của tôi trên máy tính xách tay thì điện thoại di động reo.

Tên cô ấy sáng lên trên màn hình. Tôi ngập ngừng trước khi trả lời. Tôi lo đây có thể là một trong những cái bẫy khác của Richard.

"Chị đã đúng," giọng nói khàn khàn mà tôi đã biết rất rõ vang lên.

Tôi vẫn im lặng.

"Về sao kê Visa," Emma tiếp tục. Tôi sợ rằng thậm chí một tiếng nói nhỏ nhất cũng có thể khiến cô ấy ngừng lại, thay đổi suy nghĩ, gác máy. "Tôi đã gọi cho công ty thẻ tín dụng," cô tiếp tục. "Không có khoản tiền rượu nào từ Sotheby's. Richard chưa từng đặt Raveneau."

Tôi hầu như không tin nổi điều tôi vừa nghe. Một phần trong tôi vẫn lo lắng Richard có thể đứng sau chuyện này, nhưng giọng của Emma khác so với trước đây. Cô ấy không còn có vẻ khinh thường tôi nữa.

"Vanessa, vẻ mặt chị khi anh ấy nói anh ấy sẽ dẫn chị xuống tầng... đó là điều đã thuyết phục tôi kiểm tra," cô ấy nói. "Tôi từng nghĩ chị ghen. Rằng chị muốn anh ấy quay lại. Nhưng chị không hề muốn như vậy, phải không?"

"Không," tôi nói.

“Chị khiếp sợ anh ấy,” Emma nói thẳng thừng. “Anh ấy thực sự đã đánh chị ư? Anh ấy đã cố bóp cổ chị? Tôi không tin nổi là Richard lại… nhưng mà…”

“Cô đang ở đâu?” tôi cắt ngang. “Anh ta đang ở đâu?”

“Tôi ở nhà,” cô nói. “Anh ấy đang đi công tác ở Chicago.”

Tôi thấy mừng khi cô ấy không ở căn hộ của Richard. Nhà của cô ấy có lẽ an toàn. Mặc dù điện thoại của cô ấy thì không. “Chúng ta cần gặp mặt trực tiếp,” tôi nói. Nhưng lần này, sẽ ở một nơi công cộng.

“Ở quán cà phê Starbucks tại… cô bắt đầu nói.

Tôi lại cắt ngang cô. “Không, cô phải làm theo đúng lịch trình của mình. Cô dự định làm việc gì hôm nay?”

“Tôi sẽ tham gia một lớp yoga chiều nay. Và sau đó sẽ đi lấy váy cưới.”

Chúng tôi không thể nói chuyện ở trung tâm yoga. “Cửa hàng váy cưới,” tôi nói. “Nó ở đâu?”

Emma đưa cho tôi địa chỉ và thời gian. Tôi nói tôi sẽ gặp cô ở đó.

Điều cô không biết là tôi sẽ tới sớm hơn để chắc chắn rằng tôi không bị phục kích lần nữa.

“Thật là một cô dâu hoàn hảo, Brenda, chủ cửa hàng, kêu lên.

Ánh mắt Emma bắt gặp ánh mắt tôi trong gương khi cô đứng trên bục cao, cả người bọc trong vải lụa màu kem. Cô không cười, nhưng Brenda dường như quá bận rộn xem xét

kiểu dáng chiếc váy lần cuối nên không nhận ra tâm trạng ủ rũ của Emma.

“Tôi nghĩ là không cần chỉnh sửa một chút nào đâu,” Brenda tiếp tục. “Tôi chỉ cần là ủi lại và chúng tôi sẽ chuyển tới cho cô vào ngày mai.”

“Thật ra là, chúng tôi có thể chờ,” tôi nói. “Chúng tôi muốn tự đem nó về.” Khu vực thủ váy trống trơn và ở trong góc có một vài chiếc ghế dựa. Riêng tư. An toàn.

“Vậy các cô có muốn một chút champagne không?” Brenda hỏi.

“Được ạ,” tôi nói, và Emma gật đầu hưởng ứng.

Khi Emma cởi chiếc váy ra, tôi đổi hướng nhìn. Tuy nhiên, tôi vẫn nhìn thấy ảnh phản chiếu của cô ấy - làn da mịn màng và bộ đồ lót ren màu hồng - theo năm, sáu góc độ trên những tấm gương đặt quanh phòng. Đó là một khoảnh khắc thân thiết kỳ lạ.

Brenda lấy chiếc váy và cẩn thận treo nó lên một chiếc móc có đệm mút trong khi tôi sốt ruột chờ cô ta rời khỏi phòng. Thậm chí trước khi Emma có thể cài xong chiếc cúc trên váy của cô, tôi tiến tới chỗ những chiếc ghế. Cửa hàng váy cưới là một nơi mà tôi có thể chắc chắn rằng Richard sẽ không bất ngờ xuất hiện. Chú rể gần như bị nghiêm cấm nhìn thấy vợ tương lai của mình diện váy cưới trước khi diễn ra buổi lễ.

“Tôi đã nghĩ chị bị điên,” Emma nói. “Khi tôi làm việc cho Richard, tôi thường nghe thấy anh ấy nói chuyện điện thoại với chị, hỏi chị đã ăn gì trong bữa sáng và liệu chị đã ra ngoài để hít thở không khí trong lành chưa. Tôi đã đọc các email anh ấy gửi

hỏi xem chị ở đâu. Nói rằng anh ấy đã gọi cho chị bốn lần ngày hôm đó nhưng chị không trả lời máy. Anh ấy luôn luôn lo lắng cho chị."

"Tôi có thể thấy bằng cách nào mọi chuyện lại có vẻ như vậy," tôi thừa nhận.

Chúng tôi rơi vào im lặng khi Brenda trở lại với hai ly champagne. "Xin chúc mừng lần nữa," cô ta nói. Tôi lo cô ta sẽ nấn ná ở lại và trò chuyện, nhưng cô ta cáo lui để đi kiểm tra chiếc váy.

"Tôi nhận ra tôi đã đánh giá chị," Emma nói thẳng với tôi khi Brenda đi khỏi. Cô nhìn tôi chăm chú, và tôi thấy một sự thân quen không ngờ trong đôi mắt xanh tròn của cô. Trước khi tôi có thể xác định điều đó, cô tiếp tục. "Chị đã có một cuộc sống hoàn hảo với người đàn ông tuyệt vời này. Chị thậm chí không làm việc, chị chỉ quẩn quanh trong ngôi nhà đẹp mà anh ấy mua. Tôi nghĩ chị không xứng đáng với bất cứ điều gì."

Tôi để cô tiếp tục.

Cô nghiêng đầu sang một bên. Gần như thể lần đầu tiên cô ấy nhìn thấy tôi. "Chị khác với những gì tôi tưởng tượng. Tôi đã nghĩ về chị quá nhiều. Tôi tự hỏi chị sẽ cảm thấy thế nào khi biết chồng mình đang yêu một ai khác. Điều đó từng khiến tôi tỉnh dậy giữa đêm."

"Đó không phải là lỗi của cô," tôi cam đoan một lần nữa với cô ấy. Cô ấy không biết rằng câu nói đó đúng tới thế nào.

Một tiếng "đinh" to vang lên từ trong túi của Emma. Cô ấy dùng chiếc ly đang gần chạm vào môi. Cả hai chúng tôi nhìn chằm chằm vào túi của cô ấy.

Cô ấy lấy điện thoại của mình ra. “Richard nhắn tin cho tôi,” cô nói. “Anh ấy vừa tới khách sạn ở Chicago. Anh ấy hỏi tôi đang làm gì và viết rằng anh ấy nhớ tôi.”

“Nhắn lại cho anh ta và nói rằng cô cũng nhớ anh ta và rằng cô yêu anh ta,” tôi nói.

Cô ấy nhướn mày, nhưng làm điều tôi yêu cầu.

“Bây giờ đưa tôi điện thoại của cô,” tôi nói. Tôi gõ lên nó, rồi chỉ cho Emma. “Nó đang theo dõi cô,” tôi giải thích, chỉ vào màn hình. “Richard mua nó cho cô, phải không? Tên của anh ta ở trên tài khoản. Anh ta có thể truy cập vào vị trí điện thoại của cô - vị trí *của cô* - bất cứ lúc nào.”

Anh ta cũng làm điều giống như vậy với tôi sau khi chúng tôi đính hôn. Cuối cùng tôi cũng đã phát hiện ra điều đó sau cái ngày ở cửa hàng thực phẩm, khi tôi tự hỏi liệu anh ta có biết tôi sẽ chuẩn bị cho anh ta món gì vào bữa tối. Đó là cách anh ta phát hiện ra các chuyến đi bí mật của tôi tới tòa chung cư trong thành phố và tới cửa hàng rượu cách đó một thị trấn.

Tôi nhận ra, Richard cũng liên quan tới những lần nhá máy bí ẩn bắt đầu sau khi tôi gặp anh ta. Đôi khi, chúng là một hình thức trừng phạt, như trong chuyến nghỉ trăng mật của tôi, khi Richard nghĩ tôi đang tán tỉnh người hướng dẫn lặn trẻ tuổi. Những lần khác tôi tin rằng anh ta đang cố làm tôi mất thăng bằng; để tôi lo lắng và vì thế anh ta có thể an ủi tôi sau đó. Nhưng tôi không kể phần này với Emma.

Emma nhìn chăm chú vào điện thoại của cô. “Vậy là anh ấy giả vờ không biết tôi đang làm gì mặc dù anh ấy biết?” Cô nhấp rượu của mình. “Chúa ơi, thật là bệnh,” cô ấy nói.

“Tôi thừa nhận chuyện này thật khó tưởng tượng,” tôi nói với cô ấy. Tôi nhận ra đó là đã nói giảm nói tránh đi rất nhiều.

“Chị có biết điều khiến tôi cứ nghĩ mãi là gì không?” Emma hỏi. “Richard xuất hiện ngay sau khi chị nhét lá thư đó dưới cửa nhà tôi. Anh ấy lập tức xé nó, nhưng tôi vẫn nhớ một dòng chữ mà chị viết: *Một phần trong cô đã biết anh ta là người như thế nào*.” Đôi mắt Emma trở nên mơ màng và tôi ngờ rằng cô đang hồi tưởng lại khoảnh khắc cô bắt đầu nhìn nhận chồng chưa cưới của mình theo cách khác. “Richard muốn... như thể anh ấy muốn *ăn tươi nuốt sống* bức thư đó. Anh ấy cứ xé nó ra thành những mảnh càng lúc càng nhỏ, rồi anh ấy nhét vào trong túi. Và mặt anh ấy - nó thậm chí trông không giống anh ấy.”

Cô lang thang trong ký ức một lúc lâu, rồi rũ bỏ nó và chăm chú nhìn thẳng vào mặt tôi. “Chị sẽ nói với tôi sự thật về điều này chứ?”

“Tất nhiên rồi,” tôi nói.

“Ngay sau bữa tiệc cocktail ở nhà chị, anh ấy xuất hiện với một vết xước khá nặng trên má. Khi tôi hỏi điều gì đã xảy ra, anh ấy nói một con mèo đã cào anh ấy khi anh ấy định bế nó lên.”

Richard có thể che vết xước, hoặc nghĩ ra một câu chuyện hay hơn để giải thích. Nhưng người ta sẽ luận ra sau cách cư xử tùy tiện của tôi ở bữa tiệc; sẽ có thêm bằng chứng về sự bất ổn của tôi, tính khí thất thường của tôi.

Giờ đây, Emma rất tĩnh lặng.

“Tôi lớn lên cùng một con mèo,” cô nói từ tốn. “Tôi biết vết xước đó khác.”

Tôi gật đầu.

Rồi tôi hít sâu và chớp mắt mạnh. “Khi đó tôi đang cố gắng đẩy anh ta ra.”

Lúc đầu, Emma không phản ứng. Có lẽ theo bản năng, cô nhận ra rằng nếu thể hiện sự cảm thông với tôi, tôi sẽ gục khóc. Cô chỉ nhìn tôi, rồi quay đi.

“Tôi không tin nổi rằng mình đã nhận định chuyện này sai tới vậy,” cuối cùng cô nói. “Tôi đã nghĩ chị là người... Anh ấy sẽ trở lại vào tối mai. Tôi định sẽ ngủ lại ở chỗ anh ấy. Rồi Maureen sắp vào thành phố. Chúng tôi sẽ gặp nhau ở căn hộ của tôi để chị ấy xem chiếc váy của tôi... rồi tất cả chúng tôi sẽ đi chọn bánh cưới!”

Việc nói không ngừng là dấu hiệu duy nhất cho thấy cô đang căng thẳng, rằng cuộc trò chuyện của chúng tôi đã tác động tới cô.

Maureen là một rắc rối mới. Mặc dù vậy, tôi không ngạc nhiên khi Richard và Emma thêm chị ta vào quá trình chuẩn bị lễ cưới; tôi nhớ mình cũng đã muốn như thế. Cùng với chiếc vòng cổ có móc cài hình con bướm tôi tặng, tôi cũng đã hỏi ý kiến chị ta liệu Richard sẽ muốn ảnh màu hay ảnh đen trắng trong cuốn album quà cưới của tôi dành cho anh ta. Richard cũng gọi cho chị ta và mở loa ngoài để ba chúng tôi cùng thảo luận các lựa chọn món khai vị trong bữa tiệc.

Tôi vòng tay quanh Emma. Lúc đầu, cơ thể cô cứng đờ, nhưng nó mềm ra trong một khoảnh khắc trước khi cô lách ra. Cô hẳn đang kìm nén một làn sóng cảm xúc dâng trào.

Cứu cô ấy. Cứu cô ấy.

Tôi nhắm mắt và nhớ lại cô gái mà tôi đã không thể cứu.

"Đừng sợ hãi," tôi nói. "Tôi sẽ giúp cô."

Khi chúng tôi tới nhà Emma, cô trải chiếc váy cưới trên phần dựa lưng ghế sofa.

"Tôi có thể lấy cho chị thứ gì để uống không?" cô ấy hỏi.

Tôi gần như đã không đụng đến ly champagne; tôi muốn các suy nghĩ của mình sáng suốt để có thể tìm ra cách khiến Emma an toàn thoát khỏi Richard.

"Cho tôi xin chút nước," tôi nói.

Emma hối hả vào trong bếp, lại nói liên tục đầy căng thẳng. "Chị có uống đá không? Tôi biết chỗ của tôi có hơi bày bừa... Tôi đang định đi giặt đồ và rồi đột ngột, tôi cảm thấy phải đi kiểm tra khoản tiền trên thẻ Visa... Tôi sẽ lấy một ít nho và hạnh nhân nếu chị muốn ăn vặt..."

Tôi lơ đãng nghe cô nói trong khi tôi nhìn xung quanh. Tôi biết cô đang mò mẫm tìm cách giảm tác động của những gì cô vừa biết về Richard. Ly rượu champagne mà cô uống rất nhanh, rồi thì trạng thái quá khích - tôi nhận ra các dấu hiệu đó rất rõ.

Khi Emma đập nhỏ những viên đá cho vào trong cốc của chúng tôi, tôi quan sát phòng khách chật hẹp của cô. Ghế sofa, chiếc bàn con để bên cạnh, hoa hồng giờ đã hơi héo. Không có thứ gì khác trên chiếc bàn con ấy, và tôi bất thình lình nhận ra thứ mình đang tìm kiếm.

"Cô có điện thoại cố định không?" tôi hỏi.

"Cái gì cơ?" Cô lắc đầu và đưa cho tôi ly nước. "Không, tại sao?"

Tôi thở phào nhẹ nhõm. Nhưng tôi chỉ nói, “Chỉ đang tìm cách nào tốt nhất để chúng ta liên lạc.”

Tôi không định kể cho Emma mọi thứ lúc này. Nếu cô biết thực tế có thể tồi tệ hơn tới thế nào, có thể cô sẽ dừng lại.

Không cần thiết phải giải thích rằng tôi chắc chắn Richard bằng cách nào đó đã nghe trộm các cuộc điện thoại tôi gọi từ máy bàn trong suốt cuộc hôn nhân của chúng tôi.

Tôi cuối cùng đã tìm ra mối liên kết sau khi tôi thấy sự trùng lặp hiện lên trên các trang giấy trong cuốn sổ của tôi.

Khi chuông báo động kêu lên trong ngôi nhà của chúng tôi ở Westchester và tôi bỏ chạy vào trong phòng thay đồ mà co rúm lại, tôi lúc đầu được trấn an rằng camera ở cửa trước và cửa sau nhà chúng tôi không cho thấy bằng chứng nào của một kẻ xâm nhập. Rồi tôi nhận ra, chính Richard đã kiểm tra các camera. Không ai khác xác minh điều mà camera có thể tiết lộ.

Và ngay trước khi còi báo động kêu lên inh ỏi, tôi đã nói chuyện điện thoại với Sam. Tôi đã nói đùa về việc đem những chàng trai về nhà sau một buổi tối nhảy ở bar. Giờ đây tôi tin rằng Richard là người đã bật chuông báo động. Đó là hình phạt dành cho tôi.

Anh ta hứng thú với nỗi sợ hãi của tôi; điều đó nuôi dưỡng cảm giác mạnh mẽ của anh ta. Tôi nghĩ về những cuộc nhá máy điện thoại bí ẩn bắt đầu ngay sau khi chúng tôi đính hôn, việc anh ta đã đặt chuyến đi lặn bình khí cho cô dâu bị chứng sợ không gian hẹp, việc anh ta luôn nhắc nhở tôi đặt chuông báo động. Việc anh ta rất thích an ủi tôi, thì thầm rằng chỉ mình anh ta có thể giữ cho tôi an toàn.

Tôi uống một ngụm nước lớn. “Ngày mai mấy giờ Richard về?” tôi hỏi.

“Chiều muộn,” Emma nói. Cô nhìn chiếc váy của mình. “Tôi nên treo nó lên.”

Tôi đi cùng Emma vào phòng ngủ của cô và quan sát cô treo váy lên sau cánh cửa tủ quần áo. Trông nó như đang bồng bềnh. Tôi không thể rời mắt khỏi nó.

Cô dâu, người lẽ ra sẽ mặc chiếc váy thanh tú này, không còn tồn tại nữa. Chiếc váy sẽ cứ trơ trọi như thế trong ngày cưới của cô ấy.

Emma chỉnh thẳng móc áo một chút, tay cô nấn ná trên chiếc váy trước khi cô từ từ bỏ tay ra.

“Anh ấy quá tuyệt vời,” cô nói, giọng cô đầy vẻ ngạc nhiên. “Làm sao một người đàn ông như thế lại có thể tàn bạo tới vậy?”

Tôi nghĩ tới chiếc váy cưới của mình, nằm trong một chiếc hộp bảo quản đặc biệt trong phòng thay đồ cũ của tôi ở Westchester, để dành cho cô con gái mà tôi chưa từng có.

Tôi nuốt khan trước khi có thể nói.

“Richard *đã* rất tuyệt vời ở nhiều điểm,” tôi nói với cô ấy. “Đó là lý do chúng tôi ở bên nhau lâu tới vậy.”

“Tại sao chị không rời bỏ anh ấy?” Emma hỏi.

“Tôi đã nghĩ về điều đó,” tôi nói. “Có quá nhiều lý do tại sao tôi nên làm như vậy. Và cũng có quá nhiều lý do tại sao tôi không thể.”

Emma gật đầu.

“Tôi cần Richard rời bỏ tôi,” tôi thêm vào.

Nhưng làm thế nào chị biết anh ấy sẽ làm vậy?” Emma hỏi.

“Tôi nhìn vào mắt cô. Tôi phải thú nhận. Hôm nay, Emma đã tan nát cõi lòng. Nhưng cô ấy xứng đáng được nghe sự thật. Nếu không, cô ấy sẽ bị kẹt trong một hiện thực giả dối, và tôi biết chính xác điều đó có thể gây hủy hoại thế nào.

“Còn một điều nữa,” tôi nói. Tôi trở lại phòng khách và cô đi theo tôi. Tôi ra dấu về phía sofa. “Chúng ta ngồi xuống được không?”

Cô ngồi cứng đờ trên mép đệm, như thể tôi luyện cho bản thân để đối đầu với điều sắp tới.

Tôi tiết lộ mọi thứ: Bữa tiệc mừng lễ ở văn phòng khi tôi lần đầu nhìn thấy cô. Buổi tụ tập ở nhà tôi khi tôi giả vờ say rượu. Buổi tối tôi giả vờ bị ốm và gợi ý Richard dẫn cô tới buổi hòa nhạc. Chuyến công tác mà tôi khuyến khích họ ở lại qua đêm.

Cô lấy tay ôm đầu khi tôi kết thúc.

“Làm sao chị có thể làm điều đó với tôi?” cô khóc. Cô bật dậy và nhìn trừng trừng vào tôi. “Tôi biết mà. Chị thực sự có vấn đề!”

“Tôi rất xin lỗi,” tôi nói với cô.

“Chị có biết bao nhiêu đêm tôi nằm trăn trở tự hỏi liệu có phải tôi đã góp phần vào kết thúc của cuộc hôn nhân của chị không?” cô hỏi.

Cô không nói mình cảm thấy tội lỗi, nhưng cảm giác đó là lẽ tự nhiên thôi; tôi chắc chắn mối quan hệ thể xác của họ đã bắt đầu trong khi Richard và tôi vẫn còn kết hôn. Bây giờ, mọi ký ức bên Richard của Emma đều là vết nhơ nhân đôi. Cô hẳn cảm thấy giống như một quân tốt trong cuộc hôn nhân điên khùng của chúng tôi. Có lẽ cô còn nghĩ chúng tôi xứng đôi nữa.

“Tôi không bao giờ nghĩ nó sẽ đi xa tới vậy... Tôi không nghĩ anh ta sẽ cầu hôn. Tôi nghĩ nó sẽ chỉ là một vụ ngoại tình,” tôi cố gắng giải thích.

“*Chỉ là* một vụ ngoại tình,” Emma kêu lên. Đôi má cô đỏ ửng vì tức tối; vẻ giận dữ trong giọng nói của cô làm tôi ngạc nhiên. “Giống như một thứ gì đó bé mọn, vô thưởng vô phạt? Ngoại tình làm hủy hoại đời người khác. Chị đã bao giờ tính tới chuyện tôi sẽ đau đớn thế nào chưa?”

Tôi cảm thấy tổn thương bởi lời nói của cô, nhưng rồi có gì đó cháy lên trong tôi và tôi thấy mình tấn công lại cô.

“Tôi *biết* ngoại tình làm hủy hoại đời người khác!” tôi hét lên, nghĩ tới chuyện tôi đã cuộn tròn trên giường như thế nào khi biết về sự lừa dối của Daniel, sau khi nhìn thấy người vợ có ánh mắt mệt mỏi của anh ta. Chuyện xảy ra gần mười lăm năm trước, nhưng tôi vẫn có thể hình dung ra chiếc xe ba bánh màu vàng và sợi dây nhảy màu hồng phía sau cây sồi trong sân nhà anh ta. Tôi vẫn còn nhớ cây bút của mình đã run rẩy trên trang giấy ra sao khi tôi ký tên ở phòng khám Kế hoạch gia đình.

“Tôi đã từng bị một người đàn ông có vợ lừa dối hồi đại học,” tôi nói, giờ thì mềm mỏng hơn. Đây là lần đầu tiên tôi tiết lộ phần này của câu chuyện với một ai đó. Cơn đau ập đến tôi vẫn mới mẻ như thể tôi lại là cô gái hai mốt tuổi tan nát trái tim ngày ấy. “Tôi đã nghĩ anh ta yêu tôi. Anh ta chưa từng kể với tôi về vợ anh ta. Đôi lúc tôi nghĩ cuộc đời của tôi có thể sẽ rất khác nếu như tôi biết được điều đó.”

Emma sải bước băng qua phòng. Cô ấy giật mở cửa.

“Ra ngoài,” cô nói. Nhưng sự ác ý không còn trong giọng của cô. Đôi môi cô ấy run run và mắt cô lấp lánh nước.

“Hãy để tôi nói một điều cuối cùng,” tôi cầu xin. “Hãy gọi cho Richard tối nay và nói với anh ta rằng cô không thể tiếp tục đám cưới này. Kể cho anh ta rằng tôi lại tới và đó là giọt nước làm tràn ly.”

Cô không phản ứng, bởi vậy tôi nói tiếp thật nhanh trong khi dợm bước về phía cửa. “Hãy đề nghị anh ta thông báo với mọi người rằng cuộc đính hôn đã bị hủy; phần đó thực sự quan trọng,” tôi nhấn mạnh. “Anh ta sẽ không trừng phạt cô nếu anh ta được kiểm soát thông tin đó. Nếu anh ta ra khỏi vụ này mà vẫn giữ được phẩm giá.”

Tôi dừng lại trước mặt cô ấy để cô không thể bỏ qua lời của tôi. “Chỉ cần nói cô không thể chịu đựng cô vợ cũ điên rồ của anh ta,” tôi nói. “Hãy hứa với tôi rằng cô sẽ làm thế. Rồi cô sẽ an toàn.”

Emma yên lặng. Nhưng ít nhất, cô đang nhìn tôi, mặc dù là với một ánh mắt trừng trừng dò xét, lạnh lùng. Đôi mắt cô nhìn khắp mặt tôi rồi xuống người tôi và lại nhìn lên.

“Sao tôi có thể tin vào bất cứ điều gì chị nói?” cô ấy hỏi.

“Cô không cần tin,” tôi nói. “Làm ơn hãy tới ở với một người bạn. Hãy để điện thoại của cô ở đây để anh ta không thể tìm thấy cô. Cơn giận dữ của Richard luôn trôi qua nhanh chóng. Chỉ cần bảo vệ bản thân.”

Tôi bước qua ngưỡng cửa và nghe thấy tiếng cửa sập mạnh phía sau lưng tôi.

Tôi lảng vảng ở hành lang, nhìn chăm chú xuống tấm thảm màu xanh thẫm dưới chân mình. Emma chắc hẳn đang đánh giá lại mọi thứ tôi vừa nói. Có lẽ cô ấy không biết phải tin tưởng vào ai.

Nếu Emma không theo kịch bản mà tôi đưa cho cô, Richard có thể trút cơn thịnh nộ lên cô, nhất là nếu anh ta không thể tìm thấy tôi. Hoặc tồi tệ hơn, anh ta có thể thuyết phục cô đổi ý và tiếp tục làm đám cưới.

Có lẽ tôi không nên nói cho cô biết vai trò của tôi trong chuyện này. Thành thật mà nói, sự an toàn của cô phải vượt lên trên nhu cầu trút gánh nặng tội lỗi của tôi. Định kiến sai lầm của cô sẽ khiến cô đỡ dễ tổn thương hơn sự thật nguy hiểm này.

Bước tiếp theo của Richard sẽ là gì?

Tôi có hai mươi tư tiếng cho tới khi anh ta trở về. Và tôi không biết làm gì.

Tôi chầm chậm bước dọc hành lang. Tôi thật không muốn rời cô ấy. Tôi chuẩn bị bước vào trong thang máy thì nghe tiếng một cánh cửa mở ra. Tôi ngước nhìn lên và thấy Emma đứng ở ngưỡng cửa nhà cô.

“Chị muốn tôi nói với Richard rằng tôi hủy đám cưới vì chị,” cô ấy nói.

Tôi gật đầu nhanh.

“Phải,” tôi nói. “Đổ tất cả lỗi cho tôi.”

Trán cô nhíu lại. Cô ấy nghiêng đầu sang một bên và nhìn từ đầu tới chân tôi lần nữa.

“Đó là giải pháp an toàn nhất,” tôi nói.

“Có thể cho tôi,” cô ấy nói. “Nhưng nó không an toàn cho chị.”

CHƯƠNG 37

"Anh nhớ em rất nhiều, em yêu," Richard nói.

Nghe tình yêu và sự âu yếm ngập tràn trong giọng nói của anh ta, có gì đó trong ngực tôi thắt lại.

Chồng cũ của tôi đứng cách tôi chưa tới ba mét. Anh ta từ Chicago trở về vài tiếng trước, và qua nhà của mình để thay quần jean và áo Polo trước khi tới đây, căn hộ của Emma.

Tôi cúi xuống, nhìn chăm chú qua lỗ khóa kiểu cũ trong tủ quần áo ở phòng ngủ của cô ấy. Đó là nơi duy nhất cho tôi chỗ trú ẩn lẫn điểm quan sát căn phòng.

Emma ngồi ở mép giường, mặc quần thun thể thao và áo phông. Một hộp thuốc cảm Sudafed, một hộp giấy ăn và một cốc trà ở trên bàn đầu giường. Tôi đã nghĩ ra các chi tiết đó.

"Anh mang cho em xúp gà và nước cam ép tươi của tiệm Eli," Richard nói. "Và vài viên kẽm. Huấn luyện viên của anh cam đoan nó sẽ trị được bệnh cảm lạnh mùa hè."

"Cảm ơn anh," Emma đáp lại. Giọng cô yếu ớt và nhỏ nhẹ. Cô diễn thật đạt.

"Anh lấy cho em áo len nhé?" anh ta hỏi.

Bụng tôi thắt lại khi thân hình Richard chắn tầm nhìn của tôi, che hết phần còn lại của căn phòng. Anh ta đang tiến tới chỗ trốn của tôi.

"Thật ra em đang quá ấm," Emma nói. "Anh có thể mang cho em một chiếc khăn mặt lạnh để đắp lên trán không"

Chúng tôi không tập luyện những đoạn này, Emma ứng biến rất tốt.

Tôi không dám thở cho tới lúc tôi nghe tiếng bước chân của anh ta đổi hướng khi Richard đi tới nhà tắm.

Tôi khẽ cử động: Tôi đã quỳ nhiều phút và chân tôi đang đau.

Emma đã không nhìn về phía tôi dù chỉ một lần. Cô vẫn còn quay cuồng với tiết lộ của tôi; cô dường như chưa tin tôi hoàn toàn. Tôi không trách cô.

Chị không được điều khiển cuộc đời của tôi lâu hơn nữa, cô nói với tôi ngày hôm qua khi tôi đứng ở hành lang, bên cạnh thang máy. *Tôi sẽ không kết thúc mọi chuyện với Richard qua điện thoại chỉ bởi vì chị bảo tôi làm như vậy. Tôi sẽ quyết định khi nào hủy đám cưới của tôi.*

Nhưng ít nhất cô đã cho phép tôi ở cạnh tối nay với điện thoại di động trong tay. Theo dõi anh ta. Bảo vệ cô.

Cả hai chúng tôi đều dự đoán Richard sẽ khăng khăng tới thăm khi Emma nói với anh ta rằng cô bị ốm. Việc giả vờ ốm giải quyết được vô số vấn đề. Nếu Richard theo dõi các hoạt động của Emma, điều này sẽ giải thích tại sao cô bỏ lớp yoga. Tại sao cô muốn ngủ ở nhà của mình. Và tại sao cô thậm chí không thể hôn anh ta, đừng nói tới chuyện làm tình với anh ta. Tôi muốn tránh cho cô ấy chuyện đó.

“Của em đây, em yêu,” Richard nói khi trở lại phòng.

Tôi thoáng thấy anh ta cúi xuống giường, rồi lưng anh ta cản tôi nhìn thấy các cử động của anh ta. Tuy nhiên, tôi hình

dung anh ta cầm chiếc khăn mặt ướt đắp lên trán Emma và vuốt tóc cô ra phía sau. Nhìn cô ấy với tình yêu chan chứa.

Xương bánh chè của tôi có cảm giác như thể đang mài xuống sàn gỗ cứng. Bắp đùi tôi như bốc cháy; tôi khao khát được đứng lên và duỗi chân ra. Nhưng Richard có thể nghe thấy.

“Em ghét để anh trông thấy em như thế này,” cô nói. “Em là một người ốm yếu.”

Nếu không biết sự thật, tôi sẽ tin chắc rằng cô không có bất cứ động cơ bí ẩn nào khác.

“Thậm chí khi em ốm, em vẫn là người phụ nữ đẹp nhất trên thế giới,” anh ta trả lời.

Tôi vẫn biết Richard quá rõ. Anh ta thành thật với từng từ một. Nếu Emma bày tỏ mong muốn có một cốc kem dâu hoặc đôi tất cashmere ấm áp, anh ta sẽ sục sạo khắp Manhattan để đem về cho cô thứ tốt nhất. Anh ta sẽ ngủ trên sàn nhà cạnh cô nếu cô nói điều đó khiến cô cảm thấy đỡ hơn. Đây là phần bản tính của chồng tôi mà tôi thấy khó xóa bỏ nhất khỏi trái tim mình. Vào khoảnh khắc này, đó là tất cả những gì tôi có thể thấy, cũng giống khuôn mặt nhìn nghiêng của anh ta qua lỗ khóa vậy.

Tôi nhắm nghiền mắt lại.

Rồi, tôi ngay lập tức buộc đôi mắt phải mở ra. Tôi đã biết được mối nguy hiểm của việc không quan sát những điều mà tôi không muốn thấy.

Nếu Emma không đáp ứng được kỳ vọng của Richard - và cô sẽ không làm được, điều đó là không thể tránh khỏi - sẽ có

những hậu quả. Nếu cô không phải là người vợ trong tưởng tượng của anh ta, anh ta sẽ làm tổn thương cô, rồi cho cô đồ trang sức để xoa dịu. Nếu cô không đem lại gia đình hoặc tạo ra tổ ấm mà anh ta mong muốn, anh ta sẽ từ từ tấn công vào cuộc sống của cô và biến đổi nó cho tới khi thậm chí cả cô cũng không thể nhận ra. Và tồi tệ hơn cả, anh ta sẽ lấy đi bất cứ thứ gì hoặc bất cứ ai mà cô cảm thấy yêu thương nhất.

"Anh sẽ bảo Maureen rằng em phải hủy cuộc hẹn ngày mai," Richard nói với Emma.

Hoàn hảo, tôi nghĩ. Việc trì hoãn có thể cho chúng tôi thêm thời gian tìm ra cách tốt nhất để giải thoát cho Emma.

Nhưng thay vì đồng ý, Emma nói, "Không, em chắc là em sẽ khá hơn nếu nghỉ ngơi một chút."

"Em muốn gì cũng được, tình yêu của anh, nhưng em vẫn là quan trọng nhất," Richard nói.

Thậm chí qua cánh cửa tủ quần áo, tôi vẫn có thể cảm nhận sức quyến rũ hút như nam châm của anh ta.

Tôi đã hy vọng rằng Emma sẽ bắt đầu tạo ra khoảng cách giữa cô và Richard vào tối nay. Nhưng chỉ vài phút sau khi anh ta xuất hiện, cô dường như dao động.

Qua lỗ khóa, tôi có thể nhìn thấy bàn tay của họ đan vào nhau. Ngón cái của anh ta nhẹ nhàng vuốt ve cổ tay cô.

Tôi muốn nhảy ra khỏi tủ đồ và giật họ ra khỏi nhau; anh ta đang tác động tới cô. Quyến rũ cô trở lại với mình.

"Ngoài ra, Maureen phải qua đây để em có thể cho chị ấy xem váy cưới của em," Emma nói. Chiếc váy đang treo cách tôi mười lăm phân về bên trái; Emma nhét nó vào đây để Richard

không thể nhìn thấy. “Vả lại, chúng ta còn các nhiệm vụ rất vui cho đám cưới nữa. Anh không nghĩ em sẽ để anh đi thử bánh cưới một mình đấy chứ?” cô ấy tiếp tục với một giọng vui vẻ.

Điều này trái ngược với chuyện đáng nhẽ phải diễn ra. Emma ngay lúc này là người phụ nữ hoàn toàn khác với người hai tư giờ trước đã hỏi tôi, khi chúng tôi cùng đứng trong căn phòng này, rằng làm sao Richard có thể vừa quá tuyệt vời vừa quá tàn bạo như thế.

Tôi không thể giữ nguyên tư thế của mình lâu hơn nữa. Tôi từ từ nâng đầu gối phải lên một chút và hạ bàn chân nhẹ nhàng xuống. Tôi lặp lại hành động này với chân trái. Tôi cố gắng nâng từng phân, từng phân một. Những bộ váy áo bao trùm lấy tôi, vải lụa phất phơ trước mặt tôi.

Một chiếc móc áo chạm vào thanh treo kim loại, tiếng động khẽ và tinh tế giống như một tiếng chuông gió.

“Cái gì đó?” Richard hỏi.

Tôi không thể thấy bất cứ thứ gì.

Mùi cam chanh của anh ta phảng phất quanh tôi, hay tôi chỉ đang tưởng tượng ra nó? Tôi hít một hơi ngắn. Tim tôi đập mạnh. Tôi sợ mình sẽ ngất, cơ thể tôi sẽ đập vào cửa tủ quần áo.

“Chỉ là chiếc giường cũ cọt kẹt của em thôi,” Emma nói. Tôi nghe thấy cô dịch người và, kỳ diệu thay, chiếc giường kêu cót két. “Em không thể chờ tới lúc chỉ ngủ trên giường của anh mà thôi.”

Lại một lần nữa, tôi bất ngờ bởi sự ứng biến nhanh như chớp của cô ấy.

Rồi Emma nói, “Nhưng có một điều em cần nói với anh.”

“Điều gì vậy, em yêu?” Richard hỏi.

Cô ngập ngừng.

Tôi ngồi lùi lại sau để ghé mắt nhìn qua ổ khóa. Tôi tự hỏi tại sao cô lại kéo dài cuộc trò chuyện của họ. Cô biết Richard thông minh như thế nào; chẳng phải cô muốn anh ta ra khỏi căn hộ trước khi anh ta phát hiện ra cô không thực sự ốm sao?

“Hôm nay, Vanessa đã gọi cho em,” cô nói.

Mắt tôi mở to và tôi gần như không nén được kinh ngạc. Tôi không tin nổi cô lại gài tôi lần nữa.

Richard tuôn ra một câu chửi thề và đá mạnh vào bức tường cạnh tủ đồ của Emma. Tôi cảm thấy rung động truyền qua sàn nhà. Tôi thấy nắm tay anh ta siết lại và buông ra.

Anh ta đứng quay mặt vào bức tường một lúc, sau đó quay ra nhìn Emma.

“Anh xin lỗi, em yêu,” anh ta nói. Giọng anh ta căng thẳng. “Lần này, cô ta đã nói cái quái gì với em thế?”

Emma đã lựa chọn tin tưởng Richard. Màn diễn cô giả vờ thực hiện nãy giờ là để đánh lừa tôi. Tôi có thể gọi 911, nhưng cảnh sát sẽ nghĩ gì nếu Emma và Richard nói rằng tôi đột nhập vào đây?

Quần áo của Emma làm tôi nghẹt thở. Không có không khí trong chiếc tủ nhỏ này. Tôi đang bị mắc kẹt. Tôi cảm thấy chứng sợ không gian hẹp tấn công khi cổ họng tôi thít chặt lại.

“Không, Richard, chuyện không như vậy, Emma nói. “Vanessa xin lỗi. Cô ấy nói cô ấy sẽ để cho em yên.”

Đầu óc tôi quay cuồng. Emma đang đi quá xa bất cứ kịch bản nào tôi có thể nghĩ ra tới nỗi tôi còn không thể đoán được các ý

định của cô.

“Trước đây, cô ta đã nói điều đó,” Richard trả lời. Tôi có thể nghe thấy anh ta thở nặng nề. “Nhưng cô ta vẫn tiếp tục gọi điện và tới văn phòng của anh rồi viết những bức thư. Cô ta sẽ không dừng lại. Cô ta bị điên…”

“Anh yêu,” Emma cắt ngang. “Sẽ ổn thôi. Em thực sự tin cô ấy. Cô ấy nghe khác lắm.”

Đôi chân tôi có cảm giác như thể đang tan thành chất lỏng. Tôi không hiểu tại sao Emma bịa ra câu chuyện này.

Richard thở phào. “Chúng ta đừng nói về cô ta nữa. Anh hy vọng chúng ta sẽ không bao giờ phải nói về chuyện đó nữa. Anh có thể lấy cho em thứ gì khác không?”

“Em chỉ muốn ngủ,” Emma nói. “Và em không muốn anh bị ốm. Anh nên về đi. Em yêu anh.”

“Anh sẽ đón em và Maureen vào lúc hai giờ ngày mai,” anh ta nói. “Anh cũng yêu em.”

Tôi ở trong tủ đồ cho tới khi Emma mở cánh cửa một vài phút sau đó.

“Anh ấy đi rồi,” cô nói.

Tôi gập, duỗi chân và nhăn mặt. Tôi muốn hỏi cô về những bước chuyển bất ngờ trong cuộc trò chuyện, nhưng gương mặt cô vô cảm tới nỗi tôi biết cô chỉ muốn tôi đi.

“Tôi có thể chờ một vài phút trước khi đi không?” tôi hỏi.

Cô chần chừ, rồi gật đầu. “Chúng ta hãy vào phòng khách, cô nói. Tôi bắt gặp ánh mắt dò xét len lén của cô với tôi. Cô đang cảnh giác.

“Chúng ta sẽ làm gì tiếp?” tôi hỏi cô.

Cô cau mày. Tôi có thể thấy việc tôi dùng từ "chúng ta" làm cô bực dọc.

"Tôi sẽ giải quyết," cô nhún vai nói.

Emma không hiểu. Cô dường như không cảm thấy phải khẩn cấp hủy đám cưới. Nếu Richard có thể đầy thuyết phục như vậy chỉ trong một lần thăm ngắn ngủi, thì điều gì sẽ xảy ra khi anh ta đút cho cô những miếng bánh, tay vòng quanh eo cô, và thì thầm những lời hứa rằng anh ta sẽ khiến cô hạnh phúc thế nào?

"Cô nhìn thấy anh ta đá vào tường rồi," tôi cao giọng. "Cô không thấy anh ta là người thế nào ư?"

Chuyện này không chỉ liên quan tới Emma. Thậm chí nếu Richard để Emma đi - điều tôi không tin là anh ta sẽ làm - thế còn tất cả những lần mà Richard đã làm tổn thương tôi? Và người phụ nữ trước cả hai chúng tôi, người tình cũ với mái tóc sẫm màu, người không thể chịu nổi việc giữ món quà mua ở Tiffany? Giờ đây tôi chắc chắn anh ta cũng làm cô ấy tổn thương.

Chồng cũ của tôi là một sinh vật của thói quen, một người đàn ông bị thống trị bởi những hành vi lặp lại. Món trang sức ấn tượng đựng trong chiếc túi xanh ngọc ấy chính là lời xin lỗi của anh ta; là nỗ lực để che đậy một cách thô thiển cơn bộc phát tệ hại.

Emma không biết rằng tôi có ý định giải cứu bất cứ người phụ nữ nào có thể trở thành vợ tương lai của Richard.

"Cô phải sớm kết thúc chuyện này," tôi nói. "Chuyện này càng kéo dài thì càng tồi tệ..."

Emma cắt ngang tôi. “Tôi đã nói tôi sẽ giải quyết,” cô nói.

Cô đi tới cửa và mở ra. Tôi miễn cưỡng bước qua cô.

“Tạm biệt,” cô nói. Tôi có cảm giác rõ ràng rằng cô không định gặp lại tôi lần nào nữa.

Nhưng cô đã sai.

Bởi bây giờ, tôi biết tôi cần có kế hoạch của riêng mình. Hạt giống ý tưởng đã được gieo xuống trong lúc tôi chứng kiến khoảnh khắc bùng nổ giận dữ của Richard khi nghe tới tên tôi, tới cuộc gọi tưởng tượng của tôi. Kế hoạch định hình trong tâm trí tôi khi tôi bước xuôi hành lang trải thảm xanh, theo con đường mà Richard đã đi vài phút trước.

Emma nghĩ Maureen sẽ ghé qua để xem chiếc váy cưới vào ngày mai, rồi họ sẽ đi thử bánh cưới cùng Richard.

Cô không biết điều gì sẽ thực sự diễn ra.

CHƯƠNG 38

Các trang trong hợp đồng bảo hiểm nhân thọ mới tinh của tôi chạy dần ra từ máy in.

Tôi ghim chúng lại với nhau, rồi cho vào một chiếc phong bì đựng hồ sơ. Tôi đảm bảo chọn một gói sẽ chi trả cho không chỉ sự ra đi của tôi bởi các nguyên nhân tự nhiên mà còn cả chết và thương tật do tai nạn nữa.

Tôi đặt phong bì lên bàn, cạnh lời nhắn tôi đã viết cho bác Charlotte. Đó là lá thư khó khăn nhất mà tôi từng viết. Ở trong đó, tôi đã để lại các thông tin về tài khoản ngân hàng cùng với số dư mới được tăng lên để bác có thể dễ dàng truy cập. Bác cũng là người thụ hưởng duy nhất trong hợp đồng bảo hiểm nhân thọ của tôi.

Tôi còn lại ba giờ đồng hồ.

Tôi cầm bản danh sách những việc cần làm và gạch nhiệm vụ đó. Phòng của tôi sạch sẽ; giường đã dọn gọn gàng. Tất cả các vật dụng của tôi được cất trong tủ đồ.

Trước đó trong ngày, tôi cũng đã hoàn thành hai việc khác. Tôi gọi cho bố mẹ của Maggie. Và sau đó, tôi gọi cho Jason.

Đầu tiên, anh không nhận ra tên tôi. Anh phải mất một lúc mới nhớ ra. Tôi đi đi lại lại trong lúc chờ anh tìm lại được mối liên hệ trong tâm trí, tôi băn khoăn liệu anh có nhớ các cuộc tiếp xúc trước đó của chúng tôi.

Nhưng anh đã không tiếc lời cảm ơn tôi vì các khoản quyên góp cho trạm cứu hộ động vật, sau đó thì kể cho tôi về cuộc đời anh sau khi rời đại học. Anh kể với tôi rằng anh đã cưới người bạn gái anh quen ở học xá. *Cô ấy luôn ở bên tôi,* Jason nói, giọng anh trở nên xúc động. *Tôi đã quá giận dữ với mọi người, nhưng chủ yếu là với bản thân mình vì đã không có mặt ở đó để cứu em gái. Khi tôi bị bắt vì lái xe say rượu và phải vào trại cai nghiện - ừm, bạn gái của tôi đã là chỗ dựa cho tôi. Cô ấy đã không từ bỏ tôi. Chúng tôi kết hôn vào năm sau đó.*

Jason nói, vợ anh là giáo viên trung học cơ sở. Cô ấy tốt nghiệp cùng năm với tôi. Đó cũng là lý do mà anh tới dự buổi lễ của cô ấy tại giảng đường Piaget và đúng ở trong góc. Anh ở đó để ủng hộ cô ấy.

Tội lỗi và nỗi lo của tôi đã dựng lên một chuyện không có thật. Nó thậm chí chưa bao giờ liên quan tới tôi.

Tôi không thể không thấy buồn cho người phụ nữ đã để nỗi sợ hãi đó tác động tới quá nhiều lựa chọn trong cuộc đời cô ấy.

Tôi vẫn rất sợ, nhưng nó không còn giam hãm tôi nữa.

Hiện giờ, chỉ còn một vài mục nữa trong danh sách của tôi.

Tôi mở laptop và xóa lịch sử duyệt web, xóa sạch mọi dấu vết về các cuộc điều tra gần đây của mình. Tôi kiểm tra lại để chắc chắn mọi sự tìm kiếm vé máy bay và các nhà nghỉ nhỏ lẻ không còn có thể hiển thị với bất cứ ai có thể tiếp cận máy tính của tôi.

Emma không hiểu Richard bằng tôi. Cô không thể hình dung anh ta thực sự có thể làm những gì. Không thể tưởng

tượng anh ta sẽ trở nên như thế nào trong những khoảnh khắc tồi tệ nhất của anh ta.

Richard sẽ cứ thế sống tiếp trừ phi tôi chặn anh ta lại. Mặc dù vậy, anh ta sẽ cẩn thận hơn. Anh ta sẽ tìm ra cách để xoay chiếc kính vạn hoa và quét sạch tất cả thực tại hiện thời, tạo ra một hình ảnh mới tươi sáng, khó dò.

Tôi đặt quần áo của mình lên giường và tắm nước nóng một lúc lâu, cố gắng làm giảm sự căng cứng của cơ bắp. Tôi mặc áo choàng tắm và lau sương mờ trên gương ở bồn rửa tay.

Còn hai tiếng rưỡi nữa.

Đầu tiên là mái tóc. Tôi chải ngược mái tóc ẩm và buộc thành một búi nhỏ. Tôi trang điểm cẩn thận và chọn đôi khuyên tai đính kim cương mà Richard cho tôi dịp kỷ niệm ngày cưới lần thứ hai. Tôi đeo chiếc đồng hồ Cartier quanh cổ tay. Việc tôi có thể theo sát từng giây là rất cần thiết.

Tôi chọn chiếc váy mà tôi đã mặc khi đi cùng Richard tới Bermuda. Một chiếc váy ôm suông kiểu cổ điển màu trắng tuyết. Nó cũng có thể sử dụng làm váy cưới cho một buổi lễ đơn giản trên bãi biển. Đó là một trong những món đồ mà anh ta đã gửi trả cho tôi vài tuần trước.

Tôi chọn nó không chỉ vì quá khứ và tính đa năng của nó, mà còn bởi nó có túi.

Còn lại hai tiếng.

Tôi đi một đôi giày bệt, rồi thu thập lại những thứ tôi cần.

Tôi xé bản danh sách của mình ra thành từng mảnh nhỏ, cho vào bồn cầu và giật nước. Tôi nhìn chúng xoay tròn, mực nhòe đi.

Vẫn còn một việc cuối cùng mà tôi phải làm trước khi đi. Đó là mục đau đớn nhất trong danh sách của tôi. Nó đòi hỏi toàn bộ sức mạnh và khả năng diễn xuất mà tôi tập hợp được.

Tôi tìm thấy bác Charlotte ở trong căn phòng phụ dùng làm studio của bác. Cánh cửa đang mở.

Những tấm toan được chất ba lớp khắp cả phòng. Những giọt màu còn mới bám trên sàn gỗ mềm. Trong một khoảnh khắc, tôi đầu hàng trước cái đẹp: những bầu trời xanh ngắt, các ngôi sao rực rỡ, đường chân trời ở thời điểm mong manh trước bình minh. Bản rhapsody của những đóa hoa dại. Những vân gỗ bạc màu của một chiếc bàn cũ. Một cây cầu Paris bắc qua sông Seine. Đường cong của má người phụ nữ, làn da trắng sữa và nhăn nheo bởi thời gian. Tôi biết rất rõ gương mặt ấy; đó là bức chân dung tự họa của bác tôi.

Bác Charlotte đang chìm đắm trong khung cảnh mà bác tạo ra. Nét bút của bác buông lơi hơn trước đây; phong cách của bác nhẹ nhàng hơn.

Tôi muốn ghi lại hình ảnh của bác như vậy trong ký ức của mình.

Một lúc sau, bác ngước lên và nháy mắt. “Ồ, bác không nhìn thấy cháu ở đây, cháu yêu,” bác nói.

“Cháu không muốn làm phiền bác,” tôi nói nhỏ nhẹ. “Cháu định ra ngoài một chút, nhưng cháu đã để bữa trưa trong bếp cho bác.”

“Cháu trông đẹp đấy,” bác Charlotte nói. “Cháu định đi đâu vậy?”

“Cháu đi phỏng vấn xin việc,” tôi nói. “Cháu sợ nói trước bước không qua, nhưng cháu sẽ kể cho bác vào tối nay.”

Mắt tôi dừng ở một tấm toan phía bên kia phòng: Một dây phơi quần áo treo bên ngoài tòa nhà trên một con kênh Venice, tôi gần như có thể cảm thấy cơn gió đang thổi bay những món quần áo phấp phới.

“Trước khi cháu đi, bác phải hứa với cháu một điều,” tôi nói.

“Hôm nay cháu thích ra lệnh nhỉ?” bác Charlotte trêu chọc.

“Cháu nói nghiêm túc đấy,” tôi nói. “Việc này rất quan trọng. Bác sẽ đi Italia trước khi hết mùa hè chứ?”

Nụ cười phai trên đôi môi của bác Charlotte. “Có chuyện gì không ổn sao?”

Tôi khao khát được băng qua phòng và ôm chặt lấy bác, nhưng tôi sợ nếu làm thế tôi sẽ không thể đi.

Dù sao, trong thư của tôi đã ghi lại tất cả.

Bác có nhớ cái ngày bác dạy cho cháu ánh sáng mặt trời bao gồm tất cả các màu sắc của cầu vồng không? Tôi viết trong thư. *Bác là ánh sáng mặt trời của cháu. Bác dạy cho cháu cách tìm kiếm cầu vồng. Xin bác hãy đi tới Italia vì hai ta. Bác sẽ luôn mang cháu đi cùng bác.*

Tôi lắc đầu. “Không có gì bất ổn cả. Cháu đang định đưa bác đi cùng, như một bất ngờ. Nhưng cháu lo nếu cháu được nhận công việc này, chúng ta không thể đi cùng nhau,” tôi nói. “Chỉ có thể thôi.”

“Chúng ta đừng nghĩ về điều đó bây giờ,” bác nói. “Cháu hãy cứ tập trung vào cuộc phỏng vấn của mình. Nó diễn ra khi nào?”

Tôi xem đồng hồ. “Chín mươi phút nữa,” tôi nói.

“Chúc cháu may mắn,” bác nói.

Tôi gửi nụ hôn gió cho bác và tưởng tượng nó chạm tới đôi má mềm mại của bác.

CHƯƠNG 39

Lần thứ hai trong đời, tôi mặc một chiếc váy trắng đứng ở cuối của một lối đi màu xanh, chờ Richard tiến đến.

Cánh cửa thang máy đóng phía sau anh ta. Nhưng anh ta đứng bất động.

Tôi cảm thấy sự dữ dội trong ánh mắt của anh ta nhìn về phía tôi ở cuối hành lang. Tôi đã chủ tâm khơi dậy sự giận dữ của anh ta nhiều ngày qua, gợi nó lên từ nơi mà anh ta cố gắng chôn giấu. Trái ngược với cách mà tôi dạy chính bản thân mình cư xử trong suốt cuộc hôn nhân.

"Anh có ngạc nhiên không, anh yêu?" tôi hỏi. "Là em, Nellie đây."

Bây giờ chính xác là hai giờ chiều. Emma ở cách chỗ tôi đứng hơn mười mét, trong phòng khách của cô ấy, cùng với Maureen. Không một ai trong hai người biết ở đây; tôi lẻn vào tòa nhà một tiếng trước bằng cách theo sau một người chuyển hàng qua cửa. Tôi biết chính xác khi nào người đàn ông mặc đồng phục mang theo một chiếc hộp chữ nhật dài sẽ tới. Tôi chính là người đã đặt một tá hoa hồng trắng gửi tới cho Emma vào chiều nay.

"Tôi tưởng cô đã ra khỏi thành phố," anh ta nói.

"Em đã đổi ý," tôi trả lời. "Em muốn có thêm một buổi nói chuyện khác với vợ chưa cưới của anh."

Tay tôi chạm vào vài món đồ khác nhau trong túi. Thứ tôi lấy ra đầu tiên sẽ phụ thuộc vào phản ứng của Richard. Richard bước một bước trên thảm. Tôi gần như không thể tránh lùi lại. Bất chấp thời tiết nóng bức của mùa hè, bộ com lê đen, áo sơ mi trắng và cà vạt lụa màu vàng của anh ta trông phẳng phiu và thanh lịch. Anh ta vẫn chưa rối trí, không như tôi mong đợi.

"Thực sao? Và cô định nói với cô ấy điều gì?" anh ta hỏi. Giọng anh ta bình thản một cách đáng sợ.

"Em sẽ bắt đầu với cái này," tôi nói. Tôi lấy ra một mẩu giấy. "Đây là sao kê thẻ Visa của anh, cho thấy anh chưa bao giờ đặt mua Raveneau." Anh ta ở quá xa để nhìn thấy tờ giấy in và nhận ra thật ra đó chỉ là một trong các tờ sao kê của chính tôi.

Tôi cần phải tiếp tục trước khi anh ta đòi xem bằng chứng. Tôi mỉm cười với Richard, mặc dù dạ dày tôi thắt lại. "Em sẽ giải thích với Emma rằng anh đang theo dõi cô ấy qua điện thoại," tôi nói, giữ cho giọng mình nhỏ và bình tĩnh như giọng anh ta. "Hệt như anh đã làm với em."

Tôi gần như cảm thấy cơ thể anh ta căng lên.

"Cô mất trí rồi Vanessa," anh ta nói. Thêm một bước thận trọng. "Cô đang gây chuyện với vợ chưa cưới của tôi. Sau mọi điều tôi đã trải qua cùng cô, giờ cô lại đang cố gắng hủy hoại chuyện này?" Qua khóe mắt, tôi ước lượng khoảng cách tới cửa căn hộ của Emma. Tôi căng người chờ đợi.

"Anh nói dối chuyện về Duke," tôi nói. "Tôi biết anh đã làm gì với nó, và tôi sẽ nói với Emma." Điều này không phải sự thật - tôi không hề biết chuyện gì đã xảy ra với con chó yêu quý của tôi, mặc dù tôi thật lòng không nghĩ rằng Richard đã thực sự

làm gì hại nó - nhưng câu đó đã đạt được mục đích. Tôi nhìn thấy mặt của Richard hầm hầm giận dữ.

“Và anh cũng nói dối về việc phân tích tinh trùng,” tôi nói. Miệng tôi khô tới mức khó thốt nên lời. Tôi lùi lại một bước, về phía cửa nhà Emma. “Cảm ơn Chúa vì anh đã không thể khiến tôi mang thai. Anh không xứng đáng có con. Tôi đã chụp lại ảnh sau khi bị anh đánh. Tôi đã thu thập bằng chứng. Anh nghĩ tôi không đủ thông minh, phải không?”

Tôi cẩn thận lựa chọn từ ngữ mà tôi biết sẽ làm chồng cũ tôi kích động.

Chúng đã hiệu quả.

“Emma sẽ bỏ anh đi sau khi tôi nói cho cô ấy mọi chuyện.” Tôi không còn có thể giữ cho giọng mình không run. Nhưng những lời tuôn ra chứa đựng sự thật không thể chối cãi. “Hệt như người phụ nữ trước tôi đã bỏ anh,” tôi nói. Tôi hít một hơi sâu và nói nốt câu chốt hạ. “Tôi cũng đã muốn rời bỏ anh. Tôi chưa bao giờ là Nellie ngọt ngào của anh. Tôi đã không muốn tiếp tục cuộc hôn nhân với anh, Richard.”

Anh ta bùng nổ.

Đây là điều tôi trông đợi.

Nhưng tôi đã tính toán sai chuyện anh ta mất kiểm soát nhanh ra sao, anh ta có thể mau lẹ tới mức nào.

Anh ta đã nhào tới tôi trước khi tôi kịp chạy thêm vài bước về phía cánh cửa nhà Emma.

Đôi tay của Richard siết chặt quanh cổ họng tôi, chặn đứng nguồn cung cấp ô xy của tôi.

Tôi đã nghĩ tôi sẽ có thời gian để hét lên. Để đập mạnh cửa và gọi Emma, Maureen, để họ có thể chứng kiến sự biến đổi của Richard. Richard sẽ không bao giờ có thể biện minh được hành động bạo lực này; đó sẽ là bằng chứng hữu hình không thể tìm thấy ở trong một cuốn sổ, tủ tài liệu hay ngăn chứa đồ nào. Đây là cách thức bảo đảm còn lại để cứu tất cả chúng tôi - tôi, Emma, và những người phụ nữ tương lai của Richard.

Tôi cũng tính tới khả năng rằng Richard sẽ dừng cuộc tấn công của anh ta khi Maureen và Emma xuất hiện - hoặc ít nhất, họ sẽ có thể dừng anh ta. Bây giờ không có lý do gì để anh ta từ chối ham muốn của bản thân là tiêu diệt tôi.

Khí quản của tôi có cảm giác như bị ép ra sau gáy. cơn đau quằn quại. Đầu gối tôi gập xuống.

Cánh tay trái của tôi với ra vô vọng về phía cửa nhà Emma, mặc dù tôi biết điều đó là vô ích. Cô ấy đang quay tròn trong chiếc váy cưới của mình để chị dâu tương lai ngắm. Hoàn toàn không nhận thức được điều gì đang xảy ra ở phía bên kia bức tường phòng khách của cô ấy.

Cuộc hành hung của Richard gần như diễn ra trong im lặng; một tiếng ằng ặc thoát ra từ cổ họng tôi, nhưng nó không đủ to để tới tai cô ấy hoặc bất cứ ai khác có nhà ở trên tầng này.

Anh ta đẩy mạnh tôi sát tường. Hơi thở nóng phừng phừng của anh ta thổi vào má tôi. Tôi nhìn thấy vết sẹo trên mắt anh ta, hình trăng lưỡi liềm bạc, khi anh ta rướn sát hơn về phía tôi.

Tôi cảm thấy quay cuồng vì chóng mặt.

Tôi lần tìm bình xịt hơi cay trong túi của mình nhưng khi tôi lấy nó ra, Richard đập đầu tôi vào tường và tôi tuột tay. Bình

xịt hơi cay rơi xuống thảm.

Tầm nhìn của tôi mờ đi; màn đen bắt đầu xâm lấn. Tôi đạp điên loạn vào cẳng chân của anh ta, nhưng những cú tấn công của tôi không khiến anh ta hề hấn gì.

Phổi tôi khô cháy. Tôi khao khát không khí.

Mắt anh ta giận dữ xoáy vào mắt tôi. Tôi cào cấu người anh ta và tay tôi chạm vào thứ gì đó cứng trong túi áo vét của anh ta. Tôi giật mạnh nó ra.

Cứu chúng tôi.

Tôi tập trung chút sức lực cuối cùng của mình và đập món đồ vào mặt anh ta.

Richard thét lên một tiếng.

Một dòng máu đỏ tươi chảy ra từ vết thương ở thái dương anh ta.

Tay chân của tôi trở nên nặng nề và cơ thể tôi bắt đầu thả lỏng. Một sự bình tĩnh mà tôi đã không cảm thấy trong nhiều năm - có lẽ còn chưa từng có - chợt đến. Đầu gối của tôi khuỵu xuống.

Tôi chìm dần vào trong bóng tối khi áp lực đột nhiên biến mất. Tôi sụp người và thở hổn hển. Tôi ho sặc sụa, rồi nôn ọe.

“Vanessa,” một người phụ nữ gọi từ một nơi dường như rất xa.

Tôi nằm xoài ra trên thảm, chân này đè chân kia, nhưng tôi cảm thấy như mình đang bồng bềnh.

“Vanessa!” tôi lại nghe thấy. Tôi nghĩ, *Emma*.

Tất cả những gì tôi có thể làm là lăn đầu sang một bên, xuất hiện trong tầm mắt là những mảnh sứ vỡ vụn. Tôi nhìn thấy

những mảnh tượng sứ tung tóe - cô dâu tóc vàng có nụ cười bình thản và chú rể đẹp trai của cô ấy. Đó là món đồ trang trí trên bánh cưới của chúng tôi.

Và bên cạnh chúng là Richard đang quỳ gối, vẻ mặt vô hồn, một dòng máu đang chảy xuống mặt anh ta và thấm vào chiếc áo trắng.

Tôi hít một hơi thở đau đớn, rồi một hơi khác. Toàn bộ vẻ đe dọa đã thoát ra khỏi chồng cũ của tôi. Mái tóc của anh ta rũ xuống mắt. Anh ta bất động.

Ô xy trong lành đã đem lại một chút sức lực cho cơ thể của tôi, mặc dù cổ họng của tôi có cảm giác sưng và yếu tới nỗi tôi không nuốt nổi. Tôi cố gắng dịch ra sau và kéo bản thân ngồi lên, dựa vào bức tường hành lang.

Emma đi nhanh về phía tôi. Cô đi chân trần và, giống như tôi, mặc một chiếc váy trắng. Chiếc váy cưới của cô. “Tôi nghe thấy ai đó hét lên... tôi đi ra xem... nhưng rồi... Đã có chuyện gì?”

Tôi không thể nói. Tôi chỉ có thể hớp vào những hơi thở ngắn và gấp gáp.

Tôi thấy mắt cô nhìn xuống cổ tôi. “Tôi đang gọi xe cấp cứu,” cô ấy nói.

Richard không phản ứng với bất cứ điều gì, thậm chí với cả tiếng thở gấp ngạc nhiên của Maureen khi chị ta đột ngột xuất hiện ở ngưỡng cửa.

“Chuyện gì đang xảy ra vậy?” Maureen hỏi.

Chị ta trừng trừng nhìn tôi - người phụ nữ mà chị ta coi như bất ổn, người vợ bỏ đi của em trai chị ta. Rồi chị ta nhìn

Richard, người đàn ông mà chị ta đã nuôi dạy và yêu thương vô điều kiện.

Chị ta chọn đi về phía anh ta. Chị đưa tay ra chạm vào lưng anh ta. “Richard?”

Anh ta đưa tay lên trán, rồi nhìn vào vệt đỏ trên bàn tay. Anh ta có vẻ xa cách kỳ lạ, như thể đang trong trạng thái bị sốc.

Anh ghét phải nhìn thấy máu. Đó là một trong những điều đầu tiên mà anh ta từng nói với tôi. Tôi đột ngột nhận ra rằng trong tất cả những lần Richard làm đau tôi, anh ta chưa từng khiến tôi chảy máu.

Maureen vội vã đi về phía căn hộ và quay trở lại với một cuộn giấy ăn. Chị ta quỳ xuống cạnh anh ta và thấm giấy ăn vào vết thương. “Chuyện gì đang xảy ra vậy?” chị ta lại hỏi. Lời lẽ của chị ta trở nên sắc lạnh hơn. “Vanessa, tại sao cô lại ở đây? Cô đã làm gì nó?”

“Anh ta đánh tôi,” tôi nói. Giọng tôi khàn khàn và mọi âm tiết có cảm giác như một trong những mảnh sứ vỡ đang xát vào bên trong cổ họng của tôi.

Cuối cùng, tôi cần phải nói ra những lời này.

Tôi nhăn mặt khi cố nói to hơn. “Anh ta bóp cổ tôi. Anh ta suýt nữa thì giết tôi. Giống như anh ta đã từng làm khi chúng tôi còn kết hôn.”

Maureen thở gấp. “Nó không... không đâu, không...”

Rồi chị ta rơi vào im lặng. Chị ta vẫn lắc đầu nhưng đôi vai chị ta chùng xuống và vẻ mặt suy sụp. Và tôi chắc rằng, mặc dù vẫn chưa thấy những vết vân tay mà tôi biết đang hiện trên cổ tôi, chị ta tin tôi.

Maureen ngồi thẳng dậy. Chị ta lấy giấy ăn ra khỏi mặt Richard và kiểm tra vết thương. Khi chị ta nói, tông giọng của chị ta gấp gáp nhưng đầy quan tâm.

“Vết thương không tệ lắm,” chị ta nói. “Chị nghĩ em không cần khâu.”

Richard cũng không phản ứng với chuyện đó.

“Chị sẽ lo mọi chuyện, Richard,” Maureen nói trong khi chị ta thu gom những mẩu sứ vỡ. Chị ta cầm chúng trong một tay, rồi vòng tay quanh người em trai và nghiêng đầu sát vào anh ta. Tôi chỉ có thể nghe loáng thoáng những lời thì thầm của chị ta.

“Chị sẽ luôn lo cho em, Richard,” chị ta nói. “Chị sẽ không bao giờ để bất cứ điều gì xấu xảy ra với em. Em không cần phải lo lắng. Chị ở đây. Chị sẽ giải quyết mọi chuyện.”

Những lời bày tỏ của chị ta làm tôi lúng túng. Nhưng điều khiến tôi thấy sốc nhất là tình cảm kỳ lạ truyền trong đó. Maureen không có vẻ giận dữ, buồn hay bối rối.

Giọng chị ta chất chứa điều gì đó mà lúc đầu tôi không thể xác định, bởi nó dường như quá lạc lõng.

Cuối cùng, tôi cũng nhận ra nó là gì: Sự thỏa mãn.

CHƯƠNG 40

Tòa nhà trước mặt tôi trông giống một dinh thự miền Nam, với các cột lớn, hàng hiên bao quanh và những chiếc ghế bập bênh xếp dọc ngay ngắn. Nhưng để đi vào trong khu vực đó, tôi phải qua cổng có một nhân viên bảo vệ canh gác và đưa giấy tờ nhận dạng có ảnh. Người bảo vệ cũng kiểm tra chiếc túi vải mà tôi đang đeo. Anh ta nhướn mày khi thấy các món đồ bên trong, nhưng vẫn gật đầu để tôi đi tiếp.

Một vài bệnh nhân ở bệnh viện New Springs đang làm vườn hoặc chơi bài ở hiên. Tôi không thấy anh ta ở trong số những người đó.

Richard sẽ dành hai mươi tám ngày ở trung tâm sức khỏe tâm thần cấp này, nơi anh ta đang trải qua các khóa trị liệu tập trung hằng ngày. Đó là một phần trong những cam kết của anh ta để tránh bị khởi tố tội hành hung tôi.

Khi tôi leo lên những bậc thang gỗ rộng dẫn tới lối vào, một người phụ nữ nhổm dậy trên chiếc ghế thư giãn, tay chân chị ta nhanh nhẹn và khỏe khoắn như vận động viên. Ánh nắng chiều rực rỡ chiếu vào mắt tôi và tôi không thể ngay lập tức nhận ra chị ta là ai.

Khi chị ta tiến lại gần, tôi thấy đó là Maureen.

"Tôi không biết chị sẽ ở đây hôm nay," tôi nói. Đáng nhẽ tôi không nên ngạc nhiên; Maureen là tất cả những gì mà Richard còn lại lúc này.

“Tôi đến đây hằng ngày,” Maureen trả lời. “Tôi đã xin nghỉ phép ở chỗ làm.”

Tôi nhìn xung quanh. “Anh ta đâu?” tôi hỏi.

Một trong những luật sư đã chuyển yêu cầu của Richard: Anh ta muốn gặp tôi. Mới đầu tôi không chắc có nên nhận lời không. Rồi tôi nhận ra rằng mình cũng cần chuyến thăm này.

“Richard đang nghỉ ngơi,” Maureen nói. “Tôi muốn nói chuyện với cô trước.”

Chị ta chỉ về một đôi ghế bập bênh. “Ngồi nhé?”

Maureen dành một lúc để vắt tréo chân và vuốt phẳng một vết nhăn trên bộ com lê linen màu be. Rõ ràng chị ta có thông điệp muốn truyền đạt. Tôi chờ chị ta tiết lộ.

“Tôi cảm thấy thật tệ sau những gì xảy ra giữa cô và Richard, Maureen mở lời. Tôi nhìn thấy cái liếc mắt của chị ta vào vết thâm đã chuyển màu vàng mờ trên cổ tôi. Nhưng có một sự tách biệt giữa lời của chị ta và năng lượng mà chị ta đang phát ra. Tư thế của chị ta cứng nhắc và gương mặt không có sự cảm thông.

Chị ta không quan tâm tới tôi. Chị ta chưa từng quan tâm, mặc dù lúc đầu, tôi đã hy vọng chúng tôi sẽ trở nên thân thiết.

“Tôi biết cô đổ lỗi cho nó,” Maureen nói. “Nhưng mọi chuyện không đơn giản như thế. Vanessa, em trai tôi đã trải qua nhiều chuyện. Nhiều hơn cô từng biết. Nhiều hơn cô có thể tưởng tượng.”

Nghe điều này, tôi không thể không chớp mắt ngạc nhiên. Chị ta đang biến Richard thành một nạn nhân.

“Anh ta đã tấn công *tôi*,” tôi gần như hét lên. “Anh ta gần như đã giết tôi.”

Maureen dường như không bị tác động bởi cơn giận bùng phát của tôi; chị ta chỉ hắng giọng và lại bắt đầu nói.

“Khi bố mẹ tôi chết…” chị ta nói.

“Trong tai nạn xe hơi,” tôi xen vào.

Chị ta chau mày, như thể lời nhận xét của tôi làm cho chị ta tức tối. Như thể chị ta đã dự định đây không phải một cuộc trò chuyện mà là màn độc thoại.

“Phải,” chị ta nói. “Bố chúng tôi đã mất kiểm soát với chiếc xe. Xe đâm vào lan can đường và lật nhào. Bố mẹ chúng tôi mất ngay tại chỗ. Richard không nhớ nhiều, nhưng cảnh sát nói các dấu má phanh cho thấy bố tôi đã tăng tốc.”

Tôi giật nảy.

“Richad không nhớ - ý chị là anh ấy ở trong xe?” tôi kêu lên.

“Phải, phải,” Maureen nói đầy sốt ruột. “Đó là điều mà tôi đang cố kể cho cô.”

Tôi choáng váng; anh ta che giấu bản thân nhiều hơn tôi nhận ra.

“Thật khủng khiếp với nó,” Maureen tiếp tục, lời của chị ta gần như dồn dập, như thể chị ta muốn nhanh chóng lướt qua những chi tiết đó trước khi đi tới phần quan trọng nhất trong câu chuyện của mình. “Richard bị kẹt ở ghế sau. Nó bị đập vào trán. Khung xe bị méo mó và nó không thể ra khỏi xe. Phải một lúc sau mới có một lái xe khác đi qua và gọi nhân viên cấp cứu. Richard bị chấn động và phải khâu, nhưng mọi chuyện đã có thể còn tồi tệ hơn nhiều.”

Tôi nghĩ tới vết sẹo màu bạc trên mắt anh ta. Vết sẹo mà anh ta nói mình bị trong một vụ tai nạn xe đạp.

Tôi hình dung Richard khi còn là một thiếu niên - là một cậu bé thì đúng hơn - choáng váng và đau đớn sau vụ tai nạn. Khóc òa gọi mẹ. Không thể đánh thức bố mẹ. Cố gắng giật mở những cánh cửa bị lật nhào của chiếc xe. Đập khuỷu tay vào cửa sổ và gào thét. Và máu. Ở đó chắc hẳn phải có rất nhiều máu.

"Bố tôi là một người nóng tính và bất cứ khi nào ông nổi điên, ông lại lái xe nhanh. Tôi ngờ rằng ông đang cãi nhau với mẹ tôi trước khi đâm xe," Maureen nói, giọng chị ta giờ đã chậm lại. Chị ta lắc đầu. "Tạ ơn Chúa, tôi luôn dặn Richard phải thắt dây an toàn. Nó đã nghe lời tôi."

"Tôi không biết chuyện này," cuối cùng tôi trả lời.

Maureen quay ra nhìn tôi; như thể tôi vừa kéo chị ta ra khỏi một giấc mộng. Chị ta tiếp tục. "Phải, Richard chưa từng nói về vụ tai nạn với bất cứ ai ngoài tôi. Điều tôi muốn cô biết không chỉ là việc nó cũng ở trên xe khi bố tôi mất bình tĩnh. Bố tôi ngược đãi mẹ tôi."

Tôi hít mạnh một hơi.

Bố anh không phải lúc nào cũng đối xử tốt với mẹ anh, Richard đã nói với tôi sau lễ tang của mẹ tôi khi tôi ngồi run rẩy trong bồn tắm.

Tôi nghĩ lại bức ảnh của bố mẹ Richard mà anh ta giấu trong khoang để đồ. Tôi tự hỏi liệu có phải anh ta cần chôn giấu nó để giữ kín các ký ức của thời thơ ấu, để chúng có thể nhường bước cho một câu chuyện dễ chịu hơn mà anh ta kể lại.

Một cái bóng phủ lên người tôi. Theo bản năng, tôi quay phắt đầu lại. “Xin lỗi vì đã xen ngang,” một y tá trong bộ đồ màu xanh mỉm cười nói. “Chị đã dặn tôi cho chị biết khi nào em trai chị tỉnh dậy.”

Maureen gật đầu. “Cô có thể bảo cậu ấy xuống đây được không, Angie?”

Rồi Maureen quay sang tôi. “Tôi nghĩ rằng sẽ tốt hơn nếu hai người nói chuyện ở đây thay vì trong phòng của nó.”

Chúng tôi nhìn theo nữ y tá quay đi. Khi người phụ nữ ra khỏi tầm nghe, Maureen lại nói tiếp.

Lần này, giọng chị ta sắt đá, lời chị ta nhanh gọn.

“Nghe này, Vanessa. Richard lúc này đang rất mong manh. Chúng ta có thể thống nhất rằng cô cuối cùng sẽ để nó được yên không?”

“Anh ta là người muốn tôi đến đây chứ,” tôi phản đối.

“Richard không biết mình muốn gì ngay lúc này đâu,” Maureen nói. “Hai tuần trước, nó nghĩ rằng mình muốn cưới Emma. Nó tin rằng cô ta hoàn hảo” - chị ta phát ra một âm thanh giễu cợt - “mặc dù nó hầu như không biết gì về cô ta. Nó cũng từng nghĩ như vậy về cô vào một lúc nào đó. Nó luôn muốn cuộc đời mình giống một kiểu nhất định, như cô dâu và chú rể được lý tưởng hóa trên món đồ trang trí bánh cưới mà nó đã mua cho bố mẹ bao nhiêu năm về trước.”

Tôi nghĩ về ngày tháng không khớp khắc ở đáy của bức tượng. “Richard mua cái đó cho bố mẹ của hai người?” tôi hỏi.

“Tôi thấy là nó cũng không nói với cô về chuyện đó,” chị ta nói. “Món đồ ấy dành cho lễ kỷ niệm của họ. Nó có cả một kế

hoạch, rằng chúng tôi sẽ nấu cho họ một bữa tối đặc biệt và nướng cho họ một cái bánh. Rằng họ sẽ có một bữa tối tuyệt vời và bắt đầu yêu nhau trở lại. Nhưng rồi vụ đâm xe xảy ra. Nó đã không bao giờ đưa được cho họ."

"Cô biết đấy, món đồ đó trống rỗng ở bên trong" chị ta tiếp tục. "Cái trang trí chóp bánh ấy. Tôi đã nghĩ thế khi tôi nhìn thấy nó vỡ ở ngoài hành lang ngày hôm đó... Tôi đoán em tôi định mang nó tới chỗ thử bánh cho người thiết kế bánh. Nhưng Richard thực sự không có quyền kết hôn với bất cứ ai. Và giờ đây trách nhiệm của tôi là đảm bảo điều đó không xảy ra."

Chị ta đột nhiên cười - cười rạng rỡ, chân thành - và tôi hoàn toàn mất bình tĩnh.

Nhưng nụ cười đó không dành cho tôi. Nó dành cho em trai của chị ta, người đang tiến lại gần chúng tôi.

Maureen đứng lên. "Tôi sẽ cho hai người một vài phút riêng tư."

Tôi đang ngồi cạnh người đàn ông đã từng là một bí ẩn với tôi nhưng bây giờ không còn nữa.

Anh ta mặc quần jean và áo sơ mi cotton màu trơn. Hàng râu lởm chởm sẫm màu quanh quai hàm anh ta. Mặc dù đã ngủ rất nhiều, anh ta vẫn có vẻ mệt mỏi và làn da thì tái xám. Anh ta không còn là người đàn ông làm tôi mê mệt, rồi sau đó khiến tôi khiếp sợ.

Anh ta giờ đây trông bình thường với tôi, có chút gì đó xoàng xĩnh, giống như một người đàn ông mà tôi sẽ không

nhìn tới lần thứ hai khi anh ta đứng chờ xe bus, hoặc mua một tách cà phê ở quầy vỉa hè.

Người chồng của tôi đã khiến tôi bất ổn trong nhiều năm. Anh ta đã cố xóa bỏ tôi.

Người chồng của tôi cũng đã ôm eo tôi trên chiếc xe trượt màu xanh khi chúng tôi lao từ trên ngọn đồi ở Công viên Trung tâm xuống. Anh ta mang cho tôi kem rum nho khô vào ngày giỗ của bố tôi, và để lại những lời nhắn yêu thương mà không cần bất kỳ lý do nào.

Và anh ta hy vọng tôi có thể cứu anh ta khỏi chính bản thân mình.

Khi cuối cùng Richard cất tiếng, anh ta nói điều tôi đã mong được nghe từ rất lâu.

“Anh xin lỗi, Vanessa.”

Trước đây, anh ta đã từng xin lỗi tôi, nhưng lần này, tôi biết lời của anh ta khác.

Cuối cùng, đó cũng là lời thật lòng.

“Có cách nào để em cho anh thêm một cơ hội không?” anh ta hỏi. “Anh đang khá hơn. Chúng ta có thể bắt đầu lại.”

Tôi nhìn ra các khoảng vườn và bãi cỏ xanh trải dài. Tôi đã mường tượng ra một cảnh rất giống như thế này khi Richard lần đầu cho tôi xem ngôi nhà của chúng tôi ở Westchester: Hai chúng tôi ngồi bên cạnh nhau trên một chiếc ghế xích đu, đã kết hôn được mấy chục năm. Kết nối bởi các kỷ niệm mà chúng tôi cùng nhau vun đắp, từng người thêm vào những chi tiết yêu thích của mình cho mỗi lần kể lại, cho tới khi chúng tôi tạo ra được một hồi ức thống nhất.

Tôi tưởng mình sẽ giận dữ khi nhìn thấy anh ta. Nhưng tôi chỉ cảm thấy đáng tiếc.

Như một cách trả lời câu hỏi của anh ta, tôi đưa cho Richard chiếc túi vải của mình. Anh ta lấy ra món đồ ở trên cùng, một hộp nữ trang màu đen. Trong đó có nhẫn cưới và nhẫn đính hôn của tôi.

“Em muốn trả lại những thứ này cho anh,” tôi nói khi anh ta mở chiếc hộp.

Tôi đã bị mắc kẹt quá lâu trong quá khứ của chúng tôi. Đã tới lúc trả lại nó cho anh ta và thực sự sống tiếp.

“Chúng ta có thể nhận nuôi một đứa trẻ. Lần này, chúng ta có thể khiến mọi chuyện trở nên hoàn hảo,” anh ta nói.

Anh ta lau nước mắt. Tôi chưa từng nhìn thấy anh ta khóc trước đây.

Maureen xuất hiện giữa chúng tôi nhanh như chớp. Chị ta lấy cái túi và những chiếc nhẫn từ tay Richard.

“Vanessa, tôi nghĩ đã tới lúc cô phải đi,” chị ta nói. “Tôi sẽ tiễn cô.”

Tôi đứng lên. Không phải bởi vì chị ta nói tôi cần làm vậy, mà bởi vì tôi đã sẵn sàng để rời đi.

“Tạm biệt Richard,” tôi nói.

Maureen dẫn tôi xuống các bậc thang, về phía bãi đỗ xe.

Tôi đi theo với tốc độ chậm hơn.

“Chị có thể làm bất cứ thứ gì chị muốn với cuốn album ảnh cưới,” tôi nói, chỉ vào chiếc túi. “Đó là món quà của tôi cho Richard, bởi vậy, nó hoàn toàn thuộc về anh ta.”

“Tôi nhớ rồi,” Maureen nói. “Terry đã làm tốt. May mắn là cuối cùng, anh ta cũng có thể thu xếp được việc chụp hình cho cô vào hôm đó.”

Tôi dừng lại. Tôi chưa từng nói với bất cứ ai về việc chúng tôi suýt nữa không có thợ ảnh vào lễ cưới.

Và đã gần một thập kỷ kể từ đám cưới của chúng tôi; thậm chí tôi còn không nhớ ra cái tên của Terry nhanh tới vậy.

Khi ánh mắt của tôi chạm tới Maureen, tôi nhớ lại đã có một người phụ nữ gọi tới hủy lịch hẹn chụp ảnh của chúng tôi. Maureen biết nhiếp ảnh gia mà chúng tôi đã thuê; chính chị ta đã gợi ý tôi thêm vào những bức ảnh đen trắng khi tôi gửi email cho chị ta đường link dẫn tới trang web của Terry và hỏi ý kiến của chị ta về món quà cho Richard.

Đôi mắt xanh lạnh giá của chị ta trông quá giống đôi mắt của Richard trong khoảnh khắc này. Không thể đoán biết được chị ta đang nghĩ gì.

Tôi nhớ việc Maureen tới nhà chúng tôi vào mỗi kỳ nghỉ, việc chị ta đã mừng sinh nhật với em trai của mình bằng một hoạt động mà chị ta biết tôi không thích, việc chị ta không hề kết hôn hay có con. Tôi không nhớ chị ta đã từng nhắc tới tên bất cứ người bạn nào của mình hay chưa.

“Tôi sẽ để ý tới cuốn album,” chị ta nói. Chị ta dừng ở rìa của bãi gửi xe và chạm vào tay tôi.

“Tạm biệt,” chị ta nói.

Tôi cảm thấy kim loại lạnh buốt, trơn tuột chạm vào da tôi.

Khi nhìn xuống, tôi thấy chị ta đang đeo những chiếc nhẫn của tôi vào ngón áp út trên tay phải.

Chị ta nhận ra ánh nhìn của tôi.
“Để cho khỏi mất,” chị ta nói.

CHƯƠNG 41

"Cảm ơn đã gặp tôi hôm nay," tôi nói với Kate khi ngồi xuống vị trí quen thuộc của tôi trên chiếc ghế sofa của cô.

Mặc dù tôi không đến đây nhiều tháng rồi - kể từ khi tôi vẫn còn đang kết hôn - căn phòng vẫn y nguyên như vậy - với các tạp chí đặt trên bàn cà phê và một vài quả cầu tuyết ở bệ cửa sổ. Phía đối diện tôi, trong chiếc bể cá lớn, hai con cá thần tiên uể oải bơi lượn quanh cái cây hình lá xanh trong khi con cá hề cam trắng và cá neon xanh bơi xuyên qua hang đá.

Kate cũng không thay đổi. Đôi mắt cô to và đầy cảm thông. Mái tóc dài sẫm màu được chải ra sau vai.

Richard đã bắt quả tang ngay lần đầu tiên tôi lén vào thành phố để gặp Kate. Tôi đã không trở lại trong một thời gian dài. Khi tôi đi, tôi nói với Richard rằng tôi tới thăm bác Charlotte. Sau đó, tôi cố ý để điện thoại ở chỗ bác trong khi vội vã lao qua ba mươi tòa nhà tới đây.

"Tôi đã ly dị," tôi bắt đầu nói.

Kate khẽ mỉm cười. Cô luôn cẩn thận tránh cho tôi biết cô cảm thấy như thế nào, nhưng mặc dù chúng tôi mới chỉ gặp một vài lần, tôi đã học được cách đọc ý nghĩ của cô.

"Anh ta đã bỏ tôi để tới với một người phụ nữ khác, tôi nói, và nụ cười biến mất khỏi khuôn mặt của Kate.

“Nhưng cô ấy cũng không còn ở bên anh ta nữa,” tôi vội vã nói thêm. “Anh ta đang suy sụp - anh ta đã cố tấn công tôi và đã có các nhân chứng. Anh ta đang được điều trị tâm lý.”

Tôi quan sát Kate khi cô tiếp nhận tất cả chuyện này.

“Rồi,” cuối cùng cô nói. “Vậy là anh ta... không còn là mối đe dọa với cô?”

“Chính xác,” tôi nói.

Kate nghiêng đầu sang một bên. “Anh ta bỏ cô vì một người phụ nữ khác?” cô hỏi.

Lần này, tới lượt tôi mỉm cười.

“Cô ấy là người thay thế hoàn hảo,” tôi nói. “Đó là điều mà tôi đã nghĩ lần đầu tiên tôi nhìn thấy cô ấy... giờ cô ấy cũng an toàn.”

“Richard luôn luôn muốn mọi thứ hoàn hảo,” Kate nói. Cô ngả lưng dựa vào ghế và vắt chân phải lên chân trái, rồi lơ đãng massage cổ chân của mình.

Lần đầu tiên tôi gặp Kate, cô ấy chỉ hỏi tôi một vài câu hỏi. Nhưng chúng là những câu hỏi giúp tôi gỡ các suy nghĩ rối như tơ vò trong đầu: *Cô có thể nói cho tôi biết tại sao cô nghĩ Richard lại cố để cô mất thăng bằng? Động cơ của anh ta cho việc này là gì?*

Lần thứ hai tôi tới gặp Kate, cô ấy đã với lấy hộp giấy ăn ở trên chiếc bàn con đặt giữa chúng tôi, mặc dù tôi không khóc.

Cô vươn tay ra để đưa giấy cho tôi và ánh mắt của tôi dừng ở chiếc vòng dày trên cổ tay của cô.

Cô giữ cánh tay chìa ra, để cho tôi nhìn nó. Nhưng cô không nói một lời nào.

Đáng lẽ tôi không nên ngạc nhiên khi nhìn thấy chiếc vòng đặc biệt đó. Rốt cuộc thì, thu thập thông tin là một phần lý do tôi đi tìm bạn gái cũ của Richard, người phụ nữ tóc sẫm màu mà anh ta đã quen trước tôi.

Không khó để tìm thấy cô ấy; Kate vẫn sống trong thành phố và có tên trong danh bạ điện thoại. Tôi đã rất cẩn thận. Tôi chưa từng nhắc tới cô ấy bằng tên của cô khi viết về cuộc gặp của chúng tôi trong cuốn sổ Moleskine, và lúc Richard phát hiện tôi đã lén vào thành phố, tôi nói với anh ta tôi tới gặp một nhà điều trị tâm lý.

Nhưng Kate thậm chí còn cẩn thận hơn.

Cô chăm chú lắng nghe tôi, nhưng dường như không sẵn lòng chia sẻ câu chuyện về những gì đã xảy ra trong bao năm tháng cô và Richard ở bên nhau.

Tôi tin tôi đã phát hiện ra lý do trong chuyến thăm lần thứ ba của tôi.

Trước đó, Kate luôn dịch sang một bên sau khi để tôi vào căn hộ của cô, ra hiệu cho tôi đi trước cô vào trong phòng khách. Khi đứng dậy để ám chỉ cuộc nói chuyện của chúng tôi đã kết thúc, cô luôn tỏ ý để tôi đi trước và đi phía sau để tiễn tôi.

Mặc dù vậy, trong lần gặp thứ ba của chúng tôi, khi tôi nói ra nỗi băn khoăn rằng tôi có nên cố bỏ Richard và tới ở cùng bác Charlotte không, Kate đột ngột đứng dậy và mời tôi dùng trà.

Tôi gật đầu, bối rối.

Cô đi về phía bếp trong khi tôi chăm chú nhìn theo cô.

Chân phải của cô kéo lê trên sàn; để bù lại thì cơ thể cô nghiêng qua và lại thẳng lên, lấy đà đẩy cô tiến tới. Có chuyện gì

đó đã xảy với chân của cô, cái chân mà cô luôn massage trong lúc chúng tôi nói chuyện. Chuyện gì đó đã khiến cô bị khập khiễng.

Khi cô trở lại với một khay trà, cô chỉ nói, "Cô đang nói dở gì nhỉ?"

Tôi lắc đầu khi cô cố đưa cho tôi một tách. Tôi biết tay mình quá run để có thể cầm nó.

Tôi nhìn vòng cổ bạch kim phức tạp mà cô đang đeo, chiếc vòng tay kia và cả chiếc nhẫn ngọc lục bảo trên tay phải của cô. Thật là những món đồ đắt giá, thanh tú. Chúng nổi bật hẳn so với trang phục đơn giản của cô.

"Tôi đang nói... tôi không thể rời anh ta." Tôi nghẹn lời.

Một lúc sau đó, tôi vội vã bỏ đi, đột ngột lo sợ rằng Richard đang cố gọi vào điện thoại di động của tôi. Đó là lần cuối tôi gặp Kate cho tới hôm nay.

"Có hồ sơ của cảnh sát về vụ đó. Và Maureen đã đứng ra để trông nom Richard," lúc này tôi nói.

Kate thoáng nhắm mắt lại. "Tốt rồi," cô ấy nói.

"Chân của cô," tôi bắt đầu nói, rồi giọng tôi nhỏ dần.

Khi Kate nói, giọng của cô không cảm xúc. "Tôi bị ngã cầu thang." Cô ngập ngừng và chuyển ánh mắt sang nhìn con cá đang lượn lờ trong bể.

"Tối hôm đó, Richard và tôi cãi nhau bởi tôi đến muộn một sự kiện quan trọng," cô nói. Giọng cô giờ nhẹ nhàng hơn nhiều. "Sau khi chúng tôi về nhà và anh ta lên giường... tôi rời căn hộ. Tôi mang theo một chiếc va li." Cô ta nuốt khan và tay của cô bắt đầu massage bắp chân. "Tôi quyết định đi bộ thay vì đi

thang máy. Tôi không muốn có ai nghe thấy tiếng chuông thang. Nhưng Richard... anh ta không ngủ."

Mặt cô nhăn lại trong giây lát, rồi cô trở lại bình thường và tiếp tục.

"Tôi không bao giờ gặp lại anh ta nữa," cô nói.

"Tôi rất tiếc," tôi nói với cô. "Giờ thì cô cũng đã an toàn."

Kate gật đầu.

Một lúc sau, cô ấy nói, "Sống tốt nhé, Vanessa."

Cô đứng lên và dẫn tôi ra cửa.

Tôi nghe thấy tiếng cô khóa cửa phía sau tôi khi tôi bắt đầu đi xuôi hành lang. Rồi tôi quay đầu lại nhìn về căn hộ của cô, một mối liên kết lóe lên trong não tôi khi tôi nhớ lại một hình ảnh đã khá lâu.

Người phụ nữ mặc áo mưa đứng bên ngoài Learning Ladder nhìn chăm chú, trong khi tôi dọn dẹp lớp học. Cô ấy đã quay đi với một chuyển động lạ lùng, giật cục, khi tôi tiến tới cửa sổ.

Đó có thể là bước đi khập khiễng.

CHƯƠNG 42

Tôi tỉnh dậy và cảm nhận được ánh nắng rực rỡ tràn vào qua các khe trên mành che cửa sổ, sưởi ấm cơ thể tôi trong khi tôi nằm trên giường trong căn phòng trống ở nhà bác Charlotte.

Phòng của tôi, tôi nghĩ, duỗi thẳng tay chân ra giống con sao biển để chiếm hết toàn bộ chiếc giường. Rồi tôi với tay trái tắt báo thức trước khi chuông kêu inh ỏi.

Giấc ngủ vẫn không tới với tôi một vài đêm, khi tâm trí tôi trăn trở về tất cả những điều đã xảy ra và cố sắp xếp lại các mảnh còn là bí ẩn với tôi.

Nhưng tôi không còn khiếp sợ các buổi sáng nữa.

Tôi ngồi dậy và mặc áo choàng vào. Khi tiến về phía nhà vệ sinh định tắm sơ một cái, tôi đi ngang qua bàn của mình, trên đó đặt tờ lịch trình cho chuyến đi tới Venice và Florence của chúng tôi. Bác Charlotte và tôi sẽ đi trong mười ngày. Vẫn còn là mùa hè, và phải qua lễ Lao động tôi mới bắt đầu công việc dạy học cho một trường mầm non ở khu South Bronx.

Một tiếng sau, tôi đi ra khỏi khu chung cư trong tiết trời ấm áp. Hôm nay, tôi không cần vội vàng, bởi vậy tôi thả bộ trên vỉa hè, cẩn thận để không làm phai các ô lò cò mà một đứa trẻ đã vẽ bằng phấn. Thành phố New York luôn yên tĩnh hơn vào tháng Tám; nhịp sống dường như hiền hòa hơn. Tôi đi qua một nhóm du khách đang chụp ảnh các tòa nhà trên nền trời. Một người

đàn ông lớn tuổi ngồi trên bậc thềm đá nâu, đọc báo. Một người bán hàng chất vào xô những bó hoa tươi, nào poppy, hướng dương, lily và thạch thảo. Tôi quyết định sẽ mua một ít trên đường về nhà.

Tôi tới quán cà phê và kéo cửa mở, rồi nhìn khắp phòng một lượt.

"Bàn cho một người ạ?" một nữ phục vụ hỏi khi cô ấy đi ngang qua với một chồng thực đơn.

Tôi lắc đầu. "Cảm ơn, nhưng tôi tới gặp một người."

Tôi nhìn thấy cô ở trong góc, đang nâng một chiếc cốc màu trắng lên môi. Chiếc nhẫn cưới vàng của cô lấp lánh khi có ánh sáng chiếu vào. Tôi dừng lại, nhìn chăm chú vào nó.

Một phần trong tôi muốn chạy tới chỗ cô. Một phần khác muốn có thêm thời gian để chuẩn bị.

Rồi cô nhìn lên và đôi mắt của chúng tôi chạm nhau.

Tôi đi về phía đó và cô nhanh chóng đứng lên. Cô vươn tay ra không chút ngập ngừng và ôm tôi.

Khi chúng tôi lùi lại, cả hai cùng lấy tay lau nước mắt. Rồi chúng tôi phá lên cười.

Tôi ngồi vào trong khoang, đối diện với cô.

"Gặp cậu thật tuyệt quá đi thôi, Sam à," tôi nói. Tôi nhìn vào chuỗi hạt đeo cổ rực rỡ của cô và mỉm cười.

"Tớ nhớ cậu, Vanessa," cô ấy nói.

Tớ cũng nhớ chính mình, tôi nghĩ.

Nhưng thay vì lên tiếng, tôi cho tay vào trong túi xách của mình.

Và lấy ra chuỗi hạt hạnh phúc giống hệt của tôi.

PHẦN KẾT

Vanessa bước đi trên vỉa hè thành phố, mái tóc vàng của cô buông lơi trên bờ vai, đôi tay cô vung vẩy tự do hai bên sườn. Khu phố của cô yên tĩnh hơn thường lệ trong những ngày cuối hè, ngoài một chiếc xe bus di chuyển chậm chạp qua vị trí mà tôi đang đứng quan sát. Một vài thiếu niên quanh quẩn ở góc phố, xem một người đang xoay tròn với ván trượt. Cô đi ngang qua chúng và dừng lại ở một quầy hoa. Cô cúi xuống, với lấy một bó hoa poppy lớn trong chiếc xô màu trắng. Cô mỉm cười khi người bán hàng trả lại tiền thừa, rồi tiếp tục đi về phía căn hộ của mình.

Trong suốt thời gian đó, mắt tôi không bao giờ rời khỏi cô.

Những lần theo dõi cô trước đó, tôi cố xác định trạng thái cảm xúc của cô. Biết rõ kẻ thù của mình, Tôn Tử đã viết thế trong cuốn *Binh pháp*. Tôi đọc cuốn sách đó trong một khóa học ở đại học và dòng chữ ấy đã để lại ấn tượng sâu đậm với tôi.

Vanessa chưa bao giờ nhận ra rằng tôi là một mối đe dọa. Cô chỉ nhìn thấy cái mà tôi muốn cô thấy; cô tin vào ảo ảnh mà tôi tạo ra.

Cô nghĩ tôi là Emma Sutton, người phụ nữ ngây thơ rơi vào bẫy mà cô đặt ra để thoát khỏi ông chồng của mình. Tôi vẫn còn ngạc nhiên bởi lời thú nhận của Vanessa, rằng cô đã dàn dựng vụ ngoại tình của tôi với Richard; tôi đã nghĩ tôi mới là người giăng lưới.

Có vẻ chúng tôi là những kẻ đồng mưu bất đắc dĩ.

Dù vậy, Vanessa vẫn không biết tôi thực sự là ai. Không ai biết.

Tôi có thể bỏ đi bây giờ, và cô sẽ không bao giờ biết được sự thật. Cô trông có vẻ đã hồi phục hoàn toàn sau những gì xảy tới với mình. Có lẽ tốt nhất là cô không biết chuyện đó.

Tôi nhìn xuống bức ảnh mà tôi đang nắm chặt. Các mép giấy đã sờn theo thời gian và do bị cầm thường xuyên.

Đó là tấm ảnh của một gia đình dường như hạnh phúc: Một người bố, một người mẹ, một cậu bé có lúm đồng tiền và một cô bé chưa tới tuổi thiếu niên đang nẹp răng. Bức hình được chụp nhiều năm trước, khi tôi mười hai tuổi, lúc chúng tôi sống ở Florida. Một vài tháng trước khi gia đình tôi tan vỡ.

Lúc đó là sau mười giờ tối và đáng lẽ tôi đã đi ngủ - đã qua giờ lên giường của tôi - nhưng tôi còn thức. Tôi nghe tiếng chuông cửa, rồi mẹ tôi kêu lên, "Để em mở."

Bố tôi đang ở trong phòng của ông, có lẽ đang chấm bài. Ông thường làm việc đó vào buổi tối.

Tôi nghe thấy những tiếng nói rì rầm, rồi bố tôi chạy dọc hành lang về phía cầu thang.

"Vanessa!" ông kêu lên. Giọng ông nghe căng thẳng đến mức đã thôi thúc tôi ra khỏi phòng. Đôi chân đi tất của tôi nhón nhẹ nhàng dọc theo sàn nhà trải thảm khi tôi rón rén đi qua phòng ngủ của em trai, tới đầu cầu thang, và đứng yên ở đó. Tôi có thể nhìn thấy mọi thứ đang diễn ra ngay bên dưới. Tôi là một người quan sát trong bóng tối.

Tôi chứng kiến mẹ tôi khoanh tay và trừng trừng nhìn bố tôi. Tôi chứng kiến bố tôi khoa chân múa tay khi ông nói. Tôi chứng kiến con mèo nhỏ lông xám của tôi quấn quýt bên chân mẹ, như thể cố xoa dịu mẹ.

Sau khi mẹ đóng sầm cửa lại, bà quay sang bố tôi.

Tôi sẽ không bao giờ quên gương mặt bà trông như thể nào vào khoảnh khắc đó.

"Cô ta chủ động với anh," bố tôi khăng khăng, đôi mắt xanh tròn của ông, giống như mắt tôi, mở to. "Cô ta cứ xuất hiện vào các giờ ở văn phòng của anh và đề nghị anh giảng thêm. Anh đã cố xua đuổi cô ta, nhưng cô ta cứ - không có chuyện gì cả, anh xin thề."

Nhưng không phải không có chuyện gì. Bởi một tháng sau đó, bố tôi chuyển ra ngoài.

Mẹ tôi đổ lỗi cho bố, nhưng bà cũng đổ lỗi cho nữ sinh xinh đẹp, người đã dụ dỗ bố tôi ngoại tình. Bà thường nói ra cái tên "Vanessa" trong các cuộc cãi vã của họ, miệng bà méo đi như thế ba âm tiết đó có vị đắng nghét; nó trở thành từ tóm tắt mọi điều bất ổn giữa bố và mẹ tôi.

Tôi cũng đổ lỗi cho cô ta.

Sau khi tốt nghiệp đại học, tôi đi thăm New York. Tôi đã tìm kiếm cô ta, tất nhiên: cô ta giờ đây là Vanessa Thompson. Tên của tôi cũng khác. Sau khi bố tôi đi, mẹ tôi đổi lại tên thời con gái, Sutton. Khi trưởng thành, tôi cũng đổi họ của mình thành Sutton.

Vanessa sống trong một căn nhà lớn ở vùng ngoại ô giàu có. Cô ta cưới một người đàn ông đẹp trai. Cô ta có một cuộc sống

vàng son êm ả, thứ mà cô ta không hề xứng đáng. Tôi muốn đến gần cô ta hơn, nhưng vẫn không thể tìm ra cách nào tiếp cận. Cô ta hiếm khi rời khỏi nhà mình. Không có cách nào để chúng tôi có thể giao nhau một cách tự nhiên.

Tôi suýt rút ngắn chuyến đi của mình. Rồi tôi nhận ra một điều.

Tôi có thể lại gần chồng cô ta.

Tôi dễ dàng tìm ra nơi Richard làm việc. Tôi nhanh chóng biết được rằng anh ta thích những tách espresso đúp ở một quán cà phê nơi góc phố vào khoảng ba giờ chiều mỗi ngày. Anh ta là một sinh vật của thói quen. Tôi mang theo laptop của mình và cắm chốt ở một chiếc bàn. Trong lần kế tiếp anh ta bước vào, đôi mắt của chúng tôi chạm nhau.

Tôi đã quen với chuyện cánh đàn ông tán tỉnh tôi, nhưng lần này, tôi là người theo đuổi. Hệt như tôi đã tưởng tượng cô ta theo đuổi bố tôi.

Tôi trao cho anh ta nụ cười rạng rỡ nhất của mình. “Xin chào. Tôi là Emma.”

Tôi đã trông chờ anh ta muốn ngủ với tôi; đàn ông thường như vậy. Dù chỉ là một đêm, thế cũng đủ rồi; cuối cùng, vợ anh ta sẽ phát hiện ra. Tôi sẽ bảo đảm để chuyện đó xảy ra.

Sự tương xứng ấy thu hút tôi. Cảm giác như công lý.

Thay vào đó, anh ta gợi ý tôi ứng tuyển vào vị trí trợ lý ở công ty của anh ta.

Hai tháng sau, tôi thay thế thư ký của anh ta, Diane.

Một vài tháng sau đó, tôi thay thế vợ anh ta.

Tôi lại nhìn xuống bức ảnh trong tay mình.

Tôi đã quá sai lầm về mọi chuyện.

Về bố tôi.

Tôi đã từng bị một người đàn ông có vợ lừa dối hồi đại học, Vanessa đã nói vào ngày chúng tôi gặp nhau ở cửa hàng áo cưới. *Tôi đã nghĩ anh ta yêu tôi. Anh ta chưa từng kể với tôi về vợ anh ta.*

Tôi đã sai về Richard.

Nếu cô cưới Richard, cô sẽ hối hận, cô nói trong khi Richard đứng bên cạnh tôi trong căn hộ của tôi. Cô sợ hãi thấy rõ, nhưng cô vẫn tiếp tục: *Anh ta sẽ làm cô tổn thương.*

Tôi nghĩ về cách Richard kéo tôi về phía anh ta, choàng tay quanh người tôi, sau khi Vanessa thốt ra những lời đó. Cử chỉ dường như bảo vệ. Nhưng các đầu ngón tay của anh ta bấu vào da thịt tôi, để lại dấu vết màu hồng đào. Tôi thậm chí nghĩ anh ta không biết mình đang làm thế; anh ta chỉ trừng trừng nhìn Vanessa lúc đó. Ngày hôm sau, khi tôi gặp Vanessa ở cửa hàng áo cưới, tôi bảo đảm sao cho cô ngồi ở phía bên kia của tôi.

Và trên tất cả, tôi đã nhầm về Vanessa.

Sẽ là công bằng khi cô biết mình cũng đã sai về tôi.

Tôi lộ diện khi sang đường và tiến về phía cô.

Cô quay lại thậm chí trước khi tôi gọi tên cô; cô chắc hẳn đã cảm thấy sự hiện diện của tôi.

“Emma!” Vanessa nói. “Cô đang làm gì ở đây?”

Cô đã thành thật với tôi, mặc dù điều đó không hề dễ dàng. Nếu cô đã không chiến đấu hết mình để cứu tôi, tôi hẳn đã cưới Richard. Nhưng cô không dừng ở đó. Cô còn liều mạng để vạch

mặt anh ta; ngăn cản anh ta giày vò thêm một người phụ nữ khác.

"Tôi muốn nói xin lỗi," tôi bắt đầu nói.

Trán cô nhíu lại. Cô chờ đợi.

"Và tôi muốn cho cô xem một tấm ảnh," tôi tiếp tục, đưa nó cho cô. "Đây là gia đình của tôi."

Vanessa chăm chú nhìn vào bức ảnh trong khi tôi kể câu chuyện của mình, bắt đầu từ một buổi tối tháng Mười cách đây khá lâu khi tôi lẽ ra đã phải đi ngủ.

Rồi cô đột ngột ngẩng đầu lên và quan sát khuôn mặt của tôi.

"Đôi mắt cô," cô nói. Giọng cô đều đều, bình tĩnh. "Thảo nào trông thật quen thuộc."

"Tôi nghĩ cô xứng đáng được biết," tôi nói.

Vanessa trả lại tấm ảnh.

"Tôi đã thắc mắc về cô," cô nói. "Cô dường như xuất hiện từ thinh không. Khi tôi cố tìm kiếm cô trên mạng, cô không hề tồn tại cho tới một vài năm gần đây. Tôi không thể tìm thấy gì ngoài địa chỉ và số điện thoại của cô."

"Cô có thấy tốt hơn nếu không biết tôi thực sự là ai không?" tôi hỏi.

Cô cân nhắc điều này trong chốc lát.

Rồi cô lắc đầu. "Sự thật là cách duy nhất để tiếp tục tiến lên."

Và rồi, bởi không còn gì hơn để nói giữa chúng tôi, tôi ra hiệu bắt một chiếc taxi đang chạy tới.

Tôi trèo vào trong taxi và xoay người lại để nhìn qua cửa kính phía sau.

Tôi giơ tay lên.

Vanessa nhìn chằm chằm tôi trong giây lát. Rồi cô nâng cánh tay lên, cử chỉ của cô là hình ảnh phản chiếu của chính tôi.

Cô quay người và bước đi cùng lúc chiếc taxi bắt đầu di chuyển; khoảng cách giữa chúng tôi mỗi lúc một tăng lên theo từng hơi thở.